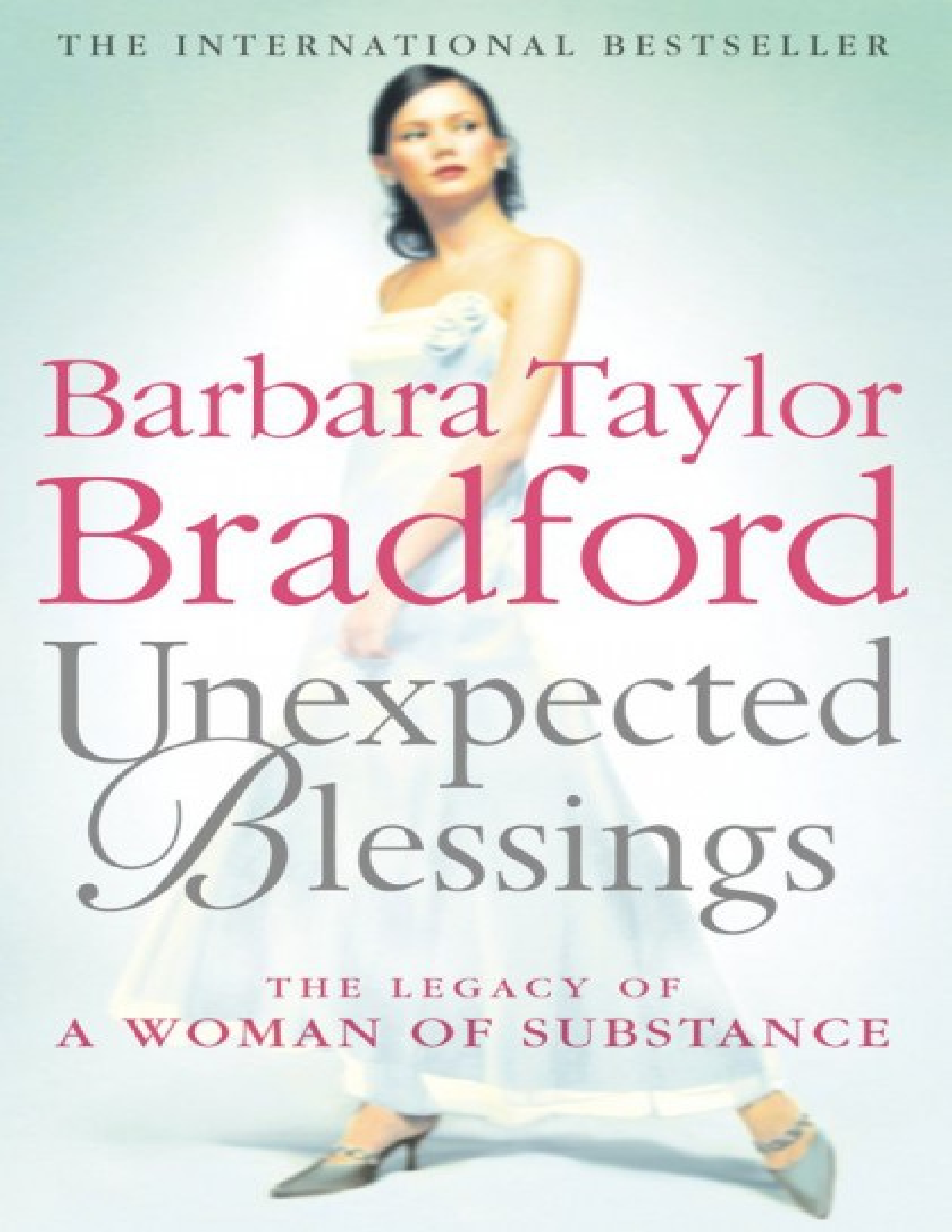


THE INTERNATIONAL BESTSELLER

A woman with dark hair, wearing a light blue strapless dress with a white belt, stands against a light blue background. The dress is floor-length and has a subtle floral pattern. She is looking slightly to the right with a gentle expression. Her hands are at her sides, and she is wearing dark pointed-toe shoes with thin heels.

Barbara Taylor Bradford Unexpected Blessings

THE LEGACY OF
A WOMAN OF SUBSTANCE

CHUYỆN TÌNH NHƯ HUYỀN THOẠI

BARBARA TAYLOR BARDFORD

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>

Phần 1

Loài chim báo bão

Mùa hè 2001

Từ "Petrel" (chim hải âu) được xem như do từ Peter mà ra: khi loài chim hải âu kiếm mồi, chúng bay là đà hai chân chạm mặt nước, trong có vẻ như "đi trên nước", giống thánh Peter trong sách Kinh Thánh.

(Theo sách viết về các loài chim ở Anh)

.1.

Evan Hughes đứng giữa tầng lầu bán đồ thời trang trong cửa hàng bách hóa Harte ở khu Thương xá Knightsbridge tại London. Mới bảy giờ sáng, mọi nơi đều im lìm. Đến tám giờ, những người làm vệ sinh mới lau chùi cửa hàng rộng mênh mông này và đến chín giờ những nhân viên bán hàng tận tụy mới đến mở cửa để bắt đầu buôn bán vào lúc mười giờ. Cho nên bây giờ chỉ có một mình cô.

Cô thích cửa hàng này và đặc biệt là tầng lầu này. Tầng lầu này thuộc quyền cai quản của cô. Chỉ mình cô cai quản. Tuần trước cô được đề bạt làm trưởng gian hàng bán đồ thời trang này, một sự đề bạt quan trọng khiến cô sung sướng. Nhưng trong thâm tâm, cô đã có quyết tâm giành cho được chức vụ này.

Khi chậm rãi đi qua tầng lầu đánh báo áo quần thời trang cao cấp, cô không thể nào không nghĩ về ngày đầu tiên mình đi vào cửa hàng bách hóa Harte này. Bây giờ là tháng Giêng năm 2001. Cô đến đây thế là được tám tháng rồi. Ngày ấy cô rất may mắn. Tình cờ cô gặp người thanh niên trong mộng và tìm được công việc cô mơ ước. Cô không ngờ là ngày hôm ấy mơ ước của cô đã thành sự thật. Thực vậy, mơ ước của cô đã trở thành hiện thực.

Evan dừng lại một lát đưa mắt nhìn quanh, đôi mắt màu xanh xám nhạt, thông minh. Cô nhìn số áo quần hợp thời trang trưng bày dưới ánh sáng dịu dịu, gian phòng trang hoàng đẹp đẽ, gian hàng quan trọng trong toàn thể cửa hàng bách hóa có uy tín, được xem là cửa hàng lớn nhất thế giới.

Cửa hàng ở khu Thương xá Knightsbridge này được Emma Harte - bà hoàng thương nghiệp nổi tiếng nhất trong ngành thương mại xây dựng nên. Bà đã mất cách đây ba mươi năm, bây giờ cửa hàng được cháu ngoại của Emma điều hành, đó là bà Paula O'Neill. Paula khoảng 55 tuổi, là người phụ nữ lịch lãm, xinh đẹp. Bà thừa hưởng tài khéo léo của bà ngoại và là một thương nhân bán lẻ xuất sắc, hai con gái hiện đang tiếp bước bà là Tessa và Linnet. Cả hai cô con gái của bà đều làm việc tại cửa hàng này; Tessa phụ trách ba tầng lầu dưới cùng, chuyên bán các hàng mỹ phẩm, nước hoa, áo quần mặc ở nhà, vải vóc và áo quần thể thao. Linnet, em cùng mẹ khác cha với Tessa, phụ trách những tầng lầu bán áo quần thời trang và cùng với Paula làm công việc giao tế.

Chính Linnet O'Neill đã thuê Evan làm phụ tá cho mình và trong mấy tháng đầu tiên, Evan đã giúp Linnet tập hợp các mẫu thời trang từ xưa đến nay, khiến cho cửa hàng thành công rực rỡ trong việc thu hút thêm rất nhiều khách mới.

Linnet, Tessa, hai cô này bây giờ là một phần trong đời sống của Evan, họ đầy tham vọng và phức tạp.

Để tưởng thưởng Evan vì cô đã làm việc cật lực và tận tụy, Linnet đề bạt cô làm gian trưởng ở tầng lầu này và Evan rất được cô ưa thích.

Evan đứng trước dãy hàng áo quần thời trang cao cấp, dãy hàng trưng bày này cô vừa hoàn tất vào tối hôm qua. Cô nghĩ, số hàng trưng bày thật tuyệt vời. Nhân viên trong tầng lầu này làm việc rất giỏi, họ đã khéo léo trưng bày số áo quần cô lựa chọn.

Cô đi đến phòng làm việc của mình ở cuối tầng lầu. Cô cao, mảnh khảnh, tóc đen, trông thật xinh đẹp. Ngồi vào sau bàn làm việc, cô nhìn tấm ảnh chụp Gideon Harte. Cô đã yêu anh và anh yêu cô ngay vào hôm đầu tiên gặp cô ở ngoài hành lang. Khi ấy cô đi tìm văn phòng quản lý và anh đã dẫn cô đến đây, vừa đi anh vừa hỏi cô nhiều việc. Và chính Gideon yêu cầu cô em họ Linnet tuyển dụng Evan. Sau đó, Linnet phỏng vấn Evan và nhận cô vào làm ở đây.

Ngồi dựa lưng ra ghế, Evan nghĩ đến cuộc đời cô trong tám tháng qua, nghĩ đến những chuyện đã xảy ra.

Cô không ngờ cô đã tìm ra được gia đình thứ hai của mình ở Anh. Chỉ mới cách đây một năm thôi, cô chỉ biết gia đình cô gồm bố mẹ, hai cô em gái nuôi sinh sống ở Connecticut. Nhưng cuộc đời của cô đã thay đổi vì bà nội Glynnis Hughes của cô. Khi hấp hối, bà nội Evan đã bảo cô phải đến Anh để tìm bà Emma Harte, bà nói rằng chính bà Emma là chìa khóa mở cánh cửa tương lai tươi sáng cho cô. Và Evan đã làm theo lời bà nội, nhưng khi đến Anh, cô mới biết

là bà Emma đã chết. Tuy nhiên, cô đâm ra yêu thích cửa hàng này và quyết định xin vào làm ở đây.

Và bây giờ Evan ở đây, làm việc tại cửa hàng Harte này, đang vạch kế hoạch tương lai với Gideon và cố để thích ứng với mọi người trong gia đình mới. Vì thực ra cô là người có dòng máu của dòng họ nhà Harte. Chính Paula đã khám phá ra điều này khi bà đọc nhật ký của bà Emma. Trong nhật ký, bà Emma viết rằng Evan là cháu nội của bà Emma Harte, vì bà nội của Glynnis của Evan đã lấy con trai của bà Emma và sinh ra một trai. Người con trai đó hiện là bố của Evan.

Họ đều đón nhận cô một cách niềm nở, đối xử với cô rất tử tế và cực kỳ thông cảm, nhưng đôi khi Evan cảm thấy có nhiều chuyện rất khó xử. Có nhiều chuyện cần phải làm sáng tỏ, có nhiều chuyện cần phải được công nhận, có nhiều người cần phải đả thông. Đối với cô, công việc này phải mất rất nhiều thì giờ.

Điều rắc rối cho cô là việc cô phải nói cho bố cô biết sự thật về người bố đã sinh ra ông. Và liệu bố cô, ông Owen Hughes có chịu chấp nhận thông tin này hay không? Liệu bố cô có chịu tin rằng người đàn ông đã nuôi dưỡng ông không phải là bố đẻ của mình? Cô không biết, cô tiếp tục vật lộn với những câu hỏi như thế.

Evan nghĩ rằng cô phải đi đến một quyết định. Bố mẹ cô sẽ đến London trong vòng một tuần nữa, để ở chơi với cô và nghỉ hè luôn thể. Cô có thể nào nhìn thẳng vào bố mà *không* nói cho ông biết sự thật không? Cô sẽ giữ bí mật chuyện này ư? Cô nên làm như thế ư? Không ai khuyên bảo cô gì hết. Gideon nói với cô rằng cô nghĩ sao thì cứ làm thế là tốt nhất. Còn mọi người đều giữ thái độ lửng lơ.

Vấn đề còn lại mình cô tự lo liệu lấy.

Rồi còn ông Robin Ainsley, ông nội mới của cô, người từng là người yêu của bà nội cô trong thời Thế chiến thứ hai. Khi ấy ông là phi công chiến đấu của Không lực Hoàng gia Anh và bà nội của cô, bà Glynnis Jenkins, người thiếu nữ đến từ xứ Wales, làm thư ký cho bà Emma Harte, tại ngay cửa hàng này.

Evan thích ông Robin; cảm tình của cô đối với ông sâu sắc. Cô còn biết ông rất muốn gặp con trai mình là Owen Hughes. Nhưng liệu bố cô có muốn gặp con người xa lạ này... người xa lạ là bố đẻ mình không? Là người yêu của mẹ ông. *Ôi, lạy Chúa.*

Evan mở máy tính ra và sau một lát, cô bắt đầu làm việc, nhưng chỉ trong một giờ thôi, những ý nghĩ lộn xộn về Robin, Glynnis và chuyến đến thăm London sắp tới của bố mẹ cô lại lâm chiếm hết trí óc cô. Cô bèn tắt máy, quyết định dứt khoát. Cô sẽ làm theo lời khuyên của Linnet, đi Yorkshire để nghỉ cuối tuần. Cô sẽ đến gặp Robin Ainsley, tìm hiểu thêm về mối liên hệ giữa ông với bà nội cô và nhất là tìm hiểu tại sao Robin và Glynnis không cưới nhau.

* * *

- Bà ấy đẹp lộng lẫy, nhất là rất khêu gợi, chưa bao giờ ông thấy người nào khêu gợi như bà. Nhưng ông nghĩ rằng nếu ông bà sống với nhau lâu dài thì sẽ rất tai hại. Cuối cùng thế nào ông bà cũng chia tay nhau thôi. - Robin nói xong, ông thở dài. Ông ngồi dựa lưng ra ghế, đưa mắt nhìn Evan.

Cô im lặng một lát, suy ngẫm lời ông nói rồi chậm rãi nói với ông:

- Vì hai người không hòa hợp với nhau, có phải ông muốn nói như thế không?

- Đúng thế. Chúng tôi không bao giờ hòa thuận với nhau.

- Hai ông bà không tương hợp nhau à?

- Không tương hợp trên mọi mặt, ngoại trừ chuyện chăn gối. Nhưng người ta không thể xây dựng cuộc sống lâu dài, bền vững với chỉ tình dục mà thôi.

Evan gật đầu, nhìn ông chăm chú rồi thú thực với ông:

- Bà nội thường nói với cháu rằng sự tương hợp giữa đàn ông và đàn bà là điều quan trọng hơn hết. Cháu nghĩ là bà tương hợp với ông nội cháu, cháu muốn nói ông nội Richard Hughes.

- Evan, cháu vui lòng đừng đính chính là gì. - Robin nói bằng một giọng bình tĩnh, vừa lắc đầu. - Richard Hughes là ông nội của cháu, cũng như ông là bố của bố cháu. Khi ông biết Glynnis, bà ấy là người rất tuyệt vời. Nhưng chỉ có điều đáng tiếc là bà ấy không hợp với ông, cũng như ông không hợp với bà, không hợp nhau trong cuộc sống bình thường hàng ngày. Chúng tôi thường cãi nhau, mà thường do lỗi ông hơn là lỗi bà.

- Vì thế mà ông chia tay với bà phải không?

- Phải. Lúc ấy chúng tôi càng lúc càng cãi cọ nhiều hơn và rất đáng lo sợ. Cuộc sống của bà ấy rất khổ sở.

- Nhưng bà ấy có thai, ông Robin, ông không làm gì... - bỗng Evan dừng lại nửa chừng, vì cô nhận thấy cô có vẻ trách cứ ông. Cô không muốn trách móc ông.

- Ông và bà đã bàn với nhau chuyện này. - Robin trả lời với thái độ kiên nhẫn. - Nhưng ông sẽ giải thích cho cháu thêm lần nữa. Chúng tôi chia tay nhau. Ông gặp Valerie Ludden. Bà ấy và

ông hợp tính nhau, nên gắn bó nhau. Khi Glynnis báo cho ông biết bà đã có thai với ông, ông nói hết chuyện này cho Valerie hay. Tuy nhiên, có việc này ông muốn nói cho cháu thông cảm. Cho dù ông không có người đàn bà nào trong đời đi nữa, thì chắc ông cũng không cưới bà nội cháu. Chúng tôi không thể nào sống hòa thuận với nhau suốt đời và bà nội cháu cũng nghĩ như thế.

- Cháu xin lỗi ông, Robin, cháu là một kẻ quấy rầy, phải không?

- Không sao đâu. - Ông đáp, môi hơi mím lại. - Ông biết cháu cần tìm hiểu chuyện này.

- Cháu phân vân không biết tại sao Glynnis không muốn để cho ông giúp đỡ bà về mặt tài chính.

- Theo ông nghĩ thì phần lớn là vì kiêu hãnh.

- Nhưng bà đã để cho bà Emma Harte giúp đỡ.

- Đúng. Mẹ ông đã thương Glynnis như con gái và Glynnis biết thế, bà ấy biết mẹ ông rất có cảm tình với bà ấy. Khi mẹ ông còn con gái, bà cũng lâm vào hoàn cảnh khó xử như thế, bà có thai với một người không cưới bà, cho nên rõ ràng bà rất cảm thông với bà ấy.

- Cám ơn ông đã nói cho cháu biết điều này. Cháu muốn biết chuyện đã xảy ra giữa ông với bà ấy.

- Tham vọng. Ông cũng yêu bà ấy chứ, nhưng tình yêu không đủ cho cuộc sống ổn định, bền vững. - Ông cười, nhìn cô, vẻ mặt dịu hiền, cặp mắt xanh nhạt hiền hậu, đáng yêu.

Evan cười lại với ông, cô đưa tay nắm bàn tay mảnh khảnh, dài của ông, bóp mạnh trong tay mình. Hai người ngồi trên chiếc ghế nệm dài rộng trong thư phòng tại Lackland Priory, nhà của Robin ở Yorkshire. Họ đã gặp nhau lần đầu cách đây nhiều tuần rồi và họ vẫn muốn gặp nhau lại nữa để có cơ hội tìm hiểu nhau thêm nhiều hơn.

Ông già và thiếu nữ. Hai người có mối quan hệ máu mủ nhưng hoàn toàn xa lạ mãi cho đến mới đây. Ông nội. Cháu nội gái. Hai người chỉ muốn tìm hiểu cuộc sống của nhau, muốn làm bạn với nhau, muốn thông cảm nhau, muốn đến gần nhau, với tình ruột thịt trong gia đình, nếu có thể được. Người trẻ cố tìm hiểu mối liên hệ đã bị tan vỡ lâu ngày rồi, còn người già mong rằng những hành động trong quá khứ của mình không gợi lên hình ảnh xấu xa của mình trước cô gái trẻ.

Tiếng điện thoại vang lên phá tan bầu không khí yên lặng giữa hai người, khiến cả hai đều giật mình. Nhưng máy liền tắt ngay; đã có người nào đấy trong nhà trả lời điện thoại.

Một lát sau, người quản gia hiện ra nơi ngưỡng cửa.

- Thừa ngài, bác sĩ Harvey gọi điện thoại đến. Ông ấy muốn nói chuyện với ngài.

- Cám ơn, Belton. – Robin đáp rồi xin lỗi Evan, ông đứng dậy, bước đến bàn làm việc. Ông ngồi xuống ghế, nhắc máy lên. – Chào ông James.

Evan cũng đứng dậy, đi đến bệ cửa cao mở ra hàng hiên của tòa trang viên cổ kính. Cô bước ra ngoài, đóng cửa lại, hít thở không khí trong lành thật sâu vào phổi. Không khí ở vùng Dales này rất trong lành, không một gợn mây. Ánh nắng trong trẻo, vàng nhạt như ngày hôm qua và hôm kia. Cô đã cảm thấy thích thú ánh sáng trong trẻo này, thứ ánh sáng mà cô thấy rất phổ biến ở miền Bắc nước Anh.

Cô ngồi xuống trên chiếc ghế đá, nhìn ra những bãi cỏ rộng, xanh tươi, trải dài từ nhà ra, được bao quanh bằng những luống hoa trồng toàn cây lưu niên đủ màu sắc. Mắt cô dừng lại trên hàng cây nằm xa xa ở phía bên phải của các bãi cỏ. Bên kia đám tàn lá rậm rạp, cô thấy bìa của những cánh đồng hoang in lên nền trời màu xanh nhạt thành một vết đen.

Đây là nơi rất đẹp, cả thung lũng dài nằm ở giữa vùng Dales, nơi tọa lạc trang viên Lackland Priory đã nhiều thế kỷ nay. Pennistone Royal, nhà của Paula, không xa ở đây và trong mấy tháng vừa qua Evan đã sống nhiều trong vùng này ở Yorkshire, vùng được xem là dễ chịu và phong phú hơn các vùng cao khác ở chung quanh rất nhiều.

Cảnh vật trên những cánh đồng hoang trông tiêu điều quanh năm suốt tháng, chẳng có gì xinh đẹp hấp dẫn hết. Nhưng cô biết Linnet không đồng ý với cô. *Cô ấy* cho rằng những cánh đồng đá đã nhô cao lên ấy đẹp lộng lẫy, với vẻ huy hoàng cô liêu. Có lần Linnet đã nói với cô rằng: “Tôi thích những cánh đồng hoang ấy cũng như bà Emma Harte đã thích chúng. Bà cố của tôi là đứa bé của những cánh đồng ấy, bà không bao giờ đi xa khỏi những cánh đồng ấy lâu ngày. Tôi yêu chúng như bà đã từng yêu chúng!”

Emma Harte.

Evan suy nghĩ nhiều đến cái tên này. Mặc dù Emma mất cách đây 30 năm, nhưng bà vẫn còn sống trong lòng mọi người trong gia đình, bà như còn ở bên cạnh họ, tinh thần và tài năng của bà vẫn còn như khi bà còn sống. Emma Harte cũng là bà cố của cô, mặc dù cô không biết chuyện này khi đến nước Anh vào tháng Giêng. Từ đó, đời cô thay đổi biết bao. Cô là người trong gia đình nhà Harte. Và cô được gia đình độc đáo này chấp thuận, họ làm cho cô cảm thấy mình là người trong gia đình.

Liên sau đó, ý nghĩ của cô lại quay về với Robin Ainsley, người con trai được bà Emma nổi tiếng thương yêu. Người cha ruột của bố cô, ông nội ruột của cô. Người cô chỉ gặp mấy tuần mà đã thích ngay và cô nghĩ thế nào cô cũng thương yêu ông. Trong con người của Robin có cái gì khiến cho cô thương mến, cảm thấy ông yếu đuối và cô muốn che chở, khuyến khích ông. Ở tuổi tám mươi, ông có vẻ cô đơn.

Robin Ainsley đã bỏ bà nội cô, nhưng ông có lý do và việc này đã xảy ra hơn nửa thế kỷ rồi. Và nếu cô thành thật với mình mà nói, thì chính bà nội cô có lẽ có cuộc sống tốt đẹp hơn, yên ổn hơn khi không có Robin. Nói tóm lại, theo lời ông thì hai người luôn luôn cấu xé nhau; bà nội đã có người chồng đáng yêu là ông Richard Hughes, ông đã cưới bà và sau mấy tháng thì bà sinh ra Owen. Richard đã nuôi Owen như con trai của mình. Ông là người cha tốt. Bố cô thường nói với cô rằng, không có người đàn ông nào trên đời làm cha tốt hơn thế.

Gương mặt bố cô len lỏi vào trí óc cô, cô cảm thấy căng thẳng. Cô lại phân vân không biết nói sao với ông về điều cô vừa mới tìm ra. Owen đã thần tượng hóa ông Richard Hughes...

Bỗng tiếng ông Robin vang lên nho nhỏ nơi ngưỡng cửa đã cắt đứt dòng suy nghĩ của cô:

- Ông xin lỗi đã để cháu ngồi một mình. Thỉnh thoảng ông bác sĩ Harvey gọi đến để nói chuyện một hồi với ông như thế.

Evan vùng đứng dậy, quay mặt nhìn ông. Cô hỏi:

- Ông có sao không? Ông không bệnh chứ? – Giọng cô có vẻ lo lắng, mắt cô lo âu.

- Ông khỏe, cưng à. Cam đoan với cháu là ông rất khỏe. Bác sĩ Harvey chỉ gọi đến để nhắc lại việc chúng ta đã hẹn ăn tối vào tối mai. – Nói xong ông Robin bước ra hàng hiên. – Chúng ta ngồi chơi ngoài này một lát để thưởng thức thiên nhiên. Buổi sáng trời thật đẹp.

- Phải trời thật đẹp. – Evan đồng ý.

Họ ngồi xuống chiếc ghế đá dài, và một lát sau, Robin nói tiếp:

- Hồi nãy cháu nói cháu muốn nói với ông rất nhiều chuyện, nhưng chúng ta chỉ nói về mối liên hệ giữa ông với bà nội cháu. Vậy có chuyện gì cháu muốn nói nữa phải không.

- Chuyện về bố cháu.

- À về chuyện Owen. Anh ấy có biết gì về... chuyện bí mật của bà Glynnis không?

- Không.

- Cháu có bị dao động tinh thần không, Evan? Chắc là không. Chắc cháu không bị dao động tinh thần.

- Không, cháu không bị. Nhưng cháu nghĩ tốt hơn là nên đợi cho đến khi bố cháu đến London vào cuối tháng này.

- Cháu không thể nói cho bố cháu biết sơ qua chuyện đã xảy ra trước khi bố cháu đến à? Ông muốn nói là nói về ông. Nói trước để cho bố cháu không bị kinh ngạc.

- Cháu đã nghĩ đến chuyện ấy, - Evan đáp, cô cần môi. – Nhưng rồi cháu quyết định nên đợi đến khi gặp bố cháu và nói thẳng cho ông biết thì có lẽ hay hơn.

Robin cau mày, cặp mắt trong veo nhìn vào chốn xa xa tận chân trời. Một lát sau, ông chậm rãi nói, vẻ trầm tư:

- Chắc bố cháu sẽ không thích điều cháu nói ra đâu. Nghĩa là khi nghe cháu nói, bố cháu sẽ rất chán nản vì vỡ mộng. Thế nào bố cháu cũng giận ông vì chuyện trong quá khứ.

- Và có lẽ bố cháu cũng giận bà nội cháu vì đã không thành thật, - Evan đáp gọn lỏn. – Bà nội cháu đã nói dối với bố.

- Ồ, ông không nghĩ như thế đâu, cưng à. Glynnis đã làm một việc đúng đắn. Richard cưới Glynnis chỉ mấy tháng trước khi Owen chào đời và vì ông ấy không làm cho bà có thai được, nên ông thương đứa bé như con ruột của mình. Richard là người rất có tư cách, ông nghĩ Glynnis đã làm điều mà bà cho là đúng nhất.

- Đúng thì đúng, nhưng...

- Nhưng sao?

- Bố cháu khổ lắm, Robin à.

Mặt ông bỗng nhiên ra vẻ đã hiểu được vấn đề, ông nói:

- Ông nhớ ra rồi, Evan à. Khi Paula đưa cháu đến đây lần đầu, cháu có nói cháu nghĩ là bố cháu đã xem được một số giấy tờ sau khi Glynnis mất.

- Đúng vậy, cháu có nói. Nhưng bố cháu không nói ông đã tìm được giấy tờ gì. Cháu chỉ có cảm giác như thế thôi, cái cảm giác xuất phát từ thái độ bỗng nhiên có vẻ kỳ lạ hơn của ông đối với gia đình Harte.

- Ồ! Thái độ gì mà kỳ lạ? – Robin hỏi.

- Bố cháu trở nên hơi... thất vọng về họ. Cháu phải nói từ ấy mới đúng thái độ của ông. Ông không vui về việc cháu làm việc ở cửa hàng Harte và thái độ này của ông làm cháu hoang mang vì ông đã bằng lòng để cho cháu đến London tìm bà Emma Harte. Giống như bà nội đề nghị khi bà hấp hối trên giường bệnh.

Robin phỏng đoán:

- Ông nghĩ bố cháu tìm được cuốn nhật ký, hay là thư từ gì đấy, hay là những thứ gì từ xa xưa, những thứ mà bà Glynnis có lẽ đã quên.

- Có thể như thế, - cô đồng ý. - Và chính các vật mà bố cháu tìm được đã làm cho ông muốn xa lánh gia đình Harte. Có phải ông nghĩ như thế không?

- Phải, đúng thế. - Họ im lặng một lát. Ông tự hỏi không biết có phải để cho mọi việc yên tĩnh như thế là khôn ngoan hơn không. - Tại sao nói với bố cháu về chuyện này làm gì? Bố cháu không cần biết sự thật ai là cha ruột của mình. Có lẽ nên để yên sự bí mật như thế là hơn. Tại sao không để cho bố cháu cứ nghĩ Richard Hughes là cha ruột mình?

- Có lẽ làm thế mà hay, - Evan đáp và bỗng nhiên cô cảm thấy như cất được gánh nặng trên vai mình.

Như thế hiểu được lòng cô, Robin quàng tay ôm qua vai cô.

- Chúng ta biết sự thật như thế này là đủ rồi phải không?

- Phải. - Cô đáp, rồi tựa người vào vai ông, nhắm mắt lại.

Họ ngồi yên không ai nói với nhau một lát, như thế người nào cũng đang đắm mình vào những ý riêng tư. Evan nghĩ đến người bạn trai, Gideon Harte, lòng phân vân không biết nói sao cho anh ấy thông cảm việc thay đổi lòng dạ của mình, để anh hoàn toàn ủng hộ việc cô định làm. Gideon là người hiểu biết, anh rất nhạy cảm trước tình cảm của cô về bố cô. Thực vậy, mới ngày hôm kia, anh đã đề nghị cô nói thật với bố cô rằng chính ông là người có dòng máu của gia đình Harte. Nhưng cô lưỡng lự, Gideon đã nói anh tin tưởng vào sự phán đoán của cô.

Còn về phần ông Robin, ông tập trung tư tưởng vào Evan Hughes. Ông cảm thấy sung sướng biết bao khi cô cháu gái đã đến với ông. Quả việc này quá muộn màng, nhưng ít ra ông đã ý thức được sự hiện hữu của cô cháu gái. Ông thích chuyện ông biết được về cô trong mấy tuần qua. Ông sung sướng khi được ôm cô vào lòng như thế này, được cô an ủi. Và ông sung sướng khi nghĩ đến chuyện ông sẽ được ôm cô vào lòng lại, được ngồi yên lặng bên cô và được an ủi cô.

Ngày mà Evan đến lần đầu tiên để gặp ông, ông rất mãn nguyện. Khi đưa đôi mắt đắm lệ nhìn khuôn mặt đáng yêu của cô, ông nhận thấy cô rất giống người em gái song sinh của mình, bà Elizabeth, khi bà ấy được hai mươi bảy tuổi như tuổi của Evan bây giờ. Evan, cháu nội gái của ông. Dòng máu của ông lưu thông trong huyết quản của cô và ngày nào đó, nếu cô lấy chồng và có con, máu của ông sẽ lưu thông trong huyết quản của chúng. Cô duy trì được giống nòi của ông, duy trì được cái gien của ông. Chuyện nối dõi tông đường rất quan trọng đối với ông, nhưng trước khi Evan đến đây, chuyện này hình như ông không dám nghĩ đến.

Bỗng ông nghĩ đến Jonathan và ông cảm thấy ớn lạnh. Ông chỉ còn biết cầu nguyện sao cho người con trai của ông đừng làm gì hại đến Evan. Có lẽ ông sẽ làm cho Jonathan yên tâm rằng, việc Evan đến đây sẽ không có gì nguy hiểm đến việc thừa kế của y. Thực vậy, Robin đã chứng tỏ cho Jonathan thấy được điều này, ông lại còn thông báo cho cả luật sư của cả hai bên làm việc với nhau để họ thi hành đúng theo các điều khoản trong tài liệu đã được ông soạn thảo.

Thế nhưng ông không thể đoán trước được ý đồ của Jonathan, Robin xem người con trai duy nhất của mình là con ngựa không cương, thậm chí còn tệ hơn, là thứ cặn bã của xã hội. Ông không có cách nào để biết y sẽ làm gì. Hay là khi nào thì y làm.

- Ông không sao chứ? – Evan hỏi, khi thấy tự nhiên ông Robin có vẻ căng thẳng.

- Không sao, ông khỏe, - ông già đáp, cố gượng cười. – Nhưng xin thú thực ông cảm thấy lạnh, mặc dù trời nắng ráo như thế này. Chúng ta vào trong nhà thôi, Evan. Ông có chuyện này muốn nói với cháu.

Hai người đi vào phòng, ông Robin nói nhỏ:

- Cháu ngồi xuống ghế nệm dài, đợi ông một lát.

Cô ngồi xuống, còn ông đi đến bàn làm việc. Cô nhìn theo ông. Trông ông đẹp lão biết bao, với tuổi ông mà người vẫn còn cao, lưng thẳng và hôm nay trông ông đầy sinh lực. Cô rất sung sướng khi thấy ông còn khỏe mạnh. Cô tìm gặp được ông, khi ông đã tám mươi tuổi. Nghĩ đến chuyện mất ông là cô cảm thấy buồn.

Một lát sau, Robin đến ngồi bên cạnh cô, đưa cho cô tấm ảnh chụp đã lâu ngày. Nhìn tấm ảnh cô thốt lên:

- Ảnh chụp ông và bà nội cháu. Trời đất ơi, hai ông bà trong đẹp đôi biết bao!

Nghe cô khen, ông cười.

- Ông và bà nội cháu trông rất tuyệt vời, mọi người đều nói thế. Đấy, cháu thấy không, ông mặc binh phục của Không lực Hoàng gia, còn bà nội cháu như là người mẫu thời trang, khi ấy bà còn trẻ, đẹp lộng lẫy. Evan, cháu giữ lấy tấm ảnh mà xem.

- Ôi, Robin, ông đáng yêu biết bao. Nhưng có thật ông muốn cho cháu không? Ông đã giữ tấm ảnh từ lâu rồi.

- Ai nên giữ tấm ảnh ấy hơn cháu nội của ông bà chứ? Ông muốn cháu giữ lấy tấm ảnh của ông bà chụp khi ông bà còn trẻ và đang yêu nhau, trước khi xảy ra những chuyện quá khứ khủng khiếp giữa ông và bà.

- Cháu sẽ giữ tấm ảnh để làm kỷ vật.

Cặp mắt xanh biếc của ông sáng lên, ông cười với cô:

- Bây giờ cháu thương tình ông già cả, ở lại ăn trưa với ông chứ?

- Cháu rất muốn. – Cô đáp. Nhưng khi đi vào phòng ăn với Robin, Evan biết ở cửa hàng đang có chuyện rắc rối. Linh tính báo cho cô biết rằng bố cô sẽ khó khăn và tình thế không thuận lợi có lẽ sẽ xảy ra.

.2.

Tessa Fairley đứng trên hàng hiên, nhìn cô con gái nhỏ đang loay hoay như con gà mái chăm sóc bầy gà con. Cô bé để Daisy, con búp bê bằng sứ, rồi để Teddy, con gấu và Reggi, con búp bê bằng vải, trên những cái ghế mà Tessa và Adele vừa sắp quanh cái bàn uống trà nhỏ.

Khi cô bé đã sắp xong, với vẻ hài lòng, cô ngẩng mặt nhìn mẹ cô và nói:

- Daisy giữ Teddy làm bạn, còn con sẽ ngồi bên cạnh Reggi.

- Con nghĩ thế là tuyệt đấy, Adele, mẹ chắc chúng sẽ rất sung sướng ở bất cứ chỗ nào con để chúng ngồi, - Tessa trả lời, nàng cười với cô con gái ba tuổi, cô bé đang ngược nhìn nàng với ánh mắt dò hỏi.

Vừa nói Tessa vừa nghĩ đến chuyện làm sao lấy con búp bê vải ra khỏi tay cô con gái. Con búp bê dư dấy, nhếch nhác trông thật ghê tởm. Tessa biết con búp bê ấy là vật bất ly thân của Adele, nhưng nó cần phải được giặt sạch, bằng tay thôi, để cho nó khỏi bị bung ra tả tơi. Nàng nghĩ, đêm nay nàng sẽ giặt sạch con búp bê, nếu nàng lấy được khỏi tay con gái.

Nàng vui sướng khi được đến ở tại Yorkshire với Adele, hưởng những giây phút yên ổn đầu tiên kể từ khi ly thân với chồng, Mark Longden. Tessa cúi xuống, đưa tay vuốt mái tóc vàng nhạt, mượt mà của con, rồi nói nhỏ:

- Mẹ làm việc trong thư phòng, cưng à. Nếu con cần gì cứ gọi mẹ.

Adele gật đầu, đáp lại với giọng nghiêm trang:

- Mẹ làm việc ở phòng máy tính.

- Đúng thế. – Lòng Tessa tràn ngập tình yêu thương đối với con, cô con gái xinh đẹp, người nàng yêu nhất đời. Hiện thủ tục về ly dị đang tiến hành, nên nàng phải chú tâm đến con. Nàng cúi người hôn lên đầu con gái, nán lại trên hàng hiên một lát. Nhưng vài giây sau, nàng bèn đứng thẳng người, thở mager rồi đi nhanh vào thư phòng.

Hôm ấy là ngày nghỉ của Elvira, còn bà giữ trẻ thì đi Leeds, để Adele cho nàng giữ. Tessa đã có ý định đem Adele theo đến cửa hàng Harrogate, nhưng cuối cùng nàng quyết định không đến đấy. Buổi sáng đẹp trời như thế này mà đem đứa bé đến nhốt vào trong phòng làm việc thì thật có tội với nó. Cho nên nàng quyết ở nhà làm việc tại biệt thự Pennistone Royal. Nàng sẽ vạch kế hoạch tân trang lại cửa hàng Harrogate, trong khi Adele chơi dưới ánh nắng mặt trời trong bầu không khí trong lành trên mái hiên dài ở phía sau nhà.

Đã từ lâu Tessa nghĩ rằng, khi nàng ở tại đây thì phòng thư viện là nơi làm việc lý tưởng của nàng. Phòng này dài, thoáng đãng, trần nhà cao, tường ốp ván bằng gỗ thông có màu trắng nhạt. Phòng này rất yên tĩnh, vì được cách ly với bên ngoài bằng những cái kệ cao chất đầy sách bìa bọc da.

Sáng sớm hôm nay, nàng đã chọn chỗ để làm việc ở cuối thư viện, gần bộ cửa cao rộng. Bộ cửa nàng mở ra hàng hiên, nơi Adele sẽ chơi cho đến giờ ăn trưa. Tessa kéo chiếc bàn đọc sách đến gần bộ cửa gương, thành nơi làm việc tạm thời. Adele chơi ngay trước mắt nàng. Nàng có thể nghe được tiếng con gái nói chuyện với con gấu nhồi bông. Nếu con gái nàng cần gì, nàng sẽ đến giúp con ngay tức khắc.

Tessa làm việc trên máy tính liên tục suốt hai mươi phút sau đó, nàng phác thảo những chỗ cần sửa chữa lại, thỉnh thoảng ngược mắt nhìn con, cười thầm thấy Adele chơi một mình ngoan quá. Cô bé nói chuyện với những con búp bê và con gấu một cách rất tự nhiên như thể chúng là những sinh vật thật.

Adele là cô bé lanh lợi, có óc sáng tạo và có trí tưởng tượng. Mặc dù bé chưa đầy bốn tuổi, nhưng bé đã đọc được những cuốn sách giản dị. Bé có phần sớm phát triển, nhưng không làm cho người ta bức mình như một vài đứa trẻ khác. Adele có bản chất dịu dàng, mọi người đều mến bé vì bé dễ thương và tính tình có phần hài hước.

Adele quay mặt, thấy Tessa nhìn bé qua bộ cửa kính mở rộng, bé cười vẫy tay với mẹ. Tessa vẫy tay chào lại rồi quay lại với công việc. Nàng tập trung tư tưởng, cố sức suy nghĩ để làm sao thay đổi diện mạo của cửa hàng Harrogate. Đây là kế hoạch rất quan trọng; cô em gái cùng mẹ khác cha Linnet và cô chị họ India, cùng với Evan Hughes, đã được giao nhiệm vụ tạo cho cửa hàng ở Leeds một bộ mặt mới. Các cửa hàng Harte khắp nơi đều được sửa sang tái thiết.

Bỗng chuông điện thoại reo vang khiến Tessa giật mình ngẩng đầu. Khi hồi chuông thứ hai tiếp tục reo, nàng tự hỏi tại sao không có ai nhắc máy nghe, rồi nàng nhớ ra rằng chỉ có một mình nàng ở nhà. Elvira đã đi Leeds, Margaret đã đi chào hàng ở Ripon, và nàng đã thấy Evan Hughes lái xe đi cách đây hơn một giờ. Còn Emsie và Desmond, người em gái và cậu em trai dòng O'Neill thì đã đi cưới ngựa ngoài những cánh đồng hoang rồi.

Tessa liền buồn bã đi đến cái bàn làm việc có từ thời đại George kê gần chiếc ghế nệm dài, nàng nhắc máy lên nghe.

- Pennistone Royal đây, xin chào. Ai đấy? – Máy bị nhiễu nghe không rõ ràng gì hết, và nàng nghe văng vẳng có tiếng đàn ông bên kia đầu dây:

- Tessa... Có phải Tessa... - rồi tiếng nói tắt tịt.

Chắc là Toby, nàng nghĩ, người em họ từ L.A gọi đến cho mình. Nàng nắm chặt điện thoại, hỏi lớn:

- Tôi là Tessa Longden đây! Ai đấy? – Máy hoàn toàn tắt tịt, nàng cảm thấy rất bức mình. Nàng cố nghe thêm lát nữa, lên tiếng alô nhiều lần, rồi gác máy với vẻ thất vọng.

Khi nàng mới đi được mấy bước về phía chiếc bàn làm việc tạm thời, thì chuông điện thoại lại reo. Nàng quay lại nhắc máy, nói bằng một giọng rõ ràng:

- Tessa Longden đây. Ai gọi đấy? – Không có tiếng trả lời, chỉ có nhiễu âm và âm thanh nghe như tiếng sóng vỗ. – Alô, ai đấy? Alô? Tôi không nghe gì hết! Ai gọi đấy?

Giọng nàng có vẻ tức giận: người em họ đi Los Angeles để thăm vợ, cậu ta hứa sẽ gọi về cho nàng. Rõ ràng đấy là Toby, cậu ta gọi từ điện thoại di động. Đường dây bỗng nhiên bị cắt, nàng nhún vai hết kiên nhẫn, dằn mạnh máy điện thoại, chuông lại reo vang khiến nàng quay lại, nhắc điện thoại nghe lần thứ ba.

- Tessa đây. Ai đấy?

- Tess... - Giọng nói chưa nói hết tên nàng đã ngừng lại, rồi nàng nghe nhiễu âm và tiếng được tiếng mất không rõ ràng. Nàng nói “Alô” nhiều lần, nhưng người gọi không nói rõ tên mình là ai.

Nàng đứng áp máy vào tai cố nghe thêm vài phút nữa, rồi quá giận, nàng cúp máy, rửa thầm Toby. Lẽ nào cậu ta dùng điện thoại bàn?

Bỗng nàng nghĩ rằng có lẽ Toby có gọi đến nàng ở cửa hàng tại London trước, cho nên nàng bấm số máy riêng của người phụ tá mới của nàng, máy trả lời ngay tức khắc.

- Tôi đây, Pasty, - nàng nói liền. – Tôi nghĩ Toby Harte có lẽ đang muốn gọi cho tôi. Từ Hoa Kỳ. Bằng máy điện thoại di động. Nhưng máy không nghe được. Cậu ta cắt máy luôn. Sáng nay cô có nghe tin gì của cậu ấy không? Có phải cậu ấy đang muốn gọi cho tôi không?

- Không, anh ấy không gọi, - Pasty trả lời. – Thực ra, hôm nay có rất ít người gọi đến hỏi bà. Chỉ có Jess Lister nói đến cái áo dài bà đặt làm. Áo xong rồi. Cô ta sẽ mang đến. Và Anita Mooru. Cô ta gọi đến, nói rằng cô muốn đưa cho bà xem hàng mỹ phẩm và kem làm đẹp da mới sản xuất. Tôi nói bà sẽ gặp cô ta vào đầu tuần tới.

- Tốt, thôi được. Này, nếu Toby ở Mỹ gọi về cho tôi, cô làm ơn yêu cầu cậu ta gọi cho tôi bằng điện thoại bàn nhé. Tôi có mặt suốt ngày tại Pennistone Royal và tối nay cũng ở đây. Như thế sẽ dễ dàng hơn.

- Tôi sẽ nói với anh ấy như thế. Hẹn nói chuyện với bà sau, Tessa.

Tessa đi lại đến chiếc bàn của thư viện và tự động đưa mắt nhìn ra ngoài hàng hiên trước khi ngồi vào làm việc lại. Bỗng nàng nín thở vì kinh ngạc. Adele không còn ngồi chơi nơi bàn trà nữa.

Ôi lạy Chúa, con bé ở đâu rồi? Tessa chạy ra khỏi cửa, nhìn lên nhìn xuống. Nàng không thấy cô con gái ở đâu hết. Nhưng nó đâu có thói quen đi chơi xa. Adele rất biết vâng lời nàng.

Tessa cảm thấy hoảng hốt. Nàng quay nhìn vào bàn trà như để tìm xem có dấu hiệu gì lạ không, nàng liền phát hiện con búp bê bằng vải đã biến mất.

Adele đi đâu rồi? Có lẽ nó đi đến chơi dưới gốc cây sồi già? Nghĩ thế, Tessa vội chạy đến dãy lan can đá và nhìn về phía thung lũng nhỏ ở dưới cùng các bãi cỏ xuôi xuôi rợp bóng, dưới gốc cây có chỗ ngồi chơi và Adele thường đến chơi ở đấy. Nhưng nàng không thấy bóng dáng cô bé đâu hết.

Làm sao nó đi xuống dưới dãy tầng cấp ở cuối hàng hiên được? Tessa tự hỏi, lòng càng hoảng sợ thêm. Nàng bèn đâm đầu chạy đến dãy tầng cấp. Vừa chạy trên hàng hiên nàng vừa lo sợ cô bé ba tuổi té nhào nằm một đống ở dưới tầng cấp. Nhưng Adele cũng không có ở đây.

Tessa vội chạy ra phía trước nhà, lòng càng hoảng hốt lo sợ thêm. Không có bóng người nào ở đây, ngay cả những người làm vườn hay các chàng trai làm việc ở chuồng ngựa cũng không. Cảnh vật im lặng một cách dễ sợ, như thể trên thế gian này sót lại chỉ còn một mình nàng.

Khi nàng đến cánh cửa trước bằng gỗ sồi chắc chắn có khung bằng sắt, bỗng Tessa dừng lại, cau mày. Cánh cửa hé mở, điều này làm cho nàng ngạc nhiên, cửa này thường khóa kín để phòng kẻ gian đột nhập vào nhà. Lòng hồi hộp, nàng đẩy cửa mở rộng và bước vào tiền sảnh.

- Adele! Adele! – Nàng vừa gọi to, vừa đi tới phía trước. – Có con ở đây không, cưng?

Không ai trả lời.

Không có đứa bé nào chạy đến với nàng trên đôi chân bụ bẫm.

Chỉ có âm thanh giọng nàng dội lại qua tòa thạch sảnh rộng lớn. Bỗng nàng nghĩ, có thể Adele đã xuống bếp để tìm Margaret, có lẽ cô bé muốn có vài thỏi sô-cô-la Cadbury để dùng vào tiệc trà với các con búp bê. Tessa bèn chạy theo hành lang dẫn xuống bếp. Ở đây cũng không có người. Tim nàng như muốn ngừng đập, lòng vô cùng lo sợ. Nước mắt lưng tròng, nàng tựa người vào khung cửa một lát, cố moi óc để nghĩ ra cô bé ba tuổi này có thể đang ở đâu. *Nó ở đâu nhỉ?*

Tessa thở mạnh rồi quay lại, đi ra phía trước nhà. Nàng bước ra ngoài đường xe chạy có rải sỏi. Nàng tự hỏi, bắt đầu tìm cô bé ở đâu. Nàng nghĩ có lẽ cô bé đi ra ngoài vườn. Bỗng Tessa cảm thấy nàng cần phải có Wiggs và hai người phụ tá của ông ta giúp sức mới được. Và có thể phải nhờ đến cả các công nhân làm việc ở chuồng ngựa nữa. Đất đai ở bên ngoài biệt thự Pennistone Royal rộng lớn, phía ngoài các cánh đồng trồng cây và các đồng cỏ còn có nhiều cánh rừng rậm.

- Cô Tessa! Cô Tessa!

Nghe tiếng của Wiggs, người chỉ huy đám công nhân làm vườn, Tessa vội quay người nhìn lại. Wiggs đang vội vã đi về phía nàng và nàng thấy ông ta đang nắm con búp bê bằng vải trên tay.

Nàng liền chạy đến, miệng nói lớn:

- Bác tìm thấy con búp bê ở đâu?

Người làm vườn dừng lại, đưa con búp bê cho nàng.

- Tôi tìm thấy nó trên khúc ngoặt của đường xe chạy. – Ông ta quay đầu nhìn lại. – Cô biết khúc đường cong rồi, thưa cô Tessa, ngay trước nhà đấy.

Tessa cầm con búp bê vải trên tay, run run nói:

- Wiggs, tôi không tìm thấy Adele đâu hết, nó bỗng dưng biến mất, tôi không biết nó làm gì ở ngoài này, chúng ta phải ra vườn tìm nó.

Wiggs nhìn nàng, hốt hển đáp:

- Tôi nghĩ chắc cô bé để rơi con búp bê trước khi bước vào xe hơi.

- Xe hơi nào? – Tessa hỏi, mắt ánh lên vẻ lo sợ. – Có xe hơi nào đến đây à? – Giọng nàng run run rất kỳ lạ. Khi hỏi, nàng nắm cánh tay bác làm vườn.

- Dạ có. Tôi nghe tiếng bánh xe rít lên kin kít khi nó chạy đi. Nó đã tông vào một con ngựa. Hai cậu làm việc ở ngoài chuồng ngựa đuổi theo biểu tài xế dừng lại, nhưng xe vẫn chạy.

Mặt Tessa hoàn toàn biến sắc, người run cầm cập, hai đầu gối như muốn khuỵu xuống Mark rồi. Chắc là Mark rồi. Phải. Ôi lạy Chúa, đúng anh ta rồi. Hắn đã bắt con của họ. Nàng nhắm mắt, đưa tay ôm mặt, lòng vô cùng hoảng hốt.

- Cô Tessa, cô nên vào nhà ngồi nghỉ một lát. – Wiggs nói. – Trông cô phờ phạc quá!

Khi Tessa mở mắt, thở mạnh, nàng bỗng nghe có tiếng vó ngựa xa xa vọng lại, nàng liền quay mặt nhìn.

Wiggs quay người lại, nói nhỏ nhỏ:

- Chắc là Emsie và Desmond đi cưỡi ngựa trở về.

- Phải, chắc thế, - nàng đáp, giọng nghẹn ngào như có cái gì chặn trong họng. Nàng cố nín khóc, quay qua hỏi Wiggs: - Wiggs này, chiếc xe như thế nào? Bác có thấy người lái xe không? Có phải ông Longden lái xe không? Bác có nghĩ người lái là ông ấy không?

Wiggs lắc đầu.

- Tôi không thấy mặt người tài xế. Nhưng người lái là đàn ông. Chiếc xe màu đen. Tôi nghĩ đấy là chiếc Mercedes. – Ông ta gật đầu, mặt bỗng có vẻ nghiêm nghị. – Phải, đúng là xe Mercedes, thưa cô Tessa.

Ngay lúc ấy, cô em gái Emsie và cậu em trai Desmond, em cùng mẹ khác cha với Tessa, hiện ra nơi khúc đường cong, hai chị em đang cưỡi ngựa chạy chậm chậm về nhà. Emsie đưa tay vẫy và vui vẻ nói lớn:

- Chào Tessa! – Desmond cũng vẫy tay chào, khuôn mặt trẻ trung đẹp trai tươi cười với nàng.

Tessa đưa tay ra dấu cho họ đến với nàng nhưng rồi bỗng nàng đổi ý, chạy đến phía họ, và Wiggs cũng chạy theo nàng.

Desmond ngồi trên con ngựa giống màu đen thật đẹp, nhìn xuống bà chị cả. Cậu thấy mặt mày Tessa trắng bệch như vải áo của nàng, liền hỏi nhanh:

- Tess, có chuyện gì nghiêm trọng à?

- Adele mất tích, - nàng vừa đáp vừa lắc đầu. - Nó biến đi đâu không biết. - Giọng nàng run run; bỗng nàng dừng lại đột ngột, quay nhìn Wiggs và nói tiếp. - Nhưng có lẽ nó đã bị ai đó bắt cóc tại đây.

Người làm vườn đã biết Tessa từ khi nàng còn bé tí, nên ông ta biết nàng muốn ông làm gì. Ông phải nói cho họ những điều mắt thấy tai nghe.

- Chuyện xảy ra như thế này, Desmond. Có chiếc xe hơi đến đây. Tôi không biết ai ngồi trên xe. Nhưng xe chạy như bị ma đuổi, tông một con ngựa con đi lạc trên đường. Hai người mã phu chạy theo, la lớn, nhưng tài xế không chịu dừng xe lại. Xe phóng nhanh ra cổng trước như tên bay. Tôi đi lên đường... thấy con búp bê vải của Adele nằm giữa đường. - Ông ta gật đầu rồi nói tiếp. - Tôi nghĩ chắc Adele để rơi con búp bê khi lên xe. Tôi không biết có chắc như thế không. Nhưng có lẽ như thế.

- Nhưng bác có thấy Adele trong xe không? - Desmond hỏi, cau mày lại.

Wiggs lắc đầu.

- Nhưng vì con búp bê nằm trên đường, nên tôi nghĩ cô bé đi trên xe.

Tessa thở mạnh, nàng nói bằng giọng lo âu:

- Wiggs, nhờ bác tổ chức người đi tìm khắp các khu vườn xem sao, và hỏi Joe thử. Có thể ông ấy biết người nào ngồi trong xe. Có lẽ họ đến gặp ông ấy có việc gì đấy... việc có liên quan đến đất đai.

- Tôi sẽ cho người đi tìm, thưa cô Tessa. Nhưng việc hỏi Joe chắc tôi chịu thôi. Ông ấy đi East Witton rồi. Và tôi tin ông chưa về, chắc chưa về đâu. Nhưng không có ai đến gặp Joe mà lái xe ẩu như thế, nhất là khi chúng ta đã dựng biển để báo tài xế lái xe hãy coi chừng chạy chậm vì có nhiều ngựa. Không, người nào ngồi trên chiếc xe ấy chắc không phải người ở quanh đây. Người địa phương không lái xe nhanh vì họ biết quanh vùng có nhiều ngựa.

- Tôi đồng ý với bác, - Desmond đáp. Cậu vội nhảy xuống ngựa, đi đến bên Tessa, quàng tay quanh vai nàng, để an ủi nàng. Cậu lo cho nàng vì chuyện xảy ra thật đáng sợ. Họ có thể làm gì được ngoài việc tìm khắp các nơi trong lãnh địa?

Emsie cũng làm theo em trai, cô nhảy xuống ngựa một cách thành thạo. Quay qua Wiggs, cô nói:

- Nhờ bác dẫn ngựa đến chuồng được không? Lát nữa chúng tôi sẽ đến đấy để tắm rửa cho chúng.

- Dĩ nhiên, tôi sẽ đến dẫn chúng vào chuồng, Emsie, - ông ta đáp, lấy dây cương trên tay cô gái, rồi đến lấy dây cương con ngựa của Desmond. – Sẽ có một cậu làm việc ở chuồng ngựa chăm sóc ngựa của cô cậu. Cả hai người cứ ở đây với cô Tessa.

Emsie cười với ông ta, nụ cười gượng gạo. Ông ta thấy mặt cô gái cũng trắng bệch như mặt cô chị. Trông cô em cũng lo sợ không kém. Ông vỗ vai cô gái mười bảy tuổi. – Đừng lo, cô à, nếu có Adele ở đây, chúng tôi sẽ tìm ra thôi.

- Tôi hy vọng nó đi lạc, - Emsie nói nhỏ, cắn môi. – Tôi mong sao nó lạc đâu đó trong vườn.

Wiggs dẫn ngựa đi, nghĩ có lẽ Mark Longden đã bắt đứa bé. Mọi người làm việc trong nhà đều biết chuyện vợ chồng Tessa sắp ly dị; họ rỉ tai nhau rất nhiều chuyện về Longden, không ai thích gã hết. Gã là bố của đứa bé. Dĩ nhiên, gã không làm hại cô bé. Nhưng Longden là kẻ đê tiện, ông nghe người ta nói như thế. Đồ nghiện rượu, lại còn nghiện ma túy và đánh vợ. Kẻ nào đánh phụ nữ là đồ hèn nhát, đồ vũ phu, đồ khốn nạn, - Wiggs nghĩ như thế. Cô Tessa bỏ gã là đúng.

Desmond cùng hai chị gái đi vào nhà. Khi họ đi nhanh vào thạch sảnh, cậu ta nắm cánh tay Tessa và nói:

- Em đi lấy cho chị ly rượu mạnh nhé? Trông chị như sắp xỉu đến nơi.

- Không, cảm ơn, Des. Lấy cho chị tách trà và viên aspirin thôi. Chúng ta đi xuống bếp.

Cậu ta gật đầu rồi cùng Emsie đi theo Tessa dọc hành lang đến bếp. Vào bếp, Emsie lấy ấm điện, đổ đầy nước, cắm phích điện vào ổ cắm, rồi đến tủ lấy bình trà và ba cái tách.

Desmond và Tessa ngồi xuống bên bộ bàn tròn kê ở cửa sổ nhô ra ngoài. Desmond cầm bàn tay Tessa, hy vọng sẽ trấn an được nàng. Mới mười lăm tuổi, nhưng Desmond O'Neill đã chứng chạc, trông cậu có vẻ lớn hơn tuổi nhiều. Cậu mở miệng định nói, nhưng bỗng dừng lại vì thấy mặt của Tessa có vẻ đau đớn. Cậu thường hiểu rõ tâm trạng của chị, cậu biết chị cậu đang suy nghĩ nhiều chuyện.

Quả thật Tessa đang nghĩ đến nhiều việc, nàng cảm thấy điên cả cái đầu, lòng lo sợ. Nàng không biết làm gì. Làm sao nàng yên tâm ngồi một chỗ đợi Wiggs và những người khác đi tìm khắp nơi trong lãnh địa? Họ đi rất lâu mới hết chỗ. Và chắc gì đã có thì giờ để đi tìm khắp nơi? Nếu Adele đi lạc, thế nào cô bé cũng hoảng sợ và có thể gặp tai nạn. Tessa tự hỏi không biết nàng có nên đi theo đám người đi tìm không? Có thể Adele bị Mark bắt đi không? Hay phải chăng có Jonathan Ainsley đứng đằng sau chuyện này? Nàng liền bác bỏ ngay ý nghĩ ấy. Nghĩ đến việc có Jonathan dính dáng đến chuyện này là nàng cảm thấy run sợ. Nếu Mark bắt con gái họ, thế nào gã cũng gọi đến Pennistone Royal để nói chuyện với nàng chứ? Chắc chắn là gã sẽ không làm cho Adele đau đớn, gã thương con bé. Nhưng bây giờ biết gã còn thương con không?

Tự nhiên Tessa run lập cập.

Desmond thấy thế, cậu bèn nói để trấn an chị:

- Tess, em tin chắc con bé ở trong xe hơi. Có lẽ Wiggs không thấy. Em tin là Adele không có ở đây, không bị lạc đâu đó trong lãnh địa. Vì nếu bé đi lạc, thế nào khi em và Emsie đi về, chúng em cũng thấy nó. Con đường duy nhất đi ra đồng là con đường chúng em đi về.

Tessa không trả lời.

Desmond im lặng. Cậu thương Tessa và nàng thương cậu, họ luôn luôn thân mật với nhau.

Vượt ra khỏi những tư tưởng rối rắm trong đầu, Tessa bỗng nói:

- Tôi cũng có ý nghĩ như cậu. Con bé ở trong xe ấy, Des à. Nó còn nhỏ quá, nó không thể đi chơi đâu xa được để phải bị lạc trong rừng.

- Ai chở nó mà không nói cho chị. – Bỗng cậu dừng lại. Mắt nhìn vào mắt chị. – Mark Longden. Chắc chắn là anh ta! Chị có nghĩ anh ta chở nó đi không?

- Có.

- Em cũng thế. Câu trả lời đã có.

Emsie bưng khay đựng tách và bình trà đến để lên bàn rồi nói:

- Không có ai để vạch mặt chỉ tên. Ấy là vì việc ly dị ghê tởm mà ra.

- Nhưng cũng có thể có kẻ nào... - Desmond dừng lại, thở mạnh rồi nói tiếp, - Bắt cóc nó, để đòi tiền chuộc. Gia đình này thường là mục tiêu rất tốt cho bọn gian phi nhắm vào.

- Tôi cũng nghĩ đến chuyện như thế. – Tessa nhắm mắt lần nữa, cố kiềm chế mình cho khỏi run. – Vì thế mà tôi đến ngồi ở đây, gần máy điện thoại.

Nàng trắng bệch và có vẻ quá căng thẳng, Desmond cứ sợ nàng sẽ ngất xỉu.

Khi Emsie rót trà ra tách, cô nhìn vào mắt em trai. Hai chị em rất ăn ý nhau. Cô tuy lớn hơn cậu hai tuổi, nhưng chính Desmond thường che chở cho cô. Hai chị em rất thân thiết nhau.

Cô lặng lẽ nói thầm:

- Linnet. Chúng ta cần Linnet.

Desmond gật đầu, nhìn qua Tessa, chờ đợi.

Tessa Fairley Longden có sắc đẹp thanh tú, nhưng nàng cũng có cả nghị lực và rất kiên cường. Nàng thường nói nàng rất xứng đáng làm cháu của bà Emma Harte. Tính khí nàng cứng rắn và quyết đoán.

Cuối cùng nàng cố thu hết nghị lực, mở mắt ra, ngồi thẳng người trên ghế.

- Cám ơn Emsie đã pha trà, - nàng nói nho nhỏ rồi uống một ngụm nước trà với viên aspirin. Sau một hồi ngẫm nghĩ, nàng nhìn đồng hồ trên tường và nói tiếp: - Ở đây là mười một giờ. Sáu giờ sáng ở New York. Không cần điện thoại cho mẹ và dựng Shane.

Emsie cắt ngang lời chị một cách dứt khoát:

- Hai người đang ngủ. Thử hỏi luật sư của chị xem sao?

- Không, không! - Tessa đáp và nhìn Emsie với ánh mắt gay gắt. - Em biết rất rõ quy luật của gia đình ta như thế nào rồi, quy luật Emma, chúng ta luôn luôn tuân thủ quy luật ấy. Chúng ta tự giải quyết với người trong gia tộc chừng nào còn giải quyết được. Khi nào thật cần chúng ta mới nhờ đến các thông gia khác, những người ngoài không được xía vào, trừ phi chúng ta không còn cách nào khác.

- Chị có thể gọi Linnet ngay, - Desmond đề nghị, liếc mắt nhìn Emsie, hy vọng Tessa không bác bỏ ý kiến của cậu. Mỗi liên hệ giữa các bà chị của cậu rất căng thẳng, thường gây ra nhiều vấn đề khó khăn. Cả hai người đều muốn một ngày nào đó điều khiển cửa hàng Harte. Nhưng Linnet là người thông minh lanh lợi nhất trong gia đình, ngoài bố mẹ cậu. Cậu tin rằng chị ấy là người tuyệt nhất có thể đảm trách công việc trong lúc bố mẹ họ đi vắng.

Cậu ngạc nhiên khi thấy Tessa không phản bác lời đề nghị của cậu. Nàng vùng đứng dậy, bước vội đến máy điện thoại để trên quầy.

- Tôi nghĩ làm theo ý kiến của cậu là hay nhất, Desmond. Làm ngay thôi.

Tessa biết Linnet đã có ý định đến Pennistone Royal hoặc là hôm nay hoặc là ngày mai, cho nên thay vì gọi điện thoại đến cửa hàng Harte ở London, thì nàng bấm số máy điện thoại di động của cô em gái, có lẽ Linnet đang trên đường đến đây. Quả nhiên, cô em của nàng trả lời ngay tức khắc, giọng nhanh nhẩu:

- Linnet O'Neill đây.

- Tessa đây. Tôi đang có chuyện rắc rối ở đây.

- Tại cửa hàng Harte à? - Linnet ngạc nhiên hỏi.

- Không. Ở nhà, Tại biệt thự Pennistone Royal.

- Có chuyện rắc rối à? Chuyện gì thế?

- Chuyện của Adele. Tôi không thấy nó đâu hết, tôi đang điên lên đây. Tôi đoán có thể Mark gây ra chuyện này. – Giọng Tessa run run, nàng nuốt nước bọt.

- Nếu chị nghĩ là Mark, thì chắc đúng rồi đấy, - Linnet đáp. – Cứ bình tĩnh, khoảng một giờ nữa tôi sẽ đến, khoan gọi cảnh sát, chúng ta có thể tự giải quyết lấy.

- Tôi biết. Mà này, Desmond cho là có thể đây là vụ bắt cóc để đòi tiền chuộc.

- Ôi lạy Chúa! Hy vọng không đúng thế. Chị nói cho tôi nghe chuyện xảy ra như thế nào.

Tessa kể lại chuyện xảy ra cho cô em nghe.

Khi Tessa kể xong, Linnet nói:

- Chúng gọi điện thoại để đánh lạc hướng chị. Chính Mark âm mưu làm chuyện này. Tôi tin chắc như thế. Tuy nhiên, tôi hài lòng khi biết Wiggs đi tìm trong lãnh địa. Có thể nó đi lạc đường ra khỏi nhà. Nhưng nó không thể đi quá xa đâu, có ai ở với chị ở đấy không?

- Chỉ có Desmond và Emsie. Hôm nay Elvira nghỉ, Margaret đi chào hàng. Còn Joe thì đi East Witton.

- Desmond rất có tình và có trách nhiệm, Emsie cũng thế. Tôi mừng khi biết có chúng ở đấy. Thế Evan đâu rồi?

- Tôi không biết. Tôi thấy chị ấy lái xe đi cách đây nhiều giờ rồi.

- Tôi tin chị ấy sắp về rồi đấy. Bây giờ chị cứ ngồi đấy để chờ nghe điện thoại. Nếu Mark gọi đến, nói hắn phải đem Adele về ngay. Chị phải cương quyết với hắn, nhưng lịch sự, đừng cãi cò gì với hắn.

- Nếu hắn muốn mặc cả với tôi thì sao? Nếu hắn yêu sách nhiều thứ thì sao?

- Cứ hứa với hắn, để hắn đem đứa bé về cho chị đã, rồi sau đó sẽ giải quyết với hắn.

- Được rồi, nhưng nếu không phải Mark thì sao? Nếu đây là vụ bắt cóc và chúng gọi đến đòi tiền chuộc thì làm sao?

- Cứ nghe theo chúng, cứ bằng lòng với yêu cầu của chúng, nhưng chị nói phải để cho chị

một thời gian để thu gom tiền bạc mới đủ. Vì tôi tin chắc chúng đòi tiền. Hầu hết các vụ bắt cóc đều chỉ đòi tiền.

- Tôi hiểu.

- Tessa này?

- Cái gì?

- Không có chuyện gì xảy ra cho Adele đâu.

- Nhưng...

- Tôi cam đoan đấy, - Linnet cắt ngang. – Đừng đi ra ngoài vườn. Chị phải ngồi chờ đấy để trả lời điện thoại và giải quyết. Hẹn gặp lại chị. – Nói xong, cô ta tắt máy điện thoại.

* * *

Khi thấy một góc đỗ xe ở bên đường, Linnet O'Neill liền cho xe rẽ vào đấy và đậu lại. Cô ngồi một lát suy nghĩ về lời của bà chị vừa nói trên điện thoại và về việc Adele biến mất. Cô rất tức giận. Cô nghĩ đến Mark Longden, cô biết con thú hoang này sẽ không chịu ra đi êm thấm đâu. Cô không ưa gã, luôn luôn tin rằng gã là đồ tham lam, keo kiệt, mạo xung và thiếu thành thật. Từ nhiều năm nay, cô biết gã chỉ chạy theo tiền của Tessa chứ không phải vì danh tiếng con cháu gia đình Harte. Linnet không hiểu tại sao người phụ nữ thông minh, xinh đẹp như chị của cô mà lấy một người như gã. Theo ý của cô thì gã không phải là kiến trúc sư giỏi.

Mới đây, mẹ họ đã nói với cô rằng Mark Longden đã hành hạ Tessa cả về mặt thể xác lẫn tinh thần và Linnet không ngạc nhiên một chút nào hết, cô thường biết rằng, dưới lớp vỏ duyên dáng giả tạo, gã có bản chất thật đáng tửm.

Linnet lại nghĩ đến sự mất tích đột ngột của Adele. Cô không tin cô bé bị kẻ lạ bắt cóc để đòi tiền chuộc, chính Mark Longden đã bắt cô bé. Linh tính cho cô biết gã muốn moi cái gì đấy của gia đình Harte và gã đã dùng đứa con gái nhỏ của gã để làm dụng cụ mặc cả. Đồ con hoang, cô lăm bắm một mình và nguyên rửa gã.

Có lần mẹ cô đã nói rằng: “Mọi người đều có giá trị và giá trị đó không phải luôn luôn nhờ vào tiền bạc. Đây là câu mà bà Emma thường nói với mẹ.” – Linnet không bao giờ quên lời ấy hết. Khi con người gặp lúc sa cơ thất thế, điều mà họ cần làm là bảo vệ nhân phẩm của mình bằng bất cứ giá nào. Nhưng tiền bạc thường không giúp họ cứu vãn được danh dự, mà họ cần

những biện pháp khác.

Theo lời mẹ cô đã nói, Linnet biết Mark Longden không những chỉ nghiện rượu thôi, mà gã còn nghiện cả ma túy. Điều này làm cho cô lo lắng, và có lẽ bây giờ cô còn lo nhiều hơn nữa. Người đàn ông nào đang bị hai thứ độc hại ấy hành hạ thì hẳn sẽ trở thành kẻ vô trách nhiệm, thất thường và hung dữ. Cô tin chắc rằng Mark không có ý định làm cho đứa con duy nhất của mình đau đớn, nhưng nếu có chuyện gì không ổn với gã, hay với đồng bọn của gã, khiến cho chúng hành hạ Adele thì sao?

Bỗng Linnet nghĩ rằng, chắc Tessa cũng lo sợ chuyện xảy ra như thế. Trước đây chưa bao giờ cô nghe bà chị của mình có vẻ yếu đuối như vậy, và gặp một việc khó xử như thế này.

Thường thường Tessa muốn điều hành mọi việc và muốn làm chủ mọi người. Và Tessa rất thường đối đầu với Linnet, vì nàng có tham vọng sẽ thừa kế mẹ họ, sẽ thành nàng dâu của đức vua, như nàng tự cho mình như thế. Nhưng gia đình đã có nguyên tắc từ thời bà Emma Harte và các anh em của bà, nguyên tắc này không được phá vỡ. Cho dù gặp hoàn cảnh nào đi nữa, thì người trong dòng họ nhà Harte phải luôn luôn trung thành với người trong dòng họ. Họ đã được nuôi dạy để biết đoàn kết với nhau thành một khối vững mạnh, bền bỉ, để bảo vệ nhau chống lại người khác. Họ giết người khác để bảo vệ nhau, nếu cần. Linnet đã thuộc nằm lòng các nguyên tắc của dòng họ nhà Harte và sống theo các nguyên tắc ấy.

Linnet biết chị cô rất thương yêu đứa bé, cả gia đình đều thương yêu Adele. Đứa bé ba tuổi như thiên thần trong tranh của Botticelli, với mái tóc vàng nhạt, cặp mắt xám trong veo và khuôn mặt nhỏ mỹ miều. Cô bé làm cho họ yêu về mọi mặt. Linnet nghĩ đến Adele như là một trong những cô bé vàng hiếm hoi. Xin Chúa che chở cho nó, đừng để chuyện gì không hay xảy ra cho nó.

Làm gì bây giờ? Linnet tự hỏi. Và bắt đầu từ đâu? Cô quyết định phải lái xe đi, nhả thẳng ra, từ từ cho xe chạy ra xa lộ.

Linnet nghĩ rằng cô phải giải quyết việc này. Giải quyết chính cái công việc mà Tessa đã gọi điện đến báo cho cô biết, rằng chị cô quá xúc động không thể nào đương đầu nổi với hoàn cảnh trước mắt. Linnet nghĩ mình phải giải quyết việc này thật nhanh mới được. Rất nhanh. Mình phải tìm Mark. Tìm đứa bé, trước khi có chuyện không hay xảy ra.

Bố mẹ cô hiện đang ở tại New York với dì Emily và dượng Winston, nghĩa là bốn nhân vận trụ cột có uy quyền nhất của gia đình Harte hiện không thể nào giải quyết được việc này, vì vậy cô phải làm hết sức mình.

Còn Gideon Harte thì sao? Cô nghĩ đến người em họ của mình, người bạn thân nhất của cô. Cậu ta có thể giúp cô rất nhiều việc. Cậu ta đang điều hành những tờ báo của gia đình Harte, cậu ta thông minh, lịch lãm và với cương vị của mình, cậu ta có thể có nhiều nguồn thông tin. Làm chủ và điều hành một loạt báo chí quốc tế tức là có quyền lực. Quyền lực rất lớn. Phải, cô

phải lôi kéo Gideon vào việc này, nhưng ngay bây giờ cô cần phải có một người chuyên nghiệp tài ba, một người cảnh sát mà không phải là cảnh sát.

Jack Figg. Cái tên bỗng hiện ra trong óc cô. Ông ta là cố vấn an ninh của gia đình Harte, ông được xem là người trong nhà, cô biết ông từ khi cô còn nhỏ, xem ông như là bạn. Khi thấy có chỗ đậu xe bên đường, Linnet liền cho xe vào đậu ở đấy. Cô lục tìm trong túi xách lấy ra cuốn sổ địa chỉ, tìm tên ông.

Mấy giây sau, cô bấm số điện thoại di động của ông.

- Figg đây, - ông ta trả lời.

- Chào Jack, tôi là Linnet đây.

- Xin chào người đẹp. Cô cần gì?

- Cần ông, Jack. Cảm phiền nhé.

- Tôi sẵn sàng phục vụ cô. – Ông cười. – Bất cứ lúc nào cô muốn.

- Ông còn nhớ hôm tiệc mừng sinh nhật của bố Shane vào tháng Sáu, ông có nói khi nào tôi có chuyện gì khẩn cấp thì cứ giao cho ông giải quyết, phải không?

- Tôi nhớ chứ, cô cứ giao cho tôi.

- Cám ơn, Jack. Bây giờ tôi đang có chuyện khẩn cấp.

- Xin cô nói cho tôi biết chuyện ấy.

Cô nói cho ông nghe về chuyện đã xảy ra, và cho ông biết ý nghĩ của mình về chuyện này.

- Điện thoại gọi đến là để đánh lạc hướng cô ấy. Hiện cô đang ở đâu, Linnet?

- Đang đậu xe tại một chỗ tránh, cách Pennistone Royal khoảng một giờ xe chạy. Ông đang ở tại vịnh Robin Hood phải không?

- Không, tôi đang ở ngoại ô thị trấn York Minster với một người bạn. Nếu tôi rời khỏi York bây giờ, thì có lẽ tôi đến nhà cùng một lúc với cô, nhưng xin cô thông báo cho Tessa biết cô có nhờ tôi, phòng khi tôi đến trước cô.

- Tôi sẽ báo. Cám ơn, Jack.

- Hết mình phục vụ cô, chào người đẹp.

Ông ta lên đường, cô lái xe ra xa lộ trở lại, cho xe phóng nhanh. Thời điểm này xe cộ trên đường rất ít, nên cô chạy nhanh một cách dễ dàng.

Linnet tập trung lái xe chừng hai mươi phút, rồi cô chạy chậm lại, gọi điện thoại cho Tessa, chị cô cho biết không có gì mới lạ, Wiggs và đám người đi tìm vẫn còn tiếp tục tìm kiếm. Linnet nói cho nàng biết về việc cô nhờ Jack Figg và ông ta sắp đến, hy vọng nàng không phản đối.

Mấy phút sau, cô bấm số máy điện thoại di động của Evan, nhưng điện thoại của cô ấy không có tín hiệu, chắc Evan đang ở chỗ ông cậu Robin, cô muốn nói chuyện với ông từ nhiều tuần nay rồi. Bỗng Linnet nghĩ đến người chị họ India Standish, sáng nay India đã từ London đi Leeds để bắt đầu kế hoạch tu sửa cửa hàng ở đấy. Linnet rất thân với người chị họ này, thực ra mọi người trong gia đình đều thương yêu India, bản tính cô tốt và đáng yêu. Nhiều người cho rằng cô ta mảnh mai, thậm chí yếu điệu nữa, nhưng cá tính của cô thì mạnh mẽ, khác xa vẻ bề ngoài quý tộc sang trọng được di truyền từ dòng họ Fairlay của cô.

Linnet biết cô ấy là người thực tế, nhạy cảm, thể lực khỏe mạnh và giống như bà cố Emma Harte của họ, là không biết sợ. India làm việc với cô tại gian hàng thời trang của cửa hàng Harte ở London, và hai cô đã chơi với nhau rất thân từ hồi còn nhỏ. India lớn lên tại lãnh địa của bố cô, trang viên Cloncloughlin ở Ireland, nhưng mùa hè nào cô cũng đến sống ở Pennistone Royal. Và Linnet rất thích khoe khoang về những hành động can đảm của India khi cô còn nhỏ. Như là có lần ở tại Pennistone Royal, cô đã chạy ra sân sau, tay mang gang dày, để can ngăn hai con chó giống Jack Russell của ông Joe cắn nhau để giành một con thỏ chết. Hai là có một hôm, cô em gái bé nhỏ Emsie của Linnet leo lên cây sồi cổ thụ và bị mắt kẹt vào các cành ở trên cao. Mặc dù Linnet đã cảnh cáo, không cho India leo lên giữ Emsie cho khỏi té, nhưng India vẫn không nao núng, cô leo lên cây giữ Emsie ngồi yên, đợi Linnet đi gọi Joe, người quản lý lãnh địa, đem cái thang dài đến cho cô bé leo xuống...

Phải, Linnet nghĩ, India sẽ giúp được nhiều việc trong vụ này và thỉnh thoảng cô ấy đã giải quyết nhiều chuyện khó khăn cho Tessa.

India sẽ ở lại tại Pennistone Royal trong vài ngày sắp đến, như chị ấy thường làm thế. Tốt hơn là mình nên bao cho chị ấy biết tình hình trước khi đến đấy, Linnet nghĩ. Cô bấm số máy điện thoại di động của người chị họ, cô nghe tiếng máy reo, reo liên hồi.

Russell Dusty Rhodes nhìn India Standish, đứng bên cạnh cửa sổ, nói với cô:

- Điện thoại của em reo, chứ không phải của anh.

Cô cau mày, nhìn quanh phòng ngủ, kêu lên:

- Trời ơi, cái ví xách của em đâu rồi?

- Trên ghế kia, dưới áo dài của em ấy!

- Ồ phải rồi, anh nói đúng. – Nói xong, cô chạy đến ghế, một tay giữ chặt cái khăn tắm quấn quanh người, tay kia lấy cái ví xách, lấy điện thoại di động ra, áp lên tai. – Alô.

- India phải không?

- Chào Linnet.

- Chị đang ở đâu đấy? Đến cửa hàng Leeds rồi à?

- Không, tôi dừng lại giữa đường vài phút, rồi đi ăn trưa.

Dusty đứng bên kia phòng nhìn cô, cười toe toét.

Cô nhìn anh ta rồi lặng lẽ nói thầm bằng môi: im lặng.

Linnet nói:

- India, có chuyện rắc rối. Adele biến mất. Nhiều giờ rồi. Tessa đang nổi điên.

- Ôi lạy Chúa! – India ngồi phịch xuống ghế.

- Nó có thể đi lạc ngoài đồng, - Linnet nói tiếp. – Nhưng tôi không tin như thế. Theo tôi thì có lẽ Mark Longden đã bắt nó đi và Tessa cũng nghĩ thế.

- Đúng, tôi đồng ý. Nhưng chắc chắn anh ta sẽ không làm cho cô bé đau đớn.

- Phải, - Linnet cắt ngang lời cô ta, - nhưng nhiều lúc chuyện xảy ra không tốt đẹp, nên chúng ta phải tìm nó trước khi có chuyện không hay xảy ra. Tôi đã nhờ Jack Figg đến giúp đỡ, đồng thời người ta cũng đang đi tìm nó khắp lãnh địa Pennistone Royal. Độ nửa giờ nữa tôi sẽ có mặt ở đấy.

- Có lẽ tốt hơn tôi cũng nên đến đấy.

- Chị cứ đi ăn trưa cho xong đã, India. Chị không làm gì được đâu ngoài việc có mặt với Tessa, vì chắc là chị ấy rất lo sợ.

- Tôi nghĩ chắc là như vậy rồi. – India ngần ngừ một lát rồi hỏi: - Cô có nghĩ Jonathan Ainsley có nhúng tay vào việc này không?

- Tôi không nghĩ thế, nhưng nếu có ông ấy nhúng tay vào thì cục diện chắc sẽ thay đổi nhiều.

- Phải, cô nói đúng. Nhưng cô sẽ làm gì nếu...

- Chúng ta đừng nghĩ đến chuyện đó, India. Ít ra, khoan nghĩ đến. Hẹn gặp chị.

- Tôi sẽ đến ngay. – India tắt máy, bỏ lại vào ví, mặt cô tái mét, mắt lo âu.

- Có chuyện gì thế? – Dusty hỏi, ngồi thẳng trên giường, - sao trông em có vẻ lo sợ thế. Không được, đừng sợ, em không sợ gì hết, phải không?

India nhìn anh rồi gật đầu.

- Phải, em lo thật. Con của Tessa, bé Adele đã biến mất và Linnet nói có lẽ Mark Longden đã bắt nó đi.

- Thế là bây giờ, em nghĩ sao?

- Em đồng ý với anh. Mark không đàng hoàng, có lẽ anh ta đã bắt cóc con bé.

- Có lẽ. Nó không đi lạc trong lãnh địa rộng mênh mông ấy chứ? – Anh lại nhướn mày.

- Em nghĩ cũng có thể. Nhưng nếu lạc thì chắc bây giờ người ta đã tìm ra nó rồi. Nó còn bé quá. Làm sao nó đi xa cho được? Linnet nói nó mất tích đã nhiều giờ rồi và nhiều người đã đi tìm.

- Tại sao hấn bắt con bé? Câu hỏi thật ngu ngốc, Rhodes à. – Anh ta tự trả lời và lắc đầu. – Như là vũ khí trong việc ly dị, hấn dùng cô bé để thao túng Tessa. – Anh đưa tay vuốt mái tóc đen, gọn sóng và mặt hiện ra vẻ tức giận. – Con người thật đê tiện! Nếu hấn dùng con bé vào việc này thì hấn quả là đồ con hoang.

India thở dài, đứng dậy, đưa tay lấy áo quần.

- Em có thể đến đây trong vòng một giờ nữa cũng được, cho nên trở lại giường với anh đi. – Dusty nói, giọng nho nhỏ, bỗng nghe có vẻ dịu dàng, và anh nhìn cô cười với một nụ cười quyến rũ. Cô lại thấy hàm răng anh trắng toát, nổi bật trên màu nâu của làn da mặt. – Trở lại

giường với anh đi, chúng ta làm chuyện ấy lại, - anh nài nỉ.

India lắc đầu.

- Em phải đi thôi, Dusty, - cô đáp, mặc dù vẻ luyến tiếc vẫn còn hiện trên mặt cô.

Anh không thể không thấy vẻ mặt ấy. Anh thấy mắt cô lộ vẻ khao khát. Anh hất tấm chăn ra sau, bước xuống khỏi giường, đến phía cô với ý đồ rõ rệt, nụ cười quyến rũ vẫn nở trên môi.

India nghĩ đôi mắt xanh của anh trông thật nguy hiểm, đôi mắt đầy thèm muốn. Ruột gan cô cồn cào, cô cảm thấy yếu đuối, hễ mỗi lần họ gần bên nhau là anh lại làm cho cô cảm thấy như thế này... lòng xao xuyến... mê mẩn. Cô đáp lại những ham muốn của anh rất dễ dàng. Chỉ cần ánh mắt của anh hay chỉ cần anh chạm tay vào người cô, là khao khát dâng lên trong cô.

Khi anh đến gần, cô thấy anh điển trai biết bao, hầu như đẹp một cách kỳ lạ. Như thể khuôn mặt đã được nhà điêu khắc bỏ ra rất nhiều thì giờ để tạc nên: sống mũi thẳng kiêu sa, vầng trán rộng, gò má cao, chiếc cằm tròn trịa và cặp lông mày cong duyên dáng trên đôi mắt xanh khêu gợi, khiến cho người ta phải xiêu lòng. Nhưng anh không có bộ mặt trẻ đẹp của các thần tượng trên màn ảnh và nét đẹp của anh có vẻ thô ráp, góc cạnh, như thể nhà điêu khắc bỗng nhiên muốn mau chóng hoàn tất công việc và tác phẩm trở nên ẩu tả.

Mặt anh tương xứng với cơ thể. Thân hình anh rắn chắc – ngực nở, vai rộng, bụng thon. Anh cao 1,8m, và vì cơ thể anh mạnh mẽ, nên trông anh có vẻ cao và khỏe. Khi mới gặp anh lần đầu, cô đã cảm anh ngay. Không có người đàn ông nào tác động đến cô nhiều đến thế.

Anh đến trước mặt cô, nụ cười quyến rũ vẫn trên môi. Anh kéo cô vào lòng, ôm cô sát vào người. Chiếc khăn tắm và áo quần rơi thành một đống xuống nền nhà, và cô quàng tay ôm vai anh. Anh cúi xuống, môi anh tìm môi cô, anh hôn cô say sưa, cô nghĩ chắc mình thua rồi, chắc cô sẽ lại bằng lòng trăm phần trăm lên giường với anh lần thứ hai trong ngày mất.

Nhưng ý thức trách nhiệm bỗng bừng lên trong cô. Cô nhớ đến các nguyên tắc của gia đình Harte, và cho rằng mình phải đến Pennistone Royal. Mặc dù cô rất muốn anh, nhưng ý thức gia tộc đã đánh thức lương tâm cô. Một người trong gia đình Harte đang gặp chuyện rắc rối, tất cả những người khác phải kề vai sát cánh để bảo vệ quyền lợi của họ.

India đẩy nhẹ Dusty ra, hai tay để trên ngực anh. Anh trì lại một lát, rồi bỗng anh lùi bước, nhìn vào mặt cô, vẻ ngạc nhiên hiện ra trên mặt.

- Anh đã biết nguyên tắc. – Cô nói nhỏ. – Em đã nói cho anh biết những nguyên tắc này nhiều năm rồi.

- Một người trong gia đình Harte, luôn luôn đến giúp đỡ những người khác trong gia đình Harte, khi họ gặp chuyện rắc rối.

Anh kêu lên:

- Em khỏi cần nói thêm. Anh đã biết, anh đã hiểu rồi.

- Xin anh đừng giận.

- Anh không giận, - anh đáp, quay người đứng bên cửa sổ nhìn ra ngoài, vẻ người cứng nhắc, mặt bất bình.

Không nói một tiếng, cô lấy áo quần, đi vào phòng tắm, lau người khô, mặc cái áo dài bằng vải lanh đen, rồi mang đôi giày cao gót bằng da đen. Khi cô trở ra phòng ngủ, anh vẫn còn đứng bên cửa sổ, nhưng đã mặc áo quần, chiếc quần jeans và áo thun trắng.

Nghe tiếng giày nện trên sàn gỗ, anh quay mặt nhìn cô.

- Xin lỗi, - anh nói nho nhỏ, bỗng anh có vẻ thẹn thùng.

India đi đến bên anh, chạm nhẹ vào má anh.

- Em muốn ở lại với anh, chắc anh biết và chắc anh cũng biết em rất yêu anh. Nhưng em không thể không làm tròn nghĩa vụ với gia tộc. - Cô nhún vai và nói tiếp. - Em nghĩ, cái nghĩa vụ này đã ngấm sâu vào trong em rồi.

Anh nắm bàn tay cô, đưa lên môi hôn.

- Anh biết. Nhiều lúc anh là kẻ hiếu chiến. - Anh bật cười. - Chắc em nói anh thường như thế phải không? Thôi được rồi, anh để em đi. - Anh dẫn cô đến cửa. - Nhưng với một điều kiện.

Cô bỗng thấy giọng anh dịu dàng và mắt anh ánh lên vẻ tươi vui. Cô đáp:

- Em bằng lòng bất cứ điều kiện nào, miễn là điều kiện có liên quan đến anh.

- Anh sợ khi em nghe điều kiện này rồi, em sẽ ân hận. Anh vội dẫn cô ra khỏi phòng ngủ và đi xuống cầu thang rộng lớn.

- Em sẽ ân hận à? - Cô hỏi, liếc mắt nhìn anh, vẻ mặt quyến rũ. - Vậy anh nói đi.

- Em phải ngồi cho anh vẽ. - Nhưng anh dừng lại trên cầu thang, quay mặt nhìn cô.

India há hốc mồm nhìn anh.

- Anh muốn em ngồi làm mẫu cho anh à? Anh muốn vẽ em à? Vẽ em?

Anh thấy anh đã làm cho cô kinh ngạc và nhận thấy sự kinh ngạc của cô rất đáng yêu. Bỗng anh thấy bối rối. Họ dừng lại giữa cầu thang lầu, ngay dưới trần nhà có hình vòm bằng kính. Ánh sáng chiếu qua vòm kính, biến mái tóc cô thành vầng hào quang màu bạc và cặp mắt màu xám trong hình như sáng lên trong ánh hào quang ấy. Tương phản với vầng hào quang trên đầu, mặt cô đầy nhục cảm, đôi môi chín mọng và gợi tình. Anh nín thở, muốn vẽ cô ngay lúc này. Mấy ngón tay anh ngứa ngáy.

Cô vội nói:

- Anh nhìn em chăm chăm, mặt anh trông rất kỳ lạ. – Cô đưa tay vuốt tóc; bỗng cô cảm thấy ngược ngáp. – Chắc trông em bê bối lắm.

Anh ôm mặt cô trong hai tay, nhìn đắm đắm vào đôi mắt trong sáng, đẹp đẽ của cô.

- Anh muốn vẽ em ngay bây giờ, vẽ cái vẻ của em như thế này. Rất yếu đuối và cởi mở, nhục cảm còn lưu lại. Em như người phụ nữ vừa được thỏa mãn ở trên giường.

- Đúng thế.

- Vậy em làm thế nhé? Em ngồi cho anh vẽ nhé?

- Nếu anh thật sự muốn em ngồi, Dusty.

Anh cười, nắm tay cô, họ đi xuống cầu thang, khi xuống dưới chân cầu thang, Dusty dừng lại, nhìn cô một hồi lâu, ánh mắt trầm mặc.

- Em sẽ giải thích việc này như thế nào?

India cau mày bàng hoàng, nhìn anh với vẻ hơi ngạc nhiên.

- Em không hiểu anh muốn nói gì?

- Em sẽ giải thích với bố em như thế nào về bức vẽ?

- Em không biết anh muốn nói gì, Dusty.

Anh nhìn sát vào mặt cô, phân vân không biết cô chậm hiểu, hay là muốn đùa anh. Rồi bỗng dưng anh hiểu cô không hiểu mà cũng không đùa. Rất đơn giản, cô không nắm được vấn đề. Anh lắc đầu và cười nho nhỏ. Một lát sau, anh giải thích:

- Nhân vật nào trong tranh của anh cũng được trưng bày, ngay cả những bức chân dung của các khách hàng riêng, những bức này thường được chụp ảnh lại. Khi các bức hình này xuất hiện trên báo chí, thế nào bố cũng xem thấy. Ông sẽ nghĩ là anh hiếp em.

Cô hơi chột dạ, thỉnh thoảng lối ăn nói cục cằn của anh làm cho cô khó chịu, nhưng cô vẫn dịu dàng cười với anh và đáp:

- Anh đừng quá kỳ cục như vậy, bố em sẽ không biết đến những chuyện như thế này đâu.

- Ông sẽ biết, vì bức tranh mà anh định vẽ em, sẽ là bức rất kêu gọi nhục cảm, y như em bây giờ, và sẽ không dựa trên trí tưởng tượng mà vẽ.

- Ôi bố em không quan tâm đâu, ông là người bình dân.

- Ông còn là Bá tước Dunvale, em cứ tin anh đi, ông sẽ quan tâm. Ông sẽ không muốn mọi người biết anh đã vẽ con gái ông như thế. Anh ra sao? Anh là thằng thuộc giai cấp lao động, thằng hoạt náo, thằng nổi tiếng xấu, xuất thân từ khu nghèo khổ ở Leeds. Ông sẽ không thích những người như thế.

- Quả anh là đồ ngốc. Hiện anh là nhà họa sĩ vĩ đại nhất. Mọi người đều biết thế. Nhưng thực ra em không lưu tâm đến việc bố em hay bất kỳ ai nghĩ gì. Em đã hai mươi bảy tuổi, em có thể làm gì em muốn. Em muốn được anh vẽ và thực ra em rất hạnh diện khi được anh yêu cầu ngồi cho anh vẽ.

- Đồng ý chưa?

- Rồi. – Cô chìa tay ra. – Chúng ta hãy bắt tay nhất trí. Khi bắt tay cô, anh cười ha hả, rồi anh kéo cô vào lòng, ôm ghì lấy cô, áp môi vào tóc cô, anh nói:

- Còn một điều kiện nữa, trước khi anh vẽ, em phải ngủ với anh, nếu em bằng lòng, em có hiểu không, thưa Công nương India?

- Rất hiểu, thưa ông Rhodes. Em hoàn toàn nhất trí.

Anh quàng tay quanh vai cô.

- Tốt, bây giờ anh đưa em ra xe, - anh nói nho nhỏ, vừa xoay nắm cánh cửa cao rộng. Bộ cửa mở ra hàng hiên ở mặt tiền nhà hướng về phía nam, trước hàng hiên có mái che cổng nhà, mái có bốn trụ cao chống đỡ và hàng hiên rộng chạy dài trước mặt nhà, rồi vòng quanh trước hai chái hai bên.

Khi họ bước ra ngoài, hơi nóng của buổi chiều tháng Tám ập vào người họ. Dusty nói:

- Trời thật oi bức, có vẻ như muốn mưa. – Anh nhìn lên trời. – Có sấm, India à, nhưng chắc em sẽ đến Pennistone Royal trước khi trời mưa.

- Em hy vọng thế, - cô nói nhỏ, vừa đưa mắt nhìn lên trời. Bỗng cô nghĩ đến nhóm người

đang đi tìm Adele ngoài đồng dưới trời mưa. Nhưng cô hy vọng người ta đã tìm ra cô bé hay bé đã về nhà rồi. Khi nghĩ đến chuyện cô bé mất tích, cô rùng mình.

Dusty nhận thấy vẻ lo sợ của cô, anh nắm cánh tay cô cùng đi ra sân nhà. Sau một lát im lặng, anh nói:

- Có lẽ anh nên đi với em. Ở đây chỉ có ba người đàn bà và...

- Có Evan nữa là bốn, - India cắt ngang lời anh.

- Đúng, bốn người. Nhưng các người cần có đàn ông. Đàn ông như anh, biết cách xoay xở. Mark Longden có thể xuất hiện để đưa ra yêu sách, theo lời em nói thì hẳn rất gian manh.

- Phải, một gã gian manh, nhưng chúng tôi sẽ đối phó với gã được, xin anh đừng lo. Vả lại có Wiggs, người chỉ huy công nhân làm vườn, và có Joe, người quản lý đất đai.

- Và vì gia đình có nguyên tắc rồi, phải không India? Người ngoài không được xía vào.

India liếc mắt nhìn Dusty, cố xem thái độ của anh như thế nào. Anh có vẻ hơi phật ý. Khi thấy ánh mắt của anh ra chiều ranh mãnh, cô cười.

- Đúng, em xác nhận điều này, anh thật nhạy cảm, thưa ông Rhodes.

- Em cũng thế, thưa Công nương India, - anh đốp lại, liếc mắt nhìn cô.

Khi cô không trả lời, anh hỏi:

- Em định ở lại đây bao lâu?

- Trước khi chuyện này xảy ra, em định ở lại đây một tuần. Nhưng bây giờ tình hình thay đổi, em có thể ở lại đây lâu hơn, nếu em về nhà và không đến cửa hàng ở Leeds. Em có rất nhiều việc ở đây, chắc em phải ở lại cho đến khi công việc hoàn tất.

- Khi nào thì anh bắt đầu vẽ em?

- Ngày mai. Hy vọng thế. Chuyện này còn tùy hoàn cảnh. - Anh nhận thấy giọng cô có vẻ lo lắng, anh bình tĩnh nói:

- Anh tin thế nào chiều nay Adele cũng về, India à. Anh nói thật đấy. Anh hy vọng chắc chắn như thế.

- Cám ơn, Dusty... - Cô ngừng nói nửa chừng, lục tìm chìa khóa xe trong ví, rồi bước đến chiếc xe hơi đậu bên cạnh các nhà kho.

Dusty đi theo cô đến bên chiếc xe, anh vỗ tay vào đầu xe.

- Anh thêm chiếc xe của em. Xe loại Aston Martin DB2/4 này là loại xe cũ rất đẹp, bây giờ hiếm có lắm.

Cô cười nhìn anh.

- Được bố cho dùng chiếc xe ông thích nhất không tuyệt hay sao? – Cô hôn lên má anh. – Nhưng chắc anh biết em là con cưng của ông mà. Nói xong, cô bước vào xe.

- Đừng nhắc đi nhắc lại những chuyện ấy, - Dusty đáp rồi phá ra cười. – Báo tin cho anh biết chuyện sắp xảy ra.

- Em sẽ báo. – Sau khi hôn gió anh qua cửa kính mở rộng, cô mở máy xe.

* * *

Khi chiếc Aston Martin đã biến mất khỏi tầm nhìn của anh, Dusty quay gót, đi qua chiếc sân rải sỏi, xuống cái hồ dùng làm cảnh. Anh dừng lại bên mép hồ, nhìn xuống lòng hồ, anh sung sướng khi nhìn thấy ngôi nhà xây trên đồi từ triều đại George phản chiếu xuống đáy hồ qua mặt nước trong veo, phẳng lặng như một tấm gương trong. Anh nghĩ các kiến trúc sư của các thế kỷ 17 và 18 tài tình biết bao. Bất cứ khi nào thấy địa hình thuận lợi là họ xây nhà trên đồi, rồi tạo ra cái hồ nhân tạo ở phía chân đồi, để ngôi nhà phản ánh xuống mặt hồ vẻ huy hoàng rực rỡ của nó. Một công hai việc. Rất ấn tượng.

Dusty đã nghiên cứu về kiến trúc một thời gian, anh xem đây như là một phần trong chương trình học hội họa của mình. Anh đặc biệt quan tâm đến những mẫu nhà của Andrea Palladio. Anh thường cho rằng biệt thự theo mẫu của Palladio xây trong công viên cây cối xanh tươi ở nước Anh là cảnh tượng đẹp tuyệt vời. Anh thấy đây là cuộc hôn nhân hoàn hảo giữa kiến trúc với thiên nhiên. Dusty yêu trường phái cổ điển trong kiến trúc, vì anh yêu tất cả các thứ cổ điển. Vào thời Phục hưng, William Kent, môn đệ của Inigo Jones, nhà kiến trúc vĩ đại thế 17, đã vẽ kiểu và xây ngôi nhà của anh, biệt thự Willows Hall, cách đây đã hơn hai trăm bảy mươi lăm năm và ngôi nhà hoàn toàn đúng theo trường phái Palladio. Dusty thích ngôi nhà ngay khi mới thấy lần đầu, mặc dù anh lo sợ khi nhận ra là ngôi nhà đã bị lãng quên, thiếu chăm sóc. Nhưng những nhân viên giám định nhà cửa mà anh đã mời đến xem, đều nói rằng ngôi nhà chỉ hư hại bên ngoài mà thôi, nếu nhờ một số thợ thủ công có tay nghề cao, họ sẽ tu sửa, phục hồi ngôi nhà lại giống như nguyên trạng.

Anh đi vào nhà, leo lên ngọn đồi nhỏ, và tự nhiên anh nghĩ đến India Standish. Nếu có người

đàn bà nào ở trong nhà này mà thích hợp, thì đó chính là India. Dù sao thì cô cũng đã lớn lên trong biệt thự Glenloughlin ở Ireland, ngôi biệt thự này nổi tiếng từ thời George nhờ quy mô to lớn. Cho nên cô sẽ rất thoải mái khi sống trong khung cảnh vĩ đại ở Willows Hall này. Anh nghĩ, anh cũng xứng đáng ở trong ngôi nhà này, mặc dù anh đã lớn lên từ một nơi nghèo khổ, hoàn toàn khác hẳn với ngôi nhà này.

Dusty đã dành rất nhiều thời gian, công sức, tình cảm và tiền bạc vào Willows Hall hơn tám năm rưỡi nay, anh đã tự lực cách sinh để mua ngôi nhà này. Anh không nghĩ đến chuyện sẽ ở một nơi nào khác.

Khi lên đến đỉnh đồi, anh đứng lại nhìn mặt tiền nhà trong một lát và không thể nào không ngắm nghía lớp đá bạc màu ánh lên trong ánh nắng chiều. Trông mặt đá như thể đã được lau chùi bóng láng.

Khi Dusty ngược mắt nhìn trời, anh sung sướng khi thấy không còn sấm chớp nữa, chắc sẽ không mưa. Anh quay lại đi trên hàng hiên dài để đến xưởng vẽ của mình. Xưởng vẽ nằm cách bên trái ngôi nhà một chút, xưởng này do anh thiết kế. Đứng ngoài nhìn vào, trông nó như một ngôi nhà dành cho khách, vì nó có diện mạo giống ngôi nhà chính, theo kiểu Palladio.

Bên trong xưởng là một khoảng không gian rộng lớn, thoáng đãng, trần nhà cao vợi vợi, hai bên có nhiều cửa sổ. Ánh sáng ngoài trời chiếu vào trần nhà, toàn thể nhà xưởng đầy ánh sáng từ phía Bắc chiếu vào lung linh sáng sủa. Dusty nhấp nháy mắt, anh đưa tay chạm vào nhiều nút bấm, những tấm màn che cửa tự động kéo lại, biến căn phòng thành nơi râm mát.

Anh đi đến giá vẽ, lấy cây bút chì đen, nhanh tay phác thảo nét mặt của India. Bỗng anh dừng lại, ném cây bút chì xuống, bước đi khỏi giá vẽ, đến ngồi vào chiếc ghế bành.

Tại sao anh vẽ cô? Ý nghĩ thật kỳ cục. Chuyện này sẽ gây ra nhiều rắc rối. Trên nhiều mặt. Rắc rối cho cô. Rắc rối cho anh. Bố cô sẽ không thích cô giao du với anh. Dù cô tin tưởng như thế nào, thì anh cũng biết là ông không thích. Họ xuất phát từ hai thế giới hoàn toàn khác nhau. Cô xuất thân trong một gia đình quý tộc cao sang, còn anh là đứa bé xuất thân trong giới lao động, đúng là anh nổi tiếng. Rất nổi tiếng và giàu nữa. Ấy là vì tài năng của anh, vì anh làm cái công việc mà nếu anh không làm thì anh sẽ không sống được. Công việc vẽ. Nhưng Bá tước Dunvale không quan tâm đến việc này. Người như ông chỉ quan tâm đến các lĩnh vực khác thôi. Ông ta chỉ quan tâm đến tài sản và quá khứ, và chỉ nghĩ đến những chuyện tầm thường như là anh đi học ở trường nào, bố anh làm gì và anh có giọng của kẻ cao sang không.

Không, chuyện này sẽ không hay ho gì cho cô, hay là cho anh, vì anh không có ý định sẽ đi đến hôn nhân với India. Anh sẽ phí thì giờ vàng bạc với cô khi anh vẽ và anh sẽ làm cho cô đau khổ khi chia tay. Phải, cô sẽ gặp chuyện rắc rối. Vì nhiều lý do.

Chiếc điện thoại màu đỏ để trên quầy reo vang. Anh nhìn cái máy với ánh mắt ngao ngán, không muốn đến trả lời. Nhưng chuông vẫn reo, đến hồi chuông thứ sáu thì anh đứng dậy,

bước đến quầy, nhắc máy lên nghe.

- Alô?

- Russell phải không?

- Chào Melinda.

- Làm sao anh biết em gọi?

- Tôi nhận ra giọng của cô.

- Russell, em muốn ra khỏi đây, - chị ta nói. – Anh nói bác sĩ Jeffers thả cho em ra.

- Chắc tôi không làm được đâu. Cô phải ở đấy cho đến khi đã hoàn toàn được giải độc. Khi ấy ông ta mới ký giấy thả cô ra. Tôi không làm sao giúp cô được việc này, chắc cô biết rồi.

- Russell, anh vui lòng xin ông ấy giúp em.

- Chắc cô biết ông ta không nghe đâu.

- Xin anh đừng trừng phạt em như thế này.

- Tôi đâu có trừng phạt cô, Melinda. Chính cô tự ký giấy xin vào bệnh viện mà.

- Em sẽ nói cho Atlanta biết việc anh đối xử với em như thế nào.

- Tôi không làm gì tệ với cô hết. Nhưng, con bé còn quá nhỏ, nó không hiểu gì đâu.

- Nó có khỏe không?

- Khỏe, nó rất tuyệt vời. Hôm qua tôi có nói chuyện với mẹ cô, bà nói con bé hạnh phúc như con chim sơn ca. Này, Melinda, tôi phải đi làm việc. Tôi đang làm việc.

- Anh sẽ nói với ông bác sĩ chứ? Xin anh.

- Được rồi, tôi sẽ nói. Ngày mai tôi sẽ gọi điện thoại cho ông. Bây giờ nghỉ ngơi đi, cho chóng lành. Chào. – Anh gác máy, mắt nhìn vào máy điện thoại. Đấy, nếu có chuyện gì rắc rối thì chính chuyện này đây. Rồi còn nữa.

Anh than vãn. Anh sẽ làm gì về chuyện của Melinda và đứa con của anh? Anh sợ sẽ có người tìm ra chuyện giữa anh với họ. Anh nghĩ, thế nào, không sớm thì muộn, chuyện này cũng lọt ra ngoài... Anh quá nổi tiếng, nên không thể nào mà không... Anh cố xua đuổi ý nghĩ này đi,

không muốn nghĩ đến nữa.

Và tại sao anh cứ muốn vẽ India? Vì cô đẹp và gợi tình, và trong đầu óc anh đã in hình của cô rồi, anh không thể bỏ đi mà không vẽ ra. Đây là hình ảnh đã hiện hình rồi, khi có dịp là anh sẽ thể hiện lên khung vải.

Bất ngờ, anh nghĩ đến Tessa Longden và Adele. Anh biết rất rõ tâm trạng của nàng ra sao. Nói tóm lại, anh cũng có đứa con ba tuổi và anh biết nếu anh gặp hoàn cảnh như của Tessa, thì chắc anh sẽ nổi điên lên vì tức giận.

* * *

India lái xe trên xa lộ với tốc độ đều đặn. Chẳng bao lâu nữa cô sẽ đi qua Harrogate và hướng về làng Pennistone Royal. Sấm chớp đã trôi hết ra biển Bắc, trời quang đãng trở lại. Cô mừng. Không có gì khổ bằng việc lục lọi tìm một đứa bé bị lạc trong những cánh đồng lúa và đồng cỏ sông nước.

Có phải nó lạc trong lãnh địa không? Không. Mark Longden đã bắt nó vì có ác ý. Như Dusty đã nói, đây là chìa khóa cho gã mặc cả. Dusty. Anh quả là một con người khó tính và đầy mâu thuẫn. Anh có nhiều thành kiến, nhất là về quá khứ của anh và về sự khác biệt giai cấp. Cô thấy những ý tưởng này thật quá ngu ngốc. Anh sẽ không nghe cô. Nhưng không sao, cô đã yêu anh vào đêm đầu tiên gặp mặt, và không có gì sẽ thay đổi điều này được hết. Anh là người duy nhất cô muốn và quyết sẽ chiếm lấy cho được. Chiếm luôn. Đi đến hôn nhân. Đây là mục đích của cô. Nhưng việc này sẽ không dễ dàng.

Dusty không muốn bị ai trói chân trói tay. Anh cũng không thích hứa hẹn với ai điều gì. Vì thế mà anh không lấy vợ hay quan hệ với ai lâu dài. Khi anh và cô mới gặp nhau, anh tuyên bố như để cảnh báo với cô rằng: “Yêu nhau rồi chia tay, đó là châm ngôn của tôi”. – Nói xong, anh phá ra cười khoái trá, như là thích thú vì thái độ sống của mình.

Anh cười luôn và cô thích như thế. Cô không chịu đựng nổi người buồn bã. Anh luôn luôn lạc quan yêu đời, sẵn sàng nắm lấy cơ hội vui sống, nhưng dĩ nhiên ngoại trừ niềm vui trong hôn nhân. Đây là vấn đề cấm kỵ, ngay cả chuyện thảo luận đến cũng không.

Dusty thích làm trai già, như anh gọi những người bạn trai, số này rất đông và nghề nghiệp thay đổi: diễn viên, văn sĩ, chính trị gia, nhà báo, “và”, như anh thường nói, “những kẻ độc thân vô danh mà tôi thương mến”. Anh cho mình là chàng Jack độc thân. – Chàng Jack Quậy độc thân. Anh thích nhậu nhẹt, quậy phá, luôn luôn cho mình là kẻ hoạt náo. Tuy nhiên, theo chỗ cô biết trong ba tháng hai người quen nhau, thì đây chỉ là hành động trình diễn. Vì nói thực ra thì

anh uống rất ít, hầu như đêm nào anh cũng bồi dưỡng một ly Stolichnaya pha nước đá, để làm ra vẻ ta đây là bợm nhậu. Đàn ông trong gia đình Harte uống nhiều hơn Dusty rất nhiều. Nhưng vì anh cần bàn tay vững chắc để sáng mai còn làm việc.

Bút pháp của anh là hiện thực chủ nghĩa theo trường phái cổ điển, những nhà phê bình nghệ thuật có tiếng tăm, phê bình anh ngay khi anh mới vào nghề, họ cho anh là tân Pietro Annigoni, họ tuyên bố rằng anh thừa hưởng tài năng của nhà họa sĩ người Ý nổi tiếng đã chết vào năm 1988. Họ gọi Dusty là thiên tài với sự kính nể và mến phục như đối với Annigoni vậy. Tranh của Dusty có phong cách rất giống tranh của các họa sĩ lớn vào thời phục hưng, chú trọng đến những chi tiết chi ly trong tác phẩm và đến hậu cảnh của tác phẩm. Những bức chân dung vẽ về các danh nhân, cảnh trên bộ, cảnh trên biển đều đầy đủ chi tiết, cách dùng màu của anh rất khéo, khiến người ta nhìn vào là không thể rời mắt.

Bất cứ người nào mà vẽ kỹ càng như anh, đều không thể nào nhậu nhẹt lu bù được. Có lần cô nói với anh như thế, anh nháy mắt rồi cười toe toét với cô. Cô cũng nghĩ đến cái gọi là sự hoạt náo của anh. Cô chỉ cho đấy là sự vui vẻ ồn ào thôi, cười nhiều, nói to, vung tay múa chân. Chỉ làm cho có vẻ say thôi, chứ chẳng say sưa, mà chỉ là những hành động vô hại, và báo chí thổi phồng lên. Vì anh muốn họ làm thế. Anh thích nổi tiếng.

Lần đầu tiên khi cô biết tiếng tăm về nhậu nhẹt lu bù của anh chỉ là huyền thoại, cô đã bật cười. Cô biết sự thật ấy khi đang đi qua cửa hàng Harte với Linnet. Cô em họ nhìn cô rồi lắc đầu, nói gòn lộn với cô rằng: - Kẻ nào vô cớ mà cười to như vậy, sẽ bị tròng vào áo bó dùng bắt người điên để dẫn đi. Nhất là khi họ ở trong cửa hàng sang trọng bậc nhất thế giới. Vì họ làm cho mọi người chú ý.

- Tôi xin lỗi, Linnet, - cô ấp úng nói, - nhưng tôi không thể không cười. Tôi bỗng nhận ra người bạn trai của tôi là người có tài đóng kịch.

Câu nói của cô làm cho Linnet chú ý thêm.

- Ồ, vậy thì chị lánh xa anh ta ngay, - cô ta nói lớn. - Ở đây chúng ta không cần những kẻ thiếu thành thật. Vả lại, thế nào anh ta cũng bị các chàng trai lột mặt nạ.

- Các chàng trai nào?

- Julian, Gideon, Toby và ngay cả cậu Desmond. Họ sẽ cùng đứng vào một phe để chống anh ta.

- Chắc thế.

- Nhân tiện hỏi chị, khi chị nói bạn trai, có phải chị muốn nói đến anh chàng VFP (very famous person) nào phải không?

- VFP à? Chữ này nghĩa là sao?

- Là người rất nổi tiếng. Chị có nói với tôi là chị đang quen người nào đấy rất nổi tiếng, nhưng chị không cho tôi biết người ấy là ai.

- Là Russell Rhodes.

- Dusty Rhodes à? Nhà họa sĩ phải không? – Hai mắt Linnet mở to.

India chỉ gật đầu để trả lời, nhưng cô rất sung sướng trước sự ngạc nhiên của Linnet.

- Trông anh ta hấp dẫn lắm, India.

- Đúng, nhưng có mặc cảm.

- Không ai mười phân vẹn mười, - Linnet đáp, cười toe toét với cô chị.

Cô cười và đáp:

- Nhưng ít ra anh ta đã không lấy vợ, nên không có vợ cũ hay con cái để cạnh tranh. Thực vậy, trước khi anh ta gặp tôi, anh không gần bó với ai lâu.

- Chị biết không, bố rất thích tác phẩm của anh ta, tất cả chúng tôi đều thích. Bố thường muốn Dusty Rhodes vẽ Paula, nhưng mẹ nói là quá bận, không thể ngồi nhiều giờ cho họa sĩ vẽ. Nhưng tôi muốn bà ngồi cho anh ta vẽ và bố cũng thế.

- Tôi đồng ý. Dusty là người có đủ tư cách để vẽ cho mẹ cô. Anh ấy có thể vẽ chân dung cho bà theo phong cách thời trung cổ rất đẹp.

Khi họ tiếp tục đi qua cửa hàng, Linnet hỏi cô rất nhiều chuyện về Dusty. Cô trả lời một vài câu hỏi, nhưng có những câu cô im lặng không nói. Cô cảm thấy không muốn tiết lộ quá nhiều về anh hay là về mối liên hệ của họ, ít ra là chưa tiết lộ. Vấn đề khó khăn với Dusty là thái độ của anh đối với gia đình cô. Chưa gặp người nào trong gia đình cô hết, mà anh đã xếp loại họ vào thành phần quý tộc. Anh đã miêu tả họ: “Quá lên mặt. Rõm đời. Đồ nhà giàu lười biếng, kiêu căng”. Không đúng chút nào hết, và cô đã cố gắng giải thích cho anh rõ. Cô nói rằng bà cố của cô khi mới vào đời nghèo xơ nghèo xác, nhưng anh không chịu nghe và thay đổi đề tài.

Mới đầu cô nghĩ anh đau khổ vì mặc cảm tự ti, vì quá khứ nghèo khổ, anh lớn lên trong những khu nhà ổ chuột ở Leeds. Chắc có lẽ anh thường nhớ đến thời này. Nhưng sau đó cô nhận ra anh không có mặc cảm tự ti chút nào hết. Anh là người tự tin và bình tĩnh mà cô chưa từng thấy, là người biết làm chủ tình thế, tỏ ra có duyên và khi muốn, anh có thể biểu lộ ra ngoài một tư cách hoàn hảo.

Tuy nhiên, Dusty cứ nghĩ bố cô xem anh là người thấp hèn, cho mối liên hệ của họ là không xứng hợp. Nhưng cô biết bố mẹ cô sẽ thích anh, chứ không phải chỉ khâm phục tác phẩm của anh mà thôi. Cô tự nhủ, mình phải cho anh một thời gian, rồi cho xe chạy chậm lại khi đến làng. Một phút sau, cô rẽ xe ra khỏi đường quốc lộ, chạy vào con đường làng dẫn đến cổng biệt thự Pennistone Royal.

Cô tập trung tư tưởng vào Tessa và hoàn cảnh hiện tại. Cô không biết tình hình sẽ ra sao đây. Cô cầu mong sẽ thấy Adele với mẹ bé ở nhà, chứ không phải bị thất lạc, hay là bị bắt cóc. Cô cầu mong gia đình không lâm vào cảnh bi đát.

Hình ảnh Jonathan Ainsley hiện ra trong óc cô khiến cô nhăn mặt. Theo chỗ cô mới biết gần đây, thì hình như Mark Longden đang bị ông ta chi phối. Thật khủng khiếp. Có thể nào Jonathan giật giây chằng? Có phải ông ta là quân sư trong vụ bắt cóc Adele không? Phải chăng sự thật đúng như thế? Cô không trả lời được.

.4.

Linnet ngồi với Tessa tại phòng khách trên lầu ở Pennistone Royal, cố trấn an nàng rằng Adele sẽ được yên ổn, cô bé sẽ về nhà sớm. Cô thầm cầu nguyện những lời trấn an của cô sẽ thành sự thật.

Evan có mặt ở đây với họ, cô ngồi gần cánh cửa sổ nhô ra ngoài, nhưng bây giờ đóng vai người quan sát chứ không tham gia góp ý, vì cô nghĩ rằng để cho Linnet giải quyết công việc là hay nhất. Gặp khi bình thường, Tessa có thể bị chạm tự ái, thậm chí còn chua chát khi nghe lời khuyên của Linnet, nhưng bây giờ nàng đang lâm vào cảnh tồi tệ nhất.

- Chắc Mark sẽ không làm điều gì khiến cho Adele buồn hay đau đớn đâu, - Linnet nói, chạm vào bàn tay bà chị, rồi nắm lấy trong tay mình, - chắc chị biết gã thương con bé. Gã luôn luôn thương yêu con bé.

- Phải, - Tessa đáp, - nhưng nếu không phải Mark bắt nó, thì sao? Có lẽ Desmond nói đúng, có thể nó bị ai đấy bắt cóc để đòi tiền chuộc. Có thể hiện nó đang ở với những kẻ xa lạ, cho nên rất nguy hiểm cho nó.

- Tôi không tin như thế, - Linnet trả lời với giọng quả quyết, cô ước chi cậu em trai đừng nói ra ý này. - Và chị phải tin Jack Figg. Ông ấy là nhà thám tử tư giỏi nhất, tài ba nhất. Mẹ đã

nói thể từ lâu rồi, và khi nào gặp chuyện gay cấn, bà thường nhờ đến ông ta. Và chị đừng quên ông ta là thủ trưởng ban an ninh của gia đình Harte từ lâu nay.

- Nhưng bây giờ ông ta về hưu rồi, - Tessa đáp, giọng run run.

- Đúng ra là chỉ bán hưu thôi. Nếu có ai cần đến ổng, ổng sẽ làm trọn giờ, nhất là các khách hàng cũ mà ổng gắn bó mật thiết từ lâu, như gia đình chúng ta. Vả lại, chắc chị biết rõ là mẹ chúng ta đã ứng tiền trước cho ông ấy và dùng ổng vào việc điều tra kỹ lưỡng về Mark Longden từ nhiều tuần nay. Trước khi bà đi New York, bà đã cho chúng ta biết việc này rồi.

- Phải... - Tessa nghẹn ngào, nước mắt lại chảy ra. Nàng vội lấy khăn lau nước mắt và nói tiếp, giọng run run. - Tôi quá lo cho Adele, không thể chịu đựng nổi. Nó còn quá nhỏ, và chắc nó quá lo sợ, cho dù nó ở với bố nó. Việc nó bị bắt đi khỏi hàng hiên, chắc sẽ làm cho nó khiếp hãi. Tôi quá thất vọng, không biết làm sao.

- Chị nghe tôi nói đây, - Linnet nói, cô lấy giọng quả quyết, tin tưởng. - Chúng ta không biết con bé bị bắt như thế nào, không biết việc nó bị bắt có khủng khiếp hay không. Nhưng tôi tin không có gì khủng khiếp đâu. - Cô hy vọng làm cho Tessa yên tâm, nên cô nói tiếp. - Tôi tin Mark làm việc này như là trò chơi với Adele thôi. Có lẽ gã để ngón tay lên miệng và bảo cô bé yên lặng, cười với nó, rồi ra dấu cho nó đi đến với gã. Tôi chắc gã đã làm như thế. Chắc hẳn gã không làm gì cho con bé sợ hãi. Tôi nghĩ là nếu gã xông đến, chụp con bé lôi đi, thế nào nó cũng hét to lên.

- Cô giống tôi, tôi chắc chính Mark đã bắt con bé. - Tessa nhìn Linnet ánh mắt gay gắt, cặp mắt nheo nheo. - Tôi mong sao chúng ta nghĩ đúng. Thế bây giờ Jack Figg sẽ làm gì?

- Ông ta đang ở trong thư viện, đang gọi điện thoại đến nhiều nơi, nói chuyện với những người làm việc cho ổng. Tôi không hỏi phương pháp của ổng và chị cũng không nên hỏi. Nhìn qua là tôi biết ổng đang tiếp xúc với nhiều người khắp nơi, thuộc nhiều thành phần trong xã hội. Chị hãy tin tôi đi, nếu có ai thể tìm ra Adele, thì người đó chính là Jack.

Tessa nhìn sang Evan, nàng chậm rãi hỏi:

- Hôm nay chị đến gặp ông cậu Robin ở biệt thự Lackland Priory phải không? ổng có nói gì về Jonathan không? Độ này ông ta sống ở đâu?

Evan căng thẳng. Tessa nói với giọng như lên án, nhưng cô vẫn giữ vẻ bình thường khi trả lời:

- Không, ông không nói gì đến Jonathan hết. Xin lỗi Tessa, tôi không biết gì về ông ấy cả. Nhưng có lẽ ông ta đã ra nước ngoài. Hình như ở Hong Kong. Nếu Jonathan ở tại nước Anh, thế nào ông Robin cũng đã nói cho tôi biết. Ông muốn cảnh báo cho tôi đề phòng. Tôi biết Robin lo sợ Jonathan sẽ làm hại tôi, vì ông ta có vẻ ác cảm với tôi.

- Ông ta có ác cảm với tất cả chúng ta! - Linnet thốt lên, cặp mắt xanh của cô sáng long lanh.
- Ông ấy có ác cảm với mẹ và con cái của bà từ lâu rồi. Thực ra thì tôi nghĩ ông ta ghét hết mọi người trong gia đình Harte. Ông ta muốn dùng súng máy bắn hết chúng ta, loại hết chúng ta ra khỏi gia đình. Ấy chỉ là vì ông ta cảm thấy bị bà cố Emma Harte ngược đãi. Ông ta là người đáng ghét. Nhưng khi chúng tôi lớn lên, các dì và mẹ đều nói thế.

- Đúng vậy, - Tessa đồng ý. - Và ông ta còn tôi kéo Mark đi theo con đường tội lỗi của mình.
- Tessa ngồi dựa lưng vào ghế nệm dài, hai tay bóp cái khăn, mặt nhăn nhó khổ sở. Nàng ước chi nàng đừng lấy Mark Longden. Gã chỉ gây khổ cho nàng thôi, đấy là không nói đến chuyện độ sau này gã thường hành hạ nàng cả về thể xác lẫn ngôn từ. Bây giờ gã bắt con của họ. Đồ con hoang, nàng nghĩ.

Bỗng cửa bật mở, India đi vào nhanh như chạy.

- Xin chào mọi người. - Cô vừa nói vừa đi thẳng đến chỗ Tessa ngồi. Cô quỳ xuống bên người em họ, nắm tay nàng. - Tôi rất buồn vì việc đã xảy ra, - cô nói nho nhỏ, mắt dăm dăm nhìn Tessa. Mặt cô chan chứa tình thương. - Tôi đến để giúp cô, cô cần bất kỳ việc gì, xin cứ nói.

Tessa gạt đầu, cố gượng cười. Nàng ngập ngừng, nhưng cố nói:

- Cám ơn chị India, tôi sung sướng khi thấy chị đến đây.

Nhìn cảnh India tỏ ý xót thương Tessa, Evan không thể nào không nghĩ rằng hai người là hai chị em ruột. Rõ ràng họ giống nhau thật. Cả hai đều có tóc bạch kim, mắt màu xám bạc, trong sáng, nước da trắng tái và khuôn mặt thanh tú. Trông hai người đều có vẻ yếu điệu, dịu dàng, đáng yêu và cô nghĩ họ giống nhau như thế là vì họ có cùng chung dòng máu của dòng họ Fairley.

Evan còn nghe mọi người trong gia đình kể lại rằng, bà sơ của họ, bà Adele Fairley, là người có sắc đẹp nổi tiếng, người lịch lãm, quý phái và có thể hơi điên. Và chính nhờ bà sơ này mà hai người đã thừa hưởng mái tóc bạch kim và đôi mắt đẹp tuyệt vời, cũng như khuôn mặt đẹp như thiên thần. Bé Adele cũng có nét đẹp như thế. Bé có dòng máu Fairley trong người và theo Evan thì cô bé có vẻ không giống người trong gia đình Harte chút nào hết. Nghĩ đến chuyện cô bé mất tích, lòng Evan lo sợ vô cùng. Nếu Adele gặp phải chuyện nguy hiểm gì đấy thì sao? Mọi người đều nói Mark bắt cô bé, hay là có kẻ khác bắt cóc bé để thỏa mãn thú tính với trẻ em?

Evan liền gạt ngay ý nghĩ này sang một bên, ý nghĩ này quá khủng khiếp không nên xét đến. Cô nhìn Linnet, thấy cô ta quả đúng là người của gia đình Harte với mái tóc đỏ như vàng hào quang, cặp mắt xanh lục và cá tính kiên cường. Gideon cũng có màu tóc như thế và tính tình vui vẻ. Chiều nay, Evan không thể nào không khâm phục Linnet. Cô đã giải quyết công việc rất bình tĩnh, tin tưởng, với tài ứng xử rất có hiệu quả. Không những cô đã lập luận một cách hữu lý mà

còn làm cho Tessa lấy lại được bình tĩnh. Evan nghĩ Tessa rất đầu khổ, nhưng cô không biết làm sao an ủi nàng như Linnet đã làm.

Điện thoại di động của Linnet reo, cô đứng dậy, đi đến bộ cửa sổ cao, đứng nói chuyện một lát. Evan biết người gọi đến là Julian. Linnet đã yêu cầu cô ấy làm phụ dâu trong ngày đám cưới của cô với Julian vào mùa đông này, và cô ấy rất sung sướng nhận lời. Gideon sẽ làm phụ rể và India sẽ làm phụ dâu khác nữa.

Evan đưa mắt nhìn khắp phòng khách ở trên lầu. Linnet có lần đã nói với cô rằng phòng này được bà Emma Harte thích nhất, và cô đã hiểu lý do tại sao bà thích. Căn phòng thoáng đãng, duyên dáng, rộng rãi, trần nhà và tường cao, cửa sổ có khung bằng chì. Mặt bệ lò sưởi được chạm trổ và tường sơn màu vàng nhạt, hai chiếc ghế đệm dài êm ái được bọc bằng vải hoa gồm các màu tím, xanh, lục và hồng trên nền màu vàng nhạt. Tấm thảm Aubusson là đồ xưa quý giá, cũng như bàn ghế trong phòng đều đóng bằng gỗ quý đã lâu năm. Linnet còn nói rằng căn phòng không thay đổi gì hết, mà chỉ được tân trang lại với vải cùng loại cùng màu, đúng theo khiếu thẩm mỹ của bà Emma.

Evan thích hội họa và đặc biệt là rất quan tâm đến tranh vẽ phong cảnh nước Anh. Bỗng mắt cô dừng lại bên bức tranh có giá trị đưa vào bảo tàng viện của Turner treo ở bức tường bên cạnh; rồi cô nhìn sang bức tranh sơn dầu ở trên bệ lò sưởi. Đây là bức tranh vẽ Paul McGill, người yêu của bà Emma. Ông mặc bộ binh phục sĩ quan và rõ ràng bức tranh được vẽ vào thời Đệ nhất thế chiến. Ông ta đẹp làm sao, cô nghĩ. Thảo nào mà bà Emma chết mê chết mệt vì ông ta là phải.

- Evan, chúng ta hãy xuống bếp pha một bình trà, - Linnet nói. - Và bảo Margaret làm vài cái sandwich nhân cá hồi xông khói ăn. Tôi đói quá rồi. Trưa nay tôi không ăn.

Evan đang ngồi vội vùng dậy, giọng của Linet làm cô tỉnh giấc mơ.

- Được thôi! - Cô trả lời ngay, cô không thích để cho người khác thấy mình lơ đãng.

- Tessa, chị ăn không? - Linnet hỏi.

- Tôi không ăn được! Đồ ăn làm cho tôi nghẹn họng! - Nàng đáp vừa lắc đầu quầy quậy.

- Còn India? Chị muốn gì? - Linnet hỏi, nhướn cao bộ lông mày màu nâu đỏ.

Người chị họ của cô gật đầu.

- Trà chanh là tuyệt. Và cũng cho tôi cái sandwich nhân cá hồi xông khói. Cảm ơn.

- Tôi tưởng chị đã ăn trưa rồi, - Linnet nói nhỏ, rồi cô dừng lại đột ngột. - Ồ nhưng chị ăn chưa xong, phải không? Thay vì ăn trưa thì chị lái xe về đây. - Linnet nhìn India đăm đăm,

nhưng mặt cô vẫn giữ vẻ bình tĩnh.

- Đúng thế, - India đáp với vẻ thản nhiên, nét mặt cũng bình tĩnh như cô em họ. Nhưng cô không khỏi tự hỏi không biết Linnet có đoán là cô đã ở với Dusty không, không thành vấn đề. Dù Linnet nghĩ gì đi nữa thì cô ta vẫn luôn luôn đứng về phe với India.

* * *

Jack Figg ngồi nơi chiếc bàn làm việc lớn thời George ở trong phòng thư viện ộp ván, mắt nhìn chăm chú vào sổ giấy tờ rải trước mặt ông.

Một lát sau, ông ngược mắt nhìn qua Linnet, cô ngồi với Tessa ở trên ghế nệm dài. Cô bực tức, căng thẳng nhưng không để lộ ra ngoài, vì ông biết cô thường như thế. Chính Tessa ông mới lo lắng.

Mặt nàng buồn bã, trắng bệch, mắt sưng húp và đỏ ở hai mí vì khóc. Ông biết nàng rất lo và ông rất thương nàng. Không kể đến chuyện ông là người có từ tâm, mà ông từng một lần có con bị chết, và nỗi sầu muộn của ông không bao giờ nguôi. Bây giờ ông cầu sao cho Adele còn sống. Ông có linh tính là cô bé còn sống, và ông muốn linh tính ấy của ông là đúng. Mẹ kiếp, ông nghĩ, cô bé chắc còn sống, ông ước sao như thế.

Ngồi ở trên chiếc ghế nệm dài gần lò sưởi là India Standish, ông đã biết cô ta khi cô còn nhỏ, và Evan Hughes, người mới đến gia đình, một người chắt của bà Emma nữa. Ông thấy nét lo âu hiện ra trên mặt họ, ông biết tất cả những thiếu nữ này đang đợi ông cho biết tin tức mới nhất.

Cô Emsie và cậu Desmond cũng thế, khi hai chị em thấy ông đi vào nhà với Wiggs và Joe, liền chạy theo ông ngay. Bây giờ họ đang ngồi trên chiếc ghế dài có bọc nệm ở thư viện, xem chừng họ rất muốn mở miệng ra hỏi. Nhưng ông đã cảnh cáo họ rằng, nếu họ muốn ngồi trong thư viện thì phải im lặng.

Không mào đầu, ông cất tiếng nói với Linnet và Tessa:

- Bây giờ là bốn giờ rưỡi, từ khi Adele mất tích đến nay thế là đã hơn năm tiếng rưỡi. - Ông dừng lại, mắt nhìn quanh họ rồi nói tiếp. - Tôi không biết cô bé ở đâu, nhưng tôi biết chắc là bé không có ở đây, không có ở Pennistone Royal. Cô bé không có ở ngoài ruộng, ngoài đồng cỏ, ngoài rừng hay ở trong các vườn. Chúng tôi đã tìm khắp các nơi này rồi. Tìm hai lần. Tôi đã nhờ Wiggs vét dưới hồ, nhưng ông ta chỉ vớt được cỏ thôi. Cũng không ai thấy Adele ở trong làng Pennistone Royal, nhưng có vài người thấy có chiếc Mercedes đen chạy qua với tốc độ rất

nhanh vào giờ ăn trưa. Rõ ràng đây là chiếc xe mà Wiggs và các công nhân ở chuồng ngựa đã thấy ở đây.

- Có phải Mark không? Có phải Mark không? – Tessa hỏi, tay ôm chặt con búp bê vải mà nàng đã nắm suốt ngày. – Thế ông có tìm ra hần không?

- Tôi đang cố tìm, - Jack đáp nho nhỏ. – Tôi đã nói chuyện với người thư ký của anh ta, cố cho biết anh ta đi đâu vắng mấy hôm nay.

- Hần đến đây để bắt Adele! – Tessa cao giọng cắt ngang lời ông. – Tôi cá bất cứ bao nhiêu là hần đang ở lại Yorshire với Jonathan Ainsley. Hai người cùng âm mưu làm việc này. – Trông nàng có vẻ bồn chồn một cách lạ lùng, cặp mắt lóe sáng.

- Dĩ nhiên anh ta ở đấy, - Jack nói, - nhưng có lẽ không âm mưu với Jonathan Ainsley. Tôi đã cho người tìm kiếm Jonathan khắp nơi, anh ta cho biết hiện thời ông ta đang ở Hong Kong. Ông ta ở đấy nhiều tuần rồi.

- Nếu Mark bắt Adele thì có lẽ anh ta đã đưa con bé về London với gã rồi, - Linnet nói, nhìn vào mắt Jack, ánh mắt gay gắt.

- Anh ta không có tại nhà mình, cũng không có tại nhà ở Hampstead. Cả hai nơi đều được kiểm tra rồi.

- Nhưng ngôi nhà đã được khóa... - Tessa nói, rồi bỗng nàng nín bật khi thấy gương mặt Jack có vẻ bất bình.

- Đúng, nhà đã khóa, Tessa, và căn hộ của Mark ở cũng khóa. Nhưng chúng tôi có cách để kiểm tra trong nhà có người ở hay không.

- Tôi hiểu, - nàng nói, giọng biết điều, ngồi dựa lưng ra ghế, tảng lờ nhưng không biết Linnet thúc tay vào sườn nàng, muốn bảo nàng im miệng lại.

- Tôi đã điện thoại cho mẹ của Mark ở Clousestershire, - Jack nói tiếp. – Bà ta không có ở nhà, nhưng theo người nào đấy có tên là Dory cho biết, thì có lẽ gần tối bà ta sẽ về nhà.

- Dory là người giữ nhà đấy, - Tessa nói. Nàng dang hắng cho thông cổ và nói tiếp với vẻ e dè, - bà Longden là người mẹ rất thương con, nhưng bà là người đứng đắn. Nếu Mark đem Adele về nhà bà, thế nào bà cũng biểu anh ta đem trả con bé cho tôi ngay.

- Không biết mẹ anh ta có biết ảnh bắt Adele mà không được phép của cô không, - Jack nêu vấn đề ông ta thắc mắc. – Có lẽ Mark không nói cho bà ấy biết. Dù sao tôi vẫn tin, chắc chắn anh ta đang ở tại Yorkshire. Chúng tôi phải tìm anh ta mới được.

- Nhưng làm sao mà tìm? - India hỏi, cau mày. - Chẳng khác nào mò kim đáy biển, phải không?

- Đúng. - Jack đáp. - Việc tìm ra anh ta không dễ, cho dù chúng ta nhờ cảnh sát đi nữa. Rồi chắc chúng ta cũng phải trình với cảnh sát thôi. Tôi đã nói chuyện với Gideon khá lâu. Tôi nói với anh ấy rằng chúng ta có thể đưa tin Adele bị bắt cóc đến giới truyền thông đại chúng, bắt đầu trên hệ thống truyền hình và báo chí của Harte. Gideon đồng ý. Nhưng chúng ta chưa làm thế. Trước khi chúng ta thông báo cho giới truyền thông đại chúng và đến trình cho cảnh sát biết, tôi muốn dành cho Mark cơ hội để đem trả Adele cho cô, Tessa à. Đêm nay thì không biết anh ta có đem bé về đây không.

- Nhưng nếu không phải Mark bắt nó thì sao? - Tessa hỏi, giọng lại run lên vì hốt hoảng. - Nếu đây là một vụ bắt cóc thì sao?

- Nếu đây là một vụ bắt cóc, thì bây giờ chúng đã gửi giấy đòi tiền chuộc đến, hay chúng đã tìm cách liên lạc với chúng ta, - Jack đáp. - Nhân tiện, tôi xin nói cho cô biết, Tessa, tôi có yêu cầu Gideon nói chuyện với Toby ở Los Angeles vào chiều nay. Toby cho biết hôm nay anh ấy không gọi điện thoại cho cô. Như vậy, tôi chắc sáng nay chính Mark đã gọi cho cô để làm cô lo lắng, rồi anh ta bắt Adele. Hay là có ai đẩy hợp tác với anh ta.

- Tôi không nhận ra được giọng người nào, - Tessa đáp. - Nhưng giọng nghe quen quen, nên tôi đoán người gọi đến là Toby.

Jack ngồi nghiêng người tới trước, hai cánh tay để lên bàn, ông trầm ngâm suy nghĩ một lát rồi nói:

- Lát nữa tôi sẽ gọi điện thoại đến cho mẹ của Mark, nói cho bà biết chuyện đã xảy ra. Tôi hy vọng nếu bà biết chuyện gì đấy, bà sẽ hợp tác với chúng ta. Nhưng nếu vào khoảng sáu giờ ba mươi mà chúng ta vẫn không có tin tức gì, và cũng không biết Mark ở đâu, thì chắc tôi không có cách nào khác ngoài việc thông báo cho cảnh sát ở Bắc Yorkshire biết. Tôi cũng sẽ gọi đến Gideon, yêu cầu anh ấy tiến hành việc đưa tin tức về chuyện Adele mất tích. Tôi không thể kéo dài tình trạng này lâu hơn nữa.

Tessa áp bàn tay lên miệng.

Linnet thốt lên:

- Khi các hệ thống truyền thông Harte ở đây truyền tin đi, tin tức sẽ được các đài truyền hình Mỹ phát sóng. Chúng ta phải báo cho mẹ biết trước khi bà nghe ở các nguồn thông tin khác.

Jack nhìn Linnet, thoáng cười. Ông nói:

- Nếu cần làm như thế thì sau khi tôi đã tiếp xúc với cảnh sát rồi sẽ gọi cho bà. Cô và Tessa cũng có thể nói chuyện với bà. Nhưng bây giờ điều chủ yếu là phải tìm xem bà Longden có biết gì không. – Jack dựa lưng ra ghế, cổ thư giãn gân cốt, mắt nhìn chiếc đồng hồ quả lắc ở trong tủ lớn.

Không khí trong phòng bỗng yên lặng. Người nào cũng trầm ngâm suy nghĩ.

Đầu óc của Tessa rối như tơ vò, thần kinh căng thẳng. Đã năm giờ rồi, nàng không biết đứa bé ở đâu, nàng hoảng hốt hơn bao giờ hết. Cảm thấy buồn nôn, nàng vùng đứng dậy, nói to:

- Tôi cần không khí trong lành, tôi cảm thấy như thể bị ngộp thở.

India liền đứng dậy, vội vã tiến đến bên Tessa, nắm cánh tay nàng. – Ta đi, cùng, chúng ta ra vườn. Ra ngoài ấy mười phút thôi, cô sẽ cảm thấy khỏe liền.

- Chắc thế, - Tessa đáp, cố xua đuổi hết cảm giác bệnh hoạn đi.

Sau khi India và Tessa đi ra ngoài rồi, Evan đăng hăng cho thông cổ và nói với Jack:

- Tôi không muốn nói chuyện này trước mặt Tessa. Nếu không phải Mark và cũng không có kẻ nào bắt cóc, mà gặp kẻ chuyên hãm hiếp con nít bắt nó thì sao?

Jack thở dài rồi nói:

- Tôi cũng có ý nghĩ như thế. – Ngay khi ấy, máy điện thoại di động của ông reo, ông lấy máy áp lên tai và nói:

- Tôi Figg đây. – Ông đứng dậy, đi đến bên cửa sổ, đứng nghe một lát rồi cuối cùng nói cảm ơn nhỏ rồi tắt máy. Đi về lại bàn làm việc, ông nói với họ: - Đây là một điệp viên của tôi, anh ta kiểm tra tất cả các khách sạn trong vùng. Mark Longden đã có mặt ở Yorkshire cách đây ba đêm. Hắn ở tại khách sạn Queen's Hotel ở Leeds. Và đêm qua hắn ở tại khách sạn Swan ở Harrogate. Tuy nhiên, hắn đã trả phòng cả hai nơi ấy rồi, nhân viên của tôi không tìm ra chỗ hắn đăng ký ở đâu hết.

- Có lẽ hắn ở tại nhà tư, - Linnet nói, cô nheo mắt, cố làm cho Jack hiểu là cô muốn nói chuyện riêng với ông.

* * *

- Tôi chắc Adele đang ở với Mark, chứ không ở với người lạ, cho nên nó bình an không sao đâu, - India nói.

Tessa rùng mình, hai cánh tay nổi da gà.

- India, chị không biết Mark đã thành người bệ rạc như thế nào đâu! Một tên nghiện rượu và ma túy! Từ lâu rồi, anh ta không còn như trước kia và còn hung hãn nữa! Tôi sợ sống với anh ta. – Nàng nhìn India. – Chị có biết như thế không?

- Biết, mẹ cô có nói cho tôi biết, anh ta đã đánh đập cô. Nghĩ đến chuyện ấy cô lo sợ là đúng. Chỉ trong một thời gian ngắn mà anh ta hoàn toàn trở thành một con người khác.

- Khi anh ta tự chủ được, anh ta dễ thương. Nhưng khi bị rượu và ma túy hành hạ, anh ta rất nguy hiểm, có thể anh ta đánh đập Adele. Tôi sợ là sợ như thế.

- Tôi hiểu. Nhưng như tôi nói, chúng ta hãy tin tưởng là anh ta không hành hạ con bé. – India vừa nói vừa đứng dậy khỏi khúc gỗ dùng làm chỗ ngồi gần bên vườn ươm cây con. – Chúng ta hãy đến ngồi dưới gốc cây sồi già một lát đi, ngồi ở chỗ ấy mát hơn.

- Được thôi... - Bỗng Tessa dừng lại, quay qua India. – Có lẽ chúng ta nên vào trong nhà. Tôi sợ có tin gì mới mà không có chúng ta.

- Nếu có tin gì mới, thế nào Linnet cũng báo cho chúng ta biết. Ra khỏi phòng ấy một lát cho cô dễ chịu. Không khí trong ấy ngột ngạt quá.

Tessa gật đầu, hai người đi theo con đường băng qua bãi cỏ đến cây cổ thụ. Họ ngồi nơi chiếc bàn sắt, im lặng một lát.

Cuối cùng chính Tessa lên tiếng trước:

- Nếu có gì xảy ra cho Adele, tôi không biết làm sao đây. Tôi rất thương nó, nó là cuộc đời của tôi. Không có nó chắc đời tôi cũng tan nát, mọi việc thành vô nghĩa.

- Kìa, Tessa đừng nói như thế, - India vội vàng lên tiếng. – Rồi Jack phải đem nó về. Và cô sẽ giải quyết mọi việc êm thấm với Mark, việc ly dị sẽ xong xuôi và mọi việc bình thường trở lại.

-Ồ India, tôi mong sao chị nói đúng, nhưng Mark rất tham lam. Anh ta muốn ngôi nhà, nhiều tiền và cùng bảo dưỡng Adele. Tôi không bằng lòng để cho anh ta cùng bảo dưỡng. Ngôi nhà thì được, nhưng cùng bảo dưỡng thì không.

- Khi cô đã có Adele lại rồi, chắc cô có thể dàn xếp công việc với anh ta nhanh chóng thôi. Có lẽ cô không thích chuyện không đâu vào đâu như thế này.

- Đúng thế, - Tessa đáp, bỗng nhiên nàng hăng hái hơn. - Tôi sẽ nói chuyện với luật sư của tôi, có lẽ chúng ta sẽ giải quyết công việc nhanh hơn. Nhưng tôi mới sống ly thân với Mark có mấy tháng thôi.

- Đúng, nhưng có sao đâu? Tôi và Linnet đã nhất trí với nhau là Mark rất tham lam, nên anh ta đòi hỏi nhiều. Theo tôi, cô nên cho anh ta nhiều tiền để ảnh ra đi nhanh. - India nhìn cô em họ ngồi bên kia bàn. - Cô hãy nhớ, đây là nguyên tắc của gia đình Harte.

* * *

Jack và Linnet đi vào thạch sảnh, đứng nói chuyện nho nhỏ với nhau gần lò sưởi.

- Có phải cô cho rằng Mark có nhiều bạn ở Yorkshire, nên có lẽ anh ta với Adele ở tại nhà một người bạn nào đấy phải không? - Jack hỏi, ông liếc mắt nhìn Linnet trong ánh sáng mờ mờ khi trời sắp tối.

- Phải, - cô đáp và đi bật đèn lên cho sáng.

Ông đứng nhìn cô một lát, thấy cô rất giống bà Emma Harte - một Emma còn trẻ - với mái tóc đỏ hoe và nét mặt hồng hào của dân Anh. Ông đến làm việc cho bà Emma khi mới mười tám tuổi, cách đây bốn mươi năm. Ông thương mến, kính nể và khâm phục bà. Ông thấy bà là người chính xác nhất, cực kỳ khó chịu, rất duyên dáng, hống hách và thông minh, chưa bao giờ ông gặp người đàn bà nào như bà. Bà là người chủ mà ông thích nhất. Bây giờ Linnet giống hệt bà và cũng thông minh như bà. Cô là người ông thích nhất trong đám thế hệ trẻ tiếp nối sự nghiệp của bà Emma, vì cô là người điển hình của thế hệ bà, đồng thời của thế hệ hiện nay. Ông nghĩ: cô ta như thể có chân ở trong cả hai thế giới, khiến cho cô trở thành người độc đáo và rất đặc biệt đối với mình.

- Jack, ông đang nghĩ cái gì đấy? - Linnet hỏi, vừa ngồi xuống ghế. - Trông ông có vẻ như vừa có ý kiến gì mới lạ.

- Nói có ý kiến gì thì đúng, nhưng mới lạ thì chắc không. Thực vậy, ý nghĩ này tôi đã nghĩ đến hồi nãy rồi. Này nhé, Linnet, chúng tôi biết chắc chắn hiện Jonathan Ainsley đang ở tại Hong Kong, nhưng thế giới bây giờ hẹp như trong làng, ông ta có thể thảo ra kế hoạch để cho Mark bắt Adele. Có lẽ bằng điện thoại di động, chắc ông ta không muốn viết lên giấy hay gửi thư điện tử hoặc đánh fax. Và... và điều quan trọng nhất là ông ta có cô bạn gái cũ tại Yorkshire, và chị ta...

- Cô ta là thư ký cho mẹ tôi, Eleanor! Và chắc ông nghĩ rằng chính Jonathan đã vạch kế

hoạch cho Mark qua điện thoại để hắn làm cho Paula và chúng tôi điều đứng, và Mark làm theo lời ông ta là vì hắn muốn trả thù Tessa. Ý nghĩ hay. – Cô nhìn ông ta với đôi mắt sắc sảo. – Có phải ông phân vân không biết Eleanor có tham gia vào việc này không chứ gì?

- Đúng là tôi phân vân như thế, - Jack đáp, ngồi xuống chiếc ghế trước mặt cô, tréo hai chân vào nhau.

- Nếu cô ta làm thế thì thật ngu ngốc, - Linnet nói nhỏ. – Mẹ tôi có thái độ với cổ ngay... mẹ tôi sẽ đuổi cô ta liền. Nhưng cô ta là người yêu cũ của Jonathan và họ vừa mới gặp nhau cách đây không lâu. Này nhé, tôi không tin cô ta giúp Mark bắt Adele, nhưng có lẽ cô ta giúp hắn...

- Chỗ ẩn náu an toàn trong vài ngày phải không? – Jack cắt ngang lời cô, rồi cười với cô.

- Phải, tôi nghĩ như thế.

- Nhưng tôi nghĩ như thế sẽ rất nguy hiểm cho công việc làm ăn của chị ta phải không? Chị ta có thể nói chuyện tầm phào về mẹ cô, nhưng cô có tin chị ta dám ra tay giúp Mark làm việc này không? Nếu làm thế tức là chị ta đã đồng lõa trong việc bắt cóc này. Và nếu chúng ta đi khai báo với cảnh sát, thì chị ta cũng sẽ bị buộc tham gia bắt cóc.

- Nhưng không phải mọi người đều rành về luật pháp như thế, hay là khôn ngoan như ông, Jack à. Có lẽ cô ta không hiểu đâu. Ngoài ra, có việc này chúng ta cần phải biết đến. Ellie có tánh tự phụ, cô ta còn xinh đẹp... cho nên có lẽ cô ta nuôi mộng rằng Jonathan sẽ quay về với cô ta. Và nếu quả đúng như thế, thì công việc của cô ta với mẹ tôi ở tại cửa hàng Leeds trở nên rất quan trọng cho cô ta phải không?

- Cô nghĩ như thế rất đúng, Linnet. Có thể Mark đã đem Adele đến nhà Ellie mà không nói cho chị ta biết chuyện gì đã xảy ra, và nếu thế thì chúng ta phải tha cho chị ta cái tội đồng lõa, vì không có bằng chứng cụ thể. – Jack nói xong, nhìn đồng hồ tay và đứng dậy. – Đã đến giờ ta gọi đến cho bà Longden. Nào, người đẹp Gloucestershire, câu cá một chuyến. Ngoài ra, ta hãy giữ kín chuyện này không nói cho ai biết, nhất trí chứ?

- Hoàn toàn nhất trí, - cô đáp.

Khi Jack đi vào trong thư viện lại với Linnet, ông liền thấy không khí trong phòng rất căng thẳng. Tessa ngồi cứng đờ như viên đá trên ghế nệm dài, mặt căng thẳng, mắt lộ vẻ đau đớn. India ngồi bên cạnh nàng, cũng cứng đờ, vẻ mặt lo lắng. Evan đứng bên cửa sổ, đang nói trên máy điện thoại di động, còn Emsie và Desmond ngồi trên ghế đầu lót đệm, nói chuyện nho nhỏ với nhau.

Linnet liếc mắt nhìn Jack, thông cảm, rồi đi vội đến chiếc ghế nệm dài kia, ngồi xuống và ngay khi ấy Evan đến ngồi bên cạnh cô.

Jack bước đến đứng sau bàn làm việc, bỗng ông biết sáu cặp mắt đang nhìn chăm chăm vào mình. Ông nghĩ bây giờ là lúc gay cấn nhất, vì mọi người đang trông đợi vào ông. Ông biết, nếu ông không thành công trong việc gặp mẹ của Mark, thì phải thông báo cho cảnh sát. Và có khả năng là bà ta không biết chuyện gì hết. Nếu đúng như thế, thì ông đã tính toán sai. Ông mong sao mình đã suy nghĩ đúng, mong sao bà ta sẽ giúp được họ giải quyết việc này.

Bằng thái độ trịnh trọng như thường khi, ông nói với họ:

- Bây giờ tôi gọi cho mẹ của Mark đây. – Đưa mắt nhìn Tessa chăm chăm, ông nói thêm: - Tôi sẽ mở máy điện thoại cho phát ra trên loa để cô có thể nghe bà ta trả lời, nhưng tôi muốn cô phải tuyệt đối im lặng. – Ông đưa mắt nhìn khắp những người khác. – Và dĩ nhiên mọi người cũng phải như thế. Tôi cần biết một điều nữa, Tessa, cô có muốn nói gì với mẹ chồng của cô không? Việc này cũng cần thiết đấy.

Nàng ngần ngừ một lát rồi mới đáp.

- Vâng, tôi muốn được nói chuyện với bà ấy. Chúng tôi không thân thiết nhau, nhưng như tôi đã nói, bà ấy là người đứng đắn. – Tessa dừng lại một lát, cau mày, rồi nói thêm: - Mark là con trai duy nhất của bà ấy, và bà rất cưng con. Dù muốn dù không, thế nào bà cũng đứng về phe của con bà. Nhưng chuyện này có lẽ anh ta sẽ làm cho bà điên đầu, nếu ông thấy cần thiết, tôi sẽ đến nói chuyện với bà ta.

Jack gật đầu, ngồi xuống. Ông nhắc ống nghe, bấm nút loa phóng thanh và bấm số máy điện thoại.

Một lát sau, giọng đàn bà cất lên:

- Tôi là Camden Longden đây, xin cho biết quý danh? – Mọi người trong phòng đều nghe giọng lịch thiệp của bà.

- Thưa, có phải bà Hilary Longden đấy không?

- Phải, chính tôi đây.

- Xin chào bà buổi tối, bà Longden. Tôi là Jack Figg. Hồi nãy tôi có gọi đến, nhưng bà đi vắng. Bà không biết tôi, nhưng chắc bà biết bà chủ của tôi, đó là bà Paula O'Neill.

- Dĩ nhiên tôi biết bà ấy. Bà là mẹ của Tessa. Chúng ta đã gặp nhau chưa, ông Figg? – Bà hỏi, giọng vui vẻ nhưng có vẻ ngạc nhiên.

- Có gặp một lần nhưng chỉ trong chớp nhoáng thôi. Đó là vào dịp đám cưới của Tessa với Mark. Nhưng tôi xin vào đề cho nhanh, thưa bà Longden, chúng tôi đang gặp chuyện rắc rối. Hiện tôi đang ở Pennistone Royal với Tessa, lý do mà tôi có mặt ở đây là vì Adele, cháu nội của bà, đã biến mất quãng mười một giờ sáng nay và hiện chúng tôi vẫn chưa tìm ra cháu.

- Ôi lạy Chúa! Khủng khiếp quá! Chắc Tessa và Mark cuống cuống lên vì lo lắng. Ôi trời đất, trời đất ơi! Tại sao hai vợ chồng không tìm nó? Chắc chắn nó ở đâu đó trong lãnh địa thôi chứ gì? Thế này thì quá buồn. Tôi xin nói chuyện với con trai tôi được không? Và Tessa đâu? – Giọng bà cao lên nghe the thé, rõ ràng bà đang hoảng hốt. – Và tôi có thể giúp gì cho ông được không, ông Figg? – Bà hỏi.

- Bằng cách nói cho tôi biết con trai bà hiện ở đâu là được rồi, thưa bà Longden, - Jack trả lời, giọng nghe lạnh lùng, quả quyết.

- Mark à? Nghĩa là hiện nó không có ở đây với Tessa à? – Rõ ràng là bà kinh ngạc khi nghĩ đến chuyện con bà không có mặt ở đây.

- Không, anh ta không có mặt ở đây. Tôi có đủ bằng chứng để tin rằng chính Mark đã bắt Adele mà không nói cho Tessa biết, - Jack nói. – Tôi tin là anh ta đã bắt cóc nó, và tôi phải dùng đến các biện pháp...

- Mark không bao giờ bắt cóc Adele! Bà ta cắt ngang lời ông với giọng phẫn nộ. – Chuyện nghe quá phi lý! Nó là bố con bé mà... ông nói sao? Ông Figg?

- Bắt cóc. Cảnh sát và luật pháp sẽ buộc tội bắt con bé là tội bắt cóc tổng tiền. Chắc bà biết tội bắt cóc tổng tiền sẽ bị bản án rất nặng. Trong vài phút nữa tôi phải đến trình với cảnh sát thôi. Tôi không thể hoãn việc này lại lâu hơn nữa. Sau những giờ tìm kiếm khắp lãnh địa, chúng tôi không tìm thấy Adele ở đâu hết và cũng không biết Mark ở chỗ nào, cho nên tôi chỉ còn cách đến trình báo cho cơ quan an ninh biết và thông báo với các hệ thống truyền thông Harte. Các nơi này sẽ phát tin trên sóng truyền hình và truyền thanh. Chúng tôi phải tìm cho ra Adele sớm chừng nào tốt chừng ấy. Đây là vấn đề cấp bách.

- Ông nói thật đấy chứ, ông Figg? – Giọng bà nghe run run.

- Rất, rất thật, thưa bà Longden.

- Nhưng tôi không hiểu gì hết, - bà nói, giọng có vẻ hoảng hốt hơn trước. – Tại sao Mark bắt

Adele mà không nói cho Tessa biết?

Jack biết bà già nói thật, nên ông đã nói cho bà biết bằng một giọng nhẹ nhàng hơn.

- Tại vì họ ly dị nhau. Việc này đang trở nên cực kỳ gay cấn, nên anh ta đã dùng Adele làm vũ khí để bắt chẹt Tessa.

- Ly dị à? Chúng ly dị à? Tôi không biết gì về chuyện này hết. Ôi, thật là vô lý, nếu thế thì Mark đã nói cho tôi biết chứ. Con trai tôi có chuyện gì nó cũng nói cho tôi biết hết. Không thể nào có chuyện như thế này được, - bà cương quyết nói.

- Ồ, chuyện hoàn toàn đúng, - Jack đáp. – Bà có muốn nói chuyện với con dâu bà không?

- Muốn, xin vui lòng cho tôi nói.

- Xin đợi một lát. – Jack ra dấu cho Tessa đến, nàng vội chạy đến bên cạnh ông. Ông đưa tay che ống nói, rồi nói nhỏ với nàng. – Cô hãy nói cẩn thận, chúng ta cần bà ấy.

Tessa cầm lấy ống nói, rồi nói nho nhỏ vào máy:

- Xin chào bà Longden. – Nàng cố giữ bình tĩnh. – Jack nói đúng. Mark đã bắt Adele. Con bé đã biến mất một cách vô lý. Tôi nghiệp con bé, chắc nó lo sợ ghê lắm.

- Đúng thế, cô nói đúng. Nhưng có thật hai người ly dị nhau không?

- Dạ đúng. Tôi đã cố giữ cuộc hôn nhân bền vững, nhưng không được. Chúng tôi đã ly thân từ tháng sáu.

- Mark không hề nói cho tôi biết chuyện này! – Bà Hilary Longden bật khóc, giọng bà thút thít. – Tại sao nó làm thế với tôi?

- Tôi không biết, nhưng anh ấy đã làm thề. Và chúng tôi cần tìm Mark, - Tessa lặp lại, giọng căng thẳng. – Và tìm Adele.

- Tôi không biết nó ở đâu, tôi nói thật đấy.

- Ông Longden có biết không? – Tessa hỏi.

- Không, không, dĩ nhiên là không. Mark không phải là một đứa bé, nó không đi trình về bẩm với chúng tôi. Chắc cô biết thế rồi, Tessa.

Tessa nhìn Jack, cô nhăn mặt rồi đưa máy điện thoại lại cho ông ta mà không nói một tiếng.

- Lại Jack Figg nói chuyện với bà đây, thưa bà Longden. Vì bà không biết gì về Mark hết, nên

tôi phải gọi đến sở cảnh sát Bắc Yorkshire. Tôi biết Mark hiện đang ở tại Yorkshire trong mấy ngày vừa qua, và tôi chắc cảnh sát sẽ tìm ra anh ấy nhanh thôi. Thật đáng tiếc là tôi phải dùng đến biện pháp này. Rồi còn giới truyền thông đại chúng làm rùm beng chuyện này lên nữa. Danh tiếng của anh ta không thể nào đảm bảo được tốt đẹp nữa. Thôi, xin cảm ơn bà đã chịu khó nghe tôi nói, thưa bà Longden, chúc bà ngủ ngon.

- Ông Figg, xin ông vui lòng đừng cúp máy. Tôi xin cam đoan với ông là tôi không biết Mark ở đâu, tôi cũng không biết gì về chuyện con bé Adele mất tích. Tuy nhiên, tôi có số di động của Mark, nó đưa cho tôi tuần trước. Tôi nghĩ đây là số điện thoại mới.

- Xin bà cho tôi số ấy.

- Đợi tôi một lát. Tôi để đâu đó trên bàn làm việc. – Chỉ một lát sau bà đọc cho ông ghi số điện thoại và yêu cầu ông cho bà biết tin tức ngay khi ông có tin gì mới.

Jack gác máy và nói với Tessa.

- Cô có biết số điện thoại này không? – Ông đưa tập giấy có số điện thoại ông vừa mới ghi cho nàng thấy.

Nàng lắc đầu.

- Mẹ anh ta nói đúng. Tôi nghĩ đây là số điện thoại mới.

Jack nhắc máy và bấm số.

Có tiếng trả lời ngay trong máy.

- Alô, ai đây?

- Có phải Mark không?

- Phải. – Giọng gã ngập ngừng, có vẻ lo sợ.

- Nếu anh cắt máy tôi sẽ yêu cầu cảnh sát Bắc Yorkshire ra tay ngay. Và tôi sẽ cho giới truyền thông đại chúng biết về việc anh bắt cóc Adele.

- Cái gì? – Mark hỏi lớn.

- Đừng lòi thôi với tôi, Mark. Chúng tôi biết anh đang giữ Adele. Người ta đã thấy anh bắt con bé.

- Ai đang nói chuyện với tôi đây? – Anh ta hỏi, giọng tức giận.

- Jack Figg đây. Tôi làm việc cho bà Paula O'Neill. Tôi với Tessa đang ở tại Pennistone Royal. Chúng tôi muốn anh đem Adele về đây. Ngay tức khắc.

- Tôi không giữ nó. Đây là lần đầu tiên tôi nghe về chuyện bắt cóc.

- Anh không tỏ ra lo lắng khi nghe con gái anh mất tích. Như thế nghĩa là anh biết nó ở đâu rồi. Nó đang ở với anh. Mark, anh có biết tội bắt cóc sẽ lãnh án như thế nào không? Anh có muốn sự nghiệp và danh tiếng của anh đi đời nhà ma không, hả?

- Tôi không biết ông đang nói cái gì, - gã la lớn.

Tessa đi đến bên Jack, nhìn ông và hất đầu chỉ vào máy điện thoại. Ông liền đưa máy cho nàng.

- Mark, tôi là Tessa đây. Vui lòng đem Adele về cho tôi.

- Sao buộc tôi vào cái tội này? – Gã hỏi, giọng giận dữ trở lại.

- Vì anh đã bắt nó vào sáng nay. Chúng tôi biết anh bắt. Wiggs đã thấy anh. Làm ơn, xin anh làm ơn đem nó về đây cho tôi. Vì số phận của Adele.

- Tôi nói rồi, tôi không giữ nó!

- Có, anh bắt nó, đừng giỡn mặt với tôi, Mark.

Im lặng một lát, và khi nàng tự hỏi không biết có phải anh ta đã tắt máy rồi hay không thì bỗng anh ta lên tiếng. – Nếu cô bằng lòng theo các điều kiện tôi đưa ra, cô mới được nhận lại nó.

- Tôi bằng lòng theo bất cứ điều kiện gì anh muốn, - nàng vội vàng đáp, cảm thấy sung sướng trong lòng.

- Điều kiện tiên quyết là cùng bảo dưỡng nó, - Mark nói.

- Các luật sư sẽ cùng làm việc đó với nhau. Nhưng anh có thể có ngôi nhà ở Hampstead, mấy chiếc xe hơi, một số tiền khá nhiều, như anh muốn.

- Cùng bảo dưỡng nó, - anh ta lặp lại, giọng lạnh lùng.

Bỗng điện thoại của Jack reo, ông trả lời, vừa đi đến gần cửa sổ.

Tessa đưa mắt nhìn theo Jack; nàng nói trong máy điện thoại:

- Các luật sư sẽ gặp nhau để bàn thảo về việc này. – Nàng thở mạnh, rồi không muốn nhân nhượng thêm, nàng nói tiếp: - Nếu không thì khó mà có chuyện cùng bảo dưỡng nó.

Bỗng Jack đi nhanh về phía nàng, nụ cười nham nhở trên môi. Khi dừng lại bên nàng, ông giành máy điện thoại trên tay nàng và nói vào máy:

- Jack Figg đây. Tôi vừa dùng máy điện thoại khác để nói chuyện với cảnh sát ở Bắc Yorkshire. Họ đang trên đường đến bắt anh đấy. Chúng tôi biết hiện anh đang ở tại Spa Hotel ở Ripon với Adele. Anh đăng ký với tên William Stone.

Jack dừng lại khi ông nghe có tiếng thở hồng hộc ở bên kia máy.

- Nếu anh rời khách sạn ngay bây giờ, anh có thể đến Pennistone Royal trong vòng nửa giờ và làm việc với tôi. Nếu không, anh cứ đợi cảnh sát đến bắt anh trong vòng 15 phút nữa. Tùy anh chọn lựa, ông bạn.

- Tôi đi ngay bây giờ, - Mark đáp liền, giọng hết vẻ hung hăng.

- Đến với Adele chứ?

- Vâng, tôi sẽ mang nó theo, - anh ta đáp rồi tắt máy.

Jack gác máy, ông nhìn Tessa, cặp mắt sáng nhạt của ông ánh lên vẻ chiến thắng.

- Người nói chuyện với tôi trên máy điện thoại di động là một điệp viên của tôi. Khi anh ta khám phá ra người đàn ông với một bé gái ở khách sạn Spa ở Ripon, anh ta kiểm tra rất kỹ với người anh ta gài vào đấy. Cái tên William Stone nghe xa lạ với Peter, nên anh ta nghĩ tốt hơn là cứ báo cho tôi biết, và dĩ nhiên tôi biết đấy chính là Mark.

- Thật cảm ơn Chúa! – Tessa chạm vào cánh tay của Jack. – Cảm ơn Jack, cảm ơn ông rất nhiều.

Jack bước đến gần hơn, kéo nàng vào trong vòng tay, ôm ghì lấy nàng.

- Hãy chuẩn bị đón Adele đã, rồi sau đó hãy cảm ơn. Bây giờ chúng ta có nhiều việc phải làm trước khi anh ta đến.

Tessa gật đầu và bật khóc.

- Nước mắt sung sướng, - ông dịu dàng nói, rồi dẫn nàng đến chiếc ghế nệm dài để cho nàng ngồi. Ông nhìn India và nói tiếp: - Đây là phản ứng tự nhiên, cô ấy đã bị căng thẳng dồn nén suốt ngày. Cô hãy ngồi đây với cô ấy, một lát thôi là cô ấy khỏe.

Ra dấu gọi Desmond và Emsie đến, Jack nói tiếp:

- Tôi cần hai người làm giúp tôi vài việc.

- Vâng, Jack! – Desmond nói và cùng Emsie đi đến bên ông ta, vẻ hăng hái, cặp mắt đen của cô ánh lên sự nhiệt tình.

- Desmond, nhờ cậu đi tìm Wiggs, báo cho bác ta biết Adele sẽ về trong vòng một giờ nữa. Nhưng đừng nói gì hết và đừng nói đến Mark, được không?

Desmond gật đầu, rồi đề nghị:

- Ông Jack này, khi ông nói chuyện với mẹ, ông nói chúng ta cần phải lập một hệ thống an ninh ở đây. Để cho người nào đến và đi là ta biết liền.

- Tôi đã lên lịch để làm chuyện ấy rồi, Desmond. Tôi đã có kế hoạch thành lập hệ thống an ninh vững chắc ở đây, - Jack đáp rồi cười với Emsie. – Nhờ cô đi tìm Margaret và Joe, báo cho họ biết Adele sắp về, và yêu cầu Margaret đem đến khay đồ uống và nước đá. Tôi cần một ly Vodka và chắc mọi người đều cần uống gì đấy.

Hai người trẻ tuổi đi rồi, Linnet liền bước đến gần Jack, ôm ghì lấy ông.

- Cám ơn Jack, nhờ ông mà mọi việc được thành công.

- Cám ơn không cần thiết, người đẹp. – Ông nhìn cô rồi nói nhỏ: - Tôi đã phịa chuyện, nhưng thành công. Thật cám ơn Chúa. Khi tôi nói cảnh sát đang trên đường đi bắt Mark, hấn sợ khiếp lên. Cho nên hấn đã tỉnh táo lại.

- Sao? Hấn say à? – Linnet nhướn mày, hỏi.

- Chỉ là cách nói thôi.

- Ông đã gọi cho cảnh sát ở Bắc Yorkshire hay chỉ dọa thôi?

- Dọa thôi, người đẹp. Nhưng khi Peter, người điệp viên của tôi, kiểm tra các khách sạn trong vùng nói đến cái tên William Stone, tôi nhớ có lần cô đã nói với tôi về chuyện Mark dùng tên này để làm biệt danh cho Jonathan Ainsley.

- Tôi mừng vì đã nói cho ông biết chuyện ấy.

Ông cười, đi đến bàn làm việc, nhìn lên xấp giấy ông ghi nhiều việc phải làm.

Một lát sau, Evan đến đứng trước bàn làm việc, ông nhìn cô, ánh mắt như muốn hỏi cô

muốn nói gì.

- Cảm ơn ông giải quyết công việc ổn thỏa, Jack. Nếu tôi báo cho ông Robin biết Jonathan hiện đang ở Hong Kong có được không? Hôm nay, khi tôi ăn trưa với ông cụ, ông không biết con ông đang ở đâu. Nếu biết Jonathan không có mặt ở trong nước, chắc ông cụ mừng lắm.

- Cứ báo cho ông cụ biết, Evan.

Một lát sau, Linnet và Evan đến ngồi với Tessa và India, cô an ủi Tessa rằng mọi việc đã yên ổn. Nàng cảm thấy hết lo và cố cười với họ. Nhưng sự căng thẳng cả ngày đã ngấm sâu vào lòng Tessa, nàng biết những biến cố xảy ra đã làm cho cuộc đời nàng thay đổi hẳn, và nàng nghĩ chừng nào mà con nàng ngồi bên cạnh nàng, tinh thần nàng mới yên ổn được. Mark là con người không đáng tin.

* * *

Gideon Harte ngồi nơi bàn làm việc trong văn phòng Tổng công ty báo chí Yorkshire nằm về phía Đông Nam London, không xa phố Báo chí bao nhiêu. Mặc dù phố Báo chí nổi tiếng còn đấy, nhưng nhiều tờ báo lớn đã chuyển đến nhiều khu vực khác.

Văn phòng của Gideon nhìn xuống một phần sông Thames, căn phòng rộng rãi, thoáng đãng, đầy ánh sáng, nhiều cửa sổ lắp kính được lồng những khung lưới kim loại sơn màu bạc để che bớt ánh sáng. Phòng được trang hoàng bằng màu trắng và xám, có rất nhiều sách để trên kệ sơn mài màu đen, thấp, kê dọc theo bức tường ở phía sau. Chiếc bàn làm việc của anh cũng bằng sơn mài màu đen, bàn trống trơn, anh thích như thế, chỉ có vài cái thư báo để trong những cái khay đen đơn giản, một cuốn tự điển và một cuốn tự điển đồng nghĩa, với những cái bình mực cổ bằng thủy tinh để trên cái khay bạc.

Đẩy lui chiếc ghế, Gideon gác hai chân lên bàn, dựa người ra ghế, nhìn chiếc đồng hồ hiện đại treo trên tường ở trước mặt. Khi thấy kim đồng hồ chỉ sáu giờ bốn mươi lăm, anh hạ hai chân xuống, ngồi thẳng người lên, nhắc máy điện thoại. Anh bấm số máy gọi khách sạn Peninsula ở Beverly Hills, rồi đợi.

Khi tiếp tân trả lời, anh nói:

- Vui lòng cho tôi gặp Toby Harte.

Một lát sau, người anh trai lên tiếng:

- Alô, ai đấy? Tôi là Toby Harte đây.

- Tôi đây, Toby. Gid đây. Có tin mới báo cho anh biết. Jack đã tìm ra Mark rồi. Hắn xác nhận đã bắt Adele và hiện đang trên đường đến Pennistone Royal, mang Adele về cho Tessa.

- Cám ơn Chúa! Đúng hắn là đồ vô loại, bắt cóc con mình, rồi bây giờ đem trả lại cho Tessa. Hắn đáng phải... mà thôi, tôi không nghĩ ra được biện pháp gì để đối xử với tên khốn nạn ấy cho xứng!

Gid cười.

- Dùng biện pháp cực hình ngày xưa để đánh đòn hắn được không? Treo ngược lên, cho kéo lê trên đường rồi tha chết, được không?

Toby cũng cười và nói:

- Rồi có ngày tôi sẽ đâm vào mặt hắn. Bây giờ nghe Adele sắp về nhà với Tessa tôi cảm thấy sung sướng rồi. Nhưng tôi cũng chưa yên tâm. Tôi không tin thằng khốn nạn ấy.

- Tôi đồng ý với anh. Nhưng tôi hứa sẽ cho anh biết tin tức ngay khi có tin mới. Tôi đợi Jack báo tin mới. Evan đã gọi báo cho tôi biết. Nhưng Jack cũng có gọi, ông ta muốn bàn với tôi về chuyện lập hệ thống an ninh. Không những chỉ lập tại Pennistone Royal thôi, mà còn lập ở tất cả nhà cửa của chúng ta. Tôi nghĩ ý kiến này rất hay. Nhà cửa của chúng ta cần được bảo vệ.

- Đồng ý. Jack là người có tài làm việc này. Nhân tiện hỏi cậu, dì Paula và dượng Shane đã biết chuyện này chưa?

- Lạy Chúa, chưa! Mà anh đừng nói làm gì. Cũng đừng nói cho bố mẹ biết, vì thế nào mẹ cũng nói cho dì Paula biết, hai bà như bóng với hình.

- Có chuyện này tôi kể cho anh nghe. Jack nói với tôi một điệp viên của ổng tìm thấy có một người đàn ông với một đứa bé đăng ký ở tại khách sạn Spa trong vùng Ripon – vùng đất trước đây anh thường đi săn, không biết anh còn nhớ không. Nhưng anh ta đăng ký dưới tên William Stone. Đối với người của Jack thì cái tên này chẳng có nghĩa gì hết, nhưng khi Jack nghe tên này, ổng biết ngay đấy là Mark. William Stone tức là Jonathan Ainsley – biệt danh của ông ấy.

- Ôi lạy Chúa, cậu nói đúng! Cậu có tin vụ này có Jonathan nhúng tay vào không? – Toby hỏi.

- Tôi không biết, - Gideon đáp. – Nhưng theo lời Evan thì Tessa và Linnet nghĩ là có, ngay cả Jack cũng tin như vậy.

- Ra thế, thế nào cuối cùng dì Paula cũng biết, việc như thế này không thể giấu được đâu.

- Chắc không thể giấu được, vì Tessa đã hứa với Mark Longden nhiều chuyện, nếu hắn đem Adele về cho chị ấy. Thế nào chị ấy cũng đem việc này bàn với mẹ chị và dựng Shane chứ. Theo Linnet cho biết, thì có thể tốn đến bạc triệu. Tôi đoán bây giờ Longden đang chơi bài đồng bảo dưỡng con bé, cho nên Tessa phải trả tiền cho hắn rút đi. Mọi người đều có giá. Luật lệ của Emma mà.

- Luật bà Emma đúng đấy. Cái trò đồng bảo dưỡng ấy không ổn với Tessa đâu. Cảm ơn Chúa là Adrianna và tôi không có con, nên vấn đề dễ dàng hơn.

- Vậy anh và Adrianna cũng sắp ly dị à, Toby? – Gideon hỏi.

- Đúng, nhưng ít ra thì chúng tôi thân thiện với nhau. Cả hai chúng tôi đều muốn thế, Gid à. Cô ấy thích đến sống và làm việc ở Hollywood, còn tôi muốn ở London. Khi xét đến trách nhiệm, thì tôi phải ở London thôi. Cuộc hôn nhân của chúng tôi là một sai lầm lớn. Đây là sự thật. Nhưng cô ấy là người tử tế... cậu tin hay không là tùy cậu,... cô ấy không phải là người đào mỏ, hoàn toàn không phải thế. Adrianna không muốn tiền trợ cấp. Cô ấy chỉ muốn tôi mua cho cô một ngôi nhà nhỏ ở London, để cô ấy có nơi để về. Hai chân hai bờ đại dương và tôi bằng lòng. Nhưng thực ra, tôi muốn để ngôi nhà chúng tôi đang ở cho cô ta. Tôi không thích ngôi nhà ấy, còn cổ thì thích.

- Tôi thấy anh muốn ly dị, cho nên tôi mừng cho anh, Toby à. Và bố cũng mừng. Bố muốn anh sinh cháu nội cho ông, mà ông nghĩ là Adrianna là loại đàn bà không muốn sinh con.

Toby bật cười.

- Không ai nói đúng hơn bố thân yêu của chúng ta. – Toby ngần ngừ một lát rồi nói tiếp. – Theo cậu, tôi có nên gọi cho Tessa không? Tôi rất lo cho cô ấy, tôi muốn cố biết là tôi sẵn sàng giúp đỡ cố, bất cứ cô ấy cần gì.

- Tại sao anh không gọi cho cô ấy, Toby? Anh và cô ấy hợp ý nhau suốt đời. Và cố biết anh ở đấy là vì cố. Nhưng dĩ nhiên anh hãy tặng cố chiếc nhẫn.

- Tôi không muốn gọi cô ấy khi cố đang chuẩn bị đón Adele về. Tôi không muốn làm gián đoạn việc này.

- Anh có vài phút nữa trước khi Mark về đến nhà. Vậy bây giờ hãy gọi cô ấy và nói giúp tôi gửi lời chia vui.

- Tôi sẽ gọi. Chuyện giữa cậu với Evan tốt đẹp chứ, phải không Gid?

- Rất tốt đẹp. Không thể tốt đẹp hơn. Hẹn lần sau nói chuyện lại với anh.

- Chào cậu, Gideon.

Sau khi gác máy, Gideon ngồi dựa người ra ghế, gác hai bàn chân lên bàn lại và nhắm mắt. Anh nghĩ đến Evan Hughes.

Chuyện giữa họ quá tốt đẹp, mặc dù cô luôn luôn lo lắng đến chuyện đi sang Anh sắp tới của bố cô. Nhưng Gideon nghĩ rằng thực ra cô lo sợ về điều mà ông ấy sẽ nghĩ về mình và về Robin Ainsley, và anh ước chi cô ấy đừng tạo ra những vấn đề khó khăn khi thực tế vốn không có chuyện gì khó khăn. Gideon tin rằng vấn đề khó khăn là chính Evan gây ra. Cô muốn mọi người thích những người mà cô thích, mà ở đời thì không có chuyện như thế.

Anh muốn kết duyên với Evan. Và ngay từ khi hai người mới quen nhau, anh đã cảm thấy cô cũng muốn ăn đời ở kiếp với anh. Nhưng anh có thể đi đến kết luận rằng, cô không hứa hẹn gì với anh là vì bố cô và thái độ kỳ lạ của ông ấy đối với những người trong gia đình Harte.

Gideon thở dài. Chắc anh sẽ vui mừng khi bố cô từ New York đến đây, khi ấy mọi việc sẽ được phơi bày hết ra sáng. Trước mắt, anh có tờ nhật báo quốc gia cần phải cho ra mắt độc giả. Bố anh đang đi vắng, tờ Daily Gazette nằm dưới sự chỉ huy của anh. Anh mở mắt, thả hai chân xuống thảm, đứng dậy, lấy máy điện thoại di động trên bàn, rồi đi đến phòng làm tòa soạn, nơi anh thích nhất.

* * *

Tessa không thể ngồi yên, cuối cùng nàng đứng dậy, đến nói với Jack.

- Tôi không thể chịu đựng nổi! Tôi phải ra trước cửa để đợi Adele về.

- Tôi biết. Tôi biết. Cứ đi ra trước, Tessa. Mark sắp đến rồi đây. Đừng nôn nóng. Để tôi đi theo cô. – Jack nắm cánh tay nàng, dẫn nàng ra thạch sảnh.

Khi mới bước vào thạch sảnh một bước, bỗng Tessa dừng lại, đứng sững nhìn Jack. Nàng nói:

- Con búp bê vải! Vật đầu tiên nó hỏi sẽ là Reggi. Đợi tôi một lát, để tôi đi lấy con búp bê. Tôi để quên trong thư viện.

Ông gật đầu, đứng nhìn nàng đi ngược lại. Nàng đã ôm con búp bê suốt nửa ngày, chốc chốc lại nói với mọi người rằng, thế nào Adele cũng rất buồn vì nó đã để mất con búp bê. Ông thở dài. Đây là chuyện quá sức bê bối. Việc ly thân giữa hai người đã trở thành vấn đề quá gay gắt.

Cách đây mấy tuần, khi Paula mời ông đến để nhờ điều tra Mark Longden, ông nhận thấy bà quá lo lắng về người chồng của con gái bà. Paula không phải là loại người nhòm ngó vào cuộc sống của người khác; bà rất tôn trọng đời tư của người khác. Nhưng khi điều tra, ông vui mừng thấy bà yêu cầu ông làm việc này là đúng. Ông bắt bẻ Mark Longden khi khám phá ra nhiều chuyện xấu xa của gã, và ông liền cho bà Paula biết những thông tin đó.

Longden đã cấu kết với người anh họ của Paula là Jonathan Ainsley, kẻ thù vĩ đại của bà và là kẻ thù của gia đình Harte. Jonathan đã thuê Longden làm kiến trúc sư để xây ngôi nhà mới của y tại Thirsk, và Longden chịu ảnh hưởng xấu của Jonathan ngay. Mark bị y rủ rê dùng rượu mạnh, ma túy và chơi gái. Paula hoảng hốt khi nghe được những thông tin này, và cũng như Jack, bà rất lo cho Tessa, vì Mark đã dùng bạo lực với nàng. Mặc dù họ đã ly thân, nhưng không có bằng chứng gì để buộc tội Mark Longden đã đối xử không tốt với nàng. Việc hôm nay mới có bằng chứng cụ thể. Bắt cóc Adele là hành động vừa độc ác lại vừa nguy hiểm. Jack nghĩ đây là hành động tống tiền, gã bắt đưa con để tống tiền người mẹ và gã đã thành công. Gã chạy theo tiền, nhiều tiền, lại còn đòi đồng bảo dưỡng con. Gã sẽ không có được điều đó. Với bằng chứng mà Jack đã có được về đời tư của gã, thì gã sẽ không đạt được điều đó. Nhưng bà Paula sẽ cho gã tiền để tống cổ gã đi khỏi con gái bà.

- Tôi đây rồi! – Tessa nói và vội vã đi vào thạch sảnh lại, tay nắm con búp bê vải. – Ông không biết nó thương con búp bê này ra sao đâu. Đối với nó, con búp bê là vật quý giá nhất trên đời... - Tessa dừng lại, nhìn Jack rồi nói tiếp với giọng nho nhỏ. – Cũng như nó là vật quý giá nhất đối với tôi. Cảm ơn ông lần nữa, Jack, vì đã đem được nó về nhà.

- Tôi biết như thế, Tessa. Và xin cô nhớ cho rằng tôi luôn luôn sẵn sàng giúp cô bằng mọi cách tôi có được. Tại vì, tôi đã biết cô từ khi cô bằng tuổi của Adele, và cô trông giống như nó bây giờ.

- Mẹ tôi thường nói nó giống tôi như đúc.

Họ đi qua tiền sảnh nhỏ, Jack mở cửa trước và hai người ra đứng ở tầng cấp trên cùng. Trời trong xanh, ánh sáng trong như pha lê vào buổi chiều tối tháng Tám và không khí ấm áp. Nhưng ông nhận thấy Tessa hơi run nhẹ khi nàng nhìn ra con đường xe chạy. Một lần nữa, ông thấy vẻ căng thẳng hiện ra trên mặt nàng. Nàng chỉ thư giãn được một lát thôi. Ông nghĩ, khi nàng chờ đợi Adele như thế này, nàng không thể nào kiềm chế mình được.

Khi họ nghe tiếng bánh xe chạy trên đường có rải sỏi, họ nhìn nhau, rồi trong mấy giây sau, họ thấy chiếc Mercedes màu đen hiện ra nơi khúc đường quanh.

Tessa định bước ra, nhưng Jack giữ nàng lại.

- Tôi biết cô muốn ôm nó vào lòng, nhưng chúng ta cứ đợi một lát, Tessa. Tôi muốn thấy thái độ của Adele ra sao khi Mark đưa cô bé ra khỏi xe. Tôi cần xem con bé có buồn hay không, và điều quan trọng nhất là xem con bé có sợ bố nó không. Những điều này rất có ý nghĩa cho

việc ly dị.

- Tôi hiểu, - Tessa nói nhỏ, nhưng sự dao động của nàng gia tăng.

Cuối cùng chiếc xe dừng lại ở khu vực dừng làm chỗ đậu xe gần hàng rào cây thủy lạp. Nàng ước chi Mark lái xe thẳng đến cửa trước.

Mark xuống xe, nhìn Tessa và Jack đứng nơi ngưỡng cửa, rồi đi vòng qua bên kia, bế Adele ra khỏi xe.

Trông có vẻ như anh ta muốn bế cô bé đi, nhưng Adele vùng ra khỏi tay anh ta, và anh ta chỉ còn cách là để cô bé xuống đất. Cô bé vùng chạy khỏi Mark, la lớn:

- Mẹ! Mẹ! – Cô bé chạy thật nhanh hết sức mình. – Con đã mất Reggi, - bé nói to rồi khóc òa lên.

Tessa chạy đến đón bé, nàng sợ con mình sẽ té xuống đất đau. Khi Adele đến gần, Tessa thấy bé có vẻ quá nhếch nhác. Mái tóc bạch kim rối bù, mặt có những vết bầm đen và quanh miệng có những vết bầm như là mứt trái mâm xôi, còn cái áo sơ-mi màu xanh nhạt và chiếc quần ngắn thì dơ bẩn.

Một giây sau, Tessa đưa con búp bê cho Adele, nàng nói:

- Reggi của con đây. Mẹ đã tìm nó cho con, cưng à.

- Ôi, mẹ. Đúng là Reggi của con! – Adele liền nín khóc, ngược bộ mặt còn đầy nước mắt nhìn mẹ, vừa ôm con búp bê vào lòng, vừa cười toe toét.

Tessa đang quỳ, lau nước mắt cho con gái, cười lại với con, rồi ôm con vào lòng, tràn ngập tình thương yêu đưa con gái bé bỏng yếu đuối. Hòa lẫn với tình thương là niềm hân hoan sung sướng vô bờ khi đưa con đã về lại nhà bình yên vô sự. Liếc mắt nhìn, nàng thấy Mark đang đi đến gần. Lập tức, nàng thả cô bé ra và đứng dậy. Rồi nàng bế cô bé lên tay và bước lui một bước, muốn giữ khoảng cách giữa nàng với Mark.

Khi anh ta dừng lại, gã nhìn Jack rồi nói với Tessa:

- Chúng ta nói chuyện một chút chứ?

- Rồi sẽ nói sau. Xin vui lòng. Chắc Adele mệt lắm, có lẽ còn đói nữa, hôm nay anh có cho nó ăn không?

- Dĩ nhiên là có, cô ngốc thật! Tôi thương con tôi, tại sao tôi không cho nó ăn! – Anh ta nói lớn, quắc mắt nhìn nàng, mặt đỏ gay.

Tessa quắc mắt nhìn lại. Nàng cảm thấy ghét cay ghét đắng anh ta.

- Thôi, thôi, Mark, - Jack bình tĩnh nói, ông bước tới để can ngăn anh ta, vừa ra dấu cho Tessa đi vào trong tiền sảnh. – Lờ lễ giận dữ chẳng đi đến đâu hết. Và có lẽ chúng ta không nên bàn chuyện trước mặt con gái anh; hay là đứng trên thềm mà nói đến chuyện ấy. – Ông quay đầu lại nhìn Tessa, nàng đang đứng phía sau ông, và nói: - Có lẽ chúng ta có thể nói chuyện với Mark vài phút? Vào trong nhà để nói nhé?

Tessa quá tức giận, lại muốn đi tắm rửa cho Adele và cho nó ăn, nên nàng gật đầu, quay lui, đi vào trong thạch sảnh. Jack bèn đi theo nàng vào nói:

- Tại sao cô không đem Adele vào trong thư viện? Cháu bé sẽ được yên ổn với những người khác trong vài phút, tôi cam đoan với cô mọi việc sẽ giải quyết ổn thỏa. Cô cứ để việc này cho tôi.

- Được rồi, Jack, nhưng tôi muốn làm sao chỉ trong vài phút là xong. – Nàng vội vã đi qua tiền sảnh rộng, đến thư viện. Khi nàng đẩy cửa bước vào, mọi người vỗ tay reo hò, bu quanh nàng, chào hỏi Adele và cô bé cười sung sướng, mắt sáng long lanh, để cho mọi người hôn hít.

Một lát sau, khi Tessa vừa quay lại định bước ra khỏi phòng thì Elvira chạy ùa vào, mặt mày thất sắc, mắt lộ vẻ lo sợ.

- Elvira! – Tessa reo lên khi thấy người giữ trẻ. – Chị mới từ Leeds trở về phải không?

- Dạ phải, thưa bà Longden. Margaret và Joe đã nói cho tôi biết chuyện xảy ra trong ngày hôm nay. Ôi bà Longden, tôi xin lỗi, ước chi hôm nay tôi không nghỉ, ước chi tôi có mặt ở đây...
- Giọng chị ta dừng lại nửa chừng, có vẻ như chị không biết phải làm gì tiếp theo.

- Elvi, - Adele nói, cười với chị, - cháu mất Reggi. Mẹ đã tìm được. Đây này. – Bé đưa cho Elvira thấy con búp bê vải.

-Tôi sung sướng thấy Adele còn nguyên vẹn, - Elvira nói nhỏ, vừa đưa mắt nhìn Tessa.

- Giữ bé một lát, chị Elvira, tôi phải nói chuyện với ông Longden, - Tessa nói và đưa Adele cho chị ta.

Tessa đưa mắt nhìn Linnet.

- Tôi ra ngoài này một lát, sẽ quay trở lại ngay. Jack đang làm việc với anh ta ngoài ấy, ông ấy biết phải làm gì.

- Dĩ nhiên là ông ấy biết, - Linnet đáp. - Ông rất giỏi.

Tessa thấy Jack và Mark đang ngồi nói đối diện nhau gần lò sưởi ở thạch sảnh. Mark có vẻ tức giận, còn Jack thì tỏ ra không nao núng. Ông đã nắm con bài tẩy trong tay, nàng nghĩ thế khi nhớ lại những chuyện Jack đã nói với mẹ nàng.

Không muốn tỏ ra sẵn sàng thảo luận lâu, nên Tessa đứng gần cái lò sưởi bằng đá xây cao.

Jack nhìn nàng và nói nho nhỏ nhưng rõ ràng:

- Tôi đã nói với Mark là cô rất sung sướng được nói lại những điều khoản mà cô đã nói cho anh ấy nghe trên điện thoại hồi nãy. Hình như anh ấy muốn nghe lại một lần nữa.

- Anh có thể lấy cái nhà ở Hampstead, - Tessa nói, - cái nhà ấy là của tôi vì mẹ tôi đã cho tôi, chứ không phải của chúng ta. Anh cũng có thể lấy hai chiếc xe đang để trong nhà xe ở đấy. Tôi cũng sẽ để lại đấy đồ đạc trong nhà, ngoại trừ vài bức tranh và những thứ khác của tôi, những vật sở hữu của tôi, như là áo quần, đại loại như vậy. Và tôi sẽ giải quyết tiền bạc cho anh.

- Tôi muốn lấy lại đồ nữ trang. Những thứ tôi đã tặng cô.

- Tốt thôi, - Tessa đáp, nàng nghĩ những thứ ấy chẳng đáng giá gì.

- Và tôi muốn đồng bảo dưỡng Adele.

- Điều này tôi không hứa, - Tessa đáp, giọng bồng run run, - nhưng tôi sẽ để cho anh thỉnh thoảng đến thăm nó.

- Đồng bảo dưỡng thôi, - anh ta đáp, giọng gay gắt.

- Không, tôi không đồng ý. Sau chuyện xảy ra ngày hôm nay thì không.

- Rồi chúng ta sẽ thấy phiên tòa xử lý dị sẽ giải quyết như thế nào, - Mark hăm dọa.

Jack đằng hắng giọng.

- Nếu anh không lưu tâm đến điều tôi đã nói, thì tôi nghĩ là các phiên tòa xử lý dị sẽ dành lợi thế cho Tessa.

- Không đời nào! Bây giờ người cha cũng có quyền như người mẹ.

- Nhưng anh là người cha bất hảo.

- Ông nó thế nghĩa là sao? - Mark hỏi, quắc mắt nhìn Jack.

- Tôi không muốn đi sâu vào chuyện này bây giờ, vì luật sư của anh và của Tessa sẽ bàn bạc về chuyện này sau. Nhưng tôi có thể nói thêm rằng chúng tôi đã có nhiều thông tin về cuộc sống buông thả của anh, về nếp sống suy đồi của anh. Tôi cần nói thêm gì nữa không? – Jack nhìn Mark với ánh mắt gay gắt, rồi đứng dậy, đến đứng bên Tessa.

Mark vùng đứng dậy, anh ta hét lớn:

- Ông có vẻ muốn hăm dọa tôi thì phải!

- Anh muốn nói sao tùy ý, - Jack nói nhỏ. – Nhưng tôi có bằng chứng để chứng minh rằng tôi đã nói thật. Cũng nhân tiện nói cho anh biết, đây là bằng chứng mà quan tòa sẽ rất quan tâm khi xử, nhất là vì bằng chứng này có liên quan đến hạnh phúc của đứa bé.

Mark quay mắt nhìn Jack rồi nhìn Tessa. Anh ta nói lớn:

- Các người đừng hòng thắng được tôi!

- Anh cũng đừng hòng thắng được tôi, ông bạn, - Jack đáp. – Còn bây giờ, với tình hình như thế này, tôi nghĩ đã đến lúc anh nên ra về. Tôi sẽ đưa anh ra cửa.

.6.

Paula O'Neill đứng nơi cửa sổ phòng ngủ trong căn hộ ở đại lộ Thứ Năm, nhìn ra quang cảnh công viên Trung tâm. Ngoài trời nắng nóng, nhưng không ẩm ướt, ánh sáng nhấp nháy tươi vui. Cây cối trong công viên xanh tươi vươn cao trên bầu trời trong sáng, và phía bên kia công viên, thành phố Manhattan vươn lên trên nền chân trời trong thật huy hoàng lung lẫy. Ánh sáng mặt trời phản chiếu từ hàng ngàn cánh cửa sổ, khiến cho những tòa nhà chọc trời lung linh trong bầu không khí trong vắt, sáng sủa.

Bà nghĩ trên thế giới không có thành phố nào như thế này. Bà thích thành phố New York ngay từ khi còn bé, mới đến đây với bà ngoại. Bà Emma cũng bị thành phố lung gió, sinh động, ồn ào này thu hút, thành phố mà bất cứ chuyện gì cũng có thể xảy ra được hết. Bà Emma thường nói như thế với bà, và thường nói thêm rằng: “Ở đây bầu trời có giới hạn, Paula à. Cháu đừng quên như thế”.

Quay người rời khỏi cửa sổ, Paula bước ra ngoài phòng ngủ, đi vào tiền sảnh để đến thư

viện, đôi giày cao gót gỗ lóc cóc trên nền nhà lát đá cẩm thạch màu đen trắng. Phòng thư viện là nơi bà thích nhất trong số các phòng ở trong căn hộ này. Theo bà Emma, đây cũng là nơi ông ngoại bà thích nhất. Bà Emma có lần nói rằng ông ngoại bà thích ván ốp tường màu đen ở đây, thích những cuốn sách bìa bọc da màu đỏ, thích đồ xưa từ thời George mà bà đã lựa chọn, thích hơi ấm tỏa ra từ vải gấm màu hồng sẫm làm màn che cửa sổ và dùng bọc ghế nệm dài. Bà ngoại đã nói:

- Ông ấy thường nói phòng này trông có vẻ giản dị, không cồng kềnh, nặng nề. Nhưng ông cũng thích cách trang hoàng của bà tại các ngôi nhà khác của chúng ta.

Ông Paul McGill đã mua căn hộ ở đại lộ Thứ Năm này cho Emma và ông ở trong thập niên 1930. Đây là căn hộ hai tầng rộng rãi được nhà kiến trúc sư nổi tiếng Rosairio Candela vẽ kiểu vào năm 1931. Sau khi Paul chết yếu vào năm 1939, Emma có ý định bán ngôi nhà, nhưng sau đó không bán. Khi ấy chiến tranh bắt đầu bùng nổ, bà quá bận công việc với cửa hàng Blitz ở London, nên không quan tâm đến ngôi nhà ở Manhattan. Có lần Emma nói với Paula:

- Bà mừng vì đã không bán ngôi nhà. Nhờ có ngôi nhà này mà mỗi lần đến Hoa Kỳ, chúng ta được sống ở đây thoải mái, tự do, khỏi phải đi ở khách sạn.

Khi bà Emma mất, Paula và em trai bà là Philip được cùng thừa hưởng ngôi nhà, nhưng mọi người trong gia đình đều sử dụng ngôi nhà mỗi khi họ đến Mỹ, nhất là các anh chị họ Emily và Winston Harte, và em gái của Emily là bà Amanda Linde, họ đến đây luôn. Mọi người đều thích ngôi nhà, rất tự hào về vẻ đẹp kỳ lạ của nó. Ngôi nhà sang trọng, ấm cúng mà không khoa trương, nó mang dấu ấn của bà Emma Harte về mọi mặt, và đã phản ánh rõ ràng khiếu thẩm mỹ của bà về màu sắc, về sự tinh tế trong cách chơi đồ cổ và thưởng thức hội họa.

Paula ngồi vào bàn làm việc, lòng cảm thấy quá cảm phục bà ngoại, quá khiếp sợ trước những thành quả của bà. Paula không thể tưởng tượng nổi khi nhìn những công việc mà ngoại đã làm trong đời bà: cô gái nghèo xuất thân ở Fairley, một ngôi làng xơ xác trên những cánh đồng hoang ở Yorkshire, bắt đầu đi làm gia nhân lúc mới mười hai tuổi cho gia đình Fairley ở Fairley Hall. Thế nhưng, có phải bà đã tạo nên thành quả này không? Paula tự hỏi. Thành quả này từ đâu đến, tài năng này, khiếu thưởng thức nghệ thuật, sự hiểu biết sâu sắc về nghệ thuật này? Và chí khí, nghị lực, sức mạnh, quyết tâm của bà từ đâu mà ra? Làm sao bà thu thập được ý chí bất khuất ấy để leo lên đỉnh vinh quang? Làm sao cô gái giúp việc nhỏ bé ấy trở thành mệnh phụ phu nhân, thành nhà đại tư bản thành đạt độc nhất vô nhị được? Bà Emma Harte hầu như một mình đã tạo nên một đế quốc tư sản mại bản tầm cỡ quốc tế có giá trị hàng tỷ bảng Anh và đã để lại cho con cháu một di sản kỳ diệu về uy quyền, giàu có và uy tín.

Thật không có ai giống như bà, Paula nghĩ, mắt vẫn nhìn vào khoảng không trước mặt. Emma là người độc nhất vô nhị, nhiều người đã làm theo khuôn mẫu của bà nhưng đều thất bại.

Chuông điện thoại reo, Paula đưa tay nhấc máy.

- Alô?

- Chào mẹ, con Linnet đây.

- Chào cưng, tuyệt quá! Mọi người khỏe không? Công việc tân trang các cửa hàng tiến hành ra sao rồi? – Paula hỏi, bà thấy vui vô cùng khi nghe giọng con gái.

- Ổ rất tốt, con sung sướng... - Linnet dừng lại, hít vào một hơi dài rồi nói nhanh, - mẹ à, để con nói chuyện xảy ra hôm nay cho mẹ nghe. Bây giờ thì yên ổn cả rồi, mọi sự đều tốt đẹp. Thật đấy, nhưng con nghĩ tốt hơn là con phải nói hết cho mẹ biết. Và...

- Chuyện gì thế, Linnet? – Paula vội vàng cắt ngang lời cô. – Mẹ hy vọng, mọi người đều bình an vô sự chứ? – Bà bỗng nhớ lại cái ngày ông anh họ Winston Harte đã gọi Shane ở Conneticut để báo tin bố và chồng bà chết trong trận tuyết lở tại Chamonix. Hai cánh tay bà nổi da gà và bà căng thẳng, tự hỏi không biết có tin gì xấu sắp đến hay không.

- Phải, phải, mọi người đều bình an, - Linnet đáp rồi kể cho bà nghe những chuyện đã xảy ra.

- Ôi lạy Chúa, không ai bị gì! Adele không sao! Nhưng nó đã được tìm ra rồi phải không? Con nói mọi người đều bình an vô sự cả phải không?

- Dạ phải, nó đã về lại Pennistone Royal với Tessa, bình an vô sự rồi. – Linnet im lặng một lát rồi nói thêm. – Con đã mời Jack đến, ông hiện đang ở đây, mẹ à. Mẹ nói chuyện với ông, lát nữa con sẽ nói chuyện lại với mẹ.

- Xin chào Paula, - Jack nói.

- Chào Jack, tôi rất sung sướng khi có ông ở đây, - Paula đáp, bà nhận thấy giọng của mình có vẻ mất tự nhiên.

- Mọi người đều bình an vô sự, - ông nói tiếp bằng một giọng bình tĩnh để trấn an bà. Ông luôn luôn thương mến Paula. Có nhiều người trong gia đình tin rằng ông thương thầm nhớ trộm bà từ lâu rồi. – Như Linnet đã nói, con bé yên ổn. Paula này, bây giờ tôi xin đề nghị bà phải đặt hệ thống an ninh ở đây mới được. Bà không có gì để bảo đảm an ninh ở đây hết. Chỉ có máy báo động khi có kẻ trộm thôi, thật rất nguy hiểm.

- Shane có nhắc tôi nhiều lần về việc này rồi, chúng tôi không ai ngờ có chuyện như thế này... nhưng đã xảy ra việc bắt cóc. Ông nói đúng. Vấn đề an ninh là quan trọng. Ông có thể làm việc đó cho chúng tôi được không, Jack?

- Được. Tôi sẽ có những người chuyên môn giỏi nhất để làm việc ấy ngay tức khắc, nội

trong ngày mai.

- Ý kiến thật tuyệt vời, cảm ơn ông đã giúp chúng tôi rất nhiều việc. Tôi sẽ nhớ ơn ông mãi.
- Xin bà nhớ cho là tôi sẵn sàng giúp bà.
- Tôi nói chuyện với Tessa được không, Jack?
- Được chứ, cô ấy đang đứng gần bên tôi đây, tôi sẽ nói chuyện lại với bà sau.
- Chào mẹ, - Tessa lên tiếng rồi bỗng dừng lại, nghẹn ngào.
- Tessa con, mẹ rất buồn về chuyện đã xảy ra, rất buồn. Chắc hôm nay con rất khổ sở.

- Dạ phải, - Tessa đáp. – Nhưng con rất sung sướng báo cho mẹ biết là Adele hoàn toàn khỏe mạnh, nó không có vẻ lo sợ gì hết, ngoại trừ việc nó nghĩ là nó mất con búp bê vải. Bây giờ nó ngủ rồi và đêm nay Elvira sẽ ngủ trong phòng nó. Mẹ à, Mark rất khốn nạn, anh ta làm việc này là để bắt bí con. Anh ta dùng Adele để làm việc này là một hành động quá sai lầm. Anh ta muốn cùng bảo dưỡng Adele.

- Hẳn sẽ không bao giờ có quyền ấy, Tessa, bảo đảm với con như thế. Khi Jack điều tra Mark, ông ấy đã thu được nhiều thông tin ghê tởm và mẹ tin rằng khi ra tòa hẳn sẽ được xem như là một ông bố không xứng đáng chăm sóc con. Con hứa với hẳn cái gì để nhận lại Adele, cung?

- Chỉ những việc mà chúng con đã bàn thảo trước đây thôi. Ngôi nhà ở Hampstead, những chiếc xem để trong gara ở đấy và một số tiền. Không hứa gì thêm nữa, con rất lo về việc cùng chăm sóc con. Con nói việc này sẽ được các luật sư bàn thảo sau.

- Con thật giỏi. Và từ bây giờ cứ để các luật sư làm việc với nhau.

- Dạ, thưa mẹ, nhưng con đã phải đề nghị với anh ta nhiều thứ để anh ta đem trả Adele lại.

- Mẹ biết con phải làm thế, mẹ nghĩ con làm thế là tốt. Điều chúng ta cần làm là phải định giá cho đúng, con chắc không muốn Mark leo đéo ăn bám con suốt đời.

- Con có thể ở đây được chứ? Jack nói tình hình hoàn toàn yên ổn rồi, ông nói, Mark sẽ không đến quấy rầy con nữa đâu. Đêm nay ông sẽ khóa trái cổng trước và cổng sau, ổng sẽ làm cho ở đây an toàn.

- Được, mẹ nghĩ con cứ ở đấy như kế hoạch con đã vạch ra. Dĩ nhiên Jack bảo đảm an ninh ở đấy như thế là rất tốt, và ông ấy hành động với Mark như thế là đúng, có lẽ hẳn sẽ ân hận việc hẳn đã làm. Emsie và Desmond có khỏe không? Chắc hai đứa có ở đấy khi việc này xảy ra chứ?

- Hai đứa đi cưới ngựa. Nhưng chúng muốn chào mẹ, con chuyển điện thoại cho chúng đây, mẹ.

* * *

Sau khi tắt máy, Paula ngồi một lát, suy nghĩ về những việc mà Jack và các con bà vừa nói với bà. Bà cũng đã nói chuyện với India và Evan. Mọi người đều có vẻ nhất trí với nhau rằng có thể có Jonathan Ainsley nhúng tay vào việc này.

Jonathan Ainsley. Anh em cô cậu ruột với bà và là kẻ thù không đội trời chung của bà. Kẻ thù với gia đình thân cận của bà. Kẻ thù của toàn gia tộc Harte. Và kẻ thù của cả gia tộc O'Neill và Kallinski nữa, vì hai gia tộc này là thông gia với gia tộc Harte. Bà biết y đã ghét bà và Emily, Winston và Shane từ khi còn nhỏ, khi y không có lý do gì để ghét họ. Lý do rất đơn giản, y là người xấu, lòng đầy ganh tị và tham lam.

Mới đây, y đã lôi kéo Mark Longden vào quỹ đạo của y bằng cách thuê Mark vẽ kiểu ngôi nhà mới của y tại Bắc Yorkshire. Mark đã cắn câu, bị lôi cuốn vào cuộc sống sa đọa của Jonathan, và điều không tránh khỏi là gã trở thành con tốt của Jonathan. Người anh họ của bà khỏi phải ra tay làm việc gì gây đau đớn cho bà, mà chỉ rỉ tai Mark Longden để gã gây ra nhiều chuyện rắc rối cho Tessa.

Bà không biết làm sao để giải quyết với Jonathan vào lúc này, nhưng cuối cùng bà sẽ tìm ra cách để thắng được y. Còn đối với Mark, bà đã có cách để làm cho gã không thể gây nguy hiểm cho con gái và cháu của bà. Ngày mai bà sẽ thực hiện các kế hoạch này.

Bà nhìn cái đồng hồ có hình cỗ xe ngựa trên bàn làm việc, thấy đã quá năm giờ, bà phân vân không biết có chuyện gì xảy ra cho Emily không. Dì ấy không thể đến dự buổi họp của hội đồng quản trị các công ty Harte được à? Dĩ nhiên là được chứ, Emily rất cần mẫn và...

- Xin lỗi tôi về quá trễ! – Emily thốt lên, bà vội vã đi vào thư viện, mặt hơi đỏ. – Ôi tuyệt quá, ở đây dễ chịu, mát mẻ quá. Ngoài trời như cái lò lửa. – Bỗng Emily ngừng nói, nhìn người chị họ và cau mày. – Có gì không ổn à, Paula? Sao trông chị có vẻ căng thẳng thế?

- Xin chào Emily, - Paula đáp, bà đi quanh cái bàn làm việc, đến hôn lên má người em họ. – Tôi vừa nghe một chuyện rất kinh khủng, nhưng bây giờ mọi việc đều yên ổn cả rồi. Lát nữa tôi sẽ nói cho dì nghe, bây giờ chúng ta uống tách trà đã nhé? Hay dì muốn uống trà đá?

Emily ngồi xuống ghế nệm dài, không rời mắt khỏi Paula, bà ta nói:

- Tôi uống trà đá cho mát. Tôi đi bảo Alice pha trà nhé?

- Không, không để tôi làm. Winston cũng sẽ từ Toronto về chứ? Tôi cần nói cho chị ấy biết chúng ta có bao nhiêu người ăn tối.

- Chỉ có chị và tôi thôi, cưng à. Winston hôm nay chưa về. Có lẽ ngày mai mới về và chắc Shane thứ sáu mới đến, theo đúng như kế hoạch.

- Đúng thế. Anh ấy sẽ đi chuyển máy bay sáng từ Nassau. Tối nay chúng ta là cặp góa phụ tạm thời. – Nói xong, Paula bước ra khỏi phòng, xuống bếp nói với Alice, người quản gia, rồi quay lại.

Bà đến ngồi vào cái ghế trước mặt Emily:

- Hôm nay ở Pennistone Royal có một chuyện rất lộn xộn xảy ra. – Paula nói, bà vẫn tắt kể cho Emily nghe chuyện đã xảy ra ở Yorkshire.

Emily nghe xong, bà đáp:

- Chắc Tessa đã trải qua một ngày khủng khiếp, và thật nhờ Chúa mới tai qua nạn khỏi được như thế. Tình hình có thể diễn ra rất tệ. Mà này Paula, - Emily nghiêng người tới trước, nói tiếp bằng một giọng bình tĩnh hơn. – Tôi đồng ý với Linnet và Tessa, có lẽ ông Jonathan gian ác có dính dáng vào chuyện này, chắc ông có tham gia với hẳn.

- Tôi đồng ý, nhưng hiện tại tôi chưa nghĩ ra cách đối phó với lão ta. Tuy nhiên, tôi sẽ có cách làm cho Mark Longden tuân theo điều kiện của tôi. Tôi đã vạch ra được kế hoạch mới cách đây nửa giờ và tôi định ngày mai sẽ thực hiện kế hoạch.

* * *

Sau khi Emily về phòng riêng nghỉ ngơi đợi giờ ăn tối, Paula ngồi nơi bàn làm việc một lát, suy nghĩ đến các kế hoạch hành động trong vài ngày sắp đến. Nhưng bỗng chiếc đồng hồ ngoài hành lang đánh giờ vang lên làm cho bà giật mình, sự tập trung tư tưởng biến mất.

Bà ngồi dựa lưng ra ghế, suy nghĩ về Tessa, về đứa cháu ngoại Adele, và về những chuyện đã xảy ra ở Pennistone Royal trong ngày hôm nay. Thật nhờ ơn Chúa họ mới được bình an. Bà ước chi có Shane – chồng bà - ở đây. Bà quay đầu nhìn tấm hình để trên cái bàn tròn gần đây, rồi bà đứng dậy, bước đến cái bàn.

Bà ngồi xuống cái ghế gần đấy, lấy khung ảnh có lồng bức hình của Shane lên xem, nụ cười nở trên môi bà. Bà nhớ nhiều năm trước, khi chồng bà đang còn là chàng trai hai mươi sáu tuổi, bà thấy ông tuyệt vời biết bao, khi ấy ông rất đẹp trai, và yêu đời. Bà Emma thường nói về ông như thế nào nhỉ? Bà thường nói ông rất quyến rũ. Và đấy là sự thật. Paula chưa bao giờ thấy ai, đàn ông hay đàn bà, có sức quyến rũ như thế. Tóc đen, mắt đen, ông đúng là dân Ireland. Đen một trăm phần trăm và bà thường trêu ông rằng ông đã hôn Tượng Đá Quyến Rũ. Nghe thế, ông đáp lại: “Anh thừa hưởng tài ăn nói lưu loát của ông nội”. Và bà thường trả lời: “Bà Emma nói ông Blackie đã hôn ba Tượng Đá Quyến Rũ”.

Bỗng bà nhìn sang tấm ảnh chụp Tessa, Lorne với Shane, và bà nghĩ: cuộc đời kể cũng thật vui. Chồng bà đã nuôi nấng dạy dỗ chúng như con ruột của mình từ khi chúng mới biết đi chập chững, và bà nghĩ Lorne đã yêu Shane biết bao, nhưng thỉnh thoảng bà vẫn tự hỏi, không biết Tessa nghĩ về ông ra sao.

Dĩ nhiên nó thương yêu ông. Paula tự nhủ. Mọi người đều thương yêu Shane. Bà ngoại. Mẹ mình. Winston Harte, người bạn thân nhất của ông, người thường tranh luận với ông khi họ còn là thanh niên. Và Emily nữa. Và Sally với Anthony Standish. Mọi người đều biết Shane là người nổi tiếng nhất trong ba gia tộc thông gia và các nơi khác.

Mất bà nhìn qua những tấm ảnh khác, và khi bà thấy hình chụp họ hồi còn tuổi vị thành niên, bà bật cười thành tiếng. Một tấm hình chụp họ vào mùa hè ở tại Heron's Nest (Tổ Diệc), ngôi nhà của bà Emma ở tại Scarborough bên bờ biển. Năm đó các chàng trai lập ban nhạc. Họ gọi ban nhạc là The Herons và dĩ nhiên Shane làm trưởng ban. Ông ấy còn chơi dương cầm và làm ca sĩ. Alexander chơi trống và chũm chọe, khi ấy ông là “Chàng tóc hung đỏ” yêu dấu của bà, và tội nghiệp chàng đã chết từ lâu rồi. Michael Kallinski chơi khẩu cầm, Jonathan kéo vĩ cầm, Philip thổi sáo. Nhưng chính Winston cho mình là người quan trọng nhất, là thành phần có tài nhất trong nhóm. Chàng ăn mặc theo kiểu của Bix Beiderbecke, sau khi xem phim *“Young man with a horn”* (Người thanh niên có sừng), và cứ tưởng là mình cực kỳ tài giỏi. Họ rất thắc mắc là không biết chàng đã học thổi kèn đồng ở đâu, và Emma cười nhạt, nói rằng chàng không học ở đâu hết, và chuyện này làm cho vấn đề trở nên rắc rối. Lúc ấy họ đã tụ tập lại vui chơi với nhau thật vui.

Bà nhớ Shane là một phần của đời bà từ lâu. Bà đã chú ý đến ông từ khi mới bốn tuổi, còn ông thì tám tuổi, và ông đi đâu thì bà lẽo đẽo theo đấy.

Vào một buổi chiều mùa hè, Shane nói với bà, ông có sáng kiến rất kỳ diệu. Ông nói bà phải làm hoàng hậu Boadicea, lãnh tụ của người Anh thời trung cổ, và ông sẽ làm chồng bà, người yêu của bà. – Nhưng phải cải trang cho giống, - Shane nói. “Ta phải cải trang như thế nào cho giống?” – bà hỏi, cặp mắt màu tím chan chứa tình thương yêu và tự hào vì được làm bạn của ông. “Chúng ta phải sơn xanh”, - chú bé mới tám tuổi trả lời. Rồi chú bắt đầu sơn xanh hết cho cô bé, sau khi đã cởi áo của cô bé ra. Cô bé nhất quyết cứ mặc quần lót dài đến đầu, vì cô là một cô bé đoan trang. Sau đó bà Emma mừng vì cô đã làm thế. Ít ra thì chỉ có các lỗ chân lông bị bít thôi, như thế cô bé vẫn không sao. Tuy nhiên, Shane đã thuyết phục bà sơn xanh cho ông để hai

người giống nhau, ông cũng mặc quần lót khi sơn. Thế là ông Blackie đến gặp bà Emma, yêu cầu trừng phạt đứa cháu nội của ông, và chú bé phải trả giá thật xứng đáng với trò nghịch ngợm của mình. Ông Blackie đã nói: “Đồ con nít tinh quái!”.

Paula cười thầm, bà nhớ cảnh bà Emma và ông Blackie đã tắm nước nhựa thông cho hai người... còn tệ hơn là bị đánh nữa.

Màu xanh, bà nghĩ, nhớ lại những viên đá hoa màu xanh dễ thương của bà, Shane đã làm sao đó để mất của bà. Ông đền lại cho bà những viên mới, nhưng không đẹp bằng, và thế là bà nghỉ chơi với ông một thời gian dài.

Thế rồi một hôm, khi họ đã khôn lớn, ông đem tặng cho bà cái hộp da nhỏ màu đỏ, khi bà mở hộp ra, bà sung sướng thấy trong hộp có đôi hoa tai bằng sapphire thật đẹp. Shane cúi xuống hôn bà và nói: “Anh hy vọng đôi hoa tai làm cho em vừa ý... Chúng sẽ thay cho những viên đá hoa màu xanh mà anh đã làm mất khi em sáu tuổi, hay gần như thế.”

Rồi sau đó thật lâu, bà lấy Shane.

Phải, cuộc đời thật kỳ lạ, bà lại nghĩ. Họ cùng lớn lên với nhau, xa nhau khi ở tuổi vị thành niên, rồi ông đi học nội trú, học đại học, bà ít khi gặp ông.

Và rồi bà gặp Jim Fairley, ông làm việc cho bà Emma, hai người yêu nhau. Hay là bà nghĩ như thế. Rồi bà lấy Jim, sinh hạ cặp sinh đôi, là Tessa và Lorne.

Shane sang New York, để điều hành chuỗi khách sạn O'Neill ở bên kia bờ Đại Tây Dương. Nhưng ông không lấy vợ, bỗng họ nhận ra họ đã yêu nhau từ lúc nào.

Họ khám phá ra điều này trong nhà kho cũ kỳ diệu của Shane ở Milford, một ốc đảo thanh bình ở vùng quê của bang Connecticut. Và họ thề nguyện sẽ sống với nhau đến đầu bạc răng long. Dù sao cũng phải thế. Vì họ đã có ý định như thế từ lâu.

Trò đời kể cũng thật trớ trêu, bà nắm bắt một mình. Jim Fairley và bố bà – ông David Amory, đi nghỉ trượt băng ở Chamonix, đều bị chết trong một trận lở tuyết. Winston và Emily ngày hôm ấy không đi trượt băng nên đã thoát chết. “Số họ chưa chết”, - Paula thì thào nói. Chính Emma cũng thường nói như thế. “Khi chưa đến số chết thì người ta cứ sống”.

Bà đau buồn cho Jim và bố bà một thời gian dài, bà khổ sở vì bà mang mặc cảm tội lỗi tày trời. Bà có tội vì đã xua đuổi Shane đi. Nhưng cuối cùng bà nhận ra bà yêu ông biết bao, và cần ông, bà nghĩ rằng ông là cả cuộc đời bà. Ông vẫn còn đấy.

Mẹ của Evan, bà Marietta Hughes rất tức giận. Lại một lần nữa, ông Owen xử sự với thái độ cậy quyền, và bà cảm thấy muốn bóp cổ ông. Nhưng vì mẹ bà thường nói, không có người đàn ông nào đáng phải bị giết về tội xấu xa của họ hết, cho nên bà đành không dùng đến biện pháp gây chết chóc này.

Biện pháp bà phải dùng đến lúc này là cao chạy xa bay vài giờ cho hạ hỏa để bình tĩnh trở lại. Cho nên bà chụp cái xách tay, lấy cái bao mua hàng giấu trong đồng áo quần của bà ở trong tủ đã mấy ngày, rồi ra khỏi căn hộ. Thậm chí bà không vào trong phòng ngủ để chào ông mà đi. Chắc khi ông biết bà đi rồi, thế nào ông cũng lo.

Khi bà đi thang máy xuống tiền sảnh khách sạn, bà mong sao đừng gặp những người chủ của khách sạn, George và Arlette Thomas, nhất là Arlette, người bạn luôn muốn mời bà tách trà hay ly cà phê để nói chuyện phiếm về Evan. Bà nghĩ cái bà người Pháp này thương mến Evan và không có ý đồ gì có hại hết. Nhưng Marietta thường cảm thấy thật khó chịu nếu bị buộc phải nói đến những người trong gia đình bà, nhất là Evan, người rất đặc biệt đối với bà.

May thay bà không bị ai gặp. Trời hôm ấy thật đẹp, chỉ hơi ẩm ướt thôi, nhưng bà mừng vì trời không mưa. Hôm qua trời mưa như trút. Bà ghét mưa. Owen cho rằng vì bà ở California đến, nhưng đây không phải là lý do.

Ông không biết lý do bà ghét mưa. Vì cái ngày bất hạnh nhất của đời bà đã xảy ra trong mưa ở London... vào cái hôm khủng khiếp khiến cho đời bà như tan nát thành tro bụi, và bà cảm thấy như thể toàn thân bị nước mưa cuốn trôi. Phải, cuộc đời bà chấm dứt trong mưa vào ngày hôm ấy. Chỉ có sự hiện hữu mà thôi. Và từ khi ấy bà chỉ còn hiện hữu.

Chiếc taxi dừng lại trước mắt bà, bà bước vào, đưa cho tài xế địa chỉ ngân hàng của bà, rồi ngồi dựa người ra ghế. Bà sung sướng vì đã ra khỏi khách sạn mà không bị George hay Arlette chặn lại để nói chuyện, và bà mừng nhất là cái bao mua hàng giấu trong tủ quần áo được bà mang đi mà không ai trông thấy.

Marietta để cái xách tay bên cạnh ở trên xe, nhưng cái bao mua hàng thì để trên lòng bà. Bà làm như thể đồ trong bao là chất nổ, nên phải cẩn thận. Bà không biết đồ trong bao có giúp gì bà không, nhưng bà biết rất rõ giá trị của nó.

Bỗng bà nghĩ rằng việc bà mở chương mục ở ngân hàng Barclays là khôn ngoan. Tiền bạc bà gửi không bao nhiêu, nhưng người trong ngân hàng này biết bà, và việc thuê thùng ký gửi an toàn không gặp khó khăn gì. Bà sẽ yên tâm khi gói hàng đã được gửi an toàn ở ngân hàng. Rồi bà sẽ đi đến cửa hàng Fortnum & Mason, uống cà phê ở nhà hàng ăn uống, có lẽ đi xem lướt qua cửa hàng một vòng. Có thể bà sẽ mua cái mũ, mặc dù bà biết bà không đi đâu đặc biệt để đội mũ. Nhưng bà thường thích mũ.

Thường thường bà sẽ đến cửa hàng Harte ở khu Thương xá Knightbridge để uống cà phê, nhưng bà sợ gặp Evan ở đấy. Họ làm như thể họ còn ở tại Conneticut và đến tuần sau mới đến London. Owen đã quyết định đến sớm hơn dự kiến. Ông nói: “Đến sớm để chúng ta có thì giờ quen mùi giờ ở đấy”. – Nhưng bà nghĩ ông làm thế là có ý đồ. Ông muốn đến sớm hơn dự kiến là để làm cho Evan ngạc nhiên.

Marietta không thích như thế, nhưng bà giữ im lặng. Đã từ lâu bà không muốn tranh cãi với Owen. Hầu như lúc nào bà cũng giữ ý kiến riêng của mình; tuy nhiên, việc này không ngăn cấm được bà thực hiện kế hoạch riêng của bà và khi mà thái độ của ông có liên quan đến con gái của họ.

Owen luôn luôn tin ông có quyền với Evan. Chắc có lẽ ông xử sự như thế ông có quyền với Evan. Khi cô còn nhỏ, ông đã chiếm lấy con gái của họ, ông đẩy “bà” ra ngoài. Bà mất Evan vì ông chiếm hữ cô bé, mà có lẽ còn vì lỗi lầm của bà nữa. Bà nắm chặt cái bao mua hàng, mấy khớp tay trắng bệch khi bà nghĩ đến quá khứ. Thỉnh thoảng người ta làm cái gì đấy, chỉ là một việc nhỏ thôi, nhưng có thể thu được nhiều kết quả lâu dài.

Chiếc taxi dừng lại, bà bước nhanh xuống xe, trả tiền cho tài xế, rồi đi vào ngân hàng. Công việc rất dễ dàng... Chỉ trong mấy phút là bà đã để cái vẫy quý giá vào ngăn gởi đồ an toàn và cất chìa khóa vào ví xách. Bây giờ sẽ không có gì nguy hiểm nữa, cái gói sẽ không bị mất hay bị trộm.

Chỉ sau đó một lát, khi bà ngồi uống cà phê trong nhà hàng Fortnum, bà lại nảy ra một ý nghĩ thật khủng khiếp. Nếu bà bệnh mà chết thì sao, hay là bị tai nạn, hay trở thành người mất trí thì sao? Cái gói trong ngăn ký gởi an toàn sẽ như thế nào? Chỉ có mình bà biết cái gói ấy mà thôi. Bà phải nói cho người nào biết mới được. Nhưng biết người nào đáng tin?

Marietta nhếch mép mỉm cười châm biếm, không có ai để cho bà tin cậy là vì bà không có ai quen đáng cho bà tin tưởng. Phải nhờ luật sư, bà nghĩ mình cần luật sư để làm di chúc. Phải, mình phải làm như thế. Bà có vài thứ giá trị muốn để lại. Cũng như cái gói trong ngăn ký gởi an toàn, sẽ để cho con gái Evan của bà. Người mà bà thương yêu nhất trên cõi đời này.

.7.

Bốn người – Jack Figg, Gideon Harte, Evan Hughes và Desmond O'Neill – đi chậm rãi quanh khuôn viên tòa nhà. Jack có đám khán giả không thể rời đi được, và ông nói về vấn đề ông thích

nhất: an ninh.

- Từ lâu nay, ở đây chỉ có máy báo động khi có trộm thôi, vì lúc nào cũng có rất nhiều người chung quanh, Wiggs và các công nhân làm vườn, những người làm việc ở chuồng ngựa, Joe và nhân viên làm việc về đất đai. Nhưng bây giờ thời thế khác rồi. Chúng ta đang sống trong thời đại nguy hiểm. Nước Anh đã thay đổi và không thay đổi theo chiều hướng tốt.

- Điều ông nói thật đúng, - Gideon đáp. - Ở biệt thự Allington Hall cũng lâm vào hoàn cảnh như thế này. Bố tôi cũng không có hệ thống an ninh kỹ càng, ngoài hệ thống báo động có trộm. Quả đúng như ông nói, người ta đã quá lơ là trong việc bảo vệ an ninh cho nhiều thứ... Ví dụ như bầy ngựa có giá trị chẳng hạn.

Desmond nói:

- Cậu Winston đã nói về vấn đề an ninh với bố. Tôi đã nghe hai người lái nhái nói mãi về vấn đề này các đây mấy tuần rồi. Nhưng tôi nghĩ bố và cậu Winston rất tin tưởng, họ sống trong thời đại vua David.

Gideon bật cười.

- Có lẽ cậu nói đúng khi nhìn vào nhà họ. Nhưng tôi biết chắc chắn là bố cậu rất chú trọng đến vấn đề an ninh tại các khách sạn O'Neill, và chắc chắn bố tôi cũng nghĩ vấn đề an ninh là vấn đề ưu tiên hàng đầu dành cho các tòa soạn báo chí, các mạng lưới truyền hình và các đài phát thanh của chúng tôi. - Anh nhìn qua Jack. - Bây giờ tôi thuê ông lắp ráp ngay hệ thống bảo vệ an ninh ở Allington Hall. Và tôi muốn ông giải quyết ngay tại các văn phòng báo chí, các phòng quay truyền hình và các đài phát thanh. Ông phải bảo đảm là chúng tôi có hệ thống an ninh sớm nhất.

- Xin cảm ơn lòng tin của anh, Gideon, - Jack nói, - nhưng tôi còn phải thuê các công ty ở ngoài, nếu việc này tốt đẹp. Dĩ nhiên tôi phải làm việc với họ, giám sát họ.

Gideon gật đầu.

- Nơi ưu tiên hàng đầu bảo đảm an ninh chắc chắn là cửa hàng, - Evan lên tiếng, cười với Jack. - Và tôi nghĩ ông chịu trách nhiệm về việc này.

- Phải, khi tôi chỉ huy ban an ninh tại cửa hàng bách hóa Harte, thì cửa hàng luôn luôn nằm trong danh sách ưu tiên hàng đầu.

Bỗng điện thoại di động của Evan reo lên. Đưa máy lên tai, cô nói: - Alô?

- Chào, Evan cưng, bố đây, - Owen nói.

- Chào bố! Nghe giọng bố tuyệt quá. – Khi nói, cô nhìn Gideon, cười toe toét và đi đến ngồi trên bức tường đá xây không cần vữa. Cô nhìn ba người đàn ông vừa đi vừa nói chuyện hăng say.

- Con rất nôn nóng chờ bố đến đây. Con mong sao chóng gặp bố mẹ, - cô nói tiếp.

- Bố mẹ đã đến đây rồi, cưng à, - ông Owen đáp, vừa cười vui vẻ.

- Thế à! Tại sao bố mẹ không nói cho con biết bố mẹ đến sớm hơn? – Cô thốt lên, ngạc nhiên nhưng không để lộ ra ngoài quá đáng. - Bố đến London khi nào?

- Tối thứ tư. Ba ngày rồi. Bố quyết định thay đổi ngày đi, để nghỉ ngơi ít hôm cho quen mùi giờ ở đây trước khi đi đây đi đó. Vả lại, bố mẹ muốn gặp con hôm nay nếu con bằng lòng. Mẹ con rất muốn xem căn hộ mới của con, và bố cũng vậy. Bố mẹ định chuẩn bị để gặp con đây.

- Ồ, con rất sung sướng nếu gặp bố mẹ ngay, nhưng hiện con không ở London mà đang ở tại Yorkshire.

- Ồ, con làm việc ở đây à? – Ông hỏi.

- Không, hôm nay không làm việc, thứ Bảy không làm việc. Con đến đây để nghỉ vài hôm, và còn ở lại đây cho đến thứ Tư tuần sau, vì con phải giúp India một vài công việc tại cửa hàng bách hóa ở Leeds. Chắc phải đến thứ Năm, khi con về, mới gặp bố mẹ được.

- Ra thế. – Ông nói, giọng có vẻ thất vọng. - Bậy quá, cưng. – Ông nói thêm. - Vậy thứ Năm sẽ gặp con.

- Con xin lỗi bố. Con vạch kế hoạch làm việc theo ngày bố định đến trước kia. Chà, con không biết bố thay đổi ngày đến...- Cô dừng lại nửa chừng và tự hỏi không biết thu xếp chương trình làm việc có được không. Nhưng cô nghĩ không thể thay đổi được, không dễ dàng gì.

- Evan, mẹ con muốn nói chuyện với con đây.

- Xin bố đưa máy cho mẹ. - Một lát sau, cô nói: - Chào mẹ, con rất sung sướng khi nghe giọng mẹ. Mẹ khỏe không?

- Độ này mẹ rất khỏe, Evan à, - mẹ cô đáp, giọng ấm áp, thân thương. - Mẹ nghe nói con không ở London.

- Phải con đang ở tại Yorkshire. Con cứ tưởng bố mẹ tuần sau mới đến.

- Mẹ biết, mẹ biết. Mẹ nói với bố có lẽ con bận việc, nhưng con đừng lo gì cho bố mẹ. Khi nào con về đây, bố mẹ sẽ gặp con. Thế nào chúng ta cũng gặp nhau.

- Đương nhiên. Mẹ này, khách sạn có đẹp và dễ chịu không? Chắc George và Arlette đối xử với bố mẹ rất dễ chịu.

- Phải. Họ rất nhớ con khi con dọn đi chỗ khác. Nhưng mẹ không trách con đâu, có chỗ ở riêng cho mình thì tốt hơn, phải không Evan?

- Dạ phải. – Cô cười. – Ôi mẹ, bây giờ biết bố mẹ đã đến rồi, con rất nôn trở về thành phố. – Cô nói thành thật, và cô rất sung sướng khi nghe mẹ cô nói rất bình thường. Cô chỉ cần nghe được từ ấy thôi. Bình thường. Và hạnh phúc nữa. Thực vậy, được hạnh phúc là tốt. Vì bà thường lo buồn. Hai mẹ con nói chuyện thêm vài phút nữa và sau khi hứa sẽ gọi điện đến khách sạn vào ngày mai, Evan tắt điện thoại di động. Cô vội vàng đi theo Gideon và những người khác, tất cả đang đi ra phía cổng trước.

Thực vậy, cô rất sung sướng vì bố mẹ cô đã đến London. Cô đã xa bố mẹ từ tháng Giêng, và bây giờ đã tháng Tám. Trong tám tháng trời, cuộc đời cô đã thay đổi biết bao nhiêu. Và nói tóm lại là cô đã thay đổi. Cô đã thành người khác. Cô nôn nóng muốn gặp bố mẹ, nhưng đồng thời cô cũng hơi lo sợ. Mặc dù cô và Robin đã đồng ý với nhau, chỉ mới cách đây hai hôm thôi, rằng cô sẽ không nói cho bố cô biết về ông, nhưng có rất nhiều chuyện cô phải bàn với bố. Những chuyện rất khó nói.

* * *

Tessa đứng nơi cửa sổ phòng ngủ, mắt nhìn Jack Figg. Ông ta đang đứng nói chuyện với Gideon, làm điệu bộ và nói với Desmond, cậu ấy đi với họ.

Nàng đoán họ nói chuyện về vấn đề an ninh. Từ khi Adele bị biến mất vào hôm thứ Tư, Jack đã đem đến một số chuyên viên. Trong mấy ngày vừa qua, nhiều người đào bới, đặt dây cáp, ráp máy camera và máy quan sát cùng nhiều thiết bị máy móc khác. Linnet nói họ bị cả một đạo quân xâm nhập, và nàng cũng thấy như thế. Cả khuôn viên của biệt thự bị phân chia thành nhiều phần, nhưng nàng không quan tâm đến việc lộn xộn này. Khi họ đi rồi, chắc nhà cửa lại đâu vào đấy. Wiggs đã nói với Linnet và nàng đừng lo về việc này. Cho nên nàng không lo. Nàng tự nhắc nhở rằng, điều quan trọng nhất là sẽ không có kẻ gian phi nào lọt vào được Pennistone Royal.

Quay lại khỏi cửa sổ, Tessa đi đến phòng khách nhỏ nằm bên cạnh phòng ngủ. Nàng nhìn quanh căn phòng, lòng khoan khoái như mọi khi nàng vào căn phòng thân thương này. Tường phòng sơn màu vàng nhạt, màn may bằng vải dệt ở Jony màu vàng đỏ và có ghế ngồi nhỏ êm ái bên cạnh lò sưởi được bọc nệm bằng vải hoa màu vàng trắng. Căn phòng sáng sủa vui tươi này

là phòng của nàng từ khi còn nhỏ, và bây giờ vẫn là nơi trú ẩn an toàn của nàng.

Nàng dừng lại trước tấm gương soi từ thời Victoria treo trên tường, nhìn bóng mình trong gương và cảm thấy mắt thâm quầng. Vì mấy ngày qua nàng không ăn, mặt mày hóp lại, trông căng thẳng. Chỉ có mái tóc màu vàng pha bạch kim là đẹp như trước mà thôi.

Tessa rời khỏi tấm gương soi, nàng thở dài, đến ngồi vào bàn làm việc, cái bàn đóng theo kiểu Pháp, kê ở chỗ cũ từ lâu nay. Bên cạnh ngọn đèn lớn bằng sứ màu vàng là tấm ảnh chụp Adele mới đầu mùa hè này. Nàng đưa tay sờ vào tấm ảnh. Lòng nàng dâng lên tình thương con vô bờ, và cảm thấy con gái nàng là thứ quý giá nhất, có lẽ nàng thương con hơn bất cứ cái gì trên đời này.

Việc Mark bắt cóc Adele đã thay đổi nàng mãi mãi. Nàng nhận thấy nàng đã thay đổi trong thời gian mấy giờ con nàng mất tích. Bây giờ nàng nhận ra rằng nàng phải đánh giá toàn bộ cuộc đời nàng, phải thay đổi quan niệm về giá trị của cuộc sống. Cuộc sống của nàng sẽ phải thay đổi. Nàng không muốn hy sinh hạnh phúc của con để giành sự nghiệp cao sang. Bỗng niềm mơ ước một ngày nào đấy sẽ làm chủ cửa hàng Harte tan biến mất trong lòng nàng. Ít ra là bây giờ. Có lẽ khi mọi việc đã ổn định rồi, khi Mark đã bị bó tay bó chân, thái độ của nàng sẽ đổi khác, những nàng tin chắc rằng...

Bỗng tiếng gõ cửa nhẹ nhàng vang lên, cắt đứt dòng tư tưởng của Tessa và nàng lên tiếng:

- Mời vào!

Cửa mở, mặt Elvira hiện ra:

- Xin phép nói chuyện với bà được không, bà Longden?

- Dĩ nhiên được, Elvira. - Bỗng nàng thấy chị vú em đến một mình, nàng hỏi: - Adele đâu?

- Cô bé bình an, thưa bà Longden, hoàn toàn bình an. Cô bé ở với Margaret ở dưới bếp, đang mở tiệc trà chiều đãi các con búp bê.

- Tôi xin lỗi, Elvira, chị phải nói cho tôi biết chị đã giữ nó. - Tessa gượng cười. - Tôi thật là đồ hoang tưởng.

- Không, bà không phải thế đâu. Nhưng việc bà lo sợ cũng tự nhiên thôi, phải không? - Elvira đến đứng trước bàn của Tessa, vịn hai bàn tay vào nhau và trong có vẻ lo lắng.

- Có gì không ổn à, Elvi? - Tessa hỏi, gọt tắt tên chị một cách thân mật để cho chị yên tâm.

- Thưa bà Longden, có chuyện này tôi muốn nói cho bà biết. Sáng hôm thứ tư, sau khi rời khỏi nhà, tôi đã gặp ông Longden. Ông ấy ngồi trong xe với một người đàn ông khác, ở giữa

đường, và ổng ra dấu cho tôi dừng lại. Tôi nghĩ là ổng nhận ra xe hơi của tôi.

Tessa nheo mắt, hỏi chị ta với giọng hối hả:

- Người đàn ông kia là ai? Chị có biết người ấy không, Elvi?

Chị vú em lắc đầu.

- Không, tôi không biết, thưa bà Longden. Tôi chưa bao giờ thấy ông này. Vả lại, ông Longden chỉ chào, nói với tôi ổng đi thăm Adele và hỏi bà có ở nhà không, hay đã đến cửa hàng Harrogate rồi? Tôi nói bà ở Pennistone Royal, làm việc ở thư viện, còn Adele chơi trên hàng hiên. - Chị ta dừng lại, nước mắt chảy ra, chị dùng ngón tay gạt nước mắt. - Ước gì tôi không dừng lại. Tôi cảm thấy có trách nhiệm trong việc đã xảy ra.

- Ồ, Elvira, chị không có trách nhiệm gì hết. Việc này không phải do lỗi của chị, - Tessa đáp. - Nhưng tại sao chị không nói cho tôi biết trước? Nói tóm lại, chị về vào tối thứ tư, ngay khi ông Longden đem Adele về. Dĩ nhiên, đấy là lúc đáng nói chứ?

- Dạ phải, nhưng khi ấy bà bị dao động, mệt mỏi và tôi thì quá đau đớn, nhớ trước quên sau.

- Hôm nay là thứ Bảy rồi, Elvi.

- Tôi biết, nhưng hai hôm thứ Năm và thứ Sáu thì bà luôn luôn bận công việc với ông Figg, tôi không muốn quấy rầy bà. Tôi muốn tìm cơ hội thuận tiện, nhưng không tìm được cơ hội nào. Vả lại, xin thú thật là tôi sợ, tôi cảm thấy có tội về việc tôi đã nói chuyện với ông Longden. Và tôi nghĩ thế nào bà cũng giận tôi.

- Đừng lo sợ chuyện ấy. Bây giờ chị hãy nói cho tôi biết có phải chị nghĩ là ông Longden đậu xe ngoài đường để đợi chị hay không? Có phải là chị ông ta đợi chị ra về đúng vào giờ mà chị thường ra về không?

- Tôi không biết, thưa bà Longden, nhưng tôi có ngày nghỉ thường lệ rồi. Tôi thường ra về vào lúc mười giờ hay mười giờ ba mươi. Và ổng biết tôi nghỉ vào ngày thứ Tư, tôi thường được nghỉ vào ngày thứ Tư từ khi Adele còn nhỏ.

Tessa nghiêng đầu.

- Tôi hiểu. Thôi, bây giờ ta hãy quên việc này đi. Tuy nhiên, chị Elvira này, nếu có chuyện gì xảy ra, bất cứ chuyện gì, mà chị cho là kỳ lạ, thì chị phải nói cho tôi biết.

- Dạ thưa bà Longden. Tôi xin hứa sẽ nói. - Chị giữ em cố cười, nhưng nụ cười không hiện ra được, và chị nói thêm: - Vậy thôi, bây giờ tôi xin về lại với Adele. - Rồi không nói lời nào nữa, chị đi nhanh, ra khỏi phòng.

Còn lại một mình, Tessa cảm thấy ớn lạnh một cách kỳ lạ, và một lần nữa, nàng thấy hơi lo sợ. Rõ ràng Mark đã lập kế hoạch bắt cóc một cách rất cẩn thận, đợi Elvira trên đường, hỏi chị ta, rồi lên vào nhà và bắt Adele. Trong khi tên đồng lõa với gã, không biết là ai, gọi điện thoại cho nàng bằng máy điện thoại di động. Tự nhiên, nàng run lẩy bẩy, cắn môi, mắt lộ vẻ lo lắng.

Một lát sau, Tessa cố lấy lại bình tĩnh, nàng thề phải thắng Mark Longden, dù thế nào đi nữa thì việc nàng phải làm là thắng gã.

* * *

Evan nhìn Gideon và nói:

- Bố mẹ em đến đây rồi.

Vẻ ngạc nhiên lộ ra trên mặt anh, mày cau lại, anh đáp:

- Anh tưởng tuần sau ông bà mới đến.

- Đúng thế, ông bà định tuần sau mới đến, nhưng bố nói bố muốn đến sớm để có thời gian quen mùi giờ ở đây. Hiện họ đang ở tại London. Trong khách sạn. Chính bố gọi điện thoại di động cho em khi chúng ta đang đi với Jack.

Evan và Gideon ngồi nơi bộ bàn sắt dưới gốc cây sồi già. Gideon để ly rượu vang trắng xuống mặt bàn, nghiêng người tới trước qua chiếc bàn và hỏi:

- Vậy anh sẽ gặp bố mẹ em chứ? – Anh nhướn cặp lông mày màu hung khi hỏi. Khi cô không trả lời liền, anh hỏi tiếp: - Anh sẽ đến gặp bố mẹ em chứ?

- Dĩ nhiên. Nhưng em nghĩ để em gặp hai ông bà trước đã. Vào thứ Năm, khi em về lại London. Đã tám tháng rồi, có rất nhiều chuyện đáng nói, và em nghĩ để em gặp hai ông bà một mình trước thì tốt hơn. - Mặc dù Evan nghĩ rằng hai ông bà có thể chưa muốn gặp anh, nhưng cô không nói ra.

- Anh hiểu, - Gideon đáp, rồi nói tiếp thật nhanh: - Báo cho em biết là anh sẽ đưa ba người đi ăn tối vào tối thứ Sáu, hay ăn trưa vào thứ Bảy, ăn ở tiệm ăn nào thật ngon. – Anh nói bằng một giọng miễn bàn và nhìn cô dăm dăm. Ánh mắt của anh có vẻ cương quyết.

- Thế thì tuyệt quá, - Evan trả lời nho nhỏ, cô nhận ra giờ giấc anh mời rất thuận lợi, dễ

chấp nhận.

Gideon cảm thấy có phần hơi buồn lòng vì thái độ thiếu nhiệt tình của cô. Bỗng anh đưa tay nắm tay cô, cặp mắt xanh nhìn xoáy vào mắt cô. – Evan, anh rất yêu em, anh biết anh đã nói nhiều lần với em như thế rồi.

- Em biết.

- Còn em thì sao? Em đối với anh như thế nào?

- Em yêu anh, Gideon, - cô đáp, giọng thân mật. - Chắc anh biết em yêu anh.

Anh nhận thấy cô thành thật, nên vui thích, mỉm cười, bóp mạnh tay cô.

- Anh muốn sống mãi suốt đời bên em. Anh không biết em có biết anh muốn cưới em hay không. Anh biết anh đã nói với em nhiều lần rồi, nhưng anh vẫn muốn hỏi lại... Evan, xin em vui lòng lấy anh.

Cô chỉ ngần ngừ một thoáng rồi đáp:

- Vâng, em sẽ lấy anh, Gideon.

- Khi gặp bố mẹ em, chúng ta hãy thưa với hai người. Rồi chúng ta chính thức công bố và anh sẽ điện thoại cho bố mẹ anh ở New York biết tin vui. Chúng ta hãy đính hôn với nhau. – Không đợi cô trả lời, anh cười toe toét và nói tiếp:

- Anh phải thú thực với em điều này, anh đã mua nhẫn đính hôn lâu rồi.

- Anh mua rồi à? - Cặp mắt màu xanh xám của Evan sáng lên long lanh, cô bật cười. – Chà, anh tin tưởng quá nhỉ, phải không? - Giọng cô trêu chọc.

- Anh chỉ hy vọng thôi, em yêu. Anh chỉ hy vọng thôi. Nhưng bây giờ chưa trao cho em được, rủi thay anh đã để quên ở Allington Hall rồi.

- Tốt, biệt thự ấy ở Yorkshire thôi, - cô châm biếm.

- Tối nay anh sẽ trao cho em, và tuần sau chúng ta nói với bố mẹ em nhé? – Anh đề nghị.

Evan hít vào một hơi thật sâu rồi thở ra từ từ.

- Em sẽ nói cho bố mẹ em khi chúng ta ăn tối, nhưng em vẫn lo về ông Robin và bố. Em chưa biết phải giải quyết vấn đề này ra sao. – Cô cau mày, lắc đầu, tìm lời lẽ để diễn đạt điều cô suy nghĩ. – Em đang lâm vào cảnh tiến thoái lưỡng nan, việc nói với bố rằng của ông không

phải là bố ruột, sẽ là...

- Đừng nói làm gì, chúng ta đừng gây ra nhiều chuyện bối rối, - Gideon vội vã nói. - Việc đính hôn của chúng ta không đáng gì đến ông Robin, bố em và ông Richard Hughes.

- Có đáng chứ, vì bố em...

- Evan, xin em đừng nêu vấn đề chúng ta có quan hệ họ hàng ra để làm gì. Bà ngoại Elizabeth của anh với ông nội Robin của em là anh em, nhưng vấn đề không đáng quan ngại. Theo phả hệ thì chúng ta sẽ thấy rằng chúng ta là anh em họ đã xa mấy đời rồi. Có sao đâu. Trên đất nước này, luật pháp cho phép anh em cô cậu ruột lấy nhau, vậy chúng ta lấy nhau là rất hợp pháp. Và anh không tin chuyện các bà cổ hủ thường cho rằng con cái của các cặp vợ chồng có bà con với nhau sẽ không được lành mạnh. Bố mẹ anh là anh em họ đấy, nhưng Toby, Nathalie và anh hoàn toàn lành mạnh. Em chưa gặp Nat lần nào, hiện chị ấy đang ở bên Úc. Nhưng em cứ tin lời anh đi, chị anh hoàn toàn khỏe mạnh như Toby và anh.

- Ồ, Gid đừng giận, xin anh đừng giận. Em yêu anh và chuyện bà con không ăn nhằm gì hết. Em rất muốn lấy anh. Chỉ có điều là bố em có vẻ không ưa gia đình Harte, và em muốn tìm hiểu nguyên nhân. Anh không hiểu hay sao?

- Hiểu, anh hiểu chứ. Anh biết việc bố mẹ anh thích em là điều rất quan trọng, mà họ thích. Thực vậy, họ chấp nhận em. Tuy nhiên, xin em nhớ rằng, cho dù họ không thích em thì anh vẫn cưới em. Họ không sống cuộc đời của anh, và anh không cho phép họ tác động đến việc anh chọn vợ. - Anh cau mày, mắt nhìn chăm chăm vào mặt cô và nói tiếp: - Em không nghĩ như anh à? Chắc em tin vào sự lựa chọn của em chứ?

- Đương nhiên là em tin, và em là người độc lập. Nhưng em muốn biết tường tận nguyên do khiến cho bố em không ưa gia đình Harte, cho nên xin anh vui lòng chấp nhận điều này. Cuối cùng, dù ông nói gì, và dù mẹ em nói gì, em cũng không thay đổi quyết định. Em sẽ lấy anh. - Trước đó một lát, Gideon đã buông tay cô ra, bây giờ thì Evan nắm tay anh. - Em tin như thế, Gideon à.

- Thật chứ? Vậy xin em đừng giữ kín chuyện này nữa.

- Em nghĩ vấn đề cần phải giải quyết trước tiên là sự khác biệt về giai cấp. Tiền bạc, uy thế, giáo dục, quá khứ gia đình, những thứ như thế. Cuộc sống của anh khác với của em. Đấy, gia đình em trước đây cũng như hiện tại không đến nỗi nghèo sát đất. Nhà không có cửa ăn cửa để, nhưng các em gái của em và em không cần nhiều nhu cầu. Chúng em chỉ cần áo quần bình thường là được, chỉ cần hàng năm được đi nghỉ hè, và chúng em đã được đi học tại những trường tốt. Nhưng trong óc bố em, em xuất thân từ một thế giới khác với thế giới của anh, Gideon à, ông tin rằng mối liên hệ giữa chúng ta không tránh khỏi tan vỡ, và kết quả là em sẽ mang lấy đau khổ vào thân. Nói tóm lại, em nghĩ là ông tin rằng em không xứng với anh, em không có gia đình môn đăng hộ đối với anh.

Gideon kinh ngạc. Cuối cùng anh nói bằng giọng rất bình tĩnh:

- Ông có vẻ có rất nhiều thành kiến, Evan à. Và có phần cổ hủ.

- Bố đúng là lạc hậu. Bướng bỉnh và bảo thủ. Phải, anh nói đúng, bố em rất có thành kiến.

- Còn mẹ em thì sao? Bà sẽ có phản ứng ra sao khi biết chúng ta đính hôn với nhau?

- Em không biết. Em nghĩ là nếu bà biết em được hạnh phúc, thì chắc bà sẽ rất vui mừng. Nhưng nói thật với anh, thỉnh thoảng em nghĩ em không hiểu mẹ em rõ lắm. Từ nhiều năm rồi... bà bệnh hoạn, mắc chứng trầm cảm, khiến cho tình mẹ con không được thắm thiết, vui vẻ. Khi em khôn lớn, em thiếu tình thương của mẹ, và em rất tiếc việc này. Em ước chi được gần gũi mẹ em nhiều hơn. Thật vậy.

- Anh hiểu điều này. Sáng nay em có nói gì với bà không? – Anh hỏi.

- Bố đã đưa máy cho mẹ nói chuyện với em, và anh biết sao không? Em thấy bà khác trước. Nghe bà nói, có vẻ như bà là người bình thường, không có dấu hiệu gì cho thấy là người trầm cảm, ít ra giọng nói của bà không như thế và em thấy bà có vẻ đang hạnh phúc. Em nhớ trước đây bà không bao giờ có vẻ được hạnh phúc như thế. Em ngạc nhiên vô cùng. Nhưng em sung sướng khi biết bà hạnh phúc.

Gideon thấy câu nói cuối cùng của cô rất buồn, nên anh không nói được nên lời trong một lát. Một người sống cả đời trong cảnh bệnh hoạn như thế, sống cảnh bị gò bó trong nỗi đau đớn của mình như thế thì khủng khiếp biết bao. Bỗng anh cảm thấy lòng thương cảm cho Evan dâng lên, anh nói:

- Chắc thời thơ ấu của em khó khăn lắm, Evan. Anh rất buồn cho em.

Im lặng một lát. Evan ngược mắt nhìn Pennistone Royal, ngôi nhà uy nghi hùng vĩ nằm trên đỉnh đồi, nghĩ đến thời thơ ấu của cô ở Connecticut có bố cô, và dĩ nhiên có bà nội cô, hai người rất hợp với cô.

Mặt Evan bỗng tươi lên, cô nói:

- Luôn luôn có bà Glynnis. Bà nội em lúc nào cũng sẵn sàng thương yêu em. Chính bà nuôi nấng dạy dỗ em, và bà thật tuyệt vời.

- Anh cam đoan bà rất tuyệt vời. Và đẹp nữa, theo tấm ảnh mà em đã đưa cho anh xem sáng nay thì bà thật quá đẹp. – Gideon nói nho nhỏ.

Evan gật đầu.

- Thật đáng ngạc nhiên khi thấy ông Robin cắt tóc ảnh lâu như thế.

- Rõ ràng ông quá yêu bà rồi, cưng à, như anh yêu em vậy. Anh muốn chúng ta đi về Allington Hall để làm tình.

Cô cười, lắc đầu.

- Em cũng muốn, nhưng chúng ta không thể về được.

- Anh nhận thấy thế. Anh nghĩ chắc chúng ta phải ở lại đây để ăn cơm với Tessa.

- Phải và với Jack Figg. Chỉ có bốn chúng ta.

- Ồ, thế Linnet và India đâu rồi?

- Linnet nói với em, cô ấy đi đến cửa hàng ở Harrogate, rồi sau đó đi gặp ngày Ronald. Julian đưa ông ấy từ London đến, nhưng ông có vẻ không được khỏe. Cô ấy sẽ đi ăn trưa với họ, còn India thì đi gặp người bạn.

- May mà còn Jack ở đây, ông ấy là người bạn tuyệt vời. Tessa cau có, khó nuốt nổi. Luôn thể hỏi em, cô ấy khỏe không? Anh đoán tình hình hôm thứ Tư chắc gay gắt lắm.

- Đúng. Như em đã nói cho anh nghe, cô ấy đau khổ. Có nhiều lúc em tưởng cô ấy ngất xỉu vì lo sợ. Hôm qua cô ấy có vẻ đỡ hơn nhiều, nhưng rất lạnh lẽ. Hình như cô ấy thay đổi từ tình trạng lo lắng sang lơ đãng. Linnet cho rằng cô ấy đã thay đổi nhiều trong ba ngày qua, nhưng em không biết có đúng thế không.

- Anh hy vọng đúng thế thì tốt hơn, - anh đáp ngắn gọn.

Họ lặng lẽ uống một lát, rồi Gideon nói:

- Đến lúc chúng ta phải đi rồi. - Họ đứng dậy, lấy ly không, từ từ đi lên đồi. Trời vẫn còn nóng nhưng không oi bức, bầu trời trong xanh, ánh nắng lấp lánh tạo cho ngày tháng Tám bầu không khí huy hoàng rực rỡ.

Gideon liếc mắt nhìn Evan, anh thấy cô trẻ trung, tươi mát trong chiếc áo vải ngắn không có vai và đôi xăng-đan. Cô không trang điểm nhiều mà chỉ tô một ít son lên môi, và trông cô bỗng có vẻ yếu đuối, dịu dàng. Anh muốn che chở cô, lo lắng cho cô. Anh không thể nào không nghĩ rằng, chắc cô đã có thời thơ ấu rất kỳ lạ. Nhiều lần cô đã bày tỏ nỗi lo sợ về việc sẽ bị di truyền căn bệnh của mẹ cô. Nhưng sau tám tháng, anh tin chắc cô sẽ không bị di truyền căn bệnh khó chịu ấy. Anh chưa bao giờ gặp người phụ nữ nào như cô. Cô có nhiều đức tính đáng yêu, cô thông minh, cẩn thận và quan trọng nhất là cô có tính hài hước.

Còn về phần Evan, cô cũng nghĩ về mẹ cô, lòng tự hỏi không biết cái gì đã làm cho bà thay đổi như thế, cái gì đã làm cho bà có vẻ... lạ lùng. Không có từ nào thay cho từ này để nói về bà. Cô nghĩ đến bố cô nhiều, cô sợ không dám nói cho ông biết chính ông là người trong gia tộc Harte, cô là người có dòng máu nhà Harte, và cô có ý định lấy một người trong gia tộc Harte. Mình sẽ gặp rắc rối với bố, cô nghĩ, nhất là về chuyện Gideon.

Cô nhìn trộm anh, lòng cô rung động. Anh rất dễ thương, rất tốt, chưa bao giờ cô gặp người đàn ông nào như anh, đó là chưa kể trông anh duyên dáng, đẹp trai với mái tóc màu vàng hung và cặp mắt xanh lục. Màu mắt của bà Emma Harte, cô nghĩ, giống như màu mắt của Linnet và của bố cô. Bố cô là người có dòng máu họ Harte hoàn toàn, còn cô lại có một nửa của họ Harte, nhưng như vậy có sao đâu. Cô rất yêu anh, cô quyết định sẽ lấy anh, cho dù bố cô nói gì thì nói. Phải, mình đã quyết định dứt khoát rồi, cô nghĩ, ít ra là về chuyện lấy Gideon, và cô cười với mình.

* * *

- Bà ở đâu không thấy, bà Emma? Bố tìm bà khắp nơi. Tìm về chuyện áo quần của phu nhân Hamilton. – Ngài Ronald Kallinski vừa nói vừa sửa lại cặp kính mắt và nhìn đôi nam nữ đứng trước mặt ông. Mặt trời ở phía sau lưng họ, nên ông không trông thấy rõ họ; ông nhấp nháy mắt nhiều lần, nhìn người đàn bà trước tiên, rồi nhìn người đàn ông sau.

- Anh đấy à, Michael? Anh làm gì với bà Emma đấy? Anh làm cho bà trễ việc hết.

- Cháu là Julian, ông nội à, chứ không phải bố cháu. Còn đây là Linnet, hôn thê của cháu, chứ không phải bà Emma. Ông nội à, chắc ông biết Linnet, cô ấy là con gái của Paula, chắt ngoại của bà Emma. Chúng con đã đính hôn, ông nhớ không?

- Nhớ, - ông già thờ ơ đáp, ngồi thẳng trên ghế nệm dài.

- Con nghĩ chắc ông đang mơ màng ngủ, ông nội à, và chắc có lẽ ông đang mơ, mơ về ngày xưa, phải không? – Julian cười nhìn ông.

Ngài Ronald lại nhấp mắt, nhìn đôi nam nữ.

- Dĩ nhiên là cháu Julian và Linnet! Chắc ông mơ màng về quá khứ. Khi người ta đã trên chín mươi, ai cũng mơ màng như thế hết, ai cũng sống bằng kỷ niệm hết. Chắc cháu biết ông là người cuối cùng, ngoại trừ Bryan O'Neill, ông nội của Linnet và Edwina, Robin và Elizabeth.

Còn tất cả những người khác đều ra đi hết rồi. Phải, ông là một trong những người sau cùng.

- Đúng thế, nhưng ông còn rất khỏe, - Julian nói, giọng trấn an, ra dấu cho Linnet đến ngồi bên cạnh Ngài Ronald trên ghế nệm dài. Anh ngồi xuống chiếc ghế trước mặt họ, anh lo cho ông nội anh, người mà anh rất gần gũi.

Ngài Ronald quay qua nhìn Linnet, và nói bằng một giọng có vẻ hết sức ngạc nhiên:

- Nhưng lạ Chúa, Linnet, cháu giống bà ấy quá! Khi nhìn cháu ông tưởng như đang nhìn một bóng ma, như thấy bà ấy hiện hồn.

- Cháu biết, thưa ông cậu Ronnie, mọi người đều nói thế với cháu. - Cô cười với ông rồi nói tiếp. - Julian và cháu sẽ đi ăn trưa với ông và nói cho ông biết về chương trình đám cưới của bọn cháu.

- Mặc dù ông đi đứng hơi lập cập, nhưng ông vẫn đến dự đám cưới! - Ngài Ronald nói bằng một giọng mạnh mẽ. - Cháu cứ tin chuyện ấy đi. Ông chưa chịu chết đâu. Ông còn nhiều việc phải làm. - Ông cười. - Thấy hai cháu lấy nhau là ông quá vui rồi. Emma thường mơ đến chuyện người trong dòng họ Kallinski và dòng họ Harte lấy nhau. Và dù sao, bà cũng muốn gặp người trong dòng họ O'Neill nữa. Ba dòng họ được bà bắt đầu kết hợp, là David Kallinski và Blackie O'Neill.

- Và ông đừng quên cháu cũng thuộc dòng họ O'Neill, - Linnet nhắc ông. - Cho nên Julian và cháu sẽ nối ba dòng họ vào nhau khi chúng cháu kết hôn với nhau.

Ông gật đầu. - Thế là tuyệt vời, cưng à. Và ngày nào làm đám cưới? Lần trước ông hỏi, cháu nói cháu không biết. Julian, cháu biết chưa?

- Bọn cháu chưa định ngày, ông nội à. Nhưng có lẽ chúng cháu sẽ tổ chức đám cưới vào tuần đầu tiên của tháng Mười Hai, có lẽ vào ngày thứ Bảy đầu tiên. Vài ngày nữa chúng cháu sẽ có quyết định dứt khoát.

- Và các cháu sẽ làm đám cưới ở đâu? - Ông hỏi, cười tươi với họ. Gặp hai người, ông rất vui. Chỉ có tuổi trẻ mới giữ cho người ta trẻ trung.

- Mẹ cháu muốn làm đám cưới tại nhà thờ ở làng Pennistone Royal, nhưng bây giờ chúng cháu chưa chắc chắn về việc này... Chắc chúng cháu phải mời nhiều người. Cho nên bố cháu có ý định sẽ làm đám cưới ở Giáo đường Ripon.

- Ái chà, giáo đường này lớn lắm và rất đẹp. Linnet này, bố cháu hát bài "The Minstrel boy" (Anh chàng hát rong) ở đấy lâu, lâu lắm trước khi cháu chào đời.

- Dạ, - cô nói nho nhỏ, - hát vào dịp đám tang của bà Emma, phải không? Ông có nói cho

cháu biết một lần.

- Ái chà, đúng thế. Julian, bố cháu đâu rồi? Ông tưởng bố cháu đến đây vào cuối tuần này chứ.

- Đúng thế. Bố cháu dặn cháu nói cho ông biết, ông sẽ đến đúng vào giờ ăn tối, ông nội à. Bây giờ, ông đã muốn vào ăn trưa chưa? Khi chúng cháu đến, Mary nói khi nào ông muốn ăn là chúng ta vào ăn.

- Tốt, vậy tại sao ta không ăn? Chúng ta hãy đi ăn để sống và chuẩn bị dự lễ cưới sắp đến của cháu. - Ông cụ nhìn hai người, cười rất dễ thương. - Ông nghĩ là cháu phải giúp ông đứng dậy, - ông nói, nhìn đứa cháu nội. - Xương cốt ông đau nhừ. Ông nghĩ ông sống nay chết mai. - Ông cười khúc khích, rồi quay qua nói với Linnet. - Ông nội của cháu cũng thường nói với ông như thế, cho nên chắc đứng như thế.

.8.

- Đừng nhúc nhích! - Dusty kêu lên, nhưng mắt vẫn không rời khỏi khung vải trên giá vẽ. - Chỉ cần vài phút nữa thôi là em có thể thư giãn được rồi. Có lẽ chỉ trong vài giây nữa thôi là đủ.

- Em không sao đâu, em sẽ không nhúc nhích đâu, - India trả lời. - Thực vậy, em khỏe, không sao đâu.

- Giỏi quá, em giỏi quá! - Anh vẫn không nhìn cô, mắt tập trung vào bức vẽ, rồi bỗng anh thốt lên. - Được rồi, anh vẽ xong rồi. Anh chỉ cần chỉnh lại vài nét thôi. Tốt rồi, em yêu, em có thể đứng dậy, duỗi tay duỗi chân cho khỏi mỏi. Anh biết người em tê cóng.

Dusty buông cây bút vẽ, lau tay trên cái giẻ, rồi ném nó lên bàn làm việc và bước ra khỏi giá vẽ. Anh đi đến chiếc ghế nơi India đang ngồi, nắm hai tay cô, kéo cô đứng lên. - Em là người mẫu tuyệt diệu, - anh nói nho nhỏ, kéo cô vào trong vòng tay mình. - Rất tuyệt diệu. Thậm chí em không nháy mắt.

- Em cố hết sức để ngồi yên, - cô đáp, cười, nhìn vào mặt anh.

- Ôi lạy Chúa, hôm nay em ngon lành quá! - Anh nói thì thào, cúi người hôn lên môi cô. Anh để môi áp vào môi cô, đưa lưỡi vào trong miệng cô. Cô ôm quanh người anh, lòng ham muốn

lại, mặc dù mới làm tình với anh cách đây hai giờ thôi. Anh vừa hôn vừa trượt hai bàn tay xuống sau mông cô, kéo sát người cô vào mình.

Một lát sau, anh để tay lên ngực India, mân mê núm vú của cô, núm vú trông thấy rất rõ dưới lớp vải the mỏng của chiếc áo cánh trên người cô. Anh cẩn thận vén chiếc áo lên, cúi đầu xuống ngực cô, hôn núm vú, rồi dừng lại đột ngột, nhìn cô và nói: - Chúng ta vào giường lại thôi. Anh không thể đứng làm trò hề như thế này khi anh muốn em quá trời.

- Phải, - cô đáp, cười với anh và thì thào nói tiếp, - nhưng bức tranh sẽ không bao giờ xong với tình thế như thế này, ông Rhodes à.

Đẩy cô nhích ra xa anh một chút, anh nhìn đôi mắt to, sáng của cô và nói nhỏ: - Đúng như thế đấy. Nhưng anh chàng này muốn...

Cô dùng môi mình chặn lời anh lại, hôn anh đắm đuối. Rồi nhìn chỗ khác, cô dịu dàng nói:

- Em sẽ ở lại đây hết ngày. Và tối nay nữa. Em có thể ở lại lâu chừng nào anh còn muốn, ông Rhodes. - Nụ cười của cô mời gọi, ánh mắt khiêu khích.

Anh cười với cô, thích thú trước thái độ ve vãn của cô.

- Hôm nay là ngày cuối tuần, em được tự do như chim trời. Và bất cứ anh muốn gì em, anh cứ làm: vẽ em, nuôi em, nói chuyện với em, yêu em... Đấy, muốn gì được nấy.

- Em sẽ được điều ấy ngay, thưa Công nương. - Dusty ôm ghì cô và nói thêm: - Em tuyệt vời nhất, India. Tuyệt nhất. Không phải tuyệt nhất vì làm tình thôi... mà em còn đưa anh lên chốn hoan lạc diệu kỳ.

- Phải. - Cô chỉ nói được thế. Cô cảm thấy hai đầu gối đứng không vững. Lời anh làm cho cô tràn trề hạnh phúc, ngất ngây. Cô muốn anh làm tình cho thật xứng với tình yêu của cô, cho xứng với trái tim cô, linh hồn cô và tâm trí cô.

Dusty thả cô ra, nhìn vào đôi mắt bạc độc đáo của cô:

- Được rồi, anh làm thêm một ít việc nữa, rồi chúng ta sẽ làm tình nghỉ giải lao. Sau đó, anh sẽ vẽ em một hai giờ nữa, rồi anh làm bữa ăn tối cho em. Anh vui mừng em không có kế hoạch bỏ rơi anh, chúng ta hưởng ngày cuối tuần với nhau.

- Em cũng sung sướng, - cô đáp rồi vươn người cao lên phía trần nhà, duỗi tằm thân dài, mềm mại. Cô hơi bị tê cứng vì ngồi yên một chỗ suốt hai giờ, thế nhưng thời gian qua mau. Khi anh vẽ, cô vui sướng ngắm anh. Cô rất yêu anh, anh là người duy nhất cô muốn mãi, đây là sự thật.

Dusty vận động cơ thể, anh duỗi chân tay, thở mạnh, cúi người chạm tay lên đầu ngón chân, và vừa vận động anh vừa nói:

- Thật nhờ có máy điều hòa không khí. Nếu không thì với thời tiết ngọt ngào trong phòng với cửa sổ như thế này, sẽ khó chịu biết bao nhiêu. Em khỏe không, India? Uống ly nước nhé?

- Cám ơn, em khỏe. Áo của em mỏng lét và quần mặc ở nhà ngắn cũn cỡn. - Cô cười, nhìn xuống áo quần của mình, hơi nhăn mặt. - Em chỉ cần mang chuông vào mắt cá chân, mang chuông vào ngón chân và thêm cái trống lục lạc nữa là thành một kẻ kỳ lạ.

- Đừng coi thường. Em mặc bộ áo quần ấy trông rất kêu gọi, nhất là cái quần! Quần không có gì lộ liễu hết. - Anh mở to mắt vẻ rất kịch.

- Ôi, Dusty, anh thật vô giá, - cô nói và chạy đến anh, ôm quàng lấy anh. - Em thật mến phục anh...

Cánh cửa phòng vẽ bỗng bật ra thật mạnh khiến hai người giật mình, họ quay đầu nhìn ra cửa kính ngạc thấy một thiếu phụ hiện ra ở ngưỡng cửa. Mặt chị ta nhăn lại vì tức giận, mắt sáng long lanh, tóc tai bờm xờm, ngay cả áo quần của chị ta trông cũng rất khủng khiếp.

- Đồ đĩ khốn nạn, tránh xa anh ấy ra! - Chị ta hét vào mặt India. - Tránh xa anh ấy ra. Anh là của tao.

Người đàn bà chạy vào phòng vẽ, mắt nhìn khắp nơi. - Cái áo thun dính sơn của Dusty, bộ áo quần mỏng tanh của India, cái giường nhàu nhò ở cuối phòng. Cuối cùng chị ta thấy khung vải trên giá vẽ.

Chị ta bèn chạy đến bàn làm việc của Dusty, chụp lấy con dao xếp mà anh thường dùng để cắt vải vẽ, rồi chạy đến bức vẽ, đưa dao lên, miệng hét lớn: - Đồ đĩ! Đồ đĩ!

Dusty này giờ đứng yên vì kinh ngạc, nhưng bây giờ anh liền ra tay hành động. Anh đẩy India sang một bên, chạy đến giá vẽ, đứng ngay trước bức tranh, đón nhận mũi dao đâm vào bên ngực trái. Máu chảy ra xối xả, ướt đỏ cái thun trắng của anh.

India hét lên.

Chị đàn bà đưa con dao định đâm nhát nữa, nhưng khi thấy máu, chị ta khóc thét lên. Vội thả con dao xuống đất, chị ta chạy nhanh ra khỏi xưởng vẽ, đóng mạnh cửa lại.

Dusty bước đến bàn làm việc, nắm miếng giẻ dùng lau sơn, áp mạnh vào vết thương trên ngực, rồi tựa người vào bàn, miệng rửa thầm.

India chạy đến bên anh, mặt tái mét, mắt mở to hoảng hốt.

- Ôi lạy Chúa, Dusty, vết thương trông trầm trọng quá! – Cô nói rồi chạy vào phòng tắm, lấy ra một đồng khăn tắm. - Tệ quá, - cô nói, lấy mấy miếng giẻ lau sơn nơi bàn tay đầy máu của anh ra, áp hai cái khăn sạch vào ngực anh, rồi lấy bàn tay anh đè lên khăn. - Cứ đè mạnh vào đấy, - cô dặn. – Chúng ta phải làm cho máu bớt chảy chừng nào hay chừng ấy.

- Chắc cô ấy đã làm đứt động mạch trên cơ ngực của anh, - anh nói, giọng nghẹn ngào, rồi bỗng mặt anh nhẩn lại. - Lạy Chúa! Anh đau quá! – Anh thở hỗn hển, ngồi phịch xuống cái ghế gần đấy.

- India, mặc áo quần vào. Nhanh lên. Anh cần phải đến bệnh viện Harrogate ngay. Đứt động mạch như thế này, anh sẽ chết mất và có lẽ anh sắp ngất xỉu.

- Đợi em một lát, - India thốt lên, thấy vẻ đau đớn hiện ra trong mắt anh và miệng anh méo xệch vì lo sợ. Cô cởi bộ áo quần bằng sa mỏng ra, mặc vội chiếc quần vải và cái áo thun, chụp lấy cái túi xách, rồi chạy đến anh.

Cô nắm cánh tay phải của anh, giúp anh đứng dậy.

- Nào, ta đi. Em sẽ đem theo vài cái khăn tắm nữa. Anh để chìa khóa cửa ở đâu? Em phải khóa cửa lại.

- Nơi bàn. Gần cửa, - anh thở hỗn hển.

Giọng anh nghe thều thào rất khủng khiếp, India nắm chặt cánh tay anh và nhìn anh. Bây giờ mặt anh trắng bệch, mồ hôi rịn ra trên mặt.

- Đừng xỉu đấy nhé, cưng, - cô nói, giọng cứng cáp. – Em phải dìu anh ra xe rồi đến phòng cấp cứu.

- Anh sẽ đi được... Anh hy vọng đi được. – Anh rên.

* * *

Khi cô và Dusty đi ra khỏi xưởng vẽ, ánh mặt trời chói chang làm cho India lóa mắt. Cô mừng vì đã đậu xe ngay sau nhà, chứ không đậu ở gần dãy nhà kho. Cô dìu Dusty ngồi vào chiếc Aston Martin, quàng dây an toàn qua ngực anh và khóa móc lại. Cô lục xắc lấy ra hai cái khăn mà hồi nãy cô đã lấy thêm ở trong phòng tắm, nhét khăn vào dưới sợi dây nịt an toàn, trên những cái khăn đã có sẵn ở đấy rồi.

Khi làm xong, cô nhìn anh. Mặt anh xám như tro, mồ hôi vẫn rịn ra. Cô biết anh sắp xỉu đến nơi. Mất máu nhiều thật đáng sợ. Cô đóng cửa xe rồi chạy sang bên kia, mở cửa, bước vào, cầm chìa khóa vào.

- Cửa xương vẽ, - anh nói thều thào, đầu hơi quay về phía cô. – Hãy khóa lại!

- Khóa cẩn thận rồi, Dusty, đừng lo, - cô đáp, quay chìa khóa, mở máy xe, lùi xe trên con đường đất, rồi chạy tới vòng quanh ngôi nhà và ra con đường xe chạy. Khi ra đến con đường xe chạy, cô nói: - Sợi dây nịt an toàn giữ những cái khăn tắm tại chỗ, anh yêu, - nhưng hình như anh không nghe. Mắt anh nhắm nghiền, bàn tay phải vẫn đè mạnh lên những cái khăn để trên vết thương.

Khi xe ra đến cổng chính của biệt thự Willow Hall, cô cho xe chạy chậm và lấy điện thoại di động ra, bấm số máy của Linnet. Điện thoại chỉ reo vài hồi là Linnet trả lời:

- Alô?

- Linnet, India đây. Đừng nói và vui lòng nghe đây. Tôi đang gặp chuyện rất khó khăn. Dusty bị đâm. Nặng lắm. Động mạch bị đứt. Tôi nghĩ thế. Anh ấy mất máu nhiều. Tôi đang rời khỏi Willow Hall. Nếu đường không có nhiều xe như mọi khi, thì tôi sẽ đến bệnh viện Quận Harrogate trong vòng hai mươi phút nữa. Cô làm ơn gọi phòng cấp cứu được không, Linnet? Nói với họ tôi đang đến.

- Lay Chúa, khủng khiếp quá! Tôi sẽ gọi ngay đây. Rồi tôi sẽ đến đấy, nếu tôi đi ngay bây giờ thì chỉ trong năm phút là tôi đến. Tôi đang ở tại nhà của ông cậu Ronnie.

- Cám ơn, Linnet. – India tắt máy và nhìn Dusty. Mắt anh vẫn nhắm nghiền và hình như anh gục xuống trên chỗ ngồi. Máu chảy thấm qua khăn tắm, nhỏ giọt xuống cánh tay anh.

Khi India cho xe chạy nhanh trở lại, cô nhận thấy tay cô run, cô phải hít vào thật sâu để lấy lại bình tĩnh. Bây giờ không phải là lúc hoảng hốt. Nắm chặt vô-lăng, cô cho xe chạy nhanh đến Harrogate, cô mừng vì thấy trên đường vắng vẻ, chỉ có một chiếc xe tải nhỏ và một chiếc mô-tô. Cô nhấn mạnh chân vào bàn đạp, tăng ga và tập trung vào việc lái xe.

Cô đến nơi đúng chín phút. Khi cô cho xe chạy chậm vào cổng bệnh viện, cô thấy nhiều người tụ tập trước cửa vào phòng cấp cứu bên cạnh chiếc xe cáng. Linnet cũng có mặt ở đấy, mặt tái mét vì lo sợ.

India thắng xe dừng lại, bước xuống xe, ra dấu cho các bác sĩ rồi chạy qua phía cửa bên kia. Trước kho cô mở cửa xe, người ta đã đẩy chiếc xe cáng đến, và Linnet đứng không xa sau chiếc xe cáng.

India đứng sang một bên, để cho những người làm việc ở bệnh viện đưa Dusty ra khỏi xe,

nhưng cô nói với một bác sĩ:

- Bạn tôi nghĩ là con dao đã đâm trúng động mạch, có lẽ cắt đứt động mạch.

Ông ta cau mày nhìn cô:

- Anh ta là bác sĩ à?

Cô lắc đầu.

- Không, anh ta là họa sĩ. Nhưng khi học hội họa, anh có học về cơ thể con người.

- Ra thế. – Ông ta gật đầu và nói thêm: - Có lẽ anh ấy nói đúng. Bây giờ anh ta xỉu, như thể rõ ràng anh ta mất nhiều máu. Xin cô đừng lo. – Nói xong, ông ta chạy theo chiếc xe cáng, chiếc xe đã được đẩy vào trong.

Linnet bước đến, nắm tay cô và nói:

- Chúng ta vào trong kiểm chỗ ngồi. Tôi đã cho họ biết những thông tin tôi biết, nhưng chắc họ muốn nói chuyện với chị, India. Tôi tin thế.

Cô gật đầu.

- Tôi biết. Tôi đoán chắc họ đã gọi cảnh sát rồi.

- Theo thủ tục thì phải thế, với trường hợp xảy ra như thế này. Phải không? – Linnet nói nhỏ, nhìn vào mặt cô.

- Tôi nghĩ thế. - Bỗng India run lấy bầy và đưa hai tay ôm mặt. - Thật khủng khiếp, Linnet.

Sau khi dẫn India đến ghế, Linnet ngồi xuống bên cạnh người chị họ, cô hỏi nhỏ:

- Chuyện xảy ra như thế nào? Ai đâm Dusty?

- Một phụ nữ. Tôi không biết chị ta là ai, vậy cô đừng hỏi và dĩ nhiên với hoàn cảnh như thế này, tôi không thể hỏi Dusty được. Có lẽ anh ấy biết chị ta, tôi đoán thế. Chị ta tuôn vào phòng vẽ và khi thấy tôi, chị ta nổi điên lên.

India liền kể cho Linnet nghe chuyện đã xảy ra, cô nín thở kể một mạch đến hết, rồi buông tiếng thở dài não ruột.

- Ôi lạy Chúa, Linnet, tôi hy vọng anh ấy không hề hấn gì. Nếu anh chết thì sao? Nếu có chuyện gì xảy ra cho anh ấy chắc tôi không chịu nổi. – India nắm cánh tay của Linnet, nhìn cô

đắm đắm, rồi òa khóc.

Linnet liền đưa tay ôm India, kéo cô sát vào mình.

- Dusty sẽ bình phục, cưng à. Anh ấy còn trẻ, mạnh khỏe, và bây giờ khoa học tiến bộ kỳ diệu lắm.

- Nhưng anh ấy mất nhiều máu. Máu... chảy xối xả. Trông thật khiếp... - Cô lại bật khóc, bỗng mặt cô biến sắc, rồi cô thốt lên: - Nếu anh ấy cần truyền máu, tôi sẽ cho máu. Linnet, nếu cần truyền máu, cô có cho không?

Linnet giật mình, sau một lát suy nghĩ, cô nói:

- Nếu anh ấy cần, dĩ nhiên tôi sẽ cho chứ.

India bèn ngồi thẳng dậy, mặt có vẻ bớt căng thẳng. Cô nhìn cô em họ, cười mỉm rồi nói nhỏ:

- Tôi rất yêu anh ấy. Tôi chưa bao giờ yêu ai như thế này. Anh ấy là người duy nhất tôi muốn lấy làm chồng.

Lời tuyên bố không làm cho Linnet ngạc nhiên. Ngay khi India mới bắt đầu dan díu với Dusty Rhodes, cô đã biết người chị họ này đã yêu say đắm anh chàng họa sĩ, và Linnet mừng cho chị. Chỉ có điều làm cho cô lo là anh ta có tiếng là kẻ ong bướm lăng nhăng, nhưng India nói với cô rằng đây chỉ là những lời phóng đại cho vui. Nhưng người đàn bà điên dại dùng dao đâm anh là cả một vấn đề khiến người ta suy nghĩ, nó đã nói lên cái gì không thỏa đáng, có lẽ đã chứng tỏ tiền sử bất hảo của anh. Nghĩ thế, bỗng cô cảm thấy bối rối. Những người phụ nữ khác đã bị anh bỏ rơi có thể gây nên nhiều vấn đề rắc rối không nói được.

Bỗng có tiếng nói cất lên và Linnet ngược mắt nhìn.

- Thừa Công nương India, xin mời cô đến cho chúng tôi biết một số chi tiết về ông Rhodes.

India đứng dậy lập tức, cô đáp:

- Xin sẵn sàng. – Cô đi theo người phụ nữ mặc áo khoác trắng tay cầm cái kẹp giấy và cây bút. Một lát sau, hai nhân viên cảnh sát đi vào, Linnet bỗng lo sợ. Cô nghĩ chắc chắn họ đến để hỏi người chị họ của cô về việc Dusty bị đâm. Và nếu Dusty chết, chắc là họ sẽ hỏi về tên sát nhân.

Người phụ nữ mặc áo khoác ngắn, trắng, tay cầm cái kẹp giấy là bà Anita Giles. Bà dẫn cô đến văn phòng của bà nằm xa tiền sảnh của phòng cấp cứu.

Khi họ đã ngồi vào chỗ xong, bà Giles nói:

- Thưa cô India, bây giờ tôi xin cô trả lời tôi một vài chi tiết còn thiếu, tôi sẽ rất cảm ơn cô. Người em họ của cô là cô O'Neill vừa cho tôi biết tên người bị đâm là Russell Rhodes. Tôi được biết ông Rhodes là họa sĩ nổi tiếng. Có đúng không?

- Phải, thưa bà Giles. Tên họ của anh ấy là Russell Cecil Rhodes, nhà anh ấy là biệt thự Willow Hall ở Folifoot. Anh ấy bốn mươi hai tuổi. Có phải đây là những điều bà muốn biết không?

Bà Giles gật đầu, ghi chép lia lịa. Khi viết xong, bà hỏi tiếp:

- Có phải ông Rhodes có vấn đề gì khó khăn về y học không?

- Không. Theo chỗ tôi biết thì như thế. Tôi biết anh ấy khỏe mạnh, bình thường. Ảnh tập thể dục, kiêng ăn, uống rất ít. – India thấy bà Giles nhướn mày, cô cười và nói tiếp: - Việc người ta đồn anh ấy là người phóng đảng đều sai hết. Người ta có phần bịa đặt, nghĩa là họ phóng đại quá đáng. – India nghiêng người tới trước, hỏi bà: - Anh ấy không sao chứ, phải không? Ảnh nói ảnh bị đứt động mạch.

Người đàn bà vẫn giữ vẻ mặt bình tĩnh, anh đáp:

- Mọi người ở bệnh viện đều cố hết sức mình để chữa trị cho anh ấy, thưa cô India. Chắc cô hiểu là tôi không dám tuyên bố gì hết với trường hợp như thế này. Bây giờ xin cô cho tôi biết...

Có tiếng gõ cửa, bà Giles ngưng nói, trả lời:

- Mời vào.

Cửa mở vào hai người cảnh sát đi vào. Họ cúi đầu cười chào bà và một người nói: - Xin chào bà Giles.

- Xin chào quý ông. Đây là cô India Standish, bạn của ông Russel Rhodes, nạn nhân vừa mới bị đâm. Cô India đã đưa ông ấy đến bệnh viện.

India liền đứng dậy, bắt tay họ. Họ tự giới thiệu là thám tử Hobbs và Charlton.

Hobbs nhìn bà Giles, rồi nói:

- Xin bà vui lòng cho phép chúng tôi nói chuyện riêng với cô India.

- Được, cứ tự nhiên. Tôi biết quý ông muốn nói chuyện riêng với Công nương. – Bà cười với India, vội vàng đi ra khỏi phòng, đóng cửa lại.

India nói:

- Tôi không có gì để nói nhiều đâu.

- Chỉ xin cô cho chúng tôi biết những chi tiết cô biết, - Charlton nói và ra dấu mời cô ngồi xuống lại.

- Cảm ơn, tôi đứng được rồi, - cô nói. – Ông Rhodes là họa sĩ nổi tiếng chắc các ông cũng biết. Ông ta sống tại Willow Hall ở Folifoot. Ông có phòng vẽ ở đấy, ông đang vẽ tôi... để tặng bố tôi là Bá tước Dunvale. Một lát...

- Cô là cháu của bà Emma Harte quá cố! – Hobbs nói, nhìn cô với vẻ mặt kinh ngạc.

- Phải, tôi là cháu của bà ấy. Và cô Linnet người đang đợi ở ngoài tiền sảnh, cũng là cháu của bà ấy, em họ của tôi.

- Cả mẹ tôi và bà ngoại tôi đều có làm việc tại cửa hàng Harte ở Harrogate, - Hobbs nói, miệng mỉm cười. Rồi ông ta nói tiếp: - Vậy ông Rhodes vẽ cô, rồi bỗng có người xông vào, đâm ông ta, có phải cô nói như thế không?

- Không, tôi không nói như thế, - India đáp nhanh. – Chúng tôi dừng lại vì tôi ngồi hơn hai giờ không nhúc nhích, nên tôi cần thư giãn, và Dusty, ờ, ông Rhodes, cũng hơi mệt mỏi. Chúng tôi đang vận động thể dục và nói chuyện thì bỗng cửa phòng bật mở, và một thiếu phụ đi vào. Tôi không biết chị ta là ai và tôi không biết ông Rhodes có biết chị ta hay không.

- Và chị ta xông đến, đâm ông ấy, phải không? – Charlton hỏi, giọng có vẻ nghi ngờ.

- Ồ không, chị ta thấy tôi, liền mắng nhiếc tôi. Chị ta như người mất trí. Rồi chị ta nhìn thấy bức tranh vẽ tôi, bỗng nổi điên, lấy cây dao xếp để trên bàn làm việc, và chạy nhanh đến bức tranh, đưa dao lên.

- Và chị ta đâm vào bức tranh rồi đâm vào ông Rhodes phải không? – Hobbs nhú mày hỏi.

- Không, không, chuyện không phải như thế! Dusty và tôi, cả hai chúng tôi đều ngơ ngác, phải, phải dừng từ ấy mới đúng. Thật vậy, hoàn toàn ngơ ngác, rồi bỗng anh ấy thấy chị ta chạy tới bức tranh, nên anh chạy đến đứng trước bức tranh để bảo vệ nó, vì thế mà anh bị đâm. Người đàn bà có ý định hủy hoại bức tranh, chứ không muốn đâm ông Rhodes. Đây chỉ là tai

nạn.

- Tôi hiểu rồi, - Hobbs nói nhỏ, rồi nhìn người đồng nghiệp. Họ nhìn nhau một lát, rồi Hobbs nói với India: - Chúng tôi hy vọng sẽ nói chuyện với ông Rhodes sau, khi ông ấy ra khỏi phòng mổ.

India nắm hai tay vào nhau, bấu móng tay vào lòng bàn tay với vẻ lo lắng:

- Ông Hobbs, bác sĩ có nói gì với ông không? Anh ấy sẽ không chết chứ?

- Tôi không biết, - Hobbs nói, lắc đầu. – Tôi hy vọng ông ấy không chết. Bác sĩ Palmeston là nhà phẫu thuật rất giỏi. Nếu người nào cứu được ông Rhodes, chỉ có thể là ông ấy. Nhưng chúng ta phải đợi mới biết, phải không?

.9.

- Nửa người xin đẹp kia của tôi đâu rồi?

Tessa đang ngồi trên chiếc ghế bành lớn trong thư viện, vội ném cái cặp giấy đựng giấy tờ chi thu xuống nền nhà. Nàng vùng đứng dậy khi nghe tiếng của em trai, và chạy đến phía anh.

Lorne Fairley dựa người một cách thản nhiên vào khung cửa, trông dáng vẻ đúng là của diễn viên.

- Xin chào người đẹp, - anh nói, giọng ngân nga.

- Ôi, Lorne, cậu đấy hả! Ơn Chúa, cậu về rồi! – Nàng nhào người vào hai cánh ta giang rộng của anh. Anh ôm chặt lấy nàng, vẻ hồ hởi, khiến cho nàng cảm thấy bình an, tự nhủ sau chuyện thử thách vừa qua.

Họ ôm nhau mừng rỡ một hồi lâu như những khi gặp nhau trước đây. Họ cao bằng nhau, có mái tóc vàng giống nhau và nét mặt sắc sảo như được khắc họa nên. Trông vào là người ta biết ngay hai người là một cặp song sinh, mang gien của người cha quá cố, Jim Fairley, chồng đầu tiên của mẹ họ.

Tessa vì sinh trước mấy phút nên nàng được xem là chị và không lúc nào để cho Lorne

quên điều đó. Lorne có bản tánh hiền lành, dễ chịu, anh chỉ cười khi nghe nàng xếp vị trí như thế. Từ khi còn nhỏ, anh đã gọi nàng là “người cổ” khiến cho nàng tức giận.

- Tôi rất buồn khi biết cậu đang ở Thổ Nhĩ Kỳ mà phải quay về, nhưng...

- Một ngày nghỉ đã qua rồi, - anh ngắt lời nàng, đứng nhích ra một chút, nhìn vào mặt nàng rồi hôn lên má nàng. - Và xin thú thật là tôi cũng thấy chán rồi, nhưng dù sao, tôi cũng không muốn bỏ rơi chị trong lúc hoạn nạn. Khi hoạn nạn, chúng ta đều có nhau, phải không? - Quàng tay quanh vai nàng, anh dẫn nàng đi đến chỗ ghế ngồi, vừa đi vừa nói tiếp: - Tôi biết mẹ chưa về.

- Phải, chưa. Tôi nói bà cứ làm việc theo kế hoạch, cứ ở lại New York với bố.

-Tôi biết. Tôi đã nói chuyện với bố, ông nói mọi việc ở đây yên ổn cả rồi, cho nên hai ông bà không thay đổi chương trình. Cháu Adele có khỏe không?

- Nó khỏe, Lorne à, nhờ trời nó không hề hấn gì trong chuyện đã xảy ra vừa qua. -Nghĩ đến con gái, Tessa cười và nói thêm. - Nó thật hạnh phúc.

- Vậy cháu đâu rồi? Tôi muốn thăm nó ngay.

- Nó đang ngủ trưa, cậu ráng đợi thêm lát nữa.

Hai chị em ngồi xuống ghế nệm dài, Lorne nhìn nàng và hỏi: - Anh chồng mắc dịch của chị hiện ra sao rồi?

- Hắn sắp thành chồng cũ của tôi!

- Nhanh thế à? - Lorne nhìn nàng, ánh mắt ngờ vực. - Chị nói anh ta sẵn sàng chấp nhận ngay à?

- Không, hắn đòi hỏi rất nhiều, kiêu ngạo và dĩ nhiên việc ly dị phải tiến hành theo trình tự chứ. Nhưng các luật sư, cả của hắn lẫn của tôi, đang gặp nhau để bàn chuyện, và các luật sư của hắn đã rất tức giận về việc hắn đã bắt cóc Adele. Rõ ràng hành động này của hắn là một sai lầm, họ không thích một việc như thế.

- Anh ta đã làm một việc liều lĩnh kỳ cục. Chắc chị biết là tôi không thích anh ta, Tessa à. Tôi thường nghĩ anh ta là con sâu làm rầu nồi canh.

Nàng cười.

- Câu tục ngữ của cậu khiến tôi nhớ đến Jack Figg. Ông ta thường nhắc đến câu ấy.

- Đúng thế. Chị biết tôi học được tục ngữ ở đâu không? Ngồi trên gối của ông ấy. Khi lái xe vào đây, tôi có gặp ông. Ông luôn luôn rất nhiệt tình đáng yêu, nhưng đúng là con người cứng rắn và thế mới được việc. Ông nói ông làm cho nơi này khó có ai lọt vào được, và nếu giao việc này cho ai khác, họ không làm được như ông đâu. Tôi tin ông.

Tessa gật đầu.

- Ông nói ông sẽ ở lại cho đến thứ Hai, rồi ông sẽ về Vịnh Robin Hood hai ngày. Ông sẽ quay lại vào giữa tuần sau. Nhưng tối nay tôi sẽ nấu ăn cho tất cả chúng ta. Tôi muốn cho Margaret nghỉ tối nay. Bà ấy và Joe rất lo sợ, sợ vì chuyện rắc rối này...

- Tôi không ngạc nhiên, và nói đến Margaret, tôi báo cho chị biết khi tôi về nhà, tôi liền xuống bếp nhờ bà làm cho tôi một cái bánh sandwich. Tôi xuống máy bay ở Heathrow, liền đi thẳng về đây. Tôi đói meo. Thôi được rồi, để tối nay xem chị nấu nướng ra sao. Tôi mong đến tối để thưởng thức những món ăn đặc biệt của chị.

Khi họ đi qua thạch sảnh, họ gặp bà quản gia.

- Cậu đây rồi! – Bà ta reo lên. – Tôi đã để bánh sandwich nơi phòng ăn sáng, cùng với bình trà cho cả hai người. – Bà gật đầu rồi vội vã xuống bếp, nghĩ đến Lorne. Bà thích cậu nhất nhà, và bà vui mừng thấy cậu về nhà để xem tình hình của chị cậu ra sao, cho dù chỉ về trong thời gian ngắn ngủi. Bà ước chi cậu ở nhà lâu hơn. Cậu là người rất tốt, rất dễ thương và mặc dù đã thành diễn viên nổi tiếng, nhưng cậu không thay đổi chút nào hết. Cậu vẫn như chú bé ngày xưa bà thường bế ngồi trong lòng.

* * *

Trước kia, phòng ăn sáng là nơi bà Emma Harte dùng làm nơi làm việc mỗi khi bà đến Pennistone Royal. Nhưng vào tháng Mười Hai năm ngoái, Paula thấy phòng này để không phí phạm, nên bà biến nó thành phòng ăn sáng và dùng vào các bữa ăn xế.

Khi họ đi vào, Lorne nhìn quanh, cảm thấy căn phòng mát mẻ và có vẻ yên tĩnh vào ngày thứ Bảy tháng Tám nóng nực này. Anh nghĩ, phòng quá dễ thương. Tường sơn màu xanh ngọc, cửa sổ nhô ra treo màn lụa có sọc màu lục và trắng. Ghế ngồi quanh chiếc bàn bằng gỗ óc chó được bọc bằng vải ca-rô màu lục và trắng.

Khi họ ngồi vào cái bàn tròn bà Margaret vừa mới kê, anh nói:

- Mẹ đã sửa sang lại phòng này quá tuyệt. Tôi sẽ nhờ mẹ tân trang lại căn hộ của tôi mới

được. – Nhìn vào những cái đĩa đựng bánh sandwich, Lorne lắc đầu và cười. – Bà này thật tuyệt! Lúc nào Margaret cũng làm những cái bánh sandwich bổ dưỡng tôi rất thích.

- Phải, bà ấy quá nuông chiều cậu, - Tessa nói, nhìn anh với ánh mắt sành sỏi.

Lorne không nói gì, anh chỉ cười toe toét, đưa tay lấy cái bánh kẹp xà lách trứng, cắn một miếng, đưa mắt nhìn người chị song sinh. Nàng rót trà ra tách cho anh, thả vào một lát chanh. Khi nàng gọi điện thoại cho anh hôm thứ Năm, giọng nàng nghe có vẻ vô cùng lo sợ. Nàng gọi anh ở Thổ Nhĩ Kỳ, nơi anh đang ở chơi vài ngày với mấy người bạn trước khi họ bắt đầu đóng bộ phim mới tại phim trường Shepperton. Nhưng trước hết họ sẽ quay cảnh tại hiện trường ở Paris. Anh đóng vai chính cùng với nữ diễn viên anh thích nhất, và truyện phim của bộ phim này rất hay.

Mặc dù anh rất bận rộn với công việc, nhưng nghe chị gái cần đến anh, là anh ra về ngay lập tức. Anh vội quay về London liền. Vì gặp mùa nghỉ hè, nên đường bay đông khách, anh phải đến Paris, nghỉ đêm tại khách sạn O'Neill ở đại lộ Montaigne, rồi hôm nay mới về London.

Không có gì mà anh không muốn làm cho người chị của mình hết, và hai người rất thân nhau. Tuy nhiên, anh biết rất rõ lỗi lầm của Tessa: đó là nàng kinh địch với Linnet để giành quyền làm chủ hệ thống các cửa hàng bách hóa Harte. Nàng đã ganh tị khùng khiếp với người em gái cùng mẹ khác cha của mình, và anh thấy đây là điều hoàn toàn vô lý. Rồi còn tính hợm mình của nàng, vì cho mình là người dòng họ Fairley. Anh cho điều này là ngu ngốc. Nói tóm lại, họ là con cháu của dòng họ Harte và McGills, và còn của dòng họ Amerys nữa. Thực ra thì họ thừa hưởng quá nhiều công lao của bà cố ngoại Emma Harte và của ông cố nội Paula McGills.

Lorne mong sao Tessa có cùng quan điểm với mình, nhưng rõ ràng nàng không đồng quan điểm với anh, hay có lẽ nàng không muốn. Nàng ngoan cố trong quan điểm, cố chấp trong tư tưởng, nhưng anh thôi không trách cứ nàng. Chẳng ích gì, vì anh tin rằng nàng sẽ không thay đổi. Anh vẫn thương yêu nàng như hồi còn nhỏ, anh chấp nhận Tessa như thế, cố không phán xét chị làm gì. Hay là bất kỳ ai, anh cũng không phán xét họ. Châm ngôn của anh luôn luôn là sống và để cho người khác sống.

Thế nhưng bây giờ anh ngạc nhiên nhìn chị, nghe nàng tuyên bố:

- Linnet là người giỏi hơn ai hết, Lorne à. Cô ấy giỏi thật. Nếu không có cô ấy, tôi không biết làm gì.

- Bỗng nhiên chị ca với giọng ca khác!

- Cậu đừng nhỏ nhen.

- Tôi không nhỏ nhen, chỉ nói thật mà thôi, cưng à. Chị là người thường xuyên phàn nàn về

Linnet. Tôi nhận thấy chị muốn làm củ hệ thống các cửa hàng bách hóa Harte, nhưng Linnet cũng muốn có địa vị ở đây.

- Tôi biết, tôi biết. Đừng nói về chuyện này nữa, Lorne. Tôi thật rất cảm ơn Linnet vì cô ấy có đầu óc sáng suốt, làm những việc đáng làm, như là cho mời Jack Figg đến làm việc ngay. Cậu biết không, khi Mark bắt Adele... ở đây chỉ có Wiggs và mấy người làm vườn.

- Thế mọi người đi đâu hết? – Lorne cao giọng hỏi. – Nhà này thường có rất nhiều người mà. Sáng ấy mọi người đi hết kể cũng lạ, chị không thấy à?

- Chẳng có gì lạ, Lorne. Chỉ là sự trùng hợp ngẫu nhiên thôi. Margaret quyết định đi chào hàng, Joe lái xe đi East Witton về việc đất đai, còn Elvira thì đúng vào ngày nghỉ của chị ấy. – Tessa dừng lại, ngồi dựa người ra ghế, suy nghĩ về chuyện Elvira vừa mới nói cho nàng hay. Nàng vẫn bận tâm suy nghĩ đến chuyện chị vú em đợi thật lâu mới nói cho nàng biết việc Mark nói chuyện với chị ở giữa đường.

- Chuyện gì thế? Chị đang lo chuyện gì à, Tessa?

- Không, có chuyện gì đâu. Chỉ có chuyện sáng nay Elvira cho tôi biết Mark đợi chị ta ngoài đường gần Pennistone Royal...

- Làm sao anh ta biết chị ấy về giờ nào?

- Vì hôm ấy thứ Tư, chị ấy thường nghỉ vào hôm ấy. Nhưng dù sao thì Mark đã chặn chị ấy lại và hỏi tôi ở đâu, Adele ở đâu. Hắn nói hắn đến thăm chúng tôi.

- Và chị ấy cho hắn biết hết các chi tiết hắn cần biết. – Lorne gật đầu, rồi mặt anh có vẻ trầm tư. - Họ không móc ngoặt với nhau chứ? Chị có tin chị ta không?

- Tôi không nghĩ họ móc ngoặt với nhau. Và tôi tin chị ấy. Chị ấy có thói quen xin nghỉ ngày thứ Tư, chị không thay đổi ngày nghỉ. Mọi việc đều quen như thế rồi, không xảy ra chuyện gì... đáng ngại.

- Còn Evan? Chị ta ở đâu? Chị nói chị ấy ở đây mà.

- Chị ấy đi Lackland Priory để ăn trưa với ông cậu Robin.

- Còn cái ông Jonathan lén lút, ném đá giấu tay ở đâu? – Lorne hỏi, cười chua chát, rồi không đợi trả lời, anh nói tiếp bằng giọng trịch thượng thái quá của giới thượng lưu ở Anh: - Họ tìm ông ta ở đây, họ tìm ông ta ở đó, nhưng kẻ lưu manh tìm ông ta khắp nơi. Ông ta ở trên trời hay dưới địa ngục, con người lén lút mắc dịch ấy?

Tessa bật cười, em trai nàng luôn luôn có tài làm cho người ta cười, nàng thích nghe anh

nói khi anh dùng bộ mặt, giọng nói của người diễn viên để diễn tả cá tính của nhân vật. Nàng nói:

- Theo Jack thì ông ta hiện ở tại Hong Kong. Một điệp viên của Jack đã tìm ra được chỗ của ông ta. Nhưng Jack cũng nói rằng, với thời đại thông tin như bây giờ thì ông ta liên lạc về nhà rất nhanh. Ông Ainsley có thể điều khiển công việc từ khắp nơi.

Lorne gật đầu hiểu ý và nheo mắt.

- Mark và Jonathan, một cặp bài trùng! Lạy Chúa, Mark quả là đồ điên khùng. Tại sao anh ta để cho Jonathan... lừa bịp được nhỉ?

- Như cậu vừa nói đấy, Lorne. Hắn là con sâu làm rầu nồi canh.

Lorne bung tách trà, uống một ngụm, rồi nói:

- Tôi không muốn lâm vào hoàn cảnh của Evan. Jonathan chắc ghét chị ấy lắm.

- Tôi chắc như thế. Chị ấy rất gần, rất thân với Gideon. Tôi nghĩ chắc họ... - Tessa ngồi dựa người ra ghế, nhìn người em song sinh một lát mới nói tiếp, - ... rất thành thực với nhau.

- Tôi nghĩ chắc họ có đến dự tiệc kỷ niệm sinh nhật thứ sáu mươi của bố, chị có đến không?

Nàng chỉ nghiêng đầu, lòng bỗng cảm thấy đau đớn một cách lạ, một nỗi buồn thì đúng hơn, khi nàng nghĩ đến ngày sinh nhật của Shane. Đêm đó nàng rất cô đơn, vì đã bỏ Mark trước đó hai tháng. Nàng cảm thấy lòng trống trải khó chịu và phần nào lạc lõng. Chính người anh họ Toby Harte của nàng đã đến cứu nàng, chăm sóc nàng như anh đã làm khi họ còn nhỏ. Họ gần gũi nhau suốt đời, Toby đã hiểu nàng.

Cuộc đời nghĩ ra không quá tức cười hay sao? Bây giờ cuộc đời anh ấy cũng gặp chuyện rắc rối, anh đang sắp ly dị Adriana.

Ly dị. Cái từ này lặn trong óc nàng như hòn bi nhỏ. Nàng ghé nghĩ đến chuyện thất bại; nàng đã thất bại trong hôn nhân. Nhưng nàng sẽ không thất bại trong tình mẫu tử. Không, dù chuyện ly dị xảy ra như thế nào, dù tổn kém bao nhiêu, thì nàng cũng sẽ bảo đảm cho Adele có được thời thơ ấu hạnh phúc và có được cuộc sống kỳ diệu, mà không có Mark xen vào.

Tessa bung tách trà uống một hớp và bỗng nàng ngạc nhiên thấy tay mình run run. Nàng liền để cái tách xuống, quay mặt nhìn ra ngoài cửa sổ. Tâm trí nàng tràn ngập những kỷ niệm của Mark và những năm đầu tiên cuộc hôn nhân của họ.

Nàng đã hy vọng rất nhiều vào cuộc hôn nhân. Tại sao cuộc hôn nhân đến chỗ quá sai lầm như thế? Phải chăng do lỗi của nàng? Nàng không biết cách gìn giữ ư? Tại sao Mark chịu ảnh

hưởng của Jonathan Ainsley, một người mà anh ta biết bị cả gia đình khinh bỉ? Có phải anh ta bị lòng tham thúc đẩy? Vì nhu cầu và danh vọng ư? Vì bất bình nàng ư? Hay anh ta là người yếu đuối, rất tầm thường? Một người cần đến ma túy, rượu và phụ nữ để thỏa mãn dục vọng?

Bỗng nước mắt ứa trên đôi mắt màu xám bạc. Nàng cố giữ cho nước mắt khỏi chảy xuống, cảm thấy cuống hòng nàng như có lửa đốt... rồi nước mắt tuôn xuống má. Nàng đưa tay lên mặt, cố che nước mắt, nhưng không được.

Lorne liền nhận ra nàng quá buồn rầu, anh cảm thấy vừa thất vọng vừa lo lắng. Anh vội đứng dậy, đến quàng một cánh tay quanh vai nàng.

- Ôi, bé cưng, - anh nói, dùng từ mà anh thường gọi lúc họ còn bé. - Đừng, đúng thế, Tess, anh ta không xứng cho chị phải khóc. Không ai thích anh ta hết. - Thấy nàng vẫn im lặng, anh nói thêm, giọng rất dịu dàng: - Tess, có phải chị đã trao trái tim cho anh ta không?

Nàng đăng hắng, đưa hai bàn tay lau mặt, rồi nhìn vào mặt em trai.

- Tôi không sao đâu, cậu ngồi xuống đi Lorne, và ăn cho hết cái bánh. - Nàng thở dài, nói tiếp: - Không... tôi không trao trái tim cho anh ta.

- Nhưng chị đã yêu anh ta, - Lorne đáp, vừa quay về ghế ngồi.

- Tôi tưởng tôi yêu. Phải, tôi nghĩ là tôi đã yêu anh ta. Có lẽ đấy chỉ là sự say đắm nhất thời thôi.

- Có lẽ thế. Tôi cũng gặp hoàn cảnh như thế.

- Ồ, cậu đang nghĩ đến cô bạn gái của cậu phải không? Có phải cậu đã trao trái tim cho Marian Delaney không?

Lorne cười, nụ cười ân hận, chỉ hiện ra trên môi anh một thoáng rồi tắt. - Phải, - anh đáp.

- Chuyện xảy ra như thế nào?

- Cô ta giẫm đạp lên trái tim tôi.

- Thật đáng buồn. Tôi biết cậu rất yêu cô ta. Tôi không ngờ đấy chỉ là tình yêu đơn phương.

- Mới đầu tôi cũng không ngờ. – Anh nhún vai, rồi nâng cao hai bàn tay như kiểu người Pháp thường làm. – C'est la vie, chérie (Đời là vậy, chị thân yêu à).

Hai người im lặng một lát, sự im lặng êm ả làm họ cảm thấy dễ chịu như họ đã từng được thế trong thời thơ ấu. Cùng suy nghĩ giống nhau trong cùng thời khắc ngắn ngủi của cuộc đời.

Bỗng Tessa nói:

- Tôi sẽ không bao giờ lấy chồng nữa. Chuyện chồng con ngán lắm.

- Tôi chắc chị không có ý định sống độc thân suốt đời.

- Tại sao không? Có nhiều chuyện tệ mạt không chịu nổi.

Lorne nghiêng người tới trước trên bàn, anh nói:

- Nay Tessa Fairley, tôi sẽ không cho phép chị sống cuộc đời buồn bã, trống rỗng vì không có tình yêu. Chị phải công bằng với chính mình. Tôi đồng ý trong thời gian qua chị đã gặp những chuyện phiền phức với Mark, nhưng chị phải có người yêu chân chính. Tôi sẽ không để cho chị sống suốt đời mà không có đàn ông, người đàn ông thương yêu chị, chăm lo cho chị, người sẽ đối xử với chị cho xứng đáng với con người như chị. Thực vậy, nếu có điều gì tôi muốn trên đời, điều đó là thấy chị có cả một tá người yêu, - anh nói bằng giọng trêu chọc.

Tessa có tính dễ cười và nàng cố dẹp những chuyện lo buồn sang một bên.

- Và tôi cũng muốn cậu được như thế. Cậu hãy đẩy cô Delaney lui phía sau và tìm một cô gái khác thật tuyệt hảo. Có lẽ cậu sẽ gặp một cô thật tuyệt vời ở Paris trong thời gian đóng phần ngoại cảnh ở đấy. Có lẽ một Mademoiselle (cô gái) xinh đẹp.

Lorne sung sướng thấy Tessa đã vui vẻ trở lại. Anh bèn nắm tay nàng hôn lên bàn tay.

- Bây giờ trông chị đã khá hơn rồi, khá rất nhiều. Như bản tính thường nhật của chị.

- India, xưởng vẽ này quá tuyệt vời, - Linnet vừa nhìn quanh vừa nói. – Dusty đã xây dựng phòng này thật kỳ diệu. Chị nói chính anh ấy vẽ kiểu nhà này à?

- Phải, - India đáp, vẻ lơ đãng, vì cô đang đưa mắt nhìn quanh phòng, quan sát mọi thứ. Có nhiều vết máu trên nền nhà gần bức vẽ. Cô vội đến xem bức tranh, không có vết máu nào dính vào hết. Cô cảm thấy nhẹ nhõm, vui mừng.

Ngay khi ấy, cô thấy con dao nằm trên sàn nhà, người đàn bà đã ném con dao xuống đấy. Cô nói:

- Này, Linnet! Nhìn kìa! Con dao! – Cô chỉ con dao và nói thêm liền: - Tôi không lượm lên, không đụng đến. Dấu tay trên con dao là của chị ta, chứ không phải của tôi.

- Chị làm thế là đúng, - Linnet đáp. – Mà chị India, tôi muốn nói với chị chuyện này. Tôi nghĩ hai người cảnh sát rất dễ thương đấy, nhưng họ có vẻ nghi ngờ chị, phải không?

- Phải, ông thám tử Charlton không tin chuyện tôi kể. Nhưng ông Hobbs thì tin. Tôi biết những ai thân quen với nạn nhân, nhất là những người khác giới với nạn nhân, thường bị nghi ngờ là thủ phạm. Cho nên có lẽ họ nghi tôi là đúng.

Linnet nhìn cái đồng hồ to tướng trên tường. Cô nói:

- Chắc hai người ấy thế nào cũng đến đây. Chị có muốn tôi mời Jack Figg đến đây giúp chị không?

- Không, không, tôi không sao đâu. Dấu tay trên con dao không phải là của tôi. Và tôi nghĩ là khi Dusty đã bình phục, thế nào anh ấy cũng nói giống như tôi đã khai. Vì đây là sự thật. Vả lại, Paddy Whitaker sẽ về đây lúc bốn giờ, hay ba giờ cũng nên, và có lẽ ông ta sẽ nói rõ thêm về những chuyện đã xảy ra. Hồi nãy tôi đã nói ông ta là người “trông coi nhà cửa”.

- Có phải Dusty dùng cái tên bình dân ấy để gọi “người giúp việc” không? – Linnet nhướng cao cặp lông mày màu hung và hỏi.

India cười nửa miệng.

- Cô nói đúng. Sáng nay Paddy có việc phải đi Manchester, nhưng tôi nghe ông ta nói với Dusty, ổng sẽ về vào giờ uống trà.

- Và chị nói người quản gia ở đâu? – Linnet hỏi, vừa tiếp tục quan sát xưởng vẽ, với ánh mắt rất ngạc nhiên.

- Tôi đã nói rồi, ông ta nghỉ cuối tuần, - India đáp, giọng có vẻ hơi kiên nhẫn. – Vì thế mà chúng tôi mới có dịp ở với nhau tại đây. *Chỉ hai chúng tôi với nhau.*

- Vậy chị tin là “người trông coi nhà cửa” biết người đàn bà ấy là ai à?

- Phải, - India bình tĩnh trả lời, giọng bớt gay gắt. – Ông ta biết người mà Dusty quen trước đây... hay bây giờ. Nhưng cũng có thể chị ta là một người hoàn toàn xa lạ.

Linnet nhìn người chị họ và lắc đầu.

- Chuyện này thật khó hiểu. Tại sao một người xa lạ tấn công anh ấy? Hay đúng hơn là tấn công bức tranh?

- Có lẽ chị ta là một người hâm mộ bị mất trí.

- Có thể, India à! Anh ấy không phải ngôi sao màn bạc hay ngôi sao nhạc Rock. Giới hâm mộ họa sĩ không... ồn ào. Họ không xông vào trong xưởng vẽ để đâm người ta, hay nói đúng hơn là đâm bức tranh. – Linnet nhìn cô với ánh mắt kỳ lạ, lắc đầu.

- Chị ta có thể là một người hâm mộ bị mất trí. Hay là bạn gái cũ, hay thậm chí là người yêu. Nhưng tôi tin Dusty. Thế nào anh cũng nói cho tôi biết có người nào quan trọng còn đeo đuổi ảnh hay không. Tôi nghĩ thế nào anh cũng nói, Linnet à. - Giọng India cao lên nhiều cung bậc.

- Thôi được rồi, được rồi, đừng nói. Tôi tin chị, tin lập luận của chị, India, cho nên nếu chị nói anh ấy chân thật, thì dĩ nhiên tôi phải tin chị về chuyện này. – Linnet đi đến cánh cửa sổ cao cạnh đấy, cô nói tiếp: - Tôi nghĩ nên gọi điện thoại cho Julian, chắc anh ấy tự hỏi không biết đã có chuyện gì xảy ra. – Vừa nói cô vừa lấy điện thoại di động, bấm số máy của vị hôn phu.

India mỉm cười, gật đầu, cô bước đến bức tranh, đứng nhìn, đầu nghiêng về một bên. Cô nghĩ đến Dusty đang nằm trong bệnh viện, dây điện và ống cao su móc khắp người, chỉ có Chúa mới biết các thứ ấy dùng để làm gì. Anh ấy đã xông đến để bảo vệ bức tranh này, vì thế mà bây giờ phải nằm bệnh viện. Anh có thể chết vì mũi dao oan nghiệt ấy và điều khủng khiếp là tác phẩm chưa hoàn tất. Ảnh chỉ mới vẽ có ba hôm, và chắc còn vẽ tiếp nữa, phải không? Có lẽ ảnh đã phản xạ tự nhiên trước hành động của người đàn bà kia.

May thay là Dusty không có mệnh hệ nào; các bác sĩ nói thế trước khi cô về lại phòng vẽ. Cảnh sát gọi xưởng vẽ là “phạm trường”. Nhưng ở đây chẳng có gì cho họ hết, ngoài con dao nằm trên nền nhà và máu Dusty. Ngay trước khi cô rời khỏi bệnh viện, họ đã cho phép cô vào thăm Dusty tại phòng hồi sức. Cô đứng bên cạnh giường, nhìn mặt anh nhăn nhó bạc phết, như thể tinh thần anh trong người đã biến đâu hết. Phải, cô đoán phần tinh anh trong người anh đã biết mất. May thay, động mạch đã được nối lại. Vì người anh còn thuốc mê, nên không biết cô cúi người sờ tay vào mặt anh, thì thào bên tai anh rằng cô yêu anh. Thế rồi cô y tá thò đầu qua khung cửa, ra dấu cho cô đi ra.

India cảm thấy sung sướng vô ngần, sự lo sợ đã dịu xuống. *Anh sẽ sống.* Vì thế, sau khi thăm anh, cô bằng lòng lái xe đến Willow Hall, mở cửa xưởng vẽ cho cảnh sát vào khám xét.

Người đàn bà ấy là ai? Câu hỏi ấy hiện ra lơ lửng ở không trung, như nó đã hiện ra trong óc cô suốt nhiều giờ qua. Phải chăng chị ta là một người hâm mộ quá đáng, định đến gây rối? Hay là người yêu cũ? Và liệu chị ta có quay lại để gây chuyện thêm nữa không?

.10.

Gideon tưởng cửa nhà bếp đã khóa. Nhưng khi xoay nắm cửa, cánh cửa liền mở ra ngay. Anh đi vào, cứ nghĩ sẽ được Margaret và Joe vui vẻ đón chào, vì ông ta thường ngồi đây uống trà vào giờ này. Nhưng anh quá ngạc nhiên, nhà bếp không có ai hết.

Anh dừng lại giữa phòng, nhìn quanh, ngửi thấy có mùi thơm ngon kỳ lạ. Không khí sực nức mùi gia vị tổng hợp khiến anh nhớ đến của ngon vật lạ ở Bắc Phi, nhớ món thịt hầm rau hấp và những món cao lương mỹ vị làm cho người ta phải thèm nhỏ dãi. Anh chắc nhà sắp mở tiệc, vì anh biết Tessa là người đầu bếp rất giỏi. Nàng đã quên thiên hướng của mình, anh vừa nghĩ vừa đi qua nhà bếp để ra hành lang dành cho người phục vụ ở phía sau.

Chiếc cầu thang lầu phía sau dẫn lên tầng một, tầng này là lãnh địa của bà Paula, rồi dẫn tiếp lên tầng hai, tầng này có rất nhiều phòng ngủ. Ở đây không có hệ thống an ninh, anh nghĩ. Bất kỳ người nào cũng có thể đi thẳng lên lầu như mình, đến được phần chính yếu của ngôi nhà. Họ phải tập thói quen khóa cửa bên ngoài, nếu không thì phải mời Jack Figg đến để giải quyết vấn đề này. Anh thở dài khi leo lên cầu thang lầu ở phía sau, cầu thang này được gia nhân dùng khi trong nhà có nhiều người.

Chiếc cầu thang dốc đứng, anh nghĩ đến những cô gái hầu nhỏ bé trước kia phải mang thức ăn sáng lên các phòng. Chắc đến giữa buổi sáng là họ mệt bỏ hơi. Nhưng thời ấy, cuộc đời đầy rẫy những sự bất công. Dù sao, bây giờ cuộc sống đã đổi thay tốt hơn nhiều rồi.

Ở tầng hai, mỗi cửa có một tấm biển bằng đồng nhỏ, khắc tên của phòng ở; phòng vàng, xanh, đỏ, tím, vàng đậm v.v... Việc cho một phòng một màu như thế này là do sáng kiến của bà Emma Harte, và anh thường nghĩ đây là sáng kiến rất hay. Cuối cùng anh đến phòng vàng, gõ cửa rồi đi vào trước khi được phép cho vào.

- Ôi lạy Chúa! – Evan thốt lên, - anh làm em giật mình! – Cô đứng nhìn anh, thở hổn hển, tay nín chặt cái khăn tắm che tấm thân lỏa lồ.

- Xin lỗi, - anh xin lỗi, đi đến gần cô. Anh đưa tay nắm bàn tay cô, kéo cô vào giữa hai tay mình với thái độ của người có quyền. Ôm cô vào lòng, anh hôn cô thật lâu, rồi dẫn cô đi qua phòng.

Evan cố giữ cái khăn quấn quanh mình, vẻ mặt hoang mang. - Chuyện gì thế này? – Cô hỏi nhỏ, nhìn anh, cô vùng ra khỏi tay anh.

Không trả lời ngay, anh lôi cô đến giường.

- Em ngồi xuống đây, đừng vùng vằng. Anh không hiếp em đâu.

- Có chắc anh không hiếp không? – Cô hỏi nhưng vẫn ngồi yên trên giường, nhìn anh cố cởi nhanh áo quần ra. Khi anh đến bên cô, cô biết thế nào họ cũng ở trên giường này một thời gian, và như thế tức là họ sẽ trễ bữa ăn tối. Nhưng cô không có cơ hội để chống đối, vì anh đã nằm trên giường, bên cạnh cô, hôn cô đắm đuối, khiến cô không kịp trở tay. Và dĩ nhiên cô hôn lại, cũng rất hăng say, vì cô yêu anh hết lòng.

Sau một lát, họ ngừng hôn, anh chống cùi tay nhóm người lên, nhìn xuống mặt cô:

- Anh biết em sẽ nói gì rồi, em sẽ nói chúng ta xuống trễ bữa ăn, để cho mọi người đợi. Nhưng anh không được ở riêng với em hơn một tuần và anh cần phải ở trên cạnh em như thế này, rất riêng tư.

- Em biết, em biết, - cô nói nhỏ, đưa tay ôm gáy anh, rồi luồn tay vào mái tóc của anh. – Em cũng nhớ anh, nhớ cảnh được ở với anh, được làm tình như thế này.

Gideon nhìn vào đôi mắt màu xám xanh trong sáng của cô, cười cô. Rồi bỗng anh đột ngột ngồi dậy, nhảy ra khỏi giường, đi đến đóng quần áo anh để trên ghế. Một lát sau, anh quay lại giường, nắm bàn tay cô.

- Anh rất muốn em, anh nôn nóng vào giường với em, nhưng chúng ta còn cả cuộc đời dài để làm tình. Còn chuyện dính hôn giữa con trai con gái thì chỉ xảy ra một lần thôi. – Anh cất tiếng cười. - Phải, chúng ta hy vọng chỉ một lần thôi, - anh nói và đeo chiếc nhẫn sapphire vào ngón tay cô, rồi nói tiếp: - Evan, bây giờ thế là chúng ta đã dính hôn, và đấy mới là điều quan trọng.

Cô ngồi thẳng trên giường, nhìn anh, rồi nhìn vào ngón tay thứ ba của bàn tay trái, mắt long lanh vì ngạc nhiên và sung sướng.

- Cám ơn anh đã tặng em chiếc nhẫn kỷ diệu này. – Cô nói, rồi nghiêng người tới, hôn trên

môi anh. - Phải, chúng ta đã thực sự đính hôn. – Khi cô nói thêm, giọng cô ngân lên tiếng cười: - Dù bố em có bằng lòng hay không, chúng ta cũng đính hôn. Dĩ nhiên em bằng lòng! Ôi, tuyệt!

Gideon cười với cô, vui sướng thấy cô hạnh phúc và thích thú. – Anh mừng khi thấy em thích chiếc nhẫn.

- Em thích nó. Ôi, Gid, anh làm cho em quá ngạc nhiên và chiếc nhẫn quá tuyệt, em rất sung sướng.

- Anh cũng thế. – Anh tươi cười nói với cô. – Bây giờ chúng ta xác nhận sự thỏa thuận này bằng cái hôn, nhé?

Cô cười lại với anh rồi quang hai tay quanh cổ anh, kéo anh xuống để nằm trên người cô. Họ hôn nhau đắm đuối, say sưa, sờ mó vào những chỗ kín của nhau và lòng dục bốc lên hừng hực. Và khi cô đạt đến đỉnh cực khoái, cô réo tên anh, và chỉ một tích tắc sau đó, anh cũng gọi tên cô, rồi nhắc đi nhắc lại mãi rằng anh rất yêu cô.

* * *

Sau khi đã bình tĩnh trở lại, họ đi tắm vòi sen, ôm nhau đứng dưới vòi nước. Cảnh tượng trông vào như thể họ sẽ không thể nào rời nhau ra được.

Nhưng cuối cùng họ cũng phải rời nhau. Evan vào phòng ngủ để sấy tóc cho khô và chải cho ngay ngắn. Cô vẫn quàng quanh người cái khăn tắm, trang điểm sơ sài khi Gideon đi vào phòng, mặc nhanh áo quần. Rồi anh ngồi xuống ghế, nhìn Evan, nghĩ mình hạnh phúc vì đã gặp được cô. Phải, anh đã tìm thấy được người yêu chân chính trong thế giới đầy bất trắc này, nên anh cảm thấy rất may mắn. Người đàn bà này quả là mười phần vẹn mười. Họ rất hợp tình hợp ý với nhau.

Sau khi cô mặc xong chiếc áo dài mút-xơ-lin đẹp và mang đôi xăng-đan, Evan quay mặt nhìn anh và nói:

- Sao thế? Sao anh nhìn em đắm đắm, gay gắt thế?

- Chỉ ngắm em thôi, em yêu. – Anh nói nhỏ, vẻ lừ đừ.

Cô bước đến gần anh, đưa bàn tay trái ra.

- Gideon, đẹp quá phải không? Chiếc nhẫn đính hôn quá tuyệt vời.

- Anh nghĩ thế, em sẽ đeo tối nay chứ? Anh muốn nói khi xuống dưới nhà?

- Nếu anh muốn thì em đeo chứ... Mọi người sẽ biết chúng ta đã đính hôn. – Cô dừng lại, nhìn anh chăm chăm, đợi phản ứng của anh.

- Dĩ nhiên anh muốn. Chúng ta đã thực sự đính hôn, tại sao không để cho họ biết? Họ là người trong gia đình, gia đình em cũng như gia đình anh. Mà này, anh không muốn em tháo cái nhẫn ra, ngay cả khi gặp bố mẹ em vào tuần sau cũng không được tháo ra. Bằng lòng không? – Anh nhìn cô, cặp mắt xanh lục trông sắc như dao.

- Được rồi, được rồi, - cô đáp nhanh, muốn nói cho anh yên tâm, nhưng đồng thời cô cũng thấy trong giọng nói và ánh mắt của anh có cái gì muốn nói với cô rằng vấn đề này không được bàn cãi nữa. Và anh làm thế là đúng. Vì họ đã đính hôn để thành vợ chồng, tại sao họ còn giấu bố mẹ họ? Bố cô chắc sẽ không hài lòng, cô chắc như thế, nhưng đây là chuyện của đời cô. Trái lại, cô biết bố mẹ của Gideon sẽ rất vui mừng, vì bà Emily và ông Winston đã nói với cô rằng họ mong cô lấy con trai họ. Bỗng cô cất cao giọng nói: - Gid này, ngày mai chúng ta đến thăm Robin và báo cho ông cụ biết nhé? Em muốn ông cụ biết chúng ta đã chính thức đính hôn với nhau.

- Tại sao không? Dù sao ông ấy cũng đã trải qua một thời lãng mạn, đúng không? Ông cụ sẽ rất sung sướng khi được chúng ta báo tin trước nhất. Evan, em nghĩ, ông cụ đã giữ tấm ảnh của bà nội em suốt đời, thì biết ông lãng mạn như thế nào!

Evan cười khúc khích.

- Bà không là bà nội, mà cũng không là bà Glynnis của em. Ngay cả khi bà già rồi cũng không. Mà suốt hơn năm mươi năm qua, bà là một thiếu nữ tuyệt vời.

- Anh thấy ảnh của bà rồi. Bà ấy đẹp tuyệt trần, và em cũng vậy. Người đẹp của anh. Người vợ sắp cưới đẹp tuyệt trần của anh.

* * *

Tessa đứng bên bếp lò, trước nhiều bình, hũ đựng gia vị, và tập trung vào công việc, đến nỗi khi nghe có tiếng chân người bước vào nàng cũng không quay lại. Nàng chỉ lớn tiếng hỏi:

- Cậu ở đâu nãy giờ, Lorne? Tôi tưởng cậu đến nói chuyện với tôi lâu rồi chứ.

- Không phải Lorne đâu, - Jack Figg nói. Ông đi đến gần nàng. – Lorne nhờ tôi đến hỏi cô có

muốn uống một ly không.

Tessa quay lại, nàng gật đầu. - Thế thì tuyệt, Jack.

- Lorne đang mở champagne ở ngoài thạch sảnh. Champagne được không? Hay cô muốn thứ gì khác?

- Champagne được rồi. Cảm ơn ông đã đến hỏi.

- Tôi sẽ quay lại ngay, - ông đáp.

Tessa lại trở lại, khuấy nhẹ xoong thịt, mở nắp các xoong khác lên xem, gật đầu bằng lòng. Nhấc xoong này xuống, để xoong khác lên. Một lát sau, Jack quay lại, đưa ly champagne cho nàng.

- Cảm ơn, - nàng nói, lấy ly rượu nơi tay ông.

Ông đưa ly mình cùng vào ly nàng.

- Chúc sức khỏe.

- Chúc sức khỏe, - nàng đáp và uống một hớp. - Rượu ngon quá, thật tuyệt.

- Thức ăn cô nấu ngon quá. Cô làm món gì để ăn tối đây?

Sau kho tắt thêm nhiều bếp trên lò, Tessa đến ngồi ở bộ bàn trong bếp, uống champagne. Jack đi theo nàng, đứng nhìn nàng.

- Hay cô giữ bí mật?

- Không, không có gì bí mật hết. Thực đơn gồm trước hết là măng trắng, tôi sẽ dọn món này để ăn với nước sốt Hòa Lan. Món chính là món kút kít Bắc Phi. Mới nghe chắc mọi người tưởng đây là món lạ để ăn vào hôm trời nóng, nhưng không phải thế đâu. Món kút kít này gốc ở xứ Ma Rốc, là nước thuộc vùng ôn đới. Chắc ông biết lõi hạt lúa mì dùng nấu món kút kít rất nhẹ, vì tôi dùng thịt bê để nấu chứ không dùng thịt cừu, vì thịt bê mềm hơn nhiều. Tôi nấu món này theo kiểu người Ma Rốc, có tên là *Blanquette de Veau* (món ragu thịt bê), nhưng nấu với rượu vang đỏ, chứ không phải rượu vang trắng. Ông sẽ thích món này, Jack à.

- Chắc thế. - Ông đáp, ngồi xuống bàn. - Mùi thơm quá tuyệt. Thứ gì mà có mùi thơm tuyệt thế?

- Nhiều thứ gia vị trộn lẫn nhau thành một. Nghệ, gừng, thì là Bắc Phi và tôi cũng dùng hành, cho nên có mùi thơm như ông ngửi thấy đấy. Cũng như có mùi rau hấp và mùi nước cốt

của thịt. Tôi chắc ông đói rồi, vì tôi làm nhiều thứ lâu quá.

Jack cười.

- Ngồi đây ngửi mùi thơm này là thấy thèm rồi. Miệng tôi rệu nước miếng. Dù không đói, tôi cũng thấy thèm, chứ đừng nói hiện tại tôi đang đói meo.

- Sắp xong rồi. Mọi người xuống lầu chưa?

- Chưa thấy Gideon và Evan, India cũng chưa, nhưng những người khác đã có mặt ở ngoài thạch sảnh rồi, họ đang uống cocktails.

- Trời đất, tôi phải trở lại với bếp, - nàng nhồm người dậy.

Jack để tay lên cánh tay nàng.

- Tessa, cho tôi hỏi hai phút. Không biết làm thế có hư hỏng gì thức ăn không? Tôi không thích làm hỏng thức ăn mà cô đã dành rất nhiều thì giờ để chuẩn bị nấu nướng.

- Không, không. Không có gì hư hỏng, chỉ trong vòng vài phút. – Nàng nhìn ông với vẻ ngạc nhiên rồi ngồi xuống ghế lại. – Có phải ông muốn nói đến chuyện Adele không?

Bây giờ đến lượt ông nhìn nàng ngạc nhiên.

- Tại sao cô biết? – Ông hỏi.

- Vì từ thứ Sáu đến nay, ông không nói gì về nó, không hỏi tôi chuyện gì về nó, và tôi thấy đây là chuyện lạ. Ông thấy đấy, Jack, không ai hỏi tôi về việc khi nó ở với Mark có chuyện gì xảy ra không, và tôi thấy chuyện này khác đặc biệt. Có lẽ không có ai yên tâm, nhưng tôi tự hỏi tại sao ông không có ý kiến gì về việc này hết.

- Tôi muốn cô bình tĩnh. Vả lại, tôi nghĩ nếu có chuyện gì tôi cần biết, thì chắc cô đã nói với tôi. Và, thú thật, trông cô có vẻ... bình chân như vại, và tôi nghĩ, nếu Mark đã đối xử tệ với nó, hay làm nó đau đớn, thì thế nào cô cũng đã đến tìm tôi.

- Đúng vậy, ông nói đúng, theo Adele cho biết thì không có chuyện gì xảy ra hết. Hắn lái xe cho nó đi chơi ở vùng quê một lát, rồi đưa đến Harrogate, đến quán Betty để ăn trưa, sau đó hai bố con đến Ripon. Tôi nghĩ con bé rất buồn, chán nản, khóc mãi vì mất con búp bê. Và dĩ nhiên đến chiều thì nó rất mệt, cho nên hắn thuê phòng ở khách sạn Spa cho con bé ngủ một giấc. Chỉ có Chúa mới biết hắn nghĩ sao mà lại làm một việc liều lĩnh như thế. Tôi đoán hắn làm thế để cho tôi lo sợ, chán nản.

- Đúng là như thế đấy. Adele có nói gì đến người đàn ông ngồi trong xe không? Cô bé có biết

hắn ta không?

- Không, nó không biết hắn ta, mà nó là cô bé có trí nhớ rất giỏi đấy. Nó nói có người bạn của bố trong xe tên là Buddy (bạn thân). Nhưng tôi nghĩ đấy không phải là tên thực của hắn.

- Ồ, cô nói thế nghĩa là sao? – Jack hỏi, nhìn cô với vẻ ngạc nhiên.

- Vì khi tôi hỏi Adele về người đàn ông, con bé nói bố nó đã nói với nó: “Đây là bạn bố” và tôi đoán con bé nghĩ tên người đàn ông ấy là Buddy, vì bố nó sau đó gọi người đàn ông nhiều lần là Buddy. Tôi không biết gã ta là ai, Jack à, nhưng chắc gã là bạn thân giao của hắn ở văn phòng.

Jack gật đầu.

- Đấy cũng là một ý kiến. Sáng thứ Hai, tôi sẽ cho người điều tra thử xem vào ngày thứ Tư có người phụ tá nào của hắn nghỉ việc không.

Tessa vùng đứng dậy và nói:

- Tôi phải múc đồ ăn ra đĩa lớn, nếu không đồ ăn sẽ rục hết. Không nhiều thì ít, phải không? Chắc ông muốn hỏi tôi việc như thế thôi, phải không?

- Phải, Tessa. Bây giờ tôi có thể giúp gì cho cô?

- Không có gì hết, nhưng trong vài phút nữa ông có thể phụ tôi bưng thức ăn ra phòng ăn.

- Rất hân hạnh được giúp cô. – Ông ngồi nhấp rượu Dom Pérignon, nhìn nàng múc thức ăn ra các đĩa lớn. Nàng uyển chuyển, gọn gàng, hoàn toàn tự chủ. Ông nghĩ chưa bao giờ ông thấy nàng có vẻ khá hơn thế. Thường thường trông nàng xanh xao như bóng ma, tối nay, trông nàng có vẻ hồng hào. Nước da trắng như sữa của nàng có màu hồng như thế là nhờ làm việc và hơi nóng trong nhà bếp, nhưng nàng đã có sắc mặt hồng hào như thế rồi. Ngoài ra, chiều nào nàng cũng bận rộn công việc, và ông biết khi nàng làm việc nhiều, tinh thần nàng thường hưng phấn hơn. Về điểm này, nàng giống mẹ nàng. Paula làm việc càng nhiều bà càng vui vẻ, hăng hái. Khi không có việc gì để làm, bà trở nên buồn rầu, mất hết nhuệ khí của một phụ nữ tài ba. Cả Tessa lẫn Linnet đều giống mẹ họ; nhưng ông cũng biết rằng cá tính của ba người đều được di truyền từ bà mẹ xây dựng nên sự nghiệp trước mắt của họ. Vì ông đã làm việc cho bà Emma nên ông biết rất rõ điều này. Bà Emma nếu không có việc gì làm và gặp chuyện buồn phiền, bà rất dễ bị suy sụp tinh thần. Khi bà làm việc luôn tay luôn chân, bà rất sung sướng và hăng hái.

Và còn một điều nữa: Tessa rất thích nấu nướng, nàng sung sướng vô cùng khi có cơ hội nấu những bữa ăn thịnh soạn cho gia đình và bạn bè. Kinh nghiệm mà ông biết, người nào thích làm việc, người đó rất lạc quan yêu đời. Đêm nay, Tessa có vẻ lạc quan, mặc dù nàng rất buồn về chuyện của Mark và về việc ly dị sắp đến.

Bỗng Tessa lên tiếng, cắt đứt dòng tư tưởng của ông.

- Jack, nhờ ông vào phòng ăn thắp đèn cây trên bàn giúp tôi được không? Và nhờ ông kiểm tra các đĩa thức ăn trong tủ lạnh có còn nóng không. Tôi để trong đó gần nửa giờ rồi, cho nên có lẽ bây giờ đồ ăn âm ỉ vừa ăn. Rồi nhờ ông giúp tôi bưng các đĩa thức ăn lớn ra.

- Vâng, thưa đại tướng! – Ông thốt lên, vùng đứng dậy đưa tay lên chào nàng, rồi vội vàng đi làm theo lời nàng, cười thầm một mình.

Nàng nhìn theo ông ta, khi ông đi ra khỏi bếp. Nếu ông yêu mẹ nàng và thương mến Linnet, ông thường gọi cô ấy là “người đẹp”, mười phần thì ông cũng đã thương nàng đến chín, nàng biết chắc như thế. Lúc nàng còn nhỏ, ông thương nàng bao nhiêu thì bây giờ ông cũng thương nàng bấy nhiêu. Nhưng ông là con người kỳ lạ, bí hiểm, ít nói về đời sống cá nhân của mình. Mẹ nàng có nói cho nàng biết rằng ông ta lấy vợ lâu rồi, nhưng cuộc sống vợ chồng đã xảy ra nhiều chuyện bi đát. Thỉnh thoảng ông không quan tâm những điều ông thích: chơi thuyền buồm ở vịnh Robin Hood, thành phố quê hương của ông nằm bên bờ biển Yorkshire xinh đẹp. Ông say mê kịch nghệ và là họa sĩ nghiệp dư trong những lúc rảnh rỗi.

Nàng biết ông rất tận tụy với gia đình Harte, ông được trả tiền công trước để làm việc cho các cửa hàng Harte, và mới đây ông thường xuyên có mặt ở đây, từ khi nàng bắt đầu có chuyện lôi thôi với Mark. Nàng sung sướng về việc này, sự hiện diện của ông làm cho mọi người trong nhà yên tâm, ông rất được mọi người tin cậy, và xem ông như một thành viên trong gia đình. Tuy nhiên, có rất nhiều điều nàng không biết về ông. Ông là loại người bí mật, nàng nghĩ và bắt đầu vớt rau ra cho ráo nước.

Khi nàng múc món kút kút vào cái đĩa thật lớn thành một một đĩa đầy, thì Jack trở lại nhà bếp. Ông đứng nhìn nàng chất thức ăn quanh cái đĩa.

- Trong món ăn kút kút này có thêm những thứ gì nữa? – Ông hỏi, nghiêng người tới trước để nhìn cho rõ hơn.

- Đậu xanh và nho tươi, làm thế mới đúng theo công thức đã có từ lâu đời. Rồi tôi sẽ thêm rau hấp quanh món ăn. – Khi nàng nói, nàng lấy muỗng múc cà rốt, củ cải dài, củ cải tròn, bí xanh nhỏ, hành hương sắp chung quanh món kút kút. Làm xong, nàng đưa cho ông và nói: - Nhờ ông để đĩa này vào trong cái lò lớn đằng kia cho ỉm. Tôi còn múc ra đĩa món bê hầm và hầm xốt Hòa Lan để chấm măng. Thế là xong.

- Rất sung sướng được giúp cô, Tessa, và rất khen ngợi cô, bữa ăn trông rất thịnh soạn. – Ông bưng đĩa kút kút đến lò bếp, rồi hỏi: - Cô định phục vụ thế nào đây?

- Sau khi tôi làm món măng xong, tôi muốn ông, Desmond, Linnet và tôi bưng những cái đĩa lớn ra phòng ăn, để trên những cái đĩa nóng. Bữa ăn theo kiểu tự phục vụ, mọi người muốn ăn

gì thì cứ mức mà ăn.

- Chỉ có cách ấy thôi, - ông đáp. – Và có lẽ cách ấy là dễ nhất.

* * *

Căn phòng lạ hoắc. Dusty Rhodes cảm thấy hoàn toàn choáng váng.

Anh nhấp nháy mắt trong ánh sáng mờ mờ, nhìn quanh, từ từ nhận ra hình dáng các đồ vật trong phòng: cái tủ, cái ghế, chiếc đồng hồ trên tường và phía bên phải là cái cửa sổ. Anh ở đâu như thế này?

Dusty Rhodes nhấp nháy mắt rồi nhìn kỹ. Từ từ anh nhận ra được hình ảnh rõ ràng trong phòng, một hình ảnh toàn bộ chứ không rời rạc. Đây là căn phòng trong bệnh viện. Và anh đang nằm trên giường bệnh... bình xê-rum đang nhỏ giọt treo ở đầu giường. Hay cái gì đấy.

Anh không nhớ được gì hết trong một lát, rồi bỗng nhiên anh thấy mình ở trong xưởng vẽ vào sáng hôm ấy, chạy đến đứng trước bức tranh, bảo vệ bức tranh khỏi bị lưỡi dao đâm vào. Lại một lần nữa, anh cảm thấy đau đón lúc lưỡi dao đâm vào người anh. Đau nhức. Máu. Rất nhiều máu, máu tuôn ra xối xả. Ướt cả áo. Ướt cả bàn tay. Chảy xuống cánh tay, Nhỏ giọt xuống nền nhà.

Cô đã lái xe chở anh đến đây. Đến bệnh viện Quận Harrogate. Anh đang ở tại bệnh viện ấy. Bây giờ anh nhớ hết rồi. India, Công nương India Standish, con gái một Bá tước, một công nương chính cống. Một cô gái tuyệt vời. Một thiên thần. Cô đã cứu đời anh. Rõ ràng như thế. Cô rất bình tĩnh. Anh mừng tượng thấy lại cảnh ấy trong óc. Bình tĩnh. Thực tế. Cô đã lấy khăn tẩm nhét vào vết thương. Lái xe đưa anh đến đây với tốc độ chóng mặt, anh phải co rúm người lại trước tốc độ. Cô đưa anh đến phòng cấp cứu. Phải, vì thế bây giờ anh mới nằm ở đây, còn sống, không bị chảy máu cho đến chết. Nhờ cô ấy. Mới cách một lát cô đến thăm anh. Anh vẫn còn bất tỉnh. Anh mở mắt một lần, thấy cô ngồi đấy, gần bên giường, nắm tay anh, nói trong miệng những lời an ủi. Mặt cô tái mét, mái tóc bạch kim rối bù. Anh cố nói với cô, nhưng anh quá yếu ớt, rồi anh bất tỉnh lại.

Bây giờ cô đi rồi phải không? Đi luôn phải không? Anh hy vọng không. Anh muốn có cô trong đời anh. Cô có ở lại không?

Bây giờ chuyện bí mật của anh đã bị phơi hết ra ánh sáng rồi. Chuyện đan díu lâu dài giữa anh với Melinda. Báo chí sẽ biết về đứa con của anh, Atlanta, bé gái còn nhỏ. Bé Atlanta xinh đẹp. Anh không muốn chuyện này xảy ra. Nhưng anh biết thế nào cũng xảy ra. Và cảnh sát sẽ

đến gặp anh. Họ chưa nói chuyện với anh, vì anh còn chưa tỉnh, người anh còn thuốc mê. Nhưng ngày mai chắc họ sẽ đến. Chắc chắn là họ sẽ trở lại như một với một là hai. Họ đến với sổ ghi chép. Ghi chép hết mọi việc. Chuyện được mọi người biết rất tẻ. Nhưng Melinda không có ý định đâm anh. Đây là tai nạn. Chị ta muốn phá hủy bức tranh. Chị ta giận điên lên khi thấy có người đàn bà khác trong xưởng vẽ. Làm sao chị ta ra khỏi bệnh viện được nhỉ? Làm sao vào được phòng vẽ của anh? Lỗi của anh. Sáng nay anh không khóa cửa phòng.

Bây giờ nói sao với India? Nói hết cho cô biết, đây là cách duy nhất phải làm. Phải thành thật. Nói với cô như thế nào? Đây là vấn đề. Tìm đúng lúc mà nói. Nói cho cô ấy biết về Melinda. Nói cho cô ấy biết về bệnh của Melinda. Bệnh nghiện ma túy của chị ta. Nói cho cô biết về đứa con của họ. Anh thương nó. Atlanta. India. Anh thương cả hai.

Phải xử trí với Melinda như thế nào? Làm sao anh làm cho chị ta hết nghiện? Làm sao cho chị ta bình phục? Làm sao cho chị ta biến mất khỏi đời anh? Ơn Chúa, anh không cưới chị ta. Thế nhưng, anh cũng phải có trách nhiệm. Phải giúp Melinda. Phải nhận Atlanta. Phải giữ India...

Một lát sau, cô y tá nhìn vào, thấy Russel Rhodes, nhà họa sĩ danh tiếng ngủ say lại. Thế là tốt cho ông ta, cô nghĩ, lúc tỉnh lúc thức thế là tốt. Khi mới chở ông ta vào, cô tưởng ông ta chết mất. Ơn Chúa, ông không chết. Ông đã gặp vận may. Mọi người đều có lúc gặp may trong đời. Cô ta nghĩ, rồi nhẹ nhàng đóng cửa lại và đi làm công việc khác.

.11.

Tiếng kêu ù ù trong máy nội đàm khiến cho Evan giật mình ngẩng đầu lên và đưa mắt nhìn chiếc đồng hồ để trên bệ lò sưởi. Đồng hồ chỉ bảy giờ kém hai mươi, mà bố mẹ cô hẹn bảy giờ mới đến, nhưng cô biết chắc hai ông bà đã đến. Mới vừa rồi, cô mặc chiếc quần vải lanh đen. Bây giờ cô xỏ chân vào đôi dép lê cao gót bằng da đen, vội vàng cài nút cánh tay chiếc áo bằng vải trắng và chạy ra cửa.

Tiếng kêu ù ù lại vang lên, cô nhắc máy điện thoại nhỏ trên tường:

- Alô?

- Bố mẹ đây, - giọng bố cô nghe hơi lạ tai vang lên từ ngoài đường trả lời cô.

- Chào bố! Con mời bố mẹ vào. Cứ đẩy cửa mà vào. Con ở tầng ba.

- Hẹn một phút nữa gặp con.

Cô đặt ống nghe xuống, chạy vào phòng ngủ, mang cặp hoa tai bằng ngọc vào, chạy ra ngoài, rồi chạy vào lại, đến bàn trang điểm, lấy cái nhẫn sapphire đính hôn, đeo vào ngón tay. Cuối cùng cô chạy ra cửa trước, mở cửa, đứng trên ngưỡng cửa - đợi bố mẹ đi ra khỏi thang máy. Cửa thang máy gần đối diện với cửa trước căn hộ của cô và khi hai ông bà hiện ra, cô toét miệng cười. Cô chạy đến chào họ, cô ôm ghì mẹ cô trước, rồi ôm bố sau.

Sau khi ôm ghì con thật mạnh, Owen Hughes đẩy con gái xích ra một chút, nhìn vào mặt cô, ông mở miệng cười làm nhăn cả da mặt.

- Evan, gặp con thật tuyệt vời! – Ông nói, - rất tuyệt!

Mẹ cô cũng cười, nói:

- Bố mẹ rất nhớ con.

- Con cũng nhớ bố mẹ. Con rất sung sướng được gặp lại bố mẹ sau nhiều tháng xa cách. – Evan đáp, nhìn mẹ rồi nhìn bố.

Cô nhìn chăm chăm một lát, lòng xao xuyến nghĩ thầm: Lạy Chúa, ông trông giống ông Robin Ainsley như đúc. Mình thường nghĩ ông giống Richard Hughes. Tại sao ông giống cả hai người một cách kỳ lạ như thế này? Một người là bố đẻ, người kia là bố nuôi từ khi ông mới chào đời. Nhưng hai ông Robin và Richard có mẫu người giống nhau quá: cao, gầy, hầu như cao lổng khổng, mắt xanh nhạt và tóc đen. Bây giờ tóc của ông Robin không đen nữa và tóc của Richard đã trở thành muối tiêu trước khi ông chết rất lâu.

Hình như bà nội Glynnis yêu những người đàn ông có bộ mã bên ngoài giống nhau, như hầu hết các phụ nữ khác. Bỗng cô thấy mọi người im lặng lâu quá, nên nói:

- Kìa, chúng ta không nên đứng ngoài hành lang như thế này. Mời bố mẹ vào. – Cô quay người, dẫn hai ông bà vào nhà.

Họ đi theo cô, và khi cô đóng cửa đi vào với hai người, cô thấy bố mẹ đưa mắt nhìn khắp nơi. Cô giới thiệu:

- Đây là phòng khách, và ở cuối căn hộ có cái bếp nho nhỏ. Ở đây có một căn phòng nằm một bên tạo cho căn hộ có hình chữ L, phòng ấy dùng làm phòng ăn nhỏ. Còn có một phòng ngủ và một buồng tắm, chỉ thế thôi. Căn hộ không lớn lắm nhưng con rất thích.

- Nhưng bố thấy nó rộng, - bố cô nói nhỏ. – Nghe điện thoại con nói thì...

Evan nghĩ giọng ông hơi có vẻ công kích, nên cô ngắt lời ông, thái độ có phần biện bạch.

- Căn hộ dễ thương, bố à!

- Phải, - ông đáp, gật đầu, đi dọc theo căn phòng, mắt vẫn nhìn quanh. Ông giữ im lặng, như thể ông không có lời gì để nói, rồi đi đến chiếc ghế nệm dài gần lò sưởi.

Mẹ cô nói bằng một giọng ấm áp, chân tình:

- Theo mẹ thì căn hộ rất dễ thương, đúng là rất dễ thương, Evan à. Thoải mái, dễ chịu và rất hoàn hảo.

- Phải, đúng thế, mẹ à. - Evan hết sức ngạc nhiên khi nghe giọng mẹ có vẻ quả quyết, tự tin, không có dấu hiệu gì tỏ ra sợ sệt bố cô như trước đây. Nắm tay mẹ một cách thân thương, cô dẫn mẹ đến trước chiếc ghế nệm dài, và hai mẹ con cùng ngồi xuống.

- Con không muốn nhà lớn, bố à. Dù sao con cũng rất may mắn khi kiếm được căn hộ này. Căn hộ này được người ta sang lại, đồ đạc, bàn ghế có sẵn và cũng không cần sửa chữa nhiều. Ngoài ra, nhà gần cửa hàng. Con có thể đi bộ đến cửa hàng hằng ngày.

Lại một lần nữa, chính mẹ cô lên tiếng nói:

- Mẹ rất thích căn hộ, cưng à, mẹ thấy con trang hoàng lại cũng nhiều đấy chứ. Nhiều cây cảnh và hoa, con thường rất yêu hoa như thế này, ảnh của gia đình, sách con thích, tạp chí thời trang và tin tức con ưa, nhiều tác phẩm nghệ thuật có giá trị. Còn số nệm này chắc là của con, hẳn con mới mua. Phải, con tự túc như thế này là rất đúng. - Thấy Evan im lặng, bà Marietta nhỏ nhẹ hỏi con: - Mẹ nói như thế có đúng không, Evan?

- Dạ đúng, mẹ à, mẹ nói thế rất đúng, con cảm ơn. - Cô cười thật tươi với mẹ. - Đúng là con đã mua những tấm nệm ấy. Con cố làm cho căn hộ này có dấu tích của con. Chủ nhà cũ đã mang đi hết những đồ vật nhỏ và các thứ có thể mang đi được, thật bất nhẫn, ngôi nhà chỉ còn lại cái xác như là tấm vải còn để trống cho con vẽ lên. Thế nhưng, đây không phải là nơi vĩnh viễn, mà chỉ là nơi ở tạm thời của con thôi.

- Ghế bàn rất đẹp, - bố cô nói, rõ ràng ông muốn chuộc lỗi vì những lời ông nói hồi nãy có hơi cộc cằn. - Cái bàn làm việc ở đằng ấy trông đẹp quá, bàn có từ thời George. - Ông đi đến cái kệ sách, nhìn xem với con mắt của nhà chuyên môn. - Phải, đúng như bố đã nói. - Ông nhìn tấm gương soi treo ở bức tường phía sau và nói thêm: - Tấm gương này cũng có từ thời George. Đồ đạc rất có giá trị. Ai sở hữu nhà này?

- Con không biết rõ, - cô vội trả lời, nghĩ rằng nói láo vô hại những chuyện nhỏ nhặt cũng không sao, nếu việc này giữ được hòa khí với nhau. - Con sang căn hộ qua trung gian của nhân

viên địa ốc. Người thiếu phụ sở hữu ngôi nhà đang ở nước ngoài.

- Ra thế. Tốt rồi, căn hộ rất đẹp, - ông nói nhỏ, rõ ràng ông bị những đồ cổ gây ấn tượng mạnh, rồi ông quay về chỗ ngồi ở ghế nệm dài.

- Bây giờ để con đi lấy đồ uống cho bố nhé? - Evan nói và đứng dậy. - Nước ngọt nhé? Scotch hay Vodka? Hay rượu vang? Con có cả champagne nữa.

- Cho bố một ly vang trắng, Evan, - bố cô nói. - Cảm ơn con.

- Mẹ cũng uống một ly vang, - Marietta nói, giọng nho nhỏ, rõ ràng.

Cô ngạc nhiên khi nghe mẹ uống rượu vang, vì không bao giờ bà uống rượu. Evan cố giữ vẻ mặt thản nhiên.

- Đợi con một lát, - cô nói rồi đi vào bếp.

Khi ở một mình, Evan tháo chiếc nhẫn đính hôn ra, bỏ vào túi quần, hy vọng bố mẹ cô không thấy chiếc nhẫn trên ngón tay thứ ba. Nhưng bố cô chắc đã thấy chiếc nhẫn. Thế nào ông cũng hỏi một vài câu thăm dò.

Khi mở chai Sancerre, cô thú thật với lòng mình, cô sợ bàn cãi với bố mẹ cô về việc cô đính hôn với Gideon. Và chắc anh ấy sẽ rất giận nếu biết cô đã tháo chiếc nhẫn ra. Nhưng việc giấu chuyện này có lẽ dễ dàng hơn. Ít ra là bây giờ.

Vừa rót rượu vang vào cái ly thủy tinh mà cô lấy trong tủ đựng ly tách ra, cô vừa nghĩ đến những sự đổi thay nơi mẹ cô. Cô rất ngạc nhiên khi thấy mẹ cô đổi thay quá nhiều.

Trước hết, trông bà Marietta rất khác trước. Bề ngoài của bà bây giờ trông đẹp hơn trước rất nhiều, tóc chải bóng đẹp gọn gàng, khuôn mặt trang điểm đẹp đẽ. Ngoài ra, chiếc áo dài vải lanh màu xanh nước biển bà mặc đã được cắt may đúng thời trang đẹp lộng lẫy, và có lẽ giá tiền đắt hơn những cái áo bà thường mặc trước đây rất nhiều. Không, cách ăn mặc của bà bây giờ rất khác trước. Trước đây bà thường mặc áo thun, quần lao động và luôn luôn có vẻ lười thôi, luộm thuộm.

Thứ hai, mẹ cô đã tự khẳng định vị thế của mình với Owen. Evan chưa bao giờ thấy Marietta đối đầu với bố cô. Dĩ nhiên, không giống như thái độ vừa rồi của bà, thái độ phản bác ý kiến của chồng. Tại sao bà cả gan bác bỏ ý kiến của chồng như thế.

Evan sửng sốt khi thấy mẹ không những sức khỏe đã dồi dào hơn trước, mà bà còn tỏ ra có tinh thần độc lập, thậm chí còn sinh động nữa. Evan không thể nào không tự hỏi cái gì đã làm cho mẹ cô thay đổi nhiều như thế. Việc này làm cho cô vui sướng và mừng cho mẹ. Thật quá ngạc nhiên, cô nghĩ. Phương thuốc mới gì đã chữa lành cho bà nhỉ? Hay là có cái gì khác?

Vừa mở tủ lạnh lấy cái đĩa đựng món khai vị mà cô đã làm và lột lớp nilon bọc ngoài đĩa, Evan vừa nghĩ đến bố cô. Cô biết ông Owen đã chú ý đến đồ cổ ở trong căn hộ. Nói tóm lại, ông là người buôn đồ cổ sành sỏi ở Manhattan và Connecticut, một chuyên viên có tiếng về bàn ghế thời George, thậm chí còn thuyết trình về đồ cổ thời đại ấy.

Tất cả đồ đạc trong nhà đều có từ thời George và có giá trị. Đồ đạc thuộc về Emily Barkstone Harte, mẹ của Gideon. Bà cũng là sở hữu chủ căn hộ này, hiện thuộc quyền sử dụng của Nathalie - chị của Gideon. Vì Nathalie đang đảm nhiệm công việc tại công ty thông tấn Harte tại Sydney, nên Gideon thu xếp cho Evan dọn đến ở đây cho đến khi chị anh về lại London.

Evan áy náy khi rời khỏi cái khách sạn nhỏ dễ thương nơi cô đã ở và dọn đi mới cách đây mấy tuần. Gideon muốn cô có một nơi ở riêng cho được tự do, thoải mái. Chủ khách sạn là người bạn rất thân với bố cô, ông George Thomas. Vợ của Thomas, Arlette là người dễ thương, xem cô như con, nên bố cô nghĩ rằng bà ta có thể quan tâm chăm sóc cô, tạo cho cô điều kiện sống thoải mái. Evan nghĩ rằng việc đi về của cô thường xuyên bị Arlette chú ý và nói lại cho bố cô biết, mặc dù việc nói lại của bà ta có tính vô tư.

Không có lý do gì mà bố mẹ cô biết được lý do tại sao cô rời khách sạn để đi ở chỗ khác, ngoài việc họ tin cô muốn có chỗ ở riêng cho thoải mái. Hay không làm sao cho họ biết quyền sở hữu căn hộ có nhiều đồ cổ từ thời George quý giá là ai. Đây là công việc của cô. Nói tóm lại, cô đã trưởng thành, cô có quyền tự do. Cô đã hai mươi bảy tuổi, phải sống tự túc, vì vậy cô phải làm chủ bản thân mình.

Bây giờ đã lấy chiếc nhẫn ra khỏi ngón tay, Evan cảm thấy thoải mái hơn, cô bung cái khay đồ uống lên phòng khách, để xuống cái bà salon gần ghế nệm dài.

Sau khi đưa ly rượu vang cho bố mẹ xong, cô quay lại bếp, vừa đi vừa ngoái đầu lại và nói:

- Con có làm ít đồ ăn nhẹ, con quay lại ngay.

Để đĩa đồ ăn lên bàn salon, cô ngồi xuống bên mẹ rồi lấy ly của mình.

- Chúc sức khỏe bố mẹ, và chúc mừng bố mẹ đến London.

- Chúc mừng, -bố mẹ cô cũng nói, và cả hai đều đưa ly rượu lên môi.

- Mời bố mẹ dùng cá hồi xông khói và xúc xích, - Evan nói, giọng đầm ấm thân thương. - Con làm đấy.

Mẹ cô tươi cười nhìn cô.

- Con mất công lo lắng quá. Cảm ơn cung.

Bố cô nói:

- Evan, cho bố mẹ biết kế hoạch của con đi. Bố mẹ rất muốn biết con định làm gì trong thời gian còn lại trong năm.

Evan nhìn ông với vẻ ngạc nhiên, rồi nói:

- Tuần nào con cũng nói cho bố biết rồi, và bố biết kế hoạch của con rồi, bố ạ. Con thích làm việc ở cửa hàng Harte và con sẽ làm việc ở đấy cho đến hết năm. – Cô muốn nói thêm là cô muốn làm cho đến hết đời, nhưng cô kiềm chế lại được. Cô ngồi dựa người ra ghế nhìn bố đăm đăm.

- Ra thế! Nhưng hồi nãy bố nghe con nói căn hộ này chỉ tạm thời..., - ông bỗng ngưng lại nửa chừng, và có vẻ bối rối nhất định.

- Đúng là con có nói thế, nhưng con muốn nói con ở tạm thời cho đến khi con tìm ra căn hộ khác con thích và con sẽ mua luôn.

- Ý kiến của con tuyệt vời quá, - Marietta nói. - Đây là việc đầu tư rất hay.

Bố cô nhìn mẹ cô với ánh mắt trách cứ, rồi ông nói với giọng có vẻ dịu dàng hơn:

- Thế con định ở London lâu dài à, Evan?

- Dạ con định thế.

- Nhưng khi con đến đây vào tháng Giêng, bố nghĩ là con chỉ ở một năm thôi, như là thời gian nghỉ ngơi, như bố đã có lần làm thế cách đây nhiều năm.

- Khi ấy thì con có ý định như thế thật, bố à. Nhưng con thích làm việc ở cửa hàng. Thực vậy, con thích cửa hàng. Có lẽ đây là cửa hàng lớn nhất thế giới, nhờ bà Emma Harte và con cháu thừa kế của bà, và con sung sướng được làm một thành viên trong cửa hàng.

- Bố hy vọng họ không bắt con làm việc quá nhiều. Bố thấy con có vẻ sút cân. Con gầy đi thấy rõ.

Evan bỗng thấy tức tối, bất bình, cô muốn đáp lại lời bố thật chua cay, nhưng cô nghĩ tốt hơn là không nên nặng lời với bố cô làm gì. Và bỗng nhiên mặt mẹ cô có vẻ lo âu khiến cho cô càng thêm muốn tránh nói ra những lời chua cay. Nên cô dịu dàng đáp:

- Không, họ không bắt con làm việc nhiều, bố ạ. Thực ra, họ làm việc nhiều hơn con nữa,

hay nhiều hơn bất kỳ nhân viên nào. Và những người trong gia đình Harte đều tuyệt vời. Con không hiểu tại sao bố ghét họ. - Rồi, thế là cô đã nói ra. Cô không có ý định muốn nói thế. Ít ra là chưa, nhưng cô đã nói ra, và cô sẽ không rút lại lời nói.

- Bố không ghét người trong gia đình Harte, - ông nói lớn, - thậm chí bố không biết họ. Tại sao con nói một điều như thế? Con nói thế là ngốc, là tưởng tượng.

- Không, con không tưởng tượng đâu. Từ khi con làm việc cho họ, là bố nói thế này thế nọ về họ, và bố có ý kiến rất kỳ lạ về Gideon, người mà bố không biết.

- Có phải vì thế mà con nói với bố như vậy không? Có phải vì người bạn trai của con mà con nói vậy không? - Ông hỏi, giọng bỗng trở nên gay gắt.

- Không, không phải. Vì bố nói các người chủ của con bắt con làm việc nặng nhọc, cho nên con có vẻ sút cân. Có lẽ con sút cân, nhưng vì con muốn gầy, muốn đẹp, để mặc áo quần đẹp, con tin khi gầy mặc áo quần sẽ đẹp. Vả lại, con lúc nào cũng mảnh khảnh mà. Còn về phần Gideon, anh ấy rất dễ thương. Từ khi con mới đến, hằng ngày anh ấy đối xử với con rất tử tế. Khi mới đến là con gặp anh ấy rồi.

Marietta cảm thấy cuộc cãi vã đang âm ỉ diễn ra, nên bà nói:

- Evan, mẹ nghĩ con có bạn trai là điều rất tuyệt. Anh ta tốt với con, hiểu con, và rõ ràng tận tụy với con. Mẹ hy vọng trong thời gian bố mẹ ở đây, bố mẹ sẽ gặp được anh ấy.

Evan nhìn mẹ, cô cười âu yếm với mẹ, tỏ ý cảm ơn bà đã tưới nước vào đám lửa đang âm ỉ cháy.

- Dĩ nhiên, bố mẹ sẽ được gặp anh ấy. Con muốn bố mẹ gặp Gideon. Thực ra, thì anh ấy muốn mời bố mẹ đi ăn trưa vào ngày Chủ nhật.

-Ồ, bố nghĩ là bố mẹ không đi được đâu, - bố cô cắt ngang lời cô. - Bố đã hứa với George và Arlette là chúng ta sẽ dùng cơm trưa với họ vào ngày Chủ nhật. Tại khách sạn. Evan, chắc con biết họ đã quan tâm chăm sóc đến con rất nhiều.

- Con thấy việc này cũng tốt thôi, - Evan nói nhỏ, thất vọng nhưng cô hài lòng vì tình thế gay cấn đã dịu xuống. - Con sẽ nói với Gideon là kế hoạch đã thay đổi. Con nghĩ, chắc anh ấy sẽ rất sung sướng được gặp lại George và Arlette.

-Ồ, nhưng bố nghĩ là George không muốn mời bạn của con, - bố cô nói. - Ông ấy chỉ mời ba chúng ta.

Evan ngồi dựa người ra sau, giận dữ. Cô muốn nhắc cho bố cô nhớ rằng hai ông bà đến London để thăm cô chứ không phải thăm người bạn từ thời con trẻ trung. Bỗng khi ấy mẹ cô

để tay lên vai cô, đằng hắng giọng, bà nói:

- Đừng buồn, Evan, con.

Bà Marietta ngồi nghiêng người tới trước, nhìn đăm đăm vào chồng và nói:

- Không được, Owen, tôi nghĩ là chúng ta không nên nhận lời mời ăn trưa vào hôm Chủ nhật của George. Có lẽ chúng ta sẽ đi ăn với họ vào một hôm khác, nhưng Chủ nhật này thì không. Chúng ta sẽ đi ăn trưa với con và bạn trai của con. Chúng ta không cần đến người khác, nếu chúng ta muốn gặp Gideon Harte để biết anh ấy, thì chúng ta không cần đến ai hết.

- Tôi không muốn làm méch lòng George, - Owen đáp, quắc mắt nhìn vợ, nhưng ông chưa nói xong thì bà Marietta lại cất tiếng nói tiếp.

Bằng giọng cương quyết, bà nói:

-Ồ, chuyện này không làm ông ta méch lòng đâu. Tôi tin chắc ông ta sẽ thông cảm. Nhưng nếu ông không muốn, tôi sẽ đi một mình với Evand để gặp Gideon. Còn ông, nếu ông muốn thì ông cứ đi ăn trưa với George và Arlette.

Lại một lần nữa, Evan ngạc nhiên và sung sướng. Bố cô mở miệng định nói, nhưng bỗng ngưng lại. Trông ông có vẻ sượng sùng, nhưng cô không quan tâm. Cô âm thầm tán thưởng mẹ cô. Chúa mới biết được chuyện gì đã xảy ra cho bà, nhưng bà đã thành con người khác. Một con người rất kỳ diệu, cô nghĩ và cười thầm trong bụng.

Bỗng mẹ cô nói tiếp với giọng chững chạc, âu yếm:

- Evan này, hôm qua con nói con đã đặt bàn tại nhà hàng đặc biệt nào để tối nay chúng ta đi ăn tối. Vậy... chúng ta đi đâu, cưng?

- Đến nhà hàng Rules, mẹ à, nhà hàng này được bà Glynnis thích nhất, khi nào con đến London là bà và ông nội thường dẫn con đến đấy. Mẹ và bố có đi với ông bà và con một lần. Con nghĩ trở lại một nơi mà tất cả chúng ta đều có kỷ niệm là điều rất tuyệt.

.12.

Gideon nhìn Linnet rồi nhìn qua India, hai người chị em họ mà anh thích nhất, và nói:

- Hai người là loài chim báo bão, hai người đã sống đúng với tên gọi của mình trong tuần này, và rồi sẽ còn sống như thế nữa.

Linnet cau mày, lập lại:

- Chim báo bão à? Từ ấy do đâu thế? – Cô nhìn Gideon rồi nhìn qua India, nhướn cao cặp lông mày màu hung, vẻ thắc mắc.

India đáp:

- Đừng nhìn tôi như thế, tôi không biết cậu ấy muốn nói gì. Nhưng tôi biết chim báo bão là chim như thế nào. Đây là loài chim rất đẹp, sống cả đời trên biển, và thường bay theo tàu thuyền trên biển. Tôi nghĩ chúng chỉ vào bờ biển để kiếm ăn, và chỉ vào những hòn đảo xa xôi nằm ở phía Tây quanh bờ biển của chúng ta.

Julian Kallinski bật cười, lắc đầu.

- Cả hai người đều có trí nhớ thật kém. Linnet này, hình như em quên chuyện mẹ em kể cho chúng ta nghe rồi... Truyền thuyết về loài chim báo bão, tên gọi con chim hải âu (Petrel) này được người ta cho là do tên Thánh Peter mà ra. Khi chim này đi kiếm mồi, chúng bay lơ lửng trên mặt nước, hai chân chúng trông như thể chạm vào mặt nước. Người ta nói chúng *đi trên mặt nước* như Thánh Peter đi. Theo Kinh Thánh thì Thánh Peter đã đi trên mặt nước. Vì thế mà cái tên chim hải âu do từ Peter mà có.

- Ôi trời đất ơi, Jules, bây giờ thì em nhớ rồi, - Linnet nói nhỏ. - Mẹ em đã nói cho chúng ta nghe về loài chim báo bão này. Khi ấy chúng ta còn nhỏ, đi nghỉ hè ở Heron's Nest tại Scarborough, nơi ấy có nhiều chim báo bão bay lượn. Và Gideon này, tôi nhớ mang máng anh nói con gái nhà Harte là chim báo bão... Nhưng chuyện ấy xảy ra đã lâu rồi.

- Phải, em rất cổ xưa, - Julian nói, cười khúc khích.

- Chúng tôi không cổ. Chính Tessa mới là người cổ, hay đúng hơn chính Lorne thường gọi cô ấy như thế, - India nhắc cho mọi người nhớ.

Gideon cười và nhìn India rồi nói:

- Tessa cũng là chim báo bão, và tôi xin có lời khen chị. Khi các chị còn nhỏ, tôi cho các chị là những con chim đẹp có thể đi trên mặt nước được. Và bây giờ tôi vẫn còn nghĩ thế.

- Cám ơn, Gid, - India trả lời, cười lại với anh. Anh luôn luôn là người họ thích nhất. Bất cứ khi nào cô cần đến anh, là anh đến giúp cô liền. - Gọi chúng tôi như thế thật tuyệt, - cô nói tiếp. - Từ bây giờ chúng tôi gọi nhau là "*Chim báo bão*" và nhắc cho mọi người nhớ rằng chúng tôi có thể đi trên mặt nước.

- Tessa đã qua được khủng hoảng rất tốt, và Linnet này, cô thật tuyệt khi quyết định nhanh chóng mời Jack Figg đến để giúp giải quyết vụ bắt cóc. Còn chị, India, tôi nghĩ chị thật đáng khen khi chị giải quyết được tình trạng của Dusty. – Gideon ngồi dựa người ra sau, đưa tay lấy ly rượu vang, uống một hơi dài.

Bốn người, lúc còn nhỏ đã chơi với nhau rất thân, đều thích uống với nhau trước khi đi ăn tối. Họ đã có lệ đi ăn tối với nhau hằng tuần, mặc dù thỉnh thoảng có người vắng mặt vì bận công việc hoặc bận đi đâu đó. Nhưng họ cố gắng họp mặt nhau nếu không có công việc gì cần thiết lắm, vì họ luôn luôn muốn thắt chặt tình họ hàng suốt đời.

Linnet đưa tay phe phẩy như cái quạt tay và nói:

- Ở đây nóng quá, Jules, anh xem máy điều hòa không khí có chạy không?

- Chắc là chạy, nhưng để anh xem lại ra sao đã, - anh nói rồi đi đến chỗ có máy điều hòa không khí, cúi người xem xét cẩn thận. – Máy chạy, - anh nói, nhìn cô với ánh mắt âu yếm. – Nói đến Heron's Nest, anh không phản đối việc chúng ta đi biển nghỉ ngơi ở Scarborough ngay bây giờ. Ôi, nghỉ cuối tuần chơi ở biển, hưởng mát gió biển, thật tuyệt.

India đang đưa mắt nhìn ra xa với vẻ trầm tư, bèn lên tiếng:

- Đi Heron's Nest à! Trời, ý kiến này rất hay cho Dusty, đây là nơi lý tưởng để anh ấy dưỡng bệnh. Các cô cậu nghĩ sao? Nếu tôi đưa anh ấy đến đấy có được không?

- Tôi nghĩ là quá được, nhưng chị làm sao mà chăm sóc anh ấy? – Linnet hỏi, rồi nhắc cho India nhớ: - Hiện giờ ở đấy không có ai giúp việc hết. Chỉ có bà Hodges ở trông nom nhà cửa thôi.

- Tôi là chim báo bão, - India đáp lại. – Tôi có thể đi trên nước, cô nhớ chứ? Cho nên tôi có thể vừa làm việc nhà vừa chăm sóc người bệnh, cô nói không được hay sao?

Linnet cười như mỗi lần nghe India nói về công việc gì cô ấy quyết làm.

- Dusty ra sao rồi? – Gideon hỏi, nhìn người chị họ với ánh mắt đăm đăm.

India thở dài, cắn môi, rồi mặt có vẻ u buồn.

- Tôi thật không ngờ anh ấy nặng như thế, nhưng chắc anh sẽ bình phục, thành thật mà nói thì tình hình nghiêm trọng hơn nhiều, chứ không phải như anh ấy và tôi nghĩ lúc đầu. Tôi muốn nói vết thương trầm trọng. Động mạch từ cánh tay lên cơ ngực bị đứt lìa. Khi giải phẫu, bác sĩ phải khó khăn lắm mới nối lại được, cho nên anh đã mất rất nhiều máu. Anh suýt chết vì mất nhiều máu.

- Chính nhờ chị anh ấy mới thoát chết! – Linnet nói nhanh. - Nếu chị không nhanh tay thì chắc anh đã chết rồi.

Julian nghiêng người tới, hỏi:

- Chị nghĩ sao về việc anh ấy bị đâm, India? Có tin gì mới không?

Cô lắc đầu.

- Không có tin gì. Nhưng theo chỗ tôi nghĩ, thì chắc anh ấy đã quen biết người đàn bà đó rồi. Một người xa lạ không có lý do gì tìm đến phòng vẽ của anh, tự nhiên xông vào, nổi điên khi thấy tôi, đâm bức tranh của tôi rồi bỏ chạy. Đối với tôi, việc cho rằng người đàn bà ấy không quen biết với Dusty là điều hết sức kỳ cục, phải không?

- Đúng, đúng thế, - Gideon đáp. Bây giờ thì anh biết quá rõ về Russel Rhodes. Anh đã cử hai phóng viên điều tra để tìm hiểu chuyện này vào tuần trước. Không phải vì anh có ý định muốn nói cho India biết nhiều về chuyện này. Nhưng để bảo vệ cho cô và gia đình, anh đã cử các nhà bào gỏi làm việc này ngay.

Bây giờ anh đã rõ.

- Chị là người rất thực tế, sáng suốt. Dusty đã biết người đàn bà ấy. India, xin nói thật cho chị biết, tôi đã cử phóng viên đi điều tra vụ này, nhưng tôi không cho đăng trên báo của chúng ta. Hy vọng những tờ báo của nhà nước cũng không đăng.

India ngồi thẳng người lên, nhìn Gideon, hỏi:

- Cô ta là ai? Cậu đã tìm ra được cái gì?

- Không nhiều lắm như chị và tôi muốn biết. Chị ta là bạn gái của anh ấy. Người mẫu và nữ diễn viên. Theo chỗ tôi biết thì chị ta nghiện ma túy, bây giờ đang nằm điều trị ở bệnh viện để cai thuốc.

- Ra thế, - India nói nhỏ, đột nhiên buồn rầu.

Thấy vẻ buồn rầu của cô, Gideon liền nói tiếp:

- Theo các phóng viên cho tôi biết, thì mối liên hệ giữa họ đã chấm dứt lâu rồi. Nhưng như chị ta... còn đeo đuổi anh ấy.

- Tên cô ta là gì? – India hỏi nhỏ.

- Chị muốn biết à... mà thôi, cũng được. Cô ta tên là Melinda Caldwell.

- Tôi nghĩ việc anh ta không cho chị biết cũng dễ hiểu thôi. – Julian nói xen vào. - Nếu cô ta gây phiền nhiễu cho anh ấy, thì chắc anh không muốn để cho chị lo buồn làm gì. Vả lại, đàn ông thường không nói đến người yêu cũ cho người yêu mới nghe. – Julian nhìn Gideon với ánh mắt cầu cứu.

Gideon nói:

- Julian nói đúng, không có lý do gì tự nhiên Dusty nói đến những người đàn bà khác với chị, phải không?

- Tôi nghĩ cậu nói đúng, - cô nói nho nhỏ, hất tóc ra khỏi mặt và mặt cô bây giờ tái đi.

- Chị đã nói chuyện gì với Dusty chưa? – Julian hỏi. – Tôi đoán bây giờ chắc anh đã khỏe, có thể nói chuyện với chị được rồi.

- Anh ấy chưa được khỏe hẳn. Thực vậy, bác sĩ còn điều trị cho anh ấy, - India đáp. – Tôi không muốn làm cho anh quá buồn, nên tôi đợi khi nào anh xuất viện hẳn hay.

- Tôi hiểu. Khi nào thì anh ấy có thể về nhà? – Julian hỏi tiếp.

- Tuần sau. Thứ Hai hoặc thứ Ba. Vì thế mà tôi nghĩ đến Heron's Nest. Nếu thời tiết quá nóng, đưa anh đi biển có lẽ tốt hơn. Nhưng, có lẽ đưa anh về Willow Hall thì hay hơn, vì ở đây có người phục vụ, và chỉ cách bệnh viện mười phút đi xe. Phòng khi có chuyện gì khẩn cấp, đưa anh đi cho nhanh.

Linnet nói:

- Tôi nhất trí với quyết định của chị, tôi nghĩ Heron's Nest có lẽ cần lau chùi cho sạch sẽ đã. Lâu rồi không có ai đến ở đấy hết.

- Nhưng chúng ta nên đi, - Gideon thốt lên, mắt long lanh sáng. – Tôi muốn đưa Evan đi nghỉ cuối tuần ở đấy. Thực vậy, tất cả chúng ta có thể đi nghỉ cuối tuần ở đấy. Giống như ngày xưa vậy.

- Tại sao không? Và tôi buồn là tối nay không có Evan đi với chúng ta, - Linnet nói, đứng dậy. – Nhưng tôi đoán chị ấy bắt buộc phải đưa bố mẹ chị đi ăn tối. Dù sao, chị ấy không gặp bố mẹ đã tám tháng rồi.

- Đúng, - Gideon đáp. – Cô ấy đặt bàn trước ở Rules rồi. Trước đây ông bà nội cô ấy thường dẫn cô đến đấy khi cổ đến London.

- Còn chúng ta đi đâu? – India hỏi.

- Tôi đã đặt bàn ở nhà hàng Ivy, - Gideon nói với cô. – Vì tôi biết chị rất thích nhà hàng ấy.

- Cám ơn Gid, - India nói, rồi thở dài và đứng dậy. – Đi với các cô cậu thật tuyệt, mấy ngày vừa qua thật khủng khiếp, tôi cứ lo sợ cho Dusty, và khi nhớ đến ngày thứ Bảy tuần trước, tôi lại rùng mình.

- Tôi hiểu tâm trạng của chị, - Linnet nói và lắc đầu. – Tôi chưa nghe ai nói đến có vụ đâm người kỳ lạ như thế! Không thể tin nổi.

- Thật là kỳ lạ! – India nói. – Tôi vẫn không tin được có chuyện như thế xảy ra.

- Có chứ, nhưng thôi, tối nay ta hãy quên chuyện ấy đi, - Gideon nắm cánh tay India và dẫn cô đi ra cửa. – Tôi nghĩ là bây giờ cảnh sát đã biết hết sự việc, biết chính xác về việc này rồi, và họ sẽ không làm phiền chị nữa đâu. Thật cám ơn Chúa.

* * *

Tình hình khá hơn khi họ ngồi trong taxi chạy qua công viên, qua khu chợ trời, rồi chạy dọc theo bờ hồ để đến nhà hàng Rules. Suốt mấy phút trước khi họ rời căn hộ, Evan nghĩ thế nào bố cô cũng càu nhàu, lý sự suốt cả buổi tối. Khi họ ra đi, mặt ông cau có và bất mãn; nhưng khi xe chạy đến nhà hàng, ông trở nên vui vẻ hơn và thậm chí còn góp chuyện với cô và mẹ cô.

Và khi họ được nhà hàng đón tiếp niềm nở, thì tính tình bố cô mới thật sự cởi mở hơn. Nhà hàng Rules là một trong những nhà hàng ở London được Evan thích nhất. Cô thường đến đây, nên nhân viên nhà hàng biết cô rất rõ, họ chào đón cô rất nhiệt tình và dành cho cô chỗ ngồi tốt nhất ở đây.

Evan gọi một chai Pouilty Fuissé, và họ vừa xem thực đơn vừa uống mỗi người một ly rượu vang trắng không có đá. Sau khi bàn bạc về các món ăn, họ nhất trí với nhau như bao nhiêu lần trước đây: bắt đầu món cua lột chiên, rồi tiếp theo là cá bơn nướng vỉ và rau thập cẩm mùa hè.

Khi ba người đợi thức ăn, họ nói chuyện vắn tắt về nhà hàng, và những kỷ niệm vui về Glynnis và Richard. Rồi cả bố lẫn mẹ cô hỏi về công việc của cô. Cô liền kể cho họ nghe về công việc hằng ngày và những chuyện vui của cô. Rõ ràng cô rất thích công việc của mình.

Khi đang ăn món xà lách với cua, Evan bỗng nói:

- Bố này, bố còn nhớ chuyện bố nói bố nghĩ là mẹ bố biết bà Emma Harte trong thời Đệ nhị Thế chiến ở tại London này không?

- Nhớ, bố nhớ chứ, Evan.

- Bố biết như thế thôi à? Có phải lúc ấy bà nội có quen biết với bà Emma không?

- Tại sao quen, - ông vội đáp, nhìn cô với vẻ ngạc nhiên. - Tại sao?

- Vì khi ấy cô Glynnis Jenkins xinh đẹp, người thời ấy gọi bà như thế, cô gái ở thung lũng Rhonda của xứ Wales, là nhân viên của cửa hàng Harte, như con bây giờ. Mẹ của bố là thư ký riêng của bà Emma Harte, bố à, và rất thân cận với bà chủ.

- Trời đất! - Bố cô thốt lên. - Bố không biết chuyện ấy.

- Chuyện này thật đấy, - Evan nói tiếp. - Và mẹ bố được cả gia đình bà ấy yêu thích. - Khi bố cô im lặng, Evan nhìn mẹ cô, cô thấy mặt bà có vẻ rất kỳ lạ. Cô liền nhận thấy ánh mắt của mẹ cô hiện ra vẻ tức giận. Cô biết, tự thâm tâm, bố cô đã cố tình nói dối với cô, và mẹ cô biết ông đã nói dối.

Đằng hắng giọng, Evan liền thay đổi đề tài:

- Con muốn trong tuần sau, mẹ đến ăn trưa với con một bữa tại cửa hàng mẹ à. Con sẽ dẫn mẹ đi xem một vòng cho biết.

- Tuyệt, Evan. Mẹ rất thích.

- Vào thứ Ba đi mẹ, vì thứ Tư con phải đi Leeds. Chúng con đang tân trang lại một vài cửa hàng, và con phụ trách sửa sang lại cửa hàng ở Leeds với India.

- India là ai thế? - Bà Marietta hỏi.

- Chị ấy cũng làm phụ tá cho Linnet O'Neill và là chị họ của cô ta. Tên và họ của chị lấy là Công nương India Standish và chị rất tuyệt với mẹ ạ.

- Mẹ rất sung sướng khi biết con có nhiều bạn tốt ở đây, - Marietta nói, cười với Evan. Im lặng một lát rồi bà nói tiếp: - Tên *India* nghe cũng lạ thật. Chưa bao giờ mẹ nghe người nào có tên như thế.

- Đây là cái tên có từ thời Victoria, - Owen đáp trước khi Evan kịp lên tiếng. Ông nói tiếp: - Tên này được phổ biến vì nước Anh xâm chiếm Ấn Độ (India). Và đã cai trị nước này mấy trăm năm. Dưới thời của triều đại vua Raj, người Anh thích nhiều thứ có nguồn gốc Ấn Độ, và dĩ nhiên có nhiều quân đội Anh đóng ở đấy. Tôi đoán có người nào đấy đã lấy tên nước này để đặt

tên cho con mình. Khi Nữ hoàng Victoria lên ngôi ở Anh, đồng thời là Nữ hoàng của Ấn Độ, thì nhiều người thích lấy tên India để đặt cho con gái, bây giờ họ cũng thích như thế.

- Chà, bố! Con không ngờ bố giỏi về lịch sử nước Anh như thế! – Evan nói, cô mừng vì họ đã không nói đến vấn đề gì về bà Emma Harte và mẹ ông nữa. Ông không muốn xác nhận việc ông biết mẹ ông đã làm việc cho bà Emma Harte, thì chắc ông không thích nghe chuyện bố đẻ của ông là Robin Ainsley, người con trai yêu quý của bà Emma. Thôi, dẹp chuyện này, cô vừa nghĩ vừa gạt đầu ra dấu cho người phục vụ đến dọn bàn.

Sau đó câu chuyện tiếp tục bình thường. Họ nói đến các cô em của Evan, Elayne và Angharah, và mẹ cô tự hào nói về các cô con gái nuôi của bà. Các cô này đã thành công trong công việc và cuộc sống. Cả hai cô đều có bạn trai, bà Marietta cho biết bà tin chắc Angharah sắp thành hôn với chàng trai cô ấy đang yêu.

Evan gạt đầu và cười, cô nói rất ít, không muốn bị lôi cuốn và việc bàn thảo về cuộc sống đáng yêu của cô. Và cô thấy mẹ cô hình như cũng có ý nghĩ như thế, vì chỉ trong mấy giây sau, bà Marietta không đề cập đến cuộc sống của cô nữa, mà nói đến chương trình đi chơi của họ trong thời gian họ ở tại London. Thế rồi, bố cô nói dông dài đến chuyện ông sẽ đi Pháp để tìm đồ cổ tại xứ này, và cuối cùng ông yêu cầu cô cùng đi với họ cho vui.

- Hiện giờ con không thể đi được, bố à, - Evan nói đến công việc tân trang cửa hàng Leeds cho đúng với tầm cỡ một cửa hàng quốc tế. Ông có vẻ chăm chú nghe cô nói. Và đến khi họ chọn món tráng miệng để ăn, thì cô thấy ông có thái độ khác trước.

Ông bình tĩnh, cô nghĩ, vừa nhìn ông qua cuốn thực đơn, bỗng cô thấy ông đẹp trai biết bao trong cái áo vest vải lanh xám, chiếc sơ-mi màu xanh nhạt và chiếc cà vạt màu xanh đậm. Lạ Chúa, trông ông giống ông Robin như đúc, cô nghĩ chắc khi ông Robin mới 57 tuổi, trông cũng như bố cô bây giờ. Bố cô có nét đẹp của ông Robin, có nét tinh tế của ông cụ. Cô mong nói được sự thật này cho bố cô biết, nhưng cô không dám. Ít ra là tối nay. *Và có lẽ mãi mãi.*

* * *

- Em có nghĩ chị ấy đang ngụp lặn trong vùng nước nguy hiểm không?

Linnet quay đầu lại nhìn vào mặt Julian. Cô thở dài nho nhỏ rồi dựa người vào tay của vị hôn phu, tựa đầu lên bộ ngực trần của anh.

- Em không nghĩ thế, - cô đáp, sau khi suy nghĩ về câu hỏi của anh một lát. – Nhưng dù sao thì không ai trong chúng ta làm gì được về chuyện này. Như anh đã biết, chị India tự quyết định

lấy công việc của mình.

- Phải, đúng thế. Nhưng anh rất lo cho chị ấy, em yêu à. Russel Rhodes có nhiều tai tiếng.

Linnet cố nhồm người dậy trên giường bên cạnh Julian, nhìn vào mặt anh.

- Đừng lo làm gì, - cô nói. Từ khi họ còn nhỏ, anh đã có tánh hay lo. – Cách đây mấy tuần, India có nói với em rằng chuyện tai tiếng có phần bị người ta tạo ra. Báo chí thổi phồng thêm lên. Chị ấy nói với em rằng chuyện hoạt náo của anh ấy chỉ gây tiếng vang vô hại thôi. Anh ấy không uống rượu mà chỉ uống mỗi đêm một ly Stolichnaya để bồi dưỡng thôi.

Julian cau mày.

- Nhưng Gideon hình như cho rằng anh ta là người lãng nhăng. Gideon rất sáng suốt trong việc nhận định tư cách con người.

- Nhưng India nói rằng không có người đàn bà nào đến với anh ta, và từ khi chị ấy quen biết anh, đã nhiều tháng nay, chị không thấy có người nào hết. Ngoài ra, chị ấy nói với em rằng anh ấy thú thật là anh sống cô đơn một thời gian trước khi gặp chị. - Thấy Julian im lặng, Linnet nói tiếp: - Đây, người họa sĩ vẽ chân dung phải có bàn tay vững vàng vào buổi sáng mới vẽ được, mà tranh của anh ấy thì quá tuyệt vời, chắc anh biết chứ.

- Tranh của anh ấy quá *tuyệt vời*. Nhưng anh đang nói đến việc *lãng nhăng* của anh ấy, chứ không phải việc anh ấy uống rượu.

- Em biết. Nhưng Gideon hình như không có thông tin gì về việc này. Anh ấy chỉ biết về cái cô Melinda Caldwell này thôi, - cô đáp.

- Có lẽ anh ấy không muốn nói đến những phụ nữ khác của Russel trước mặt India.

- Gideon có nói với anh chuyện gì không? – Linnet hỏi.

Julian lắc đầu.

- Anh ấy không nói. Khi em và India đi vào trong toilet, anh ấy chỉ nói với anh rằng hình như cảnh sát Harrogate làm lơ chuyện này.

- Ồ! - Mặt cô hiện ra vẻ kinh ngạc. - Tại sao họ làm thế?

- Đây là hội chứng “trao nhà ngoan ngoãn”, theo từ ngữ Gideon đã gọi. Theo chỗ anh biết thì cảnh sát đã xóa sạch dấu vết, và bệnh viện cũng làm như thế. Coi như chuyện này không có. Ngoài ra, Gideon tin rằng Dusty sẽ không tố cáo chị đàn bà này.

- India nói đây là một tai nạn.

- Anh nghĩ đúng thế. Cho nên, hồi nãy anh mới nói với em như thế. Có phải India đang bơi trong vùng nước nguy hiểm vì có Melinda Caldwell? Người đàn bà này rõ ràng là vẫn theo đuổi Dusty. Làm sao chúng ta biết cô ta sẽ không đến tìm anh ấy, gây rối cho anh, và cho cả India nữa. Và còn chuyện khác nữa, mối quan hệ của họ có nghiêm túc không?

- Theo chỗ em biết thì India rất nghiêm túc. Thực vậy, chị ấy muốn đi đến kết quả lâu dài. Nhưng anh ấy thì không muốn đi đến hôn nhân.

- Anh ta là cái thứ gì mà lên mặt với India như thế? – Anh hỏi lớn.

- Dusty Rhodes là đứa bé con nhà nghèo ở khu nhà ổ chuột tại Leeds.

- Như vậy thì có sao đâu. – Julian lắc đầu, vẻ mặt vừa ngạc nhiên vừa ngờ vực.

- Có sao đâu à? – Linnet lặp lại, và cô không giữ được nụ cười tự mãn trên môi. – Vì chị ấy là ai. Anh ấy không thích gia đình chị, nghĩa là gồm tất cả chúng ta cũng như bố mẹ chị ấy. Những người mà anh ta chưa bao giờ gặp. Anh ta ghét gia đình Harte vì chúng ta danh giá, chúng ta giàu có và thậm chí còn ghét bố mẹ chị ấy vì Anthony có *chức tước*. Đây là loại hợm mình lạ thường, em nghĩ thế. Ví dụ, anh ta không gọi người giúp việc là “người giúp việc”, mà gọi ông ta là người “trông coi nhà cửa”. Đây là một ví dụ cho anh thấy.

-Ồ, anh hiểu vấn đề rồi. Anh đã gặp nhiều người như Dusty. Nhưng anh nghĩ là khi anh gặp chúng ta, anh sẽ đổi ý. Chúng ta không phải người xấu.

- Em nghĩ anh là người tuyệt vời, Julian Kallinski, người sẽ thành chồng em, ánh sáng của đời em. Nhân tiện em nói cho anh biết, vì chúng ta đã quyết định làm đám cưới vào ngày 1 tháng 12, nên tuần này, em bắt đầu gửi giấy mời là vừa.

Julian tươi cười.

- Thế thì tuyệt rồi. – Anh chạm nhẹ tay vào mặt cô. – Ông nội anh sẽ rất hài lòng về việc này. – Anh cũng hài lòng. Anh muốn cưới cô từ khi cô mười hai tuổi.

- Em cũng hài lòng. – Linnet nghiêng đầu sang một bên và nói: - Mười ngày qua thật là những ngày khủng khiếp, anh có thấy không? Chuyện rắc rối này chưa yên đã xảy ra chuyện khác, thỉnh thoảng em nghĩ là gia đình này bị nguyên rủa.

- Nói thế thì quá ngốc! – Julian thốt lên. – Gia đình Harte là một đại gia, mà trong đại gia thì thường có nhiều chuyện xảy ra hơn trong một tiểu gia... cho nên có nhiều chuyện rắc rối xảy ra là thường tình. Nhưng gia đình Harte không bị nguyên rủa, gia đình O'Neill hay Kallinski cũng không. – Anh lắc đầu. - Cuộc đời ai cũng có lúc gặp tai họa, chuyện này rất thường tình...

- Nhưng, tai họa xảy ra cho gia đình này nhiều hơn gia đình khác, - cô cắt ngang lời anh. - Hiện tại có hai cuộc ly dị sắp xảy ra, mà một cuộc sẽ diễn ra cực kỳ đau đớn. Dĩ nhiên việc bắt cóc đã thất bại. Nhưng việc này đã là cho chị Tessa quá khiếp đảm, làm cho cuộc đời của chị ấy thay đổi tận gốc rễ. India thì chứng kiến cảnh đâm chém, dính líu đến vụ này, chắc chị ấy rất đau đớn.

- Chính đây là điều anh lo sợ khi nói đến *vùng nước nguy hiểm*, - anh cắt ngang lời cô.

- Em biết. Chính cái cô Melinda Caldwell này là vấn đề khó khăn cho Dusty. Anh ta phải giải quyết cho xong chuyện này, Jules, vì India sẽ không đòi nào chịu đựng được những chuyện vô nghĩa. Tức là tương lai của chị ấy với anh ta không thể bảo đảm tốt đẹp.

- Anh nhất trí với em. Bây giờ ta hãy trở lại chuyện của Tessa một chút. Em có nghĩ khi chị ấy nói muốn dành nhiều thời gian cho Adele, chị có nói thật tình không? Tức là vấn đề sự nghiệp chị xếp vào hàng thứ yếu?

- Phải, em tin chị ấy nói thật tình... Hiện tại thì thế. Khó mà hiểu nổi Tessa, chị ấy thay đổi ý kiến xoèn xoẹt. Nhưng em tin chị ấy sợ Mark Longden, hay đúng hơn là sợ những chuyện anh ta sẽ gây ra tiếp theo. Các luật sư của chị ấy đã gặp các luật sư của anh ta trong suốt cả tuần, và hiện họ đang thương thảo về chuyện tài chính. Nhưng theo lời chị ấy nói chuyện với mẹ trên điện thoại vào ngày hôm kia, thì vấn đề không làm cho chị cảm thấy thoải mái hơn.

- Thế mẹ em đã biết chuyện em và anh đã định ngày làm đám cưới chưa?

Linnet cười với anh.

- Rồi, bà rất sung sướng khi nghe chúng ta định ngày làm đám cưới. Nhưng thú thật, em không hiểu tại sao chúng ta không làm đám cưới sớm hơn, có thể vào tháng 11 chẳng hạn?

Julian gật đầu, hiểu ý cô muốn nói gì. Anh hỏi:

- Vì ông nội già, không biết có đợi nổi đến ngày đám cưới không? Anh kéo cô vào lòng, vuốt tóc cô. - Có phải em sợ như thế không?

- Phải, - cô áp miệng vào ngực anh và nói nho nhỏ. - Và ông nội em cũng lớn tuổi rồi. Anh nhớ cho là ông nội Bryan thật khó đoán được tuổi tác.

- Đúng thế, nhưng chuyện sẽ tốt đẹp hơn, Linnet à. Các ông nội sẽ không chết trước khi chúng ta làm đám cưới đâu. - Anh cười. - Chắc em biết các cụ luôn luôn muốn tác hợp chúng ta với nhau, vì bà Emma thích liên kết các gia đình thông gia với nhau. Họ sẽ chúc nhau sống lâu cho đến sau ngày đám cưới.

Linnet cười. – Chính mẹ cũng nói thế.

- Khi nào bà từ New York về?

- Đúng như kế hoạch đã định, tuần đầu của tháng Chín. Bố sẽ đi Bahamas vài ngày rồi đáp máy bay từ đấy trở về. Emily và Winston sẽ về London với mẹ.

- Bà nói gì về chuyện tiếp tân?

- Bà muốn tổ chức tiệc tại Pennistone Royal, bà không thay đổi ý kiến về việc này.

- Anh nhất trí.

Julian ôm cô sát hơn vào lòng, và hai người nằm yên một hồi lâu. Chính Linnet phá tan bầu không khí im lặng:

- Trong tuần qua có hai chuyện vui đã xảy ra để xua đuổi những chuyện buồn. Chuyện thứ nhất là anh và em đã quyết định ngày cưới, và chuyện vui thứ hai là Evan và Gideon đã đính hôn.

- Đúng! Anh ấy sẽ gặp bố mẹ chị Evan vào Chủ nhật này, chính thức tuyên bố, rồi sau đó anh sẽ điện thoại báo cho Emily và Winston biết.

- Chắc họ sẽ rất sung sướng, họ yêu Evan. – Im lặng một lát, rồi Linnet nói nhỏ. – Julian, em muốn chúng ta có con ngay. Em không muốn đợi một thời gian mới có con. Anh thấy như thế có được không?

- Dĩ nhiên là được. Anh nghĩ chúng ta có con khi còn trẻ là tuyệt nhất.

- Nhất là những phụ nữ làm việc. Khi phụ nữ còn ở lứa tuổi từ hai mươi đến ba mươi thì chuyện giải quyết công việc và con cái được dễ dàng hơn.

-Ồ em giải quyết việc gì cũng giỏi hết, em yêu à. – Julian nói bằng giọng tin tưởng. – Nói tóm lại, Gideon đã đặt tên cho em rất đúng... em là chim báo bão có thể đi trên mặt nước.

Khi Linnet trả lời, giọng cô như có pha tiếng cười:

- Ôi, Jules, anh yêu, bây giờ ta bắt đầu thực hiện ngay.

- Đi trên nước à?

- Không, đồ ngốc! Anh biết rõ em muốn nói gì rồi... có con. – Cô thích trêu anh.

- Thật là hân hạnh cho anh. – Anh thì thảo nói trên tóc cô, rồi cúi xuống hôn cô say đắm.

.13.

Vào sáng thứ Bảy, Evan ngồi vào bàn làm việc tại văn phòng ở cửa hàng Harte, nhìn vào những bản phác thảo mà cô đã làm cho Linnet. Cô đã làm những bản vẽ này vào tuần trước, đề nghị nhiều sự thay đổi nơi các gian hàng bán đồ thời trang tại cửa hàng Leeds. Cô hài lòng về những thay đổi này và cô nghĩ chắc Linnet cũng hài lòng. Cô nghĩ những điểm thay đổi rất tốt, có thể thực hiện được mà không tốn kém nhiều.

Khi Linnet giao cho cô nhiệm vụ tân trang lại ba gian hàng bán đồ thời trang trên hai tầng lầu riêng biệt, Evan cảm thấy tự hào vì được Linnet tin tưởng, và cô rất hân hoan trước sự thử thách này. Bây giờ cô đưa mắt nhìn qua các bản vẽ. Các bản vẽ tuy mới phác thảo, nhưng dĩ nhiên chúng sẽ giúp cho người thợ thủ công thực hiện đúng kế hoạch đã vạch ra. Điều quan trọng hơn hết là các chi tiết và kích thước ở trong bản vẽ chính xác.

Để các bản vẽ sang một bên, Evan mở máy tính để kiểm tra các thư điện tử, đánh vào máy một vài ghi chú về kế hoạch của Leeds, rồi ngồi dựa người ra ghế, nhắm nháp cà phê. Tất cả các chi tiết của đề án hiện ra rõ ràng trong óc cô, nhưng chỉ trong mấy phút sau, cô nghĩ đến bữa ăn với bố mẹ.

Cuối cùng, bữa ăn thành công, nhưng có lẽ nó bắt đầu nảy sinh một thứ tình cảm lạ lùng. Tâm trí cô hướng về bố. Khi ông đến, ông có vẻ khó chịu. Mẹ cô hoàn toàn dễ chịu, nhưng không khí xem ra như thể bố cô sẵn sàng gây gổ.

Có lẽ ông bức tức, và có thể ông nghĩ rằng cô đã thay đổi trong thời gian tám tháng sống ở London, có lẽ ông lo sợ như thế. Xét về một vài mặt thì cô quả đã thay đổi, Evan nghĩ thế, nhưng không hoàn toàn thay đổi, chắc chắn cá tính không thay đổi. Cô nghĩ hình như vì ông nhận ra được điều này, nên ông bình tĩnh trở lại, bình thường như bản tính của ông.

Cô luôn luôn gần gũi với bố. Cô thương yêu, mến phục ông. Khi cô đang ở tuổi khôn lớn, cô và ông rất hợp ý nhau. Không bao giờ xa nhau. Bà nội Glynnis đã nói đùa về việc này. Bà thường nói hai bố con cặp kè với nhau như đôi bạn tri âm.

Thế rồi đêm qua, có cái gì thật kỳ lạ đã xảy ra. Cô nằm trằn trọc suốt đêm, suy nghĩ đến ông Owen Hughes, cô nghĩ ông là con người khó hiểu, ông vẫn là bố cô, nhưng ông đã nói dối cô, cô

tin chắc như thế, bỗng nhiên ông trở thành người mà cô không tin nữa.

Nhưng cuối cùng, vào sáng sớm hôm nay, cô nghĩ rằng vấn đề này không quan trọng. Cô vẫn yêu ông. Người ta vẫn yêu người khác mặc dù họ có lỗi. Nói cho cùng, không ai hoàn hảo hết. Ông đã nói dối cô, nhưng là chuyện dối vô hại, và có lẽ có một lý do gì đấy.

Thực vậy, nếu cô không tình cờ nhìn mẹ cô vào lúc quyết định ấy, thì chắc cô không biết ông đã nói dối. Vẻ mặt của mẹ cô khi ấy có vẻ khinh bỉ. Hay có vẻ ghê tởm nhỉ? Dù là tình cảm gì thì nét mặt bà khi ấy cũng đã nói lên rằng ông Owen đã nói dối.

Bỗng có tiếng gõ cửa, rồi Evan chưa kịp lên tiếng, cánh cửa đã bật mở. Linnet vội vã chạy vào, vẻ mặt bối rối. Evan liền ngồi thẳng người trên ghế, cố trấn tĩnh.

- Evan, xin chị một phút được không? – Linnet hỏi.

- Được chứ, có chuyện gì bất ổn à? Sao trông cô có vẻ lo lắng thế?

- Bối rối thì đúng hơn. – Linnet ngồi xuống chiếc ghế bên cạnh bàn làm việc của Evan và nói tiếp: - Tôi vừa nói chuyện với Tessa, chị ấy nói với tôi một chuyện rất kỳ lạ, bây giờ tôi vẫn còn kinh ngạc.

- Chuyện gì mà kỳ lạ?

Linnet nghiêng người tới trước, hạ thấp giọng, nói:

- Chị ấy yêu cầu tôi trông chừng Adele để cho chị đi Paris với Lorne.

Mới nghe, Evan cũng kinh ngạc, nhưng cô vẫn nói:

- Tại sao cô ấy không nhờ cô, Linnet? Cô là em cô ấy và cô ấy tin tưởng cô. Bây giờ cô ấy rất lo cho Adele, muốn cô bé được an toàn.

- Tôi biết, nhưng tôi ngạc nhiên là chị ấy không nhờ bà ngoại chúng tôi, Daisy Rickards. Hai người rất thân nhau, và bà Daisy chắc sẽ coi sóc Adele tốt hơn tôi nhiều.

- Chắc Tessa nghĩ là nhờ cô sẽ tiện hơn, trong khi mẹ các cô đang còn ở New York. Tôi tin rằng nếu có bà Paula ở đây, thế nào chị ấy cũng nhờ bà giữ Adele.

- Trời đất! Đây là trách nhiệm rất nặng nề, chăm sóc con của người khác, nhất là khi Adele đang ở vào tình thế đáng lo. Elvira sẽ đi với chúng tôi, và đúng vào dịp cuối tuần. Ở Pennistone Royal. Tessa nhất quyết ở đấy thôi. Nhưng... - Linnet dừng lại, nhìn Evan và cười rồi hỏi cô: - Tôi không biết chị đi với chúng tôi đến nghỉ cuối tuần ở Yorkshire có được không? Nếu có người quen đi với chúng tôi, thì chắc là vui hơn. Đi cho vui nhé?

- Được rồi, - Evan cười, đáp. – Tôi rất sung sướng được đi với cô và Adele đến Pennistone Royal, đây là nơi tôi thích nhất. Và cô nói đúng, nếu có Gideon và Julian cùng đi, thì chắc tuyệt vô cùng.

- Cám ơn chị rất nhiều, Evan. Trước khi tôi chấp nhận việc Tessa yêu cầu, tôi đã đề nghị chị ấy đem Elvira và Adele đi theo sang Paris, nhưng chị bác bỏ ý kiến này. Tôi không trách chị ấy. Tôi đồng ý việc để Adele lại Anh, như thế có lẽ tốt hơn, và tôi cũng đồng ý việc chị ấy nên đi ngoại quốc chơi trước khi vụ ly dị hoàn tất. Tôi biết Tessa rất lo sợ về Mark Longden. Tôi cũng không tin anh ta.

Evan đáp:

- Tôi nghi ngờ về anh ta, về người bạn của anh và về ông Jonathan Ainsley. Tôi nghĩ ông ta là người con hư hỏng của ông Robin.

- Jack Figg theo dõi Jonathan sát nút, - Linnet nói. – Jack cử điệp viên đến Hong Kong, và từ rày về sau chúng ta sẽ biết đích xác ông ta ở đâu. Nhân tiện nói cho chị biết, Tessa hoàn toàn giao việc bảo vệ nhà cửa, cơ sở kinh doanh cho Jack Figg coi sóc.

Evan bật cười.

- Cô nói nghe thật tức cười. Tôi cũng nghĩ Jack là người rất đáng tin cẩn.

- Đúng thế, ông ta sẽ làm cho Pennistone Royal trở thành nơi an toàn nhất nước Anh. Chị có tin như thế không?

- Quá tin! Cô nói đúng.

- Còn một chuyện nữa làm cho tôi ngạc nhiên, - Linnet nói, cô đi đến bên cửa sổ. Không quay lại, cô nói tiếp, - tôi vừa chưa hết kinh ngạc về việc Tessa nhờ tôi coi sóc con bé. Tôi muốn nói... chị ấy thường cạnh tranh với tôi, chị ấy tự cho mình là vợ thái tử, muốn chiếm hết quyền hành của mẹ ngay. Mà mẹ thì không muốn rút lui, bà chỉ rút lui khi nào bà đã già. Và tôi nghĩ bà trẻ mãi không già. Bây giờ thì chị ấy không muốn thế nữa. Đây, tôi đoán thời thế đã đổi thay.

- Hay là Tessa đã đổi thay! – Evan nhẹ nhàng nói.

Linnet quay lại nhìn Evan. Khi cô nói, cặp mắt màu xanh lục của cô long lanh.

- Chị nói chắc đúng. Tôi tin là vụ bắt cóc đã làm cho chị ấy sợ. Có lẽ chị đặt Adele lên vị trí ưu tiên hàng đầu. *Ngay bây giờ.*

- Tôi sẽ không ngạc nhiên nếu cô ấy rút lui, và chỉ trong thời gian rất gần thôi.

- Tôi không biết chị ấy có muốn rút lui không, Evan, chị thấy đấy, Tessa có rất nhiều tham vọng. Chị ấy muốn điều khiển các cửa hàng, chị ấy nghĩ chị có quyền. Nhưng chị ấy muốn điều hành theo phương cách của chị, chứ không theo cách mà mẹ đã điều hành hơn ba mươi năm. – Linnet cười nhạt. – Evan, chị biết không, chị ấy muốn tôi rút lui, sự thật như thế đấy.

- Tôi biết cô ấy ra sao rồi, nhưng bàn về chuyện này mệt quá, vì chừng nào bà Paula còn phụ trách thì không có chuyện gì thay đổi hết.

- Đồng ý.

- Tại sao Tessa đi Paris với Lorne? – Evan hỏi, vì hiếu kỳ hơn là ngạc nhiên.

- Vì anh ấy sẽ đóng bộ phim mới ở đấy, khoảng một tuần nữa thì bắt đầu. Theo Tessa cho biết thì các vai và nhân viên làm việc đã phân công bố trí xong, họ sẽ làm việc ở Paris chừng sáu tuần. Rồi họ quay về làm việc tiếp tại phim trường Shepperton hai tháng. Anh ấy mời Tessa đi nghỉ cuối tuần bên đấy, vì anh nghĩ Tessa cần thay đổi không khí.

- Cậu ấy như thế thì thật quá tuyệt, - Evan nói, rồi nhìn xuống các bản vẽ ở bàn làm việc. – Tôi vừa làm xong các bản vẽ này và định đem đến cho cô xem thì cô đến. Đây, ý kiến của tôi về việc tân trang cửa hàng Leeds. – Cô đưa các bản vẽ cho Linnet.

Linnet nhìn qua một lượt các bản vẽ, rồi xem lại các chi tiết trong sáu bản vẽ. Cuối cùng cô nhìn lên.

- Chị thiết kế các gian hàng này quá tuyệt. Dem hết tất cả những gian hàng bán đồ thời trang vào một tầng và thiết kế các gian hàng thành một dãy sát với nhau.

- Với các gian hàng nhỏ bán đồ phụ trang ở trong các góc và các khu vực nhỏ hơn, - Evan nói, - ta sẽ tạo nên một dãy cửa hàng tuyệt diệu. Khách hàng khỏi phải đi sang tầng khác để tìm mua giày dép, ví xách và các đồ phụ trang khác. Tất cả các thứ đều có ở đây hết rồi.

- Tôi nghĩ làm thế này rất thuận lợi, Evan, chị đã làm việc này rất tốt.

- Cám ơn cô. – Evan đáp, lòng sung sướng. Rồi cô nói tiếp: - Thực ra, công việc tôi làm là phỏng theo cách làm việc của mẹ cô ở trên tầng năm ở đây, bắt chước theo cách bà xếp đặt các gian bán áo quần, đồ ngủ, áo quần mặc ở nhà, áo quần mặc thường và đồ lao động, bít tất, đồ lót, các gian đều được đặt sát bên nhau.

- Đúng, bây giờ tôi mới thấy. Nhưng tôi nghĩ bản thiết kế của cô chiếm luôn cả tầng lầu rộng rãi sẽ hữu ích hơn. Bây giờ ta cùng lên tầng năm để xem ra sao, được không?

Điều mà Evan thích nhất trong công việc của mình tại cửa hàng bách hóa Harte là chính cửa hàng. Có nhiều buổi sáng, cô đến thật sớm để đi qua các tầng lầu trước khi cửa hàng mở cửa cho khách vào mua. Đi trên tầng lầu là điều sung sướng của cô, nhất là khi cô đi một mình ngoài các nhân viên bảo vệ, hay là có người nào có việc đến sớm.

Linnet cũng có cảm giác như thế. Họ thường nói với nhau như thế, và bây giờ, khi họ cùng đi qua các gian hàng bán quần áo lót, Evan tâm sự:

- Tôi thích nhất tất cả các tầng lầu, tất cả các gian hàng, nhưng tôi thích nhất là gian hàng hàng bán mỹ phẩm. Cô thích gian hàng gì, Linnet?

- Cũng mỹ phẩm, nhưng tôi thích nhất là gian bán thực phẩm. Chị biết không, bà cố của tôi, tôi nên gọi là bà cố của *chúng ta*, khi bà mới bắt đầu, bà chỉ có một cửa hàng nhỏ ở thượng Armley, nằm ở ngoại ô thành phố Leeds, và mặt hàng chính của bà là thực phẩm. Mẹ tôi kể rằng bà Emma Harte cũng thích gian hàng thực phẩm ở đấy, và có lẽ tôi được di truyền thiên hướng của bà. Hãy nhìn thì biết, hàng bán rất tuyệt vời... thịt, cá, sò, gà vịt, gà tây, thịt giăm bông, lưỡi heo,... thật tuyệt vời. Và gian hàng bán trái cây, bánh kẹo. Tôi nghĩ đồ ăn ở đây ngon nhất thế giới.

- Ai mà không thích gian hàng thực phẩm? Các gian hàng này quá tuyệt vời. Tôi nghĩ là phải tránh các gian hàng này, chúng quá hấp dẫn. Tôi thường thấy Tessa đi xem các gian hàng này, mua đồ ở đấy, nhưng cũng phải, vì cô ấy rất rành về thực phẩm. Gideon nói cô ấy đã quên thiên hướng của mình, quên mình có thể nấu ăn giỏi nhất thế giới.

- Anh ấy nói đúng, giống như Paula, vì mẹ tôi nghĩ rằng bà phải nuôi ăn nhiều người chết đói, bà tin bà là “đất mẹ”.

- Tôi biết bà như thế và đúng, anh ấy có nói thế, anh nói với lòng thành thật.

- Ồ, tôi biết. Gideon thương mến mẹ tôi.

- Ai không thương? Nhưng, chúng ta trở lại các bản vẽ của tôi, đặc biệt tôi dùng cả khu vực này như là nơi làm mẫu của tôi, Linnet. Nhưng thay vì làm những gian hàng rộng rãi. – Evan nhìn quanh và nói thêm. - Với những cách ấy, không có tường ngăn, không có lối vào, khác hàng cảm thấy không bị gò bó, họ có thể thấy hết các thứ... Phải, thấy hầu hết. Ôi lạy Chúa, mẹ tôi kia kìa!

- Đâu? – Linnet hỏi, nhìn quanh. – Tôi không thấy có ai như là mẹ chị hết, Evan.

- Kia kìa, người đang nhìn vào những cái áo khoác phụ nữ mỏng. Người tóc vàng.

- Người tóc vàng! Mẹ chị à? Trời đất, tôi không tin được. Trông bà như chị của chị.

- Không phải. – Evan cười. Rồi nắm cánh tay Linnet, dẫn cô ấy đi qua bên kia tầng lầu, reo lên:

- Chào mẹ! Gặp mẹ ở đây tuyệt quá!

Mặt Marietta sáng lên khi thấy con gái.

- Chào con, Evan. Mẹ định khi xem xong ở đây, sẽ gọi điện thoại di động cho con.

- Mẹ, con muốn mẹ gặp Linnet O'Neill. Linnet, đây là mẹ tôi.

Hai người tay bắt mặt mừng. Rồi Marietta nói:

- Trông cô còn quá trẻ mà đã làm chủ rồi.

Linnet cười.

- Cháu quá trẻ không thể làm chủ được, mà thực ra cháu không phải là chủ. Mẹ cháu điều hành cửa hàng Harte, bà Hughes à.

- Ồ, tôi biết. Tôi muốn nói cô là chủ của Evan. Chính nó thường nói như thế: “Linnet là chủ của con”.

- Con biết nguyên do gì mà mẹ vào xem những chiếc áo dạ hội đẹp rực rỡ này, mẹ à. Mẹ muốn tìm mua cái áo thật đẹp cho Angharah, vì mẹ tin cô ấy sắp lấy chồng.

Marietta cười, nhìn con gái và nhẹ lắc đầu.

- Không phải, mẹ tìm cho mẹ.

Câu trả lời của bà làm cho Evan ngạc nhiên, nhưng cô nhìn mẹ với ánh mắt tự nhiên và đáp:

- Ồ, tốt. Ở đây có nhiều áo dạ hội đẹp lắm, mẹ à. Linnet đã mua rất nhiều để bán. – Cô quay qua Linnet và nói tiếp, - cô thấy có cái nào hợp với mẹ tôi không?

- Chúng ta hãy đi đến đằng kia, bà Hughes. Tôi biết ở đấy sẽ có áo thích hợp với bà.

- Cảm ơn Linnet, và xin cô gọi tôi là Marietta.

Linnet cúi đầu mỉm cười, nắm cánh tay của bà Marietta, dẫn đến cuối phòng.

Evan đi theo. Hôm nay bà Marietta mặc cái váy vải xanh nhạt, áo sơ-mi cùng màu, đi xăng-đan cao gót màu xanh. Evan không thể không nghĩ cặp chân của mẹ tuyệt đẹp làm sao. Điều buồn cười là trước đây không bao giờ cô để ý đến hai chân bà. Dĩ nhiên là không. Vì mẹ cô thường mặc áo ngắn và quần dài hầu như suốt đời.

Lại một lần nữa, bao nhiêu câu hỏi hiện ra trong óc Evan. Cái gì đã làm cho mẹ cô thay đổi hoàn toàn như thế? Cô nặn óc cố suy nghĩ. Cô muốn tìm cho ra nguyên nhân do này.

* * *

Tessa ngồi nơi bàn làm việc, nghĩ về chuyện đi Paris sắp đến, bỗng nàng cảm thấy nửa muốn đi và nửa không. Nàng phân vân không biết khi đồng ý đi với cậu em song sinh như thế, có sai không. Cậu ấy sang bên đó để đóng phim, còn nàng thì đi chơi.

Cứ nghĩ đến chuyện để Adele ở nhà với Elvira là nàng lo, mặc dù họ ở tại Pennistone Royal, nơi bây giờ nhờ Jack Figg và hệ thống an ninh của ông ta, đã giống như một cái pháo đài. Hôm qua khi nàng bày tỏ sự lo sợ của mình với Lorne, anh ta liền đề nghị Tessa yêu cầu Linnet đến nghỉ cuối tuần ở Pennistone Royal để trông chừng Adele luôn. – “Cô ấy không từ chối đâu Tessa”. – Lorne đã nói thế, và nhắc cho nàng nhớ là Linnet rất thương cô bé.

Vì thế mà sáng nay nàng gặp Linnet, với thái độ hơi dè dặt, và nàng hết sức ngạc nhiên và sung sướng khi cô em cùng mẹ khác cha bằng lòng nhận lời yêu cầu của nàng. Em cùng mẹ khác cha. Nàng thường nghĩ đến Linnet như thế. Y như nàng nghĩ đến ông Shane là kế phục, nhưng ông vẫn đối xử với nàng như là con đẻ của mình, và nàng biết ông rất thương nàng. Nhưng họ ông là O'Neill, còn nàng là họ Fairley, và dù sao đi nữa thì nàng vẫn không quên điều này. Thế nhưng, khi Adele bị bắt cóc, Linnet đã xử sự như là người em gái thật sự. Cô năng nổ, xông xáo, làm tất cả những việc phải làm, và nhờ Linnet mà mọi việc đã được giải quyết với ít ồn ào mà thành công...

Điện thoại trên bàn làm việc của nàng reo vang, cắt đứt dòng tư tưởng của nàng. Nàng đưa tay nhắc máy lên nghe.

- Alô?

- Cô đấy à, Tessa? - Giọng đàn bà hỏi nàng.

- Vâng phải. Xin cho biết ai ở đầu dây?

- Tôi là bà cô Edwina đây, - bà Công tước thừa kế Dunvale đáp, giọng quát lên như viên tướng nước Anh hô quân xông trận. - Cô quên tôi rồi ư, Tessa Fairley? - Bà nói tiếp. - Tôi chắc cô quên rồi! Lâu rồi tôi không nghe tin tức gì về cô hết.

- Cháu không quên bà đâu, thưa bà cô Edwina. Thật vậy, cháu mới nói với India về bà vào ngày hôm kia, và chúng cháu...

- Đứa cháu nội của tôi như thế nào? Tôi nghĩ là nó biến đi đâu mất trong thời gian gần đây. Tôi cũng không nghe gì tin tức về nó hết. Nhưng mà thôi, cả hai cháu đều con trẻ, không có thì giờ để lưu tâm đến bà già như tôi, phải không?

- Xin bà đừng nói thế! - Tessa thốt lên, lòng cảm thấy có lỗi vì đã lãng quên bà cô, và phân vân không biết bà điện thoại đến cho nàng để làm gì. Chắc có lý do gì đấy bà mới gọi nàng. Bỗng Tessa nghĩ đến Dusty Rhodes và vụ anh bị đâm, nàng tự hỏi phải chăng bà Edwina đã nghe chuyện này. Nhưng làm sao bà nghe được? Dễ quá. Bà sống gần Harrogate, chỉ ở ngoại ô Knaresborough và tin tức loan truyền nhanh, những tin xấu thường đi rất nhanh. Và có ông cậu Robin đấy, ông sống gần bà và thường nói chuyện với Evan. Chắc hẳn chị ấy đã cho ông biết hết mọi việc xảy ra.

Tessa đằng hắng giọng, rồi nói:

- India và cháu đang bàn chuyện tổ chức một buổi tiệc để mời bà, bà cô Edwina à, và lý do duy nhất mà cháu không điện thoại cho bà là vì...

- Adele bị bắt cóc, - Edwina cắt ngang lời nàng, bà đã biết chuyện xảy ra. - Tôi sung sướng biết Linnet đã tìm cách để ngăn chặn anh chồng khốn kiếp của cô. Và đứa bé được bình an. Bây giờ thì cháu nói cho bà biết mở tiệc để làm gì? Tại sao India và cháu mở tiệc để thết một bà già như ta? Và mời ai nữa, hả? Trả lời nghe coi, Tessa Fairley.

- Mời con trai và con dâu của bà...

- Chà! Tào lao. Đi từ Ireland đến đây. Quên chuyện ấy đi. Anthony không đời nào rời khỏi vùng đầm lầy mắc dịch của nó đâu.

- Họ sẽ đến, thưa bà, và các cháu của bà cũng sẽ đến, cả mẹ cháu với dượng Shane nữa, cháu cũng sẽ đến, rồi con em trai, em gái của bà, ông cậu Robin và bà cô Elizabeth không đến sao? Rồi cả bà Emily và ông Winston. Cả gia đình sẽ đến, cháu tin chắc như thế.

- Và cháu có nghĩ cháu nội India yêu quý của bà sẽ đem người bạn trai đến không? Anh chàng họa sĩ danh tiếng ấy có đến không?

- Chuyện này bà phải hỏi chị ấy, - Tessa đáp một cách lửng lơ, nàng sợ bị lôi cuốn vào một cuộc tranh cãi về Russel Rhodes.

- Tôi muốn gặp cô và India. Nhanh chừng nào hay chừng ấy, - Edwina nói.

- Ồ, có chuyện không ổn à, bà cô?

- Không. Bà không có gì không ổn, nhưng bà đã chín mươi lăm tuổi rồi. Mà cháu nhớ là bà vẫn khỏe mạnh, vẫn còn nói chuyện minh mẫn. Vậy gặp hai cháu được không? Khi nào thì hai cháu có mặt ở Yorkshire?

- Tuần sau cả hai cháu đều có mặt ở đấy. Chúng cháu tân trang lại các cửa hàng ở Harrogate và ở Leeds, - Tessa đáp, bây giờ nàng càng lo lắng thêm.

- Vậy thì chúng ta sẽ gặp mặt nhau ở đấy. Hai cháu sẽ đến ăn tối với bà tại Niddersley House. Làm ơn báo cho India biết nhé. Bà không thể liên lạc được với nó bằng điện thoại. Chậm nhất là ngày mai cháu phải cho bà biết tối nào các cháu đến được.

- Dạ, thưa bà cô Edwina. Còn bữa ăn của bọn cháu...

- Tuần sau, khi bà gặp các cháu, chúng ta sẽ bàn.

- Cháu sẽ cố tìm India. Chắc chị ấy ở đâu đó trong cửa hàng.

- Khi nào cháu gặp nó, vui lòng nói nó điện thoại cho bà. Cám ơn cháu, Tessa. Chào cháu.

- Chào bà. Cháu sẽ nói India điện thoại cho bà, và hẹn bà tuần sau chúng ta sẽ gặp nhau.

Tessa gác máy, ngồi dựa lưng ra ghế, phân vân không biết chuyện gì đã xảy ra. Nàng không thể không tự hỏi, phải chăng bà Edwina đã biết về vụ Dusty bị đâm. Làm sao bà biết được? Có thể ông Robin đã nói cho bà biết. Nói tóm lại, họ là chị em.

Lạy Chúa, bây giờ bà là người lớn nhất trong gia đình, Tessa bỗng nghĩ. Bà là con đầu của bà Emma Harte, chào đời khi Emma mới 16 tuổi, con ngoài giá thú. Con gái duy nhất của Edwin Fairley. Và mặc dù bà là con ngoài giá thú, nhưng bà vẫn mang họ Fairley. Là cô của bố nàng, Jim Fairley, ông là cháu nội của Edwin. Lạy Chúa, nàng nghĩ, chuyện trong gia đình này thật rắc rối.

Mở cuốn sổ ghi ngày hẹn, Tessa lật đến tuần sau xem, tìm có tối nào vắng để đến Niddersley House. Nàng liền thấy ngày nàng đáp máy bay đi Paris với Lorne là tối thứ Năm. Thứ Năm ngày 30 tháng 8 năm 2001. Và mẹ nàng sẽ từ New York quay về vào ngày 5 tháng 9.

Chúng ta phải đi ăn tối với bà Edwina vào tối thứ Hai hay thứ Ba, Tessa quyết định, vì nàng cần phải về lại London vào chiều thứ Tư.

Gấp cuốn sổ lại, nàng đứng lên, lấy điện thoại di động, bỏ vào túi áo khoác, đi ra ngoài để vào cửa hàng, tìm người chị họ India.

.14.

- Mẹ thật sung sướng khi tình cờ chúng ta gặp nhau như thế này, - bà Marietta nói, nhìn Evan cười vui vẻ. Hai mẹ con cùng ăn trưa tại tiệm Birdeage, một tiệm ăn trong cửa hàng bách hóa. Trong khi đợi thức ăn, họ uống nước, nói chuyện thoải mái với nhau.

- Con cũng thế, mẹ à, - Evan đáp, - ngày thứ Bảy luôn luôn là ngày vui của con, con thường làm việc trên máy tính, làm những công việc giấy tờ. Công việc phải làm lu bù suốt tuần.

- Mẹ định đi xem một vòng cửa hàng xong mới gọi con, nhưng mẹ đã say sưa ngắm gian hàng bán áo dạ hội, - Marietta nói và cười sung sướng. - Con cứ tưởng tượng xem, với tuổi mẹ mà say mê áo dạ hội.

Evan chỉ gật đầu, ngồi nhìn mẹ, nhớ lời Linnet nói mới cách đây một giờ, và cô thấy lòng cô ta thật đúng. Marietta có vẻ không đủ già để làm mẹ cô. Bà đã bốn mươi chín gần năm mươi, thế mà bà trông còn trẻ hơn nhiều. Phải chăng bà trông trẻ ra là vì bà hết bệnh trầm cảm? Hay có cái gì đẩy tác động đến bà? Có lẽ bà đi thẩm mỹ viện để căng da mặt? Không, bố cô không có tiền bạc dư thừa để cho bà đi làm công việc sửa sang sắc đẹp. Phải, ông không làm được, vì mẹ ông đã chết. Bà Glynnis Hughes để lại cho Evan và bố cô chẳng bao nhiêu tiền của.

- Evan, sao con nhìn mẹ chăm chú như thế, và có vẻ kinh ngạc thế? Mặt mẹ bị vết dơ hay sao? Hay con không thích cách phục sức của mẹ?

Evan nhấp nháy mắt, cô vội nói:

- Đừng nói thế, mẹ. Mặt mẹ không dơ! Con xin thành thật nói, trông mẹ rất tuyệt. Giống như trong bữa ăn tối vào hôm kia, tối ấy mẹ cũng rất tuyệt. Nếu mẹ muốn biết sự thật, thì lý do con nhìn mẹ chăm chăm là vì thế. Mẹ đã thay đổi rất nhiều. Thật kỳ diệu. Bây giờ mẹ thành một người khác, thật con không tin nổi.

- Đương nhiên là con tin, con đã nhìn thấy sự thật, mà nhìn thấy tức là tin, phải không? Evan Hughes? Con nhớ mẹ đã thường nói với con như thế khi con còn nhỏ... - Bỗng mẹ cô dừng lại nửa chừng khi nhìn thấy vẻ bối rối hiện ra trên mặt con gái bà.

Rồi bỗng Evan kêu lên:

- Con nhớ rồi! Khi con không tin có ông già Noel, mẹ liền nói: “Trông thấy thì tin” và mẹ nhờ bà nội dẫn con đến nhà hàng ở địa phương để gặp ông ta.

Marietta sung sướng khi thấy con nhớ lại chuyện cũ, bà cười, uống một hớp nước, rồi nói:

- Lúc còn nhỏ con rất dễ thương.

Evan nghiêng người qua bàn, nói nhỏ với giọng thân mật:

- Mẹ à, mẹ hãy nói thật đi, nói cho con biết chuyện gì đã xảy ra đi. - Thấy bà Marietta vẫn im lặng, Evan nói tiếp: - Có phải mẹ có phương thuốc gì mới lạ không? Có phải nhờ phương thuốc mới lạ ấy mà mẹ đã thay đổi không?

Bà Marietta vẫn không nói gì, và sau một lát, Evan ngồi dựa người ra sau và chờ đợi. Khi thấy mẹ cứ im lặng, cô phân vân không biết có phải mẹ giận vì cô tò mò, nên cô đưa tay nắm tay mẹ, bóp mạnh.

- Con xin lỗi, đáng ra con không nên tò mò như thế này làm gì. Con chỉ ngạc nhiên vì thấy mẹ quá tuyệt vời mà thôi, con thấy sức khỏe của mẹ khá hơn trước rất nhiều.

- Mẹ khá hơn rất nhiều và con không tò mò gì hết. Mẹ định nói cho con biết lý do, nhưng mẹ không biết bắt đầu từ đâu.

- Mẹ cứ bắt đầu từ đầu, - Evan đề nghị, - và mẹ có thể nói lâu bao nhiêu cũng được. Con đã làm xong hết công việc trong ngày rồi. Và dĩ nhiên con lắng nghe mẹ nói.

- Từ đầu, ừ... chuyện bắt đầu vào tháng Hai năm ngoái, ngay sau khi con ra đi. Mẹ không biết con có nhớ bà dì Dottie không. Bà ấy là em gái của bà ngoại con, bà sống ở L.A, không xa nhà ngoại. Hai bà rất thân nhau cho đến khi bà ngoại chết.

- Con nhớ mang máng bà ấy, thỉnh thoảng mẹ có nói đến bà. Bà là nữ diễn viên, đóng phim khi bà còn trẻ, trong thập niên 40.

- Đúng rồi, - Marietta nói, tỏ vẻ ngạc nhiên, - mẹ không ngờ con còn nhớ, con chỉ gặp bà có hai lần khi bà đến miền Đông với chồng có việc làm ăn. Khi ấy con còn rất nhỏ. Mẹ là cháu gái duy nhất của bà, và bà luôn luôn muốn có dịp để đến thăm mẹ. Bà dì Dottie lấy ông Howard Kempson cho đến hết đời. Ông ấy là trưởng phòng quảng cáo phim ảnh tại Arden Pictures cho

đến khi ông chết cách đây mười năm.

- Con nhớ ngày ông ấy chết. Mẹ rất buồn, và mọi người đã gây cho con ấn tượng mạnh về cái chết của ông cụ. Mẹ có kể cho con nghe những chuyện về bà ấy đóng phim và bà đã gặp ông Howard như thế nào.

Marietta cười.

- Bà ấy chỉ là nữ diễn viên ít tiếng tăm, gia đình thích khoe khoang về sự nghiệp đóng phim của bà.

Người nữ phục vụ mang đến món xà lách cà chua và trà đá rồi vội vã bỏ đi.

Sau khi ăn một ít xà lách, Evan nói:

- Mẹ nói tiếp câu chuyện đi.

- Hồi tháng Hai, bà dì Dottie đến New York để tham dự lễ kỷ niệm năm mươi năm ngày cưới của một người bạn gái, hai người quen nhau khi còn ở Hollywood. Và bà gặp mẹ. Bà sung sướng khi thấy mẹ tương đối được khỏe mạnh, nhưng bà nghĩ là mẹ nên làm sao cho khỏe mạnh hơn nữa. Bà nói cho mẹ biết về người bạn bác sĩ của bà, bác sĩ Anna Mercello, bà nhất quyết khuyên mẹ phải đi gặp bà bác sĩ ấy.

Marietta để nĩa xuống, nghiêng người về phía Evan.

- Mẹ không bao giờ quên giọng nói như ra lệnh của bà dì Dottie. Bà nói: “Đứng dậy đi, và vui sống. Trước khi quá muộn, Mari”. Mẹ nghĩ, lời của bà... làm cho mẹ phải vội vàng đi gặp bác sĩ ngay.

- Thỉnh thoảng chúng ta cần có người uy tín thúc đẩy như thế.

- Mẹ đến gặp bác sĩ Marcello, bà ta chữa bệnh cho mẹ.

- Con đoán mẹ nhờ có sức khỏe nên mới thay đổi như thế này.

- Bác sĩ Marcello cho mẹ phương thuốc mới và chăm sóc rất cẩn thận. Nhưng không phải chỉ nhờ có thể mà mẹ thay đổi. Có chuyện khác nữa giúp mẹ.

- Nói cho con nghe đi, - Evan giục.

- Sau khi dì Dottie đến thăm New York không bao lâu thì bà mất. Bà đã hơn tám mươi nhưng mẹ thấy bà còn rất khỏe và trông bà không già. Khi bà về lại bờ Tây chỉ chừng một tuần thì bà bị bệnh tim nặng. Bà viết di chúc để toàn bộ tài sản lại cho mẹ. Ngôi nhà ở Brentwood,

một số cổ phiếu và đồ nữ trang. Với toàn bộ trang phục của bà, có cái thuộc loại cổ, và rất đẹp. Nhưng dù sao, như lời của bà đã ghi trong chúc thư, mẹ đã nhận “hết của cải trên đời này” của bà.

- Thật không ngờ mẹ trở thành người được hưởng gia tài.

- Mẹ không thừa hưởng một gia tài kếch sù, - Marietta cười. – Không nhiều lắm.

- Thế bố nói gì?

- Không nói gì nhiều.

- Ông không hài lòng à? – Evan hỏi, quá kinh ngạc một lát.

- Không.

- Tại sao không, mẹ?

- Vì khi chết đi, dì Dottie đã để lại cho mẹ tiền bạc và tài sản, nên đời mẹ thay đổi hoàn toàn. Bà đã làm cho mẹ được sống độc lập.

Evan há hốc mồm nhìn mẹ.

- Bố không thích mẹ sống độc lập à? Vì mẹ không cần đến bố nữa phải không? Nghĩa là mẹ không cần bố về mặt tài chính. Có phải mẹ nói như thế không?

- Phải, đúng thế.

- Nhưng bố mẹ lấy nhau suốt đời. Chắc bố không nghĩ “bây giờ” mẹ sẽ chia tay với ông, vì dì của mẹ để gia tài lại cho mẹ? Hay bố có thể nghĩ thế?

- Mẹ không biết khi ấy ông ấy nghĩ gì, và bây giờ nghĩ gì, Evan à. Bố con không bao giờ bàn chuyện này với mẹ, - Marietta đáp rồi uống một hớp trà đá. – Con biết không, tháng Hai năm ngoái mẹ nghe theo lời khuyên của dì Dottie, mẹ đến gặp bác sĩ Marcello. Mẹ sung sướng vì đã nghe theo lời bà. Cho nên sau khi bà chết, mẹ đã nhận di sản của bà và mẹ nghĩ mẹ phải lo cho cuộc đời của mẹ. Cũng như lo giữ số tài sản mà mẹ đã thừa hưởng.

- Vì mẹ biết dì của mẹ muốn mẹ làm thế.

- Đúng. Mẹ đã tiếp xúc với nhân viên môi giới địa ốc ở bờ Tây, yêu cầu họ cho thuê căn hộ của dì Dottie. Dĩ nhiên có cả bàn ghế trong nhà. Người nhân viên địa ốc làm việc với mẹ trong một tuần, và bây giờ mẹ có lợi tức đều đặn của cái nhà. Mẹ không bán các cổ phiếu, mẹ giữ lại hết, và mẹ đã chuyển hết số tiền của dì mẹ gửi trong ngân hàng của bà sang ngân hàng của mẹ

ở Manhattan.

- Mẹ, con rất tự hào về mẹ! Mẹ tính toán rất tài, như một người kinh doanh và rất thực tiễn. Con xin có lời ngợi khen.

- Cảm ơn, Evan, đó là lời khen thực sự của con.

- Con cam đoan với mẹ như thế.

- Mẹ chỉ muốn nói như thế này. Mẹ không quá mù quáng vì tiền bạc. Mẹ chỉ mua vài thứ thôi, mua vài cái áo mới cho đẹp để mặc là được. Để thay đổi cuộc sống.

Giọng bà Marietta nghe có vẻ buồn bã, Evan ngược mắt nhìn bà với vẻ hơi lo. Trước đây mẹ cô không có thứ gì đẹp hay sao? Không có thật, cô nhớ mẹ cô không có. Có phải do lỗi của bố cô không? Bố cô không cho mẹ cô tiền để mua các thứ đồ đẹp hay sao? Có lẽ lúc ấy bố cô không đủ khả năng để cho bà. Đừng trách ông mà tội, Evan lòng nhủ lòng. Mẹ bệnh nặng. Hãy nhớ là mẹ bị bệnh trầm cảm. Phải, bố đã làm hết sức, mình tin chắc như thế, nhưng nhiều lúc bố nản chí kinh khủng.

Evan chú ý đến món xà lách mấy phút, nhưng cô nhìn nhiều hơn ăn. Bỗng cô không cảm thấy đói, bèn bỏ nĩa xuống và ngồi thẳng người trên ghế.

Hai mẹ con im lặng, nhưng là sự im lặng dễ chịu, vì hai người cảm thấy thương yêu nhau. Evan tự hỏi, phải chăng trước đây cô đã bất công đối với mẹ, luôn luôn trách mẹ; chỉ đề cao bố thôi. Có lẽ mẹ cô cũng cần phải được đánh giá cao, và thỉnh thoảng phải được khen ngợi. Và được cô yêu quý, cô cảm thấy có tội với mẹ.

Chị phục vụ đến dọn đĩa của họ đi, và nói chị sắp dọn món cua, rồi vội vã biến mất.

Evan bình tĩnh nói, mắt nhìn vào mặt Marietta:

- Mẹ, con muốn nói với mẹ chuyện này. Trong bữa ăn tối hôm qua, trông mẹ rất tuyệt, cũng như hôm nay vậy. Chắc bố sung sướng khi thấy mẹ khá hơn trước rất nhiều, cả sức khỏe lẫn phục trang. Và mẹ trông rất đẹp.

- Mẹ không biết... mẹ hy vọng như thế, con ạ. Nhưng bố con không để ý đến đâu.

Evan lắc đầu.

- Con không hiểu nổi bố con, mẹ à, - cô nói, bỗng cảm thấy tức giận vì thái độ của ông.

-Ồ, mẹ hiểu, - bà Marietta nghĩ rồi nói nhỏ:

- Như mẹ đã nói, tiền bạc đối với mẹ không quan trọng. Mẹ không tuôn ra ngoài, mua sắm nhiều thứ. Nhưng mẹ thích cái cảm giác được sống độc lập do tiền bạc đem lại cho mẹ. Mẹ thích cái cảm giác biết mình có tiền, mẹ có thể tự mình nuôi sống mình.

Bỗng Evan không tìm ra được lời để nói. Cô hiểu những điều mẹ cô đã nói. Điều mà cô không hiểu là thái độ của bố cô, thái độ nhỏ mọn. Ông ganh tỵ hay sao? Hăm dọa à? Có phải ông nghĩ rằng mẹ cô sẽ bỏ ông? Nhưng tại sao? Evan hơi bị sốc khi nhận ra rằng cô không biết nhiều về cuộc hôn nhân của bố mẹ cô. Dù sao thì cô đã rời khỏi nhà chín năm nay để đến ở với bà Glynnis và ông Richard Hughes ở Manhattan. Phải chăng vì mẹ cô bệnh hoạn quá lâu? Có phải bố cô tức giận vì đã mất nhiều năm trời? Thế nhưng bố cô đã thành công trong nghề buôn đồ cổ. Ông đã hưởng thụ ngôi nhà, cái nông trại cổ đáng yêu ở Connecticut.

- Con đừng phán xét bố con gay gắt quá, - Marietta nói.

Cố vươn ra khỏi suy tư của mình, Evan đáp:

- Con không phán xét bố con. Tuy nhiên, con muốn hỏi mẹ điều này. Khi bố con nói ông không biết bà nội có làm việc cho bà Emma Harte, thì mặt của mẹ có vẻ rất kỳ lạ. - Cô hít một hơi thật dài rồi nói tiếp: - Con thấy vẻ mặt của mẹ như là khinh bỉ, phải không? Mẹ có vẻ khinh bỉ.

- Không phải khinh bỉ, con à, mà chỉ thất vọng.

- Ông đã nói dối với con, phải không?

Marietta không thể dùng lời để xác nhận điều này, mà bà chỉ gật đầu.

- Nhưng tại sao thế? Tại sao việc bà nội con có làm cho bà Emma lại quan trọng như thế? Tại sao bố con ghét gia đình Harte?

- Con hỏi mẹ ba câu hỏi một lúc, mẹ sẽ trả lời trong ba tiếng thôi. *Mẹ không biết.*

- Xin phép mẹ, con hỏi câu khác. Nếu bố biết bà Glynnis có làm việc cho bà Emma tại cửa hàng, và ông ghét gia đình Harte, tại sao ông khuyến khích con đến London vào tháng Giêng?

- Vì khi ấy ông không biết bà Glynnis và bà Emma có mối liên hệ với nhau.Ồ, thực ra thì chắc là ông nhớ mẹ ông có gặp bà Emma trong những năm chiến tranh, và sau chiến tranh họ vẫn còn liên lạc với nhau trong một thời gian. Nhưng ông không biết là bà nội con làm thư ký cho bà Emma.

- Có phải bố con phát hiện ra việc này sau khi bà nội Glynnis chết vào tháng Mười một năm ngoái hay không?

Mẹ cô gật đầu.

- Có phải ông tìm ra được một số giấy tờ của bà nội con không?

- Bố con tìm thấy tờ giấy xác nhận của bà Emma trao cho bà Glynnis vào thời gian đó, tờ giấy có chữ ký của Emma khen bà nội con là một thư ký giỏi.

- Bố con chỉ tìm được chừng ấy thôi à?

- Phải.

- Thế vẫn không lý giải được tại sao bố con có thái độ như thế đối với con.

- Đúng, nhưng...

- Nhưng cái gì? – Evan cắt ngang lời bà.

- Nhưng vì ông buồn, rất buồn. Từ khi con vào làm trong cửa hàng này, con rất yêu mến cửa hàng, yêu mến Linnet O'Neill, yêu Paula O'Neill, và India Standish, nên ông rất buồn. Nhất là khi con yêu mến Gideon. Có lẽ bố con cảm thấy bị con bỏ rơi, Evan à. Có lẽ ông nghĩ con sẽ không bao giờ về nhà nữa.

- Ôi, mẹ! – Cô kêu lên nho nhỏ.

- Mẹ biết con sẽ không về nhà, ít ra là không sống ở nhà. Mẹ biết con sẽ sang sống ở Anh Quốc. Chắc con biết đàn bà có linh tính nhạy bén và thực tế hơn đàn ông nhiều. Chúng ta thường tiên đoán đúng những việc xảy ra trong cuộc đời, đàn ông không làm được như thế. – Marietta thở dài. - Mẹ biết con rất yêu Gideon và mẹ mừng cho con. Mẹ thành thật chúc con được hạnh phúc.

- Nhưng bố con không thích thế, có phải mẹ muốn nói như thế không?

- Không, không phải. Như mẹ đã nói, bố con không muốn mất con hoàn toàn, con luôn luôn... là người mà bố con thương nhất, hãy nhìn thì biết.

Evan thay đổi đề tài, cô hỏi:

- Tại sao bố mẹ nhận Elagne và Angharah làm con nuôi?

- Mẹ không thể có con thêm nữa.

- Nhưng mẹ bị trầm cảm, nên mẹ thấy chăm sóc con khó khăn, làm sao mẹ chăm sóc thêm hai đứa nữa?

- Bố con muốn gia đình đông người.

Evan nắm bàn tay mẹ, bóp mạnh. Cô chăm chú nhìn mẹ, thấy mặt bà đáng yêu, bình tĩnh, đường nét sắc sảo, cặp lông mày rậm; mặt bà thanh thản, da dẻ luôn mịn màng, không một vết nhăn. Bà có cặp mắt độc đáo nhất, không xanh, không lục, mà màu ngọc lam. Mái tóc của bà là vầng hào quang vàng láng bóng bao quanh mặt, bỗng Evan nhận ra rằng Marietta luôn luôn như thế này, đẹp một cách dịu dàng, bình tĩnh.

Evan dè dặt nói:

- Chính mẹ, mẹ à... Chính mẹ muốn có đứa con khác... vì bố con tách con ra khỏi mẹ. Ông đẩy mẹ ra ngoài, giành con cho mình, phải không?

Marietta nhấp nháy mắt rồi quay đầu, không đáp.

- Con yêu mẹ, mẹ à. Con yêu mẹ, luôn luôn yêu mẹ. – Evan nói nhỏ bằng một giọng dịu dàng.

- Mẹ cũng yêu con, Evan à, - mẹ cô đáp. Evan thấy nước mắt ứa ra trên đôi mắt đẹp tuyệt vời của mẹ cô.

Bỗng chị phục vụ đi đến làm cho câu chuyện của hai mẹ con bị gián đoạn, nhưng khi chị ta đi rồi, Evan nói tiếp:

- Con không có ý định làm cho mẹ buồn.

- Mẹ biết. Sau bữa ăn này, mẹ muốn con và mẹ đi đến văn phòng con làm việc một lát. Mẹ có chuyện này cần nói cho con biết.

Evan không hỏi chuyện gì, cô chỉ gật đầu.

* * *

Một giờ sau, khi hai mẹ con đã ngồi trong văn phòng của Evan, Marietta nói với cô:

- Mẹ muốn nói cho con biết chuyện về bà nội con.

- Mẹ nói đi. Chắc con sẽ biết nhiều chuyện hay hơn?

- Mẹ hy vọng thế, con à. Mùa hè năm ngoái, trước khi bà nội con bị bệnh, bà có mời mẹ đến

New York để ăn trưa với bà. Mẹ sung sướng khi được đi, vì mẹ biết bà rất lo lắng cho mẹ, và mẹ thương yêu bà. Thực ra, mẹ nghĩ chắc bà muốn bàn về sức khỏe của mẹ hay là của bà, mẹ không biết chắc bà muốn nói về sức khỏe của ai. – Marietta dừng lại, bà phân vân không biết có nên tiếp tục hay không. Bà có nên nói hết những chuyện bí mật cho Evan nghe không.

Evan chờ đợi, nhìn mẹ dăm dăm, đằng hắng giọng nhiều lần rồi giục:

- Tại sao bà nội muốn nói với mẹ? – Khi Marietta vẫn im lặng, Evan nói tiếp: - Con đoán bà nói về sức khỏe của mẹ. Bà thường quan tâm đến mẹ. Chắc mẹ biết bà Glynnis thương mẹ.

- Phải, bà thương mẹ. Nhưng hôm ấy bà không muốn nói về mẹ. Hay thậm chí không nói về bà. Mà chính con là người bà lo lắng đến.

- Thế à? – Evan có vẻ ngạc nhiên khi nghe mẹ nói.

- Phải, bà nội con cho là con đang sống mòn, không đi đến đâu hết.

- Bà nói đúng. Con đã nói với bà con cảm thấy chán nản. Con nói rằng con không có lối thoát. Con quá ớn New York.

- Bà nói với mẹ rằng con phải đi London, - Marietta nói. – bà sẽ cho con tiền để con đi. Khi mẹ phản đối việc này, mẹ nói con làm sao xoay xở một mình ở bên ấy được, thì bà nói con có thể làm việc tại cửa hàng Harte. Bà nói bà đã từng rất thân với bà Emma Harte, bà biết cửa hàng vì chính bà đã làm việc ở đấy trong thời đệ nhị thế chiến. Bà nói với mẹ rằng cửa hàng bách hóa Harte ở khu thương xá Knightsbridge là nơi thật tuyệt hảo cho con.

- Lạy Chúa, mẹ, bà đã vạch kế hoạch ấy! Thế bà không biết bà Emma Harte đã chết rồi sao?

- Mẹ chắc bà đã biết, nhưng hôm ấy bà không nói với mẹ về chuyện ấy. Glynnis nói bà muốn đưa con đến sống trong gia đình Harte, đi vào trong quỹ đạo của họ, vì con thuộc gia đình ấy. Khi mẹ hỏi bà lý do tại sao bà khuyên mẹ như thế, bà im lặng, xa vắng. Một lát sau, bà nói về họ thêm một lần nữa, bà nói bà đã sống với gia đình Harte một thời gian khá lâu, bà nói mẹ nên tin bà. Khi mẹ vẫn khẳng khái chống lại ý kiến để cho con đi khỏi New York, bà nói trẻ con chỉ ở với chúng ta một thời gian ngắn thôi, phải để cho chúng ra đi, tìm cuộc sống riêng của chúng. Hãy để cho nó đi, - bà nói, - để cho nó đến London. Nó sẽ say mê không thể chịu được. - Đây là lời của bà đã nói.

- Bà nói con sẽ say mê gia đình Harte không thể chịu được à?

- Phải.

- Bố con nói sao?

- Mẹ không nói với bố con về chuyện này. Bà nội con bảo mẹ hứa không được nói chuyện ấy cho bố con biết.

Evan dựa người ra lưng ghế, nhìn mẹ cô, tự hỏi không biết bà Marietta biết chuyện của cô nhiều bao nhiêu. Cô định hỏi mẹ cô có biết chuyện đan dứ giữa Glynnis và Robin không, nhưng rồi cô đổi ý. Trước hết cần phải dè dặt thăm dò thì tốt hơn. Cô vẫn không biết có nên nói cho bố cô biết sự thật hay không. Cho nên cô mỉm cười với mẹ, rồi bình tĩnh nói:

- Vậy là bà nội đã đạt được ý nguyện của mình, phải không?

- Phải, khi nằm trên giường bệnh, - Marietta nói nhỏ. – Bà nói con đi London để tìm Emma Harte, vì bà ấy đã nắm cái chìa khóa tương lai của con, bà Glynnis đã tin chắc vào việc bà làm.

- Đúng thế. Vì bà tin chắc con sẽ làm công việc bà nói, bà tin thế nào con cũng đi London.

- Mẹ biết con không ân hận gì về việc này, - mẹ cô nói, nhướn cao chân mày, mắt nhìn Evan dăm dăm.

- Đúng thế, mẹ à. Con không ân hận. Bà nội có nói gì với mẹ về mối liên hệ giữa bà với gia đình Harte không? Bà có biết hết mọi người trong gia đình không?

- Không, bà không nói, - Marietta đáp, tự hỏi không biết bà nói dối như thế này có đúng không. Phải, bà không có sự lựa chọn nào khác. Ít ra là bây giờ. Có lẽ sau này bà sẽ nói ra hết sự thật cho con gái bà biết.

Evan nhìn chăm chăm vào mặt mẹ, cô nói:

- Mẹ, mẹ có vẻ lo lắng. Có phải có chuyện gì mà mẹ không nói cho con biết?

- Không, dĩ nhiên là không, Marietta nói dối.

- Nếu có chuyện gì đáng nói, mẹ cứ nói cho con biết. Con sẽ không nói cho bố biết đâu.

- Lạy Chúa lòng lành, con không được nói cho bố con biết những điều mẹ đã nói với con! Mẹ không nói gì cho ông nghe hết, ngay cả sau khi bà nội Glynnis mất và con đã đi London. Mẹ đã lấy danh dự để hứa với bà, và bây giờ con phải hứa với mẹ như thế.

- Con hứa. Con sẽ không nói cho bố biết về cuộc nói chuyện giữa mẹ và bà nội. Con lấy danh dự để hứa.

Marietta thở phào nhẹ nhõm, bà cười với con và hạ thấp giọng nói: - Cảm ơn con về ngày hôm nay. Mẹ rất sung sướng được... tâm sự với con. Và mẹ buồn.

- Buồn về chuyện gì?

- Vì không được sống bên con trong thời gian con khôn lớn. Mẹ và con sống xa cách nhau nhiều quá.

- Mẹ cứ bị bệnh mãi! Nhưng có nhiều lúc mẹ sống bên con... Con còn nhớ mãi những lúc ấy.

- Những lúc ấy mẹ rất sung sướng. Về bữa ăn trưa vào ngày mai với Gideon, cả bố con và mẹ sẽ đến. Mẹ nghĩ bây giờ bố con rất mong đến giờ gặp Gideon.

- Thế ông George không buồn vì bố mẹ không nhận lời đến ăn trưa với ông ta và bà Arlette à?

- Dĩ nhiên là không. Chắc bố con đã suy nghĩ nhiều nên mới thay đổi ý kiến như thế. Vậy ngày mai chúng ta sẽ gặp nhau ở đâu và lúc mấy giờ?

- Tại khách sạn Dorchester lúc một giờ, con sẽ đợi bố mẹ ở tiền sảnh. - Evan đáp, lòng tràn

đầy hạnh phúc, hân hoan vì bố mẹ cô sẽ đến gặp người đàn ông cô thương yêu và đã hứa sẽ lấy làm chồng.

* * *

Đến hai giờ rưỡi India mới vội vã đi vào phòng làm việc của Tessa và lên tiếng:

- Tôi xin lỗi vì cô đã không gọi được cho tôi. Tôi nhận được tin nhắn của cô về chuyện bà nội của tôi. Bà có khỏe không?

- Bà khỏe, India, bà giống như vị tướng nước Anh, chỉ huy một đạo quân để dẹp loạn dân bốn xứ như mọi khi. Bà cô Edwina chắc được đúc bằng sắt.

India phì cười.

- Tôi đồng ý với cô. Bà có nói với cô bà muốn gì không?

- Có, bà bảo chị điện thoại cho bà. Nhưng bà còn muốn chúng ta tuần sau đi ăn tối với bà một bữa tại Niddersley House. Tôi nói chúng ta sẽ đi. Nhưng chúng ta phải đi vào tối thứ Hai hay thứ Ba, vì tôi cần phải quay về London vào chiều thứ Tư. Hôm sau tôi phải đi Paris với Lorne.

- Chuyển đi sẽ làm cho cô lên tinh thần một chút, - India nói. – Tôi phân vân không biết tại sao bà nội muốn chúng ta đến ăn tối với bà. Bà có nói gì với cô không?

- Không, nhưng bà có vẻ quả quyết, linh hoạt và thái độ vui vẻ, cởi mở. Tôi thường nghĩ bà... lạnh lùng. Nhất là khi bà đã quá già.

- Tôi biết cô muốn nói gì rồi, - India đáp. – Bà có vẻ còn trẻ trung, còn hoạt bát. Còn đi đây đi đó như người còn trẻ.

Tessa cười.

- Ngày mai tôi phải báo cho bà biết chúng ta rảnh đêm nào.

- Nếu cô không phản đối thì tôi muốn đi vào tối thứ Hai, Tessa à, vì chiều thứ Ba chắc tôi phải đưa Dusty về Willow Hall, và tôi phải ở lại đấy buổi tối. May thay là anh ấy bình phục nhanh, nên bệnh viện bằng lòng để cho anh xuất viện.

- Tôi rất mừng khi nghe an ấy bình phục nhanh, và tôi thấy tối thứ Hai tiện đấy. Khi nào chị đến Yorkshire, chiều mai phải không?

- Phải, còn cô?

- Tôi cũng thế. Tôi sẽ đem theo Elvira và Adele. Tôi muốn hai người ổn định trước khi tôi ra đi vào thứ Tư. Linnet sẽ đến Pennistone Royal vào tối thứ Tư để coi sóc các thú.

- Tôi hiểu, - India nói, ngồi phịch xuống ghế. - Chắc bây giờ cô chẳng có gì phải sợ nữa, vì Jack Figg đã biến ngôi nhà và khuôn viên quanh nhà thành một nơi giống như pháo đài Fort Kenox. Họ sẽ được hoàn toàn bình an, chắc chắn như thế. Có tin gì về anh chàng Mark khủng khiếp ấy không?

- Ồ, không. - Tessa đáp, nhún vai một cách miễn cưỡng. - Ờn Chúa. Các luật sư của Mark đã nói chuyện với các luật sư của tôi, nhưng việc thương thảo tiến hành chậm chạp. Mẹ tôi nói việc này sẽ không để lâu hơn được, vì khi bà về đến London, bà sẽ có biện pháp để đốc thúc tất cả phải tiến hành cho nhanh.

- Tôi biết cô Paula rồi, chắc chắn cô sẽ làm như thế. - India lại đứng dậy, bước đến bàn làm việc của Tessa, nói: - Nếu tôi gọi cho bà nội tôi ở đây, cô có phiền không? Và cô có thể nói với bà sớm hơn một ngày rằng chúng ta sẽ gặp bà vào thứ Hai.

- Chị cứ tự nhiên, - Tessa đáp.

India bấm số, đợi máy reo, và khi có người trả lời, cô nói:

- Xin vui lòng cho tôi nói chuyện với bà Công tước thừa kế.

- India, cưng đấy à? Cháu đang nói chuyện với ta đây. Bà đây.

- Chào bà nội. Cháu đang ở với Tessa, cô ấy nói bà muốn gặp cháu.

- Đúng. Bà muốn nói với cháu về người bạn trai của cháu. Anh ta khỏe không? Anh ta ra viện chưa?

India nhìn Tessa, mở to mắt với vẻ ngạc nhiên.

- Anh ấy đã bớt nhiều, bà nội à. Ngày thứ Tư anh sẽ xuất viện.

- Bà rất mừng khi nghe cháu nói thế. Khi nào anh ta bình phục hẳn, cháu nhớ đưa đến biệt thự Niddersley House chơi. Được không?

- Dạ được.

- Anh ta là một thiên tài. Thật vậy, anh ta rất có tài. Một con người tài năng.

- Vâng, phải. Đúng thế, - India đáp, lòng khoan khoái khi nghe bà nội thành thật nói về Dusty. - Tessa muốn nói chuyện với bà, thay vì ngày mai thì cô ấy muốn nói hôm nay.

- Các cháu muốn hẹn ngày giờ ăn tối chứ gì, phải không?

- Dạ phải.

- Khi nào? - Bà Edwina nói thật lớn.

- Tối thứ Hai, không biết có tiện cho bà không?

- Dĩ nhiên là tiện. Bà không chủ trì buổi tiệc của cô gái bắt đầu bước vào xã hội thượng lưu, India à. À, nhân dịp nói với cháu chuyện này, cháu và Tessa làm quá gì mà mời bà đi ăn tối thế?

- Vậy cô ấy đã nói với bà rồi à? Chúng cháu nghĩ đây là dịp rất tốt để chúng cháu... mừng bà, mừng người lớn tuổi nhất trong gia đình Harte.

- Đừng nhắc bà nhớ đến chuyện ấy! - Edwina kêu lên, rồi bà cười khúc khích. - Vì cả hai cháu đều có dòng máu Fairley như bà, nên bà sẽ xét lại đề nghị này. Cháu có nghĩ đến chuyện cháu sẽ lôi bố cháu ra khỏi những đám lầy ở Ireland được không? Bố cháu có đến không?

- Cháu tin chắc ông sẽ đến, bà nội à.

- Chúng ta sẽ bàn về chuyện này vào thứ Hai. Đúng bảy giờ đấy nhé, India, chào tạm biệt.

- Tạm biệt, - India nói, nhưng bà Edwina đã dẫn mạnh máy điện thoại vào giá. India nhìn Tessa, nói bằng giọng bối rối: - Bà biết về Dusty. Ai nói cho bà biết thế?

- Chị không nói à? - Tessa hỏi, mặt thản nhiên như mọi khi.

- Không. Tôi không nói cho ai biết hết, ngoại trừ Linnet. Chỉ sau khi xảy ra chuyện anh ấy bị đâm, người ta mới biết mà thôi.

- Thì đấy là câu trả lời cho chị rồi. Cả gia đình bỗng nhiên đều biết hết, - Tessa nói.

- Có lẽ bà biết là do ông cậu Robin nói, vì ngày nào Evan cũng nói chuyện với ông, - India nhận xét.

- Chị lo sợ bà cụ biết à? Nhưng bà đã phản ứng ra sao?

- Bà nói anh ấy là thiên tài... Bà muốn gặp anh ấy. - India về lại ghế ngồi, dựa vào gối và nói

tiếp: - Vấn đề khó khăn là anh ấy không muốn gặp bà.

- Tại sao không?

- Vì anh ấy cho là gia đình ta thuộc loại cướp bóc, là đồ ngu ngốc, vì bố tôi có chức danh.

- Nếu chị “tô vẽ” hình ảnh bà đúng với sự thật, thì tôi cam đoan anh ta sẽ đến gặp... Ồ, xin chị tha lỗi cách chơi chữ của tôi. Chị phải nói sao để trông bà như là một người lập dị, mà đúng bà như thế. – Tessa vừa nói vừa tắt máy tính, lấy xắc tay, rồi nói tiếp: - Tôi sẽ gặp chị tại Niddersley House vào tối thứ Hai, bây giờ tôi phải về nhà với con.

India vùng đứng dậy, nói:

- Tôi cũng xem như bây giờ đã hết giờ làm việc trong ngày. Cô có xe không, nếu không tôi đưa cô về nhà mẹ cô?

- Tôi đi bộ đến đây, nhưng nếu chị chở tôi về thì tuyệt quá, India. Cảm ơn chị. Độ này đi bộ ở London rất nguy hiểm... ngay cả đi vào ban ngày.

* * *

Trên đường đến nhà bà Paula tại Belgrave Square, India nói về Dusty và bức chân dung anh ấy vẽ cô trong mấy phút. Rồi bỗng cô hỏi:

- Tessa, cô sẽ ở với bố mẹ cô trong bao lâu?

Liếc nhìn India, Tessa đáp:

- Cho đến khi việc ly dị xong xuôi và mọi việc thu xếp với Mark đã yên ổn. Rồi tôi sẽ tìm một căn hộ. Tôi không muốn sống trong ngôi nhà ở Hampstead, mặc dù nhà ấy là của tôi. Tôi không chịu nổi ngôi nhà ấy. Mark đã biến ngôi nhà thành một nơi xấu xí, lạnh lẽo và buồn thảm. Anh ta có thể lấy cái nhà ấy, tôi bằng lòng giao cho anh.

- Tôi biết anh ta rất thích cái nhà ấy.

- Đúng. Hình như mẹ tôi đã có kế hoạch gì đấy, nhưng tôi phải đợi cho đến khi bà về vào đầu tháng Chín mới biết được. Trong lúc này, ngôi nhà ở Belgrave rộng rãi hơn, có tần dưới thoáng đãng, là chỗ ông cụ Paula McGill dùng làm nơi làm việc trước đây. Ở đấy, tôi có thể được tự do riêng lẻ, nếu tôi cần.

Khi xe rẽ vào đường dẫn vào nhà, India nói:

- Tôi có thể vào nhà một lát được không. Tôi muốn gặp Adele, hôn nó.

- Dĩ nhiên. Ôi lạy Chúa! Mark đang đứng nơi thềm nhà, rung chuông. Anh ta muốn gì nhỉ?

India nói, giọng cương quyết.

- Đừng hoảng hốt. Chúng ta có thể đương đầu với anh ta. - Một lát sau, cô đậu xe trước nhà.

- Hãy bình tĩnh, - cô nói nhỏ khi Tessa bước ra khỏi chiếc Aston Martin.

- Tôi sẽ bình tĩnh. - Tessa đi nhanh qua sân, cất tiếng hỏi:- Mark, anh muốn gì?

Nghe Tessa hỏi, Mark quay người lại.

- Tôi muốn thăm con tôi, thế thôi. Cô không cho tôi gặp nó là bất công. - Anh ta nói bằng một giọng hung hăng, mặt đỏ gay.

- Anh phải hẹn trước ngày giờ mới được đến thăm. Anh không thể tự động xuất hiện như thế này. - Tessa hét lớn, dừng lại ở dưới chân tầng cấp, nhìn lên anh ta, cô kiềm chế sự tức giận trong lòng.

- Tôi cứ đến, thưa ba Longden. Tôi có quyền thăm Adele, nó là con tôi. Tôi yêu nó, và nó yêu tôi.

- Anh đã mất quyền thăm nó từ khi anh bắt cóc nó, - Tessa đáp.

- Tôi không bắt cóc nó, tôi chỉ đưa nó đi chơi một vòng, rồi ăn trưa. Tôi đưa nó về và nó không bị tổn hại gì hết. Tôi không làm gì hại nó, thế nhưng cô đi nghĩ xấu cho tôi, cô đã nói xấu tôi với các luật sư của cô, cô là người vô lương tâm khi nói xấu tôi như thế.

- Anh không thể gặp nó cho đến khi chúng ta đã có sự thỏa thuận bảo đảm. - Tessa lạnh lùng nói, quắc mắt nhìn anh ta. - Anh đã làm chậm sự thỏa thuận.

- Cô là đồ chó, và...

Ngay khi đó, cánh cửa bật mở, và Harriet, người giữ nhà, đứng trên ngưỡng cửa.

- Ồ, thì ra cô, cô Tessa, - chị ta nói rồi đứng đợi lệnh, vì giống như hầu hết người làm trong nhà, chị biết hoàn cảnh của nàng.

India vội vàng đứng bên Tessa, nắm tay nàng.

- Tôi nghĩ nếu chúng ta để cho anh ấy vào nhà uống trà, thì có lẽ tình thế tốt hơn. Cô không nên đứng ngoài này để cãi cọ nhau.

Tessa đi lên thềm, có India đi bên cạnh, nàng hạ thấp giọng nói:

- Đi vào nhà đi, Mark. Chúng ta sẽ uống trà với Adele.

Harriet ngần ngừ một lát, rồi mở rộng cửa cho Tessa.

- Không sao đâu, - Tessa nói, - không có vấn đề gì rắc rối đâu, Harriet. Có Ben ở nhà chứ?

- Có, ơn Chúa, - Harriet đáp, chị mừng vì chồng chị đang xem tivi trong nhà.

Khi đã vào trong nhà rồi, Tessa quay qua Mark và nói bằng một giọng lạnh lùng;

- Lần này tôi bỏ qua nguyên tắc mà anh đã thỏa thuận tuần trước. Nhưng đây là lần cuối cùng cho đến khi vấn đề được dàn xếp xong. Anh hiểu chứ?

Mark gật đầu và lặng lẽ đi theo nàng lên cầu thang đến phòng giải trí, nơi được mọi người trong nhà dùng làm phòng chơi khi họ còn nhỏ. Bây giờ đây là nơi được Adele thích nhất.

Khi Adele thấy bố, cô bé tươi cười và vẫy tay chào, nhưng bé chạy đến Tessa, miệng reo lên:

- Mẹ, mẹ, mẹ về nhà con mừng quá!

Tessa cúi xuống ôm con, hôn vào má bé, và ôm ghì giữ bé lại. Rồi nàng đứng thẳng người lên, nói:

- Có bố con và dì India. Chúng ta sẽ dùng trà với con, Elvira và búp bê của con.

- Ồ, tuyệt quá, mẹ. Reggi vừa mới bắt ấm nước lên lò, - Adele nói, cô bé tưởng tượng để nói, vừa đưa tay chỉ con búp bê vải luôn luôn kè kè bên hông bé.

- Thế thì tốt rồi, tất cả chúng ta ngồi xuống đợi cho Harriet pha trà, - Tessa vui vẻ nói.

* * *

Một giờ rưỡi sau, Tessa đưa Mark xuống cầu thang, đến tiền sảnh lát đá cẩm thạch.

- Cám ơn, - anh ta nói nho nhỏ, rồi không để cho nàng kịp trở tay, anh ta kéo nàng ôm vào lòng, hôn mặt nàng và vuốt mái tóc vàng nhạt của nàng. Nàng vùng vẫy để thoát ra khỏi tay gã. Khi đã đẩy gã ra khỏi mình, nàng hét lên:

- Đừng bao giờ làm lại với tôi như thế. Mỗi mãi, anh nghe không.

- Tôi xin lỗi. Tôi không có ý định níu cô mạnh như thế.

- Đừng đụng đến tôi. Đừng bao giờ hết, - nàng hét lên, giọng lạnh lạnh.

- Tessa, tôi xin lỗi. Tôi biết tôi làm cho cô ngạc nhiên. Nhưng tôi yêu cô. Chúng ta làm lành trở lại, hãy quên chuyện ly dị này đi. Chúng ta hãy sống với nhau lại. Ba chúng ta.

Tessa đứng giữa tiền sảnh, há hốc mồm nhìn anh ta, vừa ngạc nhiên vừa tức giận. Thật trớ trêu. Bỗng nàng điên tiết và hét lớn:

- Sống với nhau lại à! Sau khi anh đã đối xử tàn tệ với tôi: sỉ nhục tôi, hành hạ tôi cả thể xác lẫn tinh thần, bắt cóc Adele à? Anh điên hay sao mà đề nghị với tôi như thế?

- Tessa, cho tôi xin, cô phóng đại như mọi khi rồi.

- Mời anh ra về cho, - nàng nói, giọng lạnh như tiền, rồi bước đến mở cửa. – Mời ra ngay, Mark.

Mark bước ra không nói một tiếng, miệng mím lại trông thật đê tiện xấu xí, mắt ánh lên vẻ hận thù.

Nàng đóng sầm cửa lại, cài then, rồi chạy lên cầu thang. Nàng run cả người, vì vẫn còn giận, nhưng cô lấy lại vẻ mặt thản nhiên, bình tĩnh trước khi vào lại phòng giải trí.

India đứng dậy khi thấy Tessa, cô vội vã bước đến bên nàng.

- Có chuyện gì không ổn à? – Cô hỏi, biết có chuyện không hay đã xảy ra.

- Hẳn đề nghị chúng tôi trở lại với nhau. Chị có tin thằng con hoang ấy đề nghị như thế không? Hẳn cố giả vờ là hẳn đã không làm gì để phá hỏng cuộc hôn nhân.

Gideon Harte đứng ở tiền sảnh của khách sạn Dorchester đợi Evan. Đưa mắt nhìn cái đồng hồ trên bộ cửa quay, anh thấy nó chỉ một giờ kém mười, và biết chỉ một lát nữa thôi là Evan sẽ đi vào. Evan rất đúng giờ. Đây là một cá tính đặc biệt giữa hai người giống nhau, nó khiến cho anh vui sướng.

Anh muốn họ chỉ ăn trưa với nhau thôi. Cứ nghĩ đến chuyện gặp bố mẹ của cô là anh bỗng cảm thấy mất hứng thú, có lẽ vì mấy ngày qua quá lo lắng, quá suy nghĩ đến việc gặp gỡ này. Thực vậy, anh ước chi họ đừng đến London. Từ khi họ đến, Evan không còn được tự nhiên như trước, và cô càng trở nên lưỡng lự trong việc nói cho bố cô biết sự thật về Robin Ainsley.

Mới đầu, anh nói dù cô quyết định nói hay không về sự thật này, thì đối với anh cũng như nhau. Nhưng bây giờ anh thấy việc nói ra sự thật là điều rất quan trọng, anh nghĩ rằng việc nói cho bố cô biết ông là người thuộc gia đình Harte, cũng như chính cô là người trong gia đình Harte, là điều quan trọng.

Dòng suy nghĩ của anh biến mất khi cô tuôn vào qua bộ cửa quay. Khi cô thấy anh, miệng cô nở nụ cười thật tươi. Anh thấy cô xinh đẹp biết bao trong chiếc áo dài rộng bằng vải màu xanh nhạt. Cô đi đôi xăng-đan xanh, gót rất cao, khiến cô trông càng có vẻ đào tơ liễu yếu. Cô đeo chuỗi hạt màu xanh lam quanh cổ và hai tai cũng đeo hạt màu ất, màu hài hòa với màu mắt của cô.

- Em không đến trễ chứ, Gid? – Cô hỏi khi đứng trước mặt anh, nụ cười rộng mở, ấm áp.

Anh lắc đầu.

- Sớm, thực vậy. Nhưng bố mẹ em đâu?

- Em dẫn họ gặp chúng ta ở đây lúc một giờ mười lăm. Em muốn ở riêng với anh vài phút. Em rất nhớ anh.

- Anh cũng thế. - Nắm cánh tay cô, anh nói tiếp. – Chúng ta đến ngồi ở ghế nệm dài nhé?

- Em đã nói với mẹ em là chúng ta ngồi trong phòng ăn, vậy chúng ta nên vào trong ấy.

Sau khi họ đã ngồi vào bộ bàn Gideon thích nhất trong góc phòng, anh gọi một chai Veuve Clicquet rồi nhồi dựa người ra ghế, nhìn cô, cười.

- Evan, trông em đẹp quá, - anh nói, rồi bỗng ngừng lại đột ngột. Nụ cười biến mất. – Em không đeo nhẫn, - anh nói, nhìn vào bàn tay trái của cô.

Cô nhìn anh lại, mặt bỗng ửng hồng.

- Evan, em không nói cho hai ông bà biết, phải không?

- Kìa, Gideon, xin anh đừng giận, tối hôm kia em không dám nói. Em không gặp hai người đã nhiều tháng nay, và bố thì có vẻ cau có, trông rất chán. Em không muốn làm cho bố mẹ quá kinh ngạc khi nói thẳng cho họ biết việc này. Em muốn đợi cho đến khi họ gặp anh đã.

- Ồ, việc anh gặp bố mẹ em có khác gì đâu? Họ nghĩ gì về anh? Nếu họ không bằng lòng thì em có thay đổi ý kiến không?

- Đừng có ngốc, dĩ nhiên là em sẽ không thay đổi, - cô nói nho nhỏ, cúi người đến sát gần anh. - Anh biết em yêu anh mà, anh biết em muốn sống cả đời với anh. Nhưng bố em thường rất... ờ, muốn giữ em bên cạnh ông, ông cần phải có thời gian để làm quen với thực tế là em sẽ không về nhà, em sẽ sống ở London. Thế nào rồi ông cũng phải nhận thấy chuyện này là điều dĩ nhiên.

- Phải, ông phải nhận thấy thôi. - Anh nheo cặp mắt màu lục.

- Gideon, anh cố nhìn vấn đề này theo quan điểm của em. Vui lòng nghe theo em, anh yêu.

Anh thở dài.

- Chắc anh đã hiểu vấn đề... nhiều rồi. Còn chuyện về ông cậu Robin thì sao? Em có nói cho bố em biết bố em là người trong dòng họ Harte, là người thuộc gia đình mà ông luôn ghét không?

Cô cắn môi.

- Không, em không nói. Em nghĩ cứ để thế thì tốt hơn, hay hơn, đừng dả động gì đến vấn đề này khi ông mới gặp em lần đầu sau tám tháng xa cách. Còn mẹ thì dĩ nhiên bà rất tuyệt, hôm qua em có ăn trưa với bà. Bà biết em rất yêu anh. Em biết bà mong muốn em lấy anh, Gid à, và bà chúc chúng ta hạnh phúc. Bà nói thế.

- Thế thì tuyệt,- anh nói, người bót căng thẳng. - Anh không lo lắng đâu, Evan à, anh chỉ muốn hai ông bà biết về chuyện chúng ta đã đính hôn, để anh có thể báo cho bố mẹ anh biết, trước khi có ai đấy nói. Nói tóm lại, những người bà con trong họ đều biết chuyện bí mật của chúng ta, không một ai không biết.

Evan chỉ cần nhìn thái độ của Gideon là cô biết tâm trạng của anh, nên cô buồn khi thấy giọng của anh không được bình tĩnh.

- Em hứa không chóng thì chầy em cũng nói cho họ biết, và em cũng nói cho bố em biết về

ông cụ Robin.

Chị phục vụ đem rượu champagne đến đã làm gián đoạn câu chuyện của họ. Khi rượu đã được rót ra ly, hai người cùng ly, uống một hớp, cô nói tiếp:

- Em hy vọng bố em sẽ biết chuyện của bà nội Glynnis và ông cụ Robin... em hy vọng ông sẽ không buồn.

- Theo anh thì thế nào ông cũng bị sốc, - Gideon nói nhỏ, giọng hơi bực bội, rồi anh chuyển qua nói về chuyện báo chí, và chương trình trong những tháng sắp tới.

* * *

Gideon rất ngạc nhiên. Ông Owen và bà Marietta rất vui vẻ dễ thương, bố Evan không phải là người bản tính như cô đã nói với anh.

Khi hai người đến bàn của họ, Gideon có vẻ sửng sốt. Anh sửng sốt có lẽ vì trông ông Owen rất giống cụ Robin Ainsley. Nghe Evan nói không bằng thấy tận mắt. Rõ ràng Owen Hughes là người của gia đình Harte. Cao, mảnh dẻ, đẹp trai, ông có nét mặt sắc sảo của ông Robin, mái tóc đen điểm bạc. Gideon phải mất một lát mới nhớ ra rằng ông có nét rất giống ông cố nội của anh ta. Winston Harte I, em trai của bà Emma.

Mẹ của Evan cũng làm cho anh ngạc nhiên. Bà xinh đẹp, phong cách dịu dàng, tính tình thủy mị, trông bà còn rất trẻ, và không có dấu hiệu gì cho thấy bà mắc chứng trầm cảm. Thực vậy, bà cười luôn miệng và đùa bỡn vui vẻ. Gideon nghĩ chắc phương thuốc mới đã có tác dụng.

Sau khi người phục vụ rót champagne ra ly, họ cùng ly chúc tụng nhau và nói chuyện vui vẻ. Câu chuyện hình như tuôn ra không ngớt.

Cuối cùng Gideon nói:

- Cháu đã có ý định mời hai bác đi ăn trưa tại quán Waterside Inn tại Bray, nhưng rủi thay hôm nay cháu phải làm việc. Cháu phải về tòa soạn sớm để làm việc, mà đường đi từ đây đến đấy hơi xa. Có lẽ lần khác cháu sẽ mời hai bác đi. Cháu biết bác trai rất thích nước và thích lái thuyền buồm.

- Phải, tôi rất thích, - ông Owen nói, - và nhất là gặp một ngày trời nóng như hôm nay thì rất tuyệt. Nhưng tôi thường thích cái phòng ăn này tại khách sạn Dorchester. Khi tôi còn nhỏ, mẹ tôi thường dẫn tôi đến đây.

- Thật thế à! – Gideon thốt lên, anh nhìn sang Evan, cô quay mắt nhìn chỗ khác, không muốn anh nhìn lâu vào mắt mình. Vả lại, cô cũng rất ngạc nhiên. Cô không biết chuyện bố cô khi còn nhỏ đã đến London. Còn chuyện gì cô không biết nữa? Cô tự hỏi.

- Tôi đến nước Anh với bà nhiều lần trong thập niên năm mươi, - bố cô nói với Gideon và cô lắng tai nghe. Mẹ cô nhìn cô với ánh mắt hiểu biết.

Evan giả vờ không thấy, cô nói:

- Con có nói với Gideon rằng bố mẹ có kế hoạch đi Pháp, bố à, và anh ấy phân vân không biết bố có định đi về miền Nam không?

- Có lẽ đi. Bố muốn đưa mẹ con đến Monte Carlo, mẹ con chưa khi nào đến đó.

- Bây giờ vùng ấy kiến thiết nhiều lắm, - Gideon đáp, - toàn bê-tông hết. Nhưng nếu hai bác đi, có lẽ Evan và cháu cũng đi vài ngày cho vui.

- Thế thì tuyệt quá, - Owen đáp, giọng nho nhỏ khó nghe cho rõ. Rõ ràng ông ngạc nhiên khi nghe Gideon đề nghị.

- Chắc chỗ ấy đẹp lắm, - Marietta nói chen vào, miệng cười thật tươi. – Lâu rồi chúng ta không đi nghỉ hè với nhau, phải không Evan?

- Phải, thưa mẹ.

- Bố nghĩ con bận việc không thể đi được. - Bố cô nói, mắt nhìn xoáy vào cô.

- Dạ đúng, nếu bố mẹ định đi Paris và đến thăm Normandy, thì con không thể đi cùng được. Nhưng sau này con có thể du di nghỉ cuối tuần lâu thêm.

- Thế thì tốt quá, - bố cô đáp với vẻ nhát gừng.

Gideon lên tiếng:

- Chúng ta gọi thức ăn nhé? Thưa bác Hughes, cháu có lẽ hơi hấp tấp, nhưng cháu muốn chúng ta ăn trưa vào Chủ nhật để có thì giờ rộng rãi hơn, được không thưa bác?

- Được, Gideon, và xin anh cứ gọi tôi là Marietta.

- Cháu sẽ gọi như thế, và xin cảm ơn bác.

- Tôi biết đây là nơi cậu thích nhất, Gideon à, vì Evan đã nói cho tôi biết thế. Vậy cậu gọi món gì? – Marietta hỏi, nhìn người bạn trai của con gái mình, bà thích vẻ ngoài đẹp trai, gọn

gần và tính thẳng thắn của anh ta. Bà cầu sao Owen đừng làm hỏng mọi việc, đừng cầu nhàu gắt gỏng với Evan, vì bà biết con gái bà với Gideon sẽ tạo thành một cặp vợ chồng rất xứng đôi. Nhưng Owen có gây chuyện hay không? Bà không biết.

Gideon nhìn thực đơn, rồi anh nhìn bà Marietta và cười với bà:

- Chắc cháu sẽ gọi những món như mọi khi thôi, - anh nói, - thường là cá hồi xông khói hay tôm hấp, là món đầu tiên, rồi tiếp là món mọi người thường dùng, thịt cừu hay thịt bò nướng.

- Và bánh pudding Yorkshire, - Evan nói chen vào. – Tuy nhiên, Gideon nói chỉ có một nơi làm bánh pudding Yorkshire ngon là ở tại Yorkshire.

Gideon cười:

- Anh có thành kiến, có lẽ vì anh sinh ra và lớn lên ở Yorkshire. Nhưng ở đây họ cũng làm bánh pudding ngon lắm.

- Em gọi thịt bò nướng, - Evan nói. - Bố mẹ thích gọi gì?

- Cũng món ấy, - mẹ cô đáp.

Owen gật đầu.

- Bố cũng thế, còn món đầu tiên thì bố gọi tôm hấp vịnh Morecambe. – Nhìn vợ, ông nói: - Tại sao bà không dùng món ấy thử xem, cưng?

- Cám ơn Owen, nhưng tôi thích măng. Măng tây ướp lạnh ăn với giấm.

Khi các món ăn đã được chọn rồi, Gideon nói:

- Nói đến bánh pudding Yorkshire, cháu mong hai bác đến ở lại chơi với bố mẹ cháu ở Allington Hall, hay có lẽ ở tại Pennistone Royal với dì Paula O'Neill và chồng dì, dượng Shane. Cháu biết họ rất thích. – Khi không có ai trả lời. Gideon nói tiếp:

- Vùng ấy rất đẹp, nhất là làng Dales, nơi tất cả họ hàng cháu đang sống. Hai bác đã đến Yorkshire chưa?

- Rồi, tôi có đến rồi, - Owen nói liền không suy nghĩ. Để che đậy sự bối rối vì đã nhanh miệng nhanh mồm, và muốn cắt đứt việc bàn thảo thêm về Yorkshire, ông vội nói thêm: - Khi tôi còn nhỏ, tôi đã đi nhiều nơi với mẹ tôi. Bà muốn tôi biết quê hương của bà. Và vì thế mà bà dẫn tôi đến xứ Wales.

- Cháu có nghe nói thế, - Gideon nói và nhìn Evan với anh mắt e ngại.

Evan tảng lờ không chú ý đến Gideon; cô sợ nhìn vào mắt anh. Cho nên thay vì nhìn anh, cô nói với bố:

- Cũng lạ thật, bố à. Bố thật kín đáo! Chưa bao giờ bố nói cho con biết bố đã đi dọc ngang khắp nước Anh. Bố có nói cho mẹ biết không mẹ?

- Không, bố con không nói, - Marietta đáp và bà đã nói thật.

- Bác sẽ thích Penniston Royal cho mà xem, - Gideon nói tiếp, anh quyết làm cho Owen nói về gia đình Harte, nếu ông có thể nói được. – Đây là một ngôi nhà tuyệt vời, một trong những ngôi nhà uy nghi tráng lệ của nước Anh. Nhưng cháu nghĩ cái làm cho bác thích nhất ngôi nhà là bàn ghế trong nhà. Bà cố Emma Harte của cháu là chuyên gia về đồ đạc thời George, bà đã sưu tầm rất nhiều. Cháu nghe Evan nói bác cũng là chuyên gia về đồ đạc thời ấy.

- Phải, tôi cũng được người ta gọi như thế, - Owen đáp, không dám nói nhiều vì sợ lún sâu vào vấn đề này.

Trong lúc ăn món thứ nhất, Evan vừa cắt cá hồi xông khói ra những lát mỏng, cô vừa nhìn mẹ, rồi nhìn sang bố cô và nói:

- Nếu bố mẹ đi thăm Yorkshire được, thì rất tuyệt. Chúng ta sẽ cùng nhau đi nghỉ cuối tuần ở đấy.

- Bố không biết có đi được hay không, - bố cô nói nho nhỏ.

- Tôi thấy đến đấy sẽ rất tuyệt, - Marietta nói, tươi cười nhìn Gideon và Evan. – Và Owen này, tôi nghĩ ông đến đấy vừa chơi vừa làm công việc của ông. Ông có thể đi đến một vài tiệm buôn đồ cổ. Tôi nghe những tiệm này rất tuyệt. Ông có thể tìm được một vài thứ đồ xưa từ thời George.

-Ồ phải, nhất là ở Harrogate, - Evan nói xen vào. - Bố hãy nghĩ đến chuyện này đi, bố.

- Bố sẽ nghĩ đến, - ông đáp, rồi chăm chú vào nhóm tôn hấp.

Ăn món thứ nhất được nửa chừng, Gideon hỏi:

- Chắc mọi người đều thích uống rượu vang chứ? Vì chúng ta sẽ ăn thịt bò nướng, nên cháu nghĩ uống rượu vang đỏ có chất lượng cao là tuyệt nhất.

- Cảm ơn cháu, - Marietta nói, lại một lần nữa bà đóng vai người đi đầu, muốn giúp cho chàng thanh niên này được thoải mái.

Gideon ra dấu gọi người phục vụ phụ trách về rượu vang, và sau khi đã xem kỹ danh sách

rượu vang, anh gọi chai Chateau Duhart Milon - loại rượu vang mà bố anh thích nhất. Anh quay qua nói với Owen:

- Bố cháu rất thích loại rượu vang này, và cháu chắc bác cũng thích. Rượu này xuất phát từ Domaines Barons de Rothschild, rất ngon.

Owen chỉ gật đầu. Ông nghĩ thầm rằng anh chàng thanh niên này, với bộ mã đẹp trai, có sức thu hút, tự tin, và duyên dáng, đã chinh phục được con gái mình. Việc này làm cho ông buồn vì ông sẽ mất cô vào tay anh ta, và tức cười thay là ông cảm thấy giận Gideon vì anh là con dòng cháu giống. Anh là người của dòng họ Harte, mà lại là người bên nội của dòng họ Harte. Cuộc nói chuyện tiếp tục trong khi ăn, và ông đắm mình vào suy tư, vẻ mặt ủ dột.

* * *

Đến gần cuối bữa ăn, bỗng Gideon nâng ly, nhìn Owen và Marietta, chậm rãi nói:

- Cháu muốn hai bác cùng cháu chúc mừng Evan.

Cả ba người, nhất là Evan, đều ngạc nhiên, nhưng họ cũng nâng ly và nhìn Gideon.

Anh nói, giọng trầm trầm, dễ thương:

- Evan, chúc mừng em, người thiếu nữ duy nhất anh gặp trong đời, và là người vợ tương lai của anh.

Mọi người im lặng vì kinh ngạc.

Gideon biết anh đã thả một quả bom, nhìn Owen và Marietta rồi nói:

- Một trong những lý do mà cháu mời hai bác đi ăn trưa nay, là để báo với hai bác biết Evan và cháu đã đính hôn. Cháu hy vọng hai bác chấp nhận.

Owen nhìn Evan với vẻ tức giận, rồi ông đằng hắng trong cổ nhiều lần. Cuối cùng ông nói bằng một giọng căng thẳng.

- Nếu Evan muốn thế thì được thôi.

Ông nhìn Evan, ánh mắt nghiêm khắc, và Gideon cũng nhìn cô, mặt cô bỗng tái nhợt. Nhưng nét mặt vẫn bình thản, tự nhiên.

Marietta biết giữa chồng và con gái có sự bất hòa, nên bà lại nhảy vào tiếp cứu cho con.

- Chúc mừng hai con! Bố mẹ chúc hai con hạnh phúc. Bố mẹ rất sung sướng thấy hai con đính hôn với nhau. - Rồi không lưu tâm đến sự bức mình của chồng đang hiện ra trên nét mặt, bà nói tiếp: - Khi nào thì hai con chính thức làm lễ đính hôn?

- Ngay bây giờ, thưa bác Marietta, - Gideon đáp. Rồi lại quay qua Evan anh nói bằng một giọng êm ái dịu dàng, - em yêu, thật đáng tiếc là em không đeo chiếc nhẫn.

Cô nghĩ, chống lại ý kiến của anh chẳng ích lợi gì, nên cô liền đáp:

- Em có mang theo, Gideon à, - nói xong, cô lục ví lấy chiếc nhẫn ra.

Một lát sau, chiếc nhẫn sáng lóng lánh trên ngón thứ ba của bàn tay trái, và mẹ cô nhìn say sưa. Bà hết sức kinh ngạc trước kích cỡ của hạt ngọc sapphire và những viên kim cương bao quanh. Bà nói:

- Evan, chiếc nhẫn đẹp quá. Con là người rất may mắn.

Thế là xong, Gideon nghĩ, lòng hả hê sung sướng. Công việc được làm theo phong cách của gia đình Harte.

* * *

Gideon vừa bước ra khỏi văn phòng để đến dự phiên họp về việc ấn hành báo lúc xế chiều, thì bỗng điện thoại di động của anh reo. Nhận ra anh quên bỏ máy vào túi áo, anh bèn chạy lại bàn làm việc, chụp cái máy đưa lên tai.

- Alô?

- Em đây, - Evan nói.

- Chào em yêu, bây giờ không thể nói chuyện được đâu. Anh phải đến họp về việc ấn hành báo gấp. Đường sá từ Dorchester đến đây xe cộ đông đúc lắm. Có chuyện gì quan trọng không?

- Em nghĩ là có. Gideon, sao anh làm thế?

- Anh làm cái gì? - Anh nhỏ nhẹ hỏi, mặc dù anh biết cô muốn nói gì và anh biết cô đang tức giận.

- Chuyện anh tuyên bố chúng ta đính hôn một cách rất bất ngờ và rất thô lỗ. Em buồn vì cách anh thông báo việc này như thế.

- Kìa, em không nên buồn làm gì. Mẹ em sung sướng, và bố em không có vẻ gì là không được hạnh phúc. Du sao thì...

- Bố em rất buồn vì em đã hành động mà ông gọi là lén lút. Ông nói em không báo trước cho ông biết. Thực ra thì buổi chiều rất buồn, ông ra về trong sự ảm ức.

- Thực à? Ông thay đổi thái độ đột ngột quá. Khi ông ra về, ông rất thân mật với anh. Nhưng dù sao thì chuyện cũng đã xong rồi, cho nên bây giờ ta cứ thế mà tiến thôi.

- Rất khó cho em phải làm thế, anh không cho em biết một tí gì về việc anh có ý đồ...

- Anh không có ý đồ gì hết, Evan, anh chỉ nói lên sự thật, - anh đáp, giọng gắt gỏng. Rồi bỗng anh dịu giọng, nói tiếp. - Anh nghĩ là em phải tiến tới, em yêu à, và dẹp chuyện bố em tức giận sang một bên. Mà em này, ít hôm nữa em phải nói cho ông biết chính cụ Robin Ainsley là bố đẻ của ông, phải nói cho ông biết sự thật. Hãy thẳng thắn trong chuyện này để không có gì là bí mật hết. Anh nghĩ chúng ta nên làm sáng tỏ việc này.

- Hiện em không thể nói cho bố em biết về cụ Robin! - Cô kêu lên. - Làm thế sẽ gây quá nhiều căng thẳng cho bố em.

- Anh không tin thế, - Gideon đáp, giọng lạnh lùng. - Bây giờ anh phải đi, anh trễ buổi họp rồi. Họ không thể bắt đầu mà không có anh. Nói chuyện với em sau, em yêu. - Anh tắt máy, bỏ vào túi, rời khỏi văn phòng, lòng tự hỏi tại sao một người thông minh như Evan lại có thể thiếu quyết tâm khi có chuyện muốn nói với bố như thế.

Anh không thể không mong mỗi cô phải xử sự như là người trong nhà Harte chân chính. Anh muốn cô phải bạo dạn, mạnh mẽ, giống như những người chị em họ của mình. Nhưng phải chăng cô không được nuôi dưỡng và giáo dục như người trong gia đình Harte nên không như thế?

Ý nghĩ bất ngờ và làm cho anh khó chịu này không ngăn cản việc anh đi nhanh đến dự buổi họp. Nhưng vào tối hôm ấy, lúc đêm khuya, ý nghĩ đó lại quay về với anh, khiến anh suy nghĩ nhiều về mối quan hệ giữa anh với Evan Hughes.

* * *

Tessa đứng ở tiền sảnh của biệt thự Niddersley House, nhìn bà cô Edwina chậm rãi đi xuống cầu thang lầu, chiếc cầu thang đồ sộ. Bà mặc một cái áo lụa dài màu tía, màu bà thích nhất, màu vương giả, và Tessa nghĩ: trông bà vương giả, đài các. Mái tóc bạch kim chải ngược lên hợp thời trang, rất đẹp, và như mọi khi, bà trang điểm thật công phu, nên trông bà trẻ hơn đến hai mươi tuổi.

- Tessa, cháu đấy à? – Bà thốt lên, vừa nhẹ bước đến cô cháu gái. – Trông cháu vẫn đẹp như bao giờ, bà cứ tưởng sau vụ không may vừa xảy ra, cháu sẽ bớt đẹp đi chứ. Thật là một vụ bê bối.

- Cám ơn bà. Trông bà cũng rất tuyệt vời. – Sau khi hôn lên má bà cô, Tessa bước lại, nhìn bà, cô không thể không buột miệng hỏi: - Ngọc bà đeo thật à?

- Cô cháu thân yêu ơi, tất cả mọi người đều biết rằng không bao giờ bà đeo ngọc nhân tạo. Dĩ nhiên ngọc bà đeo là thật. Bà mới mua cách đây vài tuần. Ngọc Nam Hải, chính hiệu. Bà xài sang, phải không?

Tessa đi theo và cô vào phòng khách. Phòng tuy hơi nhỏ, nhưng rất đẹp, chiếc lò sưởi nhô lên thật đẹp và có nhiều cửa sổ nhỏ nhìn ra vườn.

- Chúng ta ngồi ở đây nhé? – Tessa đề nghị, nàng chỉ số ghế kê gần bộ cửa sổ mở rộng. Hôm ấy trời cũng nóng, nhưng lúc bấy giờ đã bắt đầu tối, mặt trời đã lặn, nên không khí đã dịu bớt, Tessa thích ngồi vào chỗ mát như thế này.

- Dĩ nhiên, - Edwina đáp, bà đi đến những chiếc ghế bành kê quanh cái bàn thấp. – Bà đã biếu Frome mang champagne cho chúng ta. Hay là cháu thích thứ gì khác?

- Champagne, tuyệt vời. Cám ơn bà. – Tessa ngồi xuống chiếc ghế đối diện với bà cô và nói: - Chắc India sắp đến nơi rồi. Cháu đi từ cửa hàng Harrogate đến, còn chị ấy phải đi từ cửa hàng Leeds.

- Phải, India có gọi điện cho bà, nói rằng nó sẽ đến trễ một chút, nhưng không sao, chúng ta ngồi nói chuyện một lát đợi nó. A, Frome, anh đây rồi, - bà nói tiếp khi người quản gia mang xô nước đá và chai champagne trên khay vào. - Cả hai chúng tôi đều uống champagne cả, cám ơn anh.

- Vâng, thưa phu nhân, - Frome đáp, và chỉ trong mấy giây sau, bác ta mang đến hai cái ly thủy tinh cho họ. Mỗi người lấy một cái và cám ơn bác ta.

Edwina nâng ly, cười với Tessa, bà nói:

- Chúc mừng cháu, Tessa, chúc tương lai sáng.

Tessa cười đáp lại và cụng ly với bà. Cô nói:

- Chúc bà tương lai tươi sáng.

Edwina phì cười.

- Cháu chúc nghe được đấy, Tessa. Chúc được đấy, cảm ơn cháu. Dĩ nhiên, bà chưa có ý định đi sang thế giới khác.

- Rõ ràng như thế, - Tessa đáp, cười với bà. – Khi bà mua chuỗi ngọc như thế, tức là bà có ý định mang nó. Cháu nghĩ xài sang như bà thật là kỳ diệu, chứng tỏ bà rất yêu đời.

- Cháu nói đúng. – Sau khi uống một hộp champagne, Edwina dựa người ra gối khâu tay lót trên chiếc ghế bành kiểu Pháp và nói tiếp. – Nào, chuyện thằng điên chồng cháu đã tiến hành đến đâu rồi? Theo suy nghĩ của bà, thì hẳn quả là một thằng lưu manh.

- Hẳn rất khó tính, thừa bà, và cháu đồng ý với bà, hẳn là một kẻ xấu xa, tồi tệ và...

- Hẳn đối xử với một cô gái đẹp như cháu thật quá tồi tệ. Bà rất ngạc nhiên khi biết hẳn đối xử với cháu như thế, và bà rất sung sướng khi thấy cháu đang tiến hành việc ly dị với hẳn, - giọng bà Edwina rất quyết liệt.

Tessa đáp:

- Thế nào hẳn cũng nhanh chóng trở thành chồng cũ của cháu.

- Dù tốn kém bao nhiêu, cháu cũng phải dứt ra khỏi hẳn. Hẳn đã gây cho cháu nhiều khổ đau rồi. Bà là người chủ trương việc vợ chồng không ở với nhau được thì nên ly dị. Nếu vợ chồng sống với nhau không được hạnh phúc mà cứ ở với nhau thì quá đau khổ. Bà biết hẳn muốn được thu lợi rất nhiều.

Tessa gật đầu.

- Dạ, đúng thế. Mẹ cháu tuần sau sẽ từ New York trở về, thế nào bà cũng giải quyết rất nhanh vụ ly dị của cháu.

- Tốt, như bà đã nói, cứ trả cho hẳn tiền, để hẳn ra đi. – Edwina uống một hộp champagne và nói tiếp: - Tessa à, mọi người đều có giá trị và không phải lúc nào tiền bạc cũng có giá trị, có...

- Mẹ cháu cũng nói thế, - Tessa cắt ngang lời bà, - cháu biết bà Emma Harte cũng tin như thế.

- Bà rất hài lòng khi nghe cháu nói thế. Bà cố của cháu là người rất đặc biệt, là một huyền thoại trong thời bà. Cháu tuân theo nguyên tắc của bà sẽ không sai lầm đâu. Nhưng dù sao, ở đời người ta thường có nhiều nhận định khác và có nhiều cách giải quyết khác nhau.

- Với Mark thì không thế, bà cô Edwina à, hấn chỉ quan tâm đến tiền thôi.

- Và theo chỗ bà nghe thì còn nhiều thứ khác nữa. Như là rượu, đàn bà và trò chơi bài trác tán.

- Thật thế. Nhưng cháu không quan tâm đến hấn nữa. Cháu muốn đoạn tuyệt với hấn.

- Hấn bắt cóc Adele như thế thật là liều lĩnh, dại dột.

- Hành động này của hấn đã làm cho luật sư của cháu bất bình... và cháu có thể nói thêm là ngay cả luật sư của hấn cũng rất bất bình.

- Bà cũng nghĩ thế. - Họ im lặng một lát. Bà Edwina nhìn Tessa đắm đắm rồi nói bằng một giọng tử tế:

- Bà hy vọng hấn không làm cho cháu sợ mà không dám quan hệ với người đàn ông nào khác. Tessa, cháu còn trẻ, rất đẹp, cho nên cháu phải vượt qua sự khó khăn này càng nhanh chừng nào tốt chừng ấy. Cháu phải tìm cách để dẹp bỏ sự lo sợ về việc hấn bắt cóc Adele lại, và tiến đến vùng đất tươi tốt hơn.

- Tại sao bà biết cháu lo sợ điều ấy? – Tessa hỏi, mắt nhìn bà cô, lòng nghĩ với tuổi cao như bà mà trông bà còn tuyệt vời biết bao.

- Vì bất kỳ người phụ nữ nào có người chồng hư như Mark Longden, thì việc họ lo sợ sẽ xảy ra vụ bắt cóc khác là điều tự nhiên thôi. Nhưng bà tin rằng hấn sẽ không làm lại việc ấy khi hấn đã được Paula trả tiền hậu hĩ.

- Cháu hy vọng bà nói đúng.

Ngay khi ấy, India vội vã đi vào phòng, mặt đỏ gay, thở hổn hển:

- Cháu xin lỗi bà nội. Đêm nay xe cộ từ Leeds đến đây đông đúc kinh khủng, rất khó đi.

- Chúng ta không đi đâu hết, - Edwina nói nhỏ, vừa ngẩng mặt lên cho cô cháu hôn. – Bây giờ hãy thư giãn, India cưng, - Edwina nói tiếp, - và để ta rót cho cháu ly champagne. Làm thế nhanh hơn là rung chuông gọi Frome đến. Bác ta đã bắt đầu già rồi.

India cười:

- Bà nội, bác ấy quá lắm năm mươi tuổi là cùng! Còn trẻ hơn bà rất nhiều.

- Có thể, nhưng bác ta trông như một cỗ xe cũ kỹ chậm chạp. Bà sôi nổi hơn bác ta rất nhiều. Cháu thích thứ gì khác hơn champagne không?

- Champagne tuyệt quá rồi, cảm ơn bà, - India đáp rồi đi đến cái tủ nơi có khay để đồ uống, miệng vẫn cười. Bà nội cô là người thật đáng chú ý: thẳng thắn đến độ nhiều khi người ta nghĩ là thô lỗ, xem bà là người lập di. Nhưng bà rất đặc biệt, và India thương mến bà. Bố cô thường nói rằng trời sinh ra mẹ ông có một không hai.

India quay lại chỗ kê ghế bành, ngồi xuống cái ghế bên cạnh Tessa, nâng ly và nói: “Chúc sức khỏe”, và uống một hớp. Rồi cô hơi nghiêng người tới trước, nói với bà nội:

- Ai cho bà biết về Russel Rhodes, về chuyện cháu và anh ấy yêu nhau và chuyện anh ấy bị đâm, bà nội?

- Nói thật với cháu là có người làm việc tại bệnh viện quận Harrogate nói, nhưng bà hứa không nói tên người ấy ra, nên bà phải giữ lời hứa.

India kinh ngạc, hỏi bà:

- Vậy không phải có người trong gia đình nói à?

- Không. Nhiều tuần nay rồi, bà không nói chuyện gì với Robin hay Elizabeth, còn đám trẻ các cháu thì độ này chẳng thèm quan tâm đến bà.

- Ôi, bà nội, đừng nói thế, bà nói thế cháu cảm thấy hổ thẹn quá.

- Không nên thế, vì bà không quan tâm đến đâu, ngoại trừ cháu và Tessa, India à. Hai cháu được bà thương nhất, là người có dòng máu Fairley như bà, nên bà rất muốn biết tin tức của hai cháu. Bà cảm thấy như bị đẩy ra ngoài cuộc đời của các cháu.

India nhìn Tessa, cô biết người em họ cũng cảm thấy có lỗi như cô.

India chưa kịp nói gì thì bà Edwina đã nói tiếp:

- Bà biết anh ta đã bình phục và sẽ về nhà ở Willow Hall vào ngày mai. Có lẽ cuối tuần này nếu anh ta khỏe, con đưa Dusty đến đây gặp bà. Ăn trưa, uống trà hay ăn tối, cháu muốn gì cũng được.

- Cháu cố mời anh ăn tối, bà nội à, nhưng anh ấy không dễ mời.

- Cháu hãy cố gắng. Bà biết bà nói nhiều và khoe rằng bà không chết, nhưng người ta ai biết

được chuyện đời xảy ra như thế nào. Có nhiều chuyện rất đáng buồn xảy ra khi người ta không ngờ đến.

- Bà đừng nói thế! – India nói lớn. – Bà sẽ còn sống rất lâu.

- Ta hãy hy vọng như thế. Bây giờ bà muốn hỏi cháu điều này, cháu có yêu anh chàng này đủ để sống cả đời với anh ta không? – Edwina hỏi.

India gật đầu, mở miệng định nói nhưng bỗng cô thay đổi ý kiến và ngồi im, nhìn bà nội.

Edwina gật đầu.

- Cháu không biết anh ta có muốn lấy cháu không chứ gì?

- Bà lúc nào cũng đúng, bà nội à, - India đáp, giọng hơi buồn.

- Nếu cháu muốn anh ta, cháu cứ tiến tới để lấy anh ta đi! Thói đời thường như thế. Hầu hết đàn ông đều lông bông, vui đâu đâu đó. Nếu cháu yêu anh ta, thì cháu hãy tin vào sự xét đoán của cháu. Bà nghĩ chắc anh ta là người tốt, người có danh dự, nếu cháu quyết tâm lấy anh ta.

- Phải, đúng thế. Ít ra cháu tin anh là người tốt.

- Thôi... một trong những lý do mà bà mời hai cháu đến ăn tối là để tặng cho hai cháu một món quà. – Edwina đứng dậy, nói tiếp: - Các cháu đi theo bà. – Nói xong, bà đi ra hành lang. Bà đi trên hành lang dẫn đến thư viện với dáng vẻ uy nghiêm như mọi khi. India và Tessa đi theo bà, ngạc nhiên nhìn nhau.

Bà Edwina lấy chìa khóa trong túi ra, ngồi xuống sau cái bàn làm việc khổng lồ có từ thời George, dùng cho cả hai vợ chồng kê trước bộ cửa sổ nhô ra, rồi mở khóa một hộp bàn.

- Đừng đứng quanh như thế, giống hai con vịt rúc mồi, - bà gay gắt nói. - Cả hai ngồi xuống. Trên ghế nệm dài.

Hai người làm theo lời bà, không nói một tiếng. Họ nghĩ tốt hơn hết là cứ để cho bà Công tước thừa kế Dunvale ngồi một mình sau bàn, vì rõ ràng đêm nay bà đang bị căng thẳng.

Một lát sau, khi đã lấy một vài thứ trong hộp bàn ra, bà Edwina ra dấu cho India và Tessa đến.

- Giúp bà mang những thứ này đến bàn salon, - bà nói, đứng dậy và lấy một trong số các hộp mà bà vừa đem ra.

Hai cô gái mang những cái hộp đi theo bà đến ngồi xuống ghế. Bà Edwina tin chắc thế nào

cô cháu nội và cô cháu gọi bằng bà cô cũng sẽ hết sức ngạc nhiên, và bà cười, nghĩ đến cảnh hai cô sẽ kinh ngạc.

Tốt, đây sẽ là sự ngạc nhiên lý thú, bà tự nhủ, biết rằng chỉ trong vài giây sắp đến, bà sẽ được hưởng thú vui trước sự kinh ngạc của các cô gái. Trong thời gian vừa qua, bà không được vui sướng nhiều. Ngoài ra, bà còn bối rối khi nghe Adele bị bắt cóc, rồi sau đó không bao lâu, bà nghe chuyện Russel Rhodes bị đâm, anh ta là người họa sĩ bà thích nhất.

Các cô cháu gái thân thương của bà đã trải qua những giây phút kinh hoàng và bà rất buồn cho họ. Bà rất yêu thương hai cô, luôn luôn muốn che chở họ. Bây giờ bà muốn chứng tỏ cho hai cô thấy tình thương yêu chân thành của bà.

Ngồi thẳng người dậy, bà Edwina vuốt hai bàn tay lên đầu gối cho tà áo dài lụa màu tím được thẳng thớm. Rồi bà nhìn Tessa.

Từ từ, bà Edwina nói:

- Cháu lớn hơn India mấy tuổi, nên bà sẽ nói với cháu trước. Bà cố Emma Harte của cháu là người đàn bà rất tuyệt vời, cháu có được như thế này trên đời, là nhờ công lao của bà ấy, nhờ sự thông minh của bà trong kinh doanh, nhờ tài năng mẫn cán của bà, nhờ sức làm việc dẻo dai và quyết đoán để đi đến thành công. Dĩ nhiên bà ấy có tài tiên đoán tình hình làm ăn. Tessa, cháu không được quên điều đó. Bây giờ bà sẽ nói qua vấn đề khác... Nhiều, nhiều năm về trước, mẹ của bà đã cho bà một món quà. Bà nghĩ đây là một món quà có ý nghĩa đối với bà, vì bà nghĩ mình là người của dòng họ Fairley hoàn toàn đủ lông đủ cánh, chứ không phải là con ngoại hôn, mà đúng bà là con ngoại hôn. Bà cũng là người trong dòng họ Harte, nhưng độ ấy bà hơi rởm đời một chút, thích cho mình là người dòng họ Fairley quý tộc, như thế điều đó rất quan trọng trong suốt cả đời mình. Độ ấy ai mà quan tâm?

Bà Edwina nhìn vào các hộp đựng quà để trên bàn salon, như thể đang nhớ lại những kỷ niệm xa xưa, rồi bà nói tiếp:

- Món quà mà mẹ của bà cho bà là để mừng lễ Giáng sinh. Bà biết ý nghĩa của món quà này sẽ lưu lại mãi với bà, vì món quà này đã từng thuộc về bà nội của bà, là Adele Fairley.

Bà Edwina đưa tay lấy cái hộp bằng da đen rất xưa, mở ra và để cái hộp lại lên mặt bàn.

Cả Tessa và India đều nín thở, cúi người tới để xem cho rõ hơn.

Nằm trên lớp nhung đen trong cái hộp tròn đã cũ là chiếc vòng đeo cổ bằng kim cương rất đẹp, cả hai người chưa ai từng thấy. Chiếc vòng cổ được làm theo mẫu ren, trông giống như cái yếm, gồm có hàng trăm viên kim cương. Chiếc vòng cổ lấp lánh giống như đám lửa màu trắng dưới ánh đèn, trông thật đẹp không chê vào đâu được.

Cả hai cô đều ngược mắt nhìn Edwina, bà dăm dăm nhìn họ với ánh mắt trầm tư. Chính India là người lên tiếng trước:

- Chiếc vòng quá đẹp, bà nội à. Nhưng nếu chiếc vòng là của bà Adele Fairley, thì tại sao nó lại lọt vào tay của bà Emma?

- Nhiều năm trước khi mẹ của bà cho bà chiếc vòng này, thì mẹ của bà đã mua chiếc vòng cổ này tại cuộc bán đấu giá đồ nữ trang của Adele tại London. Thực ra thì mẹ của bà đã mua hết toàn bộ số nữ trang đem bán.

- Tại sao đồ nữ trang lại đem bán đấu giá? – India ngạc nhiên hỏi.

- Vì ông Gérald Fairley cần tiền để kinh doanh, và ông đã thừa hưởng toàn bộ đồ nữ trang của mẹ ông do bố ông tặng.

- Như vậy là ông Gérald đem bán đấu giá và bà Emma mua hết, - Tessa nói.

- Phải, bà thấy tình đời thật trớ trêu, và chắc mẹ của bà cũng thấy thế. Cuộc đời lắm lúc thật tức cười. Chiếc vòng cổ này, - Edwina chỉ tay vào sợi dây chuyền, - là vật rất được bà Adele ưa thích, và khi bà Emma còn làm gia nhân ở Fairley Hall, bà thường đeo chiếc vòng này vào cổ cho cô chủ. Nhiều năm về sau, bà trở thành chủ nhân chiếc vòng. Cuộc đời không trớ trêu hay sao, các cháu?

- Phải, trớ trêu thật, - India đáp. – Và chắc bà Emma cũng thích đeo nó lắm?

- Ồ, không bao giờ. Kỳ lạ thay, chiếc vòng này chỉ có Adele đeo, rồi sau đó, mẹ bà đã mua lại, và cất mãi cho đến khi mẹ bà cho bà. Bà có đeo vài lần, và bây giờ, Tessa, bà cho cháu.

- Ồ, bà cô Edwina, cháu không nhận đâu! Chiếc vòng cổ này bà nên cho India, chị ấy là cháu nội bà. Cảm ơn bà, nhưng...

- Đừng cảm ơn. Có phải cháu nói cảm ơn không? – Edwina hỏi.

- Dạ phải.

- Không, Tessa! – India thốt lên. – Bà nội muốn làm gì thì tùy bà, mà bà muốn cho cô chiếc vòng. – Cô nhìn bà Edwina và nói tiếp bằng một giọng rất chân thành: - Bà cứ làm điều gì mà bà muốn, thưa bà.

- Có lý do chính đáng để Tessa nhận chiếc vòng cổ này, - Edwina đáp, mắt nhìn India rồi nhìn qua Tessa. – Jim Fairley là người con *hợp pháp* của dòng họ Fairley, là cháu nội trai của Edwin, và ông là bố của cháu, Tessa à. Bà nghĩ chiếc vòng cổ của bà Adele vì thế phải nên thuộc về cháu. Và còn lý do khác nữa... mẹ cháu rất thân cận với bà Emma. Vì cuối cùng bà Emma đã

làm chủ chiếc vòng, nên một ngày nào đó có thể bà cạy cho Paula hơn là cho bà.

- Nhưng cháu...

Bà Edwina đưa tay ngăn chặn nàng lại.

- Tessa thân yêu, cháu đừng cãi lời bà. Đây là món quà bà tặng cho cháu, vì cháu là người có dòng máu Fairley qua bố cháu. Nhưng cháu đừng quên cháu cũng là người của dòng họ Harte. Đừng bao giờ quên thế, Tessa à. Bà đã có lần quên, cho nên bà ân hận suốt đời về việc này. Bà thương cháu, và quà này là của cháu.

- Cảm ơn bà, - Tessa nói, giọng run run. Nàng cố nuốt nước bọt, nhưng bỗng nàng cảm thấy cổ họng như nghẹn lại, bèn nhấp nháy cho nước mắt rơi khỏi hai hàng mi.

- Bây giờ đến lượt India, người đẹp, - bà Edwina nói tiếp, mắt nhìn sang cô cháu nội. - Số nữ trang còn lại trong cái hộp cũ kia cũng thuộc của bà Adele đấy. Bà Emma đã mua hết toàn bộ tại cuộc bán đấu giá lâu rồi, và bà cạy đã để lại cho bà tất cả theo chúc thư. India, cháu có thể chọn lấy bất kỳ thứ gì cũng được, nhưng theo bà thì cháu nên lấy cái này. - Edwina cúi người trên bàn salon, lấy cái hộp cao bằng da đỏ rồi mở hộp ra.

Lại một lần nữa, hai thiếu nữ há mồm kinh ngạc, giương mắt nhìn nhau rồi nhìn bà Công tước thừa kế già.

- Cho cháu cái này à, bà nội? - India thì thào hỏi, mắt mở to vì ngạc nhiên.

- Nếu cháu muốn, cháu thân yêu.

India im lặng. Cô cúi người xuống bàn lấy lên sợi dây chuyền đeo cổ. Sợi dây chuyền làm toàn ngọc trai, rất rộng theo kiểu thời Edward. Ở giữa sợi dây chuyền là một viên ngọc sapphire thật lớn, được bao quanh bằng 5 vòng hạt kim cương cắt theo hình hoa hồng. Phần ngọc ở giữa có hình bầu dục, và giống như vòng hạt kim cương, sợi dây chuyền này cũng cực kỳ tinh xảo.

- Bà nghĩ sợi dây chuyền này rất hợp với cháu, India à, vì cổ cháu cao như cổ thiên nga. Trong cái hộp kia đựng cặp hoa tai cũng bằng ngọc sapphire.Ồ, Tessa này. Có những cặp hoa tai bằng kim cương đeo vào rất hài hòa với chiếc vòng cổ của cháu. Tại sao cháu không tìm trong các hộp nhỏ kia để lấy một đôi mà đeo? - Edwina ngồi dựa người ra sau, mỉm cười.

- Cái này có thật cho cháu không, bà nội? - India hỏi, giọng hơi run run.

- Phải, cháu thân yêu, vì bà rất yêu cháu. Cháu cũng có dòng máu Fairley qua bà, và cháu cũng nên có cái gì đã từng thuộc về bà sơ của cháu.

- Cảm ơn bà rất nhiều, - India nói, cô để sợi dây chuyền vào hộp, bước đến ôm ghì lấy bà

nội, mắt ngấn lệ.

Tessa đi theo India đến hôn bà cô. Edwina phì cười, lòng sung sướng khi thấy người cháu xúc động, hân hoan và cảm ơn nồng nhiệt.

- Có tấm gương ở đằng kia kìa, tại sao các cháu không đến soi xem có đẹp không?

India mặc chiếc áo dài đen có cổ áo khoét rộng, nên cô đeo chiếc vòng cổ rất dễ. Deo xong, cô quay lại nói với bà nội:

- Trông thế nào? Có đẹp không bà?

- Rất hợp với cháu, India, bà chọn cho cháu cái này thật hoàn toàn đúng. Đến đây để bà xem gần hơn cho rõ.

India vội đi đến trước mặt bà Edwina, bà nhìn rồi gật đầu hài lòng.

- Cổ cháu cao, nên đeo sợi dây chuyền này rất tuyệt, cháu à.

- Xin cảm ơn bà một lần nữa. Bà thật rộng lượng.

- Sợi dây chuyền của tôi khó đeo quá, -Tessa quay đầu lại và nói. – Hình như nó không rộng ra được khắp cổ.

India liền chạy đến, mở dây kéo phía sau chiếc áo dài trắng của Tessa.

- Kéo chiếc áo xuống một chút cho trật ra ngoài vai, sợi dây chuyền sẽ nằm gọn trước cổ cô.
– Tessa làm theo lời người chị họ, rồi đến đứng trước mặt bà Edwina.

- Bà thấy thế nào? Có hợp với cháu không?

Bà Edwina gật đầu, rồi bỗng mắt bà ứa lệ.

- Trông hai cháu có vẻ như người ngoài trần tục, người từ thời trước xa xưa và hai cháu biết không, trông hai cháu giống bà Adele như tạc. Cũng mái tóc vàng, cũng cặp mắt màu bạch kim... - Edwina tìm trong túi lấy khăn tay và hỷ mũi. Rồi vội lấy lại bình tĩnh, bà nói với giọng linh hoạt hơn. – Hai món nữ trang ấy là di sản của bà dành cho hai cháu, số còn lại trong bộ sưu tập này của Adele bà sẽ cho Sally. Mẹ cháu sẽ thừa hưởng phần lớn. Nhưng bà cũng sẽ cho Paula một món gì đó.

Nói xong, bà Edwina đứng dậy.

- Bây giờ chúng ta đi ăn, - bà nói, giọng bình tĩnh. – Bà cảm thấy đói bụng rồi.

- Phải, ta đi ăn, thưa bà, - India đáp. - Nhưng có lẽ chúng ta phải đem cất các hộp kia và khóc học lại cho kỹ đã?

- Ý kiến thật tuyệt, - Tessa đáp, nàng tháo chiếc yếm bằng kim cương ra, để lại vào hộp, rồi kéo dây áo dài cho kín cổ. Bỗng nàng nhìn India, rồi nhìn bà Edwina với ánh mắt lo lắng: - Bà cô, ở đây không có tủ kết à?

- Thế cháu nghĩ là bà rút bừa bãi khắp nơi các thứ quý giá này à? Nếu bà làm thế, Jack Figg sẽ xé xác bà.

Tessa và India đều bật cười, India hỏi:

- Ai đưa ông Jack đến gặp bà?

- Gideon Harte. Còn ai nữa? Cậu ấy lo cho bà. Và Jack rất hài lòng khi thấy bà có ba cái tủ kết. Một cái đựng hồ sơ, một cái cất đồ nữ trang, và một đựng tiền bạc. Ông ấy rất kinh ngạc.

- Cháu cam đoan ông ấy rất kinh ngạc, - Tessa cười.

- Ồ, bà nội, bà thật là một người hài hước, - India nói, và khi nói xong, cô mang những cái hộp đến bàn làm việc. Tessa giúp cô.

Bà Edwina nhìn hai người cháu, mặt bà sáng lên vì sung sướng.

.16.

Những bức tranh thật đẹp, tranh do Dusty vẽ từ khi anh mới khởi đầu sự nghiệp, chúng ngự trị trên các bức tường của phòng khách tại Willow Hall. India đứng trước mỗi bức tranh trong nhiều phút, nghiên cứu thật kỹ rồi đi sang xem bức bên cạnh. Có cả thấy bốn bức tranh, cuối mỗi bức tường được treo một bức, và hai bức treo ở sau bức tường dài, nằm xem ở giữa là những bộ cửa rộng lớn kiểu Pháp mở ra hành lang và các khu vườn.

Cô thích những bức tranh vẽ phong cảnh này, cảnh những cánh đồng có màu lục đậm, phi nhiêu và bầu trời xanh lơ, ánh sáng chan hòa rực rỡ. Bầu trời trong tranh của Dusty khiến cô nhớ đến bầu trời trong tranh của Turner treo ở biệt thự Pennistone Royal. Cô biết rất khó vẽ ánh sáng trên khung vải, thế mà Dusty đã vẽ lên tranh như thế này. Cô khâm phục bút pháp anh

thể hiện trên tranh, bút pháp hiện thực theo trường phái cổ điển, và có lần anh đã nói với cô rằng khó mà thành công trong bút pháp này. “Vẽ cảnh vật thiên nhiên và người giống hệt không phải là điều dễ làm”, anh đã nói như thế. Cô gật đầu xác nhận, muốn nói với anh rằng cảnh vật vùng quê nước Anh trong tranh của anh giống những tác phẩm cổ điển tuyệt tác của Constable. Nhưng cô không dám nói, vì sợ anh nghĩ rằng cô cho là anh sao chép tranh của Constable, dĩ nhiên là anh không sao chép. Có thể anh bị chạm tự ái.

Trên cái lò sưởi bằng đá cẩm thạch chạm trổ đẹp đẽ, treo bức thứ năm. Đây là bức chân dung vẽ một phụ nữ xinh đẹp mặc áo quần của thời đại George và trông như thể bức tranh được vẽ trong thập niên 1700, nhưng trong góc phía tay phải của bức tranh có chữ ký nhỏ của Dusty đã phủ nhận ý nghĩ trên. Nhìn bức tranh, người ta nghĩ đến bức chân dung nổi tiếng của George Romney vẽ phu nhân Hamilton treo ở phòng sưu tập Frick ở New York. Tên con gái của phu nhân là Emma Hart, không có chữ “e” ở đằng đuôi. Vì có sự trùng hợp kỳ lạ với tên của bà cố của India, cho nên Lady Hamilton, tình nhân của Lord Nelson, luôn luôn làm cho cô quan tâm đến.

Cô đến ngồi trên ghế nệm dài trước lò sưởi, nhìn bức chân dung của người thiếu nữ, nhưng tâm trí của cô không chú ý đến nội dung bức tranh, mà tập trung hết vào người họa sĩ vẽ tranh.

Sáng nay cô đã lái xe đến bệnh viện ở Harrogate, chở Dusty về nhà. Sau khi ăn bữa trưa đạm bạc, do bà quản gia Angelina nấu, Dusty đi đến phòng vẽ. Anh nói rằng: “Anh đến xem lại bức tranh, để xua đuổi hết ma vương quỷ sứ đi”.

Cô biết anh không muốn nói với cô rằng anh muốn đi một mình đến đấy. Đây là điểm đáng quý nhất của India, cô ý thức được tâm trạng của người khác, cô có khả năng hiểu được ý nghĩ của họ, thậm chí đoán được ý nghĩ của họ, thấu cảm được họ.

Cô nghe có tiếng chân người đi ngoài hành lang lát đá cẩm thạch, cô quay đầu nhìn ra phía bộ cửa bằng gỗ óc chó đẹp đẽ, hai cánh cửa mở rộng. Cô rạng rỡ mặt mày vì cứ nghĩ đấy là bước chân của Dusty, nhưng cô cụt hứng, vì người hiện ra trên ngưỡng cửa là Paddy Whitaker.

- Tôi không quấy rầy cô chứ, Lady India? – Bác ta đứng ngoài cửa hỏi vào, thái độ thận trọng như bao giờ.

- Không, bác không quấy rầy đâu, Paddy, - cô đáp. – Tôi đang ngồi ngắm bức chân dung trên lò sưởi.

- Phải, bức tranh rất đẹp, - bác ta đáp rồi bước vào phòng. – Ông Rhodes muốn mời cô đến phòng vẽ. Ông gọi cho tôi qua máy nội đàm ở trong phòng của quản gia. Ở đây không có máy nội đàm, chắc cô thấy rồi.

- Dĩ nhiên, - cô đáp.

- Bây giờ tôi mới có cơ hội để cảm ơn cô về việc cô cho tôi được gặp Jack Figg, - Paddy nói.
- Ông ấy đến xem xét Willow Hall rồi phải đến đây một toán chuyên gia. Những người rất giỏi. Cô biết không, lâu nay tôi đóng vai trò người bảo vệ an ninh cho ông Rhodes ở đây. Ai muốn ra vào khi nào cũng được. Bây giờ thì tình hình cải thiện rồi. - Người quản lý nhà cửa nhìn thẳng vào cô và nói thêm: - Cô đã cứu mạng sống của ông Rhodes, Lady India, và chúng tôi rất cảm ơn cô.

* * *

Khi India đi vào xưởng vẽ, Dusty Rhodes đang đứng gần bên giá vẽ, anh bước tới, dang rộng hai cánh tay về phía cô, miệng cười thật tươi:

- India, rốt cục ở đây tất cả đều yên ổn. Không có ma vương quỷ sứ, vì vậy không có dấu hiệu xấu.

Cô nắm hai tay anh, cười lại với anh, để cho anh kéo cô vào sát người anh. Dusty cúi sát vào người cô và nói bên má cô:

- Cảm ơn em. - Rồi anh nhích người ra nhìn vào mặt cô, dịu dàng nói tiếp: - Em đã trải qua một thời gian rất khó khăn. Anh thật ân hận.

- Dusty, không có gì phải ân hận! Chuyện đã xảy ra rồi. Ớn Chúa là anh bình an. Anh khỏe không?

- Khỏe, còn em? - Anh lo lắng hỏi.

- Rất khỏe. Em khỏe... khi nào anh khỏe.

- Anh tưởng anh sẽ cảm thấy bất an ở đây, nhưng không. Cho nên ngày mai anh sẽ làm việc trở lại, em yêu quý à.

- Anh có chắc sẽ làm việc được không?

- Ồ, rất chắc. Vả lại, anh vẽ bằng tay phải, chứ không phải bằng tay trái.

Cô gật đầu, đi qua phòng vẽ, đến ngồi xuống chiếc ghế bành.

Dusty đứng bên cạnh giá vẽ một lát, rồi cũng đến ngồi vào chiếc ghế khác, duỗi thẳng hai chân. Hai người ngồi im lặng một lát anh mới lên tiếng:

- Trước đây anh không muốn nói đến chuyện anh bị đâm với em, mặc dù anh biết em rất muốn nói đến chuyện này.

- Phải, em rất muốn nói chuyện này với anh.

- Hôm xảy ra chuyện ấy dĩ nhiên anh không thể nói được, vì anh không đủ bình tĩnh để nói, nhưng bây giờ thì anh nói được rồi. India à, có chuyện này anh phải nói cho em rõ. Anh biết cô ta... người đàn bà đâm anh.

India gật đầu.

Anh nói:

- Anh và cô ta đã dan díu với nhau, nhưng chỉ trong một thời gian ngắn thôi. Cách đây khoảng một năm rưỡi thì anh và cô ta xa nhau. Cô ta nghiện ma túy, tự hủy hoại đời mình, và thành thật mà nói, anh cố giúp cô ta xa lánh heroin nhưng không được, cô ta không bỏ ma túy. Anh không gặp cô ta suốt một năm trời, mãi cho đến cách đây chừng sáu tháng, mẹ cô ta gọi điện cho anh. Melinda, tên cô ta, rất tệ, mẹ cô ta cần anh giúp đưa cô ta vào bệnh viện. Anh đã cố sức tìm một bệnh viện thật tốt, và may thay là cô ta chịu vào bệnh viện để cai ma túy. Anh tưởng mọi việc sẽ tiến hành tốt đẹp, nào ngờ cô ta đã tìm cách đến đây, rồi khi thấy em, cô ta nổi điên lên.

- Chắc cô ta vẫn còn muốn dan díu với anh, - India nói, mắt nhìn thẳng vào mắt anh.

- Anh không biết, có lẽ còn. Nhưng anh không biết làm sao cô ta ra khỏi bệnh viện được, - anh đáp, giọng hơi bối rối.

- Bây giờ cô ta đã trở về lại đấy chưa? - India hỏi.

- Rồi, mẹ cô ta là người tốt, bà tìm Melinda trong một ngày, thuyết phục cô ta trở về bệnh viện. Cô ta được bác sĩ Jeffers chăm sóc điều trị lại.

- Cô ta có thể lành bệnh được không, Dusty?

- Nếu cô ta muốn, và nếu cô ta chịu khó làm theo lời bác sĩ. Anh hy vọng cô ta sẽ khỏi.

- Phải, em cũng nghĩ vậy. - India đằng hắng giọng, nhìn anh và hỏi: - Anh không tố cáo cô ta chứ, phải không?

- Làm sao anh tố cáo? India, hôm ấy cô ta mất trí! Anh tin rằng cô ta đang thêm thuốc, và chắc em biết cô ta muốn đâm bức tranh, chứ không phải đâm anh.

- Phải, em biết. - India dịu dàng đáp. Cô cắn môi rồi hạ giọng nói: - Em nghĩ anh làm thế là

đúng. Thật đấy.

Anh nhìn cô, ngạc nhiên và ngồi yên lặng, nhìn vẻ lo âu trên nét mặt cô. Khi cô nói, giọng cô buồn buồn. Anh hy vọng cô sẽ không nói với anh là cô sẽ chia tay anh. Anh muốn cô ở lại với anh, muốn cô là một phần của đời anh. Khi nằm trong bệnh viện, anh đã nghĩ đến điều này. Và bây giờ, anh tin rằng cô đã trở thành quan trọng hơn cho anh. Anh nghiêng người qua ghế cô, nắm bàn tay cô.

- Đưa cô ta ra tòa là hành động không hay ho gì, em yêu à.

- Em cũng nghĩ thế. Em còn nghĩ rằng việc anh bị đâm chỉ là tai nạn. – India nuốt nước bọt rồi hỏi: - Nhưng anh có nghĩ cô ta sẽ là người quấy rầy anh không? Cô ta có thể làm cho đời anh khổ sở.

- Và em cũng khổ? Có phải em lo sợ như thế không?

- Phải, đúng thế, Em lo cho cả hai chúng ta.

- Cô ta sẽ ở trong bệnh viện một thời gian dài. Ngoài ra, nhờ Jack Figg, người của em, mà cô ta hay bất cứ ai đều không có cánh để vào trong khuôn viên nhà anh mà không bị phát hiện. An ninh rất nghiêm ngặt.

India bật cười.

- Tội nghiệp Jack, ông ta giúp cho Linnet, rồi bây giờ trở thành chuyên viên an ninh cho cả gia đình, và cho anh nữa. Ôi trời đất, chắc Jack sẽ nguyên rủa chúng ta thậm tệ.

Nghe cô cười và nhìn nụ cười tươi vui trên gương mặt cô, Dusty liền cảm thấy nhẹ nhõm trong lòng. Anh nghĩ chắc mọi chuyện giữa India với anh sẽ êm thấm trở lại. Muốn làm cho cô hài lòng, anh hỏi:

- Chuyện hồi nãy em hỏi anh ra sao? Chuyện đi ăn tối với bà nội em?

India liền hỏi:

- Anh có đi không?

- Nghe bà có quyết tâm cao, giống như mẫu người của anh, em có nghĩ như thế không?

- Đúng. Và nếu anh nhận lời mời, bà sẽ rất vui. Khi nào anh cảm thấy đi được, bà rất muốn chúng ta đến ăn tối với bà. Bà ở không xa lắm, giữa Harrogate và Knaresborough. Em nói với bà anh nhận lời nhé? Có thể cuối tuần được không?

- Em báo cho bà biết anh nhận lời mời. - Anh đáp, cười, rồi họ đứng dậy. - Thôi bây giờ ta lên nhà.

Họ rời khỏi xưởng vẽ, tay trong tay, đi về phía hàng hiên sau nhà. India nghĩ thế nào bà nội cô cũng rất vui khi được gặp Dusty.

Còn dusty thì nghĩ rằng anh là kẻ hèn nhát vì không nói thật cho India biết anh có với Melinda một đứa con. Anh cầu trời sao báo chí không phanh phui ra được chuyện này và đăng lên báo.

Hy vọng họ không phanh phui ra, anh nhủ thầm. *Hy vọng và cầu may.*

* * *

- Tôi thích căn hộ này, - Lorne nói bằng một giọng du dương dịu dàng, vừa đi qua phòng khách lớn và mở cánh cửa ở cuối phòng. - Ôi Tessa, nhìn này, đây có thêm phòng ngủ khác nữa. Trời đất, thật là ưu tiên số một. - Anh quay người lại nhìn người chị song sinh và nói thêm: - Ngày hôm kia khi tôi nói chuyện với bố ở New York, ông hứa sẽ dành cho chúng ta một căn hộ lớn để chúng ta có thể ở chung, và quả thật ông đã làm đúng theo lời hứa.

- Căn hộ còn đẹp nữa, - Tessa đáp, vừa đưa mắt nhìn quanh phòng khách trang hoàng lộng lẫy của khách sạn Paris O'Neill nằm ngay ở cuối đại lộ Montaigne. - Và có chỗ ngắm cảnh tháp Eiffel.

Nàng vội bước nhanh đến ôm ghì em trai.

- Lorne, tôi mừng vì đã đi với cậu, cảm ơn cậu khuyên tôi đi. Đang lúc tinh thần tôi xuống thấp thì cậu lôi tôi đi chơi, đúng như lời cậu nói, chuyến đi này sẽ làm cho tôi vui.

- Chị sẽ được nghỉ ngơi, không lo sợ gì về Adele hết. Nó sẽ hoàn toàn yên ổn với Elvira và Linnet tại Pennstone Royal, có cả Evan nữa phải không?

- Phải, chị ấy đang làm tại cửa hàng Leeds với India, nhưng tôi đoán India hiện giờ đang ở với Dusty Rhodes, chứ không có mặt ở Pennistone Royal. Gideon và Julian sẽ nghỉ cuối tuần với Evan và Linnet. Linnet đã nói với tôi đêm mai họ sẽ đến, cho nên tôi rất yên tâm. Bây giờ cậu muốn ở phòng nào?

Lorne quay đầu lại nhìn căn phòng anh vừa khám phá và nói:

- Tôi nghĩ phòng này rộng hơn và hợp cho phụ nữ hơn trong số hai phòng. Chị nên ở phòng này, Tessa à, còn tôi sẽ dùng phòng ở phía bên kia phòng khách.

Chuông cửa reo, Lorne ra mở cửa. Anh dẫn người phục vụ mang hành lý vào, chỉ chỗ cho anh ta để, rồi cho anh ta tiền bo.

Khi còn lại hai chị em, Lorne nói:

- Bây giờ chị Tessa thân yêu này, tôi muốn chị tắm rửa sạch sẽ rồi ăn mặc lịch sự vào. Chúng ta sẽ có một bữa tối đặc biệt.

- Thế à? Chúng ta sẽ đi đâu? Khi ngồi trên máy bay, sao tôi không nghe cậu nói gì hết?

- Tôi nghĩ, để làm cho chị ngạc nhiên cho vui. Trước hết là chúng ta sẽ đi dự bữa tiệc ký chữ ký của tác giả vào sách - loại tiệc cocktail kết hợp với việc ký vào sách - rồi sau đó chúng ta đi ăn tối theo lời mời của tác giả.

- Tác giả là ai thế? Chắc tác giả là một phụ nữ xinh đẹp có quen biết với cậu, em trai của tôi.
- Nàng nói, nhìn anh với ánh mắt xoi mói.

- Không, - Lorne đáp, lắc đầu, cười với nàng, mắt ánh lên vẻ tinh nghịch. - Tác giả là Jean Claude Deléon.

Tessa cau mày, nhìn anh với ánh mắt gay gắt.

- Cậu làm như thế tôi phải biết tên của ông ta. Phải không?

- Chị đã gặp anh ta một lần rồi. Ngăn ngủi thôi. Tại buổi lễ khai mạc bộ phim đầu tiên của tôi. Nhưng tôi không biết đêm đó chị có chú ý đến anh ta không. Tuy nhiên, chị nên biết anh ta, Tessa à, vì anh ta là nhà trí thức nổi tiếng nhất ở Pháp, chỉ sau Bernard Henry Lévy thôi.

- Tôi cũng chưa bao giờ nghe tiếng ông này. Bernard Henry Lévy là ai thế?

- Ôi, Tessa, đừng u mê như thế. Lévy là nhà trí thức nổi tiếng hàng đầu ở Pháp, và mọi người đều biết hai người này. Họ là những người nổi tiếng.

- Tôi không muốn đến dự buổi tiệc này. Tiệc này không hợp với tôi.

- Rất hợp với chị, đừng ngốc như thế. Vả lại, buổi tiệc chỉ đến chín giờ kém bảy phút là xong. Cho nên chúng ta phải có mặt lúc tám giờ mười lăm phút để dự buổi tiệc trong vòng bốn mươi lăm phút, rồi sau đó đi ăn tối với anh ta và một số ít bạn bè của anh.

- Tôi thấy bốn mươi lăm phút là đã quá lâu đối với tôi. Tôi có thể đến dự vào mười phút sau

cùng có được không?

- Không, không được, - Lorne gay gắt đáp. - Sắp đến giờ chúng ta đi rồi. Chúng ta đang ở Paris, trước khi đến đây chị đã đồng ý làm theo bất cứ điều gì tôi muốn, cho nên bây giờ chúng ta phải đến dự buổi tiệc ký sách. Lúc tám giờ mười lăm phút.

- Được rồi, được rồi, đừng nổi cáu nữa! – Tessa thốt lên, rồi nhìn đồng hồ. – Bây giờ là sáu giờ ba mươi phút, sớm hơn ở Anh một giờ, vậy tôi gọi điện thoại cho Elvira và Adele, rồi sau đó sẽ chuẩn bị.

- Tôi muốn chị phải trang điểm thật rực rỡ và lộng lẫy, - Lorne nói rồi đi nhanh về phòng mình để chuẩn bị.

* * *

Một giờ sau, Tessa đứng ngẩn nhìn trong phòng tắm, bốn bức tường trong phòng tắm đều lấp gương soi. Nàng quay người qua phía này rồi qua phía khác, lòng phân vân tự hỏi không biết bộ quần áo nàng mặc có hợp không. Có lẽ nàng phải mặc bộ áo nào cho sang hơn một chút mới đúng. Lorne đã nói với nàng rằng Jean Claude Deléon là nhà văn nổi tiếng khắp nước và được giới say mê văn học, kịch nghệ và hoạt động xã hội mến chuộng nhất. Vì thế, chắc buổi tiệc sẽ có nhiều nhà văn, nhà trí thức nổi tiếng và giới thượng lưu ở Paris, cũng như các diễn viên đến tham dự. Và chắc có lẽ bộ áo quần này có vẻ quá khiêm nhường.

Thế nhưng khi nhìn mình trong gương, nàng thấy nàng xinh đẹp, và nàng cảm thấy hài lòng. Nàng không thấy mình được xinh đẹp trong thời gian khá lâu rồi, vì bị xuống cân do quá lo âu về cuộc ly dị, vì đau khổ do cuộc hôn nhân tan vỡ. Rồi vì chuyện Adele bị bắt cóc. Nàng phải công nhận chính sự lo sợ đã làm cho sắc đẹp nàng giảm sút.

Một trong những lý do khiến nàng chọn bộ áo quần này là vì thời tiết. Thời tiết ở đây cũng nóng như ở nước Anh, cho nên nàng mặc cái váy và chiếc áo hở cổ bằng voan trắng này. Vải voan là loại gạc mỏng nhẹ như sương. Còn cái váy xõa xuống trên mắt cá chân, tương đối rộng và có những dải đăng-ten nhỏ cách nhau. Những dải đăng-ten nằm cách nhau chạy từ hông xuống. Cái áo thì không có tay và cổ áo khoét rộng xuống tận ngực trông rất hợp thời trang, nàng nghĩ thế. Quanh hông, nàng thắt sợi dây nịt bằng da trắng, hài hòa với đôi xăng-đan cao gót, và đồ nữ trang duy nhất nàng đeo là chiếc đồng hồ tay và đôi hoa tai lủng lẳng bằng ngọc trai.

Ngắm mình trong gương lần nữa, nàng nghĩ trang điểm như thế này là quá tuyệt rồi, nàng bèn quay vào phòng ngủ. Lấy chiếc xắc bằng da trắng, nàng mở cửa thông ra phòng khách.

Lorne đang nói chuyện trên điện thoại, khi nghe cửa mở, anh nhìn qua bên kia phòng khách nói:

- Bây giờ tôi phải đi, Phil à. Tôi có hẹn, đã đến giờ rồi. Hẹn mai sẽ gặp nhau, - anh nói nhỏ rồi gác máy.

Cậu em trai của nàng sai bước đi đến phía nàng, miệng xuýt xoa nho nhỏ với vẻ thán phục rồi nói:

- Chị làm cho tôi quá hãnh diện, “người cổ đại” à! Trông chị cực kỳ tuyệt vời!

Tessa cười.

- Còn cậu trông không tệ đâu, Lorne Fairley. Cậu mặc đồ đen trông không tuyệt hay sao? Chúng ta ăn mặc như thế này tương xứng, phải không?

- Phải, thật may là tôi không mặc áo sơ-mi và quần trắng, vì nếu mặc thì bây giờ trông chúng ta hòa điệu kinh khủng.

- Không bao giờ, - nàng đáp lại. – Chúng ta không bao giờ có vẻ “kinh khủng” được, Lorne. Tôi thì có thể, nhưng cậu thì không, em cưng à.

- Ồ, chị có thành kiến vì chị là chị ruột của tôi. Tôi là diễn viên nổi tiếng mà chị cứ xem tôi bé bỏng, - anh nói với giọng bất bình như mọi khi, rồi cười. – Thôi, bây giờ ta phải đi, tôi không muốn đến sau tám giờ mười lăm.

- Đang còn sớm mà, mới tám giờ kém hai mươi...

- Nhưng xe cộ ở đây lưu thông tệ hơn ở London nhiều lắm, - anh cắt ngang lời nàng. – Và chúng ta phải đến ngoại ô Saint Germain.

- Vậy chúng ta đi, đừng lải nhải nữa, ta đi thôi! – Tessa đáp rồi đi nhanh ra cửa. – Chắc cậu đã kiếm được xe hơi để đi.

- Dĩ nhiên chúng ta có xe chứ, ngốc ơi là ngốc, - anh kêu lên, nắm cánh tay nàng và mở cửa. – Tôi tổ chức chu đáo. Đúng tinh thần của gia đình Harte.

Nàng nhìn Lorne và bật cười, lần đầu tiên trong thời gian thật lâu nàng mới cảm thấy hạnh phúc, hạnh phúc vì được đi chơi với người thương yêu nàng, vì được đến Paris, thành phố nàng luôn luôn mơ ước. Khi họ còn nhỏ, mẹ họ đã dẫn họ đến đây chơi. Rồi khi khôn lớn họ cũng thường đến Paris chơi, đến thăm miền Nam nước Pháp và thăm biệt thự Vill Faviola, năm nào họ cũng đến thăm đây nhiều lần. Khi họ đi xuống thang máy, bỗng nàng cảm thấy lòng hân

hoan, mà không biết lý do tại sao.

* * *

Khi họ đã ngồi vào xe và tài xế đã lái ra khỏi khách sạn, Tessa nói:

- Tôi thích khu vực quận Bảy. Thực vậy, tôi thường muốn có một căn hộ ở quận này. Đúng ra, thì có nhà ở bất cứ nơi nào ở phía tả ngạn cũng tuyệt hết, tôi thường thích tả ngạn, ở đây tôi cảm thấy như ở tại quê nhà.

Lorne nhìn nàng, ngạc nhiên đáp:

- Bất cứ nơi nào ở quanh khu vực Faubourg Saint Germain cũng đều đáng giá cả một đồng vàng, những ngôi biệt thự ở đây đều rất đẹp.

- Tôi không nói đến những ngôi nhà riêng biệt, chỉ một căn gác cho tôi và con tôi là đủ. Để thỉnh thoảng làm chỗ thoát thân là thú vị rồi.

- Thế thì dư sức được, - anh đáp, lòng phân vân không biết nàng có nói thật hay không. Anh nói tiếp:

- Tôi cũng thích khu vực ấy, vì đây là một nơi hỗn hợp lý thú, vùng dành cho những nhà quý tộc và nơi ẩn trú của sinh viên, họa sĩ và văn sĩ. Và ngoài những kiến trúc thuộc về lịch sử như lăng mộ của Napoléon, Viện hàn lâm Pháp, Viện bảo tàng Rodin, còn có hai nơi được giới họa sĩ thường lui tới là quán “Café aux deux Magots” và quán “Café de Flore”. Cả hai nơi này tôi rất thích.

- Tôi biết, thế còn những tiệm đồ cổ, những hộp đêm và những phòng triển lãm hội họa thì sao? Các nơi này là những nơi lý tưởng cho ta đến ẩn mình trong chốc lát, vì đây là nơi tuyệt vời nhất.

- Nếu chị muốn có một nơi như thế, thì ít ngày nữa ta đến các phòng môi giới địa ốc xem sao. Thực ra, tôi cũng muốn có ngôi nhà ở đây, - Lorne nói, lòng vẫn tự hỏi phải chăng Tessa chỉ là kẻ mộng du.

- Có lẽ chúng ta sẽ làm thế. Phiêu lưu một chút cũng vui, - Tessa nói nhỏ. – Khi nào thì cậu phải đi làm việc?

- Phim bắt đầu quay vào thứ Hai, nhưng đến sáng thứ Tư mới có vai của tôi. Mà chị hỏi làm

gì?

- Hỏi cho biết thôi, vì không nghe cậu nói gì hết. Nhưng Lorne này, nói cho tôi nghe về Jean Claude Deléon đi.

- Tôi đã nói cho chị nghe rồi.

- Không, cậu chưa nói. Cậu mới nói là anh ta nổi tiếng, là nhà trí thức, là bạn thân của cậu. Cậu nói cho tôi biết thêm về anh ta để khi gặp ảnh tôi khỏi ngỡ ngàng.

- Này nhé... anh ta là nhà báo vừa là nhà văn, và là nhà thuyết giảng. Anh ấy được xem là nhà đại tư tưởng ở Pháp hiện nay, và ảnh được xem là một triết gia, đứng hàng nhì sau Bernard Henry Lévy. Ảnh có tài, duyên dáng, tuyệt vời lắm. Chị sẽ thích ảnh, và tôi nghĩ chị sẽ vui thích buổi tối hôm nay.

- Làm sao cậu biết anh ta?

- Tôi gặp anh ta cách đây mấy năm, khi tôi ở tại Villa Faviola với Gideon, Toby, ông cậu Winston và bố. Chắc chị nhớ chúng tôi có lệ đi nghỉ cuối tuần chỉ có đàn ông với nhau thôi. Jean Claude đến chơi với một trong những người bạn của Toby, và chúng tôi thân nhau. Chúng tôi bàn nhiều về sân khấu và phim ảnh. Rồi khi nào anh ta đến London, ảnh gọi tôi, và nếu có thể gặp nhau được, là chúng tôi gặp nhau.

- Và có Madame Deléon chứ?

- Không, không có. Tôi nghĩ là anh chưa bao giờ có vợ. Chị nhớ rằng, Jean Claude có tiếng tăm... là người được rất nhiều bà để ý đến.

- Ồ, vậy anh ta còn trẻ không? – Tessa hỏi.

- Có lẽ khoảng bốn chín, năm mươi, tôi không chắc.

- Và chúng ta sẽ đi ăn tối ở đâu?

- Tôi không biết. Anh ta chỉ nói: “Đưa chị gái của cậu đến dự tiệc ký sách, rồi sau đó mời cả hai chị em đi ăn tối với vài người bạn”. Cho nên việc đi ăn ở đâu tôi cũng chỉ đoán mò như chị thôi.

Jean Claude thấy Tessa khi nàng mới đi vào. Cả người nàng đèn trắng trông như tiên, ngoài trần tục. Chàng nhích đầu một chút để trông cho rõ hơn. Chàng liền biết ngay nàng là ai: Tessa Fairley, chị song sinh của Lorne. Lorne nắm khuỷu tay nàng, dẫn nàng đi qua nhóm người đang tụ tập gần cửa để đến phía chàng.

Chàng đang ngồi ở cái bureau (bàn làm việc) kê ở cuối tiền sảnh rộng lớn, trong tòa nhà riêng biệt đồ sộ ở khu Faubourg Saint Germain, để ký tên vào cuốn sách mới xuất bản của mình. Nhưng ngay khi ấy chàng không ký. Chàng ngồi đợi người phụ nữ mặc áo trắng, người đàn bà đẹp nhất chàng chưa từng thấy.

Khi Tessa đến gần hơn, mắt nàng gặp mắt Jean Claude, thấy chàng nhìn mình đắm đắm, và nàng nhấp nháy mắt, có vẻ như khựng lại một chút, nhưng vẫn đi tiếp về phía chàng, mắt không rời khỏi chàng.

Tiếng người nói chuyện quanh chàng trở thành tiếng ồn từ đâu xa xa vọng lại. Không có ai trong phòng làm cho chàng quan tâm đến. Chỉ có người phụ nữ này vừa xuất hiện trước mặt chàng mới làm cho chàng chú ý đến, trông nàng trẻ trung, tươi mát, vẻ rất ngây thơ, hơi phi thực một chút.

Bỗng chàng đứng dậy, đi ra khỏi bàn, đợi nàng đến.

Khi hai chị em dừng lại trước mặt chàng, Lorne nói:

- Chào anh, Jean Claude.

- A, Lorne, quel plaisir de vous voir (Rất sung sướng được gặp anh).

Hai người đàn ông bắt tay nhau, rồi Lorne nói tiếp:

- Đây là Tessa, chị tôi. – Lorne vừa nói vừa đẩy nhẹ nàng đến gần Jean Claude.

- Enchanté (Rất hân hạnh), - chàng đáp rồi nói bằng tiếng Anh: - Tôi rất sung sướng được gặp cô. – Jean Claude nghe giọng mình khàn khàn.

- Tôi cũng rất sung sướng được gặp ông, ông Deléon, - Tessa đáp lại, giọng thanh tao nhẹ nhàng, vừa đưa tay bắt.

Chàng bắt tay nàng thật chặt. Nàng cười với chàng. Nụ cười, đôi mắt màu bạch kim, mái tóc vàng nhạt minh mẫn, làm cho chàng muốn đứng tim. Chàng nhìn nàng không rời mắt. Hai

người mê mẩn đứng nhìn nhau.

- Tôi xin mạn phép cắt đứt cảnh tượng này, mọi người đang nhìn hai người, - Lorne nói với nụ cười hơi bối rối.

Jean Claude nhấp nháy mắt rồi nói nhỏ:

- Xin lỗi, tôi phải tiếp tục việc ký sách. – Chàng buông tay nàng ra với vẻ miễn cưỡng, cười với nàng, rồi quay lại ngồi vào bàn. Chàng nói với Lorne:

- Tôi sẽ ký tặng hai chị em hai cuốn sách, mon ami (bạn à). - Vừa nói chàng vừa lấy một cuốn sách, ký tên và đưa cho Tessa.

- Cám ơn ông, - nàng nói, mở sách ra xem. Sau khi đọc hàng chữ đề tặng, nàng nhìn chàng, mắt dò hỏi.

Jean Claude nhìn nàng chăm chăm. Khi thấy vẻ bối rối hiện ra trên mặt nàng, chàng nhếch mép cười, rồi nhìn qua Lorne, đưa cho anh cuốn sách vừa ký xong.

- Anh đưa Tessa đến gặp bà chủ nhà Marie Hélène; anh đã gặp bà ấy với tôi trước đây rồi. Bà ấy đang ở trong phòng khách. Tôi còn nhiều cuốn sách phải ký. Sau đó, chúng ta sẽ đi ăn tối.

- Cám ơn đã tặng sách, Jean Claude, sách quá đẹp! – Lorne nói nhỏ.

Jean Claude gật đầu, nhìn quanh. Chàng thấy đám đông bu quanh hồi nãy đi đâu hết. Chàng nhún vai, tự hỏi phải chăng chàng có thể chấm dứt việc ký sách tặng sớm hơn thời gian dự kiến. Nhưng không... họ đến đây vì họ thấy chàng ngồi một mình. Bạn bè và người thân quen lại bu quanh bàn Jean Claude ngồi, muốn có sách, có chữ ký của chàng, và chàng cười, ký, lòng mong ước được ở một mình với người phụ nữ đã biến mất khỏi chàng. Lát nữa, Jean Claude nghĩ, lát nữa mình sẽ ở với nàng.

Lorne đưa Tessa đi qua tiền sảnh lát đá cẩm thạch, tường treo màn, đèn chùm bằng thủy tinh, bàn ghế đẹp đẽ, và khi họ đã đi xa chỗ Jean Claude ngồi, anh hỏi nhỏ:

- Lạy Chúa, chuyện gì sẽ xảy ra sau đây?

- Tôi không biết, - Tessa đáp và nàng nghĩ mình đã gặp duyên. Mình đã gặp người đàn ông có duyên số với mình. Nàng biết nghĩ như thế là kỳ cục, nhưng nàng tin nàng nghĩ đúng. Nàng cảm thấy êm ả một cách lạ lùng, như được phủ lên người tấm khăn voan mềm mại, trong suốt. Bỗng lòng nàng thanh thản, bình yên. Tessa nghĩ đến hàng chữ viết trong cuốn sách và bỗng nhiên nàng hiểu ý nghĩa của dòng chữ đó. Chàng cũng có cảm giác như nàng. Dĩ nhiên. Nhưng trước khi đọc những chữ chàng viết, nàng không biết điều này ư? Nàng đã thấy cảm giác này trên mặt chàng... và trong mắt chàng. Cặp mắt chàng đã phản ánh những gì nàng cảm thấy

trong lòng mình.

- Bỗng nhiên chị có vẻ bình tĩnh quá, - Lorne nói nho nhỏ, nhìn vào mặt nàng. - Chị không sao chứ?

- Tôi không sao, - nàng đáp và nhìn anh, mỉm cười duyên dáng.

- Vậy để tôi dẫn chị đến gặp bà chủ nhà tổ chức buổi tiệc này.

- Marie Hélène là ai thế?

- Bà ấy là người có vai vế trong xã hội, lấy một kỹ nghệ gia Pháp, Alain Charpentier, họ là bạn cũ của Jean Claude. Tôi nghĩ là họ sẽ đi ăn tối với chúng ta và một cặp vợ chồng khác, Jean Claude cũng có mời ông tổng biên tập của anh ấy nữa. Như thế có tất cả là tám người.

- Anh ấy nói cậu đã gặp Marie Hélène rồi, nhưng còn những người khác cậu có biết người nào không?

- Tôi đã gặp Alain, chồng bà ta, và ông tổng biên tập của Jean Claude, Michel Longeval, nhiều lần rồi, nhưng tôi không biết cặp vợ chồng kia là ai. Nhưng chúng ta sắp biết rồi đấy. Bây giờ ta hãy đến chào bà Marie Hélène đã, bà ta kia kìa, gần lò sưởi.

Một lát sau, Tessa bắt tay người phụ nữ thanh lịch nhất nàng chưa từng thấy, kể cả mẹ nàng. Đây là sự thanh lịch mà chỉ có phụ nữ Pháp mới biết cách thực hiện thành công. Marie Hélène có mái tóc vàng, mảnh dẻ, cao trung bình và tuổi trung niên, mặc cái áo dài bó sát người bằng lanh đen giản dị, cổ áo khoét tròn và không có tay, áo rõ ràng thuộc loại hàng cao cấp. Tai đeo hoa tai bấm bằng ngọc và kim cương, quanh cổ đeo sợi dây chuyền bằng ngọc trai lớn - ngọc Nam Hải. Tessa nghĩ ngọc không đẹp bằng ngọc của bà cô Edwina, và ý nghĩ này khiến nàng cười thầm. Bỗng nàng không thể không tự hỏi bà Edwina sẽ nghĩ về Jean Claude như thế nào.

Bà chủ nhà tỏ ra rất duyên dáng, nói chuyện với Lorne và Tessa một cách niềm nở, họ vừa nói chuyện vừa uống Dom Pérignon. Lorne nói chuyện với bà nhiều nhất, còn Tessa nghe bà với vẻ thờ ơ, thỉnh thoảng nói vài tiếng để lấy lòng người đàn bà mà nàng đoán chừng gần sáu mươi.

Tessa thỉnh thoảng gật đầu và chỉ nói vài tiếng như thế là vì nàng đang để tâm đến chỗ khác. Tâm trí nàng đang tập trung vào người đàn ông đang ký sách tặng ở ngoài tiền sảnh.

Jean Claude chọn ngồi ở trước với tài xế, còn Lorne, ông tổng biên tập và nàng ngồi ở ghế phía sau.

Alain và Marie Hélène đưa cặp vợ chồng kia đi cùng xe với họ đến nhà hàng ăn. Người ta gọi họ là Nathalie và Aunaud; Tessa không biết họ của hai người, như khi được giới thiệu với nàng, hai vợ chồng có vẻ vui thích.

Tessa ngồi nhìn vào đằng sau đầu Jean Claude, nàng thấy đầu chàng rất cân đối và mái tóc rất đẹp. Bỗng như thể bị mắt nàng xoáy sâu vào đầu óc, chàng bèn quay đầu nhìn lại. Và nàng nhìn lại chàng. Rồi không nói một tiếng, chàng liền quay đầu trở lại, nhìn thẳng ra trước kính chắn gió và im lặng cho tới khi xe tới nhà hàng.

Tessa ngồi im, không nói gì, nghĩ đến chàng, tự hỏi chuyện gì sắp xảy đến cho nàng, và tại sao bây giờ lại xảy đến? Nàng nghe tiếng được tiếng mất câu chuyện giữa Lorne và Michel, hai người thảo luận về bộ phim cũ của Pháp mà họ thích, phim “Belle de Jour” (Cây bìm bìm), nhưng phần lớn thì giờ nàng đều nghĩ đến Jean Claude Deléon, nhớ lại cuộc hội ngộ của họ mới cách đây một giờ. Mới có chừng ấy thời gian thôi? Một giờ thôi ư? Nàng cảm thấy như thể nàng đã biết chàng từ lâu... nàng cảm thấy kỳ lạ biết bao...

Nàng đi với Lorne đến tòa nhà riêng biệt đồ sộ tọa lạc ở Faubourg Saint Germain với lòng hoàn toàn thư thái. Ngôi nhà được người ta gọi là Hotel Particulier (Tòa nhà đặc biệt), như tất cả những tòa nhà riêng biệt đồ sộ ở Paris, nhà nào cũng ẩn mình sau những bức tường cao kinh khủng. Họ đã đi vào sân trong qua cánh cửa sơn đen lấp vào bức tường hẹp ở một bên, đi qua cái sân rộng trải sỏi, vào cửa trước nhà, rồi leo lên chiếc cầu thang uy nghi dẫn đến một tiền sảnh xinh đẹp.

Vì Lorne không nói cho nàng biết nhiều về người bạn cũ của anh, nên nàng rất bất ngờ. Nàng rất ngạc nhiên khi thấy mình mê mẩn chàng ngay lúc mới gặp nhau.

Khi chàng thấy nàng đi vào với Lorne, chàng hơi cự mình và bốn mắt gặp nhau, nhìn nhau say đắm. Nàng bị chàng thu hút ngay lập tức. Có lẽ vì cặp mắt của chàng, cặp mắt như nam châm, màu nâu hổ phách và nằm sâu dưới cặp chân mày đều đặn, đen như mái tóc. Mặt chàng thanh tú, hàm khỏe, lông mày rậm, mũi khoằm, miệng rộng, môi dưới dày. Nàng không biết chàng bao nhiêu tuổi, có lẽ lớn hơn nàng nhiều, nhưng nàng không quan tâm, nàng chỉ biết rằng chàng rất đàn ông, thật vậy, trông chàng đúng là một đấng nam nhi.

Bỗng nàng cảm thấy hai chân yếu đuối, lòng run run. Nàng nhìn thẳng vào mặt chàng, không thể quay mắt nhìn đi chỗ khác được. Khi họ bắt tay, chàng không thả ra, và nàng không quan tâm đến. Họ đứng yên, không để ý đến mọi người chung quanh, nhìn nhau đắm đuối. Nàng cảm thấy khao khát tình dục kinh khủng. Thế nhưng ngoài sự khao khát về thể xác, vẫn có cái gì đấy thanh cao hơn. Nàng cảm thấy như thể chàng nhìn thấu vào tận tâm can của nàng,

thấy được bản thể của nàng ở tận đáy lòng, và nàng biết đã có dấu hiệu... như muốn nói lên rằng họ đã thỏa ước với nhau, mặc dù không nói ra lời. Ngay lúc đó, tình cảm sâu đậm giữa họ nảy nở, và nàng biết họ đã có cảm tình với nhau, mặc dù chỉ mới gặp nhau.

Bây giờ ngồi ở sau xe, tự nhiên người nàng run lên. Nàng bèn ngồi thẳng người lên, vì nàng công nhận rằng tình yêu giữa hai người không thể nào không đến. Số phận đã đưa đẩy họ đến với nhau.

* * *

Chàng đưa họ đến nhà hàng Taillevent ở đường Laménais, nhà hàng này nàng quen nhưng không biết rõ. Nhà hàng đóng cửa để nghỉ hè từ giữa tháng Bảy, nay vừa mới mở lại, cho nên khi đến, họ được đón tiếp niềm nở. Còn chàng thì được họ đối xử rất đặc biệt, như vua chúa. Thế nhưng, giữa chàng và nhân viên nhà hàng đã có sự thân mật đầy khách lệ, nàng nhận thấy chàng đã tỏ ra khiêm nhường, mặc dù chàng là người nổi tiếng. Điều này làm cho nàng sung sướng.

Khi ngồi vào bàn, Jean Claude sắp xếp chỗ ngồi cho mọi người, ngay khi vợ chồng Marie Hélène và cặp vợ chồng kia đến. Tessa biết chàng sẽ không sắp nàng ngồi bên cạnh chàng. Chàng để nàng ngồi ở cuối bàn, giữa Alian và Michel, còn chàng ngồi ở cuối kia, giữa Marie Hélène và Natalie.

Với sự sắp xếp như thế, chàng ngồi đối diện với nàng và mặc dù chàng là người đứng ra mời khách, phải chú ý đến khách, phải nói chuyện với mọi người, gọi phục vụ, là người vui vẻ với mọi người, nhưng cứ vài phút là mắt chàng dán vào mặt nàng.

Tessa có cảm giác buổi tối đã trôi qua trong khung cảnh mờ ảo. Nàng làm mọi việc theo phản xạ tự nhiên, gọi thức ăn, không thấy ngon và thích ăn. Thỉnh thoảng nàng nhấp rượu vang và nói chuyện với hai người đàn ông ngồi hai bên.

Thỉnh thoảng nàng nhìn qua Lorne, mỉm cười hay nói vài lời với anh, nhưng hầu hết thời gian nàng im lặng, lắng nghe. Và nàng hiếm khi rời mắt khỏi Jean Claude. Có một vài lần chàng hỏi nàng có thích thức ăn không, hay là mỉm cười với nàng, nhưng phần lớn chàng nói năng hoạt bát với những người khác về những vấn đề chàng quan tâm đến về kịch nghệ, phim ảnh, văn học và chính trị.

Khi nghe chàng nói, nàng hiểu về con người chàng. Nàng nhận ra chàng không tường thuật về chiến tranh - ở Bosnia, Kosovo và Afghanistan. Nàng nghĩ chàng là nhà báo có lập trường rõ rệt. Nàng lại còn biết chàng được Tổng thống Mitterand che chở và yêu thích. Nàng biết thành

phần ưu tú của Pháp xem chàng như một André Malraux (Đại văn hào và chính trị gia Pháp thế kỷ 20) thứ hai, và nàng biết chàng đã thu thập tài liệu và viết một vở kịch đã được diễn tại hý trường Comédie Francaise, một trong những hý trường lớn ở Paris.

Điều duy nhất mà nàng không biết, là tuổi chàng bao nhiêu. Lorne đã nói với nàng, chàng khoảng bốn mươi chín, nhưng nàng nghĩ anh đã lầm. Theo nàng thì Jean Claude trông có vẻ đã trên năm mươi, nhưng nàng phải công nhận, nàng là người không có con mắt đoán tuổi người ta chính xác.

Buổi tối trôi qua như thế cho đến khi họ ra về. Lại một lần nữa, Jean Claude ngồi cùng xe với họ, nhưng chàng nhất quyết để nàng và Lorne xuống xe trước. Khi họ đến khách sạn, Jean Claude bước ra, đến chào từ biệt nàng trên thềm khách sạn. Chàng nắm bàn tay nàng đưa lên môi hôn. Rồi chàng bước lại, nhìn xoáy vào mặt nàng một hồi lâu, như thể muốn khắc sâu mặt nàng vào ký ức.

- À bientôt (Hẹn gặp lại), - chàng nói nhỏ rồi bước sang một bên, bắt tay Lorne, chúc anh ngủ ngon. Một lát sau chàng biến mất.

* * *

Khi nàng và Lorne đi qua tiền sảnh đến thang máy, em trai nàng nói:

- Về sớm quá. Tôi định mời anh ấy đi uống một ly trước khi đi ngủ. Tôi biết anh rất thích loại Calvados ngon.

- Rõ ràng anh ta muốn về nhà. – Nàng đáp nho nhỏ.

- Anh ta bị chị bỏ bùa mê rồi, Tessa.

- Thế à?

Lorne nhìn nàng rồi kêu lên:

- Ơ kìa, chắc chị thừa biết rồi! – Khi thấy nàng im lặng, anh hỏi: - Còn chị thì sao?

- Còn tôi thì sao?

- Chị biết tôi muốn nói gì rồi. Chị quan tâm đến anh phải không? Câu hỏi thật ngốc, khi chị đã mê mẩn anh ta.

- Tôi có vẻ mê mẩn anh ta à? – Nàng nhìn em, cặp mắt màu bạch kim tỏ vẻ ngạc nhiên.

- Phải chị đã mê mẩn rồi. Chưa bao giờ tôi thấy chị như thế. Nhưng tôi cũng chưa bao giờ thấy anh ta như thế.

- Vậy cậu đã thấy anh ta chung đụng với phụ nữ rồi à?

- Thỉnh thoảng.

- Khi ấy anh ta có vẻ như thế nào?

- Hời hợt, lạnh lùng.

- Còn với tôi thì sao? Nghĩa là khi ký sách tặng?

- Mê tít thò lò. Thật đấy. Tôi phải dùng từ “mê tít thò lò” mới đúng. Anh ấy mê mẩn tâm thần.

Khi họ bước vào thang máy, Tessa thở dài, nhưng không nói gì. Lúc họ đã vào phòng, nàng nói với em trai:

- Tôi phải chúc cậu ngủ ngon thôi. Tôi mệt rồi. Cậu không phiền chứ?

- Không, dĩ nhiên là không. – Lorne hôn má nàng, nhìn nàng đi vào phòng ngủ. Anh nghĩ: - Chị ấy sẽ ổn thôi.

Khi đã vào phòng, Tessa ngồi xuống chiếc ghế bên giường và nhìn cuốn sách trên tay, nàng đã cầm cuốn sách suốt cả buổi tối. Trên bìa in hình bộ áo giáp thời trung cổ đã bị xẹp lép. Tên chàng nổi bật ở trên đầu bìa và dưới bìa là nhan đề cuốn sách. Chỉ có một chữ “Warriors” (Chiến binh). Nàng lật bìa trong ở phần gấp của bìa sau, nhìn ảnh chàng một lát, rồi đọc tiểu sử của chàng.

Điện thoại reo, nàng đưa tay nhắc máy nghe.

- Alô?

- C'est moi (Tôi đây).

- Tôi biết.

- Khi nào tôi có thể gặp lại em?

- Ngày mai nhé?

- Tốt. Ta đi ăn trưa nhé?

- Vâng, - nàng đáp, tim đập thình thịch trong lồng ngực.

- Tôi hy vọng Lorne không muốn... Tôi phải nói sao cho hợp nhỉ? Đứng ngoài cuộc.

- Ngày mai cậu ấy có việc khác rồi, - nàng ứng biến đáp.

- Bien. Je vous enverrai une voiture (Tốt. Tôi sẽ cho xe đến đón em). Đúng mười giờ trưa.

- Cám ơn anh.

- À demain (Hẹn mai gặp lại), - chàng nói rồi gác máy.

Tessa nhìn máy điện thoại một lát, để cuốn sách xuống giường, rồi đi ra phòng khách. Lorne đang uống Calvados, xem thời sự chính trị trên đài CNN, nhưng khi nàng đi vào phòng, anh quay đầu nhìn nàng, đưa ly lên và hỏi:

- Chị có muốn uống một ly không?

- Tôi không biết... - Nàng dừng lại khi đến gần ghế nệm dài, nhìn em trai. - Jean Claude vừa gọi điện đến.

- Tôi đoán chính là anh ta gọi.

- Ngày mai tôi sẽ đi ăn trưa với anh.

Lorne gật đầu.

- Anh ta có nói với tôi anh sẽ gọi điện thoại mời chị đi ăn trưa.

Ngồi xuống trên chỗ dựa tay của ghế nệm dài, nàng lên giọng hỏi:

- Anh nói thế à! Có phải anh xin phép cậu không? Tôi hy vọng không. Lạy Chúa, tôi đã ba mươi hai tuổi, đã làm mẹ, và sắp trở thành người ly dị chồng.

Lorne ngẩng đầu lại và cười.

- Đừng có vẻ bức tức như thế. Dĩ nhiên, anh ta không xin phép tôi. Anh không phải loại người như thế. Khi chúng ta rời khỏi Taillevent, anh nói với tôi, anh có ý định khi về nhà sẽ gọi cho chị, anh muốn mời chị đi ăn trưa. Tôi nghĩ anh ấy muốn tôi biết việc này, vì tôi là em của chị và chúng ta cùng ở tại Paris với nhau. Ngoài ra tôi với anh là bạn thân.

Khi nàng im lặng, có vẻ lo lắng, Lorne nói thêm:

- Tessa, anh ta là người lớn. Ảnh không xin phép tôi để đưa chị đi ăn đâu. Ảnh chỉ tỏ ra mình là người lịch sự. Ảnh là người quý phái, luôn luôn lịch sự như thế.

Nàng chỉ gật đầu, nói nhỏ:

- Tôi hiểu, - rồi bước đến quầy rượu, rót cho mình một ly nhỏ rượu táo.

Khi nàng quay lại ghế nệm dài, Lorne hạ thấp âm lượng trên đài truyền hình, nâng cao ly, rồi mỉm cười và nói:

- Chúc sức khỏe.

- Chúc sức khỏe. – Tessa ngồi xuống ghế đối diện với anh và hỏi: - Anh ta viết gì trong sách tặng cậu?

- Ảnh nói ảnh phục tài diễn xuất của tôi, gọi tôi là Cher ami (Bạn thân), và chúc tôi may mắn trong bộ phim sắp tới. Anh ta viết gì trong sách của chị?

- Viết rất kỳ cục.

- Viết gì mà kỳ cục?

- Ảnh viết tên tôi, rồi viết câu: Je suis là (Có tôi đây).

- Có tôi đây. Anh ta viết thế à? Nghe kỳ cục thật. Tôi đây cái gì mới được chứ?

Tessa lắc đầu.

- Có tôi đây... *đang đợi*. Có tôi đây... *chờ em*. Tôi nghĩ anh ta muốn nói thế.

- Chắc chị nói đúng. Và tôi đã nghĩ đúng, anh ta mê chị *tít thò lò*.

- Tôi thấy anh ấy rất hấp dẫn.

- Phải, tôi thấy anh ấy có sức lôi cuốn kinh khủng.

- Và cậu không ngại gì việc tôi đi ăn trưa với anh ta chứ? Cậu không khuyến cáo tôi về anh ấy chứ?

- Không. Tôi không khuyến cáo chị về một người như Jean Claude Deléon. Anh ta... là một người đáng tin như mẹ chúng ta sẽ nói. Và là người vĩ đại, nghiêm túc, có trách nhiệm. Anh là người mà ông cậu Robin thường gọi là chân chính.

- Nhưng cậu nói anh là người của phụ nữ, - nàng nhắc lại lời anh.

- Đúng, nhưng tôi không nói anh là người lãng nhăng, và tôi tin anh không phải hạng người ấy. Ồ, tôi biết anh có rất nhiều phụ nữ trên đời. Nhưng anh không phải là người tán gái. Khi tôi nói anh là người của phụ nữ, tức là tôi muốn nói rằng anh thích phụ nữ, anh chiêm ngưỡng phụ nữ. Anh không phải loại người ghét đàn bà như một số người tôi biết là rất mạnh về tình dục mà lại không thích đàn bà.

- Tôi rõ rồi. - Nàng dựa người ra ghế, uống rượu táo. Một lát sau, nàng nói: - Ngày mai anh sẽ cho xe đến đón tôi lúc mười hai giờ trưa.

- Tôi đã nói với chị anh là người quý phái mà. Chị Tessa à, dù sao chị cũng phải tự hào mới được. Trước khi anh đến ăn trưa với chị, anh sẽ đến điện Elysée để gặp Tổng thống Pháp.

* * *

Không xa khách sạn Paris O'Neill, Jonathan Ainsley ngồi trong quán rượu nhỏ nằm trên con đường hẹp gần Champs Elysées.

Y vừa uống rượu Napoléon vừa đợi Mark Longden, và phân vân tự hỏi không biết giờ này gã đang ở đâu. Y nhìn đồng hồ, rửa thầm gã. Y là người rất đúng giờ, nên y rất ghét những ai không làm việc đúng giờ giấc. Mới đây, y thường tự hỏi không biết Mark có tinh thần trách nhiệm không, có tắc trách không. Y muốn gã phải năng nổ hơn nữa để hủy diệt Paula và các đứa con gái của bà.

Quả thật là Mark đã thành công trong việc làm cho Tessa suy sụp ý chí, nhưng vẫn còn Linnet chăm lo công việc và rồi còn Emsie. Jonathan muốn ba người phụ nữ này phải bị hủy hoại theo Paula. Y ghét những người đàn bà trong gia đình Harte này, ngoại trừ người em họ Sarah. Bà ta nằm ngoài quy luật của y. Paula và ba cô con gái nhắc cho y nhớ nhiều đến bà nội Emma Harte của y, người mà y ghét cay ghét đắng cả đời. Thậm chí, bây giờ bà đã chết mà y cũng còn căm ghét bà. Y tin rằng bà đã ngăn cản không cho y thừa hưởng gia tài, mà dành ưu tiên cho Paula. Từ lúc còn thơ ấu, y đã ganh ghét Paula.

Bỗng Mark đẩy cửa đi vào, bước nhanh đến quầy rượu. Nhìn gã đi đến, Jonathan kinh ngạc

thấy Mark tái nhợt, vẻ mặt căng thẳng và cặp mắt mệt mỏi. Sau khi chào hỏi nhau, Mark ngồi xuống, gọi phục vụ. Gã gọi một ly Napol-éon, tách cà phê đen và gói thuốc lá Gaulois.

- Hút thuốc lá lại à, Mark? – Jonathan hỏi, nhướn mày châm biếm. – Anh biết thuốc lá sẽ làm hại cho sức khỏe chứ?

- Tôi biết, nhưng đêm nay tôi cần hút, chắc ông biết tôi cần hưởng thụ một chút sau một tuần vất vả.

- Nay Mark thân yêu, tôi có nhiều thứ đáng cho anh hưởng thụ hơn, anh chỉ cần nói một tiếng là có. Và có lẽ những thứ này thú vị hơn hút thuốc rất nhiều.

Mark liếc mắt nhìn y và lắc đầu.

- Đêm hôm nay tôi không cần đàn bà, ông bạn à. Hay không cần thứ gì khác. Tôi mệt muốn chết. Đi từ Thirsk đến London đã quá vất vả, rồi đáp máy bay đi Paris.

- Tôi đã bảo anh bay từ Manchester rồi. Thậm chí anh có thể đi máy bay từ Yeadon cũng được. Mà thôi, đừng nói chuyện này nữa. Ngôi nhà của tôi tiến hành ra sao rồi? – Y hỏi bằng giọng thân mật, mặc dù y không quan tâm đến việc nhà cửa ở đây.

- Thành thật mà nói, thì ngôi nhà trông đẹp lắm. Tôi nghĩ thế nào ông cũng thích ngôi nhà, Jonathan, - Mark nói. - Phải nói ông sẽ yêu ngôi nhà mới đúng. Ông sẽ không muốn rời ngôi nhà. Không bao giờ.

Jonathan nghe nói chỉ mỉm cười, nghiêng đầu, lòng tin chắc y sẽ muốn rời khỏi ngôi nhà, rời luôn. Y đã có căn hộ sang trọng ở Paris, và ngôi biệt thự ở trên đồi nhìn xuống hải cảng ở Hong Kong, ngoài ra y còn có nông trại ở Provence, y mới vừa mua nông trại này. Dĩ nhiên y muốn đi đến các ngôi nhà này, vì chúng đẹp lộng lẫy hơn ngôi nhà ở quê hương tại Yorkshire. Việc xây cất nhà ở Thirsk chỉ là mưu mô của y. Mưu đồ để đánh lừa Mark tin rằng y cần kiến trúc sư, khi thực ra y cần có người để làm những việc bẩn thỉu của y... là phá phách những người đàn bà trong gia đình Harte đáng ghét. Với mặc cảm tự ti, với lòng ham muốn danh vọng và tiền tài, và vô số điểm yếu của mình, Mark là mục tiêu dễ dàng cho y đạt được. Gã dâm dật, thích đàn bà, và mặc dù gã truy hoan nhiều lần những vẫn không thấy đủ. Tuy nhiên, khi đến với heroin thì gã có phần thận trọng. Còn rượu thì gã thích uống đến bến.

Jonathan nhìn gã thanh niên, y nghĩ hẳn là nhân vật mình cần. Mình hoàn toàn chi phối được hắn. Mình sẽ cung cấp cho hắn những thứ hắn cần. Jonathan ngồi dựa người ra ghế, nhếch mép cười, nụ cười khoái trá.

Mark uống cà phê, uống một ngụm cô-nhắc, đốt điếu thuốc, hít vào một hơi thật sâu. Khi đã hút được vài giây, gã nói:

- Tôi nghe ở Yorkshire người ta đồn rằng người con trai kia của bố ông, Owen Hughes hiện đang ở tại London. Ở khách sạn của người xứ Wales tại Belgravia. Dem theo cả vợ từ New York đến. Họ đến để thăm con gái là Evan, cháu nội duy nhất của bố ông, và đã ăn trưa với Gideon và Evan. Có vẻ cả gia đình đoàn tụ.

Tại sao có chuyện ấy? Khi Jonathan nghĩ đến Evan Hughes là y nổi giận. Cô là đứa cháu nội mà bố y thường khao khát. Chắc thế nào cô ta cũng đến gặp ông ấy. Y cười thầm. Nhưng cô ta cũng là người trong gia đình Harte, là hậu duệ của bà Emma chết tiệt ấy. Chắc ông ấy đã gặp cô ta.

Bỗng Jonathan không kiềm chế được mình, y lên tiếng nói với giọng khoe khoang:

- Tôi có một đứa con trai.

Mark sững sờ kinh ngạc.

- Ông có con trai à! Lạy Chúa Ki-tô, tại sao nó không đi với ông đến thăm bố ông tại Yorkshire? Nếu việc này xảy ra, thế nào Evan Hughes cũng rất bức mình.

- Con trai tôi sống ở nước khác, - Jonathan đáp, và đúng sự thật là thế. Rồi nhận thấy cần phải giải thích thêm, y nói tiếp: - Thằng bé thường không được khỏe. Nó phải sống ở nơi có khí hậu ấm áp, nơi có môi trường đặc biệt. - Điều này thì không đúng sự thật, vì đứa con mà vợ y để cho y mấy năm trước đây không phải là con y, mà là con của người cộng tác với y. Anh ta là người Trung Hoa, tên là Tony Chiu. Y đã thấy tận mắt cảnh ngoại tình của vợ mình. Cho nên y đã chia tay vợ.

- Ai nói cho anh biết chuyện về Owen Hughes, Mark?

- Tôi góp nhặt thông tin khắp nơi. Tôi có nguồn thông tin. Nhưng ông sẽ ở lại Paris bao lâu?

- Tôi không biết. Bởi thế, tôi muốn anh đến đây gặp tôi hơn là gặp ở London. Tôi phải đi xuống miền Nam nước Pháp. Tôi đã mua một nông trại cũ rất đẹp. Tôi sắp cần anh giúp cho việc này, Mark à, nhờ anh tân trang, tôi sẽ trả công anh hậu hỹ. Nhưng chuyện này để sau. Còn bây giờ tôi muốn biết việc ly dị của anh ra sao rồi. Anh biết việc ly thân của anh với cái cô gái chết tiệt ấy đã làm cho tôi suy nghĩ rất nhiều về anh. Chúng ta không thể để cho anh bị một kẻ trong gia đình Harte làm cản trở con đường tiến thân. Anh là một kiến trúc sư có tài, làm sao chúng ta để cho anh bị thiệt hại như thế? Và cô ta chỉ là đồ dẽ, phải không?

- Dừng từ “dẽ” để nói về Tessa Fairley cũng chưa đủ. Cô ta rất quá quắt. Tôi mong sao có thể bắt Adele khỏi cô ta, - Mark nói lớn.

- Được rồi, cậu ơi, tại sao chúng ta không cố làm thử? Tiền bạc không phải là vấn đề đáng lo, anh đừng sợ. Tôi sẽ cho anh bất cứ cái gì anh cần trong cuộc chiến đấu đầy sinh tử này, tôi cam

đoan với anh như thế.

Mark vội liếc mắt nhìn Jonathan rồi hạ thấp giọng, gã đáp:

- Tôi không ngại đánh đập nó một chút, nhưng tôi không bao giờ giết nó, Jonathan à. Tôi không phải là đồ giết người, và cũng không làm hại phụ nữ.

- Nay ông bạn, nghe đây, tôi có vài ý kiến như thế này. – Khi Jonathan nói, Mark cúi người sát vào y, rồi miệng gã từ từ nở ra nụ cười khoan khoái.

* * *

Hai người ngồi nói chuyện và uống rượu khoảng một giờ nữa, rồi Jonathan trả tiền. Y và Mark cùng rời khỏi quán rượu. Hai người say sưa mãi miết bàn mưu tính kế đến nỗi họ không để ý đến một cặp nam nữ bề ngoài rất bình thường ngồi trong góc quán rượu đang nhìn họ trong suốt cả thời gian họ ngồi ở đấy. Đôi nam nữ đi theo họ, canh chừng cho đến khi Jonathan đến chỗ đậu xe của y, nơi người tài xế đang đợi. Đôi nam nữ lấy xe của họ đuổi theo y, chuẩn bị tinh thần để đi theo y một đêm dài.

* * *

Trưa thứ Sáu, Lorne ở một mình trong khách sạn, học kịch bản. Tuần sau anh phải vào vai ở phim trường ngoài Paris, anh muốn thuộc hết phần đối thoại trong truyện phim.

Anh đang đọc lại phần đối thoại của mình lần thứ năm trong mấy trang đầu của truyện phim thì điện thoại reo, cắt đứt công việc của anh. Anh mới vừa nói “Alô” xong, thì cô em cùng mẹ khác cha Linnet đã đáp liền:

- Chào Lorne, em đây.

- Chào “chim nhỏ”, nghe giọng cô tôi thích quá. Cô đang ở đâu?

- Em sẽ nói cho mẹ biết việc này, mẹ không gọi em là chim như anh đâu! Em đang ở tại Pennistone Royal.

- Thời tiết như thế nào? – Anh hỏi.

- Mát hơn, trời rất đẹp, em đang ngồi ở ngoài hiên, thanh thoi, thoải mái.

- Cô mà thanh thoi thoải mái! Nhảm nhí! Tôi phải thấy mới tin được. – Anh cười, vẻ trù ốm đối với Linnet. Cô là người anh thích nhất. – Tôi muốn hỏi mọi chuyện ở nhà đều yên ổn hết chứ?

- Phải, không có chuyện gì bất thường xảy ra. Em thấy Adele đang chơi với búp bê, có Elvire bên cạnh, và Evan sẽ đến đây để ăn trưa. Chị ấy cũng sẽ nghỉ làm việc buổi chiều, chị đã làm việc cật lực suốt tuần ở cửa hàng tại Leeds rồi. Nhưng Tessa ra sao? Em hy vọng chị ấy không quá lo.

- Không, chị ấy không lo, đáng ra chị ấy sẽ nói chuyện với cô, nhưng vì chị mới đi ăn trưa với người bạn cách đây mấy phút.

- Không, không, em không muốn nói chuyện với chị ấy, mà em muốn nói chuyện với anh.

- Có chuyện gì thế? Sao bỗng cô có vẻ kỳ lạ thế?

- Không có chuyện gì đáng ngại. Nhưng em muốn báo cho anh biết chuyện Jonathan Ainsley đã rời Hong Kong. Hiện ông ta đang ở tại Paris...

- Tại sao cô biết? – Anh vội cắt ngang lời cô.

- Jack Figg vừa mới gọi điện báo cho em biết. Các điệp viên của ông ấy ở khắp nơi, để canh chừng ông Ainsley. Hôm qua họ đã thấy ông ta với anh chàng Mark khủng khiếp. Hai người ngồi với nhau trong một quán rượu, trông có vẻ rất thoải mái.

- Ôi, trời đất, thế là có âm mưu gì tồi tệ rồi!

- Lorne, anh đừng lo và xin anh đừng nói cho Tessa biết. Không cần phải cho chị ấy biết họ đang có mặt ở Paris. Anh hãy nói với chị ấy, em gọi để báo cho chị biết ở đây tất cả đều yên ổn, thế thôi.

- Tôi hy vọng hai tên khốn nạn ấy không âm mưu là trò gì khủng khiếp, - Lorne nói. – Tôi không tin họ được.

- Em cũng không, - Linnet đáp. – Nhưng chắc có thể họ gặp nhau để nói về ngôi nhà mà Mark Longden thiết kế cho Ainsley ở Thirsk. Theo Jack cho biết thì gã đến Yorkshire có hai ngày. Cố đừng hoảng hốt, và như bố thường nói, hãy đề cao cảnh giác.

- Tôi sẽ làm thế, cảm ơn đã báo cho tôi biết. Khi nào thì mẹ trở về? Tessa nói tuần sau bà sẽ

về, còn bố vài ngày sau mới về.

- Đúng thế, mẹ sẽ về với dượng Winston và dì Emily, vào khoảng mùng sáu tháng Chín, nhưng bố còn bận họp vài lần ở tại Bahamas hay Barbados, và họp lần nữa ở New York. Theo lời mẹ thì bà muốn giải quyết nhanh vụ ly dị cho Tessa, và bà cảm thấy việc này cần có sự hiện diện của bà.

- Có lẽ phải như thế, à này, gà con...

- Thôi dẹp chuyện chim chóc gà vịt đi, ông anh thân mến, em không còn bé bỏng đâu.

Anh cười trong máy rồi nói:

- Xin lỗi, nhưng chắc cô biết thói quen cũ khó bỏ lắm. Hôn cô, Linnet.

- Hồng anh, Lorne. Chúc tuần sau đóng phim thành công.

.18.

Sau khi đã giúp Tessa ngồi vào ghế sau xe, người tài xế đưa cho nàng chiếc phong bì. Ngồi dựa người ra ghế bọc da, Tessa nhìn vào phong bì: Jean Claude đã viết trên phong bì, *Bà Tessa Fairley*.

Nàng nhìn chữ viết tay một lát. Nét chữ xinh đẹp, nàng nghĩ, mạnh bạo, bay bướm. Mở phong bì, nàng lấy ra tờ giấy chàng viết. *Tessa thân mến, người tài xế sẽ đưa em đến nhà tôi. Nếu tôi về trễ vài phút, người quản gia của tôi là Hakim sẽ phục vụ nước giải khát cho em – JCD.*

Sau khi đọc lại lần nữa, nàng cất tờ giấy vào ví, nhìn ra ngoài cửa xe, lòng phân vân không biết chàng ở đâu. Nhưng người tài xế không nói cho nàng biết và nàng không hỏi. Sáng hôm nay khi ăn sáng với Lorne, có bao nhiêu điều nàng muốn hỏi anh, nhưng nàng không hỏi. Nàng muốn tự mình tìm hiểu người đàn ông này. Những ý kiến của người khác, dù là của Lorne đi nữa, cũng đều không quan trọng. Nàng nghĩ, dù sao thì em trai nàng cũng không muốn nói những điều không được tán dương của nhà văn.

Tessa sửa lại chiếc áo lạnh đen cho ngay thẳng, chiếc áo nàng mặc phủ ra ngoài lưng chiếc quần cùng màu với áo, rồi ngồi dựa người thoải mái vào góc ghế xe. Vì không biết chắc họ sẽ đi

ăn ở đâu, nên nàng chọn mặc bộ áo quần cắt may giản dị này, vì bộ quần áo này có thể mặc đi đâu cũng được - đến quán rượu hay đến nhà hàng sang trọng hơn cũng được. Nàng đeo đôi hoa tai bấm bằng ngọc và cài chiếc cài áo có hình đóa hoa bằng ngọc và vàng trên vai để thêm vẻ duyên dáng, tuy nhiên nếu cần, nàng có thể tháo ra để bộ áo quần trông được giản dị hơn.

Khi họ ra khỏi khách sạn, hơi nóng hừng hực phả vào người, nàng cảm thấy hài lòng vì đã mặc cái áo lạnh không có tay và đi đôi xăng-đan có quai hậu không mang bít tất. Rõ ràng trời nóng nực, vì hôm nay là ngày cuối tháng Tám, và mặc vải lạnh đen sẽ mát mẻ, dễ chịu.

Khi xe hòa vào dòng xe cộ, Tessa nhận thấy có lẽ xe đang chạy về Quận Bảy, khu vực nàng thích nhất ở Paris và biết chắc đường sẽ không xa. Quả vậy, chỉ trong phút chốc, xe rẽ vào đường Babylone. Rồi người tài xế cho xe dừng lại trước tòa nhà xưa có “porte cochere” (cổng xe) đồ sộ, bộ cửa khổng lồ dùng cho những cỗ xe ngựa đi qua để vào sân trong những ngày quá vắng.

Sau khi giúp nàng bước ra khỏi xe, người tài xế chỉ cánh cửa nhỏ một bên cổng xe và chào tạm biệt. Nàng cười, cảm ơn anh ta, rồi đi qua cửa vào trong sân rải sỏi. Quả thật là một “tòa nhà đặc biệt”, một ngôi nhà to lớn, trước khi trở thành nhiều căn hộ.

Người gác cổng liền bước ra khỏi căn phòng nhỏ, vui vẻ chào đón, hỏi nàng cần cần gì. Nàng nói ông Deléon đang đợi nàng, anh ta gạt đầu, dẫn nàng vào nhà, rồi chỉ cho nàng thấy bộ cửa bằng gỗ dụ nằm ở bên phải chiếc thang máy nhỏ, như cái chuồng.

Cảm ơn anh ta, nàng đi đến bộ cửa, rung chuông rồi đứng đợi. Một lát sau, một cánh cửa mở ra, một người đàn ông trung niên tươi cười mặc áo khoác trắng của quần gia hiện ra. Nhìn nước da màu nâu đen và tóc đen, nàng nghĩ anh ta là người Bắc Phi.

- Madame, bonjour (Thưa bà, chào bà), - anh ta nói, mở rộng cửa, mời nàng vào nhà. - Tôi là Hakim, - anh ta nói thêm bằng tiếng Anh khá chuẩn.

- Bonjour, Hakim, - Tessa đáp, đi theo anh ta qua tiền sảnh lát đá cẩm thạch, gót giày xăng-đan cao gồ lóc cóc.

Đưa nàng vào căn phòng rộng mà rõ ràng là thư viện, Hakim hỏi: - Madame... duàng apéritif (đồ uống khai vị) gì? - Rồi anh ta nói thêm như để giải thích: - Monsieur sera de retour dans dix minutes (Ông chủ sẽ về trong vòng 10 phút nữa).

- Un verre d'eau, s'il vous plait (Xin anh cho ly nước), - Tessa nói nhỏ.

Còn lại một mình, nàng đứng ở ngưỡng cửa, quan sát phòng thư viện, nhìn kỹ mọi vật một lát, muốn biết về Jean Claude Deléon càng nhiều càng tốt.

Thư viện không giống bất kỳ nơi nào nàng đã thấy, trông căn phòng đẹp một cách khác

biệt, mang màu sắc nam giới hơn. Căn phòng biểu lộ thị hiếu của chủ nhân, rõ ràng nhất là những thứ đồ xưa, trông như trong viện bảo tàng. Căn phòng có màu đơn sắc, pha trộn giữa màu kem nhạt và màu be, sự pha trộn các màu nhạt này làm nền rất thanh nhã cho màu gỗ mát dịu của nhiều thứ đồ xưa trong phòng. Bức tường hài hòa với những bức màn len có màu kem dài rộng treo ở các cửa sổ, và với các chiếc ghế nệm dài, các ghế bành bọc nệm có màu kem pha be, còn sàn ván không trải thảm thì bóng như gương.

Từ cửa vào, Tessa đối diện với hai cánh cửa sổ cao ở cuối phòng. Trước cửa kê chiếc bàn làm việc lớn xưa bằng gỗ gụ, và kèm theo là chiếc ghế cũng bằng gỗ gụ, nàng nghĩ có từ thời đế chế Pháp, trên bàn là cặp đèn có trụ bằng gỗ mạ vàng với chụp đèn có hình vuông sơn đen và nhiều thứ khác nữa mà nàng không thấy rõ, ngoại trừ phía sau là chiếc đồng hồ cao.

Nhìn về bên trái, Tessa thấy chiếc lò sưởi bằng đá cẩm thạch trắng xây sát vào tường, trên lò sưởi treo tấm gương xưa. Trước lò sưởi kê bốn chiếc ghế bành thấp, có từ thời Louis XV, và hai chiếc ghế nệm dài cùng màu. Ghế được kê quanh chiếc bàn thấp bằng kính, bàn này theo nàng nghĩ không thuộc vào đồ xưa trong phòng.

Phía tường đối diện, kệ sách cao đến trần nhà bằng gỗ đen láng bóng chạy dài theo tường phòng. Sách chất đầy ắp các ngăn kệ. Ngay trước kệ là chiếc bàn đọc sách xinh xắn có từ thế kỷ 18, và trong góc phòng, phía tay phải nàng, có chiếc bàn một chân đã xưa, và bên cạnh bàn là chiếc ghế có lưng dựa thẳng và ngọn đèn đứng.

Ngay khi ấy Hakim quay trở lại, anh ta đi nhẹ nhàng đem ly nước cho nàng. Sau khi lấy ly nước, nàng cảm ơn rồi đi đến các cửa sổ đứng nhìn ra ngoài.

Nàng ngạc nhiên vô cùng, vì ngay ngoài cửa sổ là hàng hiên rộng, và bên kia hiên là bãi cỏ với nhiều luống hoa đầy hoa trắng nở. Sát với bức tường đá cao, mọc nhiều cây lớn, cây nhỏ và bụi cây, tất cả tạo thành đám rừng nhỏ im mát. Dưới cây có nhiều chiếc ghế sắt kê trong vườn và nàng không thể không nghĩ rằng ngay trong lòng Paris lại có chỗ đáng yêu như thế này. Thật sang trọng biết bao, có khu vườn ngay trong thành phố lớn.

Nàng thấy Hakim đi ra mái hiên rộng, kê bàn ghế. Bỗng nàng biết nàng và Jean Claude ăn trưa ở đây, chứ không ăn ở nhà hàng, và điều này làm cho nàng thích thú.

Nàng quay qua nhìn vào bàn làm việc. Cái đồng hồ xưa do người thợ làm đồng hồ nổi tiếng ở Paris làm là Le Roy và con trai. Bên cạnh đồng hồ là cái hộp bằng đồng mạ vàng rất tinh xảo. Trên bàn còn có hai con dao rọc giấy bằng thủy tin có cán dao bằng đồng chạm trổ tinh vi, và tấm da đen trải bàn với tờ giấy thấm trắng không vấy mực. Chỉ có thế. Đồ đạc trên bàn hơi lộn xộn, nhưng trông xinh xắn và đầy nam tính.

Nàng đến nhìn sách trên kệ. Có rất nhiều sách viết về các triết gia... Descartes, Aristotle, Plato, Sophocles; sách của các nhà văn Pháp như Victor Hugo, Céline, André Malraux, Jean Paul Sartre, Emile Zola, và Colette, nhiều sách về lịch sử Pháp, Anh và Mỹ; một số sách mà nàng rất

thích của Dickens, chị em Bronte và Jane Austen. Sách chính trị đủ các xu hướng, như là sách của Charles de Gaulle, Winston Churchill và những chính trị gia có tiếng tăm khác. Có nhiều cuốn viết về tiểu sử các chính khách như Churchill, John Mayor, De Gaulle, John Kennedy, Ronald Reagan và Franklin Roosevelt và lịch sử của Napoléon, Talleyrand, Nelson, Công tước Marlborough và Cromwell, cũng như Elizabeth Tudor và Charles II. Nàng nhận thấy có tuyển tập các bài diễn văn nổi tiếng của Churchill trong những năm xảy ra Thế chiến thứ hai, cùng với những tập ông viết về *lịch sử của các dân tộc nói tiếng Anh*.

Sách viết về tôn giáo cũng nhiều, Cơ Đốc giáo, Do Thái giáo, Phật giáo và Hồi giáo. Nàng nhận thấy có nhiều cuốn sách viết về Hồi giáo sắp cùng với một số sách mới hơn viết về chủ nghĩa khủng bố. Bên cạnh số sách này, những cuốn viết về chiến tranh đã xảy ra từ nhiều thế kỷ nay. Ngược lại, trên kệ sách khác, có nhiều cuốn tiểu thuyết cận đại, nàng nhận thấy nhiều cuốn có bìa màu sắc sặc sỡ với nhan đề do nhiều tác giả Anh nổi tiếng viết. Xa hơn, nàng thấy một số sách về hội họa bàn về tác phẩm của Renoir, Picasso, Manet, Monet, Degas, Gauguin, Turner, Constable, Gainsborough, Bernard Buffet, và Rodin. Trên kệ khác nữa, nàng thấy sách viết về âm nhạc của Massenet, Bizet, Ravel, Bach, Beethoven, Mozart, Puccini và nhạc Opera của Wagner.

Nàng tự hỏi không biết Jean Claude có đọc hết những cuốn sách này không, và nàng nghĩ có lẽ chàng đọc hết. Nàng tin chàng có sở thích về nhiều vấn đề cũng như rất quan tâm đến hội họa và âm nhạc.

Uống gần hết ly nước, Tessa để ly xuống cái bàn thấp bằng kính, nghĩ rằng đây là vật tân thời nhất trong căn phòng đầy những đồ xưa đáng giá này. Nàng bèn đi quanh phòng nhìn các họa phẩm treo trên tường. Bức chân dung của Napoléon rất hấp dẫn và bức khác vẽ Napoléon và Josephine treo ở bên phải của tấm gương trên lò sưởi, còn phía bên kia tấm gương treo bức tranh tuyệt đẹp có vẻ rất xưa, vẽ một phụ nữ xinh đẹp mặc áo dài xanh. Tessa tự hỏi không biết có phải tác phẩm này do Ingress vẽ hay không. Hai bên cửa trông ra tiền sảnh, treo hai khung ảnh bằng gỗ trông rất xưa, ảnh trong khung vẽ một người đàn ông và một người đàn bà mặc áo quần của thế kỷ 17 và nàng nghĩ áo quần dùng mặc vào mùa Thu và mùa Đông, vẽ theo bút pháp của Fragonard.

Bỗng nàng nghe bước chân của chàng đi qua tiền sảnh. Một giây sau, chàng xuất hiện trên ngưỡng cửa nhìn nàng. Chàng mặc bộ comple đen, sơ-mi trắng và khi chàng đứng nhìn nàng đắm đắm, chàng đưa tay nói lỏng cà vạt. Rồi chàng đi đến phía nàng.

Nàng đứng sững sờ tại chỗ, nhận thấy bỗng nhiên nàng lo sợ một cách lạ kỳ.

Chàng bước đến đứng trước mặt nàng, chìa bàn tay ra. Nàng nắm tay chàng. Chàng đưa bàn tay nàng lên môi hôn, chỉ hôn phớt lên tay nàng rồi thả ra.

- Tôi xin lỗi. Tôi đã để cho em phải đợi, - chàng nói.

- Không sao, - nàng đáp, tự hỏi tại sao môi chàng khô khốc. Jean Claude bước đi khỏi nàng, vừa nói:

- Em tha lỗi cho tôi nhé? Tôi muốn thay áo quần khác... cho được thoải mái hơn. Je revient tout de suite (Tôi sẽ trở lại ngay).

Rồi chàng biến mất, và nàng lại ở một mình lần nữa. Nàng đến ngồi xuống chiếc ghế bành thấp, cảm thấy hai chân hơi run.

* * *

Jean Claude đi nhanh qua tiền sảnh, bước lên cầu thang lầu từng hai bậc một, vội vã vào phòng ngủ. Chàng cởi áo quần ra, thay vào cái áo sơ-mi vải trắng, xắn tay áo lên, đến cái tủ âm tường, lục tìm chiếc quần vải màu be. Chàng để chân trần xỏ vào đôi giày đế mềm màu nâu cho dễ chịu. Bộ áo quần chàng mặc để đi đến dinh tổng thống ngột ngạt khó chịu, thay ra chàng cảm thấy thoải mái hơn.

Đến máy điện thoại trong phòng ngủ, chàng nhấc máy, bấm số điện thoại di động của Lorne Fairley. Lorne trả lời ngay.

- Alô?

- C'est moi (Tôi đây), - Jean Claude nói. - Tôi đang ở tại nhà. Tessa cũng đang ở đây, chúng tôi ăn trưa ở ngoài vườn.

- Ý kiến ấy tuyệt đấy, Jean Claude. Tôi nghĩ, để cho người ta thấy chị ấy đi với đàn ông khác ở Paris là điều thiếu khôn ngoan. Tôi không tin hai người Anh sẽ đi lạc vào nhà anh, nhưng biết đâu đấy.

- Tôi xin hỏi anh điều này. Khi anh điện thoại cho tôi hồi sáng, tôi quên hỏi.

- Bây giờ hỏi đi.

- Sự hiện diện của chồng cô ấy có phải chỉ là sự trùng hợp ngẫu nhiên không? Hay là anh ta vẫn theo đuổi cô ấy? Tôi có nên nhờ lực lượng an ninh bảo vệ cho cô không?

- Không cần thiết, nhưng cảm ơn anh đã nghĩ đến chuyện ấy. Tôi chắc Mark Longden đến Paris để báo cáo công việc. Thực vậy, có lẽ hẳn được Ainsley gọi đến.

- Tốt. Tôi hiểu rồi. Thôi, hãy yên tâm, Lorne, Tessa sẽ được yên bình với tôi. Tôi sẽ tiếp xúc với anh... và anh phải làm như thế.

- Được rồi. Cảm ơn anh. Và nhớ đừng nói cho Tessa biết. Nếu chị ấy biết Mark Longden có mặt ở Paris, chị ấy sẽ rất lo.

Không nói gì thêm chỉ nói *Au revoir, mon ami* (Tạm biệt, bạn), Jean Claude đến cái áo veston chàng móc trên ghế, lấy điện thoại di động rồi nhét vào túi quần và đi vào phòng tắm. Sau khi rửa tay xong, chàng phả nước lạnh lên mặt, vỗ vỗ cho khô, rồi bôi nước hoa, và chải tóc. Chàng đi khỏi bồn rửa, nhưng bỗng quay lui, nhìn vào gương. Chàng ngạc nhiên thấy mình hôm nay có vẻ hơi bơ phờ.

Mình có hấp dẫn đối với nàng không nhỉ? Chàng tự hỏi, hình dung ra Tessa trước mặt. Chàng thở dài. Từ lâu chàng nghĩ rằng vấn đề tuổi tác không quan trọng đối với con tim.

Chàng cảm thấy như thể chàng đã bị đảo ngược từ khi gặp nàng vào đêm qua. Khi tham dự buổi họp ở điện Elys-ée, mặc dù chàng rất chú tâm vào buổi họp, nhưng vẫn có lúc lơ đãng, vì nghĩ đến nàng. Làm sao để giải quyết được tình trạng này? Chàng là người thường rất giỏi trong việc giải quyết các vấn đề khó khăn, nhưng bây giờ bỗng hoàn toàn bị bó tay.

Mình sẽ để cho dòng đời tự trôi đi... mình sẽ để cho việc đời xảy đến với mình như đoàn tàu đang trên đà chạy đến. Phải làm gì bây giờ? Chàng tự hỏi? Và một lát sau khi quay lại thư viện, chàng nhận ra vấn đề nằm ngoài tầm tay của chàng. Chàng là đàn ông và nàng là đàn bà, chuyện tình cảm, sâu kín, say mê nhau đã diễn ra giữa họ vào tối qua. Chàng phải để cho chuyện này tiến triển theo quy luật tự nhiên.

.19.

Khi Jean Claude quay lại thư viện, Tessa đang đứng bên cửa sổ, nhìn ra ngoài vườn. Nghe tiếng chân quả quyết của chàng gõ trên nền nhà lát gỗ, nàng quay lại nhìn chàng.

Chàng đến dừng lại bên bàn kính thấp, mắt nhìn vào mắt nàng. Chàng nhìn một lát rồi nhoẻn miệng cười.

Nàng cười lại, cảm thấy như bị thôi thúc bước đến bên chàng.

- Tôi nghĩ ta nên uống champagne, - chàng nói, lấy chai rượu trong cái xô bạc ra, Hakim đã đem xô rượu đến cách đây mấy giây. – Đây là loại Rosé Billecart-Salmon, loại tôi thích nhất. Rượu ngon dịu... tôi hy vọng em thích.

- Tôi thích champagne hồng, - nàng đáp, nàng đã nói thật. Đây là loại nàng thích nhất, mặc dù nàng không uống nhiều. Khi nàng đứng nhìn chàng mở chai rượu, Tessa nuốt nước bọt nhiều lần, nàng lại cảm thấy sợ sệt. Nhưng ai mà không sợ chàng? Nàng tự hỏi. Chàng là người thành thật, nổi tiếng, là người thuộc tầng lớp ưu tú của nước Pháp, và hình như là người được các tổng thống ưa thích nhất.

Ngoài chuyện này ra, Tessa nhận thấy cảm xúc đủ loại quay cuồng nhau trong lòng nàng. Điều quan trọng nhất là nàng cảm thấy lúng túng vụng về, thậm chí hơi căng thẳng khi đứng bên cạnh chàng như thế. Nàng muốn đưa tay sờ chàng, muốn chàng sờ nàng, muốn chàng ôm nàng vào lòng. Nàng muốn chàng đưa tay ôm nàng trước khi nàng làm điều dại dột.

Nhưng chỉ trong nháy mắt, chàng đến đứng bên cạnh nàng, đưa ly champagne cho nàng. Bàn tay chàng chạm nhẹ vào tay nàng, nàng cảm thấy như chạm phải dòng điện. Nàng ngồi xuống ghế không nói một lời. Và nàng không khỏi thấy nụ cười thú vị nở trên môi chàng khi chàng đến rót rượu vào ly mình.

Lát sau, chàng đưa ly qua bàn salon và nói:

- Santé! (Chúc sức khỏe!)

- Santé, - nàng đáp và uống một hơi dài.

Im lặng một lát, rồi chàng hỏi:

- Tessa này... em khỏe chứ? - Cặp mắt đen, hấp dẫn nhìn nàng, đợi nàng trả lời.

Câu hỏi làm cho nàng giật mình. Nàng nhìn chàng, cau mày và trả lời thật nhanh:

- Sợ.

- Sợ tôi à? – Chàng ngạc nhiên hỏi, cau mày.

Nàng lắc đầu, thành thật đáp:

- Phải, sợ vì thành quả của anh, vì vị thế của anh ngoài đời, tôi không quen với người danh tiếng như anh.

- Nhưng tôi cũng chỉ... là người thôi. Như những người khác.

- Không, anh không như người khác. Anh rất nổi tiếng.

- Tiếng tăm đối với tôi vô nghĩa. – Chàng ngồi dựa người ra ghế, và nhìn nàng lần nữa với ánh mắt suy tư, rồi nói tiếp: - Có lẽ em bị căng thẳng, cảm thấy lúng túng. Phải, anh nghĩ em như thế, vì anh cũng thế.

- Ồ, - nàng ngạc nhiên thốt lên, nhìn chàng qua vành ly.

- Chuyện này tự nhiên thôi. Dĩ nhiên chúng ta đều có cảm giác như thế. Bỗng nhiên chúng ta ở với nhau. Chúng ta không biết giải quyết với nhau như thế nào.

- Có lẽ...

Jean Claude ngồi chồm người tới trước, mắt nhìn xoáy vào mắt nàng, chàng nói nho nhỏ, nhẹ nhàng...

- Đêm qua giữa chúng ta đã xảy ra chuyện bất thường. Trong đại sảnh nhà bà Marie Hélène, tôi đã nhìn em và em nhìn lại tôi, chúng ta đã thông cảm nhau. Sự thông cảm sâu sắc đã xảy ra giữa đàn ông và đàn bà. Chúng ta hiểu nhau thật sự. Hơn thế nữa, nếu chúng ta ở một mình với nhau, chắc tôi đã hành động cụ thể về việc này.

- Anh nói thế nghĩa là sao? – Mắt nàng dán vào mắt chàng.

- Nghĩa là tôi sẽ nói... *Đến nhà với tôi.*

- Đáng ra anh nên nói, - nàng đáp. – Chắc tôi sẽ đến.

- C'est dommage (Tiếc thay). – Jean Claude đưa cao hai tay theo cung cách của người Pháp, nhún vai nhẹ, cười với nàng có vẻ nuối tiếc.

- Thế tại sao anh không hỏi? – Nàng hỏi, mắt vẫn nhìn chàng đăm đăm.

Chàng không trả lời.

- Có phải vì có nhiều bạn bè đang ở với anh hay không? – Nàng hỏi thử, nhướn mày thắc mắc.

- Non, non (Không, không), - chàng đáp. – Không phải thế. Tôi không sống vì người khác hay cho người khác. Mà chính vì Lorne.

- Nhưng chắc cậu ấy không quan tâm đâu! Cậu ấy mến mộ anh! – Nàng nói.

- Em dùng từ như thế có kỳ lạ không? – Chàng nhìn nàng với ánh mắt kỳ lạ.

Nàng lắc đầu.

- Cậu ấy tôn sùng anh, nghĩ rằng không có ai trên đời này giống anh. Anh không làm gì sai lầm với em trai tôi hết.

- Tôi được đề cao. Naturellement (Dĩ nhiên). Em biết là tôi đánh giá cao tình bạn của anh ấy. Tôi sẽ không làm gì để phá hỏng cái tình bạn đó.

- Cậu ấy nói anh là người quý phái chân chính, - Tessa suy nghĩ để nói tiếp, nàng uống thêm nhiều hớp champagne. Nàng phân vân không biết nàng có bị say không.

- Tôi không biết yếu tố này có liên quan gì đến chuyện chúng ta thông cảm nhau không. - Chàng bình tĩnh trả lời.

Tessa nhìn chàng nhưng không nói gì.

Họ im lặng, nhưng không ai có vẻ lúng túng. Nói chuyện cởi mở đã làm giảm bớt căng thẳng giữa họ. Tessa nghĩ chưa bao giờ nàng có những giây phút thành thật như thế này với Mark. Nghĩ đến Mark bỗng lòng nàng quặn thắt, nàng bèn xua đuổi ý nghĩ ấy đi. Không được nhớ đến hẳn khi ngồi trong căn nhà này với người đàn ông chân chính hoàn toàn như chàng. Jean Claude Deléon là người vĩ đại.

Còn về phần Jean Claude, chàng hài lòng vì đã khuyến khích nàng nói về cảm nghĩ của mình, cũng như chàng nói về cảm nghĩ của chàng. Chàng ghét cái trò vòng vo dông dài giữa đàn ông và đàn bà. Chàng thấy cái trò này trẻ con và kỳ cục. Với chàng, chỉ chấp nhận sự thành thật thôi.

Bỗng chàng đứng dậy, lấy chai champagne đến rót cho nàng, rồi rót đầy vào ly mình.

Ngồi xuống ghế bành thấp lại, dựa người ra sau, chàng uống một ngụm rồi hỏi:

- Em sợ phải không?

- Một ít, - nàng đáp nhanh.

- Không sợ tôi chứ? Chắc chắn không chứ?

- Phải, nhưng, cũng sợ... chuyện có thể không hay xảy ra.

- A, phải, đan dứ vào chuyện yêu đương cũng nguy hiểm. - Nàng im lặng. Cặp mắt màu xám bạc bỗng có vẻ suy tư. Chàng nói bằng giọng ấm áp, có vẻ cười cợt:

- Em không nên quá lo sợ như thế, Tessa Fairley à.

- Anh bao nhiêu tuổi rồi? – Câu hỏi của nàng cất lên như viên chì rơi xuống giữa phòng.

Jean Claude nhìn nàng dăm dăm. Rõ ràng chàng không ngờ nàng hỏi như thế.

Tessa biết mình lỡ lời, nàng liền nói nhanh:

- Tôi xin lỗi. Tôi thật quá thô lỗ phải không? – Nàng cảm thấy đỏ mặt. – Anh khỏi cần trả lời câu này vì...

- Tôi quá già đối với em, - chàng cắt ngang lời nàng, cười với nàng, vẻ ân hận bỗng hiện ra trên mặt chàng.

- Không, anh không thế.

Tảng lờ không để ý đến nàng, chàng nói tiếp:

- Đêm qua ngồi ở đây một mình, nhìn buổi tối trôi qua, tôi tự hỏi tại sao hình ảnh của em lại có thể làm cho tôi quá sửng sốt đến thế. Đây là điều tôi phải suy nghĩ để tìm nguyên nhân. – Nhưng chàng đã tìm ra được câu trả lời. Đây chính là sự sửng sốt vì nhận thức được vấn đề, vì biết nàng là người duy nhất trên đời có thể giải quyết được rắc rối của đời chàng.

- Bây giờ đến lượt anh có vẻ trầm tư... - Tessa nói, cắt ngang dòng suy tư của chàng.

- A, phải. Tôi nghĩ đến em. Kế hoạch của em như thế nào?

- Anh muốn nói cuối tuần này ư? Hay về tương lai?

- Cả hai.

- Tôi không có kế hoạch cho ngày nghỉ cuối tuần.

- Em có muốn nghỉ cuối tuần với tôi không?

- Muốn.

- Còn Lorne thì sao? Tôi không thể cướp mất em khỏi anh ấy. Hai người cùng đến Paris. Bỏ anh ấy thì quả thật... không đúng.

- Em trai tôi rất lo công việc, chắc anh biết cậu ấy muốn có thời giờ để học kịch bản. Cậu ấy thường chuẩn bị rất chu đáo trước khi bắt tay vào việc.

- Mais oui (Phải). Tôi biết anh ấy thế. Nhưng chúng ta phải có anh ấy cùng vui chơi.

- Chúng ta sẽ hỏi cậu ấy. Phải không?

- Em có vẻ thanh thản hơn rồi đấy, Tessa à.

- Đúng. Tôi thấy người khá hơn nhiều.

- Còn chương trình về tương lai của em thì sao?

- Tôi phải đẩy nhanh việc ly dị. Tuần sau mẹ tôi sẽ từ New York trở về. Tôi nghĩ mọi việc sẽ tiến hành nhanh chóng hơn nhiều. Bà giải quyết những việc khó khăn rất giỏi và nhất là giải quyết với các luật sư rất tài. Anh đã gặp bà chưa?

- Rồi. Bà là người rất tài tình. – Chàng đáp rồi nghĩ: Tôi sợ bà không chấp thuận gả em cho tôi, nhưng không nói ra ý nghĩ này.

Hakim hiện ra nơi ngưỡng cửa thư viện.

- Monsieur, s'il vous plait (Thưa ông, xin mời ông).

- Merci (Cám ơn), Hakim. – Jean Claude đứng dậy, chàng nói:

- Nào, Tessa. Bữa ăn đã dọn rồi. Chúng ta đi qua phòng khách để ra vườn.

* * *

Phòng ăn nằm bên cạnh phòng thư viện, Jean Claude dẫn nàng đi qua phòng ấy và cố tránh đụng chạm đến nàng. Chàng biết cả chàng lẫn nàng đều biết rằng họ chỉ đụng vào nhau thôi là như châm vào ngòi nổ của quả bom.

Khi họ bước ra khỏi phòng có máy điều hòa không khí để ra ngoài mái hiên, hơi nóng hực vào người họ. Jean Claude dừng lại.

- Tôi nghĩ ăn ngoài này là sai lầm rồi. Ngoài này nóng quá.

- Tôi biết. Nhưng anh nhìn kia, mặt trời ở trên đầu ngọn cây. – Tessa chỉ vào cuối vườn. - Nếu anh không sao thì tôi cũng vậy. Thỉnh thoảng ăn ngoài trời rất tuyệt.

- Tốt lắm, - chàng nói, rồi đi trước đến bàn ăn. Chàng kéo ghế cho nàng ngồi và khi nàng ngồi, chàng di chuyển cái dù lớn đến sát hơn để che phủ kín cho cả hai người. Ngồi đối diện với

nàng, chàng lấy chai nước, rót hai ly. Sau khi uống một hớp nước, chàng hỏi:

- Chúng ta uống hết chai champagne hay là dùng vang trắng trong bữa ăn?

- Tôi thích champagne, - nàng đáp, nghĩ rằng rượu vang sẽ làm cho nàng nhức đầu, nên nàng không muốn dùng.

- Xin lỗi, tôi sẽ quay lại ngay, - chàng nói, đứng dậy, đi đến bộ cửa cao để lấy chai champagne.

Tessa nhìn theo chàng, nàng thấy chàng có vẻ rất khỏe mạnh. Chàng cao, rắn rỏi, cân đối, vai rộng, người không có mỡ, và trông chàng trẻ khi mặc sơ-mi trắng, quần vải, hơn là mặc comple. Có lẽ chàng chỉ trên bốn mươi như Lorne nói, nàng nghĩ. Thế nhưng, chàng đã nói chàng quá già đối với nàng. Nhưng chuyện này có nghĩa lý gì? Tại sao người ta cứ nghĩ đến chuyện tuổi tác làm gì? Có người trông lớn hơn tuổi, lại có người trông trẻ hơn tuổi. Nàng ba mươi hai tuổi, mà thấy mình già dặn hơn tuổi rồi. Nên chắc chàng cũng như thế chứ gì? Chàng là người không giống bất kỳ người nào nàng biết.

Chàng quay lại, xách cái xô bạc đựng chai champagne hồng, đi theo sau chàng là Hakim bê cái khay đựng hai cái ly dùng để uống champagne.

- Đây rồi! - Jean Claude lên tiếng, để xô nước đá xuống nền đá phiến trước khi Hakim để ly lên bàn, rồi vội đi vào nhà. Một phút sau người quản gia đem ra cái bàn nhỏ bằng kim loại. Anh ta để champagne và nước trên bàn, gật đầu chào lễ phép, rồi lại biến mất.

Jean Claude rót champagne cho nàng, chàng nói:

- Lourdes, người đầu bếp, nấu bữa ăn đơn giản thôi. Trời quá nóng không ăn được nhiều.

- Phải, đúng thế, - nàng đáp, lòng tự hỏi không biết nàng có thể ăn được hay không. Bỗng nàng lại cảm thấy căng thẳng trở lại. Khi nói chuyện với nhau một cách thành thật, nàng cảm thấy được thanh thoi, nhưng bây giờ bỗng nhiên nàng trở lại bối rối, thiếu tự nhiên. Nàng là người thường khi rất tự chủ. Thực vậy, bây giờ khi ngồi trước người đàn ông lịch lãm trong ngôi vườn xinh xắn ở giữa lòng Paris, nàng cảm thấy mình như một cô học trò... bị choáng ngợp vì chàng, vì hoàn cảnh, và vì sự phản ứng của nàng đối với chàng.

Như đọc được tư tưởng của nàng, Jean Claude bỗng nói:

- Khó mà hiểu được lòng người, cảm thấy dễ chịu với họ. Tôi biết được thế là vì tôi cũng từng có tâm trạng như thế... nhưng rồi mọi việc đều sẽ ổn hết... tin tôi đi.

- Làm sao anh biết? - Nàng hỏi nhỏ, nhìn chàng. - Như thế anh đã đọc được tư tưởng trong óc tôi.

- Bảo đảm với em là tôi không có khả năng làm ảo thuật, - chàng đáp, lắc đầu.

“Ồ, anh có, - nàng nghĩ, - anh đã làm cho tôi căng thẳng, tôi chưa bao giờ cảm thấy mình như thế”. Nhưng nàng giữ im lặng, bùng ly champagne lên uống. Không muốn nói về cảm nghĩ của mình, nàng thay đổi đề tài.

- Thư viện của anh rất đẹp, chưa bao giờ tôi thấy ai có thư viện đẹp như thế, nhưng anh không làm việc trong thư viện chứ?

- Không. Tuy nhiên, tôi thường ngồi trong ấy và suy nghĩ.

- Vậy anh viết ở đâu? Anh có phòng làm việc ở chỗ khác à?

- Không, tôi làm việc trong nhà này, tôi có phòng làm việc ở trên lầu. Nếu em muốn xem, tôi sẽ dẫn em đi xem. Phòng khá đặc biệt.

- Tôi muốn xem. Anh viết cuốn Warriors ở trên ấy à?

- Phải... - chàng dừng lại, uống một hớp champagne, rồi nói tiếp: - Tôi tặng em cuốn sách ấy vì lịch sự, vì em đến dự tiệc. Em đừng đọc cuốn ấy.

-Ồ, nhưng tôi bắt đầu đọc rồi, - nàng đáp, và nói tiếp: - Đêm qua tôi không ngủ được. - Bỗng nàng bối rối vì đã nói việc này. Tessa bật người dựa ra sau ghế, mặt bừng đỏ. Rồi nàng nói tiếp, rất nhanh:

- Cho nên, tôi lấy cuốn sách mở ra đọc, không thể bỏ qua được. Anh biết nhiều về chiến tranh, khủng bố và chính trị, phải không?

Chàng gật đầu.

- Tại sao em không ngủ?

Nàng nuốt nước bọt nhiều lần, định nói dối, nhưng rồi nàng chọn cách nói thật:

- Tôi nghĩ về anh.

Jean Claude thở mạnh.

- Tôi biết. Tôi cũng gặp trường hợp như em. – Chàng nhìn nàng đắm đắm cho đến khi nàng nhấp máy mắt và quay nhìn chỗ khác.

Muốn lôi người quay lại với mình, chàng nói:

- Tôi sung sướng là em hiểu được tiếng Pháp, đây là điều quan trọng cho tôi.

Nàng muốn hỏi tại sao nhưng lại thôi. Nhưng nàng hỏi câu khác.

- Anh học tiếng Anh ở đâu? - Rồi cố giữ vẻ bình thường, nàng nói thêm: - Anh nói tiếng Anh giỏi đấy.

- Tôi học tiếng Anh khi còn rất nhỏ. Tôi học và làm việc cật lực. Khi tôi được mười hai hay mười ba tuổi, tôi đã quyết làm nhà văn, và tôi ước đi du lịch sang Mỹ hay Anh. Vì thế mà tôi muốn nói thành thạo tiếng Anh.

- Phải, anh rất thành thạo. – Tessa tự hỏi, nàng có nói gì sai không. Tại sao nàng cứ nói đến những điều chàng biết.

Hakim xuất hiện, nét mặt lạnh lùng, đã làm gián đoạn câu chuyện một lát. Khi anh ta phục vụ xúp cho nàng, nàng cầm muống mức ăn, nhưng cảm thấy không thể nào nuốt nổi mặc dù xúp rất ngon.

Khi Hakim đi rồi, Tessa nói:

- Anh miêu tả cảnh chiến tranh theo con mắt của nhà văn, nhưng dĩ nhiên chiến tranh rất nguy hiểm.

- Cuộc sống là nguy hiểm.

Nàng không đáp.

- Em biết rồi, Tessa à.

Mắt nàng hơi nheo lại.

- Lorne chắc có nói cho anh biết về tôi, - nàng nói.

- Không, anh ấy không nói. Tôi đã gặp anh ấy nhiều tuần trước, khi anh bay từ Istanbul đi London qua Paris. Chúng tôi đi ăn tối với nhau, do đó anh có nói cho tôi biết về chuyện con của em bị bắt cóc. Nhưng anh chỉ nói có thể thôi.

- Ra thế.

- Anh ấy lo cho em.

- Tôi biết. – Nàng thở dài. – Nhưng dấn thân vào giữa cuộc chiến, chẳng khác nào chuốc lấy rắc rối cho mình, phải không?

- Không, tôi không chuốc lấy nguy hiểm vào thân... ít ra là không trong những cuộc chiến tranh.

Họ im lặng một hồi lâu. Chàng nhìn nàng, ánh mắt tình tứ, khêu gợi. Chàng cười, nụ cười ấm áp, dễ thương.

Chàng có sức thu hút quá mãnh liệt, và để kiềm chế mình khỏi bị ảnh hưởng do sức thu hút của chàng gây nên, nàng bùng ly champagne lên uống. Nhưng nàng quá thất vọng khi thấy tay mình run run. Nàng hít mạnh những hơi thở thật dài rồi để ly xuống, nhưng không khỏi làm cho rượu tràn ra ngoài. Nàng biết chàng chú ý thấy. Làm sao chàng không thấy được? Hakim đến lau bàn, rồi đem đến món trứng tráng, và lại vào nhà. Nàng cố ăn nhưng không ăn được nhiều, và sau đó, nàng nhận thấy Jean Claude cũng không ăn.

Chàng thấy nàng chú ý đến việc chàng không ăn, nên chàng nói:

- Tôi không đói.

- Tôi cũng không.

- Tôi nghĩ không đói thì không nên ăn nữa.

- Mà làm gì?

- Nên vận động một chút. Nào Tessa, hãy đi theo tôi. – Chàng đứng dậy và nàng cũng đứng lên theo, rồi hai người rời khỏi khu vườn.

Đến tiền sảnh, chàng nói:

- Tôi đã nói sẽ đưa em lên xem phòng làm việc của tôi. Phòng ở trên lầu. – Chàng chỉ chiếc cầu thang dẫn lên tầng hai.

* * *

Sau khi mở cửa cho Tessa, Jean Claude đi theo nàng vào phòng làm việc của chàng. Nhưng ngay khi chàng định ôm nàng vào lòng thì chuông điện thoại reo. – Merde (Chó thật), - chàng thốt lên, đưa chân đẩy cửa đóng lại, rồi vội bước đến bàn làm việc. Nhắc máy lên nghe, chính em gái chàng – Marie Laure, gọi đến.

Chàng vừa nói chuyện thân mật với em gái, vừa đưa mắt nhìn Tessa, nàng đang nhìn những

bức ảnh treo trên tường: ảnh chàng chụp với những nhà văn khác, những chính khách, diễn viên, triết gia, họa sĩ, bạn bè, giới Beau Monde (Giới ưu tú) ở Paris của thế giới. Cố nói chuyện thật nhanh với em gái, chàng nói chàng đang bận họp. Chàng chỉ nói chuyện có mấy giây mà cảm thấy như lâu bằng một kiếp. Cuối cùng chàng gác máy. Khi chàng gác máy Tessa quay lại nhìn chàng. Chàng thấy ngay sự thèm muốn bị dồn nén trên mặt nàng, mắt nàng hiện ra vẻ muốn chàng, và chàng nhận thấy nàng bị dục vọng hành hạ cũng như chàng.

Chàng vội bước ra khỏi bàn làm việc, đi nhanh về phía nàng, và nàng nhào vào vòng tay chàng. Nàng ôm cứng chàng, miệng rên nho nhỏ, rồi úp mặt lên vai chàng. Nàng run lấy bầy đến nỗi Jean Claude hoảng sợ, chàng đỡ dành nàng, thoa lưng nàng, ôm nàng sát vào người mình, dịu dàng nói:

- Tessa, không sao đâu, thư giãn đi, em yêu. – Chàng úp miệng nói vào mái tóc vàng nhạt của nàng.

Cuối cùng, nàng ngẩng mặt nhìn chàng. Chàng say đắm trước đôi mắt màu bạch kim độc đáo của nàng. Nhìn nàng khi nàng ép sát người chàng như thế này khiến chàng hụt hơi. Thế nhưng, một lần nữa, chàng kinh ngạc vì sắc đẹp thoát tục kỳ lạ của nàng. Nàng hé đôi môi trông rất khôu gợi, rồi đưa lưỡi liếm vào vành môi.

Không thể kiềm chế được nữa, chàng áp môi vào môi nàng thật mạnh, đưa lưỡi vào trong miệng nàng, và nàng đón nhận, cùng nhau thưởng thức. Chàng cảm thấy mê mê, ôm nàng sát vào mình hơn nữa. Cuối cùng, họ vẫn tiếp tục hôn nhau, hòa đồng vào nhau, quên hết mọi vật chung quanh, ngoại trừ chính họ và cảm giác của họ.

Một lát sau, vẫn ôm cứng nhau, họ nằm xuống ghế nệm dài và chàng tiếp tục hôn nàng say đắm, giống như chàng đã mơ ước trong tối hôm qua và ngay từ giây phút mới thấy nàng. Cuối cùng thì chàng đã đạt được nguyện vọng, đã có nàng nằm trong vòng tay, sắp trở thành một phần của chàng, cũng như chàng sẽ biến mình thành một phần của nàng. Điều chàng khao khát là chiếm nàng làm vật sở hữu, và được làm vật sở hữu của nàng.

Sau một hồi, chàng đứng dậy với vẻ hấp tấp, vừa cởi nút áo vừa bước đi khóa cửa. Khi chàng quay lại, nàng đã cởi áo để lộ thân hình thon thả, mềm mại, nằm dài trên ghế nệm chờ chàng. Nàng xin đẹp biết bao, chàng nghĩ.

Một giây sau, chàng cũng cởi áo quần, vứt bừa bãi trên nền nhà. Chàng nằm xuống bên cạnh nàng, mê mẩn vì dục vọng, ôm nàng vào lòng. Chàng ôm nàng thật sát vào người, nghe tiếng tim nàng đập bên ngực mình, và hai trái tim cùng hòa điệu.

Rồi chàng chống một khuỷu tay để nhô người lên, nhìn vào đôi mắt đẹp tuyệt vời của nàng và nàng nhìn lại vào mắt chàng, sờ mặt chàng.

- Jean Claude, - nàng nói, giọng nho nhỏ.

- Gì thế, em yêu?

- Em rất muốn anh.

- Không nhiều hơn anh. – Chàng hôn lên lông mày nàng, lên mắt nàng, lên cặp vú nhỏ săn chắc của nàng, tay vuốt ve thân hình thon thả và bụng nàng một cách chậm rãi. Hai tay chàng nhẹ thoa lên khắp các bộ phận nhạy cảm của nàng cho đến khi nàng rên lên nho nhỏ, đồng thời nàng cũng sờ lên người chàng.

Chính sự dịu dàng và khéo léo của chàng khiến cho nàng đạt đỉnh điểm của cơn cực lạc. Nằm ngay ngắn giữa hai chân nàng, chàng vào trong nàng, miệng áp vào tóc nàng, chàng thì thào:

- Chérie (Em yêu). Ôi, Tessa, em yêu.

- Jean Claude, Jean Claude. – Nàng thở dài, quàng hai tay quanh chàng. Nàng ôm chặt chàng, yêu chàng tha thiết.

Khoái lạc tăng dần, càng lúc họ càng cử động nhanh hơn, và khi lên đến đỉnh điểm khoái lạc, nó nổ bùng ra khiến cho cả hai thở hổn hển. Chàng cảm thấy như đang rơi vào chốn không gian đầy ánh sáng bạc, cùng với nàng bên mình, chàng nghĩ sẽ không bao giờ buông nàng ra.

* * *

Họ nằm với nhau trên ghế nệm dài thoải mái, hạnh phúc, cả hai đều hơi choáng váng. Ước mong bị dồn nén của họ đã được xoa dịu, căng thẳng đã biến mất, và họ chỉ còn niềm hoan lạc, thỏa mãn.

Jean Claude áp miệng vào tóc nàng, nói:

- Em khỏe không?

- Rất khỏe, nhưng em khát.

Chàng hôn vào đầu mũi nàng, rồi ngồi dậy khỏi ghế nệm dài, đi qua phòng.

Nàng nhìn chàng, thấy chàng đi đứng uyển chuyển biết bao. Đêm qua có lần Lorne gọi chàng là người hành động, vì chàng luôn luôn làm những công việc cần thiết, tường thuật các

cuộc chiến tranh, nhận làm những công việc ở nước ngoài, và quả thực nàng có thể thấy chàng luôn luôn hoạt động.

Chàng đi qua phòng khác và khi quay lại, chàng đem theo chai nước và hai cái ly, nàng hỏi:

- Anh có nhà bếp trên này à?

Chàng cười.

- Không. Nước trong phòng tắm. Nhưng anh đặt trong phòng tắm cái tủ lạnh để đựng nước uống và nước ngọt, có cả cà phê nữa. - Để ly trên bàn làm việc, chàng mở chai, rót nước vào ly rồi bung đến ghế nệm dài.

Tessa ngồi dậy, bỏ hai chân xuống nền nhà, lấy ly nước nơi chàng.

- Cám ơn, em khát quá. Chắc là vì uống nhiều champagne.

Ngồi xuống bên nàng, liếc mắt nhìn nàng, chàng nói:

- Anh sợ bây giờ em sẽ nói anh sắp phục rượu cho em say để dụ dỗ em.

- Không, em không nói. Đêm qua anh đã làm thế rồi, trong tiền sảnh nhà bà Marie Hélène. Trước mặt một nửa dân Paris.

Chàng cười lớn:

- Hay!

- Anh có cái áo ngủ hay cái sơ-mi nào em mặc được không? À kia kìa, em mặc cái này được rồi, - nàng nói, đưa tay nhặt lấy cái sơ-mi trên nền nhà.

- Để anh tìm cái khác cho em, áo này anh đã mặc dơ rồi.

- Vì thế mà em muốn mặc. - Nàng úp mặt vào áo anh. - Nó thơm mùi nước hoa. - Nàng đứng dậy, bận áo vào, cài hai hạt nút, nói thêm: - Và nó thơm mùi của anh.

Chàng cười rồi đi vào phòng tắm, và một lát sau, khi trở ra lại, chàng mặc cái áo ngủ lụa màu xanh nước biển.

- Em có đói không?

- Hơi đói. Nhưng chắc trứng rán đã nguội hết rồi.

Chàng lại bật cười, bước tới quàng tay ôm nàng, kéo sát vào mình.

- Anh sẽ làm cho em vài cái bánh sandwich. Thế nhưng, anh muốn nói với em chuyện này trước.

- Chuyện gì thế? – Nàng hỏi, hơi nhích người ra xa chàng, vì giọng chàng nghe có vẻ quá nghiêm trang. Nhìn thẳng vào mặt chàng, nàng ngần ngừ một lát rồi hỏi nhanh: - Có vấn đề gì quan trọng không?

- Em ngồi xuống đây, - chàng đáp, giọng nghe có vẻ hơi ra lệnh, vừa chỉ vào ghế nệm dài. Nàng liền làm theo lời chàng.

Chàng đi lấy cái ghế, kéo đến gần ghế nệm dài, ngồi xuống trước mặt nàng. Chàng ngồi im lặng một lát, vẻ trầm tư.

Nàng liếc mắt nhìn chàng. Thảo nào mà phụ nữ mê tí chàng. Còn nàng thì sao, cũng mê chàng phải không? “Và mê ngay tức khắc”. Chàng khỏe mạnh, thân hình rắn chắc. Bộ lông mày màu hổ phách trông có vẻ trầm mặc, gợi cảm, xinh đẹp, nhưng cũng hiền hòa. Phải, hiền hòa. Điều ẩn giấu dưới khuôn mặt của chàng là sự hiền hòa. Nhưng bây giờ, khi chàng nhìn nàng đắm đắm, nàng thấy vẻ nghiêm nghị hiện ra trên mặt chàng, một lần nữa nàng lo lắng hỏi:

- Có chuyện gì không ổn à?

- Không. – Chàng uống một hơi nước dài, để ly xuống cái bàn gần đấy, ngồi xuống ghế. – Anh đã năm mươi ba tuổi, già rồi. Đây... - chàng dừng lại, hươ hươ bàn tay một cách ngán ngẫm - ... là điều không thuận lợi cho anh. Đây không phải là trò chơi anh đang chơi.

- Em biết thế, Jean Claude.

- Anh đã thấy nhiều, làm việc nhiều, sống quá gian khổ trong nhiều cuộc sống khác nhau. Đau đầu, đau tim... các chứng bệnh này quen thuộc với anh. Anh đã vật lộn với sự vỡ mộng và với sự thất vọng, anh đã mang nặng trong lòng nhiều sầu muộn, và anh đoán em sẽ nói anh đã trải qua nhiều sóng gió. Có nhiều người ở Paris cho rằng anh đã mệt mỏi, thậm chí đã kiệt sức và có lẽ trong một vài phương diện nào đó quả anh đúng như vậy. – Chàng đưa tay lấy ly nước lại, rõ ràng chàng cũng khát như nàng.

- Và bây giờ, với tuổi tác của anh, - chàng nói tiếp, - anh không thể lãng phí thì giờ vô ích, vì anh vẫn còn nhiều điều phải viết, phải nghiên cứu, phải hoàn thành, và phải làm. Tessa, em có hiểu điều anh nói không?

- Hiểu, em hiểu.

- Đêm qua sau khi ăn tối xong về nhà, anh cảm thấy mình bị đánh gục. Đây là từ duy nhất

anh nghĩ đến... bị đánh gục. Bị em đánh gục. Bị cuộc gặp gỡ của chúng ta đánh gục. Em nện cho anh một trận nện thân. Và anh nghĩ anh cũng nện cho em một trận như thế. Anh nói đúng không?

- Đúng. Em cảm thấy giống như anh. Chúng ta vừa tỏ cho nhau thấy rồi, phải không? Nhưng... - bỗng nàng ngừng nói.

- Nhưng sao?

- Em rất sợ.

Chàng cười với nàng.

- Và anh cũng sợ.

Nàng dang hắng giọng, nói:

- Hồi nãy anh có nói anh không muốn em làm mất thì giờ của anh, phải không?

- Đúng thế. Trong nhiều năm qua, anh đã phí mất nhiều thì giờ, thường là với những người đàn bà không phải là người anh mong đợi.

- Còn em thì sao? Anh nghĩ về em như thế nào?

- Em là người anh tìm kiếm suốt đời mới gặp.

- Trong cuốn sách của anh, cuốn mà anh đề tặng em, anh viết: "Je suis là". Câu ấy nghĩa là sao?

- Em nghĩ sao về câu anh viết?

- Anh đây rồi... đợi em.

- Em hiểu rõ ý nghĩa rồi đấy, Tessa.

- Lorne nói rằng cậu ấy chưa bao giờ thấy em cư xử như thế. Cậu ấy nói em đã "mê anh tí tò lò". Mà quả đúng như vậy.

Chàng gật đầu nhưng không nói gì.

Nàng nói tiếp:

- Cậu ấy nói, cậu ta cũng chưa bao giờ thấy anh cư xử như thế.

- Lorne nói đúng, anh nghĩ chưa bao giờ anh như thế thật. - Bỗng chàng cười thích chí. - Anh muốn thòp lấy em, đem em về đây, ôm em vào trong vòng tay, giữ em bên mình anh mãi mãi. Và anh kinh ngạc khi thấy anh nhất quyết thực hiện ý nghĩ ấy.

- Anh nói anh không muốn em làm mất thì giờ của anh. Vậy anh muốn em làm gì?

- Một sự dàn xếp công bằng, như nhiều người bạn Mỹ của anh thường nói. Ngay từ giờ phút này, ngay bây giờ, anh muốn biết em có sẵn sàng buộc chặt mối quan hệ với anh không. Nhưng có điều rất quan trọng... anh phải biết là em có luôn luôn thành thật với anh hay không?

- Em sẽ không bao giờ nói dối anh, - nàng đáp, rồi nói tiếp bằng một giọng dịu dàng hơn: - Còn về việc thiết lập mối quan hệ với anh, dĩ nhiên là em muốn. Chúng ta không vừa có hành động quan hệ với nhau đó hay sao?

- Có người sẽ xem việc này... chỉ là sự quan hệ một đêm.

- Sự quan hệ một buổi chiều, - nàng chỉnh lại và phì cười. Chàng cũng cười với nàng, lắc đầu.

Khi Tessa nêu ra hoàn cảnh trước mắt, nàng hạ thấp giọng:

- Chúng ta sống trong những thành phố khác nhau. Em có đứa con ba tuổi. Em cũng có sự nghiệp, có trách nhiệm.

- Anh biết hết những chuyện ấy rồi, Tessa. Nhưng chúng ta hãy cố gắng, được không?

Khi nàng không đáp, chàng giục:

- Em có bằng lòng không?

- Em bằng lòng, - nàng đáp.

Tessa ngồi yên trên ghế nệm dài, đưa hai tay hất mái tóc ra khỏi mặt, nhìn về phía cửa phòng. Jean Claude đã xuống dưới nhà để lấy bánh sandwich. Nàng không biết tại sao bỗng

nhiên nàng cảm thấy bối rối, chỉ trong vòng mấy giây đồng hồ vắng mặt Jean Claude, mà nàng đã thấy nhớ chàng kinh khủng. Việc chàng đi khỏi phòng đã làm cho nàng cảm thấy bơ vơ lạc lõng. Mà chàng chỉ đi trong một lát thôi.

Hiện tượng này làm cho nàng kinh ngạc, rồi bỗng nhớ đến đêm qua, nàng không ngủ được vì cứ mãi nghĩ đến chàng. Vì thế nàng cảm thấy bất ổn, bèn bật đèn, lấy sách của chàng ra đọc. Ngoài việc đọc sách để có cảm giác được gần gũi bên chàng, nàng còn đọc để biết thêm về chàng. Kiến thức và lối hành văn trong sáng của chàng đã làm cho nàng ngạc nhiên. Chàng là nhà tư tưởng lỗi lạc. Những chương sách nàng đọc đã gây cho nàng ấn tượng rất mạnh về chàng.

Đêm qua nàng đã thầm cảm ơn mẹ nàng, vì bà đã nhất quyết buộc nàng phải học tiếng Pháp. Nhờ thế mà nàng đã đọc được sách của chàng, hiểu được ngôn ngữ của chàng, và cảm thấy đây là điều bắt buộc rất có lợi cho mình.

Chàng là con người khác thường, nàng nghĩ. Nàng nhận thấy khi có chàng trong phòng, chàng đã làm cho căn phòng có sinh khí, và vì thế mà bây giờ nàng nhớ chàng. Căn phòng thiếu bóng chàng đã mất hết sức sống.

Chàng cũng làm tình một cách khác thường, trước đây nàng chưa bao giờ biết đến. Trước khi gặp Mark, nàng chỉ làm tình với một người đàn ông khác mà thôi, và anh ta là một thẩm họa ở trên giường. Còn với Mark, gã luôn luôn hấp tấp, không bao giờ để ý đến nàng, không làm cho nàng hài lòng. Và thế rồi gã trở nên hung tợn, luôn luôn làm cho nàng đau đớn khi làm tình, rồi cuối cùng gã hiếp nàng một cách thô bạo, khiến nàng phải ly thân với gã, tìm cách thoát thân.

Đừng nghĩ đến Mark, nàng tự nhủ, và lập tức đẩy gã ra khỏi trí óc. Mà nên nghĩ đến Jean Claude Deléon. Nàng nằm xuống ghế nệm dài, nhắm mắt, nhớ lại cảnh làm tình của họ... thật là một giờ sống trong hạnh phúc...

Nàng nghĩ chàng rất thành thật với nàng, chàng đã nói hết sự thật của lòng mình. Mà chàng có đáng tin cậy không nhỉ? Chàng muốn họ có quan hệ lâu dài. Và chính nàng cũng muốn thế. Có phải như thế là họ bằng lòng đi đến hôn nhân không? Nàng không biết chắc. Làm sao họ được tiến đến hôn nhân? Paris là lãnh địa của chàng, chàng là một trong những triết gia lớn ở đây. Chàng đi ra nước ngoài để viết về chiến tranh và về các cuộc nổi dậy, để phỏng vấn các chính khách, các tổng thống trên khắp thế giới... Chàng dấn thân vào chốn hiểm nghèo. Nàng có chịu được điều ấy không? Rồi còn cuộc sống của nàng... và Adele nữa. Bất kỳ nàng đi đâu, Adele cũng đi đến đấy, nhưng chuyện này không phải là vấn đề khó khăn. Jean Claude sẽ yêu Adele ngay, bất kỳ ai cũng yêu nó. Vấn đề khó khăn cho nàng là sự nghiệp của nàng, là trách nhiệm của nàng ở cửa hàng bách hóa Harte. Làm sao nàng làm việc ở London mà sống ở Paris? Nếu tình yêu của họ tiến triển như chàng mong muốn, thì nàng phải sống ở đây. Nhưng không, hiện tại chưa thể thực hiện được.

Sau khi Mark bắt cóc Adele, nàng quá đau đớn đến nỗi quyết định phải đặt vấn đề chăm sóc con lên ưu tiên hàng đầu. Và bây giờ nàng vẫn nghĩ thế. Nghề nghiệp phải xếp vào hàng thứ hai. Nhưng rồi đây vấn đề nghề nghiệp có thể đưa xuống hàng thứ ba sau Jean Claude không? Nàng giật mình vùng ngồi dậy.

Nàng đã yêu chàng.

Ngay đêm qua.

Nàng đã say đắm nhìn vào mặt chàng, gương mặt đẹp trai nhưng thông minh, thật thà, hấp dẫn và nàng đã yêu chàng say đắm. Giống như India yêu Dusty Rhodes, nàng nghĩ. Bỗng nàng suy bụng ta ra bụng người, nàng thông cảm trường hợp người chị họ của nàng với anh chàng họa sĩ.

Jean Claude nói chàng cảm thấy đã bị đánh gục, và nàng cảm thấy mình cũng bị đánh gục. Chàng đã khuấy động lên trong lòng nàng nhiều cảm xúc vô kể. Rõ ràng trước đây chưa bao giờ nàng có cảm giác như thế này.

Lại một lần nữa, nàng muốn tìm hiểu thêm về Jean Claude. Nàng đứng dậy, đi quanh trong phòng, đến xem một số ảnh treo trên bức tường khác, rồi xem một hàng sách trên kệ, sách đề tên chàng là tác giả. Có cả thấy 25 cuốn. Bỗng nàng thấy có một số sách của chàng được dịch ra tiếng Anh và các thứ tiếng khác nữa. Nàng cảm thấy sung sướng. Rồi bỗng nàng cười một mình. Tại sao bỗng nhiên nàng cảm thấy tự hào như thế? Dù sao nàng cũng chỉ mới gặp chàng vào đêm qua. Chuyện này thật khó hiểu... chỉ mới đêm qua. Cuộc đời nàng bị đảo lộn hoàn toàn, thay đổi toàn bộ.

Tessa đã trải qua một cuộc đổi đời thật bất ngờ. Làm sao nàng giải quyết được sự thay đổi này? Nàng cảm thấy hoang mang trong một lát; rồi nàng hít vào một hơi thở thật sâu, cố thư giãn. Điều duy nhất nàng có thể làm là cứ để cho sự việc này xảy ra tự nhiên, rồi một ngày nào đấy mọi việc sẽ tự nó giải quyết lấy.

Căn phòng rộng rãi, trần nhà cao, ở cuối phòng có cánh cửa sổ. Màu sắc trong phòng ấm áp, có vẻ nam tính, phối hợp giữa màu đỏ gạch và màu xanh lục. Tường lát vải len màu đỏ gạch, ghế nệm dài bọc nhung cùng màu, còn thảm trải nhà phối hợp giữa màu đỏ và xanh lục. Bàn làm việc của chàng vuông vức, một tấm kính dày khổng lồ để trên bốn chân bằng sắt và đồng to lớn lóng bóng, hai ngọn đèn để trên bàn làm bằng inox có chụp màu lục đậm.

Nàng chú ý nhìn lên mặt bàn, thấy trên bàn không có gì ngoài cái thấm mực, bình mực và nhiều khay bằng kim loại dùng để giấy tờ. Nàng liền nghĩ rằng chàng là người có tính ngăn nắp, và nàng thích tính ấy. Nàng cũng là người ngăn nắp, không chịu được sự lộn xộn.

Dọc theo bức tường khác, ở phía một bên bàn làm việc, có cái bàn làm việc khác, trên bàn để cái máy đánh chữ, máy vi tính, máy in và hai cây đèn chân sắt giống hai cây đèn trên bàn

kia. Công việc thực sự được làm ở đây, nàng nghĩ, gặt đầu với mình. Nàng có cảm giác chàng nhanh nhẹn và làm việc có hiệu quả.

Tessa chậm rãi trở lại giữa phòng, nàng nhìn đồng hồ, hết sức ngạc nhiên khi thấy đã ba giờ.

Ngay khi đó, cửa mở.

- Anh xin lỗi vì lâu quá, - Jean Claude nói, cúi xuống bưng cái khay dưới nền nhà lên. Chàng đi đến bàn, để cái khay ở giữa bàn.

Chàng gọi nàng:

- Tessa, đến đây, ngồi xuống cái ghế sau bàn. Em sẽ thấy ghế rất êm.

Ra vẻ ông chủ lắm, nàng nghĩ, nhưng nàng nhoẻn miệng cười và vội đến với chàng. Chàng quàng tay quanh người nàng, ôm ghì lấy nàng.

- Chéri, - chàng nói, vuốt tóc nàng, rồi thả nàng ra. Chàng đi lấy cái ghế khác, đem đến ngồi trước mặt nàng.

Cái khay được sắp xếp rất đẹp, rõ ràng là do Hakim làm. Tất cả đều được để trên lớp vải phin trắng trên mặt khay, khăn lau cũng bằng vải phin trắng và tách đĩa đều bằng sứ rất đẹp. Tessa bưng một đĩa và lấy khăn lau, rồi ngồi dựa người ra ghế cho đến khi Jean Claude giục nàng ăn. Chàng rót trà, lấy cái bánh sandwich, rồi cả hai yên lặng ăn cho đến khi ăn xong.

Sau khi đã uống trà, Jean Claude nhìn Tessa, cười nói:

- Anh bị em thu hút say sưa đến nỗi quên cả đói.

- Em cũng đói meo, - nàng đáp. Nói xong, nàng nghiêng đầu một bên, nhìn chàng dăm dăm.

- Cái gì thế? – Chàng hỏi, để cái tách xuống.

- Em vừa có ý nghĩ rất kỳ cục. Anh có nghĩ là em trai em đã dàn xếp để chúng ta gặp nhau không?

Jean Claude ngạc nhiên. Chàng nheo nheo cặp mắt rồi phá ra cười. Một lát sau, chàng nói:

- Mon Dieu (Ôi Trời!). Ý nghĩ thật kỳ diệu. Anh thú thật với em rằng, nếu quả anh ấy thu xếp để chúng ta gặp nhau, thì anh sẽ cảm ơn anh ấy suốt đời. – Chàng lắc đầu, vẫn còn tỏ ra thích thú. – Cái gì làm cho em có ý nghĩ như thế?

- À, vừa rồi em có nói chuyện với cậu ấy, em nói có lẽ em không lấy chồng lại nữa, sau vụ thảm hại với...

- Lorne trả lời ra sao? – Chàng hỏi, cắt ngang lời nàng.

- Cậu ấy nói việc ấy không sao, nhưng cậu ta sẽ không để cho em sống cuộc sống độc thân, cậu ấy nói rằng cậu ta sẽ làm cho em có nhiều người yêu.

- Chỉ một thôi, Ma Chérie (Em yêu). – Chàng đưa tay để trên tay nàng.

- Oui, absolument (Phải, dĩ nhiên). Chỉ một thôi. Là anh.

Chàng cười làm cho khuôn mặt sáng lên, và khi chàng lên tiếng trả lời, cặp mắt đen ăm ắp.

- Em nghĩ về em trai của em như thế, còn anh, khi anh xuống dưới nhà để lấy bánh sandwich, anh cũng có một ý nghĩ. Anh nghĩ rằng nếu ngày mai anh ấy đi về quê chơi với chúng ta thì chắc tuyệt lắm.

- Chúng ta về quê chơi à? – Nàng ngạc nhiên hỏi.

- Em đã bằng lòng nghỉ cuối tuần với anh rồi, phải không?

- Phải, em đã hứa.

- Anh có ngôi nhà ở ngoại ô Paris, tuy nhỏ nhưng dễ thương. – Chàng làm điệu bộ và nói tiếp. – Thế nào em cũng thích ngôi nhà. Em có đi không, em yêu?

Em sẽ đi bất cứ đâu với anh, nàng nghĩ, rồi nói:

- Chắc là tuyệt lắm. Và có lẽ chúng ta phải nói cho Lorne biết ngay bây giờ. Em không biết kế hoạch của cậu ấy ra sao.

- Anh đoán chắc anh ấy đang học kịch bản, - Jean Claude đáp, nhắc máy điện thoại trên bàn, bấm số ở khách sạn.

Một lát sau chàng nói chuyện với Lorne:

- C'est moi, mon ami. Comment vas – tu? (Tôi đây, bạn. Anh khỏe không?)

- Chào anh Jean Claude, - Lorne đáp. – Tôi khỏe, còn anh? Chuyện giữa anh và Tessa tốt đẹp chứ?

- Bien sur (Tốt đẹp). Ngày mai anh có bận không?

- Không, chỉ học kịch bản thôi. Tại sao anh hỏi thế?

- Tôi có ý định đưa Tessa đi nghỉ cuối tuần ở ngoài Paris, và nếu anh cùng đi thì rất vui. Đi đến ngôi nhà nhỏ của tôi... anh đã đến đấy rồi.

- Ngôi nhà nhỏ! – Lorne thốt lên và cười. – Anh không nói cho chị ấy biết đấy là tòa lâu đài à?

- Ôi, bạn, anh lúc nào cũng phóng đại, đấy không phải là tòa lâu đài. Nhưng anh có đi với chúng tôi không?

- Cảm ơn anh đã mời, Jean Claude, và tôi nghĩ anh đưa chị ấy ra ngoài Paris trong khi hai tên khốn nạn ấy cứ lờn vờn quanh trong thành phố là rất tuyệt.

- Chính tôi cũng đã nghĩ như thế, - Jean Claude đáp. - Vậy anh sẽ đi với chúng tôi chứ?

- Nếu chị ấy muốn tôi cùng đi.

- Để tôi đưa máy cho cô ấy nói chuyện với anh, - Jean Claude nói, rồi đưa máy cho Tessa.

- Chào Lorne, - nàng nói. - Cậu sẽ đi với chúng tôi chứ? Nếu cậu không đi, tôi cũng không đi đâu.

- Dĩ nhiên là tôi sẽ đi, tôi thích ngôi nhà ấy. Chị khỏe chứ, cưng?

- Khỏe nhiều, tôi... tuyệt vời.

- Anh ấy kỳ diệu lắm, tuyệt lắm. Biết chị và anh ấy hòa hợp nhau, tôi rất vui. Chị sẽ luôn luôn được bình an với Jean Claude.

- Tôi biết. Tôi nghĩ Jean Claude sẽ gọi nói chuyện với cậu sau khi vạch kế hoạch đi chơi. Có tin gì không?

- Không. Chị có tin gì của Linnet không?

- Không, nhưng tôi nghĩ cô ấy chưa gọi đâu. Sáng nay tôi có nói chuyện với cô ấy rồi. Tôi có điện thoại di động, có gì chắc cô ấy sẽ gọi cho tôi.

* * *

Jean Claude đem khay xuống bếp và trong khi chàng đi, Tessa mặc áo quần. Khi nàng đang đứng nhìn một tấm ảnh của chàng trên tường thì chàng trở lại phòng, và nàng quay lại nhìn chàng, mặt lộ vẻ bàng hoàng.

- Đứa bé đứng với anh trong ảnh là ai thế? Con anh phải không?

- Phải. Đứa bé là con trai anh, - chàng nói, nhìn nàng. – Khi nó mười tuổi.

-Ồ! – Nàng chỉ thốt lên được tiếng ấy.

- Bây giờ nó lớn rồi, nó chắc bằng tuổi của em. Anh đã nói anh quá già với em mà. Anh già đủ làm bố em.

- Không, anh không già đâu! Em không biết anh đã có vợ. – Nàng đăng hắng giọng. – Anh đã cưới mẹ cậu ta à?

- Trong thời gian rất ngắn. Khi anh còn trẻ, chuyện xảy ra lâu rồi, Philippe ra đời khi anh mới 22 tuổi.

- Ra thế. Cậu ta hiện sống ở Paris chứ?

- Không, ở miền Nam nước Pháp, nó là họa sĩ, - Jean Claude nói.

Tessa ngần ngừ một lát rồi nói:

- Anh còn lấy bà ta chứ?

Chàng phì cười.

- Dĩ nhiên là không. Anh đã ly dị, và sống độc thân từ lâu rồi.

- Anh không lấy vợ lại à?

- Không... có nhiều phụ nữ...

- Em biết rồi.

Chàng nắm hai vàng nàng, quay người nàng về phía chàng.

- Anh không thể xóa bỏ được quá khứ, - chàng nói, nhìn vào mặt nàng đang ngần lên nhìn chàng. – Em cũng không thể xóa bỏ, Ma Chérie. Cả hai chúng ta đều mang đến cuộc quan hệ này một lượng hành trang rất lớn. Và chúng ta phải giải quyết lượng hành trang này theo cách hay nhất mà chúng ta có thể làm được. Anh có thể nói điều này với em với lòng thành thực... Anh

tin em sẽ là người rất hợp với anh. Anh nghĩ em có thể lấp đầy những khoảng trống trong tim anh, cũng như anh sẽ lấp đầy những khoảng trống trong tim em. Cho nên em đừng quan trọng chuyện quá khứ của anh, hay là quá khứ của em. Quá khứ qua rồi, chúng ta còn tương lai thôi.

Nàng gục đầu lên vai chàng và nghĩ đến những lời của Lorne mới nói với nàng hồi nãy: “Chị sẽ luôn luôn được bình an với Jean Claude”. Nàng nghĩ em trai nàng đã nói thật.

* * *

Jonathan Ainsley ngồi bên chiếc bàn làm việc có từ thời Louis XVI trong phòng làm việc tại ngôi nhà lộng lẫy của y ở Đại lộ Foch, một trong những đường phố đẹp nhất ở Paris. Máy điện thoại áp vào tai, y đang chăm chú nghe người đàn bà bên kia đầu dây nói. Khi chị ta nói xong, y hỏi:

- Nhưng em có chắc hiện Tessa Fairley đang ở tại Paris không?

- Chắc. Ở với em trai là Lorne Fairley. Và chắc họ ở tại khách sạn Paris O'Neill, dĩ nhiên không ở tại khách sạn của bố họ thì ở đâu?

- Đúng quá thôi, em yêu, - Jonathan đáp, tay đùa nghịch viên ngọc bích. – Chúng đến khi nào?

- Tối thứ Năm, và cô ta thứ Tư tuần sau mới về. Em trai cô ta còn ở lại để đóng phim ở Paris. Cô ta về sớm là vì mẹ cô từ New York sẽ về vào ngày mùng sáu tháng Chín.

- Giỏi lắm, giỏi lắm, khi tôi gặp em ở London, sẽ dành cho em một sự ngạc nhiên lý thú. Sẽ tặng cho em một món quà nhỏ, và dĩ nhiên ta sẽ hẹn hò, gặp nhau, sẽ tái ngộ. Chắc em muốn thế, phải không, cưng?

- Anh biết là em muốn mà, Jonathan.

- Rất tốt, khi nào đến, anh sẽ báo cho em biết. Bây giờ cảm ơn về thông tin em vừa cho biết, thông tin này rất hữu ích.

Họ chào giã biệt và y gác máy. Sau đó, Jonathan bấm số máy gọi đến khách sạn Ritz, nơi Mark Longden đang ở. Nhưng gã không có trong phòng. Điện thoại reo mãi nhưng không có ai nhấc máy. Jonathan bèn cúp máy thật mạnh, rồi nhấc máy lên bấm số gọi đến khách sạn Paris O'Neill, hỏi bà Tessa Longden.

Một giây sau, người phụ trách tổng đài điện thoại của khách sạn trả lời y bằng tiếng Anh khá rõ ràng:

- Bà Longden không ở tại đây.

- Có lẽ ông em của bà ấy, ông Lorne Fairley, đang ở tại khách sạn, và bà ấy ở với em. Xin cô vui lòng xem ở phòng ông ấy có bà ta không?

- Ông Fairley không có ở đây, thưa ngài. Hiện không có ai trong gia đình ở tại khách sạn hết.

Jonathan cảm ơn rồi gác máy, mặt nhăn nhó. Ngồi dựa người ra ghế, y đưa tay sờ cằm, suy nghĩ. Chắc là chúng không ở tại khách sạn của bố mẹ chúng, nhưng có lẽ nào chúng đi ở chỗ khác. Vì Fairley đang đóng phim ở Paris, có thể hắn thuê một căn hộ trong vài tuần, thậm chí có thể vài tháng. Jonathan tự hỏi nếu quả thật như thế, làm sao y tìm ra chúng. Mark Longden thế nào cũng thực hiện công việc dơ bẩn. Y nguyên rửa vì để mất dịp làm hại Tessa. Nếu y biết hiện nàng đang ở đâu tại Paris, y sẽ thu xếp để gây ra tai nạn cho nàng dễ dàng biết bao.

Vì Longden đã đi đâu mất, nên y nghĩ nên gọi người chị cô cậu của y là Sarah Pascal. Có lẽ bà ta không biết gì hết, vì bà không ưa những người khác trong gia đình Harte. Nhưng thỉnh thoảng y lấy làm thích thú trong việc đào hố sâu chia rẽ giữa Sarah với những người anh em họ của bà. Những lời y nói xấu họ thường làm cho bà nổi cáu.

Lại một lần nữa, y không gặp may. Y điện thoại đến văn phòng của Sarah, nhưng người ta cho y biết bà đã đi nghỉ cuối tuần. Bây giờ là bốn giờ chiều ngày thứ Sáu. Chắc bà đã đến với chồng tại ngôi nhà ở thôn quê của họ rồi.

Quá tệ, y nghĩ và bấm số máy của tình nhân, Yvette Duval. Người giữ nhà của chị ta cho biết chị ta đã đi Rome.

- Đi Rome à! – Y thốt lên rồi tức giận dằn máy mạnh vào giá.

Cô ta đi Rome để làm quái gì nhỉ? Y phân vân không biết cô ta có ngoại tình như vợ của y không. Bỗng y mừng tượng trong óc hình ảnh của vợ - Arabelle Sutton. Người đàn bà mà y đã yêu say đắm, đã phản bội y, đã cấm sừng y một cách rất tồi tệ là đã ngủ với người đàn ông Trung Hoa hợp tác với y là Tony Chiu. Y không ngót nguyên rửa cô ta. Y thường nghĩ đến chuyện xếp cô ta vào danh sách kẻ thù cùng với những người phụ nữ trong gia đình Harte và với Evan Hughes. Tuy nhiên, y thấy khó thực hiện được việc này. Có lẽ vì y đã từng yêu cô ta. Nhưng yêu thì yêu chứ, cô ta đáng phải bị đau đớn vì đã đối xử không tốt với y.

Còn đối với Yvette Duval, y phải chấm dứt với ả thôi. Đêm nay y sẽ đến giải trí vui chơi với một cô gái cao cấp của bà Simone. Và tuần sau y sẽ bắt đầu tán tỉnh con gái của Yvette là Chantal. Còn cách trả thù nào tuyệt hơn nữa? Y sẽ bỏ rơi người mẹ và bắt đầu với đứa con gái ngon lành, mới mười chín tuổi nhưng rất ác liệt.

Nghĩ đến chuyện này, y thấy thích thú, toét miệng cười sung sướng. Y nhắc điện thoại lần nữa, bấm số máy ở khách sạn Ritz, hỏi Mark Longden.

Vẫn không có ai trả lời, y đành để lại lời nhắn. Cuối cùng thế nào y cũng được tin của gã. Yếu đuối, truy lạc, ham tiền, thế nào Mark Longden cũng làm theo lệnh của y. Chừng nào mà y còn cần gã. Khi Longden hết xài, y sẽ ném gã cho bầy sói.

* * *

Jonathan không ngạc nhiên khi Mark Longden sau đó gọi điện thoại cho y, mời y đi ăn tối. Không có gì tốt hơn cho y nữa, y liền chấp nhận lời mời, và hai người gặp nhau ở khách sạn Ritz tại Quảng trường Vandôme để uống cocktail.

Khi họ ngồi ở quầy rượu uống Martini không đá, y nói cho Mark nghe chuyện y đã nghe hồi sáng.

- Bà vợ xinh đẹp của anh, Tessa ngon lành của anh, hiện đang ở tại Paris. Cam đoan anh không biết tin này.

Mark kinh ngạc khi nghe tin, gã nhìn Jonathan:

- Tại sao ông biết?

- Một con chim nhỏ của tôi cho tôi biết. Nàng hiện ở đây với người em trai song sinh, anh chàng diễn viên đẹp trai Lorne Fairley. Anh ta sẽ đóng phim ở đây.

Mark chỉ gật đầu, uống một hớp rượu.

Tức giận vì gã không đáp, Jonathan nói tiếp:

- Tiếc thay là anh không ở tại Anh. Nếu anh ở nhà, thế nào anh cũng đến thăm được đứa con đáng yêu của anh.

Mark thấy giọng của y có vẻ mỉa mai, gã bèn ngồi thẳng người và đáp:

- Adele rất đáng yêu, nó là đứa bé xinh đẹp nhất trên đời.

Jonathan hơi chột dạ, y nhớ người ta không thể dùng giấm để bắt ruồi, y nói tiếp:

- Nó xinh đẹp thật, Mark. Tôi đồng ý với anh. Anh nhớ nó là phải.

- Đúng thế, - Mark đáp. - Nó nói thỏ thẻ rất dễ thương, thích nói cho tôi nghe về những việc nó làm. Nó sẽ đi phụ dâu trong đám cưới của Linnet O'Neill, nó rất háo hức khi được đi dự đám cưới với những cô gái lớn hơn.

Jonathan nghiêng người tới trước, mắt long lanh hí hửng.

- Khi nào thì làm đám cưới? Tôi quên mất. - Y nói láo, vì y không biết ngày đám cưới. Eleanor không báo cho y biết tin này. Y nghĩ thế nào chị ta cũng phải đi dự đám cưới, chắc chắn như thế.

- Thứ Bảy đầu tiên của tháng 12. Tôi nghĩ là ngày mừng một.

- Thế à? Cả ba gia đình thông gia sẽ đến tham dự, tôi chắc như thế. Tất cả những người trong gia đình Harte, gia đình O'Neill và gia đình Kallinski. Nay Mark, hãy nghĩ đến chuyện này đi. Tất cả chúng đều có mặt ở Yorkshire cùng một lúc. Đám cưới sẽ tổ chức ở đâu?

- Tại ngôi nhà thờ nhỏ ở trong làng Pennistone Royal, và tiếp tân tại biệt thự Pennistone Royal. Theo chỗ tôi biết thì như thế.

- Tôi muốn có mặt ở đấy... như con ruồi trên tường, Mark à. Anh có muốn không?

Mark nhăn mặt.

- Xin thề với ông là không. Không đời nào tôi chung đụng với đám người hợm hĩnh ấy.

- Anh hãy nghĩ đến chuyện tất cả người trong các gia đình thông gia ấy... Tiếc thay là chúng ta không thể ném bom xuống giáo đường được. Hãy làm nổ tung nhà thờ. Hay nổi lửa đốt giáo đường. Ồi lạy Chúa, hãy nghĩ đến chuyện ấy đi! - Y bật cười vui vẻ.

- Ông nói đùa phải không? - Mark hỏi, nhìn Jonathan với vẻ lo lắng.

- Dĩ nhiên tôi nói đùa. Bộ anh nghĩ là tôi sẽ dấn thân vào việc ấy... để bị treo cổ vì bọn người trong gia đình Harte à. Không đời nào. Nhưng anh biết không, Mark, thỉnh thoảng tôi muốn làm đảo lộn một chút. Cho vui thôi.

- Không, ông không muốn làm thế đâu, - Mark nói nhanh. Gã cười và nói thêm: - Ông chỉ muốn nói những chuyện độc ác thôi.

- Phải, đúng đấy, - Jonathan đáp. - Vừa rồi tôi có đọc một chuyện đăng trên tờ Dailey Mail, chuyện viết về một nhóm người cực cần, nhóm đầu trọc và du côn, đi xe đến một làn rất đẹp ở Somerset, rồi chúng cắm trại tại bãi đất công của làng. Chúng tuyên bố đây là đất công, chúng

có quyền chiếm dụng. Cảnh sát không thể xua đuổi chúng đi khỏi bãi cỏ của làng suốt mấy tháng trời. Việc này làm xáo trộn đời sống của dân làng. Anh cứ nghĩ đến mà xem.

Ra dấu gọi người phục vụ, Mark gọi hai ly Martini không đá nữa, rồi bình tĩnh đáp:

- Ông không nên đùa với những việc như thế, ông Jonathan à. Không nên đùa với bất kỳ ai. Có người sẽ cho là ông muốn là thật đấy.

Jonathan chỉ cười đáp lại, uống ly rượu thứ hai, ly rượu đã được đặt trước mặt y. Nhưng tôi nói thật đấy, y nghĩ, cười thầm, rất nghiêm túc. Lửa cháy trong giáo đường sẽ nướng hết bọn người trong các gia đình Harte, O'Neill và Kallinski. Tôi sẽ giết ba gia đình thông gia với một viên đá, hay đúng hơn là một đám cháy. Bây giờ mình chỉ cần thuê một đám du thủ du thực, giao cho chúng một chiếc xe hơi, rồi đưa chúng đến làng Pennistone Royal để gây rối, làm náo động ngày 1 tháng 12. Tốt, ý kiến quá tuyệt vời.

.21.

Lorne đang nhét đồ đạc vào túi xách để đi về quê chơi thì điện thoại di động reo. Anh trả lời liền.

- Alô?

- Chào ông Fairley, Vincent đây.

Nghe giọng của người quản lý khách sạn, Lorne nói:

- Chào Vincent! Chắc tôi có ai gọi điện thoại đến. Hay là ông gọi tôi có việc gì?

- Tôi gọi để báo cho ông biết về một cuộc điện thoại, ông Fairley. Mới cách đây mấy phút, có người đàn ông gọi đến hỏi bà Longden, rồi hỏi ông. Vì ông đã dặn chúng tôi vào đầu chiều nay, nên cô phụ trách điện thoại trả lời không có ai trong gia đình ở tại đây hết.

- Tốt. Và thực tế hiện tại quả đúng như thế. Chị tôi sắp rời khỏi Paris, còn tôi cũng đi khỏi đây trong vòng nửa giờ nữa. Sau cuối tuần tôi mới về. Tuy nhiên, tiếp tục đừng đưa tên tôi vào danh sách khách ở tại khách sạn, và cắt đường dây điện thoại. Trên thực tế thì chúng tôi không ở tại đây.

- Tôi hiểu, ông Fairley. Xin chúc ông cuối tuần vui vẻ.

- Cám ơn.Ồ, Vincent này, tôi đoán người đàn ông gọi đến không để tên lại, phải không?

- Không, nhưng người phụ trách điện thoại cho biết ông ta là người Anh.

- Tôi biết rồi. Tôi sẽ liên lạc với ông trong thời gian nghỉ cuối tuần, xin ông vui lòng dặn các người phụ trách điện thoại ghi âm những cuộc gọi cho chúng tôi. Và giữ băng ghi âm lại.

- Vâng, thưa ngài.

Người quản lý cúp máy, và Lorne bỏ đồ đạc tiếp vào túi xách cho xong. Rồi anh đi vào phòng của Tessa, lấy cái vali nhỏ, nhìn vào danh sách nàng đã đọc cho anh ghi qua điện thoại để nhờ anh lấy giúp: áo dạ hội, áo ngủ, đồ lót, giày đế bằng, xăng-đan đế bằng.

Trong mấy phút sau, anh lấy hết các thứ nàng dặn để lên giường. Nhìn lại danh sách, anh nhận thấy nàng cần bộ áo quần trắng mà nàng đã mặc vào hôm thứ Năm, bộ đồ trắng của nhà hàng Manolo Blahniks và đôi hoa tai đeo lủng lẳng bằng ngọc trai. Anh suy nghĩ một lát, quyết định lấy thêm hai bộ áo quần khác mà anh thích nàng mặc, rồi bỏ hết tất cả vào vali.

Vào phòng tắm, anh tìm cái túi đựng đồ trang điểm ở trên nền nhà, lấy vài thứ mỹ phẩm mà nàng yêu cầu, lấy thêm bàn chải, kem đánh răng, một vài thứ cần thiết khác, bỏ hết vào túi trang điểm, cùng với lược chải đầu.

Chỉ trong vòng nửa giờ là anh bỏ hết đồ đạc vào vali của nàng và của anh. Anh đi ra phòng khách, bấm số máy điện thoại di động về Pennistone Royal.

- Pennistone Royal đây, - bà Margaret trả lời.

- Chào Margaret thân yêu, - Lorne trả lời bằng giọng thân ái chàng thường dành cho bà ta. – Bà khỏe không đấy? Đừng làm việc quá sức nhé! Độ này bà phải nghỉ ngơi, dưỡng sức mới được.

- Ồ, Lorne, nghe giọng cậu tôi sung sướng quá, - bà đáp, giọng ấm áp. – Cô Tessa có khỏe không?

- Hai chúng tôi đều khỏe, Mags, vui vẻ ở Paris. Chắc ở nhà bình yên cả chứ?

- Không có gì đáng tiếc xảy ra, - Margaret đáp. – Bây giờ chắc cậu muốn nói chuyện với em gái, phải không?

- Phải. Cám ơn, Margaret.

- Tôi sẽ báo với cô ấy cậu đang chờ điện thoại và nhờ cậu gửi lời hỏi thăm của tôi đến cô Tessa. Bây giờ xin cậu giữ máy, tôi đi báo cho em cậu biết đây. Xin cậu hãy giữ mình, chào cậu.

Thật tức cười là bà thay đổi cách gọi Tessa bằng cách thêm vào trước danh xưng cô, anh nghĩ, còn với anh thì bà không thêm gì hết. Mình luôn luôn là Lorne. Margaret biết họ từ khi mới đi chập chững, và bà là một thành viên trong gia đình. Thế nhưng có nhiều lúc bà đối xử với họ với hình thức trang trọng, như thể bỗng bà nhớ ra mình là người giúp việc.

- Linnet đây, - em anh lên tiếng.

- Chào em gái, - anh đáp. – Anh gọi về hỏi thăm chuyện nhà.

- Chẳng có chuyện gì đáng kể. Mặt trận phía Tây đều bình yên. Và tôi thích cách gọi em gái của anh, hay hơn là gọi chim này chim nọ theo cách đặt của anh.

Anh cười.

- Nay, tôi muốn nói cho cô biết chuyện xảy ra ở đây.

- Tất cả đều yên ổn cả chứ, phải không?

- Dĩ nhiên. Tôi quyết định đưa Tessa đi xa nghỉ cuối tuần. Chúng tôi sẽ ở lại với ông bạn Jean Claude Deléon, người mà cô đã gặp năm ngoái, không biết cô còn nhớ không. Cô đã gặp anh ta ở đây, tại Paris với ba mẹ, trên đường về miền Nam.

- Làm sao phụ nữ có thể quên ông ta được? Ông ta rất hấp dẫn, phải nói thật như thế. Tốt, vậy anh sẽ nghỉ cuối tuần tại ngôi nhà ở thôn quê của ông ta chứ gì, tôi thấy đấy là ý kiến rất hay.

- Anh ta mời chúng tôi, và tôi không muốn nhận, nhưng khi nghe cô báo cho tôi biết Mark Longden đang ở Paris với Ainsley, tôi liền quyết định nhận lời mời của anh ấy. Chúng tôi chắc không gặp hai tên trời đánh ấy, nhưng ai biết được sự đời. Tốt hơn hết là nên chọn con đường yên ổn nhất.

- Anh không nghĩ là họ có ý định gây chuyện gì cho anh và Tessa chứ? – Cô hỏi. – Hay anh nghĩ thế?

- Ai mà biết được, Linnet? Bây giờ Jack đã đề phòng họ, cho nên tôi cũng phải đề cao cảnh giác là tốt nhất. Tôi chưa nói cho cô biết tôi rất mừng khi chấp nhận lời mời đi nghỉ cuối tuần, vì người quản lý khách sạn vừa mới nói cho tôi biết có một người Anh đã gọi đến khách sạn để hỏi Tessa, rồi hỏi tôi. Tôi nghĩ đấy không phải là người trong gia đình, vì mọi người trong gia đình đều biết số điện thoại di động của tôi. Ngoài ra, thế nào họ cũng để lại tên chứ?

- Đúng thế. Và Tessa có vui khi đi với anh không?

- Dĩ nhiên là vui. Chị ấy muốn tôi hưởng thụ cảnh yên ổn, thanh bình ở nông thôn. Chị ấy biết tôi đang học kịch bản.

- Tôi mừng vì hai người đi khỏi thành phố. Trời bên ấy có nóng không?

- Rất nóng. Nhưng điện thoại di động của tôi vẫn hoạt động luôn và điện thoại di động của chị ấy cũng vậy, và chị ấy lo sợ cho Adele.

- Tôi biết. Ý kiến của anh đưa chị ấy về nông thôn là rất thông minh.

- Phải, hôn cô. Hẹn nói chuyện lại, Linny.

- Chào anh.

Sau khi họ cúp máy, Lorne ngồi nhìn vào khoảng không trước mặt một hồi, nghĩ đến Jean Claude. Chính chàng đưa ra ý kiến đưa họ đi về nông thôn. Mới cách đây không lâu chàng gọi điện đến lại, nói rằng họ nên đi vào tối ấy để có thời gian ở nông thôn lâu hơn. Jean Claude đề nghị Lorne thu xếp đồ đạc rồi đến nhà chàng uống một ly. Khi Lorne ngần ngừ, anh nói rằng sợ Tessa không đồng ý, thì bạn anh đã đảm bảo với anh thế nào nàng cũng bằng lòng. Một lát sau, Tessa gọi điện đến, giọng vui vẻ bình thường, nhờ anh lấy những thứ đồ đạc nàng cần cho chuyến đi nghỉ cuối tuần. Thế là anh đành phải đi với họ.

Lorne vùng đứng lên, lấy kịch bản truyện phim, tập ghi chú, xấp giấy và vài thứ nhỏ nhặt khác bỏ vào cái túi, rồi đi đến bàn làm việc. Anh bấm số điện thoại cho người gác cổng, yêu cầu cho lên một người giúp việc để mang hành lý xuống, rồi vội đi vào phòng ngủ lấy áo vest. Mười phút sau, anh đi xe trên thành phố Paris, đến đường Babylone.

* * *

Clos-Fleuri là công viên tư ở bên mé rừng Fontainebleau, khi Jean Claude lái xe vào qua hai cánh cổng sắt, Tessa nín thở vì ngạc nhiên. Ngôi nhà nằm ở cuối con đường ngắn dành cho xe chạy, bây giờ, trong ánh sáng nhàn nhạt của trời sắp tối, trông đẹp rực rỡ, in hình lên bầu trời xanh ngắt huy hoàng. Đèn trong nhà đã bật sáng, các cửa sổ sáng rực. Cảnh chào đón ân cần tuyệt vời biết bao, nàng nghĩ.

Nàng thấy ngôi nhà không phải là lâu đài, như Jean Claude hồi nãy đã nhất quyết nói thế. Lorne không đồng ý, trêu chàng. Nhưng Jean Claude đã nói đúng: ngôi nhà trông bên ngoài gọn

gàng, có bốn cái tháp tròn ở bốn góc nhà, trên đầu mỗi tháp, mái có hình nón, lợp bằng đá phiến màu xanh đậm. Có bốn ống khói, và các cửa sổ cao, mảnh mai, nhiều vô kể. Bên trái ngôi nhà có những dãy nhà mà Tessa nghĩ là những chuồng ngựa cũ, và phía bên phải là một đám rừng cây. Đây là ngôi nhà xưa, nàng có thể thấy được điều này khi nhìn vào đá đã bị thời gian bào mòn và lớp gạch có màu hồng nhạt. Có thể nhà được xây vào thế kỷ thứ mười tám.

Khi họ đến gần hơn, Tessa nhận thấy chưa bao giờ nàng thấy có ngôi nhà nào hấp dẫn như ngôi nhà này, và nàng nghĩ không bao giờ nàng quên được ấn tượng đầu tiên này. Ấn tượng này làm cho nàng kinh ngạc, vì nàng không phải là người bị nhà cửa làm cho lóa mắt. Nhưng có lẽ vì Clos-Fleuri là nhà của chàng, cho nên nàng thích.

Mấy phút sau Jean Claude đậu xe ở trước cửa. Ngay khi xe vừa dừng lại, cửa nhà đã bật mở. Một người đàn ông còn trẻ, mặc áo vest trắng của quản gia như Hakim, nhanh nhẹn bước xuống tầng cấp, chào họ rất niềm nở. Khi đã giới thiệu họ với người quản gia, Gérard, chàng dẫn họ vào nhà, còn Gérard đi lấy hành lý của họ trên xe mang vào.

- Để tôi đưa hai người lên phòng, - Jean Claude nói, rồi dẫn hai chị em đi qua tiền sảnh trang hoàng đồ đạc rất sang, và đi lên chiếc cầu thang lầu nằm ngay giữa tiền sảnh, chiếc cầu thang rộng có tay vịn bằng gỗ gụ láng bóng. - Tôi phải đi xuống bếp, tháo cái giỏ đựng thức ăn để xem tối nay chúng ta sẽ ăn thứ gì.

- Tessa nấu nướng rất giỏi, - Lorne tuyên bố với vẻ tự hào. - Để chị ấy nấu bữa tối cho chúng ta.

Jean Claude có vẻ ngạc nhiên khi nghe như thế, chàng nói:

- Tôi sợ không có gì để nấu. Lourdes chất đầy giỏ một số thức ăn làm sẵn để chúng ta ăn tối rồi. Ngày mai cô ấy sẽ nấu nướng cho chúng ta cũng được.

- Nhưng em muốn nấu ăn, thật mà! - Tessa đáp. Khi chàng không nói gì, nàng nói thêm: - Nếu anh đồng ý?

- Mais oui... (Đồng ý). Ý kiến ấy quá tuyệt.

Khi họ lên đến cầu thang, nàng nhìn chàng, nghĩ rằng chàng có vẻ không hài lòng, nhưng nàng không nói gì, cùng Lorne đi theo chàng trên hành lang trải thảm.

Đi đến nửa chừng, chàng mở một cánh cửa, quay qua Lorne và nói:

- Phòng bạn đây, Mon vieux (Ông bạn), tôi biết anh thích phòng này. - Chàng dẫn Lorne vào phòng.

Tessa nhìn vào, thấy căn phòng rất xinh, tường, cửa sổ và trên giường đều dùng loại vải

toile de Jony, còn trên nền nhà, trái thảm xanh.

- Cám ơn Jean Claude, đây là phòng tôi thích nhất. Hẹn vài phút nữa gặp nhau ở dưới nhà. – Lorne nói, cười với hai người rồi đóng cửa lại.

Khi họ đi đến cuối hành lang, Jean Claude dừng lại.

- Tessa đây là phòng của em, anh hy vọng em thích phòng này. – Chàng mở cửa, để nàng đi vào.

Toàn bộ căn phòng được phủ bằng một lớp vải có màu của giấy da, in hình những đóa hồng với lá xanh, nhưng các hình đã bị phai mờ, khiến cho nàng có cảm giác phòng đã được trang hoàng từ thuở xa xưa. Cũng như trong phòng của Lorne, phòng này được phủ vải khắp nơi. Nàng từ từ quay người nhìn quanh, nàng thấy chiếc giường rộng có bốn trụ treo màn, cái bàn trang điểm xinh xắn, chiếc ghế dựa.

- Sao, em thấy thế nào? – Chàng nhìn nàng, hỏi.

- Phòng đẹp, - nàng đáp và cười với chàng, nhưng nụ cười tắt nhanh trên môi. Chàng bỗng thấy nàng có vẻ mặt không vui, chàng biết có chuyện gì khiến nàng không vừa ý. Chàng bước vào phòng, đến mở một cánh cửa và nói: - Nếu em cần anh thì đã có anh ở đây. Đây là phòng của anh, Tessa à. Em có muốn vào xem không?

Lập tức nàng lên tinh thần, đi theo chàng vào phòng ngủ của chàng. Chàng đứng giữa phòng đợi nàng, nụ cười nở trên môi, đôi môi duyên dáng nhưng gợi dục. Chàng quàng hai tay quanh nàng, rồi áp môi vào tóc nàng, nói nhỏ: - Như thế này có làm cho em cảm thấy tốt hơn không?

- Em tưởng anh xưa đuổi em, - nàng thì thào.

- Không đời nào có chuyện ấy. Chérie, je suis là, toujours (Em yêu, có anh đây, luôn luôn).

- Em ngủ ở đây với anh có được không? – Nàng hỏi, vẫn với giọng thì thào.

- Tốt hơn là em không nên nghĩ đến chuyện ngủ ở chỗ nào khác hơn. Nhưng anh nghĩ điều quan trọng là phải giữ bí mật, vì em hơn là vì anh. Vì thế mà anh dành cho em một phòng riêng. Dĩ nhiên em sẽ dùng phòng ấy làm phòng thay áo quần. – Nhích nàng ra xa khỏi chàng một chút, chàng cúi xuống, hôn lên mũi của nàng. - Bố anh đã dạy anh rằng không việc gì mà phải liều lĩnh không cần thiết.

Một lát sau khi Tessa xuống nhà bếp, mặt nàng rạng rỡ vui tươi, bếp thoáng đặng, toàn bộ được xây bằng đá trắng bạc, vài nơi lợp ngói Provencal và trần nhà xà bằng gỗ, hoàn toàn đúng theo kiểu của nông thôn. Nhưng nàng thấy dụng cụ trong nhà bếp rất hiện đại. Nàng nói:

- Em muốn nấu ăn ở đây, Jean Cladue!

Chàng nhìn nàng cười và gật đầu:

- Anh biết, nếu em nấu ăn thì chúng ta sẽ có những bữa ăn ngon, nhưng anh nghĩ đêm nay Lourdes đã chuẩn bị thức ăn cho ta rồi.

- Em biết. – Nàng đến với chàng nơi chiếc bàn lớn hình gỗ sồi, nhìn các món ăn chàng lấy trong giỏ ra. Thịt pa-tê đồng nội trong cái đĩa đá, dưa chuột bao tử ngâm giấm, thịt jambon cắt lát, xà lách tay tẩm kem, một lon trứng cá Beluga, và một tô thủy tinh lớn đựng dâu tây chín mọng đỏ sẫm trông thật ngon lành. - Cả một bữa tiệc, nàng nói.

- Gérard còn nói cho anh biết có cả một xe phó-mát trong phòng để thực phẩm và nhiều bánh mì mới ra lò, cho nên anh nghĩ là chúng ta không chết đói đâu.

- Thực vậy. – Nàng cười, rồi bỗng nàng nhìn ra cửa, Lorne đi vào, trông anh có vẻ yêu đời trong chiếc quần trắng và áo sơ-mi lanh đen. - Trời đất, cậu thay đổi hoàn toàn, tôi không ngờ cậu thay đổi như thế, - nàng nói, vừa lắc đầu. – Có lẽ tôi phải đi...

- Không cần, Chérie, - Jean Claude nói, âu yếm để tay lên cánh tay nàng. – Em đẹp theo kiểu của em.

Nàng nhìn chàng và cười, rồi nói:

- Em cần một ly nước đá, em khát nước quá.

- Để tôi đi lấy đồ uống, - Lorne đề nghị, vừa đi đến tủ lạnh, lấy ra chai nước. – Jean Claude, anh uống gì?

- Champagne hồng. – Jean Claude quay người nhìn Lorne, - anh tìm trong tủ lạnh, có một chai đấy, Gérard thường ướp lạnh một chai trong ấy.

Lorne lại mở tủ lạnh, nhìn vào bên trong, rồi lấy ra chai Billecart.

- Có đây rồi, và tôi cũng uống champagne với anh. Bây giờ hai người ra ngoài mái hiên, tôi sẽ đem đồ uống ra.

- Ý kiến thật tuyệt. – Jean Claude nắm bàn tay Tessa, dẫn nàng ra khỏi nhà bếp. - Đừng lo về đồ ăn, Gérard sẽ dọn một lát là xong thôi, - chàng nói.

Bên hông nhà bếp có cánh cửa mở ra dãy hàng hiên dài chạy dọc phía sau ngôi nhà. Jean Claude và Tessa đi đến bộ bàn thấp bằng sắt sơn trắng, quanh bàn kê một số ghế dựa.

Khi họ đã ngồi vào ghế, chàng nói:

- Một buổi tối thật tuyệt vời, Tessa. Anh mừng vì đã rời khỏi Paris. Tối mùa hè mà ở tại nông thôn thì không có gì bằng. Anh đã quên phút chuyện đến nghỉ ở Clos-Fleuri.

- Em đồng ý với anh là ở đây rất tuyệt. Rời Paris đêm nay quả là ý kiến quá hay. Tên ngôi nhà hay thật, Clos-Fleuri... Có phải nghĩ là hoa đồng không?

- Đúng thế. Khi anh tìm ra được ngôi nhà, nó đã có tên xưa như thế rồi. Nhưng nó bị để hoang phế, một ngôi nhà xưa điêu tàn. Tuy nhiên, cô em gái Marie Laure của anh đã giúp anh tu sửa lại. Ngày mai em sẽ gặp cô ấy; cô ấy và chồng sẽ đến ăn trưa với chúng ta.

- Em nôn nóng được gặp cô ấy, - Tessa nói, cười thầm. Nàng muốn biết về chàng càng nhiều càng tốt, và cô em gái của chàng có lẽ sẽ giúp nàng biết thêm về chàng.

Tessa ngồi thoải mái xuống ghế, nhìn lên trời. Bây giờ bầu trời có màu xanh rất đậm, đã bắt đầu xuất hiện vài vì sao. Chúng trông rất gần với mặt đất, nàng cảm thấy như có thể đưa tay lấy được vài cái. Những khu vườn bao quanh nhà rất yên tĩnh, những tiếng động mà nàng có thể nghe được là tiếng lá cây xào xạc dưới làn gió nhẹ thổi qua, và một âm thanh kỳ lạ mà nàng không thể xác định được là tiếng gì.

Nàng nhìn Jean Claude, hỏi:

- Tiếng gì mà kỳ lạ thế?

- Les Grenouilles... ếch nhái... trong hồ ở mép bãi cỏ.

- Đúng rồi, thảo nào mà em nghe tiếng kêu quen quen. Tại nhà mẹ em ở Yorkshire cũng có một hồ có ếch.

Gérard bước ra hiên, nói:

- Monsier, s'il vous plait, c'est un appel téléphonique pour vous (Thưa ông, xin ông cảm phiền, có điện thoại gọi ông).

- Ồ, anh xin lỗi, - Jean Claude nói rồi đứng dậy.

Tessa nhắm mắt lại, trầm tư mặc tưởng trong khi chàng vào trong. Có bao giờ nàng được yên ổn như thế này? Được hoàn toàn hạnh phúc như thế này? Nàng nghĩ chưa bao giờ nàng được như thế này. Chưa bao giờ nàng được yên ổn với Mark Longden. Gã luôn luôn loay hoay như người múa vũ điệu quay cuồng. Không có gì làm cho gã hài lòng hết. Lúc nào gã cũng tính toán; gã không biết chuyện gì trên đời, mà chỉ biết có mình. Nàng nôn nóng chóng ly dị để được thoát khỏi gã.

Lorne và Jean Claude vừa đi trên hàng hiên vừa nói chuyện. Nàng ngồi thẳng người, cầm ly nước Jean Claude đưa cho nàng.

Ba người cụng ly, và khi Lorne ngồi xuống, anh nói:

- Jean Claude này, có điều này tôi muốn hỏi anh. Tại sao anh lấy nhan đề cuốn sách của anh là Warriors, dùng tiếng Anh mà không dùng tiếng Pháp.

- Tôi nghĩ từ Warriors có âm thanh rất gợi cảm... và có sức gợi tả nhiều hơn, cho nên nhà xuất bản chấp nhận và mọi người đều hiểu ý nghĩa của từ Warriors. Anh có nghĩ từ này được mọi người trên thế giới biết đến nhiều hơn từ Guerrier của tiếng Pháp không?

- Đúng tôi nghĩ như thế. Anh nói đúng, từ này được mọi người trên thế giới biết đến nhiều hơn bất cứ ngôn ngữ nào cùng nghĩa.

Tessa nói:

- Hồi sáng em có hỏi anh tại sao anh tường thuật chiến tranh, dẫn thân vào vòng nguy hiểm, nhưng anh không trả lời em. Vậy... tại sao anh làm thế, Jean Claude?

- Có lẽ vì anh thích nơi nào đang có biến động xảy ra. Ngoài ra, còn vì anh đã làm việc này từ khi còn trẻ. Nói tóm lại, anh xem mình là phóng viên chiến trường.

- Nhưng những cuộc chiến mà anh tường thuật đều rất xấu xa, tồi tệ, - nàng nói nho nhỏ.

- Cuộc chiến nào cũng tồi tệ hết, Tessa à, thế nhưng người ta vẫn tiếp tục gây chiến. - Chàng lắc đầu, thở dài nho nhỏ. Bỗng chàng có vẻ bối rối, nhưng rồi chàng xua đuổi sự bối rối ấy đi, và nói tiếp. - Chúng ta có chấm dứt được chiến tranh không? Anh nghĩ là không, trừ phi con người thay đổi tận gốc bản chất của mình, mà điều này có lẽ khó mà có được. Chiến tranh hình như... là chuyện luôn xảy ra trên trái đất, và anh không ngừng tự hỏi tại sao có chuyện như vậy? Anh cần tìm hiểu việc này, hiểu mình và hiểu nhân loại. Anh nghĩ vì lẽ đó mà anh thường xuyên trải nghiệm mình.

Ba người ngồi im lặng một lát.

Cuối cùng Jean Claude đằng hắng giọng, cười nhẹ.

- Nói về chiến tranh như thế là đủ rồi. Chúng ta đến đây để thư giãn và hưởng hạnh phúc. - Chàng quay đầu nhìn Tessa và nói thêm: - Hạnh phúc bất ngờ.

Nàng cười nhìn chàng.

Lorne nghĩ, hai người hòa hợp nhau. Mình biết họ sẽ hài lòng nhau. Và anh cười thầm trong ánh hoàng hôn, nghĩ rằng anh đã làm công việc đúng đắn khi đem họ đến với nhau.

Bỗng Tessa không kiềm chế được mình, nàng buột miệng nói:

- Nếu anh còn tiếp tục đi tường thuật các cuộc chiến, chắc em sẽ rất lo cho anh.

Jean Cladue không trả lời. Chàng nắm tay nàng đưa lên môi hôn. Rồi chàng quay qua bàn về bộ phim mà Lorne sắp đóng. Khi Gérard đến báo cho họ biết bữa ăn đã dọn xong, chàng vẫn còn nắm tay nàng.

* * *

Khuya đêm đó, khi nàng nằm ngủ trong vòng tay chàng, Jean Claude vẫn còn thức, nhìn lên trần nhà, bao nhiêu ý nghĩ tràn ngập trong óc chàng. Chàng nghĩ chàng muốn có nàng bên mình mãi mãi.

Chàng nhớ có lần, lâu rồi, chàng tự hỏi phải chăng người ta muốn có hôn nhân hạnh phúc thì trước hết họ phải có tình yêu đã. Dan díu tình yêu là chuyện nguy hiểm. Thế nhưng chàng tin vào tình yêu của mình, tin vào tình yêu của nàng, tin hai người yêu nhau. Tuy nhiên, viễn cảnh vẫn còn đáng sợ, vì tình yêu phải nghiêm túc, chàng không có thì giờ phí phạm vào chuyện này, ở tuổi chàng, không nên phí phạm thì giờ vào tình yêu. Dù sao chàng cũng đã năm mươi ba tuổi rồi.

Nàng còn quá trẻ đối với chàng, phải không? Chỉ lớn hơn con trai chàng một tuổi. Thế nhưng nàng đã lớn hơn tuổi của nàng rất nhiều. Nàng thông minh, có học, có văn hóa, văn minh. Đây là những yếu tố mà chàng thấy rất cần thiết cho người phụ nữ.

Họ đã yêu nhau trong một ngày... đã thu hút nhau thành một, từ linh hồn đến thể xác. Tuổi tác có quan trọng gì đâu?

Phải chăng đây là định mệnh của chàng.

Gideon Harte lấy cái cặp lên, đút máy điện thoại di động vào túi áo vest, rồi đi ngang qua phòng. Khi anh đến cửa, điện thoại trên bàn làm việc reo.

Anh vội quay lại, nhấc máy lên nghe.

- Tôi Gideon Harte đây.

- Tôi là Andy. Tôi có thể gặp ông một lát được không?

- Tôi sắp về. Có chuyện gì rắc rối à?

- Có lẽ như thế.

- Được rồi, mời xuống văn phòng của tôi.

- Tốt. Tôi đến ngay bây giờ.

Gideon đi đến chiếc cửa sổ lắp kính, để cái cặp xuống nền nhà bên cạnh bàn rồi quay mặt nhìn ra ngoài, nhìn xuống nhà cửa lô nhô của thành phố London. Bầu trời đỏ rực ở phía chân trời như đám lửa xa xa, nhưng anh biết đấy không phải là lửa. Gideon thở dài. Anh quá mệt, đã mười giờ tối thứ Hai, anh đã làm việc suốt một ngày dài. Anh mừng vì bố anh sẽ từ New York trở về vào cuối tuần. Trong lúc ông vắng mặt, anh phải giám sát cả loạt nhật báo, đây là công việc quá nặng nề, vì anh còn phải điều hành tờ London Evening Post.

Bây giờ tâm trí anh hướng đến Andy McHugh, và hy vọng anh chàng phóng viên điều tra hàng đầu này không đến cho anh biết những tin tức mà anh đã nghi ngờ và lo sợ trong thời gian gần đây.

Một lát sau, anh quay lại khi có tiếng gõ cửa và Andy đi xộc vào, miệng nói:

- Xin lỗi đã đường đột như thế này, Gideon, nhưng có tin này tôi nghĩ là anh phải biết trong đêm nay. – Anh ta đóng cửa rồi đến đứng với Gideon nơi cửa sổ.

- Được rồi, anh nói thẳng đi, đừng vòng vo vô ích, - Gideon nói, nhìn thẳng vào mắt Andy.

- Tin về Dusyt Rhodes.

- Ôi, chết tiệt, tôi biết không chóng thì chầy, tin này cũng đến với chúng ta. Chuyện xảy ra như thế nào? Ai có được chuyện này.

- Ờn Chúa, không phải chuyện đã xảy ra đâu. Anh biết cảnh sát Harrogate và bệnh viện đều

đồng lòng cho qua chuyện anh ấy bị đâm. Nhưng sẽ có một bài đặc biệt đăng trên tờ Daily Mail vào ngày mai hay thứ Tư. Bài đăng cuộc phỏng vấn hấp dẫn với Melinda Caldwell.

- Cảm ơn Chúa, bài này sẽ không nói đến việc anh họa sĩ bị đâm. Tên của India sẽ không có trong chuyện này.

- Anh nói đúng, và có lẽ cô ấy cũng không bị nêu tên trong bài phỏng vấn này, nhưng chúng ta không biết chắc được. Cái cô Caldwell này đã có con với Dusty. Một bé gái, Atlanta, ba tuổi.

Gideon giật mình, nhìn người phóng viên.

- Ôi lạy Chúa, thế mà anh ta không nói gì với India cả. Tôi biết chắc chắn như thế. Nếu anh ta có nói, thế nào chị ấy cũng đã nói cho tôi biết, hay là nói cho một trong số các cô em họ biết, chúng tôi rất thân nhau. Chuyện này sẽ là một cú sốc lớn cho chị ấy. Nó sẽ thay đổi hình tượng của anh ta đối với chị ấy. Anh ta quả là người không đáng tin cậy.

- Có lẽ không phải vậy đâu. Tôi tin là mối quan hệ giữa Dusty Rhodes và cô Caldwell đã chấm dứt lâu rồi. Harry Forster và tôi đã điều tra rất kỹ về quá khứ của Dusty, anh ta thực sự đã chấm dứt việc dạn dít với Melinda Caldwell vào năm 1998, có lẽ ngay sau khi đứa bé ra đời. Trong thời gian đó, anh ta đã gặp India.

- Anh ta không nói cho chị ấy biết anh có đứa con ba tuổi. Tôi xem đó là sự dối trá, vì đã cố che giấu sự thật.

- Đúng như thế.

- Làm sao anh tìm ra chuyện này, Andy?

- Tôi có người ở bệnh viện cai ma túy, được chúng tôi trả tiền hậu hỷ, anh ta là y tá ở đấy. Tôi yêu cầu anh cho tôi biết tin tức về Melinda. Tối nay anh vừa điện thoại báo cho tôi hay. Cách đây hai tuần, một người bạn của Melinda, Carrie Vale, đến thăm cô ta, như nhiều lần trước đây trong mấy tháng qua. Nhưng lần này chị ta đem đến một người phụ nữ khác nữa, chị này mạo xưng là bạn của Melinda. Tôi nói mạo xưng vì chị ta viết cho tờ Mail. Rõ ràng cả hai người đều thuyết phục Melinda kể chuyện của mình cho họ nghe để lấy tiền. Chuyện có nhan đề “Cuộc đời khủng khiếp của tôi với nhà danh họa của nước Anh” hay đại loại như thế. Người giúp tôi, Barry, nói rằng tối nay Melinda đã nói cho anh biết chuyện này, cô ta khoe rằng cô ta được trả tiền rất nhiều để kể chuyện đời của cô, nhưng Barry tin rằng cô ta làm thế là để trả thù, chứ không phải vì tiền. Muốn trả thù Dusty Rhodes, vì đã bỏ rơi cô ta. Chắc anh biết, đàn bà bị khinh thường như cô ta, ai mà không tức giận.

Gideon ngồi vào bàn, suy nghĩ một lát, rồi nói với người phóng viên điều tra:

- Andy, ngồi xuống đây một lát, - anh chỉ cái ghế bên cạnh bàn. – Ta thử bàn xem việc này tai hại cho India ra sao.

Andy gật đầu, ngồi xuống ghế, vẻ trầm tư.

- Theo tôi thì việc này không tác hại gì cho India đâu, Gid à. Nghĩa là dù cho câu chuyện đã được đăng lên báo. Chuyện cô ấy có dạn dít với Dusty Rhodes chẳng có gì sai trái hết. Anh ta độc thân, chuyện yêu đương là chuyện thường tình. Nhưng tôi tin chắc rằng, nếu anh ta không nói cho cô ấy biết về đứa con của mình, thì có lẽ cô ấy sẽ không còn có thiện cảm với anh ta nữa. Và tôi nói nếu. Có thể anh ấy đã nói hết chuyện đời mình cho cô ấy nghe rồi.

- Tôi không tin anh đã nói! Nếu có, thế nào chị ấy cũng nói cho chúng tôi biết. Nhưng tôi đồng ý với anh về ý kiến của anh trong chuyện này. – Gideon thở dài, ngồi yên một lát. – Tôi sẽ báo cho chị ấy biết, nhất là vì anh đã nói ngày mai báo sẽ đăng chuyện này.

- Đúng thế, và có một lý do nữa khiến tôi muốn nói cho anh biết tối nay, là có thể có những

hậu quả xảy ra, vì thế nào một số báo lá cải cũng nhảy vào. Khi chuyện này xuất hiện, một số báo khác sẽ khai triển tin về Dusty và đứa con của anh ta. Nếu India ở với anh ta tại Willow Hall, cô ấy sẽ gặp họ, có thể ngay lúc họ đến săn tin. Anh biết họ như thế nào rồi, có người rất khốn nạn, - Andy kết luận.

- Mẹ kiếp! – Gideon thốt lên, ngồi thẳng người lên. – Tôi có thể hình dung ra được những nhan đề trên các tờ báo lá cải... họ sẽ đưa ra nhiều ý kiến rất khác nhau. Nhưng dù sao, việc anh trả tiền cho anh y tá để có thông tin là rất tốt. Ít ra chúng ta cũng không ngạc nhiên khi tin này loan ra.

- Tôi vẫn theo dõi thường xuyên tin này, Gideon, nhưng chúng ta không thể làm gì được về việc các báo khác săn được tin này và đăng lên báo họ.

- Tôi biết. Tuy nhiên, dù sao chúng ta cũng có được những sự may mắn nho nhỏ. Tôi sẽ gọi India để báo cho chị ấy biết. Và nếu chị ấy đang ở tại Willow Hall, tôi sẽ khuyên chị ra về ngay lập tức.

* * *

Linnet đang ngồi ở phòng khách trên lầu tại Pennistone Royal, nghiên cứu những bản vẽ về chiếc áo cưới của cô cũng như áo của các người phụ dâu. Cô trải các bản vẽ lên bàn salon, và bỗng cô ngược mắt nhìn Evan đang ngồi ở phía bên kia phòng, gần cửa sổ nhô ra trên lầu.

- Evan này, - Linnet nói, - tôi biết chị đang bận lập danh sách công việc phải làm vào ngày mai ở cửa hàng Leeds, nhưng chị có thể dành vài phút giúp tôi việc này được không?

- Được chứ. Cô cần việc gì đấy?

- Cần con mắt của chị. Tôi không quyết định được về cái áo cưới của tôi, chị có con mắt mỹ thuật.

Evan đi đến ghế nệm dài với Linnet, lấy một bản vẽ xem chăm chú mấy phút. Bỗng cô nhăn mặt.

- Không được, cái này không được. Quá tân thời. – Cô lấy bản vẽ khác xem, lần lượt xem hết các bản vẽ, chú ý đến từng chi tiết của mỗi bản, nhưng cô loại hết. Cô quay qua nói với Linnet: - Linny, xin thú thật với cô, tôi không thích các bản vẽ này. Chỉ có một bản tạm được thôi. – Cô vừa nói vừa lấy một bản vẽ đưa cho Linnet và nói thêm: - Thế nhưng tôi vẫn thấy kiểu áo này không thích hợp với cô vào cái ngày trọng đại ấy.

- Chị thấy tôi nên mặc như thế nào? – Linnet hỏi, ngồi dựa người ra gối, chăm chú nhìn Evan.

- Tôi nghĩ cô nên mặc sao trông vừa lịch sự vừa lãng mạn. – Evan xoay hai bàn tay tròn trên không ở trước mặt, như thể cố vẽ lên một hình thể. – Tôi nghĩ cô nên mặc cái áo dài kiểu thời trung cổ... không, không hẳn thế, nhưng kiểu áo làm cho người ta nghĩ đến... thời của Tudor! Phải, đúng thế, và không dùng màu trắng, màu trắng quá chói chang trên màu da trắng bạc và mái tóc đỏ của cô. Tôi nghĩ chiếc áo phải có màu kem, đậm, như kem đặc và phải may bằng satin. Satin dày. Lại còn phải thêu ngọc trên áo nữa. Kiểu áo mà tôi nghĩ ra là phần bán thân cao lên, kiểu của Đế chế, có lẽ áo phải may cổ cao và ống tay dài. Váy xòe rộng, có khung xòe ở dưới phồng ra. Tôi nghĩ là kiểu áo của Elizabeth Tudor. Đây là kiểu áo cô nên mặc, giống như nữ hoàng Tudor trẻ... mà hôm ấy cô là nữ hoàng đấy.

Linnet nhìn cô, cặp mắt sáng long lanh.

- Tôi thích kiểu áo chị miêu tả. Này nhé, chị là nhà thiết kế thời trang, chị hãy may cho tôi cái áo đó đi. Ôi, bằng lòng đi, Evan. Còn nhiều thì giờ. Nếu chị bắt đầu ngay từ bây giờ, chị có đủ thì giờ. Hôm nay là mùng bốn tháng Chín, ngày đám cưới của tôi là mùng một tháng Mười Hai, còn ba tháng nữa.

- Cô thật muốn tôi may áo cưới cho cô à? – Evan hỏi, nhìn Linnet với ánh mắt kinh ngạc. – Có thật cô không muốn áo cưới do Balmain hay Eves Saint Laurent may không? Cô không muốn áo do nhà thiết kế thời trang nổi tiếng may à?

- Không, tôi muốn Evan Hughes may thôi, xin chị vui lòng may giúp tôi.

Ngay khi đó, điện thoại trên bàn reo. Linnet đến trả lời điện thoại.

- Alô, PENNISTONE ROYAL đây.

- Gideon đây.

- Chào anh! Anh tìm Evan phải không? Chị ấy đây.

- Lát nữa tôi sẽ nói chuyện với cô ấy, Linny, nhưng trước hết tôi muốn nói chuyện với India.

- Ồ, Gid, India đi đến Niddersley để ăn tối với bà nội chị ấy rồi. Bà cô Edwina muốn gặp Dusty Rhodes, cho nên họ đã lái xe đến đây lúc sáu giờ ba mươi phút. Anh gọi thử máy điện thoại di động của chị ấy xem sao?

- Máy không có tín hiệu. Chà chà. Đêm nay chị ấy có ở lại với Dusty không? Hay chị ấy có quay về PENNISTONE ROYAL không? Cô có biết không?

- Ồ, chắc chắn chị ấy sẽ về lại đây. Chị ấy đã nói với Evan là sáng mai cả hai người cùng lái xe đi Leeds, vì họ đang bận tân trang lại cửa hàng ở đây. Hai người rất tận tâm, lo lắng công việc này.

- Tôi rất sung sướng khi biết chuyện này! – Anh đáp, giọng hơi gay gắt. – Nghĩa là chị ấy sẽ quay về với cô.

- Gideon, sao giọng anh nghe có vẻ gay gắt thế. Có chuyện gì quan trọng phải không?

- Đại loại như thế, - anh đáp, thở dài thườn thượt, rồi kể lại cho cô nghe những gì Andy McHugh đã nói cho anh biết.

Khi anh kể xong, Linnet nói:

- Tôi không tin chị ấy biết Dusty có con. Vì khi chị ấy đề cập đến chuyện anh ta không lấy vợ, chị ấy không nói gì đến việc anh ta đã có con. Chà! Chắc chị ấy không thích việc anh ta không nói cho chị biết, phải không Gid?

- Phải, chị ấy là người ngay thẳng, cởi mở, và không tha thứ cho người thiếu thành thực.

- Có lẽ anh ta đang bối rối, chưa tiện nói ra, - Linnet nói, cố tìm cách biện bạch cho người khác như mọi khi.

- Có lẽ cô nói đúng. Nhưng cô có nghĩ là sau khi bị đâm, có thể anh ta đã nói cho chị ấy biết rồi? Đây, cứ nhìn thì biết, chuyện đan dúi của anh ta với Melinda Caldwell bỗng được phơi bày ra ánh sáng, tại sao không nói hết sự thật? Bộ anh ta không sợ India sẽ biết hết sự thật hay sao?

- Tôi cũng nghĩ thế, nhưng chúng ta không biết rõ Dusty Rhodes phải không? – Ngay khi ấy, India đi vào, vẻ mặt hoang mang.

- Chào India! – Evan thốt lên, cười với chị, rồi cô quay qua nhìn Linnet, đưa mắt làm dấu. – India về rồi! – Cô nói, giọng nhấn mạnh vào tên India.

- Tôi biết rồi. Gideon, India vừa mới đến. Tôi đưa máy cho anh nói chuyện với chị ấy trước khi nói với Evan.

India bước đến bàn, cau mày hỏi:

- Tại sao cô nói đến Dusty?

Linnet im lặng, đưa máy cho cô, rồi quay lại ghế nệm dài, nhìn mặt với Evan. Cô biết India

sẽ rất buồn... và tại sao cô ấy không buồn được?

Khi India đứng nơi bàn, nghe Gideon nói, vẻ mặt thản nhiên, thì hai người đàn bà kia đều im lặng. Nhưng cả Linnet và Evan đều thấy mạch máu trên thái dương của India nhảy mạnh và mắt cô nheo lại. Cô giận, nhưng cố kiềm chế cơn giận.

Khi Gideon nói xong, cô trả lời:

- Phải, đương nhiên là tôi sẽ không ở lại tại WH với anh ấy. Ở lại đây sẽ gặp nhiều chuyện rắc rối, Gideon à. Và lại tôi có kế hoạch ở tại PENNISTONE ROYAL suốt tuần, vì có công việc phải làm ở cửa hàng. Evan và tôi cùng làm việc này. Ồ, cô ấy đây. Cảm ơn Gideon vì đã cảnh báo và khuyên tôi như thế.

Evan tuân đến chụp lấy máy điện thoại.

- Gideon, anh khỏe không?

- Đêm nay quá mệt, kiệt sức. Anh không làm sao nói hết sự sung sướng của anh cho em hiểu khi bố sẽ về làm việc lại vào thứ Hai.

- Em biết công việc của anh rất nhọc nhằn, nhất là vào tháng này. – Evan quay mặt nhìn về phía cửa sổ rồi hạ thấp giọng, cô hỏi: - Anh còn giận em không, anh yêu?

- Hết rồi. Nhờ làm việc nhiều nên tất cả sự tức giận đều tan biến hết. – Anh cười. – Anh yêu em, Evan à, em đừng quên điều này. Không phải thỉnh thoảng bất bình nhau một chút là có thể nói anh hết yêu. Chỉ không nằm ngủ với nhau thì có. Tuy nhiên, sẽ có ngày nếu không nằm ngủ với nhau cũng đủ làm cho anh giận đấy.

Cô cười với anh, nhưng cô nghĩ anh chỉ nói đùa cho vui. Suốt tuần qua, anh giận cô. Nhưng tối nay, anh có vẻ đã trở lại vui vẻ như trước.

- Tiện thể nói cho anh biết, có lẽ cuối tuần này em sẽ ở lại đây, Gideon à?

- Vì công việc phải không?

- Một phần. Phần khác vì em đã hứa với Robin là em sẽ đến thăm ông. Anh có thấy trở ngại gì không?

- Không. Sự thật thì anh nghĩ bố mẹ anh sẽ về thẳng Yorkshire, khi nào họ đi nước ngoài họ thường làm như thế. Anh cũng đến đấy luôn. Vậy em có thích như thế không?

- Dĩ nhiên là em thích. - Bước đi xa thêm một chút, cô hạ thấp giọng hơn nữa và nói thì thầm. – Nghe Linnet nói chuyện với anh, hình như có chuyện rắc rối gì đó với Dusty phải

không?

- Linnet sẽ nói cho em nghe đầy đủ chi tiết ly kỳ anh vừa nói, nhưng chuyện cơ bản là Dusty có con với người đàn bà đã đâm anh, và anh không nói cho India biết.

- Anh ấy thế thì ngốc quá, phải không?

- Phải. Bây giờ anh phải đi, cưng à, anh mệt quá. Ngày mai anh sẽ gọi cho em. Hôn em.

- Hôn anh. Em yêu anh, Gideon.

- Anh cũng yêu em.

Evan gác điện thoại, đến với các người chị em họ, hai người đang ngồi trên ghế nệm dài. India trông tái nhợt khác thường, mặt cô căng thẳng.

- Evan, cô nghĩ sao? – India hỏi, giọng nhẹ nhàng, bộ lông mày màu vàng nhạt nhướng lên.

Evan ngồi xuống cái ghế trước mặt Linnet và India, cô đáp:

- Tôi không biết toàn bộ câu chuyện xảy ra như thế nào.

Linnet kể lại cho Evan nghe hết toàn bộ câu chuyện, cô nói đến vấn đề có thể xảy ra, rồi kết luận:

- Gideon lo sợ hậu quả của chuyện này, những tờ báo lá cải sẽ phanh phui. Cô biết họ rất thích những chuyện tai tiếng, nhất là những chuyện có liên quan đến những người có tiếng tăm.

Evan nhìn India với ánh mắt đầy thiện cảm.

- Thế chị không hay biết gì hết à? – Cô nhẹ nhàng hỏi.

- Không, tôi không biết. Tôi không hiểu tại sao anh ấy không nói gì hết sau khi bị đâm. Gideon nói đúng. Anh ấy có nói cho tôi biết về Melinda, vậy tại sao không nói về con bé?

- Có lẽ anh ấy cảm thấy bối rối, khó nói. – Linnet nói nhỏ, nắm tay India, bóp mạnh để trấn an cô.

- Tôi đồng ý với Linnet, - Evan góp ý. – Tôi nghĩ đây là lối giải thích duy nhất có thể đúng. Luôn tiện xin hỏi, đứa bé hiện ở đâu? Vì mẹ nó đang ở trong bệnh viện, ai chăm sóc con bé?

- Có lẽ là bà ngoại đứa bé, - Linnet đoán.

- Tôi ước chi anh ấy nói cho tôi biết. Tôi cảm thấy mình thật ngốc ngếch. – India ngồi dựa lưng vào ghế, trông buồn bà. - Ảnh đánh giá sai tôi.

- Tối nay bà cô Edwina ra sao? – Linnet hỏi, muốn làm cho cô quên chuyện ấy một lát. – Và bữa ăn thế nào?

- Tuyệt. Bữa ăn diễn ra tốt đẹp.

- Bà có thích anh ấy không? – Linnet lại hỏi.

- Ồ, thích. Nếu các cô bỏ lỗi, tôi xin nói rằng bà ấy rất thích, cười văng cả răng.

Evan không thể không khoái trá khi nghe India nói thế, và cô bật cười. Linnet cười theo, rồi sau một lát, India cũng cười theo với họ. Tất cả vui cười suốt một hồi lâu.

Cuối cùng họ thôi cười, lau mắt, Linnet thốt lên:

- Ồ, India, thỉnh thoảng chị nói những câu rất vui. Tôi mừng tượng hình ảnh tuyệt vời của bà cô Edwina không có răng. Nhưng thôi, bây giờ nói chuyện nghiêm túc, chị sẽ làm gì?

- Tôi sẽ gọi anh ta để nói chuyện này. Biết làm gì bây giờ nữa?

- Khi nào chị làm việc này? – Linnet hỏi, muốn biết vấn đề tới nơi tới chốn như mọi khi.

- Sáng mai. Khi trên đường đi Leeds. Evan và tôi sẽ lái xe đi rất sớm, để chúng tôi sẽ dừng lại ở Follifoot thăm anh ấy. Cô có tham gia không, Evan?

- Dĩ nhiên, India. Chị cứ mặc sức thách thức, và tôi sẽ kề vai sát cánh với chị. Nguyên tắc số một của gia đình Harte, phải không?

* * *

Dusty Rhodes vẫn còn mơ màng trong giấc điệp. Nhưng khi ánh dương len lỏi vào phòng, anh dần dần tỉnh thức, nghĩ rằng anh phải đến phòng vẽ, để vẽ thử, bỗng anh thấy có bóng người trong phòng. Nhấp nháy mắt cố nhìn qua ánh sáng mờ mờ, anh thấy có bóng người đứng ở cuối giường, nhưng phải mất một lát anh mới nhận rõ người đó là ai.

- India! – Anh thốt lên, vùng đứng dậy, chạy đến phía cô. – Em là gì ở đây, cưng?

Cô đứng yên một lát không trả lời, chỉ nhìn anh đăm đăm. Cuối cùng cô đáp:

- Em đến để cảnh cáo anh.

- Cảnh cáo anh à? Về chuyện gì thế?

- Melinda Caldwell đã kể chuyện của chị ta cho tờ Daily Mail. - Vừa nói cô vừa đưa tờ báo cho anh.

Anh cảm thấy đau nhói trong lòng, mặc dù biết thế nào cũng có ngày xảy ra chuyện này. Anh lấy tờ báo, ném lên trên giường, há hốc mồm nhìn cô mà không nói được nên lời. Anh thấy mặt cô lạnh lùng, miệng mím lại nghiêm nghị. Anh biết cô đang cố kiềm chế cơn tức giận chực bùng ra.

Bỗng anh cảm thấy mình lỗ bịch khi đứng trần truồng trong lúc cô ăn mặc chỉnh tề để đi làm, anh bèn chụp cái áo ngủ dài, khoác lên người.

- Không phải chỉ dừng lại ở trong tin báo hôm nay thôi đâu, - cô nói tiếp giọng lạnh lùng. - Những vấn đề đặc biệt còn được tường thuật ở trong tờ báo. Vấn đề sẽ được đăng liên tiếp trong hai ngày, bắt đầu ngày mai. Tôi cần cho anh biết ý kiến của Gideon, người em họ của tôi. Theo cậu ấy thì những tờ báo lá cải sẽ khai thác chuyện này, họ sẽ đến phỏng vấn anh, cho nên tôi đề nghị anh nên đi đâu đó cho đến khi vấn đề lắng dịu.

- Nhưng bây giờ ở đây đã được bảo đảm an ninh rồi, nhờ em và Jack Figg. Anh ở trong nhà được yên ổn.

- Em muốn báo cho anh biết vậy thôi. Để anh biết mà lo liệu. Em còn muốn hỏi anh một câu nữa.

- Cứ hỏi đi, cưng. - Anh đi đến phía cô, nhưng cô vội bước lui, và anh biết rằng việc làm cho cô yên lòng không phải là chuyện dễ. - India, em biết em có thể hỏi anh bất cứ điều gì, - anh nói lại.

- Tại sao anh không nói cho em biết anh có con với Melinda Caldwell?

Anh nhìn cô, không thốt được nên lời. Anh thấy mình có lỗi thực sự, đúng ra anh nên nói cho cô biết chuyện này mới phải. Bỗng anh cảm thấy bối rối, anh nhún vai, vờ thất vọng.

- Anh nghĩ vấn đề này tự nhiên sẽ đến với chúng ta thôi.

- Và đúng vậy, chuyện này đã đến, nhưng chỉ vì anh không tin em đủ để nói cho em biết chuyện riêng của anh. Anh không xét đoán đúng con người của em, cho nên việc này làm cho em buồn. Đêm qua em đã nhận ra rằng anh không hiểu em, không biết con người em, không

biết em xuất thân từ đâu... không biết em là người có tình cảm và chân thật. Anh không hiểu em, nên em nghĩ là chúng ta không thể tiếp tục quan hệ với nhau nữa.

- Em đừng nói thế! – Anh thốt lên. – Anh biết em, hiểu em. Anh quan tâm đến em, India à. Em rất quan trọng đối với anh, chắc chắn em biết thế rồi.

Cô lắc đầu.

- Có một điều em biết chắc là... anh có thái độ hoàn toàn sai lầm về gia đình em. Anh cho những người trong gia đình em là hợm hĩnh, anh không cần gặp họ, trong khi họ không phải như anh nghĩ. Họ rất dễ thương, bình thường, lao động cần cù. Nhưng anh không cần biết đến. Do đó mà em nghĩ rằng anh kiêu ngạo, tự tôn, và là kẻ cù lần.

- Sao em có thể nói với anh như thế? Tối qua anh đã gặp bà nội em rồi, phải không?

- Ồ, đừng quá kỳ cục như thế. Một bà già chín mươi lăm tuổi đã bị anh mê hoặc chỉ trong vòng năm giây, vì anh đã nịnh hót bà. Em thường nói đến những người em họ của em, họ là những người bạn thân thiết của em. Thế mà anh không muốn gặp họ vì họ có vị thế như anh, không dễ gì anh thao túng.

- India, nghe anh nói đây, em đã đưa vấn đề này đi quá xa rồi. Anh định khi xuất viện sẽ nói cho em biết về chuyện của Atlanta, nhưng thú thật là anh không muốn làm hỏng cuộc tình mới chớm nở tươi đẹp và...

- Bây giờ thì có lẽ nó đã hỏng rồi, - cô đáp, rồi đi ra cửa.

- Kìa, khoan đã! Lạy Chúa, có phải vì anh có con mà em đoạn tuyệt với anh không? – Anh hỏi.

- Không, không phải thế. Có lẽ em sẽ rất thương đứa bé khi biết nó là con anh, vì em biết nó là một phần đời của anh, anh có trách nhiệm với nó. Em đoạn tuyệt với anh là vì anh không tin em, không hiểu em, không chịu nhìn vấn đề theo quan điểm của em.

- Em làm thế là bất công, India, - anh tức giận đáp, nhưng hạ thấp giọng.

- Anh cũng thế, Dusty à. Anh biết em rất yêu anh, và em biết anh cũng yêu em. Nhưng anh không muốn mối quan hệ của chúng ta tiến triển, có lẽ anh không muốn hứa hẹn gì. – Cô nhún vai. - Vậy chúng ta phải làm gì?

Cô bước xuống cầu thang.

Anh chạy theo:

- India, khoan đã! – Anh đứng trên cầu thang van xin cô.

- Hết rồi, Dusty. – Cô tiếp tục đi xuống, không quay đầu nhìn lại.

- Nhưng này, bức tranh của em thì sao?

- Đẹp hết tranh của anh đi, - cô vừa đáp, vừa đi qua tiền sảnh, ra khỏi cửa. Cô đóng cửa lại thật mạnh đến nỗi hai ô cửa kính như muốn vỡ ra, nhưng chúng chỉ kêu lách cách mà thôi.

Dusty đứng yên một lát. Cuối cùng anh quay lại, đi vào phòng ngủ, lòng cảm thấy cô đơn lạc lõng. Anh có thể làm cho cô trở lại với anh không? Cô giận anh, anh biết lý do cô giận. Anh nguyên rủa mình vì không tin cô nhiều hơn. Nhưng anh không bao giờ tin những người chân thành yêu anh. Anh không rút được kinh nghiệm từ những sai lầm của mình trong quá khứ ư?

* * *

Khi ra khỏi nhà, India chạy một mạch đến chiếc Aston Martin đậu gần nhà kho lớn. Cô bước vào ngồi ở chỗ tay lái và quay qua nhìn Evan.

- Chị không sao chứ? – Evan hỏi, sờ nhẹ lên cánh tay cô, mặt lộ vẻ lo lắng. – India, mặt chị tái mét.

- Tôi không sao, - India đáp rồi bồng bật khóc.

Evan quàng tay quanh cô, cố an ủi cô, đưa cho cô khăn giấy để lau, thì thào những lời dịu ngọt. Một lát sau, India bình tĩnh trở lại, cô hỷ mũi, mở máy xe cho nổ.

- Ta ra khỏi đây thôi, - cô nói. – Tôi muốn đi cho thật xa khỏi ông Rhodes.

- Tôi hiểu, - Evan thì thào nói, quyết định không hỏi thêm câu nào nữa.

Khi họ trên đường đi đến Leeds, India kể cho Evan nghe chuyện đã xảy ra và nói thêm:

- Tôi yêu anh ấy. - Mắt cô nhìn thẳng ra trước đường, vừa nói tiếp: - Tôi không thể sống với một người mà người ấy không biết đến giá trị của tôi. Chuyện như thế đấy. Tôi sẽ đoạn tuyệt với anh ta. Dứt khoát.

- Tôi tin chị sẽ làm thế, - Evan đáp, nhưng cô không thể không tự hỏi India liệu có đoạn tuyệt được với anh ta hay không?

.23.

Paula ngẩng đầu nhìn lên khi cánh cửa vào phòng khách trên lầu bật mở và bà nhoẻn miệng cười khi thấy cô con gái đầu hiện ra.

- Chào buổi sáng Tessa thân mến, - bà nói. - Mẹ thấy con mang cho mẹ bình cà phê. Thơm quá! Con còn đứng ngần ngừ gì mà không vào. Và con có mang tách cho con nữa, tốt quá, chúng ta có thể nói chuyện vui một lát được rồi.

- Con biết mẹ dậy từ khi mới rạng sáng, làm việc, và con không muốn quấy rầy mẹ. Nhưng bây giờ đã mười một giờ rồi, con nghĩ mẹ cần giải lao một chút. - Tessa bước đến bàn salon, đứng giữa hai cái ghế nệm dài, để khay cà phê xuống bàn, rồi ngồi xuống ghế.

Paula đẩy ghế ra, đứng dậy đi ra khỏi cái bàn làm việc đã cũ có từ thời George, trước kia là bàn làm việc của bà ngoại bà. Bà đến ngồi xuống trước mặt Tessa, rót cà phê. Sau khi rót thêm sữa và một ít nước đường vào tách, bà hớp một hớp, rồi ngồi dựa người ra ghế, nhìn còn gái, ánh mắt chan chứa tình thương.

- Trông con xinh quá, Tessa, và có vẻ khỏe mạnh nữa. Đêm qua khi con ăn tối, mẹ đã thấy như thế. Chắc Paris đã làm cho con đẹp thêm và có sức khỏe.

- Đúng thế mẹ à, Lorne luôn luôn tốt bụng, chăm lo cho con. Chúng con đã cùng sống ở đây một thời gian thật tuyệt vời.

- Nó cũng nói với mẹ như thế, - Paula nói nhỏ, bỗng bà nghĩ đến Jonathan Ainsley và Mark Longden, nhớ đến sự lo sợ của bà khi biết hai tên này đã có mặt với nhau tại Paris vào đợt nghỉ cuối tuần vừa qua. Thoạt tiên, Linnet báo cho bà biết, rồi sau đó Lorne cũng nói cho bà hay, và hôm qua Jack Figg đã báo cáo đầy đủ tin tức cho bà rõ. Thông tin mà ông ta báo cho bà biết càng làm cho bà có quyết tâm hơn bao giờ hết về việc giải quyết việc chồng con của Tessa một lần cho dứt điểm.

Ngồi dựa người ra lưng ghế, Tessa nói:

- Đêm qua mẹ có nói mẹ sẽ gặp Mark và tất cả các luật sư vào chiều thứ Hai. Và mẹ nói con phải có mặt ở đó. Thật sự con phải đến à?

- Phải, con phải có mặt, Tessa à, - Paula đáp, nghiêng người tới trước. - Mẹ biết con không chịu đựng được gã, và mẹ cũng không, nhưng việc này cần thiết. Christopher Jolliet nói con phải có mặt, ông ta là một trong những luật sư giỏi mẹ từng gặp. Mẹ phải nghe lời khuyên của ông ta, cho dù con có trách mẹ là “bày trò trình diễn”.

Tessa cười:

- Con sẽ có mặt ở đấy, mẹ à... - Nàng ngừng lại nửa chừng, cau mày ngập ngừng một lát, rồi nói tiếp. - Con phải làm gì? Có cần nói gì không?

- Không nói gì, trừ phi trả lời những câu hỏi do Christopher hỏi, hay do luật sư của Mark hỏi. Con phải trả lời thôi, - Paula nói.

- Con hiểu. Cách đây hai tuần, khi con nói chuyện với mẹ ở New York, mẹ nói mẹ đã có kế hoạch; vậy kế hoạch ấy như thế nào?

- Nếu con không quá lo, thì mẹ muốn hôm nay chưa nói kế hoạch ấy với con, - Paula trả lời liền. - Mẹ có chuyện phải bàn với Christopher vào cuối tuần này, trước khi mẹ quyết định dứt khoát kế hoạch ấy. Nhưng mẹ tin kế hoạch ấy sẽ thành công.

- Nếu mẹ đã nói thế thì thôi, mẹ à. Hôm nay chúng ta khoan nói, cũng tốt thôi. Con tin vào sự xét đoán của mẹ. Theo con thì mẹ là người khéo léo hơn ai hết.

- Bố con mới khéo léo hơn, - Paula cười. - Nhưng cảm ơn lời khen của con. Tiện thể nói cho con biết, sáng nay mẹ có đến thăm Adele một lát trong nhà bếp. Nó rất dễ thương, xin xắn, và hạnh phúc như chim sơn ca. - Paula dừng một lát rồi nói thêm, - thật ớn Chúa là hôm ấy nó không bị hề hấn gì. Mẹ rất ân hận là không có mẹ ở nhà để chia sẻ gánh nặng với con.

- Nhưng có Linnet rồi, - Tessa ngắt lời bà, - cô ấy đã giải quyết các công việc rất tài tình. Thực vậy, nếu không có cô ấy, con không biết phải xoay xở ra sao. Cô ấy rất nhanh trí, đã gọi Jack đến ngay. Nhưng con đã nói chuyện này với mẹ rồi.

- Phải, con nói rồi, và con nói đúng đấy. Em con rất có tài giải quyết các vấn đề cấp bách.

- Con bằng lòng làm phụ dâu cho Linnet, mẹ à.

- Con đổi ý rồi à? - Paula ngạc nhiên hỏi.

- Phải, con đổi ý, vì con nghĩ nếu con từ chối, chắc cô ấy sẽ buồn.

- Vậy là sẽ có India, Evan và Emsie làm phụ dâu, và con là phụ nữ đã có chồng, làm phụ dâu? Phải thế không?

- Không đúng hẳn. Con đã thay đổi ý kiến về việc Adele tham gia đám cưới. Ngày hôm kia con đã nói với Linnet là Adele có thể làm phụ dâu, như cô ấy muốn.

Cuối cùng chúng đã hòa thuận nhau, Paula nghĩ. Chuyện thật khó tin.

- Mẹ nghĩ con thật tuyệt, cưng à, mẹ rất sung sướng khi con quyết định tham gia. Mẹ biết, khi con nói không, Linny rất thất vọng.

- Cô ấy có nói cho mẹ biết việc Evan sẽ may áo cưới cho cô không?

- Không, nó chưa nói, nhưng hôm nay mới thứ Bảy, khi về đến Yorkshire mẹ mệt hụt hơi. Bây giờ hãy nói cho mẹ nghe chuyện này đi, Tessa.

- Linnet không thích bất kỳ bản thiết kế nào của những nhà tạo mẫu vẽ hết. Cho nên đêm kia cô ấy đã hỏi ý kiến của Evan. Evan đã đưa ra nhiều ý kiến tuyệt vời, như là phải dùng satin màu kem đậm, có thêu ngọc, kiểu áo giống thời của triều đại Tudor, và Linnet thích đề nghị này của chị ấy. Cho nên bây giờ Evan vừa vẽ kiểu áo, vừa cùng India phá cửa hàng ở Leeds để xây cất lại.

- Con có nói đùa không? Xây cất lại cửa hàng ở Leeds à? – Paula hỏi, nhìn con gái với ánh mắt thắc mắc.

- Dạ phải. Nhưng họ đã cải tiến rất nhiều. Mẹ sẽ rất kinh ngạc, mẹ à. Họ đã canh tân ở đây, tiến bộ hơn ở cửa hàng Harrogate rất nhiều. – Tessa uống một hớp cà phê đen rồi nói thêm: - Việc cải tiến ở đây đã làm cho bà già thư ký khó tính của mẹ phải bực mình.

- Con muốn nói bà thư ký nào?

- Eleanor. Tại cửa hàng ở Leeds.

- Chị ta không phải bà già bẳn tính, - Paula đáp. Bà nghĩ Eleanor không do thám cho Jonathan. Không có gì để cho chị ta tìm được. Giấy tờ quan trọng của bà đã đem đi hết rồi.

- Đây chỉ là một cách nói thôi, mẹ à, nhưng chị ta là người xấu tính, cáu bẳn.

- Thôi bây giờ con hãy nói đến India đi. Cô ấy có khỏe không? – Paula hỏi. – Linnet nói với mẹ rằng có chuyện rắc rối xảy ra giữa cô ấy với anh chàng họa sĩ Russel Rhodes.

Tessa kể cho bà nghe chuyện của India, rồi kết luận: - Con cảm thấy buồn cho chị ấy. India là người rất ngay thẳng, rất tốt, con nghĩ chị ấy cảm thấy thất vọng cũng là điều tự nhiên thôi.

Paula gật đầu, rót thêm cho mình tách cà phê nữa. Khi bà để bình xuống, bà nhìn Tessa thật lâu, và cũng như tối qua, bà biết Tessa đã có nhiều thay đổi. Bây giờ bà thấy sự thay đổi ấy hiện

ra rất rõ ràng trên mặt con bà.

Con gái bà bây giờ không còn hay dễ cáu và hung hăng như trước đây. Thật vậy, bây giờ Tessa có vẻ dịu dàng, đức tính mà trước đây Paula không thấy có nơi con bà. Tessa có vẻ đảm thắm hơn. Nàng có vẻ thỏa mãn, sự thỏa mãn của một người phụ nữ khỏe mạnh, được yêu và được thỏa mãn về tình dục. Theo Paula thì người phụ nữ được hạnh phúc trong tình dục thường có vẻ rất thỏa mãn.

Ôi lạy Chúa! Paula ngồi thẳng người trên ghế nệm dài, nhìn Tessa dăm dăm. Nó yêu rồi. Và rõ ràng tình yêu đã được đáp lại. Tình yêu đã gây nên sự thay đổi kỳ diệu cho con gái bà.

Nhận xét này làm cho Paula quá ngạc nhiên, đến nỗi bà lập tức đứng dậy, đi đến cửa sổ, nhìn ra ngoài những cánh đồng hoang, không muốn để cho Tessa thấy vẻ mặt kinh ngạc của mình. Người nó yêu là ai nhỉ? Bà tự hỏi. Chuyện này xảy ra khi nào? Paula đã vắng nhà hai tháng trời, bà không biết rõ chuyện này. Nếu có ai trong gia đình bà biết, thế nào họ cũng điện thoại nói với bà chứ, bà tin chắc như thế.

Tessa yêu nhưng không ai biết. Như vậy có nghĩa là tình yêu của nàng có gì vướng mắc? Có lẽ người yêu của nàng đã có vợ rồi? Bà hy vọng không phải như thế.

- Mẹ này, con quên nói cho mẹ biết về bữa ăn tối mà India và con đã đến ăn với bà cô Edwina. Mẹ vui lòng quay lại ngồi đây, để con nói cho mẹ nghe.

Cố lấy lại vẻ mặt bình thản, Paula sửa cái váy lanh màu xanh nước biển cho ngay thẳng, rồi quay lại ghế ngồi.

- Mẹ nghe đây. – Bà nói, vừa ngồi xuống trước mặt con gái.

Tessa kể cho mẹ nàng nghe toàn bộ câu chuyện về buổi tối hai người đến thăm Edwina, nói về các món nữ trang mà bà ấy đã cho nàng và India.

Tessa nói tiếp

- Bà cô Edwina nói với con rằng không nên quá lo về vấn đề khó khăn trong hôn nhân, bà nói rằng con nên ly dị và đi đến những cánh đồng cỏ khác xanh tươi hơn. Bà nói bà hy vọng sự đổ vỡ giữa con với Mark không làm cho con xa lánh đàn ông, bà nói con phải vượt qua trở ngại ấy. Và làm nhanh lên.

- Bà ấy nói thế à? – Paula nhìn Tessa, bà nghiêng đầu sang một bên, và sau một giây, bà nói:
- Mẹ có cảm tưởng con đã nhớ năm lòng lời khuyên của bà.

- Phải, con nhớ. – Tessa vùng đứng dậy, đến ngồi bên cạnh Paula trên ghế nệm dài. - Điều kỳ diệu nhất đã xảy ra cho con...

- Con đã yêu, - Paula cắt ngang lời con.

- Sao mẹ biết?

- Nhìn mặt con thì biết thôi, cưng à. Tối qua mẹ đã chú ý thấy con khác trước đây rất nhiều, và hôm nay sự khác biệt ấy còn rõ nét hơn nữa. Mẹ nghĩ chắc anh ta cũng yêu con?

- Dạ phải, - Tessa đáp, mặt ửng đỏ. - Mới gặp nhau là yêu nhau liền.

- Người đàn ông này là ai mà đã làm cho con thay đổi nhiều như thế?

- Là Jean Claude Deléon, nhà văn Pháp. Mẹ đã gặp anh ấy ở Paris rồi... Anh là bạn của Lorne. Mẹ có nhớ anh ấy không?

Mặc dù Paula là người có tài nói năng, nhưng khi nghe nàng nói, bà không thốt được nên lời. Rồi, hít vào một hơi thật dài để lấy bình tĩnh, bà nói:

- Dĩ nhiên là mẹ nhớ, anh ta là người rất kỳ diệu. Rất hấp dẫn, rất nổi tiếng. Chuyện này xảy ra khi nào?

Trước khi Tessa trả lời, Margaret hiện ra nơi ngưỡng cửa, bà ta đằng hắng giọng rồi lên tiếng:

- Xin lỗi, thưa bà O'Neill, nhưng tôi xin phép hỏi hôm nay chúng ta sẽ có bao nhiêu người ăn trưa?

- Lạy Chúa, Margaret, chắc tôi không biết, - Paula đáp, quay qua Tessa, - có con và mẹ, thêm ông nội Bryan, đúng không, Tess? Còn Linnet và Evan thì sao?

- Ồ phải rồi, mẹ. Hai người hiện ở đây, họ đang ở dưới lầu, lo may áo cưới cho cô dâu. Ít ra thì Evan đang làm, còn Linnet đang xem xét lại các chi tiết khác cho cuộc đám cưới.

- Rất tốt, Margaret, như thế có thể là năm người. Ồ, còn Emsie và Desmond. Như vậy chúng ta có bảy người.

- Khoan, khoan, đợi một lát, - Tessa xen vào. – Linnet nói có thể Julian sẽ đến ăn trưa với ông cậu Ronnie.

- Ồ, thế thì tuyệt quá, mẹ rất mong gặp họ. Tại sao ta không chuẩn bị cho mười người, Margaret? Có khả năng Gideon cũng đến đây?

Bà quản gia gật đầu, nhìn miếng giấy trên tay, rồi nhìn Paula và nói:

- Tôi sẽ nấu món bà thích nhất là xúp cay Beeton, đây là món thứ nhất. Món thứ hai là thịt băm nướng bọc khoai, chắc bà biết ông O'Neill rất thích món này, và món thứ ba là món thịt bò hầm với cật. Thêm vào là rau tươi hấp, và tôi còn món thịt jambon Yorkshire nướng chảo rất ngon, thưa bà O'Neill. Còn món tráng miệng, tôi sẽ làm bánh pudding bánh mì bơ và trái cây tươi cho ai ăn kiêng, - bà nói thêm rồi nhìn Tessa.

- Thế là cả bữa tiệc ngon lành rồi. Tôi phải thú nhận là tôi rất nhớ những món ăn kỳ diệu do chị nấu, Margaret à.

- Cám ơn bà O'Neill, còn tôi thì rất sung sướng khi thấy bà về.

Khi chỉ còn hai mẹ con lại, Tessa vội nói tiếp:

- Ta trở lại với Jean Claude. Con và anh ấy gặp nhau tuần trước, mẹ à, khi con đi Paris với Lorne. Đây là chuyện hết sức bất ngờ, chúng con hợp nhau trên nhiều lĩnh vực, và con có thể nói rằng chúng con đã bị tiếng sét ái tình đánh gục.

Paula gật đầu.

- Có phải tiếng sét này chỉ đánh và con nhất thời thôi không, Tessa thân yêu?

- Không, và anh ấy cũng không. Jean Claude muốn sự liên hệ này lâu dài, bền vững.

- Có phải chúng ta đề cập đến hôn nhân không?

- Đấy, anh ấy không dùng từ ấy, nhưng con nghĩ khi anh nói mối quan hệ lâu dài, anh muốn nói đến hôn nhân. - Thấy mặt mẹ có vẻ lo âu, nàng hỏi nhanh: - Mẹ không bằng lòng anh ấy à?

Paula im lặng một lát rồi bà đáp:

- Tuổi tác chênh lệch nhau nhiều lắm phải không, cưng?

- Dạ, nhưng đối với con không thành vấn đề, đối với anh ấy cũng vậy.

- Anh ta bao nhiêu tuổi?

- Anh năm mươi ba tuổi.

- Đúng rồi. Trông anh ta còn trẻ hơn tuổi, và mẹ tin anh ta rất nghiêm túc trong vấn đề này. Theo mẹ nhận xét, anh ta là người có trách nhiệm, đứng đắn.

- Như vậy mẹ bằng lòng chứ?

Paula nhìn Tessa chăm chú. Bà hỏi lại:

- Nếu mẹ nói mẹ không bằng lòng thì con tính sao?

- Thì con vẫn không thay đổi ý kiến, nhưng con muốn mẹ chấp thuận... Làm sao con thay đổi tình cảm của con đối với anh ấy được?

- Nếu con thực sự yêu anh ta thì con không thể thay đổi ý kiến là đúng. Và con đã ba mươi hai tuổi, trưởng thành rồi, cho nên con có thể làm bất cứ điều gì con cảm thấy thích. Chuyện xảy ra như thế này thì mẹ phải bằng lòng thôi. Thực vậy, không thể không bằng lòng được. Mẹ nghĩ Jean Claude là người duyên dáng, đáng yêu, bố con cũng thích anh ấy.

Tessa ngồi dựa người ra ghế, thư giãn gân cốt.

- Con rất sung sướng, mẹ à. Sau những chuyện khủng khiếp với Mark, con thấy việc mẹ bằng lòng mối quan hệ giữa con với người con yêu như thế này là điều rất quan trọng cho con.

- Mẹ cũng thấy thế. Và có điều này mẹ muốn nói với con. Mẹ nghĩ trong lúc này con phải hết sức cẩn thận, vì chúng ta đang tìm cách thu xếp vụ ly dị cho được yên ổn.

- Có phải mẹ muốn nói con không nên gặp Jean Claude phải không? – Tessa hỏi, có vẻ hoảng sợ.

- Không phải, gặp nhau được thôi, nhưng đừng quá lộ liễu.

- Chúng con sẽ không làm thế. Thực vậy, ngay cả khi ăn ở Paris chúng con cũng không làm thế. Chúng con ăn ở nhà anh ấy, và khi nghỉ cuối tuần, con cùng Lorne đi với Jean Claude về ngôi nhà thôn quê của anh. Chúng con sẽ thận trọng.

- Còn việc khác nữa, Tessa.

- Chuyện gì thế, mẹ?

- Trông con bây giờ rất xinh đẹp và hạnh phúc. Nhưng ngày thứ Hai tới, mẹ muốn con làm ra vẻ khổ sở và bình thường thôi. Con hãy cố gắng làm như thế khi họp với các luật sư và Mark.

- Con sẽ làm ra vẻ rầu rĩ, không trang điểm. Con nghĩ làm thế để lừa mọi người.

- Đúng thế. Con phải đóng vai nạn nhân, mà quả thật đúng thế. Con đừng có vẻ như bây giờ là được.

Tessa rời khỏi phòng khách trên lầu để đi chơi với Adele trước giờ ăn trưa, còn Paula thì quay về chiếc bàn làm việc kê gần cửa sổ. Bà cầm bút lên, định làm một vài công việc, nhưng bỗng bà cảm thấy không có chú tâm làm. Không, sáng nay không làm được, bà nghĩ mình đã bị phân tâm.

Để bút xuống, bà dựa lưng ra ghế, đưa mắt nhìn ra ngoài cửa sổ. Trên các cánh đồng hoang, hoa thạch thảo đã bắt đầu nở vào giữa tháng Chín, những ngọn đồi trông như mặt biển màu tía uốn lượn chạy xa tới tận chân trời. Hôm nay cảnh ngoài đồng đẹp biết bao, bầu trời trong xanh điểm những đám mây trắng bồng bênh trôi. Paula thích nhất những cánh đồng hoang vào lúc này trong năm, khi ong bướm bay lượn dưới ánh nắng mặt trời tìm đến chỗ có hoa thạch thảo nở. Khác với bà, Linnet mê cánh đồng hoang suốt năm, giống như bà Emma.

Bỗng Paula nhận ra bà sung sướng biết bao khi trở về Pennistone Royal, ngôi nhà bà đã lớn lên và hết sức thương nhớ. Bà sung sướng khi ngồi ở chỗ gần cửa sổ này, ngồi tại cái bàn mà bà ngoại bà đã làm việc suốt nhiều năm trời, nhớ lại kỷ niệm xưa, nghĩ đến lòng yêu thương vô bờ của mình đối với bà Emma. Nhưng chỉ một lát sau, ý nghĩ của bà lại quay về với cô con gái đầu lòng.

Bà mỉm cười với mình khi nghĩ đến chuyện bà đã bằng lòng nghe theo lời cô con gái đầu lòng. Mọi người đều nghe theo lời tuyên bố của Tessa, vì từ lâu nay, Tessa đã làm cho họ tin rằng: nàng chào đời trước Lorne năm phút. Cho nên, nàng thường nói với mọi người rằng nàng là con cả của bà Paula.

Tessa McGill Harte Fairley Longden. Người thiếu phụ độc đáo.

Hãy quên tên Longden đi, Paula nhắc nhở mình. Con gái bà đã bỏ tên của gã, trở về với tên thời con gái, cái tên mà nàng quá ư tự hào.

Chuyện Tessa bị hành hạ cả về thể xác lẫn tinh thần suốt nhiều năm qua bị đất biết bao, và không ai biết về chuyện này, vì nàng quá xấu hổ và lo sợ nên không nói cho ai biết. Mãi cho đến ngày nàng không chịu đựng nổi nữa, và sợ nguy hiểm đến tính mạng, nên nàng phải ly hôn. Nàng đã có sức mạnh, can đảm, lòng tự hào và ý chí sống còn - những đức tính mà Tessa đã thừa kế qua mẹ nàng, từ bà ngoại nàng truyền lại. Và nhờ thế mà Tessa đã cứu rồi được đời nàng và con nàng.

Và bây giờ một người đàn ông có tên là Jean Claude Deléon xuất hiện trong đời nàng. Nếu chàng ở lại với nàng, cuộc sống của nàng sẽ không như trước nữa. Chàng là vật xúc tác tiêu diệt hết các chất xúc tác khác. Nói tóm lại, tương lai của gia đình nằm trong hai tay chàng. Nhưng

điều này không làm cho Paula lo sợ.

Bà ngồi nghĩ đến Jean Claude... một người có vị thế cao, thông minh, có đạo đức và kiến thức rộng nhất ở nước Pháp. Bà biết rất nhiều về tài năng của anh ta, không những chỉ qua giới truyền thông đại chúng mà còn qua Lorne, người đã tôn sùng chàng với tấm lòng thành.

Jean Claude đã gây ấn tượng mạnh cho bà vì nhiều nguyên nhân. Bà thích đức tính khiêm nhường, tính không khoe khoang của anh ta. Anh ta có tính hài hước tế nhị, luôn luôn làm cho bà cười thoải mái; bà còn khâm phục sự khôn ngoan và lòng tốt của anh ta, bà biết anh ta có tiềm năng làm cho người khác say mê, thích thú.

Anh ta lớn hơn con gái bà hai mươi mốt tuổi, chỉ nhỏ thua bà ba tuổi; nhưng Paula nghĩ rằng tuổi anh ta là điều lợi cho con bà. Anh ta chín chắn, nghiêm túc, có trách nhiệm, và chân thật đáng tin. Nếu hai người thành vợ thành chồng, Tessa được anh ta săn sóc ân cần suốt đời, và chính điều này đã làm cho Paula cảm thấy mừng.

Phải, sự xuất hiện của Jean Claude là một biến cố quan trọng cho gia đình, và nếu xét cho kỹ thì rất quan trọng cho bà. Bà đã thấy hiệu quả anh ta tác động đến Tessa; bỗng nhiên nàng trở thành người dễ thương hơn, hay nàng có vẻ dễ thương hơn với mẹ nàng. Và nếu Tessa sống với anh ta, có lẽ nàng còn có nhiều thay đổi đáng kể nữa về cá tính và trong cuộc sống của nàng.

Liệu cô con gái đầu của bà có dẹp tham vọng của mình sang một bên không? Nàng có bỏ giấc mơ điều hành cửa hàng Harte để làm vợ hiền của một triết gia – văn sĩ không? Hay nàng cứ nhất quyết theo đuổi con đường kế vị mẹ nàng, giữ ngôi vị thái tử như nàng tự xưng?

Điều lạ lùng thay là nàng muốn chọn tên Pháp để đặt cho mình, Paula nghĩ, lặng lẽ đưa mắt nhìn ra ngoài cửa sổ, nhưng bà không thấy gì hết ngoài khuôn mặt của Tessa... Hôm nay nàng đẹp dịu dàng biết bao. Nếu người đàn ông này đã làm cho nàng được như thế, thì bà sẽ vui vẻ đón nhận anh ta.

Nếu Tessa từ bỏ giấc mộng làm bà hoàng trong lãnh vực kinh doanh, thì con đường này sẽ mở rộng cho Linnet. Cô sẽ điều hành nhà hàng Harte mà không sợ có người đối kháng. Liệu Emsie có muốn ngày nào đó tham gia với chị không? Nếu Tessa đi rồi, India sẽ được bố trí ở đâu? Còn Evan thì sao? Paula biết rất rõ Evan rất tha thiết muốn đóng một vai trò quan trọng trong cửa hàng Harte. Và nếu Evan lấy Gideon, liệu anh ta có phản đối việc vợ làm việc không?

Không, Gideon sẽ không làm thế. Anh ấy là người của gia đình Harte chân chính, anh lớn lên hiểu rõ giá trị sự làm việc của phụ nữ. Mẹ anh, Emily, đã điều hành các xí nghiệp của gia đình Harte trước khi anh chào đời.

Tất cả những người làm việc ở cửa hàng Harte đều là phụ nữ, nên nếu Jean Claude lấy Tessa, thì anh ta sẽ tác động đến phụ nữ nhiều nhất. Vì sẽ có rất nhiều chuyện thay đổi quanh

bà, Paula nghĩ, hai mắt lim dim. Mình phải gặp anh ta lại, càng sớm càng tốt. Mình cần nhìn anh ta với cặp mắt của người mẹ. Và qua trí óc sáng suốt của một người đứng đầu tập đoàn kinh doanh quan trọng, vì anh ta có thể làm thay đổi cán cân quyền lực một cách dễ dàng.

Cánh cửa bật mở cắt đứt dòng tư tưởng của Paula. Cháu ngoại của bà chạy đến phía bà, miệng la lớn: - Bà, bà đến chơi với cháu.

Paula đứng dậy, bước tới trước, ôm đứa bé vào lòng, ghì chặt lấy cháu. Qua mái tóc bạc kim lóng lánh của Adele, bà nhìn Tessa đứng gần cửa.

- Theo con thì anh ta có thích con bé này không? - Bà hỏi. - Con bé có gây khó khăn gì không?

- Hoàn toàn không, - Tessa trả lời, giọng đầy tin tưởng. - Chúng con đã thảo luận vấn đề này kỹ lưỡng rồi. Anh ấy rất hạnh phúc khi có con bé. Thực sự rất hạnh phúc.

Paula gật đầu. Tóm lại, Tessa sẽ có cơ may được hoàn toàn hạnh phúc, miễn là Paula giữ cho Mark Longden bằng lòng với hoàn cảnh của mình.

.24.

Phòng họp của công ty Luật Crawford, Creghton, Phipps, Crawford và Jolliet không thay đổi gì từ nhiều năm qua. Paula đã đến đây trong suốt thời trưởng thành của mình, bất cứ khi nào bà cần có lời khuyên về pháp lý của John Crawford, người hợp tác chủ yếu của công ty và là luật sư của gia đình bà. Và chiều thứ Hai này, bà thấy lại khung cảnh quen thuộc trong phòng họp với những bức tường ốp ván đen, chiếc bàn họp bằng gỗ gụ được kê chung quanh hai mươi bốn chiếc ghế ngồi, và những ngọn đèn chùm bằng đồng xinh đẹp.

Một người thư ký đã mời Paula vào đây cách đây một lát, bà bèn đi đến cửa sổ, nhìn xuống đường phố, xem thử Tessa đã đến chưa. Nhưng bà chưa thấy nàng đâu hết.

Rời khỏi cửa sổ, bà đi đến trước bức chân dung lớn của John, đứng nhìn ông ta, bà thấy ông ta trông có vẻ oai nghiêm biết bao. Độ này, ông ta đã tạm nghỉ để chuẩn bị về hưu, nhưng khi nào người ta cần ý kiến đặc biệt của ông, ông vẫn còn đủ khả năng để làm việc đó, hay khi công việc kinh doanh của gia đình Harte cần ông giúp việc gì, ông vẫn sẵn sàng đứng ra giúp đỡ. Ông có trí nhớ rất phi thường, và hiểu biết tường tận về gia đình Harte cùng công việc kinh doanh.

của gia đình này từ thời bà Emma.

John có thể được xem là người trong gia đình và ông ta vẫn dự họp với mẹ bà một tháng một lần, vì ông là ủy viên ban quản trị của Quỹ tài trợ Emma Harte, do Daisy điều hành. Tổ chức này thường phân phát những món tiền lớn cho nhiều cơ quan từ thiện, được Daisy và John chọn lựa rất cẩn thận.

- Xin chào bà Paula, - Christopher Jolliet, cháu của John lên tiếng, vừa đi vội vào phòng. - Tôi xin lỗi đã để bà đợi, tôi đang gọi điện thoại cho cậu John thì bà đến. Tiện thể xin nói với bà, cậu ấy gửi bà lời chào.

Paula cười, gật đầu, bắt tay Christopher khi anh đến trước mặt bà và hôn lên má bà.

- Chào Christopher. - Bà chỉ bức tường, nói tiếp: - Tôi đang ngắm bức ảnh của ông ấy. Anh không để tôi đợi lâu, mà là tôi đến sớm.

Anh thấy ngay bà mặc bộ đồ đen rất đẹp và với cái áo sơ-mi lụa trắng, bề ngoài của bà hoàn toàn lịch sự. Nhưng trông bà rất nghiêm trang, nét mặt cương quyết, và anh biết rõ hơn ai hết là bà muốn công việc phải dứt khoát cho xong. Bà sắp loại một người đàn ông và anh không thể trách bà được. Mark Longden sẽ đạt được điều gã yêu cầu.

- Tôi sung sướng khi được gặp bà, nhưng tôi phải xác nhận rằng tôi rất tiếc gặp bà trong hoàn cảnh đáng buồn như thế này. - Christopher vừa nói vừa dẫn bà đến bàn. - Trông bà khỏe quá, bà Paula à. New York chắc rất hợp với bà.

- Đúng thế. Chúng tôi đều bận bịu công việc, nhưng tôi thích thành phố ấy, đến đây để đổi không khí rất tuyệt.

- Ông Shane khi nào trở về?

- Thứ Ba ông ấy về, ngày mai. Sáng mai ông sẽ dự họp tại Trung tâm Thương mại Thế giới, rồi ông sẽ đáp chuyến bay đêm về London, sáng thứ Tư thì đến. Ông ấy phải ở lại New York vì công việc, rồi xảy đến phiên họp này. Buổi họp bàn về công việc xây khách sạn O'Neill mới tại Manhattan. Thường thường thì em gái ông giải quyết công việc ở Mỹ, nhưng Merry đi nghỉ hè với gia đình đâu bên dãy Rockies của Canada.

- Ông Shane đã thành công khi thực hiện xây hàng loạt khách sạn trên thế giới, cho nên ông cụ Bryan hãnh diện về ông cũng là điều dễ hiểu.

Paula cười.

- Bố ông ấy mến phục ông, mến phục tất cả chúng tôi về công việc này. Ông cụ là người rất tuyệt.

- Khi Shane về, nếu chúng ta cùng ăn tối với nhau thì chắc sẽ rất vui, - Christopher nói, vừa kéo ghế cho bà Paula ngồi, rồi anh ngồi xuống bên cạnh bà. Anh để tập hồ sơ xuống mặt bàn, dựa người ra ghế và hỏi bà: - Chúng ta có gì cần thảo luận trước khi những người khác đến không?

Paula lắc đầu.

- Tôi thấy không có gì để bàn nữa. Anh đã làm sáng tỏ nhiều điểm quan trọng khi chúng ta nói chuyện trên điện thoại vào cuối tuần rồi. Tôi đồng ý với những điểm anh nói. Thực vậy, tôi đã suy nghĩ rất nhiều lần về các điểm ấy, đến nỗi bây giờ tôi đã nhớ thuộc lòng.

- Tôi chắc bà đã nhớ hết. - Christopher đứng dậy khi cửa mở. Người thư ký dẫn Tessa vào phòng họp.

- Xin chào Christopher, - nàng nói, đưa tay bắt tay anh.

- Chào cô Tessa, - anh đáp, cười với nàng rồi hôn lên má nàng.

- Chào mẹ, - Tessa nói và đến ôm bà Paula trước khi ngồi xuống. - Chắc con đến trễ.

- Không, con đến đúng giờ. Bây giờ chúng ta đợi phía bên kia, - Paula đáp, nhìn con gái dăm dăm.

- Trông con khủng khiếp lắm phải không? - Tessa hỏi, rồi cười khúc khích. - Mẹ đã dặn con làm cho tệ hại, buồn thảm, ra vẻ là nạn nhân, và con đã làm thế.

Christopher bật cười.

- Tôi thấy dù cô cố làm cho xấu đi bao nhiêu, thì trông cô vẫn xinh đẹp như thường. Tôi nghĩ cô luôn luôn xinh đẹp, dù cô không chăm sóc đến nhan sắc của mình.

Paula nhăn mặt, hỏi:

- Mẹ thường không thích thấy con mặc đồ nâu. Bây giờ con tìm ở đâu ra cái áo lanh màu nâu lạc hậu ấy?

- Con có cả cửa hàng áo quần để sử dụng, - Tessa đáp. - Con tìm thấy cái áo này trong cửa hàng. Con biết màu nâu không hợp với làn da của con, nhưng hôm nay con cảm phải làm cho xấu đi, phải không? Con nghĩ màu nâu làm cho da mặt và tóc con trong tệ hại đi.

- Phải, đúng thế, nhưng sau hôm nay, con hãy vứt cái áo ấy đi, và đẹp kiểu tóc buộc đuôi ngựa đi luôn. Đây không phải là kiểu hợp với con.

- Dạ, con sẽ làm thế, nhưng mẹ này, mẹ đã biếu con phải làm như là nạn nhân của người chồng lạm dụng, hành hạ vợ. – Tessa dừng lại, nhìn mẹ rồi nhìn qua Christopher. Đoạn nhìn lại mẹ, rồi nhún vai. – Con làm theo lời khuyên của mẹ, mẹ à.

- Mẹ biết, và con đã làm rất tốt, Tessa. – Bà Paula nói với Christopher: - Tessa đi xa nghỉ ngơi với em trai. Con trai tôi đã đưa chị nó đi nghỉ và khi trở về, trông cô ấy khỏe mạnh, đẹp hơn trước, cho nên tôi nghĩ nó cần phải làm cho có vẻ bề bệ. Tôi biết Mark Longden, khi hắn vào đây, thế nào hắn cũng nói với các luật sư của hắn: “Các ông nhìn vợ tôi kìa, tôi không bao giờ hành hạ cô ấy”. Nếu có dịp là hắn chối hết mọi việc.

- Tôi biết, bà Paula à. Nhưng tôi đã thấy những vết bầm tím của Tessa và những bức ảnh. Khổ thay là tôi nghĩ cô ấy khó có thể dập tắt được lửa lòng.

Tessa nhìn anh ta, nghĩ rằng bỗng nhiên anh ta có vẻ thơ mộng. Nhưng đàn ông thường say mê Tessa; họ luôn luôn như thế, vì lúc nào trông nàng cũng đẹp như nàng tiên, phi thực, và hôm nay dù không trang điểm, nàng vẫn đẹp như mọi khi, anh biết đúng về điểm này.

Ngay khi ấy, cửa mở. Géoffrey Cretghton đi vào, anh ta là người phụ tá cho Christopher. Anh mang theo một chồng hồ sơ. Sau khi chào mọi người, anh ta đến ngồi bên cạnh Tessa và nói với mọi người:

- Các luật sư của Longden vừa đến dưới lầu. Nhưng chưa thấy Longden đâu hết.

- Anh ta là kiểu người như thế. Tôi biết từ lâu, anh ta thường đi trễ, - Tessa lên tiếng.

- Tessa, tôi muốn thông qua với cô vài điểm, - Christopher nói, vừa mở ra một tập hồ sơ. – Hãy nhất trí vài điểm trước khi họ vào.

* * *

Mark Longden đến sau cùng.

Từ khi gã đi vào phòng họp, Tessa lo sợ không biết chuyện sẽ xảy ra như thế nào. Về ngoài của gã tương đối vẫn như cũ, mới nhìn, gã có vẻ thư sinh, trẻ trung. Nhưng nhìn kỹ, nàng thấy quanh miệng gã có nhiều nếp nhăn hơn, và cặp mắt có vẻ lơ đãng. Nàng không khỏi tự hỏi tại sao mặt gã không hiện ra vẻ suy đồi nhiều hơn. Khi gã đi vào phòng, nàng thấy gã có vẻ dao động. Gã cố gắng kiềm chế mình để giữ bình tĩnh, nhưng nàng thấy dấu hiệu bối rối của gã hiện ra trên mặt.

Nàng không khỏi so sánh gã với Jean Claude Deléon, mặc dù nàng nghĩ sự so sánh này đáng tởm. Jean Claude bình tĩnh, điềm đạm tự tin, không kiêu căng. Mark đã bị thoái hóa, vô kỷ luật, buông thả, yếu kém trong bất cứ vấn đề gì. Ngoài ra, gã còn tham lam.

Khi Mark cười với Tessa, nàng kinh ngạc. Nàng giữ vẻ mặt lạnh lùng, không tha thứ.

Mark quay mặt đi ngay lập tức, nhưng nụ cười vẫn còn trên môi, và mặt lộ vẻ tự mãn. Gã ngồi xuống với các luật sư của mình và nói chuyện với họ.

Một lát sau Christopher đằng hắng giọng, nhìn Mark và những người đại diện cho gã, Jonas Ladlow và Herbert Jennings.

Anh bắt đầu nói:

- Thưa quý ông, hôm nay chúng ta gặp mặt nhau để quyết định vấn đề tài chính giữa hai bên đang hiện diện ở đây, Tessa và Mark Longden, đang tìm giải pháp hợp lý để ra trước tòa án ly dị. Tuy nhiên, đây...

- Tôi đã viết những điều tôi muốn rồi, - Mark nói chen vào. - Những điều tôi viết dựa theo những gì mà Tessa đã nói với tôi cách đây nhiều tuần, điều mà tôi muốn...

- Ông Longden, xin ông vui lòng để tôi nói hết lời, - Christopher nói, giọng gay gắt, nhìn các luật sư của Mark với ánh mắt hăm dọa.

Mark có cử chỉ tức giận, nhưng Jonas để tay lên cánh tay gã, cúi người sát bên gã, nói gì đấy nho nhỏ.

Christopher nói tiếp:

- Tôi xin nói cho quý vị biết rằng bà O'Neill sẽ giải quyết vụ này. Bà muốn con gái bà và ông Longden biết rõ cách bà giải quyết mà bà đã chuẩn bị. Nhưng, có nhiều điều khoản...

- Không có điều khoản! - Mark nói lớn, giọng chát chúa.

- Mark, xin anh vui lòng im lặng, - Herbert nói. - Anh phải để cho ông Jolliet nói hết mà không được ngắt lời ông ta nửa chừng.

Mark nhìn ông ta với vẻ hằn học, nhưng gã hậm hực ngồi dựa người ra ghế.

Jonas lên tiếng, nói với Christopher và Paula.

- Chúng tôi sẵn sàng nghe các điều khoản, ông Jolliet, rồi có lẽ chúng ta sẽ bàn thảo các điều khoản này.

- Điều khoản thứ nhất. Sau khi bà O'Neill đưa ra đề nghị số tiền thu xếp và nếu ông Longden chấp nhận, tờ thỏa thuận phải được ký ngay hôm nay.

- Chuyện này nhanh thôi, - Jonas đáp, cau mày. – Tôi tin người đồng nghiệp của tôi và tôi phải nghiên cứu tờ thỏa thuận trước.

- Tôi nghĩ các ông khỏi cần, nhưng xin để tôi nói tiếp, - Christopher trả lời với giọng lễ phép. - Nếu ông Longden chấp nhận sự dàn xếp và ký vào giấy, vẫn còn có điều kiện khác nữa! Điều khoản thứ hai là một số chi tiết trong tờ thỏa thuận phải có hiệu lực ngay, càng sớm càng tốt.

- Các chi tiết gì? – Jonas hỏi.

- Bà Paula O'Neill sẽ... nói cho các ông biết, - Christopher đáp, với vẻ bí ẩn lạ thường.

- Có lẽ tôi xin nói tiếp, Christopher, - Paula đề nghị, nhìn người luật sư của bà.

Anh ta gật đầu.

- Vâng, bà nói đi, bà Paula.

- Mark này, tôi đã chuẩn bị để hôm nay dàn xếp chuyện tiền nong với anh, vì tờ giấy thỏa thuận sẽ được ký ngay hôm nay như ông Jolliet đã nói. Tờ thỏa thuận sẽ được ký tại văn phòng này, dưới sự chứng kiến của các luật sư của anh và của tôi. Anh hiểu không Mark? Quý vị hiểu chứ?

Ba người trong số họ gật đầu, nhưng Jonas hỏi:

- Có phải bà nói nếu tờ thỏa thuận không được ký vào chiều nay, thì bà sẽ rút lại lời đề nghị không?

- Tôi xin nói đúng như thế, ông Ladlow.

- Bà đề nghị trả cho tôi cái gì? – Mark hỏi, vẻ tức tối các vị luật sư của mình.

- Mười triệu bảng Anh, - Paula trả lời một cách bình thản, - đấy là số tiền rất lớn, với hoàn cảnh như thế này.

Mark cười.

- Bút đâu rồi? Tôi chấp nhận. Tôi sẽ ký ngay.

Các luật sư của gã liếc mắt nhìn nhau, rồi Jonas nói nhanh:

- Chúng tôi muốn biết những điều khoản và xem tờ giấy giao kèo.

- Dĩ nhiên các ông cần xem tờ giấy, để các ông làm quen với các điều khoản, ông Ladlow à, - Paula nói, miệng mỉm cười. - Tuy nhiên, tôi nghĩ các ông cần nghiên cứu, vì tờ giao kèo chỉ được viết rất đơn giản và ngắn gọn. Tôi xin nói thêm chuyện này. Nếu Mark không chấp nhận đề nghị của tôi và không ký tờ thỏa thuận, thì anh ấy phải đợi cơ hội ra tòa thôi, và với hoàn cảnh như thế này, tôi không tin chánh án sẽ ưu tiên cho anh ấy cái gì đâu.

Tessa nghiêng người gần mẹ và nói với bà:

- Đừng lám thế, mẹ. Tốn quá nhiều tiền, rút lui lời đề nghị, chúng ta cứ ra tòa, để cho anh ta biết mặt với chánh án, như lời mẹ đã nói.

Lời của Tessa khiến cho các luật sư của gã có vẻ lo âu. Jonas nói:

- Các điều khoản khác là gì, bà O'Neill? - Ông ta đã biết danh tiếng của Paula O'Neill, trong lĩnh vực kinh doanh bà có tiếng là người rất cương quyết khi thương thảo. Ông ta biết mười triệu này có điều kiện rất khắc nghiệt kèm theo.

- Tôi muốn bàn thảo về thời gian trả tiền trước đã, - Paula đáp. - Tôi đề nghị với anh như thế này, Mark. Sau khi ký giao kèo xong ba mươi ngày, anh sẽ nhận được một triệu bảng Anh. Khi việc ly dị được chánh án phê chuẩn, thêm một triệu bảng nữa, và anh sẽ nhận mỗi năm một triệu bảng suốt năm năm tiếp theo, bắt đầu năm 2002. Như thế là trong sáu năm anh có bảy triệu bảng, cho đến năm 2007. Còn ba triệu bảng anh sẽ nhận sau đó ba năm, nghĩa là vào năm 2010.

Không ai nói gì trong một lát.

Các luật sư tỏ ra hoang mang.

Mark thì có vẻ hài lòng.

Tessa giận dữ, sự tức giận hiện ra trên mặt nàng.

Jonas Ladlow và Herbert Jennings xin lỗi đi ra khỏi bàn họp. Họ đến đứng bên cửa sổ. Jonas nói nhỏ.

- Có âm mưu gì đây, Herb. Trong các điều khoản này có điều gì đó bí ẩn.

- Tôi đồng ý với anh, Jonas. Bà ta quá khôn không dại gì đưa ra số tiền mười triệu bảng Anh như thế này. Số tiền trả trong chín năm bắt đầu từ bây giờ. Nhưng số tiền quả lớn thật.

- Với hoàn cảnh như hiện nay. Phải, vì tình hình tài chính của anh ta không được tốt.

- Đúng thế, nhưng cứ đến đó nghe bà ta nói tiếp.

Hai người luật sư trở lại bàn, Jonas hỏi:

- Các điều khoản khác như thế nào, bà O'Neill?

- Nếu Mark bằng lòng ký hôm nay thì anh ta phải bằng lòng đi sang Úc.

- Thế thì càng tốt cho tôi, - Mark đáp. - Tôi bằng lòng ký.Ồ, thế còn ngôi nhà ở Hampstead của tôi ra sao? Nhà ấy tôi lấy chứ? Tessa đã hứa cho tôi ngôi nhà ấy rồi.

- Nhà ấy không phải của anh, Mark. Và thực ra cũng không phải của Tessa. Khi hai người lấy nhau, tôi cho hai người, nhưng tôi không tặng cho Tessa. Tôi lấy lại ngôi nhà. Cho nên bây giờ nhà ấy là của tôi, và tôi không đề nghị cho anh. Hay cho Tessa. Chúng ta đến đây chỉ nói về sự dàn xếp về tiền mặt mười triệu bảng Anh. Ngôi nhà ở Hampstead không bàn đến.

Mark mở miệng định nói, nhưng Jonas cắt ngang lời gã, ông ta nói nhanh:

- Như vậy nếu hôm nay Mark ký tờ giao kèo, tiền sẽ được trả ba mươi ngày sau ngày hôm nay, hai triệu cả thảy. Và sau khi ly dị rồi, anh ấy phải đi Úc để sống ở đấy à? Có phải bà nói như thế không, bà O'Neill?

- Đúng như thế, ông Ladlow. Mark phải rời khỏi nước để đi Sydney khi chánh án phê chuẩn việc ly dị. Chính khi ấy anh ta mới nhận một triệu lần thứ hai. Anh ta phải ở lại Sydney năm năm sau đó, không được quay về nước Anh hay đi đâu.

- Sao? - Mark nói lớn. - Tôi không được rời khỏi nước Úc năm năm à? Bà đày tôi à?

- Anh muốn gọi sao cũng được, - Paula lạnh lùng trả lời. - Nhưng anh sẽ bằng lòng ở bên ấy năm năm, để xây dựng công ty xây dựng của anh thành một thực thể hữu hiện. Sau năm năm anh có thể về nước Anh để thăm một tháng.

- Một tháng! - Gã thốt lên. - Chắc tôi không bằng lòng với các điều khoản này, bà Paula à.

- Tốt thôi, tôi hiểu. Nhưng anh đừng quên mười triệu bảng Anh là số tiền không phải nhỏ, anh sẽ không được đồng nào nếu không ký. Đừng có quyết định hấp tấp, điên cuồng. Anh hãy suy nghĩ kỹ đi.

- Khi thời gian năm năm chấm dứt thì sao? - Jonas hỏi, nhìn bà Paula. Ông ta không khỏi khâm phục bà, nhưng ông vẫn cố giữ vẻ thản nhiên. Bà ta là đối thủ khôn ngoan, và rõ ràng bà ta hiểu Mark Longden rất rõ.

Paula im lặng một lát, rồi nhẹ nhàng đáp:

- Khi thời hạn năm năm chấm dứt, anh ta có thể về nước Anh cứ hai năm một lần, và khi số tiền một triệu trong ba triệu còn lại trả xong, và năm 2010 anh ta đi đâu tùy ý.

- Đúng rồi, khi ấy Adele đã 12 tuổi! – Mark hét lớn. – Tôi sẽ không thấy thời thơ ấu của con tôi.

- Đúng thế, nhưng đáng ra anh nên nghĩ Adele ngay từ đầu, và nếu anh làm thế, có lẽ anh vẫn còn sống với Tessa. Anh là tác giả của đời anh. Anh đã viết kịch bản và đóng vai trong kịch bản ấy. – Paula nhẹ nhún vai và nói thêm: - Rất buồn.

Hai người luật sư và Mark đứng dậy, đi đến cửa sổ, họ đứng bàn thảo về việc dàn xếp này mất mười phút. Khi họ trở lại bàn họp, Jonas Ladlowe ra tay tấn công.

Ông ta đằng hắng giọng, nhìn thẳng bà Paula và nói:

- Mark quyết định bác bỏ sự dàn xếp này. Anh ấy sẽ có cơ may nhiều hơn khi ra tòa. Chúng tôi hy vọng chánh án sẽ công bằng, ông ta chắc sẽ thông cảm quyền làm bố của anh ấy, để cho anh gặp gỡ con mình, nếu không được quyền cùng chăm sóc con.

- Rất tốt, ông Ladlow, tôi thông cảm. Mark cứ chọn lựa giải pháp. – Quay qua Christopher, Paula nói: - Xin phép anh cho tôi xem hồ sơ mà anh đã nhận cách đây hai tuần được không?Ồ và hồ sơ khác anh nhận từ tháng trước nữa. Từ tháng Bảy.

Christopher lặng lẽ đưa cho bà hai tập hồ sơ.

Paula lật tập hồ sơ ở trên, nhìn vào rồi nhìn Jonas và Herbert.

- Hành hung vợ. Nghiện ma túy. Nghiện rượu. Bắt cóc. Tất cả đều có chi tiết trong này.

- Tôi không bắt cóc Adele! – Mark nói lớn, mặt đỏ gay.

- Hãy bình tĩnh! – Paula nhìn gã với vẻ giận dữ. – Anh đánh con gái tôi, đẩy nó xuống cầu thang lầu. Điều anh đã làm có thể giết chết nó hay gây thương tật cho nó. Anh hiếp dâm nó. Thường xuyên. Anh bắt cóc Adele, không nói gì với mẹ nó, anh bắt nó đi suốt một ngày. Anh đã tiêu tiền của con gái tôi rất nhiều. Danh sách dài bất tận, Mark à. – Bà hít một hơi dài. - Vậy anh cứ tiếp tục đi. Cứ tìm cơ may ở tòa án đi. Tuy nhiên, để tôi nói cho anh nghe điều này. Với hồ sơ về anh mà tôi hiện có đây, - bà dừng lại, vỗ tay lên tập hồ sơ, - nếu anh không bị kết án tù là điều may cho anh.

Jonas Ladlow và Herbert Jennings há hốc mồm nhìn Paula. Mark ngồi giữa hai người, dựa lưng ra ghế. Bỗng mặt gã tái mét.

- Tôi xin phép được xem tài liệu trong hồ sơ được không? – Jonas bình tĩnh hỏi, nhưng ông ta sợ mở tập hồ sơ ra. Ông ta sợ như mở thùng đựng đồ bí mật, sẽ thấy hàng trăm thứ bí mật đựng trong đó. Những thứ bí mật mà ông không muốn biết.

Paula gật đầu.

- Còn chuyện này nữa tôi phải nói cho ông biết trước khi tôi cho đưa các tập hồ sơ này cho ông xem, ông Ladlow.

- Chuyện gì, thưa bà O'Neill? – Ông ta nhìn bà với ánh mắt thắc mắc.

- Mặc dù hiện giờ tôi không thể chứng minh được điều này, nhưng tôi muốn ông biết cho rằng, tôi nghĩ khách hàng của ông đang âm mưu với người anh họ của tôi là Jonathan Ainsley để hãm hại nhiều người trong gia đình. Tôi chưa báo cho cơ quan tình báo Scotland Yard biết về sự nghi ngờ của tôi và các nguồn tin tôi có được. Nhưng rất có khả năng tôi sẽ báo cho họ biết trong thời gian sắp đến. Ông biết không, tôi biết chắc chắn là Mark Longden và Jonathan Ainsley đã ở với nhau tại Paris vào cuối tuần, trước đây một tuần. Tôi còn biết Jonathan Ainsley muốn hãm hại Tessa và em trai của nó là Lorne, và con gái Linnet của tôi nữa.

Jonas Ladlow ngồi im lặng bất động, nhìn bà ta, và Herbert Jennings cũng ngồi yên. Cả hai đều tự hỏi, tại sao họ chấp nhận Mark Longden làm khách hàng.

Về phía Mark, gã cũng không nói được lời nào. Nhưng gã đã rửa thẳm Jonathan Ainsley.

Paula mỉm cười với Jonas rồi nói tiếp:

- Tôi không tin là khách hàng của ông muốn bị ghi tên vào danh sách của những kẻ phạm tội âm mưu giết người, phải không?

Sau khi đã hội ý với đồng nghiệp một lát, Herbert nhìn Christopher, Geoffrey và Paula rồi nói:

- Xin vui lòng cho tôi xem tờ giao kèo được không? Và chúng tôi xin phép được dùng một phòng riêng trong một thời gian ngắn, để tham khảo ý kiến với khách hàng của chúng tôi được không?

- Tôi rất sẵn lòng, thưa quý ông, - Christopher đáp.

* * *

Khi ba người đàn ông đi ra khỏi phòng họp với Geoffrey Creighton, Tessa nắm cánh tay của Paula và hỏi nhỏ bằng giọng hối hả:

- Thật thế không, mẹ? Có phải Mark đã đến Paris vào cuối tuần trước không? Và có phải Jonathan muốn hãm hại chúng ta không?

- Câu trả lời cho cả hai câu hỏi của con là phải. Nhưng con không gặp nguy hiểm nào hết. Jack Figg đã biết Jonathan có mặt ở Paris và cả Mark nữa. Ông ấy đã cho người theo dõi. Ông nói cho Linnet biết, và Linnet báo cho Lorne hay. Con và Lorne được bảo vệ.

- Có phải Linnet điện thoại cho Lorne vào sáng thứ Sáu không, mẹ có nghĩ như thế không?

- Đúng, mẹ nghĩ như thế, theo ý của Jack. Vì Linnet nói cho ông ấy biết con đến đây, nên ông nghĩ tốt hơn là nên báo cho Lorne biết. Em trai con không nói cho con biết là vì nó không muốn làm cho con lo sợ.

- Con hiểu rồi. Có lẽ vì thế mà bạn của cậu ấy mời chúng con đi nghỉ cuối tuần phải không?

Paula lắc đầu.

- Mẹ không tin thế. Đây chỉ là sự trùng hợp ngẫu nhiên, nhưng sự trùng hợp thuận lợi cho con.

- Adele có nguy hiểm không, mẹ? – Tessa hỏi, mặt lộ vẻ âu lo.

- Mẹ nghĩ không nguy hiểm gì đâu, nhưng muốn bảo đảm chắc chắn, ông ta đã thuê một vệ sĩ. Tuy nhiên, anh ta kiêm luôn vai trò tài xế để không làm cho mọi người quá lo sợ.

- Con hiểu. – Tessa dựa người ra lưng ghế, nhìn vào khoảng không, rồi sau một lát, nàng quay qua nói với mẹ bằng giọng nhỏ nhỏ vừa cho bà nghe: - Con nghĩ mẹ không nên cho Mark số tiền lớn như thế. Hắn không đáng nhận được cái gì hết, nhất là sau khi đã làm những việc tồi tệ cho con.

- Mẹ đồng ý với con, - Paula đáp. – Nhưng mẹ muốn kiểm soát tình thế, và nếu Mark ký tờ giao kèo, chấp nhận các điều khoản rồi, thì tiền mới được giao. Vì khi ấy hắn sẽ nằm dưới sự kiểm soát của mẹ. Tuyệt đối nằm dưới sự kiểm soát của mẹ.

Tessa gật đầu, cắn môi.

- Con hiểu, nhưng làm như thế mẹ phải chi ra một số tiền quá lớn.

- Đây là vấn đề quan trọng con nên biết, Tessa. – Paula trả lời con. - Mẹ có ngôi nhà ở

Hampstead, mẹ đã mua ngôi nhà này một triệu rưỡi bảng. Mẹ định sửa sang lại để cho Lorne, nhưng nó không muốn. Cho nên mẹ đã cho thuê, như con biết. Cho thuê đã 10 năm nay rồi. Mẹ đã nói với dì Emily về ngôi nhà này, dì sẽ đưa bán công ty địa ốc của Tổng công ty Harte. Dì ấy nói nhà sẽ bán được ba triệu rưỡi hay có thể bốn triệu bảng. Mẹ sẽ dùng số tiền ấy làm lợi. Nếu mẹ đầu tư số tiền vào việc kinh doanh nhà đất, số tiền ấy sẽ lên đến mười triệu bảng, bằng số tiền mẹ đã cho Mark.

- Con đã thấy được kế hoạch của mẹ, cảm ơn mẹ đã lo cho con và Adele như thế. Mẹ có nghĩ là hần sẽ chấp nhận lời đề nghị của mẹ không?

- Mẹ tin hần sẽ chấp nhận. – Paula bật cười, vừa quay qua nhìn Christopher: - Anh nghĩ sao?

- Tôi nghĩ không những bà đã làm cho hần mất hết ý chí mà còn sợ đến chết, vì đã cấu kết với Ainsley. Tôi nghĩ hần sẽ rất mừng được nhận mười triệu để đi sang Úc sinh sống. Xa với các thám tử ở cơ quan tình báo Scotland Yard. Với hoàn cảnh như thế này, bộ bà không muốn à?

- Dĩ nhiên là tôi muốn, - Paula đáp.

Và Tessa nói:

- Tôi cũng muốn.

Ngay khi ấy, Géoffrey quay lại, có người thư ký của công ty đi theo, mang chiếc khay đầy các món dùng vào buổi uống trà chiều.

- Chỉ có bánh biscuit, không có sandwich nhỏ, - anh ta nói. – Nhưng bánh này là loại có chocolate của nhà hàng Cadbury.

Tessa cười, lần đầu nàng cười trong ngày hôm đó.

- Bánh này con gái tôi rất thích, - nàng giải thích cho Géoffrey biết khi anh ta nhìn nàng với vẻ ngạc nhiên.

Paula rót trà ra cho tất cả mọi người. Khoảng hai mươi phút sau, Mark và các luật sư của gã quay lại phòng họp.

Sau khi đã ngồi xuống, Herbert đưa trả lại tập hồ sơ cho Paula.

- Đọc các hồ sơ này rất thú vị, rất hay. Tôi nghĩ là nếu việc ly dị này diễn ra bình thường, thì chắc bà sẽ mời Jack Figg và các thám tử của ông ta ra làm chứng? – Ông ta quay mắt khỏi Paula, nhìn sang Christopher.

- Dĩ nhiên, - Paula đáp.

- Chúng tôi không còn biện pháp nào thay thế, - Christopher nói.

Herbert nói:

- Mark đã nghe lời khuyên của chúng tôi, bà O'Neill, ông Jolliet à. Anh ấy đã sẵn sàng ký vào tờ giao kèo ngay bây giờ.

- Tờ giao kèo quá rõ ràng, - Jonas nói trống giữa phòng. - Đúng như lời ông nói, ông Jolliet à. Chính xác và quan trọng nhất là súc tích.

- Tôi thích lối làm việc như thế. - Paula cười với anh ta. - Ngắn gọn và đầy đủ. Đây là tờ hợp đồng đầy đủ. Đầy đủ nhất.

Hai người luật sư gật đầu.

Mark là người đầu tiên ký vào tất cả các bản sao của tờ giao kèo, rồi Tessa và sau cùng là Paula. Các bản sao tờ giao kèo đều được các luật sư của hai bên trong vụ ly dị ký làm nhân chứng.

Khi Paula cất bút vào ví, bà nghĩ: Năm được mày rồi, thằng con hoang. Bây giờ mày nằm dưới quyền kiểm soát của tao. Mày không còn là người của Jonathan Ainsley nữa. Mà mày là của tao.

.25.

Evan Hughes là người phụ nữ rất đặc biệt. Gideon biết rõ như thế. Cô là người phụ nữ đầu tiên anh thành thực muốn đi đến hôn nhân. Nhưng trong mấy tuần qua, có nhiều chuyện căng thẳng đột ngột xảy ra giữa hai người, và anh suy nghĩ lại.

Anh thở dài. Anh không thích chuyện không hay này, nhưng tinh thần anh cứ dao động, bất ổn. Nguyên do khiến anh hoang mang là vì thái độ của cô đối với bố mẹ cô trong thời gian gần đây, nhất là thái độ của cô đối với bố. Gideon thấy thái độ của cô rất kỳ cục, vì cô quá sợ ông Owen Hughes. Bố cô là người dễ thương thật đấy, nhưng quá buồn. Thực vậy, ông ta là con người bình thường. Vẻ ngoài rất đẹp. Và chỉ có thế. Anh thích ông Owen, thế nhưng, chính mẹ của Evan mới là người làm cho anh kinh ngạc. Bà Marietta nồng nhiệt, đáng yêu, vui vẻ, rất

thông minh và hình như bà hoàn toàn khỏe mạnh. Anh hoàn toàn không thấy bà có dấu hiệu gì mắc chứng trầm cảm. Anh tự hỏi không biết cái gì đã làm cho Evan quá lo sợ về sức khỏe của mẹ cô, và anh ngạc nhiên khi thấy cô run sợ nghĩ rằng cô có thể bị căn bệnh của mẹ di truyền.

Rõ ràng khi Evan còn nhỏ thì Marietta bị chứng trầm cảm, chắc cô không bịa ra chuyện như thế về mẹ cô làm gì. Nhưng nhờ cái gì khiến cho bà hết bệnh một cách kỳ lạ như thế? Ồ, mà phải, anh lăm bắm nói với mình, bây giờ thuốc men tiến bộ rất nhiều. Vì thế mà Marietta có sức khỏe tốt như thế. Bà rục rỡ thật.

Anh vẫn còn giận Evan vì cô không nói cho bố mẹ cô biết cô đã đính hôn với anh, không chịu đeo chiếc nhẫn vào hôm nọ đi ăn trưa ở khách sạn Dorchester. Anh rất đau đớn vì chuyện này, và rất thất vọng vì cô quá... hèn nhát. Cô không dám nói với bố sự thật về huyết tộc của ông. Mới đầu thì vấn đề này đối với Gideon không có gì quan trọng, nhưng dù sao thì bây giờ nó trở thành quan trọng. Anh muốn ông Owen Hughes biết bố đẻ của ông là ai, để biết ông là người trong gia đình Harte và vì vậy Evan cũng thế.

Tiếc thay cô không hành động như người thuộc gia đình Harte, anh nghĩ. Nói tóm lại đây là căn nguyên khiến cho anh bất bình. Anh ước chi sẽ vượt qua được điều này. Anh làm thế có nhỏ mọn và trẻ con không? Dù sao, nếu anh...

Bỗng bốn máy điện thoại cùng reo một lượt. Máy di động trong túi quần, và ba trong bốn máy điện thoại bàn trên bàn làm việc của anh. Tiếng reo chát chúa khiến anh ngồi nhồm người lên, rồi lấy điện thoại di động ra nghe trước.

- Gideon Harte đây.

- Bọn khủng bố đã tấn công New York tại Trung tâm Thương mại Thế giới. Mở tivi mà xem, - anh trai Toby của anh hét lên trong máy.

- Lạy Chúa Kitô! Giữ máy nhé. Các máy điện thoại bàn của tôi đang cùng reo. - Gideon nhắc máy điện thoại bàn, ấn nút thứ nhất. - Harte đây.

- Tôi là Andy, anh có...

- Tôi biết rồi. Tôi sẽ nói chuyện với anh sau. - Anh cắt ngang máy của người phóng viên, bấm vào nút số hai. - Harte đây.

- Bố đây, Gideon, - bố anh nói, giọng nghe rất kỳ lạ. - Trung tâm Thương mại...

- Con biết rồi, bố. Bố giữ máy, để con trả lời máy khác. - Khi anh nói xong, Gideon bấm nút máy thứ ba. - Gideon Harte đây.

- Tôi là Joel. Tôi đang mời ban biên tập để họp bàn về số ấn phẩm sớm cho tờ Gazette vào

ngày mai. Được không?

- Được. Tôi sẽ gọi là cho anh trong một phút nữa. Gideon bấm máy thứ hai lại. - Bố à, con đang nói chuyện với Toby trên máy di động của con.

- Tốt, vậy con cứ nói đi. Bố sẽ đến văn phòng của con. Trong vòng bốn phút nữa, bố sẽ có mặt ở đây.

- Dạ. – Anh gác máy. Rồi lấy máy điện thoại di động, anh nói: - Anh còn đây chứ, Toby?

- Còn, nhưng tôi sắp đến phòng tin ở tòa soạn. Bây giờ không nói chuyện được nữa. Cậu mở đài CNN mà xem. Nếu cậu cần tôi, cứ gọi tôi trên mạng.

- Cám ơn, Tobe. – Gideon chạy qua phòng, vừa cất máy điện thoại di động vào túi và tìm cái điều khiển từ xa. Thường thường nó nằm trên bàn anh, nhưng bây giờ anh không thấy nó đâu hết. Anh thấy nó ở trên kệ phía trên máy truyền hình, anh chụp lấy, bấm nút mở đài CNN, tin tức hiện ra trên màn hình.

Khi thấy cảnh một tòa tháp đôi sụp xuống, anh bàng hoàng khủng khiếp. Anh nhìn đồng hồ trên kệ để máy truyền hình, đồng hồ chỉ hai giờ hai mươi lăm sáng thứ Ba ở New York.

Gideon đứng yên sững sốt. Anh bị những hình ảnh trên màn hình làm cho bàng hoàng kinh ngạc. Lửa bốc cháy ngùn ngụt lên bầu trời. Khói cuồn cuộn mịt mờ. Bụi. Đồ vật tan nát rơi.

Khi anh nhìn cảnh tượng người ta nhảy ra khỏi cửa sổ, liều chết nhảy xuống, anh cảm thấy nghẹt thở. Ôi lạy Chúa! Người chạy ngoài đường. Còi hụ inh ỏi. Âm thanh đổ vỡ. Anh nhắm mắt một lát, không thể nào nhìn cho nổi.

Chuông điện thoại reo khiến anh phải quay lại. Năm máy, anh nói, giọng khàn khàn:

- Tôi nghe đây.

- Gideon phải không? Tôi Andy đây. Tôi đang họp để bàn số ấn phẩm cho tờ Post. Hôm nay Tony Wharley đã ra về sớm. Có hẹn với bác sĩ.

- Anh cứ họp trước đi. Tôi đang đợi bố tôi. Tôi giao quyền cho anh đấy.

Quay lại máy truyền hình, Gideon nhìn sự tàn phá đang diễn ra, vô vàn ý nghĩ hiện ra trong óc anh. Phải chăng đây là hành động chiến tranh? Ai chịu trách nhiệm cảnh tàn phá này?

Thái độ tích cực với cuộc sống và sự lạc quan vô bờ là thủ thuật của Winston Harte. Ly của ông lúc nào cũng đầy một nửa, không bao giờ lưng dưới một nửa, cái gì cũng có thể được, có thể ngày nào đó ông sẽ chinh phục thế giới, và ngày mai sẽ tốt đẹp hơn mà thôi. Đây là cách ông suy nghĩ từ những ngày ông mới vào đời.

Từ lâu nay, cho dù có lúc ông gặp tệ hại, ông cũng luôn tỏ ra lạc quan yêu đời. Nhưng chiều nay, lần đầu tiên trong đời, tính lạc quan của ông bay biến đâu hết. Ông quá đau đớn, thất vọng, cảm giác này hoàn toàn xa lạ với ông, cái cảm giác mà ông không bao giờ chấp nhận.

Khi thang máy dừng lại, ông bước ra trên nền tòa soạn của tờ London Evening Post. Ông bước đến gần những cách cửa sổ lắp kính, từ đó người nào đi vào hành lang cũng có thể nhìn vào phòng tin tức được. Ông đứng đấy một lát, như mọi khi.

Cảnh tượng của bất cứ phòng tin tức nào, đặc biệt nhất là phòng của ông, đều làm cho ông rung động, nhưng hôm nay ở đây không có sự rung động đó. Ông cảm thấy lạnh thấu xương, đau đớn, buồn bã tận tâm can. Thế nhưng, ông nghĩ cần phải xua đuổi hết cảm giác này đi. Ông là chủ nhiệm, là chủ nhân, nhân viên cần đến sự lãnh đạo của ông. Hôm nay ông phải có mặt ở đây với họ, và trong những ngày tiếp theo.

Ông hít vào một hơi thật mạnh, uốn ngực ra, nhắc nhở mình nhớ rằng ông là nhà báo kỳ cựu. Ông đứng suốt mấy phút nhìn cảnh hoạt động trong phòng tin tức... cố vui với cảnh sinh hoạt ấy, cố cảm thấy tự hào về nhân viên của ông.

Lòng yêu thích nghề báo chí của Winston Harte được di truyền từ ông nội ông, có cùng tên với ông, là Winston Đệ Nhất trong gia đình, người đã điều hành công ty báo chí cho bà Emma. Lòng yêu thích này còn bắt nguồn từ ông cậu Frank của ông, người em trai của bà Emma, nhà báo nổi tiếng trong thời ông, người phóng viên chiến trường và là nhà báo chuyên viết về chính trị. Mục in báo đã nằm trong máu của Winston, giống như nó đã nằm trong máu của Gideon bấy giờ vậy.

Winston đưa mắt nhìn vào máy truyền hình trước mặt ông... những hình ảnh khủng khiếp ở New York vẫn đang còn xuất hiện trên truyền hình. Tim ông thắt lại khi thấy sự tàn phá và sự kinh hoàng.

Quay mặt đi, lòng buồn rầu hơn bao giờ hết, Winston đi dọc theo hành lang đến phòng làm việc của Gideon. Khi ông đến cửa, ông cố giữ bình tĩnh và bước vào.

Con trai ông đang đứng trước máy truyền hình, không rời mắt khỏi màn hình, anh nói lớn:

- Đến xem, bố! Chính John Bussey của tờ Wall Streety Journal. Tường thuật những gì anh ta

thấy từ phòng làm việc của anh ở lầu chín. Văn phòng anh ta đối diện với Trung tâm Thương mại Thế giới. Ôi lạy Chúa! Tháp đang sập xuống! Ôi lạy Chúa! Cảnh tàn phá quá khủng khiếp!

Winston đến đứng với con trai, nhưng chỉ một lát thôi. Ông thấy khó mà nhìn cảnh tượng trên màn hình tivi, ông liền đến ngồi xuống ghế, lòng run lên cầm cập.

Quay người lại, Gideon nói:

- Chúng ta chỉ đăng tin này vắn tắt vào mục tin giờ chót thôi. Số báo chiều nay đã lên khuôn, nhưng... - Anh đừng nói, kinh ngạc khi thấy vẻ đau đớn, thất vọng hiện lên trên mặt bố anh.

- Bố, trông bố khiếp quá! Tái mét. Bố cảm thấy không được khỏe à? – Gideon hỏi, đi vội đến để tay lên vai bố. Hai bố con rất thân cận nhau, và Gideon biết anh luôn luôn là đứa con được bố thương nhất, mặc dù Winston không bao giờ để lộ sự ưu ái của mình đối với con ra ngoài.

Winston nhìn con trai, mở miệng định nói, nhưng ông nói không ra lời. Ông chỉ để bàn tay lên bàn tay Gideon đang đặt lên trên vai mình.

Gideon thấy trán bố anh rịn mồ hôi hột, và da trắng bệch. Màu trắng thật khác thường, trắng tái, nhất là trên sống mũi và hai gò má. Rồi bỗng Gideon ngạc nhiên khi thấy vẻ đau đớn hiện ra trong đôi mắt màu xanh nhạt của bố, và anh thấy long lanh vài giọt nước mắt.

Gideon biết bố mình là nhà báo kỳ cựu, không biểu lộ cảm xúc trước các biến cố xảy ra ở New York, nhưng chắc ông thương cảm cho những người bị mất kết ở trong đó. Bỗng Gideon nghĩ rằng có cái gì đấy đã làm cho bố anh bối rối, và chắc đúng như thế. Chuyện riêng của ông.

Cố lấy giọng bình thường, Gideon hỏi:

- Bố bệnh phải không?

Winston cố lấy lại bình tĩnh, rồi bằng một giọng run và khàn khàn vì nước mắt, ông chậm rãi đáp:

- Anh ấy còn ở trong đó. Ở trong tầng lầu ấy. Chắc anh không còn sống sót được.

- Ai thế bố? Bố nói đến ai thế?

- Shane, - Winston đáp. – Sáng nay anh ấy dự phiên họp ở Trung tâm Thương mại Thế giới. Vì thế mà anh ấy không về với bố mẹ được. – Ông lắc đầu, rồi òa khóc. Đưa một tay bịt miệng, như thể ông muốn nén tiếng khóc vào trong người, ông tiếp tục lắc đầu, và cuối cùng ấp úng nói: - Có lẽ anh ấy đã chết rồi.

Gideon quá sửng sốt, anh cúi xuống bố, ôm ghì ông vào ngực. Sau một lát, anh nói bằng một

giọng rất chậm rãi và dịu dàng:

- Bố à, khoan kết luận vội vàng. Bố không thể quả quyết ông ấy không ra khỏi đây được. Hiện giờ chúng ta không biết gì hết, ngoài những hình ảnh chúng ta thấy trên truyền hình. Con xin hỏi bố câu hỏi này: Không biết bố đã tìm ra cách để hỏi dượng ra sao chưa?

- Rồi, và bố không thể liên lạc với điện thoại di động của anh ấy. Thực ra thì bố không gọi đến được New York, không gọi được ai hết.

Buông bố ra, Gideon đứng thẳng người lên và bình tĩnh hỏi:

- Bố, dì Paula ra sao?

- Bố gọi điện thoại cho chị ấy ngay khi bố thấy cảnh hiện ra trên tivi. Chị ấy đang bận họp, cho nên bố nhờ Emily đi đến cửa hàng để gặp chị ấy.

- Phải, mẹ con vào giờ phút này mà đến với dì ấy thì hay hơn hết.

- Mẹ bố và mẹ anh ấy rất thân nhau, - bỗng tự nhiên ông Winston nói: - Khi bố và anh ấy còn bé tí, các bà thường cùng đẩy xe cho bố và anh ấy đi chơi. Bố biết anh ấy đã lâu. Sáu mươi năm.

- Con biết, suốt cả đời bố.

- Bố và ông ấy không đồng quan điểm. Trong những năm gần đây không đồng ý nhau. Ông ấy là bạn thân của bố, là người anh mà bố chưa bao giờ... - Winston dừng lại, không thể nói tiếp được lời nào.

- Chúng ta hãy cố gắng tin tưởng! - Gideon đáp. - Có thể phòng mà dượng Shane họp nằm ở tầng dưới. Có lẽ ông ấy có thể bước xuống cầu thang và đi ra ngoài. Và bố này, nếu bố không gọi được, thì ông ấy cũng không gọi được. Có lẽ vì thế mà bố không liên lạc được với ông.

- Bố cầu trời đúng như thế.

Chuông điện thoại reo khiến Gideon đi đến bàn.

- Gideon Harte đây.

- Paula đây, - bà nói bằng giọng yếu ớt. - Có bố anh đấy không, Gideon?

- Dạ có, dì Paula, ông hiện ở đây, và...

- Đưa điện thoại cho bố! - Winston lên tiếng trước khi Gideon nói tiếp. Ông vùng dậy, bước

đến bàn, lấy điện thoại trên tay con trai.

Gideon đi ra xa để cho họ được tự do nói chuyện. Nhưng cho dù anh có muốn nghe lén cũng không được, vì ngay sau khi ông lên tiếng chào bà với giọng nho nhỏ, bố anh im lặng, chỉ nghe thôi.

Gideon đi đến gần máy truyền hình, ngồi xuống ghế, xem tiếp cảnh tàn phá đang diễn ra trên màn ảnh. Lòng anh đau như cắt khi nghĩ đến Shane O'Neill. Nếu ông chết, thì mọi người trong nhà sẽ làm sao đây? Anh nhắm mắt, hình dung ra dượng Shane, và lặng lẽ cầu nguyện. Xin Chúa gia hộ, để cho Shane được sống sót. Anh tiếp tục cầu nguyện trong khi đợi cho bố nghe xong điện thoại.

* * *

Tessa đứng nhìn bức chân dung của bà Emma Harte trong hốc tường trên hành lang chính của tầng lầu dành cho ban quản lý. Bất cứ khi nào nàng dừng lại để nhìn bà cố của mình, nàng lại thấy cái nét mà Linnet sẽ giống bà khi cô ấy đến tuổi trung niên, như bà Emma trong ảnh.

Cô em gái của nàng thật giống bà cố của họ. Thật vậy, Linnet trông giống bà Emma hơn bất cứ người nào trong gia đình: Cũng với vẻ mặt thanh tú, nước da trắng hồng, cặp mắt xanh lục to, sáng, mái tóc vàng đỏ nhạt, cho đến lúc bà trở thành góa phụ. Có nhiều người trong gia đình nói rằng Linnet giống bà không những chỉ về ngoài thôi, mà cô ấy còn thừa kế trí óc sáng suốt của bà Emma danh tiếng nữa. Và có lẽ ý kiến ấy đúng. Có lẽ Linnet là người có khả năng điều hành ở dãy cửa hàng Harte, mặc dù Tessa nghĩ nàng là người thừa kế, là thái tử. Có phải nàng muốn làm bà chủ không? Làm nữ hoàng của một vùng? Nàng không biết trả lời sao câu hỏi này cho đúng.

Nàng muốn gì?

Nàng đã có câu trả lời: Jean Claude Deléon. Nàng muốn anh ấy. Muốn vĩnh viễn.

Tốt, vậy thì nàng phải từ bỏ tham vọng về nghề nghiệp chứ? Nàng có thể làm được không?

Tại sao lại không? Nàng không muốn hàng đêm ngủ một mình trong chiếc giường lạnh lẽo. Như bà Emma sau khi ông Paul chết vào năm 1939. Tất cả đều biết câu chuyện tình tuyệt vời của họ, biết tai nạn xảy ra gây nên cái chết cho ông. Thực ra thì ông tự tử.

- Bà thật là tuyệt vời, bà cố à, - Tessa thì thảo nói. - Bà thật đúng khi để cho mọi người đều có phần của mình. Mark Longden dĩ nhiên cũng có phần của hấn. Nhưng mà đã nói mà sung

sướng khi thoát khỏi đồ rác rưởi rồi, phải không?

Bây giờ nàng không thay đổi gì được, nhưng nàng ước chi mẹ nàng đừng thỏa thuận cho Mark số tiền lớn như thế. Khi trên đường trở về từ văn phòng luật sư, mẹ nàng đã nói lại với nàng rằng số tiền bán ngôi nhà sẽ được đầu tư và cuối cùng sẽ bù vào nguyên vẹn số tiền chi cho gã. Nàng nghĩ sẽ như thế. Mark quả là đồ chuột tham lam. Gã đã phản đối việc gã bị xua đuổi, bị lưu đày như lời gã đã nói, nhưng cuối cùng gã đã ký vào tờ giao kèo. Gã thích có tiền rồi cao chạy xa bay, còn hơn là cứ sốt ruột chờ ở London để được đến thăm Adele.

Mẹ nàng quả thật là người thông minh, sáng suốt. Bà đã xét đoán Mark rất đúng. Bà đã mua hắc. Đến lúc hắc về London lại thì Adel đã mười hai tuổi chuẩn bị sang tuổi mười ba.

Bỗng Tessa run sợ khi nhớ đến chuyện trong lúc nàng ở Paris thì gã cũng có mặt ở đấy. Nếu khi nàng đi với Jean Claude mà gặp phải gã thì sẽ khó khăn biết bao!

Nàng quay đi, bước tới phía cánh cửa dẫn đến các phòng làm việc của cửa hàng. Nhưng trước khi nàng đến nơi, cánh cửa bật mở và Linnet tuôn ra. Cô mặc cái áo xanh nhạt, trông giống bà Emma đang còn trẻ. Linnet thốt lên:

- Mẹ muốn mình đến gặp ngay bây giờ, Tessa.

Tessa cau mày hỏi:

- Có chuyện gì quan trọng à? Trông cô có vẻ lo sợ thế.

- Chị này giờ ở đâu, Tessa?

- Trong phòng để đồ của tôi. Tôi kiểm tra bản kiểm kê hàng hóa. Suốt một giờ rưởi rồi. Mà tại sao cô hỏi thế?

- Chị không biết gì hết, phải không?

- Biết cái gì?

- Bọn khủng bố tấn công New York... chúng cho máy bay đâm vào Trung tâm Thương mại Thế giới...

- Ôi lạy Chúa! Linnet, khủng khiếp quá!

- Nhanh lên. Mẹ đang lo sợ. Bà cần chúng ta.

Shane, Tessa nghĩ. Bố nàng đang ở tại New York. Có chuyện gì xảy ra cho ông không? Nàng không nhúc nhích được, nhìn em gái chăm chăm: mặt cô ta méo xệch, miệng mím chặt. Mặt cô

tái mét. Mắt lộ vẻ hoảng hốt, như mắt con nai hoảng sợ trước ánh đèn chiếu thẳng vào.

- Bố không sao chứ? Ông không bị hề hấn gì chứ, phải không? – Tessa hỏi.

Linnet nhìn nàng.

- Chúng ta không biết gì hết. Chúng ta không thể tiếp xúc được với bố, hay là bất kỳ ai. Tôi đoán các đường dây điện thoại ở Manhattan đều bị gián đoạn hết. – Linnet chụp lấy cánh tay chị. – Nhanh lên, Tess. Ta đến gặp mẹ. Bà đang cần chúng ta.

Tessa để cho cô em gái kéo đi qua cửa. Và nàng nghĩ mình đã để mất bao nhiêu năm trời mới hiểu ra rằng ông thực sự là bố mình. Chính Shane đã nuôi dưỡng mình, thương yêu mình suốt đời. Đã giúp đỡ để cho mình nên người. Chứ không phải Jim Fairley làm việc ấy. Jim đã chết khi mình mới đi chập chững. Bây giờ nàng cầu mong sao Shane đừng chết trong vụ tấn công này của bọn khủng bố; mẹ nàng chắc sẽ không thể nào sống nổi vì chuyện này. Không một ai trong số họ sẽ qua nổi.

.26.

Linnet đã thấy vẻ mặt của mẹ cô như thế này trước đây một lần, đó là ngày anh trai Patrick của cô, con đầu lòng của Paula và Shane, chết cách đây nhiều năm. Sự đổ vỡ. Sự đổ vỡ, nó đơn giản như thế đấy. Bà đã sửng sốt, Linnet nghĩ khi cùng đi với Tessa vào phòng làm việc của mẹ cô. Bà nghĩ bố cô đã chết.

Nghĩ đến chuyện này bỗng Linnet cảm thấy nghẹn ngào, cô chớp mắt để giữ cho nước mắt khỏi trào ra. Mình không tin chuyện này. Mình không tin bố chết. Mình biết. Giống Shane, Linnet nghĩ mình là người Celt chân chính, nghĩa là nhạy cảm, sáng suốt, có linh cảm đúng đắn hơn những người khác. Cô và bố cô có mối ràng buộc đặc biệt, nếu ông chết thì linh tính đã báo cho cô biết. Ngay khi ông chết.

Ông không chết. Mình biết ông không chết, cô lại nghĩ. Cô cũng nghĩ là cô phải bình tĩnh đối với mẹ cô. Đây là điều bắt buộc phải làm.

Linnet đến đứng gần bàn làm việc của mẹ cô, không xa chiếc ghế nệm dài, nơi Paula và Emily Harte đang ngồi. Họ là hai chị em con dì ruột, cùng lớn lên với nhau, và thỉnh thoảng Linnet thấy hai người có vẻ như chị em ruột, vì họ rất thân nhau.

Chị Tessa của cô ngồi bên cạnh bà Paula, và Linnet rất ngạc nhiên khi nghe Tessa nói với luận điệu như nàng vừa nói trước đây.

- Mẹ à, con không tin bố chết, thật con không tin. Mẹ nói bố có buổi họp lúc chín giờ. Nếu như thế thì bố đến đây đúng vào lúc chiếc máy bay thứ nhất đâm vào tòa tháp à? Đây, mẹ chỉ nhìn vào cái khung chỉ giờ thì thấy, - Tessa nói. - Chắc bố sẽ không đi vào tòa tháp đang bốc cháy phải không?

Paula úp bàn tay lên khuôn mặt căng thẳng của mình để cố giữ bình tĩnh. Bà thần thờ nhìn Tessa rồi gật đầu. Hít mạnh vào, bà nói nhỏ nhỏ:

- Con nói đúng đấy, Tessa à. Em gái con cũng nói như thế. Mẹ chỉ muốn nói chuyện được với ông ấy... để tin chắc ông bình yên.

Emily nói:

- Có lẽ bây giờ anh ấy đang cố gọi về cho chị đấy, chị à. Winston có nói với tôi rằng cách đây mấy phút không ai có thể liên lạc được với New York hết. Có thể sóng quá tải, hay có thể máy móc bị trục trặc gì đấy.

- Mẹ có đánh fax đến văn phòng của bố chưa? - Tessa hỏi, rồi nàng nhăn mặt. - Chắc là mẹ đã làm rồi, con nghĩ chắc mẹ đã làm đủ cách rồi.

- Đã làm thử rồi, - Linnet nói chen vào, cô ngồi xuống chiếc ghế gần đấy. - Và dường như Winston đã cố liên lạc với các văn phòng báo chí ở đường Bốn mươi hai nhưng không được. Cách đây mười phút thì tất cả các cầu truyền hình và các kênh truyền hình dẫn đến Manhattan đều bị ngưng hết. Ngay bây giờ thành phố bị cô lập với thế giới bên ngoài, và ai biết chuyện xảy đến cho các hệ thống điện thoại?

- Chúng ta phải hy vọng là anh ấy bình an vô sự, - Emily nói. - Đây, có thể anh ấy không đến dự họp. Nếu anh ấy nhận ra có chuyện gì đặc biệt đang xảy ra, có thể anh ấy quay về nhà hay về văn phòng.

Tessa lên tiếng:

- Có thể bố không quay về cũng nên, mà bố chỉ cần tránh sang một bên đường. Nếu đường sá giao thông khó khăn. Đủ thứ chuyện có thể gây trở ngại cho việc bố đến họp, mẹ à.

Paula nắm tay Tessa.

- Mẹ nghĩ con nói đúng, nhưng mẹ vẫn cứ bồn chồn lo sợ cho đến khi nghe được tin bố con.

- Hay có dấu hiệu gì đấy. – Linnet góp ý. Nhận thấy ánh mắt của mẹ có vẻ kỳ lạ, cô quyết định làm cho mẹ yên tâm, bèn nói thêm bằng giọng tự tin, - như là nhận được bức fax chẳng hạn.

Ý kiến của Linnet bỗng làm cho Paula ngạc nhiên, bà liền nói với giọng bình tĩnh hơn:

- Emily chúng ta hãy thử đánh cho anh ấy bức fax, có lẽ chúng ta nên làm thế thử. Ngay bây giờ.

- Ý kiến rất hay! – Linnet reo lên, chạy đến bàn làm việc của cửa hàng và viết: “Shane thân mến, chúng tôi biết anh có hẹn đến họp ở Trung tâm Thương mại Thế giới vào sáng nay. Vui lòng cho chúng tôi biết anh có bình an không. Thân mến, Paula, Tessa, Linnet và Emily”. - Để bút xuống, cô đọc to cho mọi người nghe.

- Gởi ngay đi, - Emily lên tiếng.

- Phải, gởi đi, - mẹ cô nói thêm.

* * *

Paula rút vào phòng thay áo quần, nơi trước đây bà dùng làm văn phòng, muốn nghỉ ngơi một lát cho được bình tĩnh. Bà yêu các con gái và Emily, bà nghĩ họ đã có ý đồ tốt biết bao, nhưng bây giờ cần ngồi một mình. Cần bình an và yên tĩnh.

Nghĩ đến chuyện Shane có thể đã chết tại Trung tâm Thương mại vào sáng nay, là bà cảm thấy không chịu đựng nổi, nhưng chuyện này rất có khả năng. Bà lắc đầu cố xua đuổi ý nghĩ ấy đi, ngồi thu mình vào chiếc ghế bành êm ái, úp mặt vào chiếc gối dựa. Phải chăng ông ấy đã đến chỗ không hay vào giờ gở?

Trận tuyết lở... mấy thập niên trôi qua. Bà nhớ cái ngày khủng khiếp ấy, cái ngày bố bà và người chồng trước của bà đã bị chết trong trận tuyết lở ở Chamonix. Họ đã đến chỗ không hay, vào giờ gở. Mọi người đã gọi đấy là hành động của Chúa, hay là hành động của thiên nhiên. Biến cố tàn bạo xảy ra sáng nay ở New York là hoạt động của chủ nghĩa khủng bố, do con người gây ra.

Bà bỗng run lấy bầy, không kiềm chế được vì cảm thấy lạnh. Bà không thể nghĩ đến chuyện sống mà không có Shane. Hai người đã cùng nhau lớn lên, đã là bạn bè thân thiết. Rồi họ xa nhau mỗi người một ngã, và bà lấy Jim, người cuối cùng trong dòng họ Failley. Nhưng chính Shane là người bà yêu, yêu với cả tấm lòng, và khi cuộc hôn nhân của bà với Jim bắt đầu tan rã,

thì bà nhận ra sai lầm của mình. Việc ly thân của họ khiến cho bà cay đắng. Thế rồi, chuyện thật bất ngờ xảy ra. Jim chết. Bà không muốn thế, bà chỉ muốn hai người ly dị...

Dĩ nhiên Shane có thể sống sót. Các con bà và Emily nói đúng. Chắc có lẽ ông ta đến trễ buổi họp, thấy cảnh tàn phá xảy ra bên kia đường, và chạy lại. Và cho dù ông có đến sớm buổi họp, ông cũng có thể thoát chết. Tất cả lập luận của họ đều có thể đúng. Hãy nghĩ đến điều hay, bà tự nhủ và ngồi thẳng dậy, sửa lại áo quần cho ngay thẳng. Và hãy suy nghĩ với đầu óc sáng suốt như mọi khi.

Sau một hồi lâu, Paula đứng dậy, đi đến bồn rửa, rửa sạch mỹ phẩm bị nhem nhuốc quanh mắt, tô lại son môi, chải tóc. Rồi bà bước ra phòng làm việc, nghĩ rằng bây giờ bà phải làm việc, phải tiếp tục điều hành công việc.

Khi bà bước vào phòng, ba cặp mắt quay nhìn bà, bà thấy vẻ lo âu sợ sệt hiện ra trên mặt những người thân yêu. Không thể cười với họ, nhưng bà phải trấn an họ, cho nên bà nói bằng giọng tỉnh táo:

- Chúng ta nên gọi điện thoại đến New York lại. – Nhìn Linnet bà hỏi: - Con đã gửi fax đi chưa?

- Chưa, fax không đánh đi được. Máy fax có liên hệ với máy điện thoại, cho nên... - Linnet nhún vai, đưa cao hai tay. – khi vấn đề khó khăn khai thông, máy fax sẽ tự động hoạt động, mẹ à.

- Phải rồi. Con gọi đem trà đến, Linnet. Emily, chị gọi Winston hỏi xem anh ấy có tin gì mà chúng ta không biết không. Còn Tessa, có lẽ con liên lạc với nhà ở New York xem sao.

- Dạ con sẽ gọi, - Tessa trả lời, nàng đi đến cửa sổ, lấy máy điện thoại di động trong túi ra, bấm số máy.

Linnet vội ra nhờ Jonelle, người thư ký của mẹ cô, cho gọi mang trà đến. Và Emily điện thoại cho chồng ở văn phòng tòa báo.

Paula ngồi xuống bàn làm việc, phân vân không biết phải làm gì tiếp theo. Không làm gì được. Khốn kiếp, bà lẩm bẩm trong miệng. Chỉ còn cách đợi hệ thống điện thoại và fax, họ hoàn toàn bị cô lập.

Như đọc được tư tưởng của mẹ, Tessa hạ thấp giọng nói:

- Không liên lạc được mẹ à. Máy không có tín hiệu.

Paula gật đầu, rồi nhìn đồng hồ. Bà ngạc nhiên là đã bốn giờ, tức là mười một giờ sáng ở New York.

Emily nói:

- Tôi vừa nói chuyện với Winston, anh ấy cũng gặp khó khăn như chúng ta. Ngay cả thư điện tử cũng không gửi được.

- Vì tất cả đều có liên quan đến hệ thống điện thoại, - Linnet đáp rồi đến ngồi xuống ghế nệm dài, mắt lại dán vào máy truyền hình.

Một lát sau, Jonelle bưng khay trà vào, họ ngồi uống trà, nói chuyện rất ít với nhau, người nào cũng đắm mình vào những suy nghĩ lo âu, vừa nhìn tivi.

Suốt một giờ tiếp theo, điện thoại trong văn phòng của Paula reo liên hồi, vì nhiều người gọi đến để hỏi tin tức. Winston, Gideon và Toby gọi Emily để hỏi xem Paula có tin tức gì của Shane không. Julian gọi Linnet nhiều lần, và Lorne gọi từ Paris về hỏi mẹ anh. Cuối cùng khi ông cụ Bryan gọi đến, Paula nói láo rằng Shane ở đâu đó gần Trung tâm Thương mại Thế giới.

Lát sau, Linnet nói băng quơ trong phòng:

- Các phi trường cũng đều đóng cửa. Cho nên bây giờ Manhattan hoàn toàn bị cô lập. Bố chắc sẽ vài ngày nữa mới về nhà được.

Paula nhìn con gái đắm đắm:

- Con tin chắc là bố con bình an vô sự à?

- Phải, con tin. Chúng ta sẽ được tin của bố cho mà xem. Con chắc chắn như thế.

* * *

Ông cụ Bryan gọi lại, rồi India và Evan ở cửa hàng Leeds cũng gọi đến. Người trợ lý cho Shane, Edgar Madsen gọi đến bốn lần trong vòng ba mươi phút về những nguyên do khác nhau. Paula biết Edgar rất nôn nóng như họ, ông ta cứ gọi đến cho bà, vì nghe giọng của bà, ông ta cảm thấy được yên tâm. Bà định nói ông ta đến cửa hàng, rồi bỗng bà thay đổi ý kiến, bà nghĩ tốt hơn là cứ để ông ta ở lại văn phòng của Shane ở Mayfair, phòng khi Shane liên lạc về.

Chốc chốc bà lại nhìn đồng hồ. Bà mừng vì Desmond đã quay về trường nội trú vào hôm Chủ nhật, còn Emsie cũng đã quay về trường ở Harrogate, và cô rất say mê ngựa đến nỗi quên hết mọi việc chung quanh. Mặc dù hai cô cậu biết bố họ đang ở New York, nhưng không ai biết

ông ở lại, về sau là để dự họp tại Trung tâm Thương mại Thế giới.

Paula ngồi dựa người ra ghế, uống nước mới pha do Jonelle vừa đem vào, bà đưa cặp mắt màu tím nhìn quanh phòng. Emily đến đứng gần cửa sổ lại, bà đang nói chuyện trên máy di động, hoặc gọi về văn phòng của bà, hoặc nói với Winston.

Tessa đã đến ngồi với Linnet trên ghế nệm dài, họ xem những biến cố hãi hùng xảy ra ở Manhattan. Paula cũng chăm chú xem suốt mười lăm phút, cho đến khi màn hình đứng yên một lát và đoạn phim vừa rồi được chiếu lại.

Linnet, đang cầm cái điều khiển từ xa, đổi đài liên tiếp, từ CNN đến Sky News rồi sang BBC, rồi chuyển sang đài ITV. Cô chuyển đài một lần nữa rồi cuối cùng mở đài ITIN (Independent Television International Network: Mạng Truyền hình Quốc tế Độc lập) của họ. Đây là Cơ quan Truyền thông Quốc tế Harte, được Winston và Toby điều hành, có quan hệ với đài CNBC ở New York. Cô nhìn chăm chú vào màn hình.

Mẹ cô dợm người đứng lên định đến ngồi với Linnet và Tessa để xem tivi, thì bỗng một máy điện thoại trên bàn làm việc reo. Khi đưa tay nhắc máy lên nghe, bà thấy máy có đường dây riêng của bà, và tim bà như ngừng đập.

- Paula O'Neill đây, - bà nói nho nhỏ.

- Anh đây, em yêu.

- Shane! Ôi Shane yêu dấu! Cảm ơn Chúa anh được bình an! Em lo sốt vó. Cả gia đình đều hết sức lo sợ...

Bà dừng lại nửa chừng, không thể kiềm chế được lòng mình nữa, bà òa khóc. Người bà run bần bật. Bà ngồi phịch xuống ghế, nhẹ nhõm cả người.

- Anh biết, chắc là em rất lo sợ, đừng khóc, anh yên ổn. Anh không thể liên lạc được với ai hết. Cho em, cho bố, cho văn phòng ở London, hay cho Winston. Thậm chí anh cũng không thể liên lạc được với văn phòng của anh ở New York hay với nhà mình ở đây. Điện thoại quá tải, có lẽ vài nơi còn bị hư hỏng nữa.

- Shane thân yêu, em đang ở đây với Linnet, Tessa. Có cả Emily nữa. Họ đều hôn gió anh, và lát nữa họ sẽ nói chuyện với anh. Nhưng trước hết hãy kể cho em nghe chuyện xảy ra như thế nào? Làm sao anh ra khỏi Trung tâm Thương mại Thế giới? Chắc là có phép lạ mới ra được.

- Anh không đến họp được, Paula à, - Shane nói, giọng bình tĩnh. - Thomas Mercado, người anh phải gặp để họp, gọi cho anh tại nhà lúc tám giờ sáng nay, yêu cầu anh đến văn phòng ông ta lúc chín giờ ba mươi thay vì chín giờ. Ông ta bận đưa con trai đến trường. Lúc chín giờ hai mươi, anh bị kẹt xe trên đường. Anh không đến được Trung tâm Thương mại Thế giới. Nhưng

anh thấy sự việc xảy ra. Paula, cảnh tượng thật hãi hùng. Anh không thể tả được. Sau chừng mười phút, anh nhận ra rằng không thể làm gì được nữa ngoài việc quay lại. Nhưng đường sá chật cứng. Cuối cùng anh phải bỏ xe. Người tài xế đi với anh. Anh đứng giữa đường gọi điện thoại cho em và cho Winston nhưng không được. Anh gọi điện thoại di động của mọi người.

- Thế là anh may mắn đấy, Shane, - Paula thì thào nói, bỗng nhiên bà nghẹn ngào, nước mắt lại chảy ra.

- Anh còn sống quả là điều hết sức may mắn, em yêu à, - ông đáp. - Anh thấy toàn tháp phía Nam sập xuống vào khoảng mười giờ, rồi tòa tháp phía Bắc sập vào lúc mười giờ rưỡi. Người lính cứu hỏa bên cạnh la lớn, biểu anh chạy đi. Và anh chạy. Cùng với người tài xế và mọi người khác, anh chạy trên các đường phố ở Lower Manhattan. Tiếng la hét vang lên khắp nơi, chưa bao giờ anh nghe như thế. Không bao giờ anh quên được cảnh tượng này.

- Ôi Shane, chúng ta quá may mắn, anh và em... - Bà im lặng một lát, âm thầm cảm ơn Chúa. Rồi với giọng run run, bà nói: - Linnet đây, anh nói chuyện với nó đi.

Linnet, Tessa và Emily lần lượt nói chuyện với ông và cuối cùng Paula đến điện thoại:

- Chắc anh còn mắc kẹt ở đấy, phải không Shane?

- Phải, anh đoán thế. Tất cả các phi trường đều đóng cửa. Nhưng anh nghĩ thế nào cuối tuần họ cũng mở lại các chuyến bay.

- Em thật quá tệ, anh yêu. Em không hỏi hiện anh đang ở đâu?

- Ở tại nhà. Như anh nói hồi nãy, anh gọi điện thoại suốt nhiều giờ liền và khi gọi được em, anh thật không ngờ. Bây giờ anh gọi thử cho bố anh. Nhưng khoảng mười phút nữa, em vui lòng gọi đến nói cho bố biết anh bình an. Gọi được em là điều may mắn.

- Đúng là điều may mắn thật. Shane, em yêu anh.

- Anh yêu em.

Ngay từ lúc mới gặp Robin Ainsley, Evan đã cảm thấy thoải mái với ông. Cô nhận thấy như thế là vì ông đối xử với cô một cách nồng nhiệt, thân tình. Ông luôn luôn tỏ ra tự nhiên, thân mật, cởi mở với cô, và nói chuyện như thể cô là người được ông tin cẩn duy nhất. Có lẽ đúng như thế. Có lẽ thỉnh thoảng ông tâm sự với cô, và sau nhiều tháng qua, cô biết mình đã trở thành người quan trọng trong đời ông. Ông là ông nội ruột của cô, cô thương ông, nhưng không vì thế mà tình thương đối với Richard Hughes giảm sút. Ông ấy cũng là ông nội của cô, suốt đời cô cho đến ngày ông mất.

Bây giờ, khi ngồi ngoài mái hiên của biệt thự Lackland Priory, đợi ông Robin đi ra, cô bỗng cảm thấy buồn khi nghĩ đến việc bố mẹ cô đã quyết định về Mỹ sớm hơn dự kiến. Cô đã hy vọng thuyết phục hai ông bà đến Yorkshire, để ở lại tại Pennistone Royal với Paula, và để gặp ông Robin. Nhưng ý nghĩ này không thể thực hiện được nữa.

Bọn khủng bố đã tấn công New York và Washington bốn ngày trước đây, đã làm cho họ muốn về nhà sớm hơn “để có thể giúp được cái gì thì giúp”, mẹ cô đã nói như thế vào ngày hôm qua. Và Evan thông cảm tình yêu nước của họ, cô cảm thấy bố mẹ làm như thế cũng đúng. Nhưng cô có trách nhiệm ở đây, có nhiều vấn đề rất quan trọng cần phải giải quyết trong vài tuần tới.

Họ sẽ gặp ông Robin vào lúc khác, cô nghĩ. Họ sẽ đến dự đám cưới của mình chứ? Nghĩ đến chuyện này, cô lại thêm buồn. Thời gian gần đây, Gideon tỏ vẻ khó chịu. Họ không gặp nhau cả tuần rồi, cho nên họ không thể dàn xếp được những chuyện bất đồng với nhau. Cô bận công việc tân trang cửa hàng Leeds, còn anh làm việc luôn tay ở London, tin tức về bọn khủng bố tấn công bay đến dồn dập.

Anh đã quyết định ở lại London trong dịp cuối tuần, mặc dù cô biết lý do tại sao, nhưng cô vẫn rất buồn khi không nghỉ cuối tuần với anh. Nhưng cô biết từ lâu, báo chí là hàng đầu đối với anh. Tất cả những người trong gia đình Harte đều để công việc lên hàng đầu.

Bưng bình cà phê bằng bạc lên, Evan rót cho mình tách cà phê khác, thêm sữa và đường, cô ngồi nhắm nháp cà phê, thưởng thức ngày tháng Chín đẹp trời. Trời đẹp và ấm áp, bầu trời xanh, mặt trời chiếu sáng như thế này quả là chuyện bất thường. Bầu trời rất trong sáng, như pha lê. Sáng nay không có sương mù từ những cánh đồng hoang tràn xuống.

Cô nghe bước chân của ông Robin, bèn quay đầu lại nhìn ông, và cười với ông.

Ông cười với cô, rồi đến ngồi bên cô.

- Ông xin lỗi vì vào trong quá lâu, nhưng bà chị Edwina của ông muốn thảo luận công việc làm ăn với ông, và bà không chịu nhượng bộ. - Ông cười thích chí, rồi nói thêm: - Bà đã trên chín mươi, nhưng không ai tin thế.

- Cháu cũng nghe thế, - Evan đáp. - India và Tessa nói bà trông còn trẻ lắm.

Ông Robin lại cười.

- Bà nghĩ bà như thế.

- Ông Robin, cháu muốn nói với ông chuyện này, - Evan nói, ngồi gần vào ông hơn, nhìn thẳng vào mặt ông. - Cháu nghĩ chắc cháu không thể đưa bố mẹ cháu đến Yorkshire được như dự kiến. Tuần sau họ phải về Mỹ lại. Họ cảm thấy phải về, vì chuyện bọn khủng bố tấn công.

Sự thất vọng bỗng hiện ra trong mắt ông, nhưng ông gật đầu và nói:

- Ông thông cảm. Ông nghĩ nếu nước Anh bị tấn công, chắc ông cũng cảm thấy có bốn phận như bố mẹ cháu. Hành động khủng bố đã xâm nhập vào Hoa Kỳ hôm thứ Ba. Bố mẹ cháu cần phải về nhà, đó là điều tự nhiên. - Ông cười thân ái với cô. - Nhưng ông tin chắc thế nào họ cũng trở lại nước Anh. Dù sao chúng ta cũng đã nhất trí rằng, nếu bố cháu không biết ông là ai thì tình hình có thể tốt hơn, phải không?

Cô gật đầu.

- Đúng thế, nhưng bây giờ cháu đang lưỡng lự, cháu biết Gideon muốn bố cháu biết sự thật, và mẹ cháu cũng thế, vì Gideon và cháu đã đính hôn với nhau. Nói tóm lại, cả gia đình đều biết hết. Chuyện này đã lộ ra ngoài rồi, phải không?

- Có lẽ như thế, nhưng ông có thể gặp Owen vào lúc khác. Đừng lo lắng về chuyện này, Evan à.

- Cám ơn ông đã thông cảm cho cháu, luôn luôn tốt với cháu.

- Ông yêu cháu, cưng à, cháu là cháu nội duy nhất của ông. - Sau khi rót cà phê đầy tách, thêm đường, ông thận trọng nói tiếp: - Evan, ông có chuyện này muốn nói với cháu, nhưng phải giữ kín chỉ hai ta biết thôi.

- Cháu hiểu. Chắc ông biết cháu không đời nào phản bội lòng tin của ông.

- Dĩ nhiên là ông biết. Nhưng điều mà ông sắp nói với cháu, cháu phải giữ bí mật, là vì ông không muốn Jonathan biết được chuyện này. Cháu có hiểu không?

- Dạ hiểu, - Evan bình tĩnh đáp, bỗng cảm thấy ớn lạnh như mọi khi cô nghe đến tên này.

Ông Robin lấy trong túi áo veston cũ bằng vải tuyết cái thẻ trắng nhỏ và đưa cho cô.

- Ông đã lập cho cháu thẻ ủy thác. Tất cả các chi tiết đều có trong thẻ này. Thẻ được sử dụng bất cứ lúc nào và không ai có thể tìm ra được ông là người lập thẻ. Nhưng cháu hãy cẩn thận,

đừng nói với ai chuyện này, ngay cả Gideon. Được không?

- Cháu xin hứa với ông, - cô trả lời, rồi vội nói tiếp: - Nhưng việc này không cần thiết. Cháu đã nói với ông rồi, cháu không muốn lấy gì nơi ông hết, ông Robin à. Cháu chỉ cần tình thương của ông là đủ.

- Ông biết, ông biết, - ông nói, giọng hơi mất kiên nhẫn. – Tuy nhiên, ông có nhiều nơi đầu tư và nhiều lợi tức mà con trai của ông không biết, không thể tìm ra nguồn gốc số tiền này của ông được. Ông chuyển một phần số tiền này cho cháu.

- Nhưng ông Robin...

Ông chỉ ngón tay vào cô, vẻ nghiêm nghị.

- Không nhưng gì hết, Evan. Ông không muốn nghe cháu nói thêm lời nào về việc này. Cất cái thẻ vào ví, rồi nghiên cứu cho thật kỹ, nắm vững nó, và gửi vào tủ an toàn ở đâu đó.

Cô làm theo lời ông, rồi để cái ví xuống nền nhà lát đá phiến, đưa tay nắm tay ông.

- Cám ơn ông, Robin. Ông rất rộng lượng, - cô dịu dàng nói, lòng cảm thấy xúc động vì tình thương của ông.

- Ông rất thích được làm việc này cho cháu, cháu thân yêu à. Bây giờ nói cho ông nghe Paula có khỏe không? Ông biết cô ấy rất đau khổ khi Shane bị mắc kẹt ở New York vì bị bọn khủng bố tấn công. Daisy có nói cho ông biết.

- Cháu nghe bà ấy đã khỏe rồi. Linnet nói với cháu rằng bà ấy đã hoảng hốt vào ngày thứ Tư, bà căng thẳng và lo sợ. Bà ấy và cháu đã ăn sáng với nhau vào sáng hôm nay, trước khi cháu lái xe đến đây, và nhân tiện Linnet gửi lời thăm ông. Nhưng phi trường JFK đã mở lại rồi, và chú Shane sẽ về đến London vào sáng mai. Đi máy bay Concorde, và máy bay công ty sẽ đến đón ông ấy để chở về phi trường Yeadon. – Evan nhìn ông, cười e thẹn rồi nói tiếp: - Tình vợ chồng của hai ông bà ấy thật tuyệt vời. Linnet nói rằng đã sau bao nhiêu năm mà họ vẫn yêu nhau thắm thiết.

Ông Robin nhìn cô chăm chăm vừa nói:

- Đúng, tuyệt vời thật. Nhưng Evan, giọng cháu có vẻ buồn buồn. Thế chuyện giữa cháu và Gideon không tốt đẹp à?

- Tốt chứ, mọi chuyện đều tốt... - Evan cắn môi rồi nói tiếp, - chỉ có việc là... cháu nghĩ anh ấy giận cháu vì cháu không nói cho bố mẹ cháu biết là chúng cháu đã đính hôn.

Ông Robin thở dài, lắc đầu.

- Đàn ông nhiều lúc thật điên. Ông biết rồi. Ông là đàn ông, đời ông có nhiều lần cũng đã điên như thế. Ông ước chi Gideon có tiến bộ hơn ông nhiều, đừng điên như thế. Hai cháu đã đính hôn, ai cũng biết, kể cả bố mẹ cháu. Bây giờ cháu và anh ấy nên chuẩn bị làm đám cưới, chọn ngày, đừng cãi cọ nhau nữa.

- Chúng cháu không cãi nhau, - Evan đáp. – Anh ấy... chỉ cộc cằn với cháu. Thỉnh thoảng xa cách, lạnh lùng. Và lặng lẽ.

- Cuối tuần này anh ta có đến Yorkshire không?

- Dạ không. Anh nói phải ở tại London với bố anh và Toby. Anh nói sẽ có nhiều tin tức giờ chót gửi đến.

- Ồ phải, anh ấy là người của gia đình Harte chân chính. Gideon đã tận tụy với nghề, ông nghĩ đây là điều đáng khen. Anh ấy là nhà báo có tâm huyết, như Winston và các ông cậu của ông.

Hai người ngồi nói chuyện một hồi nữa, rồi Evan nói:

- Cháu xin lỗi, hôm nay không ở lại ăn trưa với ông được, vì Linnet và cháu đang nỗ lực lo chuẩn bị đám cưới của cô ấy, và cháu đã hứa sẽ làm việc với cô ấy trong chiều nay.

Ông cười và cả hai đứng dậy. Robin nắm cánh tay cô, họ đi vòng quanh hàng hiên ra đến sân sau, nơi xe cô đậu.

- Ông hy vọng cuối tuần sau chúng ta sẽ ăn trưa với nhau, khi nào cháu đi London.

- Sáng thứ Ba. Cháu sẽ ở lại đây với bố mẹ cháu hai ngày trước khi họ về nhà. Cháu sẽ trở về làm việc với India sáng thứ Sáu và cháu sẽ đến cửa hàng ở Leeds vào thứ Bảy. Ta ăn trưa vào Chủ nhật sau, được không?

- Tuyệt rồi! – Ông reo lên, vui vẻ.

Khi họ đến xe, ông ôm ghì lấy Evan, hôn lên má cô.

- Có lẽ ta mời Gideon đến ăn trưa với ta cho vui, nhé?

- Dạ. Cháu sẽ thuyết phục anh đến. - Mở cửa xe, cô bước vào, hạ kính cửa xuống. Cô nói: - Cảm ơn ông, hẹn gặp ông vào cuối tuần sau.

- Hẹn chắc chắn nhé, cưng.

Evan khởi động máy, nhưng máy không nổ. Cô cau mày ngạc nhiên. Cô khởi động máy lại, nhưng máy vẫn không nổ. Robin nhìn vào, và nói:

- Chắc máy bị ngộp xăng rồi!

Evan lắc đầu.

- Không phải. Xe không có điện.

- Có lẽ bình điện yếu rồi. Đây là một trong những chiếc xe cổ của Paula phải không? Cô ấy bảo chiếc xe cổ này dùng để chạy loanh quanh cho vui.

- Dạ phải, bà thường để cho cháu dùng chiếc xe này. Nhưng cháu nghĩ xe cần phải đại tu.

- Ông đồng ý. Được rồi, không sao. Cháu lấy chiếc Rover của ông mà đi. Xe này rất tốt.

- Ông không cần xe à? – Evan hỏi, vừa bước ra khỏi chiếc Jaguar chết máy của Paula.

- Ông còn chiếc xe cũ trong gara, ông rất thích chiếc ấy.

- Ồ phải rồi, chiếc xe cũ đẹp hiệu Bentley Continental Drophead Coupe, ra đời khoảng năm 1960.

- A, vậy là cháu nhớ hết chuyện gì ông đã nói với cháu. – Ông cười, vẻ hân hoan.

- Cháu nhớ chứ. Và ông nói xe có trục bánh đà đầu, cho nên cần số rất dễ điều khiển. Cái gì ông nói cháu đều nhớ hết.

- Nhưng con gái thường ít nhớ chuyện về xe cộ, - ông đáp và cười, rồi dẫn cô vào trong nhà xe.

Mấy giây sau, cô lái chiếc xe Rover chạy trên đường xe chạy trong sân nhà. Cô nghiêng đầu ra ngoài cửa sổ, nói với ông Robin:

- Xe tuyệt quá, ông à! Rất cảm ơn ông. Ngày mai cháu sẽ trả lại cho ông. Linnet hay India sẽ đi theo cháu trong xe khác để chở cháu về.

- Không sao đâu, - ông đáp, vẫy tay chào cô khi xe chạy ra phía cổng sắt. – Chào cháu.

* * *

Evan thích sự vững vắn của chiếc Rover, và cô thấy chiếc xe dễ lái. Xe chạy rất êm khi ra khỏi cổng biệt thự Lackland. Đi khỏi Lackland là đường quốc lộ dẫn đến Pennistone Royal.

Cô dựa lưng ra sau, cảm thấy thích loại xe kiểu cũ này. Có nhiều loại khác nhau. Có lẽ khi đi xe này, người ta có cảm giác mình sang trọng. Cô biết Paula có cảm giác như thế. Paula đã nói với cô rằng mọi người trong gia đình đều dùng xe kiểu cũ. – Có lẽ vì muốn tiết kiệm, - bà nói thế, rồi vừa cười vừa châm biếm, bà nói thêm: - Nhưng tôi không nghĩ thế. – Ngay cả India cũng đi chiếc Aston Martin cũ, và tất cả đàn ông trong gia đình đều thèm muốn. Còn Gideon thì thích chiếc Bentley Continental bốn mươi tuổi của ông Robin.

Khi xuống đồi, Evan đạp nhẹ vào bàn thắng. Ngọn đồi dốc, nên khi xe xuống, cô cảm thấy xe chạy nhanh, cô bèn đạp mạnh vào thắng.

Nhưng xe vẫn không giảm tốc độ. Thắng không ăn! Chiếc xe lao nhanh xuống đồi. Không có cách gì để cho cô dừng lại.

Xuống đến giữa dốc, bỗng cô thấy có con ngựa và chiếc xe từ trong một đường nhỏ bên cạnh hiện ra. Evan nhấn còi liên tục. Người đàn ông ngồi trên xe nhìn lên, thấy xe cô đang lao xuống, nhưng ông ta hình như không thể tránh đi đâu cho kịp. Evan nghĩ rằng cô phải lái xe để tránh tông vào con ngựa và chiếc xe, cô biết với tốc độ như thế này, cô có thể tông chết cả người và ngựa. Cô ráng sức quay vô lăng cho xe rẽ qua phải. Nhưng trễ rồi, cô thấy bức tường xây bằng đá không có vữa lù lù hiện ra trước mặt. Cô biết cô sẽ tông xe vào bức tường trước mặt.

Phải chăng có người nào đã phá hỏng thắng xe? Cô chỉ nghĩ được đến đó thôi.

* * *

Billy Ramsbotham ngồi trên xe ngựa nhìn chiếc xe hơi tông vào tường một giây, rồi lão giật mạnh dây cương, lưỡi đánh trắc trắng trong miệng để thúc con ngựa chạy nhanh xuống đồi gọi người đến cứu.

Nhưng trước khi xuống đến chân đồi, lão thấy Frazzy Gilliger đang cưỡi xe đạp về phía lão, nên lão lấy tay chặn anh ta lại.

Thấy ông già có vẻ hoảng hốt, anh ta hỏi:

- Có chuyện gì thế, Billy? Sao ông chạy như bị ma đuổi thế? Có chuyện gì không ổn à?

- Có, có đấy. Trên kia, gần giữa đồi. Cô gái lái chiếc xe đâm vào tường. Xe có vẻ như chiếc Rover. Chắc là chiếc Rover của Ainsley. Cô ta lái đâm vào tường. Chắc bị thương nặng, tội nghiệp!

- Ôi lạy Chúa, chắc là cô Evan rồi! – Frazzy nói lớn, rồi không nói thêm tiếng nào nữa với Billy, anh ta đạp xe nhanh lên đồi, đến biệt thự Lackland Priory.

Khi đạp xe qua khỏi cổng và vòng ra phía sau nhà, anh thở hỗn hển. Anh vội nhảy xuống xe, vút đại chiếc xe xuống đất rồi chạy vào nhà bếp.

Belton, người quản gia, đang nói chuyện với bà Pickering, đầu bếp, bỗng quay lại nhìn Frazzy, ông kinh ngạc thốt lên:

- Trời ơi, Frazzy, có chuyện gì không ổn à?

- Chuyện cô Evan. Cô ấy tông chiếc Rover vào tường. Tôi có nhìn thấy, nhưng không dừng

lại xem sao. Tôi nghĩ phải đến đây nhanh để báo cho ở nhà biết. Billy Ramsbothan thấy cô ấy tông vào tường đá. Ông ta nói chắc cô ấy bị thương nặng. Nên gọi ngay xe cấp cứu Percy à.

- Ôi lạy Chúa! – Ông ta quay qua bà đầu bếp. – Maude, chị gọi điện thoại được không? Tôi phải đến báo cho ông Ainsley biết. Chị hãy gọi đến bệnh viện ở Ripon, đừng gọi đến bệnh viện ở Harrogate. Ripon gần hơn, họ sẽ cho xe cấp cứu và y sĩ đến ngay. Họ có thể chữa trị cho cô ấy. Còn nếu không, họ sẽ chuyển cô ấy đến Harrogate.

- Để tôi gọi ngay bây giờ, Percy, - bà Pickering nói rồi vội vã đến máy điện thoại.

Belton đi đến thư viện. Chỉ trong mấy giây sau, ông đã nói cho ông Robin Ainsley biết chuyện của Frazzy vừa kể.

Ông Robin đang đứng gần cửa sổ, khi nghe người quản gia kể lại chuyện xảy ra, ông đưa tay nắm lưng ghế. Tim ông đập thình thịch trong ngực và ông cảm thấy hai chân như muốn khuỵu xuống.

- Cô ấy còn sống không? – Ông hỏi.

- Tôi không biết, thưa ngài. Tôi phải xuống đây xem sao. Chị bếp đang gọi đến bệnh viện Ripon để gọi xe cấp cứu.

- Tôi đi với anh, Belton, - ông Robin nói.

- Rất tốt, thưa ngài. – Belton bước nhanh ra, và Robin đi theo, ông nghĩ thế giới của ông vừa bị tan nát. Để mấy cô cháu gái này khi ông vừa mới tìm ra được, là chuyện không thể tưởng tượng nổi. Còn đối với cô, việc cô chết đi là chuyện quá bi đát. Ông cầu mong sao cô không chết, cầu mong sao cô không bị thương nặng. Evan có đầy đủ điều kiện để sống, cô có cả tương lai tươi sáng trước mắt, có cuộc sống hạnh phúc với Gideon, có sự nghiệp ở cửa hàng Harte, có con...

Khi ông đi theo người quản gia ra sân sau, Robin tự hỏi không biết có ai làm hỏng thắng xe không, chiếc xe mà ông thường dùng nhiều hơn chiếc Bentley. Ông biết Evan lái xe rất giỏi. Như vậy có cái gì hư hỏng ư?

Bỗng ông nghĩ rằng, nếu chiếc xe bị phá hỏng, thì kẻ phá hỏng chiếc xe muốn hại ông, chứ không phải nhắm vào cô. Ông đau đớn nghĩ đến cái tên của kẻ có thể đã phá hỏng xe. Không, ông nghĩ, chắc hẳn không làm thế. Tại sao hẳn muốn giết mình?

Belton chỉ mất hai phút là lái xe xuống đến hiện trường xảy ra tai nạn. Ông ta năn nỉ ông Robin ở lại trong chiếc Bentley.

- Để tôi đi cho, ông Ainsley, - ông ta dịu dàng nói. – Xin ngài vui lòng, thưa ngài.

- Thôi được rồi, - ông Robin miễn cưỡng đồng ý.

Belton vội đi đến chiếc Rover bị hư hỏng, nhìn qua cửa sổ mở rộng. Ông ta thấy Evan nằm vắt trên tay lái, người gập lại một cách kỳ lạ, nhưng sợi dây an toàn vẫn còn nguyên vị trí. Nhìn thấy thế, ông hơi an tâm. Ông không biết cô chết hay sống, và bỗng ông nghe cô rên, ông cảm thấy nhẹ người. Ông ta liền quay người chạy đến báo cho ông Robin biết.

- Cô Evan còn sống thưa ngài! – Ông reo lên. – Tôi nghe cô ấy rên. Tôi không dám đụng đến cổ, ông Ainsley. Chúng ta phải đợi xe cấp cứu đến mới có người làm việc này. Họ có kinh nghiệm.

- Ơn Chúa, cô ấy không chết, - ông Robin nói, lòng cảm thấy nhẹ nhõm. – Anh nói đúng, tôi nghĩ tốt hơn hết là đừng di chuyển người bị thương ra khỏi xe, người không được huấn luyện trong ngành y có thể gây thêm nguy hiểm cho nạn nhân.

Ông Robin ngồi dựa lưng ra ghế, bắt đầu lấy lại hơi thở bình thường. Ông nhắm mắt, thầm cầu nguyện Chúa gia hộ. Đã từ lâu ông không tin Chúa, bỗng bây giờ trong cơn hoạn nạn, ông cảm thấy việc cầu nguyện đã làm cho ông cảm thấy dễ chịu biết bao. Việc tin vào sức mạnh của đấng có quyền năng tối cao, dù sao cũng làm cho người ta hy vọng. Ông cầu nguyện cho Evan tai qua nạn khỏi.

Belton quay lại nơi xảy ra tai nạn. Ông ta không nghe tiếng rên của Evan nữa, bỗng ông lo sợ trong lòng, sợ cô không còn sống. Rồi bỗng ông nghe tiếng còi hú, mấy phút sau, xe cấp cứu chạy đến phía ông.

Khi xe dừng lại, hai người đàn ông và một y sĩ đến cứu Evan. Họ cẩn thận đưa cô ra khỏi chiếc xe, để cô lên cáng, đưa lên xe cứu thương.

- Cô ta là ai đây? - Người tài xế hỏi Belton.

- Evan Hughes, cháu nội của ông Robin Ainsley.

- Ở tại Lackland Priory phải không?

- Phải, đúng thế. Cô ấy còn sống chứ?

Người tài xế gật đầu.

- Nhưng chúng tôi phải đưa cô ấy đến bệnh viện. Ngay lập tức. Chúng ta không biết tình trạng của cô ấy như thế nào.

- Ờn Chúa, cô ấy không bỏ chúng tôi. Chúng tôi sẽ theo anh đến Ripon.

- Hẹn gặp nhau ở đấy, - tài xế đáp.

Belton lái chiếc Bentley đến bệnh viện. Khi xe đậu vào bãi xong, ông đi theo Robin vào phòng đợi. Họ ngồi đợi tin tức, không nói gì với nhau. Sau mấy phút, ông Robin nghĩ, ông phải báo cho Linnet biết chuyện đã xảy ra, vì cô ấy đợi Evan về để ăn trưa.

- Belton, anh có điện thoại di động không? – Ông hỏi.

- Dạ có, thưa ngài. Máy đây.

Robin bấm số máy ở Pennistone Royal, và chính Linnet trả lời. Sau khi nói cho Linnet biết chuyện xảy ra, ông vội nói thêm:

- Evan còn sống, Linnet à. Tuy nhiên, chúng tôi không biết thương tích nặng nhẹ ra sao.

- Ôi lạy Chúa! Cháu sẽ đến ngay bây giờ, thưa ông cậu.

- Không, không, không cần. Cháu không làm gì được đâu. Ông sẽ liên lạc với cháu để cho cháu biết tin tức.

- Cháu không muốn để ông một mình, - Linnet cương quyết đáp. – Cháu sẽ đến, vậy ông đừng ngăn cản cháu. Cháu sẽ nói cho mẹ cháu biết, bà đang ở tại cửa hàng Harrogate. Hẹn nửa giờ nữa gặp ông.

- Thôi được rồi, - ông đáp, nghĩ rằng có tranh cãi với cô cũng vô ích. Nếu có ai giống mẹ ông, thì người đó chính là Linnet. Khi bà đã quyết định làm điều gì, không có ai ngăn nổi bà.

Sau khi họ nói chuyện với nhau được nửa giờ, bác sĩ Gibson bước ra, và Robin nhận thấy nụ cười trên môi bác sĩ, khiến ông nhẹ cả người.

- Chào ông Ainsley, - bác sĩ nói. – Tôi đã khám cho cô Hughes rồi, cô ấy sẽ chóng bình phục. Dĩ nhiên cô ấy bị sốc mạnh, và cô bị gãy một cái xương sườn, gãy một mắt cá, và chân tay bị bầm tím nhiều nơi. Nhưng tôi có thể bảo đảm là không có thương tích ở nội tạng. Và tôi nghĩ, chắc ông sẽ rất sung sướng khi nghe tin cô ấy không bị hư cái thai. Cô ấy thật may mắn. Thương tích có thể trầm trọng hơn nhiều. Cô ấy rất dễ bị sảy thai.

* * *

Ông Robin nghe nói mà vẫn cố giữ vẻ thản nhiên.

Ông già rồi, khó có chuyện gì có thể làm cho ông ngạc nhiên. Nhưng ông phải công nhận ông lấy làm ngạc nhiên khi nghe Evan có thai. Ông nghĩ cô là người thực tế và thận trọng, ông phân vân không biết tại sao cô lại để xảy ra việc này trước khi làm đám cưới với Gideon. Rồi ông nghĩ lại rằng, có thể cô có ý định làm như thế. Để đưa Gideon đến chỗ quyết định dứt khoát chứ gì? Ông không biết. Ông chỉ biết rằng anh ta yêu cô, và ông sung sướng khi nghe cô có thai, cô sẽ sinh đứa con cho ông.

Bác sĩ mở cửa, dẫn ông Robin vào trong căn phòng nhỏ riêng biệt, rồi biến mất. Evan nằm trên chiếc giường có bánh xe, cao ở phần trên, mặc áo dài bệnh viện màu trắng. Cô tái mét và vẫn còn vẻ bàng hoàng. Trên má cô có vết bầm lớn, và ông thấy cô nhăn mặt vì đau đớn khi nhúc nhích.

Khi ông Robin đi đến phía Evan, cô nói với giọng run run căng thẳng.

- Cháu xin lỗi đã làm chiếc xe hư.

- Không thành vấn đề, Evan. Vấn đề quan trọng là cháu còn sống. – Ông cúi người hôn lên trán cô, nắm tay cô. – Cháu có thể nói cho ông biết việc xảy ra như thế nào không? Hay làm như thế cháu sẽ mệt?

- Thắng bị hỏng... trên đồi. Không điều khiển được chiếc xe. – Cô hít vào rồi nói thêm, giọng yếu ớt: – Con ngựa và chiếc xe xuất hiện. Cháu rẽ qua để tránh người và ngựa.

Ông Robin im lặng một lát, rồi ông nhìn cô với ánh mắt dăm chiêu.

- Cháu có nghĩ là thắng hỏng vì xe cũ không? Hay vì bị ai phá hỏng?

- Cháu không biết...

Ông lắc đầu, chép miệng, rồi nói nho nhỏ:

- Chiếc Rover được bảo quản cẩn thận. Ông sẽ đưa xe vào gara để họ kiểm tra thắng xem sao, nhưng có lẽ cảnh sát cũng sẽ làm công việc ấy.

Evan thở dài nhìn ông, nhưng cô giữ im lặng, không muốn nói cái tên hiện ra trong óc cô.

- Ông đã điện thoại cho Linnet, - ông Robin nói tiếp, - cô ấy sẽ đến. – Ông kéo cái ghế đến gần bên giường cô và nói tiếp: - Lát nữa họ sẽ đuổi ông ra khỏi đây, họ phải băng bột chân của cháu. Chắc đau đấy.

Cô gật đầu, bỗng cảm thấy yếu người.

Ông bình tĩnh nói:

- Evan, đứa bé hoàn toàn yên ổn. Bác sĩ Gibson nói với ông như thế.

Cô nhìn ông, ngạc nhiên, hai má ửng đỏ. Cuối cùng cô nói nho nhỏ:

- Xin ông đừng nói cho ai biết.

- Dĩ nhiên, ông sẽ không nói. Gideon nghĩ như thế nào về đứa bé?

- Anh ấy không biết.

- Tại sao cháu không nói cho nó biết?

- Cháu không muốn chuyện này gây ảnh hưởng đến anh... về tương lai của chúng cháu.

- Ông hiểu. Dù hai cháu có lấy nhau hay không thì đấy là việc của các cháu, nhưng ông muốn cháu biết rằng ông sẽ đứng về phía của cháu và đứa cháu của ông sẽ luôn được che chở.

Mắt Evan sáng lên, cô nhìn ông, cười mỉm.

- Cảm ơn ông.

Bỗng có tiếng gõ cửa, ông Robin nói:

- Mời vào.

Một lát sau, Linnet vội vã đi vào, cô đến bên giường, thở hổn hển lên tiếng:

- Trên đường đến đây tôi sợ chết đi được, Evan à? Chuyện xảy ra như thế nào? – Cô nắm tay Evan, lo lắng nhìn cô.

- Thằng bị hỏng, - ông Robin đáp. – Cháu đến tốt quá, Linnet à. Cảm ơn cháu.

Linnet cười với ông Robin, rồi quay lại với Evan. Cố xua đuổi ý nghĩ về Jonathan Ainsley và

sự căm thù của y đối với tất cả mọi người trong gia đình, cô nói:

- Các vết thương của chị có nặng không?
- Gãy xương sườn, vỡ mắt cá chân, - Evan thì thào đáp. – Bó bột.
- Cảm ơn Chúa, không có gì nặng, - Linnet nói.

* * *

Russell “Dusty” Rhodes bước ra khỏi thang máy ở tầng năm của cửa hàng Harte ở Leeds. Anh nhìn quanh, liếc hiểu lý do tại sao người thư ký của India dặn anh phải cẩn thận. Anh phải đi quanh khu vực được giăng dây để đến chỗ India.

Anh thấy cô đứng ở giữa nền nhà, mặc chiếc quần vải màu be và áo sơ-mi, bìa kẹp giấy tờ trên tay, cặp kính gọng đồi mồi đẩy cao lên đỉnh đầu, tóc vàng nhạt. Thường khi cô mặc áo quần đẹp hợp thời trang, nhưng chiều nay cô mặc áo quần như dân lao động. Nhưng anh hiểu lý do, vì nếu cô không mặc áo quần đơn giản thì sẽ không làm được gì hết. khắp nơi trong phòng đều có từng đồng gạch vụn, rõ ràng phòng đang được đập phá một vài nơi.

India đang nói chuyện với hai công nhân với vẻ chăm chú, nên anh ngần ngại. Anh không gặp cô đã hơn một tuần nay. Họ đã chia tay nhau với lời lẽ chua cay, và anh biết chắc cô sẽ không trả lời điện thoại, cho nên anh phải đến đây.

Một lát sau, anh cương quyết phải mạnh dạn lên. Anh bước qua một đồng ván, tránh cái xe cút kít và những xô đựng vữa, đi đến phía cô.

Chính một công nhân thấy anh trước.

- Kìa, Dusty, mạnh khỏe chứ? – Anh ta hỏi, miệng cười toe toét, cặp mắt màu xanh nhạt bỗng sáng long lanh. – Sao lâu ngày không thấy, anh bạn?

Trước khi Dusty lên tiếng trả lời, India quay qua nhìn anh, mặt lộ vẻ kinh ngạc, nhưng chỉ một thoáng thôi. Cô có tài che giấu cảm xúc, mặt cô bỗng trở lại lạnh như tiền.

- Chào India, - anh lên tiếng.
- Dusty, - cô đáp, nghiêng đầu.

Nhìn qua cô, anh nói với người công nhân:

- Có phải Jackie Pickles đấy không?

Người đàn ông cười.

- Anh nói đúng rồi, Dusty. Vậy anh còn nhớ trường xưa hả?

Dusty gật đầu, cười.

- Tôi còn nhớ chứ. Trường Christ Church C of E, ở Theaker Lane, Upper Armley.

- Từ ấy đến nay cuộc đời đã biến chuyển quá nhiều, - Jackie nói. Rồi anh ta nhìn sang người đàn ông đứng bên cạnh và nói tiếp: - Tôi cam đoan anh không nhớ Harry Thwaites, phải không Dusty?

- Tôi nhớ chứ. Xin chào Harry. Lần cuối cùng tôi gặp anh là tại trường Trung học West Leeds, phải không?

Harry cười.

- Lâu rồi, Dusty. Bây giờ tôi có gia đình rồi. Vợ và hai con.

India, nãy giờ chăm chú theo dõi cuộc nói chuyện của họ, bèn lên tiếng:

- Dusty, có phải anh muốn nói chuyện với tôi không?

- Phải, - nhưng anh vẫn nhìn Jackie và hỏi anh ta: - Các anh đang gặp chuyện gì khó xử phải không? Tôi đoán vì những cái trụ sắt này.

- Đúng. Theo bản vẽ của Lady India, thì khu vực này không có những trụ sắt này. Nhưng khi chúng tôi đập bức tường xuống, thì thấy có chúng ở đây.

- India, xin vui lòng cho tôi xem bản vẽ, - Dusty nhìn cô và nói: - Tôi có học về kiến trúc mà.

Cô đưa bản vẽ cho anh rồi nói:

- Vâng, tôi biết. Tôi muốn dẹp các trụ sắt này đi.

Dusty nhìn bản vẽ, đi đến các trụ cao từ nền nhà cho đến trần nhà, anh nhìn quanh phòng, rồi nói:

- Tôi nghĩ những trụ sắt này là để chống đỡ trần nhà, và trần nhà là nền nhà các lầu trên.

Harry nói:

- Chúng tôi nghĩ như thế đấy... không thể dẹp chúng đi được.

Nhìn India, Dusty giải thích:

- Nếu ta dẹp những cái trụ này đi, tầng trên sẽ rất yếu. Dù sao em cũng phải để chúng vào trong bản thiết kế mới của em.

Hai công nhân nhìn anh, cười rạng rỡ.

India có vẻ bức tức, nhưng rồi mặt cô hiện ra vẻ nhượng bộ.

- Thôi được rồi, cứ để yên như thế. – Cô quay lại hai công nhân, nói với họ: - Xin lỗi các anh vài phút. Có thể các anh nghỉ giải lao uống trà một lát, được không?

- Cảm ơn, Lady India, - họ cùng đáp, rồi cười toe toét với Dusty và bỏ đi.

- Anh không tin em có thể chuyển những cái xà đi à?

- Tin chứ, em có thể chuyển được, nhưng anh không muốn em làm thế. Làm thế sẽ rất nguy hiểm.

- Em biết. – Cô đáp, rồi nhìn anh và nói tiếp: - Thật đáng ngạc nhiên. Tại sao anh đến tìm em?

Gặp hai người bạn học cũ, bàn bạc với họ về những cái xà, phần nào đã làm cho băng giá tan, và Dusty cảm thấy thoải mái. Anh tự nhiên đáp:

- Trước hết để xin lỗi em, thứ hai để nói cho em biết... về Melinda và Atlanta.

- Hãy đến văn phòng của em để nói chuyện.

- Cảm ơn, India.

Họ đi thang máy lên tầng bảy, im lặng không nói. Khi họ lên đến văn phòng cô, India mở cửa và nói rất nhanh:

- Rồi, nói đi. Nhưng em không có thì giờ lâu đâu.

- Chuyện này không dài. – Dusty đóng cửa, anh nghĩ cô vẫn còn giận anh, chưa tha thứ.

India đến đứng sau bàn làm việc. Việc anh đến đây làm cho cô bàng hoàng, nhưng chuyện

giữa những người thợ mộc với Dusty đã giúp cô lấy lại bình tĩnh. Cô ngạc nhiên thấy mình bây giờ rất bình tĩnh. Và cô phải thú nhận là cô nhớ anh, muốn gặp anh. Cô vẫn yêu anh, anh vẫn ám ảnh cô suốt ngày.

Cô thấy anh có vẻ khỏe mạnh, nhưng mắt thâm quầng. Cô nghĩ có lẽ anh đã vùi đầu vào công việc để quên đi nỗi sầu thiếu vắng cô.

Đứng trước bàn, Dusty giải bày:

- Anh xác nhận anh là kẻ rất ngu ngốc. Đáng ra anh nên nói cho em biết về đứa con của anh khi nói về Melinda. Nhưng anh bối rối và lo sợ. Ngoài ra, anh không có thói quen kể chuyện đời tư của anh cho ai nghe hết.

- Em biết, - India đáp. Cô ngồi xuống và ra hiệu cho anh cũng ngồi xuống.

Anh ngồi xuống cái ghế trước mặt bàn và nói tiếp:

- Anh chưa bao giờ tâm sự với ai. Chắc em biết anh là người cô đơn, độc lập. Anh không bao giờ hứa hẹn điều gì với ai, anh muốn nói đến phụ nữ, và từ lâu anh thề sẽ không lấy vợ. Thú thật với em, anh thề như thế cho đến ngày anh gặp em. Anh không hiểu tại sao anh có cảm tình đặc biệt với em như thế.

Cô nhìn anh với ánh mắt gay gắt một hồi, rồi đáp:

- Ít ra anh đã thành thực. Theo lời anh thì em chỉ là một người phụ nữ khác đi qua trong đời anh, và anh thấy không có lý do gì để chia sẻ quá khứ của anh với em. Có phải như thế không?

- Có phần nào đúng như thế. Nhưng không hoàn toàn... Anh đã bị em cuốn hút, nhưng anh không hiểu lý do tại sao. India, anh yêu em, ngưỡng mộ em. Những việc chiều hôm đó làm cho anh tôn trọng em, nhưng anh vẫn bối rối, ngượng ngùng, và anh không biết làm sao giải thích cho em biết về việc cô ấy và anh đã có con.

- Em hiểu, và chính vì thế mà em rất buồn. Anh đã đánh giá em không đúng. Anh không cho em biết sự vô tội của anh.

- Anh hiểu, anh rất ân hận. Anh là đồ ngốc.

- Tốt, việc anh đến xin lỗi như thế này là rất tốt. - Cô đứng dậy. - Em phải quay lại với...

- India có việc này nữa anh cần nói cho em biết, - anh cắt ngang lời cô, - lâu nay anh đã nuôi dưỡng Melinda, mẹ cô ta và Atlanta. Và anh phải chi trả tiền thuốc men cho Melinda.

Cô gật đầu, đi ra khỏi bàn, muốn trở về với công việc.

- Anh muốn em biết điều này.

- Tại sao hai người không lấy nhau? – India hỏi, tự nhiên cô muốn biết thêm về chuyện này.

- Anh không yêu cô ta. Thực ra, anh và cô ấy đã chia tay nhau trước khi cô ấy biết mình đã có thai.

- Em rõ rồi.

Dusty bước ra cửa, anh nghĩ chẳng có chuyện gì để nói nữa. Anh cảm thấy kiệt sức. Anh đã nói hết sự thật cho cô biết về Melinda, bây giờ không có gì nữa để nói. Cô không có ý định đứng lại để nghe lời thổ lộ về tình yêu của anh.

India nói:

- Chị ta nghiện ma túy khi nào?

- Ngay sau khi Atlanta chào đời. Ít ra thì đây cũng là điều hết sức may mắn. Đứa bé không gặp chuyện gì nguy hiểm. – Anh mở cửa, quay người lại, cười nhẹ với cô. - Thôi, chuyện như thế đấy, anh nghĩ... - Anh bỗng cảm thấy nghẹn họng, nước mắt chực trào ra. Anh thật quá ngu ngốc.

Khi thấy Dusty đi ra, India bỗng cảm thấy hoảng hốt. Cô không thể để cho anh đi. Bây giờ là lúc thuận tiện để hai người làm lành với nhau. Cô bước ra khỏi bàn, lên tiếng gọi anh:

- Dusty, khoan đã! Xin anh đừng đi!

Anh quay người lại, và khi thấy ánh mắt cô, anh mở to mắt. Ánh mắt của cô chan chứa tình yêu.

Anh trở vào phòng, đóng cửa, đi đến phía cô, hỏi:

- Chuyện gì thế, India?

- Em yêu anh, - cô đáp. – Em luôn luôn yêu anh. Em muốn anh biết thế trước khi anh ra về.

- Em có muốn anh ở lại không?

- Muốn, muốn chứ.

Anh tiến đến gần hơn, quàng hai tay quanh cô, ôm cô vào lòng.

- Anh cũng yêu em. Anh muốn sống trọn đời với em, nếu em muốn thế.

Cô nhìn vào mắt anh, cặp mắt màu bạch kim long lanh.

- Có phải như thế là anh đề nghị chúng ta đi đến hôn nhân không?

- Phải. Anh yêu em. Anh muốn em là vợ anh.

- Và em muốn anh là chồng em, - cô thì thào nói, nhón người để hôn lên môi anh.

.28.

Thời tiết ở Yorkshire thường thay đổi rất đột ngột. Sau ngày cuối tuần nắng ráo, ấm áp, trời đổ mưa vào thứ Hai. Rồi thứ Ba trời âm u trở lạnh, bầu trời mây đen mù mịt, chực mưa trở lại. Khi thời tiết xấu, báo hiệu mùa thu đến, Margaret lại đi làm các công việc như mọi năm. Bà đi đốt lửa trong các phòng ở tầng dưới, những nơi này thường được dùng đến nhất; thạch sảnh, phòng ăn sáng, và thư viện. Bà quản gia nghĩ, lửa làm cho không khí hết lạnh và chống lại cảnh u ám rất tuyệt vời.

Evan rất đồng ý với bà, sau bữa trưa đậm bạc do Margaret dọn cho cô trong phòng điểm tâm, cô nói:

- Tôi nghĩ không có gì tuyệt hơn lửa, Margaret à, ngay cả vào mùa hè. Bà nội tôi thường đốt lửa trong ngôi nhà của chúng tôi ở Connecticut, ngay cả khi thời tiết nắng ráo và ấm áp. Bà cụ thích lửa.

- Mẹ tôi cũng thế, - Margaret góp ý, bà nói tiếp: - Mẹ tôi tên là Hilda, bà làm quản gia cho bà Harte lâu năm. Nghĩa là Emma Harte, mẹ tôi nói bà Harte thường tự mình đốt lửa lấy. Dù sao thì những phòng trong ngôi nhà rộng lớn này luôn luôn lạnh lẽo, với nền nhà lát ván và trần nhà cao. Phòng ốc trong nhà cần ấm áp lên trước khi mùa đông đến, tôi nghĩ như thế.

- Đúng vậy. Nhà có lửa thì dễ chịu, và ấm áp, Margaret.

- Quả thế thật. Bây giờ cô muốn uống thêm cà phê không, Miss Evan?

- Không, cảm ơn bà, và cảm ơn về bữa trưa.

- Rất hân hạnh cho tôi, Miss. Bố mẹ cô mấy giờ đến?

- Bố tôi nhất quyết đi xe từ London đến, ông nói hai ông bà sẽ đến đây vào giờ uống trà. Như vậy tôi đoán họ đến vào giờ uống trà. – Evan bật cười. - Tức là bốn giờ, phải không?

- Đúng thế.

Đẩy ghế lui, Evan cố đứng dậy với sự giúp đỡ của Margaret, cô đi qua thạch sảnh để đến thư viện. Cô được xuất viện từ chiều hôm qua, nhưng chỉ sau khi đã hứa với cái bác sĩ, là nếu cô thấy có gì đau đớn mà cô nghĩ là do cái thai gây nên, thì phải gọi ông ngay. Cô chỉ mất hai giờ để làm quen với cái chân phải bó bột, nhưng cái xương vẫn còn đau, nhất là khi cô cố ngồi dậy. Nhưng dù sao thì cô vẫn nghĩ là mình rất may mắn. Cô rất dễ chết tại chỗ. Bỗng cô rùng mình khi nghĩ đến cái thắng xe bị hỏng, và tự hỏi phải chăng Jonathan Ainsley đứng đằng sau vụ này. Tuy nhiên, cô không nói gì với ông Robin về y, mà quyết quên lão Jonathan tàn ác này.

Cách đây mấy tuần, cô đã tìm thấy những cuốn album ảnh của bà Emma, những tập album cỡ lớn, kỳ diệu, mà bà cố của cô đã có công lưu trữ ảnh chụp trong nhiều năm trời. Joe, người cai quản đất đai và là chồng của Margaret, sáng nay đã đem hết ra cho cô xem, và cô xem lại rất kỹ, say sưa nhìn ngắm tổ tiên mình; hầu hết số ảnh đều là đen trắng, nhưng thỉnh thoảng có vài cái màu.

Mê mẩn nhìn những tấm ảnh chụp từ xa xưa, cô mở tập album thứ nhất ra xem lần nữa. Tập album đóng theo kiểu từ thời Victoria rất đẹp, bìa được bọc vải nhung đỏ đã nhàu nhò, bốn góc được bọc bạc để trang hoàng, và cái móc cũng bằng bạc đã làm tăng thêm vẻ đẹp cho cuốn album. Trong album có nhiều lời ghi chú của bà Emma, nét chữ của bà rõ ràng, bay bướm.

Người đàn ông làm cho cô mê mẩn nhất là anh trai của bà Emma, Winston. Trong album, có bức hình của ông mặc binh phục Hải quân Hoàng gia, chụp khi ông chỉ mới mười bảy tuổi vào thời Thế chiến thứ nhất. Ông là ông cố của Gideon, và cô thấy người yêu của cô có nét giống con người trong tấm ảnh này. Gideon đã được di truyền nét đẹp của dòng họ nhà Harte từ ông Winston Đệ Nhất này, điều này rất dễ thấy. Bức ảnh bên cạnh bức này đã bị ai lấy đi, nhưng bên cạnh chỗ trống, bà Emma đã viết: “Bố tôi, Big Jack Harte”. Evan tự hỏi ai đã lấy tấm ảnh này, và tại sao lấy đi. Xa hơn chỗ ấy một chút, có một tấm khác có lời ghi: “Bố tôi”, và nét chữ là của bà Emma.

Evan ngồi nhìn tấm ảnh, bỗng cô nhận ra ai là người trong ảnh, nhắc cô nhớ đến... Toby, em trai của Gideon. Và tại sao không? Toby là hậu duệ của Wiggs con trai của ông Big Jack. Bên cạnh bức hình của Big Jack hiện từ là bức ảnh đã phai màu chụp bà Elizabeth Harte, vợ của Big Jack và mẹ của Emma. Lạ Chúa, bà em song sinh của ông Robin, Elizabeth rất giống bà ngoại, Evan tự nhủ. Và mình giống họ. Ông Robin nói mình là người của dòng họ Harte quả đúng thật.

Cô thận trọng lật từng trang album, thích thú khi nhìn những bức ảnh chụp Paul McGill mặc

binh phục, ảnh của Robin và Elizabeth khi họ còn nhỏ, với bố họ, Arthur Ainsley; ảnh của Kit – con trai của Emma với Joe Lowther, người chồng đầu tiên của bà - với Edwina, bà mặc quần áo rất lịch sự, hợp thời trang vào thập niên 1920 phồn vinh.

Trong tập album thứ hai là ảnh của Kit, Robin và Elizabeth trong thời Đế Nhị thế chiến. Bà cô Elizabeth trông thật rực rỡ, bà có mái tóc đen láng mượt và mặc đồng phục của Hội hồng thập tự. Còn đây là ảnh bà cố của cô đứng ngoài tòa nhà quốc hội với một cặp vợ chồng mặc áo quần rất đẹp. Emma đã viết: “Bạn thân Jane Stuart Ogden của tôi và chồng, Bill”.

Cuốn album thứ ba dựng ảnh của Daisy, con gái của Emma với Paul McGill. Có bức ảnh của Paula và Emma chụp chung, một bức khác với Daisy. Gần bức này là bức ảnh chụp Paula và Phillip cùng với bố mẹ họ là Daisy và David Amory.

Evan ngồi dựa người ra sau, kinh ngạc trước hàng trăm bức ảnh, ngược dòng thời gian từ đầu thế kỷ 20. Hai mươi mốt tập album cả thấy, kể lại lịch sử gia đình suốt một trăm năm. Nếu mình là nhà văn, mình sẽ dựa vào những hình ảnh trong này để viết lịch sử của gia đình này, cô nghĩ. Một cuốn truyện dài của một gia đình kỳ diệu.

Và bây giờ cô mang trong người bào thai của dòng họ Harte nữa, thế hệ kế tiếp. Evan ngồi dựa người ra sau, để tay lên bụng, nghĩ đến hài nhi của mình. Hài nhi không nằm trong kế hoạch, chỉ là chuyện xảy ra tình cờ, nhưng cô hài lòng mình đã có thai. Cô lại run lên khi nghĩ đến việc cô và hài nhi trong bụng cô có thể chết một cách rất dễ dàng.

Evan nhắm mắt, tâm trí nghĩ đến bào thai trong bụng và sự thay đổi trong cuộc sống của mình mà cô bé hay chú bé sẽ mang lại. Cô hy vọng cô sẽ thành hôn với Gideon. Anh là tình yêu của đời cô, và cô nghĩ rằng điều mà bây giờ cô phải làm là thu xếp chuyện giữa họ cho được êm thấm.

* * *

Ông Robin đứng nơi ngưỡng cửa thư viện, lòng vui mừng vì thấy Evan chiều nay trông rất dễ thương. Khá hơn ngày hôm qua rất nhiều, hôm nay mặt mày cô không quá xanh xao, và chiếc áo màu xanh lá dừ cô đang mặc rất thích hợp với cô. Cô là người tuyệt vời, khi mới gặp cô lần đầu, ông đã biết như thế rồi – có đạo đức, thành thật, và thẳng thắn – và ông nghĩ rằng cô sẽ vượt qua được cơn khủng hoảng nhỏ hiện thời với kết quả mỹ mãn. Cô là con người thực tế, chân chất, nên ông tin rằng cô sẽ giải quyết được những sự khác biệt giữa cô với Gideon.

Gõ tay trên cánh cửa đã mở, ông đi vào, miệng thốt lên:

- Evan đẩy à! Ông hy vọng không quấy rầy cháu.

Cô nhìn lên liền, miệng nhoẻn cười.

- Ôi, ông Robin, ông đến sớm thế?

- Phải, ông đến sớm vì muốn được ở một mình với cháu một lát trước khi bố mẹ cháu đến.

- Ông đi đến chiếc bàn nơi cô đang ngồi, mắt nhìn vào chồng album ảnh. Ông cười, rồi nói: - Cháu nghiên cứu gia đình hả?

- Dạ phải. Công việc nghiên cứu rất thú vị!

Ông Robin cúi người hôn lên má cô, ngồi xuống và nói tiếp:

- Ông muốn nói cho cháu biết là ông rất sung sướng về cái thai mà cháu đang mang. Và mặc dù ông đã nói với cháu vào hôm kia rằng đây là việc của Gideon và việc của cháu, nhưng ông vẫn phân vân không biết cháu có ý định nói cho anh ấy biết hay không.

- Dạ nói chứ. Cháu sẽ nói cho anh ấy biết, nhưng cháu phải chọn lúc nào cho hợp mới nói. - Nghiêng người về phía ông, cô cười, mặt rạng rỡ. - Cho dù đứa bé là trai hay gái, cháu vẫn muốn đặt tên cho nó là Robin. Cháu hy vọng việc này sẽ làm ông hài lòng.

Ông tươi cười.

- Dĩ nhiên ông rất hài lòng, cháu à. Bây giờ nói cho ông biết chiều nay cháu định làm gì? Khi cháu mời ông đến uống trà với bố mẹ cháu, thú thực với cháu là ông rất ngạc nhiên. Cháu định làm gì đây?

Cô cười.

- Thành thật mà nói, cháu cũng chưa biết làm gì. Nhưng cháu nghĩ cháu muốn ông và bố mẹ gặp nhau và... cứ để cho tình hình tự nhiên diễn ra.

- Ông rõ rồi. Thế họ định khi nào thì về Hoa Kỳ?

- Cháu không biết. Khi cháu gọi cho bố mẹ cháu sau khi tai nạn xảy ra, hai ông bà cuống cuống lên. Cháu phải nói mãi rằng cháu không sao họ mới yên tâm. Mẹ cháu nhất quyết đến thăm cháu. Cho nên hai ông bà hoãn về nhà một thời gian. Nhưng cháu đã định trở lại làm việc tại cửa hàng Leeds vào cuối tuần này.

- Đừng vội, Evan. Ông nghĩ Paula không phải là người tham công tiếc việc như nhiều người nghĩ đâu. - Ông cười. - Chắc ông là người duy nhất biết cháu có thai phải không?

- Dạ phải, ông giữ bí mật chuyện này giúp cháu được chứ?

- Được. Nhưng cháu đã nói cho Gideon biết về vụ xe tông rồi chứ?

- Dạ rồi. Anh ấy rất lo. Anh nói anh sẽ đến thăm cháu khi nào có thể đi được. Nhưng anh rất bận việc vì bọn khủng bố tấn công nước Mỹ, và anh là người chỉ huy cả hệ thống báo chí.

- Đúng thế. Anh ấy rất tận tụy với công việc. - Đàng hắng giọng, đưa tay nắm tay cô, ông chậm rãi nói: - Ông không muốn làm cho cháu lo sợ, nhưng ông cũng báo cho cháu biết là sáng nay cảnh sát có gọi điện đến cho ông. Họ đã kiểm tra chiếc xe và xem thắng xe. Các dây thắng bị cắt đứt.

Cô không ngạc nhiên khi nghe tin này.

- Như thế nghĩa là có kẻ đã phá hỏng thắng của chiếc xe à?

- Phải, - ông Robin đáp. - Dây thắng bị đứt khi cháu lái xe xuống đồi, nhưng cảnh sát không có cách nào tìm ra thủ phạm. Không có dấu tay để lại...

Evan cảm thấy ớn lạnh. Không những chỉ cô và hài nhi trong bụng cô, mà cả ông già ngồi trên xe ngựa và con ngựa cũng có thể bị chết. Cô nhẹ nhàng nói:

- Không ai biết cháu sẽ sử dụng chiếc xe... - Cô bỗng dừng lại, nhìn ông, mắt mở to có vẻ lo lắng cho ông.

- Đúng thế. Ông tin chính ông là người mà bọn tội phạm muốn giết, cho nên ông muốn cháu đừng quá lo sợ.

- Nhưng cháu lo sợ cho ông! - Cô thốt lên. - Tại sao cháu không lo cho được?

- Đừng, ông không sao đâu. Và chắc ông phải cảnh giác hơn trước nhiều. Ông hứa.

- Có phải... Y đang ở đây không?

- Chắc cháu muốn nói đến Jonathan chứ gì? Không, hắn không có ở đây, nhưng cháu cũng như ông đều biết rằng hắn cần gì phải có mặt ở đây. Hắn có rất nhiều người làm những công việc bẩn thỉu cho hắn, và ông biết hắn trả cho bọn ấy nhiều tiền để chúng làm những việc như thế, những việc mà chúng ta có thể gọi là sự chiếu cố.

Evan im lặng, dựa người ra lưng ghế, nhìn ông Robin, nghĩ rằng ông là người cao quý, dễ thương biết bao. Cô cảm thấy thương mến ông rất nhiều. Thật quá khủng khiếp khi nghĩ đến chuyện con trai mình muốn ám hại mình. Cô nghiêng người tới trước, bóp mạnh tay ông, bỗng cô nghe có tiếng người và ngẩng mặt lên.

- Anh đến đây khi nào có thể được, - Gideon thốt lên, anh hiện ra trên ngưỡng cửa, vẻ lo lắng, mắt nhìn cô chăm chăm.

- Gideon! Em cứ tưởng cuối tuần anh mới đến.

Bước nhanh đến phía cô, anh quàng tay ôm cô, nhẹ kéo vào lòng.

- Anh không thể chịu đựng nổi khi nghĩ đến chuyện em có thể chết, em yêu. - Anh đứng nhích người lại, nhìn vào mặt cô. - Cái xương sườn như thế nào? Anh không làm cho em đau chứ?

- Không, em khỏe. Em thật may, Gid à, chỉ gãy cái xương sườn và một mắt cá, nhiều vết bầm. Đáng ra có thể nặng hơn thế này nhiều.

- Anh biết, cưng à. - Gideon quay qua Robin, ông đưa tay bắt tay anh, rồi bằng giọng chan chứa lòng biết ơn, anh nói: - Cám ơn ông cậu Robin, nhờ ông đã chăm sóc cô ấy giúp cháu. Cháu rất biết ơn ông.

Robin chỉ mỉm cười và gật đầu, hài lòng đưa cháu trai đã đến.

Evan nói:

- Ngồi xuống Gideon, em có chuyện này muốn nói với anh. - Ngay khi anh đi vào phòng quá bất ngờ như thế này, cô liền quyết định sẽ nói cho anh biết bí mật ngay.

Nhìn cô với ánh mắt thắc mắc, anh ngồi xuống chiếc ghế gần ông Robin, ở bên kia cái bàn chơi bài. Anh hỏi:

- Em có vẻ kỳ lạ... Có chuyện gì không ổn à?

- Không. Em nghĩ chuyện này không phải thế... Em có thai... Em mang đứa con của chúng ta trong người, Gid à.

Gideon quá sửng sốt, anh vùng dậy, đến đứng bên cô, hai tay để lên vai cô:

- Chúng ta sắp có con à? Thật là một tin tuyệt vời, Evan! Quá tuyệt vời!

Cô ngược mắt nhìn anh, thấy mặt anh lộ vẻ sung sướng, cặp mắt màu lục nhạt thường lạnh lùng, công kích, đánh giá người khác, nay chan chứa niềm vui sướng khi nghe tin này, khiến lòng cô hớn hở, hân hoan.

- Sao em không báo cho anh biết trước? - Bỗng anh hỏi.

- Em không muốn chuyện này ảnh hưởng đến anh, về chúng ta, về tương lai của chúng ta.

- Anh hiểu. Nhưng em không biết là anh sẽ buồn chứ?

- Em không biết em nghĩ gì... nhưng em rất sung sướng vì em mang đứa con anh trong người em, nó đang trở thành... một phần của anh, Gid à.

Anh cười với cô, cặp mắt anh sáng long lanh khi cười. Rồi anh nghiêng mặt, cúi xuống, hôn lên trán cô.

- Evan, anh quá vui sướng. Vui sướng và hạnh phúc, và anh cảm thấy được Ơn Trên phù hộ vì có em, em yêu à. – Anh nhìn ông Robin và nhướn mày hỏi: - Ông nghĩ sao?

- Ông cũng sung sướng và vui mừng như cháu, Gideon. Đây là tin tuyệt vời, và ông nghĩ thế nào bố mẹ cháu cũng sẽ vui mừng như ông vậy.

- Đúng thế. Thế nào bố mẹ cháu cũng rất vui sướng. - Đứng phía sau Evan, hai tay để trên vai cô, Gideon nhìn ông Robin, hạ thấp giọng hỏi ông: - Bộ thắng trong chiếc Rover như thế nào? Evan nói với cháu là thắng bị hỏng.

Ông Robin thở dài, bỗng Gideon thấy cặp mắt xanh của ông hiện ra vẻ lo lắng. Gideon hỏi:

- Có phải thắng bị kẻ nào phá hỏng không?

Im lặng một lát, rồi ông Robin gật đầu.

- Phải. Sáng nay cảnh sát cho ông biết dây thắng bị cắt đứt.

Gideon lắc đầu.

- Không thể tin nổi. Bây giờ ta không nên hỏi tại sao và do ai, thưa ông cậu Robin, mà ông cần phải cẩn thận. Ông là mục tiêu của kẻ phá hoại.

- Phải, ông đã nghĩ đến điều ấy. Ông vừa nói với Evan rằng từ này về sau, ông sẽ rất, rất cảnh giác. Nhưng chúng ta hãy nói qua chuyện khác, Gideon. Bố mẹ Evan lát nữa sẽ đến đây. Để uống trà.

Lại một lần nữa, Gideon kinh ngạc, anh thốt lên:

- Tốt, tốt, tốt, việc này sẽ gây ra lắm chuyện phiền hà bất ổn đây.

Evan biết rất rõ đã có sự thay đổi trong người cô. Sự thay đổi chút ít thôi, nhưng rất quan trọng. Sự thay đổi này xảy ra sau vụ xe tông, và nếu trong điều rủi có điều may, thì chính vì thế mà cô có sự thay đổi này.

Sau vụ xe tông, cô mới ý thức được rằng cô yếu đuối biết bao, và cô nhận ra rằng cô không làm sao kiểm soát được cuộc đời mình. Cuộc đời tự nhiên trôi một cách vô tình. Người ta không biết sẽ có chuyện gì xảy đến cho mình. Hay là không biết làm sao để đề phòng. Điều duy nhất cô biết được là bản thân của mình. Và bỗng nhiên cô biết chính xác mình là ai. Không phải mẹ cô, không phải bố cô, không phải bà nội Glynnis. Cô là cô. Cô biết mình. Với sự ý thức bất ngờ này, khiến cô hiểu rằng không ai có thể dẫn dắt đời cô cho cô.

Đời cô là của cô. Cô phải tự quyết định lấy đời mình. Tự thâm tâm, cô biết rằng cô phải định đoạt lấy đời sống của mình, không chịu ảnh hưởng của bố, không để cho bố cô hay quá khứ chi phối đời cô. Quá khứ luôn luôn tồn tại trong lòng người ta, giúp cho người ta sức sống. Nhưng quá khứ là quá khứ, nó không thể chế ngự tương lai.

Cho nên Evan quyết định là phải cởi mở với bố mẹ cô, nhất là với bố cô. Với tinh thần như thế, cô đã quyết định thành thật với Gideon. Ngay khi anh đến, cô đã nói cho anh biết về đứa bé. Cô không đợi đến chiều nay mới nói, mà cô nói liền, chỉ hít mạnh một hơi rồi nói ra hết sự thật. Sự thành thật tuyệt vời biết bao.

Không đợi ai giúp, cô đứng dậy, vịn vào mép bàn, rồi đi qua phòng, cẩn thận khi bước cái chân bó bột. Đứng dậy thật dễ chịu. Khi đứng, cái xương sườn ít đau hơn. Ngồi cũng không đau lắm. Nhưng khi nằm ngủ, cô cảm thấy khó chịu, dù ít đau. Tuy nhiên, dù sao thì cô vẫn nghĩ cô quá may mắn vào hôm thứ Bảy.

Hôm qua khi nghe Linnet nói cô có thiên thần hộ mệnh, cô đã bật cười. Nhưng có lẽ đúng. Cô nghĩ đến chuyện cái bào thai trong bụng cô hoàn toàn yên ổn, và cô khỏe mạnh, chỉ một thời gian ngắn là cô trở lại bình thường.

Cô sung sướng khi Gideon sung sướng. Anh vui mừng khi nghe cô có thai, điều này thật tuyệt. Cô tin chắc họ sẽ bàn định công việc tương lai được rồi. Nhất là sau hôm nay.

- Em có sao không, cưng? – Gideon hỏi từ bên kia phòng.

- Em không sao, - cô đáp, cười với anh. – Em chỉ muốn vận động cho giãn tay giãn chân. Lồng ngực của em có vẻ hơi... làm khó dễ với em thôi.

Anh cười rồi quay lại với ông Robin. Ông đang nói đến cuộc tấn công ở New York và

Washington. Vì là cựu nghị sĩ quốc hội, nên ông còn liên lạc với nhiều nhân vật quan trọng và tiếp cận được nhiều thông tin mới mẻ.

Evan đứng gần cửa sổ, nhìn hai người nói chuyện một hồi, lòng hân hoan. Trong bảy tháng nữa, Gideon sẽ làm cha và ông Robin sẽ làm cố. Con cô sẽ được hạnh phúc. Cô phân vân không biết cô mang thai con gái hay con trai.

Ngay khi ấy cô nghe có tiếng xe hơi chạy vào nhà, cô đi lại đến bàn chơi bài và nói:

- Em nghĩ bố mẹ em đến, em nghe có tiếng xe hơi.

- Họ lái xe à? – Gideon hỏi, giọng có vẻ ngạc nhiên.

- Phải, bố nhất quyết như thế. Ông nói ông biết đường. Khi em ăn tối với hai ông bà hôm hai người mới đến London, bố em nói hồi nhỏ ông có đến Yorkshire.

Ông Robin có vẻ như định nói cái gì, nhưng rồi đổi ý. Ông đi đến cửa sổ, đứng bên cạnh Evan, quàng cánh tay quanh cô, ông nói:

- Để ông đoán cháu nghe thử có đúng không nhé. Cháu mời ông đến vì cháu muốn nói cho bố cháu biết ông là ai.

- Ông nghĩ cháu có nên nói không?

- Theo cháu thì sao?

- Cháu thấy hai người giống nhau như đúc. Anh có đồng ý không, Gid?

- Đồng ý. – Hôn phu của cô cười và đến đứng với họ. Anh lại cười và nói thêm: - Và chúng ta trông như Ủy ban của Giáo hội đứng chào mừng quan khách, chúng ta đứng với vẻ nghiêm trang, thậm chí còn có vẻ buồn rầu.

- Em thì thấy đứng như thế này dễ chịu hơn, - Evan đáp, dựa người vào ông Robin.

Margaret xuất hiện ở ngưỡng cửa và nói:

- Ôi chào Gideon, tôi không biết có cậu ở đây.

- Tôi vừa chui vào như con chuột nhỏ trong nhà thờ, - anh đáp, vui vẻ, - như tôi thường làm cả đời.

- Ái chà, cậu thế đấy, - bà đáp rồi nhìn Evan, bà nói tiếp: - Bố mẹ cô vừa đến, Miss Evan. Tôi đã chỉ phòng cho họ. Họ đang rửa tay, lát nữa họ sẽ xuống. Tôi đã chỉ cho hai ông bà biết thư

viện nằm ở đâu. Tôi sẽ mang trà đến ngay bây giờ. Chắc ông bà rất khát. Chưa nói đến chuyện đói.

- Cảm ơn bà, - Evan đáp khi Margaret biến mất.

- Tốt hơn là anh nên dọn dẹp vài thứ trên bàn salon. - Gideon nói, vội vã bước đến lò sưởi. Anh dọn cái gạt tàn thuốc, lọ hoa và cuốn sách, rồi kéo hai cái ghế dựa đến gần chiếc ghế nệm dài. - Đấy, thế là đẹp, chúng ta có thể có năm chỗ ngồi. Thành một vòng tròn.

Margaret quay lại với cái khay gỗ lớn để đầy các thứ dùng uống trà. Sau khi để lên bàn salon, bà ta nói:

- Tôi sẽ quay lại với ngay với bánh sandwich nhỏ, bánh nướng và bánh kem xốp tôi vừa làm.

- Nghe nói tôi đã thèm lắm rồi, - Gideon nói. - Bánh xốp mút kem của bà là loại tôi thích nhất trên đời.

- Cậu luôn luôn nịnh, ông Gideon à, - bà nói rồi bước ra khỏi thư viện. Một lát sau, bà quản gia quay lại với khay thực phẩm, bà để khay lên bàn làm việc. - Misss Evan, cô muốn tôi ở lại để rót trà không? Hay cô làm được rồi?

- Bà cứ để đấy cho chúng tôi. Cảm ơn bà.

- Tôi rót trà và chuyển bánh rất thành thạo, - Gideon nói với Margaret, bà ta gật đầu rồi ra ngoài.

Gideon nói:

- Evan, anh mừng vì có mặt ở đây để chứng kiến việc này. Em sẽ làm việc này ra sao?

- Em không biết. Chắc em phải tùy cơ ứng biến thôi.

- Cháu phải vì cháu mà hành động, - Robin góp ý. - Đừng làm việc này vì ông...

- Cháu muốn làm việc này vì cháu, vì con cháu, vì Gideon và vì ông. Sự thật rất quan trọng cho tất cả chúng ta, phải không? Nhất là vì tương lai con của cháu.

- Quả thật đúng như vậy, - ông đáp, nhìn Gideon. - Tôi nghĩ chắc anh đồng ý chứ?

- Đương nhiên cháu đồng ý. Em có nói cho hai ông biết về đứa bé không, Evan?

- Có lẽ nói.

- Nếu như thế, thì anh có ý kiến như thế này... anh muốn em thành hôn với anh, càng sớm càng tốt. Xin em nói vâng đi.

- Vâng!

- Tuyệt cú mèo! Cuối cùng chúng ta sẽ thành vợ chồng!

Ông Robin mừng thầm. Hai trẻ sẽ rất hạnh phúc với nhau. Ông biết rõ bản tính từng người, hai đứa cháu của ông rất hợp tính nhau.

Bỗng ông Owen và bà Marietta hiện ra nơi ngưỡng cửa thư viện, nhìn vào căn phòng sâu thẳm.

- Mẹ! Bố! Mời vào! Mời bố mẹ vào! – Evan reo lên, đi cà nhắc tới trước, mặt tươi cười. – Gặp bố mẹ ở đây tuyệt quá!

Mẹ cô đi nhanh vào phòng, thận trọng ôm cô vào lòng:

- Mẹ biết con bị gãy xương sườn, - bà thì thào nói bên tóc cô. – Ôi, Evan, ơn Chúa con được bình an. Mẹ rất lo cho con.

- Con rất khỏe, mẹ à, bình an vô sự.

Một lát sau, bố cô đến hôn lên má cô, nắm tay cô.

- Bố mẹ rất vui mừng khi gặp con, cưng à, - ông nói, cặp mắt xanh nhạt nồng ấm, dễ thương nhìn vào mặt cô. – Con thật không sao chứ? Không bị nội thương chứ?

- Bố đừng nói thế! Nếu con bị nội thương thì chắc bác sĩ sẽ không để cho con xuất viện.

Bỗng Gideon đến bên cạnh họ, ôm hôn mẹ cô, bắt tay bố cô.

- Gặp hai ông bà thật tuyệt, thưa ông bà Hughes. Chào mừng ông bà đến Pennistone Royal.

- Chúng tôi rất sung sướng được đến đây, - bà Marietta đáp, cười cởi mở với anh. – Chúng tôi chỉ... - Bỗng bà dừng nói khi thấy ông Robin đứng gần lò sưởi. Bà nhìn ông, rồi nhìn nhanh qua ông Owen.

Không để mất thời cơ, Evan nắm bàn tay của bố và nói:

- Con muốn bố gặp một người, bố à. Đây là ông Robin Ainsley, con trai của bà Emma Harte.

Dẫn Owen đến gần Robin, cô nói tiếp:

- Ông nội, cháu muốn ông gặp con trai của ông mà lâu nay ông không gặp. Bố, con hy vọng chuyện này không làm cho bố quá ngạc nhiên, chính đây là bố ruột của bố. Ông và bà Glynnis đã sống với nhau trong thời gian chiến tranh.

Ông Robin đưa tay ra.

Owen nắm lấy, nhìn ông Robin chăm chăm, nhận thấy mình rất giống ông già. Ông không biết nói sao trong một hồi lâu.

Chính ông Robin là người lên tiếng trước. Thả tay Owen, ông nói:

- Trước đây chúng ta đã gặp nhau một lần, lâu lắm rồi cho nên tôi nghĩ chắc anh quên. Gặp anh ở đây với mẹ tôi, bà nội anh, Emma Harte, Glynnis... mẹ anh, đem anh đến thăm Emma, tôi tình cờ đi vào và gặp anh. Anh có nhớ không?

- Nhớ loáng thoáng, - Owen bình tĩnh đáp, mắt vẫn nhìn ông Robin đăm đăm. - Chúng tôi đến Yorkshire vì mẹ tôi rất thích vùng này. Chúng tôi đến đây để uống trà. Phải, tôi nhớ rồi. Nhưng tôi không biết... ông là bố tôi. Tôi nghĩ Richard Hughes mới là bố tôi.

- Đúng thế, Owen, ông ấy là bố anh! Ông nuôi nấng anh, thương anh như con ruột. Ông là bố anh và là người bố tuyệt vời, - ông Robin nói với lòng thành thật.

Owen chỉ gật đầu.

Marietta bước tới, đến gần chồng, Owen vội vàng giải thích:

- Đây là vợ tôi, Marietta.

- Rất hân hạnh được gặp chị. - Ông Robin nắm tay Marietta, cười với bà ta.

- Lạy Chúa tôi, hai người giống nhau quá! - Marietta thốt lên. - Tôi thường nghĩ Owen giống Richard. Nhưng anh ấy giống ông như đúc.

* * *

Evan là người đặc biệt. Rất đặc biệt khiến cho anh phải ngạc nhiên. Và là người thành thật, can đảm. Cô không lợi dụng thời cơ, không đa ngôn, không nói bóng nói gió, mà có sao nói vậy. Có lẽ vì bản tính của cô chân thật và giản dị. Cô rất thẳng thắn, không dùng lời lẽ văn hoa để nói, chính đây là điều đáng chú ý.

Bây giờ cô nằm cạnh anh trên giường, dựa người trên chồng gối, ngủ gà ngủ gật trong ánh sáng mờ mờ của buổi chiều tối. Bỗng nhiên cô quá mệt, anh giúp cô lên lầu về phòng ngủ và ở lại với cô. Vì anh không muốn để cô một mình, và vì chính anh độ gần đây cũng cảm thấy cô đơn, quá cô đơn vì không có cô. Sự khác biệt quan điểm đã tạo nên sự xa cách giữa họ. Nhưng bây giờ, ơn Chúa, sự xa cách ấy đã hết, không có vấn đề gì xảy ra trong cuộc sống chung của họ nữa. Anh sẽ không để chuyện gì xảy ra giữa họ nữa.

Gideon chống khuỷu tay nhõm người lên nhìn vào mặt Evan, mặt cô bình thản, đáng yêu. Tại sao anh lại có thể nghi ngờ cô được nhỉ? Dĩ nhiên là vì anh ngu ngốc.

Cách đây chín tháng, khi mới gặp nhau, anh đã nhận ra cô khác xa những người phụ nữ khác mà anh biết. Anh thấy cô thẳng thắn, có đạo đức và rất thông minh. Chỉ vì thời gian gần đây cô lưỡng lự, cho nên anh đã xa lánh cô. Ngoài ra, cũng vì thái độ của cô đối với bố cô nữa. Nhưng chuyện cô thương mến ông Owen cũng là điều tự nhiên thôi. Bộ anh không thương mến bố anh hay sao?

Anh hất mái tóc lòa xòa trên mặt cô ra, và cô mở mắt, nhìn anh.

Anh nhìn lại cô, nhoẻn miệng cười, mắt chan chứa tình thương yêu.

- Anh đang nghĩ gì thế, Gideon Harte?

- Chuyện đơn giản lắm. Anh nghĩ anh rất yêu em. – Anh để nhẹ bàn tay lên bụng cô. – Và anh rất yêu đứa bé đang lớn trong bụng em.

Mặt cô sáng lên vì sung sướng, cặp mắt màu xám xanh hình như sáng lên long lanh.

- Em cũng thế.

- Evan em, mấy tuần vừa rồi anh đã không phải với em, anh xin lỗi. Tha thứ cho anh nhé?

- Chẳng có gì để tha thứ hết. Vì em lưỡng lự, không dứt khoát.

- Nhưng hôm nay em can đảm, em nói cho bố em biết về ông Robin.

Cô nhăn mặt.

- Nói sự thật là điều khó khăn. Nhưng cuối cùng, nói thật mới là điều đáng quý. Nếu bố em biết về ông Robin trước khi em nói cho ông biết, thì khi ấy tình hình sẽ khủng khiếp biết bao. Anh cứ nghĩ đến chuyện ông sẽ cảm thấy... bị phản bội, em nghĩ thế.

- Khi em nói chúng ta sắp có con và sẽ làm đám cưới vào tháng Giêng, ông không chớp mắt. Khi em nói hy vọng hai ông bà sẽ đến dự đám cưới, nếu không, em sẽ rất buồn, anh rất ngạc

nhiên khi thấy em nói với họ một cách thản nhiên.

- Em nghĩ em phải nói cho bố mẹ em biết một cách rõ ràng. Em không muốn dùng lời lẽ bay bướm, nói một cách vòng vo, rắc rối.

- Anh thấy bố em có vẻ rất hài lòng, còn mẹ em thì khi nói đến hài nhi, bà như được lên cung trăng. Bà cứ nói mãi cháu ngoại đầu tiên của tôi. Và cuối cùng bố em cũng cười. Ông không hỏi gì hết. Nhưng anh muốn hỏi một câu, em yêu à.

- Hỏi đi. Anh muốn hỏi gì?

- Tại sao lại tháng Giêng? Tại sao chúng ta không cưới sớm hơn?

- Em thích cưới sớm hơn, Gid à, nhưng chúng ta không thể qua mặt Linnet. Thực vậy, chúng ta không thể cưới trước cô ấy, và cho dù chúng ta chỉ làm đám cưới gọn nhẹ tại phòng hộ tịch, hay là chạy trốn để lấy nhau, thì việc này vẫn qua mặt đám cưới của cô ấy với Julian, phải không?

- Phải, em nói đúng. Nhưng khi chúng ta làm đám cưới thì trông em... bụng to quá.

Evan phì cười, cô gật đầu.

- Phải, đúng thế, nhưng em chẳng cần. Vả lại, em muốn chỉ làm đám cưới nhỏ thôi. Chỉ có gia đình em và gia đình anh.

- Gia đình anh đông lắm và gia đình em cũng đông. Đấy, em cứ nghĩ đi thì thấy.

- Đúng. Còn một việc khác nữa, Gid à. Hiện giờ nhiều người rất lo sợ về việc đi lại, anh đồng ý không?

- Chắc em sợ các cô em gái của em không muốn vượt Đại Tây Dương sang đây ăn đám cưới, trong lúc tin tức về bọn khủng bố đang đăng tải trên báo chí quá nhiều chứ gì, nhất là đường hàng không?

- Đúng thế.

- Vậy thì tháng Giêng. – Gideon đáp rồi nhìn đồng hồ. – Bây giờ anh phải xuống dưới lầu xem tình hình ra sao. Em có muốn xuống với anh không?

- Muốn. Em muốn xuống dưới để xem chuyện xảy ra giữa ông Robin và bố em như thế nào.

Ba người ngồi gần lò sưởi trong thạch sảnh: mẹ cô, bố cô và ông nội cô. Hồi nãy cô đã gọi ông Robin là ông nội để làm cho vấn đề có kịch tính, nhưng bây giờ cô tự hỏi không biết nếu cô cứ tiếp tục gọi ông mãi như thế thì ông có ngại không. Rồi đây cô sẽ hỏi ông cho biết, khi họ nói chuyện riêng với nhau.

Khi Gideon dìu Evan đến ngồi vào chiếc ghế bành, ba cặp mắt đều nhìn chăm chăm vào họ, nhưng chính mẹ cô lên tiếng:

- Chân bó bột như thế khó đi hả con?

- Dạ phải, mẹ ạ. Và mệt nữa. – Cô nhìn ông Robin rồi nhìn qua bố, và nói với giọng ân hận: - Hồi nãy con nói với giọng cộc cằn, thưa bố, nhưng con nghĩ đây là cơ hội duy nhất để con nói cho bố biết chuyện về ông Robin và bà Glynnis.

Owen vội đi đến bên cô, hôn lên đỉnh đầu cô.

- Con làm như thế là đúng Evan à. Chỉ là vấn đề thời gian trước khi bố tìm ra sự thật. Mà việc con nói sự thật trước là điều rất tốt. Mẹ con và ông Robin đều đồng ý như thế. Còn bố là người lớn. Bố có thể giải quyết sự thật được, mặc dù chuyện này bất ngờ.

- Con cũng nghĩ như thế, thưa bố.

Gideon thấy thì giờ đã hết, anh nói:

- Evan, bây giờ anh phải đi.

- Ồ, nhưng đường xa quá! – Cô thốt lên. – Anh lái xe sẽ rất mệt.

- Không, anh không mệt, vì khi đến phi trường Yeadon anh sẽ đi trực thăng. Anh sẽ đến London trong nháy mắt. – Gideon hôn lên má cô, nói tiếp với cô: - Đừng đứng dậy, em yêu. Anh sẽ gọi cho em ngay khi anh đến.

- Tốt, Gid, - cô đáp, cười với anh. Khi anh hôn mấy đầu ngón tay của cô, cô ép mạnh nó vào miệng anh và nói: - Em yêu anh.

- Và anh cũng yêu em.

Anh từ giã mọi người để ra về. Evan ngồi dựa người ra ghế, thưởng thức chiếc gối êm ái, hơi ấm của lò sưởi, ánh lửa bập bùng. Không khí ở đây rất thoải mái mặc dù phòng quá rộng.

Bỗng nhiên cô được ngồi hưởng hạnh phúc với bố mẹ cô và ông Robin – gia đình cô.

Ba người uống cocktail, nói chuyện vui vẻ, thân ái, còn cô uống nước cam, nghĩ đến hài nhi và Gideon, nghĩ đến cuộc sống tương lai của gia đình cô. Niềm vui sướng tràn ngập trong lòng cô một hồi.

Sau đó, Margaret đến báo bữa ăn đã dọn ở trong phòng ăn sáng. Bố cô giúp cô đứng lên khỏi ghế bành, và ông Robin dẫn đường. Họ ra khỏi thạch sảnh, vừa đi vừa nói chuyện với mẹ cô về ngựa, và về đủ thứ chuyện. Cô không biết mẹ cô thích ngựa và đua ngựa. Cô tự hỏi tại sao cô không biết. Nhưng cô không biết rất nhiều chuyện về mẹ cô. Và về bố cô nữa. Chiều nay cô mới biết trước đây ông đã gặp ông Robin rồi, gặp tại ngôi nhà này. Tại sao ông quá bí mật như thế? Được rồi, cô nghĩ câu trả lời cho vấn đề này sẽ được giải quyết...

* * *

Sau khi ăn tối xong, vì Evan quá mệt nên cô yêu cầu mẹ giúp cô đi lên lầu. Khi cô đã thay áo và nằm vào giường rồi, Marietta ngồi xuống mép giường, nắm tay cô.

Bà dang hắng giọng, rồi nghiêm trang nói:

- Mẹ rất hài lòng vì con đã nói cho bố con biết về ông Robin, và về hài nhi, nhưng đặc biệt nhất là về ông Robin. Ông ấy cần biết sự thật.

Evan nhìn mẹ, hơi ngạc nhiên, rồi chậm rãi nói:

- Mẹ, mẹ nói chuyện này với thái độ rất kỳ lạ, như thể mẹ đã biết rồi.

Marietta ngần ngừ một lát rồi đáp:

- Đúng là mẹ đã biết, nhưng mẹ không nói cho bố con hay.

Evan mở to mắt, cô nhích đến gần mẹ hơn. Cô hỏi:

- Ai nói cho mẹ biết? Chắc bà nội nói, phải không?

- Đúng thế. Bà nội con nói, nhưng không nói nhiều.

- Con không biết gì hết.

- Mẹ biết. Đợi mẹ một lát, mẹ sẽ quay lại ngay. – Marietta đi ra cửa.

Evan chưa nghĩ ra mẹ cô muốn nói cho cô biết điều gì thì Marietta đã quay lại. Bà vào phòng và lặng lẽ đóng cửa lại. Bà mang theo một gói giấy nâu, đến để xuống trên lòng Evan.

Evan nhìn bà, hỏi:

- Cái gì thế này?

- Thư của bà Emma Harte gửi cho Glynnis, trong nhiều năm trời. Glynnis cất những bức thư này, và cuối cùng bà nội con yêu cầu mẹ mang đi hết khỏi nhà bà. Bà dặn mẹ đưa lại cho con, chỉ đưa cho con thôi. Bà buộc mẹ phải hứa, và dĩ nhiên mẹ hứa.

- Nhưng mẹ đọc hết rồi chứ? – Evan nói như đây là lời khẳng định chứ không phải câu hỏi. Trong khi nói cô nhướn cao mày.

- Phải, đọc hầu hết. Cái gói không được giữ như thế này đâu. Chính mẹ đã gói lại cẩn thận. Mẹ biết bà nội con không quan ngại gì về việc mẹ đọc số thư này. Mẹ và bà rất thân thiện, bà nội con thương mẹ, tin mẹ.

- Con biết thế, mẹ à. Cho nên mẹ đọc thư và biết bố là con của ông Robin, phải không?

Marietta thở dài.

- Phải... và biết những chuyện khác nữa. Nhưng bà nhất quyết bảo mẹ phải đưa hết cho con, cho nên bây giờ mẹ phải đưa.

Evan dựa lưng lên chõng gối.

- Mà buồn con biết mọi chuyện phải không? Tại sao?

- Mẹ luôn luôn tin rằng sự thật sẽ giải thoát cho con... và mẹ nghĩ đấy là lý do bà muốn con biết. Bà muốn con biết sự thật về bà, về cuộc đời của bà trước đây và về huyết thống của bố con. - Mẹ cô cúi người hôn lên má cô. – Bây giờ những bức thư này là của con, cung à. Bất cứ khi nào con thích đọc thì đọc. Nhưng con nhớ đừng để cho ai trông thấy hết.

- Con hiểu, mẹ à, con cảm ơn mẹ đã đem đến cho con. Nhưng mẹ có chắc bố không biết có những bức thư này hay không, mẹ có chắc trong thời gian bố mẹ đến đây, ông không xem hay không?

- Mẹ chắc ông không biết, vì mẹ đã cất tất cả vào thùng ký gửi an toàn ở ngân hàng, - mẹ cô đáp.

Evan không khỏi bật cười.

- Mẹ, luôn luôn mẹ làm cho con ngạc nhiên đấy!

Khi còn lại một mình, mặc dù mệt mỏi, nhưng Evan không làm sao cưỡng nổi tính tò mò muốn xem trong gói có gì. Sau khi mở dây buộc, cô thấy trong gói có cái hộp lớn bằng bìa cứng đựng đầy thư. Cô lôi đại ra một lá, rồi suốt hai giờ liền sau đó, cô đọc những lá thư của bà Emma gửi cho bà nội cô... Đọc cho đến khi hai mắt cô không còn mở ra được. Nội dung trong thư khiến cô ngạc nhiên, thỉnh thoảng làm cho cô ứa lệ.

Cuối cùng cô không còn cách nào khác là tắt đèn để ngủ. Nhưng giấc ngủ không đến an lành, mà trong khi ngủ cô nằm mơ thấy bà Emma và bà Glynnis với những chuyện đã xảy ra cách đây trên năm mươi năm...

Phần 2

Emma và Glynnis

Mùa hè 1950

Tình yêu là lỗ hổng trên tường, là cánh cổng võ; nơi khi đã vào, sẽ không ra được nữa.

Tình yêu bán thành lũy của trái tim kiêu hãnh cho Số phận.

“Tình Yêu”, Rupert Brooke, 1913

Khi Emma thấu dấu bưu điện trên lá thư, dòng kỷ niệm êm đềm bỗng ùa đến tràn ngập tâm trí bà. Dòng kỷ niệm từ xứ Wales. Bà liền biết lá thư là của ai, vì bà nhận ra nét chữ. Bà bèn mở ngay lá thư ra đọc.

27 tháng 5, 1950

Bà Harte thân mến,

Tôi đang ở Rhondda, thăm gia đình tại vùng Valleys. Thật tuyệt vời khi gặp mọi người, và bây giờ tôi đang định đi thăm London. Tôi hy vọng bà có thì giờ để ăn trưa với tôi, hay uống trà cũng được. Tôi sẽ ở tại khách sạn Hyde Park, và định sẽ ở tại đây cho đến cuối tuần sau.

Thân mến,

Glynnis.

Emma bỏ bức thư lại vào phong bì, rồi lấy giấy viết thư của văn phòng, bà viết phúc đáp.

1 tháng 6, 1950

Glynnis thân thương,

Được thư của cô, với tôi là một bất ngờ thú vị. Tôi vui mừng khi nghe tin cô đến vùng bờ biển của chúng tôi, và tuyệt vời biết bao khi được gặp lại cô sau bao năm xa cách. Tôi rất nôn nóng, mong được gặp lại cô. Xin cô vui lòng gọi điện báo cho tôi biết ngay khi cô đến London, và chúng ta sẽ thu xếp để ăn trưa với nhau.

Thân ái,

E.H.

Sau khi gấp lá thư đã viết, Emma cho nó vào phong bì, viết địa chỉ, rồi dán tem. Bà dựng phong thư dựa vào chân cây đèn bàn, nhìn nó một lát, mỉm cười. Gặp lại Glynnis là chuyện rất tuyệt vời. Bà nhớ cô thư ký cũ của mình... nhớ vẻ đẹp của cô, nhớ vẻ hấp dẫn, vẻ duyên dáng, và

giọng xứ Wales thanh tao ngọt ngào của cô. Emma tự hỏi bây giờ trông Glynnis ra sao. Cô ta không gởi cho bà hình nào để xem hết.

Đẩy ghế lui, Emma đứng dậy, đi đến cánh cửa sổ rộng nhìn ra cánh đồng hoang. Ngày hôm ấy đẹp rực rỡ, nắng ấm, bầu trời xanh như hoa thủy cụt.

Nếu thời tiết cứ như thế này, thì chắc họ sẽ có một mùa hè tuyệt vời. Bà hy vọng như thế. Năm ngoái trời mưa liên miên, bà cảm thấy như bà đang sống giữa cánh rừng mưa.

Emma định năm nay sẽ ở tại Yorkshire nhiều chừng nào hay chừng ấy, mặc dù bà đã nghĩ đến chuyện sẽ đi đến villa Faviola tại miền Nam nước Pháp.

Mặc dù chiến tranh đã chấm dứt năm năm rồi, nhưng cái biệt thự cần phải sửa sang thêm nhiều. Ngôi nhà đã bị bỏ phế trong thời chiến tranh, lại bị bọn sĩ quan Đức quốc xã chiếm đóng, nên bị hư hại trầm trọng. Năm ngoái, khi bà đến thăm, bà có sửa sang một vài nơi, nhưng nhiều chỗ vẫn còn cần phải sửa sang, chăm sóc.

Có lẽ bà đi sang đấy vào tháng Tám hay tháng Chín. Blackie đã hứa sẽ đi với bà, và bà nghĩ bà cần đến kinh nghiệm và tài chuyên môn của ông trong nghề xây dựng. Bà thường trêu ông, nói rằng ông đang còn máu thợ xây dựng trong người, giống như khi bà mới gặp ông năm mươi năm về trước. Ông thường cười với bà, thích thú khi nghe bà trêu chọc, và cũng như bà, ông nhớ thời hai người mới sống với nhau, lúc ấy cả hai đều nghèo xơ xác và tự hỏi không biết làm sao cho cuộc đời được khấm khá hơn.

Nhìn đồng hồ, Emma thấy chỉ mới mười một giờ. Còn thời gian để bà đi dạo một vòng ngoài đồng hoang. Quay lưng lại với cảnh đẹp trước mặt, bà đi qua căn phòng rộng trên lầu, đến ngồi vào bàn làm việc có từ thời George để đọc cho hết phần thư tín giao dịch. Sau khi đã điện thoại đến cửa hàng ở Leeds và gọi cô thư ký ở London, bà vội đi vào phòng ngủ để thay đổi giày.

Một lát sau, bà xuống lầu, đi đến nhà bếp. Khi bà mở cửa, Hilda giật mình quay lui, kêu lên:

- Ôi lạy Chúa! Bà làm tôi giật mình, bà Harte. Bà phải cho tôi chuẩn bị đã chứ.

- Tôi xin lỗi, Hilda. Tôi chỉ vào nói cho chị biết tôi đi dạo một vòng. Tôi muốn hít thở không khí trong lành. Tôi định sẽ ăn trưa vào lúc một giờ ba mươi. Như thế chị có thì giờ để chuẩn bị chứ?

- Dạ được, thưa bà. Tôi định chuẩn bị cho bà món cá bơn sao ăn với khoai tây chiên, đậu mùa hè tươi và xúp lơ trong vườn, hấp theo kiểu bà thích, ăn với nước sốt cây mùi tây. Bà thích các món ăn chứ, thưa bà Harte?

- Như thế ngon rồi, Hilda. Và khi tôi về, nếu chị thích thì chúng ta sẽ bàn về bữa ăn tối vào

ngày mai. Ông O'Neill về như thường lệ vào thứ Sáu, cho nên tôi muốn chị nấu vài món ông ấy thích. Miss Daisy sẽ đến với ông Amory và bé Paula.

Mặt Hilda tươi cười rạng rỡ.

- Ôi, thưa bà, cô bé rất dễ thương. Mọi người đều biết chúng ta thương nó đấy.

Hilda cười, quay lại với xoong nồi, bình lọ, vừa nghĩ đến bữa ăn tối vào ngày mai.

* * *

Khi Emma đi ra ngoài cánh đồng hoang thân thương, nơi mà khi bà mới lên mười, bà thường tuyên bố là của bà, bà cảm thấy hân hoan trước cảnh đẹp cô liêu, lạnh lẽo của vùng đất này. Có nhiều người cho rằng cánh ở đây buồn bã, thê lương, nhưng bà lại thấy ở đây cảnh vật yên tĩnh, thoải mái, và chính nhờ cảnh khắc nghiệt ở đây mà bà có sức mạnh và ý chí. Bà không bao giờ cảm thấy cô đơn ở đây, trái lại bà thấy được thanh bình trong những ngọn đồi thoải mái, vì đây chính là nơi bà đã chào đời.

Bà leo lên đỉnh đồi, đất ở đây khô cằn, vài đám cỏ khô khan úa héo, nhưng luôn luôn vẫn có màu nâu xám vào thời điểm này trong năm. Vào cuối tháng Tám, hoa thạch thảo sẽ nở rộ, và mặc dù chỉ là loài hoa trên đá tầm thường, nhưng nó cũng phủ lên khắp các ngọn đồi một màu tím rực rỡ, uốn lượn dưới làn gió cuối hè như mặt bể dao động nhẹ.

Cuối cùng bà đến nơi bà thích nhất, ngồi xuống trên tảng đá lớn nằm chèn giữa hai khối đá khổng lồ. Ở trên những cây độc thạch khổng lồ vươn cao, bà thường rất kinh ngạc trong những trụ đá lớn này. Những trụ đá này đã có ở đây hàng triệu năm rồi. Chúng giống như những tác phẩm điêu khắc do bàn tay của người thợ trời tạo nên. Trước mắt bà, cảnh vật trải dài đẹp tuyệt vời rất thân quen với bà, những cánh đồng hoang chạy bao quanh và dưới chân chúng là thung lũng xanh tươi, có dòng sông chảy qua như một dải bạc lấp lánh dưới ánh mặt trời tháng Sáu rực rỡ.

Bỗng Emma ngửi thấy mùi thơm của đất đồng hoang. Mùi thơm nhắc bà nhớ lại thời thơ ấu, bà nhắm mắt, nhớ đến mẹ bà, người cũng thích những cánh đồng hoang này. Đặc biệt nhất là vùng Đỉnh của thế giới. Ngày nào đấy bà sẽ đến đấy lại... nơi bà đã đến với mẹ nhiều lần, và với Edwin Fairley. Bà đã đến đấy lâu rồi, khi bà còn rất nhỏ, chưa biết gì và phải có người chăm sóc. Bà nghe tiếng ong kêu vù vù khi chúng bay lượn trên không, trên những cây kim tước vàng và hoa nhỏ mọc trên đồng hoang. Khi bà mở mắt nhìn lên, bà thấy chim hồng tước và sơn ca bay lượn dưới ánh mặt trời. Cảnh tượng đẹp lộng lẫy đang mở ra trước mắt bà.

Nhắm mắt lại, bà thả hồn nhớ đến Paul như bao lần bà đến ngồi bên cánh đồng hoang này. Nhưng thực ra, ngày nào bà cũng nhớ đến ông, hoặc khi này hoặc khi khác. Ông luôn luôn ngự trị trong trái tim bà. Bà rất nhớ ông, nhớ tính hài hước tế nhị của ông, nhớ tình yêu và sự thông cảm của ông, nhớ nét duyên dáng và tính quỳ quyết của ông. Không có người đàn ông nào như ông, và sẽ không bao giờ có. Bà rất nhớ ông, và thỉnh thoảng sự nhớ nhung này làm cho bà không chịu nổi.

Thế nhưng bà rất may mắn trong đời. Bà có những người anh tận tụy với bà, Winston và Frank, và có người bạn thân yêu Blackie O'Neill. Và có con có cháu, đứa cháu mà bây giờ bà thương mến nhất là Paula. Tên cô bé do tên Paul McGill mà ra, bé là cháu ngoại của ông, và có vẻ ngoài rất giống ông. Tóc đen kỳ lạ, mắt màu xanh tím đẹp tuyệt vời.

Bỗng Emma nghĩ đến Robin, con trai của bà. Bà cảm thấy hơi buồn khi nhớ đến mối tình cũ của con bà với Glynnis. Bà phải hết sức cẩn thận để không cho Robin biết có Glynnis đến London. Thế nào anh ta cũng tìm gặp cô ấy.

Nhưng chắc chuyện này chẳng thành vấn đề, Emma tự nhủ. Đã từ lâu, Glynnis nói với bà rằng cô ta không muốn gặp Robin Ainsley nữa. Vì anh ta đối xử với cô rất tệ, anh đã làm tan nát trái tim cô. Hừ, trái tim tan nát thì nó lại lành, nhưng rõ ràng Glynnis không quan tâm đến Robin nữa. Cô đã lấy Joe, anh chàng nhà binh Mỹ, là Richard Hughes, anh này nuôi con của Robin như con của mình. Đàn bà còn muốn gì hơn nữa ngoài việc có người chồng tốt, đáng yêu, bằng lòng lấy mình khi mình đã có thai với người khác và thương yêu mình trong cuộc sống hằng ngày? Glynnis cũng là người may mắn.

* * *

- Blackie, trông anh đẹp quá! – Emma nói, nhìn thẳng vào mặt ông. – Anh thật... tuyệt vời. Từ em dùng để gọi anh hoàn toàn chính xác. Hay có lẽ gọi là đẹp lộng lẫy. Và bộ comple của anh cũng đẹp.

Ông ngẩng đầu lên, cười ha hả. Sau khi cười xong, ông nhìn bà và nói:

- Lúc nào em cũng nịnh người ta được hết, và nếu anh không biết em từ lâu, anh sẽ nói rằng em khen là có ý đồ gì đấy.

- Đừng ngốc. Dĩ nhiên em không có ý đồ gì hết.

- Thì anh vừa nói thế đấy, Emma. Nhưng em đã biết rồi, anh có cái gì là em có cái ấy. Bất cứ cái gì. Em biết anh rất yêu em, Emma.

- Và em cũng yêu anh, Blackie. Lạy Chúa, lâu nay chúng ta là bạn bè. Anh là bạn em suốt đời.

- Phải, từ ngày em còn bé xíu, da bọc xương, nhưng rất đẹp cưng à. Như là bông hoa quý trong đám cỏ dại ở Fairley Hall. – Ông buông tiếng thở dài. - Phải, lâu quá rồi, năm mươi năm rồi. – Ông nhìn bà chăm chú. – Bây giờ anh vẫn thấy em đẹp như xưa, Emma Harte à. Em chùng diện để đi dự tiệc hay sao mà đẹp thế?

Bà cười với ông, nụ cười xuề xòa.

- Không, không đi dự tiệc. Tuy nhiên, khi anh nói anh muốn đến sớm, em nghĩ em nên mặc áo quần cho đàng hoàng, chuẩn bị cho cả ngày luôn.

- Em luôn luôn lịch sự, lúc nào cũng thế, Emma. Anh vừa mới nghe Winston cho biết em sắp tổ chức ăn mừng.

Bà nhìn ông một cách thản nhiên, cặp mắt màu xanh lục nheo nheo.

- Anh trai của em cho anh biết rằng Tổng công ty báo chí Yorkshire đã nắm quyền kiểm soát tờ *Yorkshire Morning Gazette*. Bây giờ tờ báo ấy là của em, Emma. Cuối cùng em đã thắng Edwin Fariley. Em đã thắng, cưng à.

- Bộ anh không biết em sẽ thắng hay sai, Blackie O'Neill? – Bà hỏi, giọng ngăm có ý thách thức. Bà ngồi thẳng người trên ghế.

- Anh biết chứ. Anh biết em nhòm ngó tờ báo ấy, dù nó đang suy sụp hay hưng thịnh. Vậy nói cho anh biết em làm cách nào đi!

- Em rất kiên nhẫn, và em có đối thủ yếu. Các tờ báo của em thành công nhất ở phía Bắc, chúng ăn đứt tờ Gazette về mặt phát hành, cũng như về mặt này của một số báo khác. Thành thật mà nói, Blackie, tờ Gazette thua lỗ từ những ngày cuối chiến tranh, và em đã đẩy nó vào cảnh ngộ ấy.

- Cố ý hay sao? – Blackie hít một hơi xì gà, nhìn bà với vẻ trầm tư.

- Dĩ nhiên. Và không ân hận. Edwin Fairley không phải là nhà kinh doanh giỏi. Ông ta làm luật sư thì tốt hơn. Theo ý em thì ông ta nên đầu tư vào luật.

- Winston cho anh biết Edwin đã bán đi nhiều cổ phiếu. Rõ ràng đây là hành động điên khùng. Ông ta làm cho vị thế của mình yếu đi, phải không?

Emma gật đầu.

- Ông ta không có quyền trong một thời gian dài. Nhưng ông vẫn ngồi ghế chủ tịch, và đây là một sai lầm thực sự.

- Tại sao?

- Vì vị trí của ông ta rất mong manh, những cổ đông khác chán ngán ông, nhưng ông không để ý đến họ. Ông nghĩ là ông đúng. Ông không hiểu, và họ không trung thành với ông, họ chỉ quan tâm đến số tiền trong ngân hàng của họ thôi. Em đề nghị trả cho họ một số tiền khổng lồ, tổ chức lại thành phần ban quản lý mới, nhưng chính đồng tiền đã làm việc ấy. Chuyện đương nhiên. Tiền bạc có tiếng nói mà, Blackie. Anh đã dạy cho em điều ấy khi em còn bé.

Ông cười với bà, đứng dậy, đi đến lan can trên hàng hiên, nhìn xuống bãi cỏ kéo dài. Bỗng ông quay đầu lại, gật đầu, nói nhanh:

- Winston nói rằng cuối cùng Edwin bán cổ phiếu của mình cho xí nghiệp Harte.

- Phải. Ông ta không còn cách nào khác.

- Winston gọi đây là sự thành công lớn của em, và anh đồng ý với anh ấy. Nhưng anh ngạc nhiên là em không đi dự họp hội đồng quản trị.

- Tại sao em phải đi? Winston đại diện cho em rồi.

- Đi để chứng kiến sự thất bại của Edwin, Emma.

Cặp mắt màu xanh lục xinh đẹp bỗng trở nên gay gắt và lạnh lùng. Emma ngồi thẳng người trên ghế, ngẩng cao đầu kiêu hãnh, nói bằng một giọng rất lạnh lùng:

- Bốn mươi lăm năm trước đây, em đã nói với Edwin Fairley rằng chừng nào em còn sống, em không muốn gặp lại ông ta nữa, và em giữ lời hứa. Chắc anh không nghĩ là em sẽ nhìn lại mặt ông ta nữa chứ. Không bao giờ, Blackie. Người bạn chân thành của em.

- Anh không nghĩ em sẽ làm thế, - ông nói, nhớ lại bao kỷ niệm xa xưa. Nhớ lại cái thời ông muốn nện cho Edwin Fairley một trận vì đã xử sự không tốt với Emma. Và suốt một thời gian dài, rất nhiều năm, ông ân hận vì ông đã không làm thế. Edwin đáng phải bị ăn đòn.

Emma nói:

- Nhưng chuyện đời dâu bể quá thường tình. Tuy nhiên, Winston nói rằng Edwin không có vẻ hài lòng trong buổi họp. Em nghĩ đây là điều kỳ lạ, em nói với anh ấy rằng chắc có lẽ ảnh thấy nét mặt của Edwin nhẹ nhõm thôi.

- Anh không nghĩ anh ta hài lòng đâu, Emma. Tờ Gazette nằm trong tay của gia đình Fairley

ba thể hệ rồi. Bây giờ anh ta mất nó vào tay em.

Bà phì cười.

- Nhẹ nhõm, Blackie à, em đã cất gánh nặng trên vai anh ta. Lần thứ hai.

- Thật vậy, người đẹp, - Blackie dịu dàng đáp, mặt thản nhiên. Bỗng ông nghĩ rằng có lẽ Edwin thực sự được nhẹ nhõm, nhưng không phải vì lý do như Emma đã nghĩ.

- Bà ngoại, bà ngoại, bà ngoại! Cháu đây! – Paula reo lên, cô bé năm tuổi chạy trên hàng hiên đến phía bà, đôi chân nhỏ mập mập, chiếc áo rộng mùa hè bay phấp phồng quanh bé, miệng cười toe toét.

Emma vùng đứng dậy, chạy đến đón đưa cháu ngoại, miệng thốt lên:

- Đứng chạy nhanh, cháu, bà không muốn cháu bị té! – Emma cúi người nắm Paula, ôm ghì lấy cô bé. – Cháu không được chạy nhanh!

Cô bé nhìn bà với vẻ trang trọng, rồi vùng ra, chạy đến Blackie đứng ở cuối hành lang.

- Chào ông cậu Blackie, chào ông!

Blackie cười thoải mái, cúi xuống đưa tay vuốt mái tóc đen uốn cong của cô bé.

- Cháu đẹp quá, cháu à, - ông dịu dàng nói, cặp mắt đen chan chứa tình thương.

- Shane đâu? Shane đâu rồi? – Cô bé hỏi.

- Nó đi học rồi, cháu yêu.

- Ngày mai anh ấy có đến đây chơi không?

- Ông chắc là nó sẽ đến, Paula.

Cô bé vỗ tay.

- Ôi tuyệt!

Khi Emma đi đến phía hai người, Blackie nhìn lên, hơi thở của ông nghẹn lại trong cổ họng. Ngay khi hai người chỉ cách nhau một khoảng ngắn, mà bà vẫn trông có vẻ như khi còn con gái, mái tóc màu vàng hoe lóng lánh dưới ánh mặt trời. Và bây giờ ông thấy bà vẫn đẹp như xưa... như cách đây bao nhiêu năm, khi chàng gặp cô gái bé nhỏ xinh đẹp trên cánh đồng hoang, đầy sương mù, và chàng đi theo nàng đến ngôi nhà tẻ hại ấy, ngôi biệt thự Fairley Hall.

Tự nhiên ông cảm thấy người run lên.

Khi Emma dừng lại, bà nhìn vào mặt ông, cau mày và nói:

- Blackie, sao trông anh buồn bã thế? Có chuyện gì không ổn à?

- Không, không có gì, người đẹp. Không có gì hết. – Ông nhìn bà và khẽ cười, nghiêng người qua đứa bé, ông hôn lên má Emma. – Nhưng anh muốn em hiểu cho rằng em vẫn là cô gái bé bỏng ngoài cánh đồng hoang. Và em vẫn là cô gái ấy cho đến ngày anh chết.

.30.

Ngay khi Glynnis đi vào phòng, Emma cảm thấy như thể cô ta còn làm việc với bà. Đùng một cái, mười năm trôi qua, và Emma trở lại như những năm chiến tranh. Kỷ niệm quay về dồn dập, khiến cho bà nghẹn ngào trong họng.

Bà vội bước qua văn phòng, và hai người đàn bà ôm ghì lấy nhau một cách thân thương. Emma đứng nhích ra khỏi cô thư ký cũ, nhìn vào mặt cô và cười.

- Glynnis, cô không thay đổi gì hết! – Bà thốt lên. – Cô trông vẫn như cũ, có lẽ hơi gầy một chút, nhưng vẫn đáng yêu như thuở nào.

- Bây giờ tôi đã già hơn mấy ruồi rồi, bà Harte à, nhưng xin cảm ơn bà. Còn bà, tôi xin nói rằng bà không già thêm ngày nào hết.

Emma cười. Hai người đến ngồi vào bộ ghế kê ở cuối văn phòng của bà.

- Tôi sẽ cho cô biết chuyện bí mật này, - Emma thú thực khi họ ngồi xuống ghế đối diện nhau. – Đến tháng Tư vừa qua là tôi sáu mươi mốt tuổi. Nhưng xin nói cho cô biết, tôi vẫn cảm thấy mình như thiếu nữ.

- Bề ngoài của bà quả như thế thật, - Glynnis đáp, rất thật tình.

- Glynnis thân mến này, tôi muốn mời cô đi ăn trưa, nhưng cô nói thích uống trà thôi, và khi chúng ta nói chuyện trên điện thoại, cô nói cô có chuyện rắc rối gì đấy. Vậy chuyện gì mà rắc rối?

-Ồ không, thưa bà Harte. Chỉ là... à, thưa bà, tôi có đem Owen đi theo đến Anh. Từ khi nó sinh ra, bố mẹ tôi chưa gặp nó và hiện nó đang ở với tôi tại London. Cháu thích bữa ăn trưa của cháu, đấy là bữa ăn cháu thích nhất, vì thế mà tôi đã đề nghị dùng trà với bà.

Emma lắc đầu, rồi phá ra cười.

- Cháu nó có thể đến ăn trưa với chúng ta mà. Và cô đừng quên, nó cũng là cháu nội của tôi. Tôi rất vui mừng có cháu đến đây. Từ khi cháu biết đi chập chững đến giờ, tôi chưa thấy lại cháu.

- Nó rất dễ thương, tôi rất hãnh diện về nó. – Glynnis ngần ngừ một lát, rồi nói tiếp bằng giọng nho nhỏ: - Nó rất giống Robin.

- Thật vậy ư? – Emma hỏi, mắt sáng long lanh. Bà nghiêng người tới trước, hỏi: - Hiện Owen ở đâu?

- Ở với Gwyneth người em họ của tôi. Cô ấy dẫn nó đi xem thảo cầm viên. Bây giờ cô ấy lấy chồng rồi và sống ở Hampstead, nhưng nhà ở chật hẹp, cho nên tôi nghĩ tốt hơn là nên đến khách sạn. Vì thế chúng tôi ở tại khách sạn Hyde Park.

- Tôi hiểu. Thế cô em họ của cô mạnh khỏe chứ?

- Dạ khỏe. Chưa có con, nhưng hai vợ chồng sống hạnh phúc... - Glynnis dừng lại nửa chừng.

Hai người im lặng một lát.

Emma ngồi dựa người ra ghế, nhìn Glynnis dăm dăm, lòng thắc mắc nhiều chuyện. Bà tự hỏi không biết cuộc hôn nhân giữa Glynnis với Richard Hughes có được hạnh phúc không, và bây giờ có còn hòa thuận không. Mặc dù Glynnis viết thư cho bà thường xuyên, nhưng cô ta không bao giờ nói nhiều đến Richard, hay nói đến đời sống gia đình ra sao.

Glynnis hiểu được ánh mắt dăm dăm của bà Emma, nên cô đành hắng giọng rồi lên tiếng hỏi:

- Bà nhìn tôi chăm chăm, bà Harte à. Bây giờ đến lượt tôi xin phép hỏi bà có chuyện gì không ổn phải không?

- Không có gì đâu, Glynnis, tôi chỉ phân vân không biết cuộc sống hôn nhân của cô có được hạnh phúc không. Cô không bao giờ nói đến chuyện này trong các bức thư cô gửi cho tôi. Nhất là không hề nói đến Richard. Nhưng tôi luôn luôn nghĩ anh ấy là một chàng trai tốt.

- Dạ đúng vậy, anh ấy rất tốt. Cuộc sống của gia đình chúng tôi hòa thuận. Cuộc hôn nhân

hoàn hảo, anh ấy rất thương yêu Owen. Từ ngày cháu sinh ra, anh ấy yêu nó như con ruột của mình. Và không bao giờ ảnh hỏi tôi nó là con của ai. Ảnh là người tốt.

- Như vậy là xét đoán của tôi về anh ấy rất đúng. Tôi không nghi ngờ gì anh ấy, Glynnis à, và tôi mừng vì cô đã lấy anh ấy. Tiện thể xin hỏi cô, tại sao anh ấy không đi với cô?

- Nói thật cho bà biết là anh ấy không muốn đi. Trong năm qua, công việc làm ăn của anh ấy rất khả quan. Anh ấy buôn bán đồ xưa rất chạy trong gian hàng đồ cổ của ảnh tại Manhattan. Ảnh lại còn nhận làm thiết kế nội thất cho một số khách hàng thu nhập đồ cổ có từ thời George của nước Anh. Anh ấy có tài về lĩnh vực này. Hiện giờ ảnh rất bận việc, nên không có gì làm gián đoạn công việc của anh được. Glynnis tự nhiên nhoẻn miệng cười. - Ảnh giống bà trong việc này, bà Harte à. Tôi nghĩ lý do tôi hiểu anh ấy rõ ràng như thế là vì tôi đã từng làm việc cho bà.

Cả hai đều cười thông cảm cho nhau. Bỗng có tiếng gõ cửa rồi cánh cửa mở ra. Alice, thư ký của Emma, thò đầu vào, hỏi:

- Thưa bà Harte, tôi mang trà vào được chưa?

- Được, cảm ơn Alice. – Nhìn thẳng vào mắt Glynnis, bà hỏi: - Kế hoạch cuối tuần của cô như thế nào?

Khách của bà khẽ nhún vai.

- Tôi không có kế hoạch gì hết. Tôi định sẽ dẫn Owen đến Hampton Court, đi chơi loanh quanh đâu đó. Tôi muốn nó biết quê hương thứ hai của nó... quê hương tôi.

- Dẫn nó đến Yorkshire được không? – Emma đề nghị, nhướn cao bộ lông mày màu hung. Thấy mặt của Glynnis có vẻ ngạc nhiên, bà nói tiếp: - Tôi nghĩ cô có thể đem Owen đến Yorkshire, ở lại tại Pennistone Royal với tôi. Nghỉ cuối tuần. Tối hôm nay tôi sẽ đi, và nếu ngày mai cô đi, cô có thể ở lại tối thứ Sáu, ngày thứ Bảy và Chủ nhật. Tôi tin thằng bé sẽ rất thích, cung à.

- Ôi, bà Harte, thế thì tuyệt quá, nhưng bà nói thật chứ? – Glynnis hỏi, mắt sáng long lanh.

- Dĩ nhiên là thật, tôi thích được gặp và tìm hiểu Owen. Tôi nghĩ tôi đã hiểu về cháu rồi, vì trong thư cô viết cho tôi, cô đã nói nhiều về cháu. Nhưng tôi muốn thấy nó bằng xương bằng thịt, cho nên nói thật với cô... tôi rất sung sướng được gặp nó.

- Nhưng xin bà một điều. – Glynnis dừng lại, mặt biến sắc. Cô nhìn Emma với ánh mắt lo lắng. - Ảnh sẽ không đến đấy chứ? Tôi không muốn gặp ảnh.

- Không, không. Nó thường gọi đến trước, nếu nó muốn đến thăm tôi. Nhưng độ này nó thường ở tại London. Nó là một Nghị sĩ Quốc hội thành công.

Glynnis chỉ gật đầu, không muốn nói đến tên anh ấy hay hỏi han gì về anh.

Alice bung khay trà đi vào, để lên bàn salon ở giữa hai người. Rồi cô ta nhìn Emma, cười với bà và đi ra.

Sau khi rót trà và đưa cho Glynnis một tách, Emma nói:

- Tối nay Tomkins sẽ lái xe đưa tôi đi Yorkshire, nhưng tôi sẽ thu xếp cho cô chiếc xe khác với tài xế. Sáng mai tài xế sẽ đưa cô đi.

- Không, không, tôi không muốn bà làm thế, bà Harte! Bà quá tốt, hãy để tôi đi tàu hỏa đến Harrogate. Như thế sẽ...

- Tôi nghĩ cô nên đi xe hơi thì tốt hơn, - Emma cắt ngang lời cô. - Tàu hỏa chạy chậm, cho nên thường đến trễ. Thế nhưng, nếu cô thích tự mình lái xe, cô có thể mượn chiếc Riley của tôi, không sao đâu, đừng ngại.

- Nếu bà cho tôi mượn, tôi xin cảm ơn bà, - Glynnis gật đầu, đáp. - Tôi thích lái xe hơn, và có lẽ đây là cơ hội tốt cho Owen xem cảnh đồng quê nước Anh.

- Vậy là nhất trí rồi nhé. - Emma nói, tươi cười nhìn cô thư ký cũ. - Tôi mong đợi ngày nghỉ cuối tuần của chúng ta. Ba chúng ta sẽ vui vẻ với nhau.

* * *

Emma nhìn Winston ngồi trước mặt bà nơi bàn làm việc, nói:

- Bây giờ chúng ta đã trở thành chủ nhân tờ báo lớn nhất ở miền Bắc. Nhưng tôi muốn bành trướng hơn nữa, tôi muốn làm chủ một tờ nhật báo Quốc gia.

Winston nhìn lại bà, và như mọi khi, ông biết rất rõ ý đồ của bà. Từ lâu, ông không ngạc nhiên gì về Emma nữa. Đối với ông, bà là một người kỳ diệu; đối với tất cả mọi người, bà cũng là một người kỳ diệu. Bà đã bành trướng đế quốc kinh doanh lớn mạnh từ cuối chiến tranh. Ông nghĩ bà làm được như thế là nhờ vào ý chí, vào tính cả quyết và vào lao động cực nhọc. Bây giờ bà trở thành nhà tài phiệt đích thực.

- Winston, sao không nghe anh nói gì hết?

- Tôi đang suy nghĩ... nghĩ rằng hiện không có tờ báo nào rao bán hết. Nghĩa là không có tờ nhật báo Quốc gia nào muốn bán.

- Tôi biết. Và tôi nghĩ... có lẽ chúng ta thành lập một tờ. Từ đầu.

- Lạy Chúa lòng lành, Emma, làm thế tốn hết cả gia sản!

- Mua một tờ không tốn nhiều tiền hay sao? Chắc anh biết nếu tôi mua một tờ có sẵn, tôi phải chi trả rất nhiều tiền. Thành lập một tờ nhiều khi còn rẻ hơn.

- Thôi, đừng nhảy vào. Cô còn nhớ lời Henry Rossiter thường nói rồi chứ. Kẻ điên...

- Nhảy vào nơi nào mà thiên thần không dám giẫm đạp, - Emma ngắt lời ông. - Tôi làm thế suốt đời, nên tôi nghĩ tôi là đồ điên, - bà nói rồi cười, mắt đầy thần khí.

- Không ai gọi cô là đồ điên đâu. Gọi những từ khác thì có, nhưng điên thì không. - Winston đáp.

- Chúng ta hãy nghĩ đến chuyện này đi, Winston, - bà nói, giọng nhẹ nhàng. - Vả lại, hôm thứ Sáu vừa rồi tôi có gặp Blackie, tôi hỏi ông về miếng đất mà chúng ta đã thấy vào tuần trước, khu đất có ngôi nhà bị bom dội sập. Ông ta nói chúng ta nên mua khu đất ấy, vì nó rất có giá trị về mặt kinh doanh nhà đất.

Winston gật đầu.

- Nói thật với cô, miếng đất ấy hiện rất có giá trị, Emma à. Thực vậy, rất có giá trị, và tôi đề nghị ngày thứ Hai chúng ta đến trả giá thử xem sao.

- Phải, chúng ta đến trả giá, Winston. Blackie nói chúng ta mua khu đất ấy không lỗ đâu.

Emma đứng dậy, đi đến cánh cửa sổ lớn ở phòng khách trên lầu, nhìn ra ngoài. Thời tiết nắng ấm như tuần qua. Những khu vườn của bà rất đẹp, bà sẽ nói cho ông Ramsbothan, người chỉ huy công nhân làm vườn hay rằng bà rất hài lòng. Bà cũng sẽ ngợi khen Wiggs, cháu của ông ta, người sẽ thay chân ông vào một ngày nào đó. Họ đã làm những bồn hoa rất đẹp.

Cuối cùng bà quay lại, nhìn vào mặt Winston và nói:

- Chắc anh không biết hôm qua tôi đã uống trà với ai ở London.

- Chắc là không biết, cô quen biết quá nhiều người. Vậy hôm qua cô uống với ai?

- Glynnis... cô Glynnis Jenkins xinh đẹp ở xứ Wales.

- Lạy Chúa lòng lành, cô ta ở New York đến đây à? – Ông cười toe toét. – Mà phải, dĩ nhiên cô ta đến, câu hỏi thật ngớ ngẩn. Cô ta sẽ ở lại bao lâu? Tôi muốn gặp cô ấy lại.

- Chắc cũng vài tuần, và tôi đã mời cô ta đến Yorkshire chơi vài hôm với đứa con nhỏ, Owen.

- Bây giờ thằng bé bao nhiêu tuổi rồi? – Winston hỏi.

- Nó được sáu tuổi rồi. Theo lời cô ta nói thì thằng bé rất kháu. Cô ấy có vẻ vui mừng khi được tôi mời đến, và hôm nay cô ấy đến. Tôi rất thích Glynnis.

- Chúng ta ai mà không thích cô ấy! – Winston đáp gọn lỏn, rồi nhìn ra xa.

- Anh muốn nói gì? – Bà hỏi, nhận thấy giọng của anh trai có vẻ kỳ lạ.

- Tôi có muốn nói gì đâu, ngoài việc tôi thấy cô ấy lúc nào cũng được mọi người chiêm ngưỡng. Cô ta xinh đẹp, cho nên tôi nghĩ chúng ta đều có vẻ thích cô ấy. Không những chỉ đàn ông thôi, mà cả phụ nữ nữa, như Emma của chúng tôi. Và một vài phụ nữ khác trong gia đình Harte. Glynnis có tài làm cho mọi người thương yêu cổ, và cổ rất đẹp.

- Bây giờ cô ta vẫn còn đẹp, - Emma nói. – Hơi gầy hơn một chút, nhưng vẻ đẹp lộng lấy nơi người cô ta thì không giảm sút. Vẻ lộng lấy xuất phát từ nội tâm, nhưng không ai hiểu được điều đó. Nó không liên quan gì đến chiều dài của mái tóc hay là màu mắt của người ta.

Một lát sau, vẫn đứng yên gần lò sưởi, Emma nói tiếp:

- Tôi nghĩ là anh và Charlotte chắc thích đến ăn trưa vào ngày mai, hay là ngày Chủ nhật. Hay có lẽ đến ăn tối, vào tối mai. Nghĩa là nếu anh rảnh. Tùy anh. Tôi cũng mời cả Blackie, anh ấy lúc nào cũng rảnh rỗi.

- Chúng tôi rất sung sướng đến dự. Charlotte thích Glynnis, cô ấy nghĩ rằng Glynnis là cô thư ký giỏi nhất, tôi chưa thấy có người nào giỏi như cô ấy. Tôi sẽ hỏi Charlotte muốn đến ăn khi nào. Nhưng tôi nghĩ Blackie thường đến ăn trưa vào những ngày thứ Sáu.

- Đúng thế, nhưng anh ấy cũng có thể đến vào ngày thứ Bảy được chứ?

Winston cười khúc khích.

- Đáng ra cô và Blackie lấy nhau mới phải, hai người thường gặp nhau luôn.

Emma ngạc nhiên nhìn ông anh trai.

- Đừng nhìn tôi như thế, cô em. Blackie thương mến cô, lúc nào cũng thế. Chỉ có cô bỏ anh ta để đi lấy người khác thôi.

- Tôi yêu Blackie, lúc nào cũng yêu anh ấy, kể từ khi mới gặp anh. Và anh là người bạn thân nhất của tôi. Nhưng tôi không muốn lấy chồng lần nữa.

- Ngay cả cái ông thiếu tá người Mỹ đẹp trai cũng không à? – Winston hỏi trêu bà, mắt lộ vẻ tinh nghịch.

Emma nhìn ông với ánh mắt thờ ơ, rồi cao giọng hỏi:

- Ông thiếu tá người Mỹ nào?

- Đừng giả vờ không biết người ấy là ai... người mà cô đã gặp tại nhà anh trai của chúng ta, - Winston đáp.

-Ồ anh ta... tôi nghĩ chắc anh muốn nói đến ông thiếu tá người Mỹ của tôi, anh chàng phi công dễ thương của tôi mà tôi thường cặp kè vui chơi trong thời gian chiến tranh?

- Tôi không biết về chuyện ấy, - Winston trả lời, nhìn bà với vẻ ngạc nhiên.

- Phải, tôi không kể hết cho anh nghe mọi chuyện.

- Anh ta là ai thế?

- Anh ta vẫn còn, Winston, anh ta không tử trận, còn sống. Tên anh ta là James Thompson

và sau khi hết chiến tranh, anh ta vẫn đến thăm tôi luôn. Anh là người bạn tốt.

- Làm sao cô gặp được anh ta?

- Anh ta ở tại căn cứ Topchiffe, và tôi thường mở tiệc ăn mừng ngày lễ mừng bốn tháng Bảy. Tôi thường mời họ đến dự... James và cả phi hành đoàn.

- Ra thế. – Winston nhìn bà đăm đăm và bỗng ông thắc mắc về Emma. Ông biết bà không giữ chuyện gì bí mật với ông, nhưng có lẽ bà giấu chuyện về ông thiếu tá này. Phải chăng bà có quan hệ yêu đương với anh ta? – Emma này, có bao giờ cô cảm thấy cô đơn không? – Ông đột nhiên hỏi mà không kịp giữ lời.

- Làm sao tôi cảm thấy cô đơn được, Winston, khi mà nhiều người của anh vào ra tấp nập suốt ngày? Và Blackie nữa, lúc nào tôi cũng có nhiều người chung quanh.

* * *

Emma biết khi Glynnis nói Owen giống Robin, tức là cô ta muốn nói gì. Chú bé sáu tuổi là hình ảnh nhỏ của người con trai yêu quý của bà. Chú bé có mái tóc đen giống tóc con trai bà, và cặp mắt xanh sinh động – là một trong những nét đẹp nhất của Robin. Thậm chí khuôn mặt của chú bé cũng giống, và khi chú ta lớn lên chắc cũng cao và mảnh mai như Robin.

Khi dừng lại trước mặt bà, chú bé mỉm cười với bà, vẻ e dè, rồi chìa tay ra.

- Cháu là Owen Hughes, - chú nói, rất lễ phép.

Emma toét miệng cười với chú, rồi nắm bàn tay nhỏ của chú:

- Bà là Emma Harte, chào mừng cháu đến Pennistone Royal.

- Cám ơn bà, và cháu rất sung sướng được gặp bà.

- Thực ra, chúng ta biết nhau đã lâu rồi, Owen à. Nhưng bà nghĩ cháu không nhớ, vì khi ấy cháu còn bé tí, rồi sau đó khi cháu mới biết đi chập chững.

Chú bé cau mày, nhìn lên Glynnis, cặp mắt thông minh lộ vẻ thắc mắc.

Glynnis cúi người, nói với chú:

- Thật vậy, Owen à. Bà Harte đây biết con khi con còn nhỏ, rồi sau đó chúng ta rời khỏi nước Anh khi con mới biết đi, và từ đó chúng ta không gặp bà Harte nữa.

- Và thật đáng tiếc, - Emma nói, vừa bước qua hàng hiên, ngồi xuống ghế. – Bà không được thấy cháu lớn lên, Owen, bà rất tiếc về việc này. Cháu mới sáu tuổi mà đã cao lớn ghê rồ rồi, phải không?

- Giống bố cháu, - chú bé nghiêm nghị đáp. - Bố cao. Và tóc đen, đẹp trai, mẹ nói thế. Và thật đấy.

Emma và ngay cả Glynnis cũng cười. Cô nói:

- Bà thật tốt khi mời chúng tôi đến ở chơi cuối tuần. Tôi thường thích ngôi nhà này. Rất yên tĩnh, được ở đây thật tuyệt vời.

- Tôi sung sướng vì hai mẹ con đã đến chơi. Ngôi nhà yên tĩnh thật, nhưng tôi rất thích không khí yên tĩnh như thế này. Bây giờ Owen, đến ngồi xuống cái ghế nhỏ gần bà. Chúng ta nói chuyện một lát đợi Hilda mang trà đến. Cháu có thích dâu tây và kem không?

Chú bé gật đầu, mắt nhìn bà chăm chăm. Chú có vẻ thích bà. Mẹ chú đã nói cho chú biết bà đã từng làm việc cho bà Harte.

- Tốt. Chúng ta chỉ có thể thôi. Trong những ngày tháng Sáu ở Yorkshire trời nóng như thế này, không có gì tuyệt bằng dâu tây và kem. Bây giờ hãy nói cho bà nghe về chuyến đi của cháu.

- Mẹ lái xe đến đây, và cháu thấy ngoài đồng có rất nhiều cừu và bò. Bà có bò không?

- Dĩ nhiên là có, - Emma đáp. – Lát nữa cháu có thể đi với Tommy, chàng trai làm việc ở nông trại, anh ấy sẽ đưa cháu đi xem. Cháu có thích thú vật không?

- Dạ thích, nhưng cháu không muốn làm chủ trang trại. Cháu sẽ làm Tổng thống Hoa Kỳ.

- Cháu muốn thế à, Owen? Tốt, tham vọng rất tuyệt.

- Bố nói bất cứ người nào cũng có thể làm tổng thống nếu họ lanh lợi và làm việc cật lực. Và nếu họ tốt. Cháu có thể làm việc, và bố nói cháu lanh lợi. – Owen gật đầu, nhìn qua Glynnis và hỏi: - Con tốt phải không mẹ?

- Con là chú bé tốt nhất thế giới, và... - Bỗng Glynnis trông thấy một người đàn ông đi trên hàng hiên tiến về phía họ, và cô cảm thấy sức lực trong người tan biến đâu hết. Người cô căng thẳng. Người đó chính là Robin Ainsley. Người mà cô không muốn gặp. Cô cảm thấy người run lên, miệng khô khốc.

Khi Robin thấy Glynnis, rồi thấy đứa bé, chàng biến sắc. Con của chàng. Ôi lạy Chúa, chàng nghĩ, tự hỏi tại sao chàng đến thăm mẹ vào ngày hôm nay. Đáng ra chàng nên gọi điện thoại đến báo cho mẹ biết trước như chàng vẫn thường làm trước đây. Bây giờ không còn cách nào rút lui được nữa. Nhưng chàng sợ nàng, và nhất là sợ mình. Chàng không ngừng yêu nàng, luôn mơ đến cảnh ôm nàng và làm tình với nàng. Họ yêu nhau say mê cuồng nhiệt, cùng nhau bay bổng lên trời xanh...

Ôi, chiều nay trông nàng quá khêu gợi. Nàng mặc cái áo dài bằng lụa xanh, màu da trời, màu mắt nàng. Và mặt nàng thật mê hồn. Bây giờ nàng khoảng ba mươi, bằng tuổi chàng, mấy năm xa cách làm cho nàng xinh đẹp thêm. Vẫn mái tóc cắt ngắn theo kiểu con trai mềm mại, màu hạt dẻ mượt mà điểm vàng một cách tự nhiên. Lạy Chúa, chàng muốn nàng quá. Nhưng chàng không thỏa được lòng ước mong. Chàng đã bỏ nàng, chàng biết chàng đã làm cho nàng quá đau khổ. Nàng không muốn chàng đâu, không muốn chàng lại đâu. Chàng biết nàng bây giờ là cửa cấm đối với chàng. Nhưng chàng có thể mơ ước chứ?

Robin dừng lại, nhìn mẹ chàng. Mặt Emma thật bí hiểm. Chàng vội bước đến hôn lên má bà.

- Chào mẹ.

- Chào con, Robin. – Bà nói nhỏ, rồi rít lên bên tai chàng. - Tại sao không điện thoại đến? – Bà đứng dậy, nói với giọng bình thường. – Con nhớ Glynnis chứ?

- Dạ nhớ, - chàng đành phải bước đến gần người đàn bà duy nhất chàng yêu. Chàng cảm thấy hai chân tự nhiên yếu đi. – Chào Glynnis, - chàng nói và mừng vì nghe giọng mình bình thường. Chàng đưa tay ra.

- Robin, - nàng đáp, giọng nho nhỏ, khàn khàn, và miễn cưỡng đưa tay ra bắt tay chàng.

Chàng nhận ra tay nàng lạnh ngắt, chàng muốn nắm bàn tay một lát cho ấm, nhưng không được. Chàng thả ra. Quay qua, chàng nhìn xuống chú bé, con chàng, và nói:

- Tôi là Robin... xin chào.

- Tôi là Owen, tôi rất sung sướng được gặp ông. – Chú bé trịnh trọng nói.

- Cậu cho tôi chơi với có được không? – Robin hỏi, cười thân mật.

- Ồ được chứ. Tốt thôi. Phải không, mẹ?

Glynnis chỉ còn biết gật đầu.

Emma lên tiếng:

- Robin là con của tôi, Owen à, giống như cháu là con của mẹ cháu vậy.

- Và con của tôi, Robin nghĩ. Chàng ngồi xuống trên chiếc ghế sắt dùng ngồi chơi ngoài vườn. Chàng rất muốn ôm ghì đứa bé vào lòng. Đây là đứa con thân thương của họ. Đứa con của chàng và Glynnis.

Bỗng bà Emma nói:

- Robin này, nhờ anh xuống bếp bảo Hilda mang lên thêm cho anh tách đĩa nữa được không?

Robin xin lỗi rồi đi qua bộ cửa cao vào thư viện.

Glynnis nhìn Emma, không thể thốt nên lời, nhất là trước mặt Owen.

Bà Emma hiểu tâm trạng của Glynnis ngay khi nhìn vào mặt cô. Ánh mắt cô lộ ra vẻ hoảng sợ. Nghiêng người sát vào Owen, Emma nói với chú bé:

- Cháu hãy làm ơn giúp bà việc này: chạy theo Robin. Ông ấy đang đi xuống bếp. Chỉ đi qua bộ cửa lớn này rồi băng qua thạch sảnh rộng. Nhờ ông ấy đem lên cho bà ly nước.

- Cháu có tìm ra nhà bếp được không? – Owen hỏi, nhìn bà với ánh mắt hơi lo sợ.

- Đương nhiên, cháu rất lanh lợi, - bà nói để trấn an chú bé.

Khi còn lại hai người, Emma nói với Glynnis, giọng nhỏ và nhanh:

- Đây là chuyện tình cờ thôi, Glynnis à, thật đấy. Robin thường điện thoại đến mỗi khi nó muốn đến để thăm tôi. Hôm nay không biết tại sao nó không làm thế.

Glynnis không nói nên lời được. Nước mắt chảy ra. Cô chỉ còn nước gật đầu. Cô vẫn mãi mãi yêu chàng. Robin. Nàng không nói lên cái tên ấy được... trừ phi khi nàng ở một mình và khóc trên gối. Robin Ainsley. Người đàn ông duy nhất nàng yêu... yêu mãi suốt đời. Ôi, để cho chàng ôm vào lòng lần nữa, thế nào nàng cũng làm thế. Không có cách gì khác. Thế nào cũng ở trong vòng tay chàng một lát.

Nàng nghe Emma nói như từ nơi nào xa xa vọng lại:

- Cô đừng gặp nó, Glynnis. Cô đừng gặp riêng nó.

Từ bảy năm nay chàng không gặp nàng. Bảy năm dài. Nhưng chàng nghĩ, bây giờ gặp lại chàng mê mẩn nàng thêm. Ao ước được gần nàng, được ôm nàng vào hai tay, dù một lát cũng được. Chàng muốn tìm cách để ôm nàng hay ít ra nói chuyện với nàng vài phút, nắm tay nàng.

Chàng đã lấy vợ sáu năm, có đứa con nhỏ, đứa con trai. Tên nó là Jonathan. Nhưng bé Jony có bề ngoài giống Valerie hơn giống chàng. Chú bé đẹp trai, tóc vàng, nhưng không có bản chất của dòng họ Harte trong người, đối với Robin, chú bé có vẻ như thế.

Chính đứa con trai khác, con của nàng, Owen, mới giống chàng. Chú bé là hình ảnh của chàng, như đúc, giống cho đến cả hai bàn tay. Vào chiều thứ Sáu, chàng nhận thấy mấy ngón tay của chú bé cũng dài và có hình ngòi bút như ngón tay của chàng. Mẹ chàng có nhận thấy như thế không? Có lẽ có. Và chuyện này có quan trọng không nhỉ? Dĩ nhiên là không. Chàng tin chắc mẹ chàng đã biết mối tình giữa chàng với Glynnis từ lâu. Bà là người khôn ngoan, bà hiểu hết lòng người. Ngoài ra, bà và Glynnis rất gần gũi nhau. Có lẽ Glynnis đã tâm sự với bà, nhưng chàng không biết, vì Emma là người không bao giờ phản bội người nào đã tâm sự với bà.

Khi chàng lái xe với tốc độ đều đều trên đại lộ ở Harrogate vào tối thứ Bảy, đi từ Leeds đến Pennistone Royal, chàng nghĩ đến phản ứng của mẹ chàng vào hôm qua. Bà đã bối rối khi thấy chàng xuất hiện bất ngờ. Nhưng bà giấu sự giận dữ của mình dưới bộ mặt bí ẩn có tiếng của bà. Bà rất có tài che giấu cảm xúc.

Khi nghĩ đến Emma, chàng bỗng mỉm cười. Hai mẹ con thỉnh thoảng chống đối nhau và thường cãi nhau, nhưng chàng rất thương mẹ, kính trọng mẹ và chàng biết chàng là người con được mẹ thương nhất. Thế nhưng, chàng không tin bà sẽ chấp nhận cái việc mà chàng sắp làm. Chàng cũng không chấp nhận. Chỉ có điều chàng không thể ngăn được mình. Chàng phải gặp Glynnis và nói chuyện riêng với nàng.

Chàng tự hỏi, không biết nàng có chịu nghe chàng nói không. Hay nàng sẽ đóng sập cửa ngay trước mặt chàng? Chàng không biết. Chàng chỉ biết phải gặp cho được nàng.

* * *

Khi Robin lái xe ra phía sau biệt thự Pennistone Royal, chàng thấy ngôi nhà tối tăm, ngoại

trừ hai phòng trên lầu: phòng mẹ chàng và phòng của Glynnis. Hồi nãy, mẹ chàng có nói cho chàng biết bà sẽ ăn tối một mình với Glynnis, còn Winston và Charlotte sẽ đến ăn trưa vào ngày Chủ nhật. Chàng nghĩ đến chuyện thuyết phục bà mời chàng đến ăn trưa, nhưng chàng không muốn đẩy bà vào tình thế khó xử. Làm thế là bất công.

Đậu xe gần một gốc cây, Robin bước ra khỏi chiếc Humbur, nhẹ nhàng đóng cửa xe lại. Rồi đi nhanh đến lối vào nhà dành cho gia nhân phục vụ.

Chàng nhìn lên. Trời đêm tháng Sáu thật đẹp. Bầu trời xanh ngắt, cao vút, đầy sao. Vầng trăng tròn rực rỡ chiếu ánh sáng trên lối đi.

Robin thọc tay vào túi, lấy ra chiếc chìa khóa nhà bếp, chiếc chìa chàng đã có từ khi còn tuổi vị thành niên. Chàng mở cửa bước vào, cẩn thận khóa cửa lại, lặng lẽ đi nhanh qua phòng nhà bếp, mở cánh cửa thông qua hành lang phía sau nhà, nơi dành cho gia nhân đi phục vụ.

Chàng vội leo lên cầu thang lầu. Đi vòng quanh tầng thứ nhất, khu vực của mẹ chàng. Chàng đi tiếp và cuối cùng mở cửa đi vào tầng dùng làm phòng ngủ. Chàng đi dọc hành lang đến phòng Xanh, chàng biết nàng đang ở tại phòng ấy.

Hôm qua, khi chàng đưa Owen đi xem bò, chú bé đã nói cho chàng biết thế. Chú bé đã hãnh diện nói với chàng rằng chú ở một mình trong phòng Vàng. Chú bé còn nói với chàng hai mẹ con đang ở tại khách sạn Hyde Park ở London. Chàng chỉ cần hỏi vài câu là Owen đã thơ ngây kể nhiều chuyện cho chàng nghe. Robin cảm thấy sung sướng biết bao khi chú bé có vẻ thích chàng.

Hành lang sáng lờ mờ nhờ ánh trăng lọt vào từ cánh cửa sổ cao ở cuối hành lang chiếu đến. Robin nhẹ bước trên hành lang có trải thảm cho đến khi chàng đến cánh cửa có tấm bảng đồng khắc hai chữ Phòng Xanh. Chàng gõ nhẹ cửa rồi đứng đợi.

Nhiều giây trôi qua, tiếng cánh cửa kêu cắc một tiếng rồi mở ra.

Khi Glynnis thấy chàng, nàng mở to mắt ngạc nhiên. Chàng để ngón tay lên môi mình, làm dấu im lặng. Chàng đẩy cửa bước vào phòng không để cho nàng kịp đóng lại. Glynnis vội lùi bước, nhìn chàng đăm đăm.

Robin đóng cửa, dựa người vào cửa, và nói thì thào:

- Anh phải nói chuyện với em.

Nàng đi tới, bước nhanh qua phòng khách, đến đứng dựa vào chiếc bàn làm việc kê bên cửa sổ. Rồi, bỗng nhận thấy mình chỉ mặc cái áo ngủ lụa mỏng manh, nàng chạy vào phòng ngủ.

Chàng thản nhiên đứng dựa vào cửa, nhưng lòng không cảm thấy thản nhiên. Chàng tự nhủ

không nên đi theo nàng. Chàng biết nàng có tính đàng hoàng từ ngày hai người đang còn ở cùng nhau, chàng nghĩ là nàng đi mặc thêm áo dài bên ngoài. Quả vậy, một lát sau, nàng xuất hiện, mặc chiếc kimono lụa xanh bên ngoài áo ngủ.

Robin khóa cửa, đi đến phía nàng.

- Tại sao anh khóa cửa? – Nàng rít lên, cặp mắt xanh giận dữ, mặt căng thẳng, vẻ lo sợ.

- Không lý do gì khác hơn là sợ con của chúng ta, Owen. Nếu nó thức dậy, có thể nó đến tìm em. Nếu thế, nó không thể mở cửa được. Khi ấy anh sẽ vào phòng ngủ của em cho đến khi em đưa nó về phòng ngủ của nó lại. Anh nói thế em nghe có được không?

Glynnis không nói gì.

Robin nói:

- Nó không nên thấy anh ở đây, nhất là vào lúc đêm khuya.

- Không nên để cho ai thấy hết.

- Anh biết.

- Bây giờ anh muốn gì? – Nàng hỏi, cặp mắt lạnh như băng. Nhưng chàng nhận thấy nàng run lập cập.

- Muốn nói với em, Glynnis.

- Tôi không có gì để nói với anh cả.

- Nhưng anh có. Anh thấy bây giờ không là lúc đáng nói và không nơi để nói. Anh đến để yêu cầu em, khi nào em về thành phố thì hãy đến gặp anh.

- Tôi sẽ không đến! – Nàng đáp nhanh.

- Phòng khi em đổi ý kiến... - Chàng lấy trong túi ra chiếc phong bì. – Trong phong bì này có địa chỉ và chìa khóa cửa. Anh muốn em giữ lấy.

- Tại sao?

- Anh muốn em gặp anh tại đây vào tuần sau. Chỉ để nói chuyện thôi. Anh cần nói chuyện với em.

- Tôi đã nói tôi không muốn nghe anh về chuyện gì hết rồi mà!

- Cái địa chỉ... đây là chuồng nuôi ngựa được sửa chữa thành nhà của Edwina ở Belgravia. Chỗ ẩn thân của chị ấy khi chị từ Ireland đến. Ở đây có máy điện thoại. Glynnis, vui lòng đến gặp anh. Vào ngày thứ Tư. – Chàng đưa cái phong bì cho nàng, nhưng nàng vòng hai tay trước ngực, bấu môi, mắt đanh lại khi bước sang một bên.

Robin để chiếc phong bì lên bàn và nói tiếp:

- Anh chỉ muốn nói với em tại sao chuyện của chúng mình lại đi đến nông nổi như thế. Chỉ thế thôi.

- Ôi Robin, - nàng thốt lên nho nhỏ, - xin anh vui lòng đi khỏi đây. Anh phải đi ngay.

Không nhúc nhích, chàng cười mỉm rồi nói:

- Thằng bé rất đẹp trai, Glynnis, thông minh và rất có tư cách.

Nàng im lặng.

Bỗng chàng bước về phía nàng. Nàng chưa kịp thốt được lời nào phản đối hay bỏ chạy, thì chàng đã ôm lấy nàng, kéo mạnh nàng vào thân hình cao, mảnh khảnh của chàng.

- Ôi Glynnis, Glynnis, - chàng nói thì thào, giọng khàn khàn, rồi hôn vào cổ nàng, hôn vào má, và cuối cùng hôn lên môi nàng.

Ngoài ý muốn, nàng hôn lại chàng và ôm cứng lấy chàng, thì thào gọi tên chàng, và cảm thấy cứng nơi chân nàng. Chàng muốn nàng. Nàng muốn chàng. Bỗng nàng gần như buông xuôi, muốn kéo chàng vào phòng ngủ.

Nhưng nàng không làm thế. Với quyết định dứt khoát, nàng đẩy chàng ra, nhưng nhẹ nhàng, và nàng nghẹn ngào vì khóc.

- Ôi, em yêu, vui lòng đến với anh, - chàng van xin, mắt nhìn vào mắt nàng. Cặp mắt nàng giống mắt chàng như đúc, không những giống màu sắc mà còn giống cả về dự vọng đang hiện rõ trong mắt.

- Không, Robin, không.

- Đến đi, Glynnis, hãy đến đi.

Vừa lắc đầu, nàng vừa bước đến phía cửa, hai chân run run. Ra đến cửa, nàng quay lại nhìn chàng dăm dăm.

- Xin anh, anh hãy đi đi.

- Có số điện thoại nhà của Edwina, - chàng nhắc nàng. - Nếu em không đến, xin gọi cho anh từ mười hai giờ đến mười hai giờ rưỡi.

Nàng im lặng.

Khi chàng ra đến cửa, chàng dừng lại, dịu dàng nói:

- Nếu em không đến, em phải cho anh biết. Hứa chứ?

Nàng chỉ còn sức để gật đầu.

* * *

Sau khi chàng đi rồi, nàng nằm lên giường, cảm thấy mình thật khó mà thoát khỏi phạm vào tội lỗi này. Trước đây nàng đã chết mê chết mệt vẻ duyên dáng của chàng. Liệu bây giờ nàng có tránh được không? Nàng không những ghét mình thường chạy lại với chàng mỗi khi chàng gọi, mà còn cảm thấy quá tội lỗi vì đã ngủ với chàng. Richard là người tốt, anh ấy tốt với Owen, và nàng biết anh ấy yêu nàng say đắm, tận tụy với nàng. Nàng cũng yêu anh lại, theo cách riêng của nàng. Nàng đã cố làm một người vợ hiền và tận tụy như anh. Và nàng là người mẹ tốt với Owen, có lẽ tốt không ai bằng.

Robin, ôi, Robin. Em yêu anh biết bao. Em muốn anh biết bao. Hãy ôm lấy em. – Nàng bật khóc, và nàng khóc cho đến khi hết nước mắt.

* * *

Ngày cuối tuần trôi qua không có chuyện gì xảy ra nữa. Robin không ghé lại thăm mẹ lần nào nữa, và Glynnis ngạc nhiên thấy mình cảm thấy buồn.

Sau khi âm thầm trách mình, nhắc mình nhớ rằng nàng là người lớn, chứ không phải là gái vị thành niên đại dột, Glynnis cố xua đuổi hết cảm giác ấy đi. Và nàng cố sức lấy lại bản tính vui vẻ của mình, trở lại bình thường.

Nàng luôn luôn hòa hợp với Emma. Họ rất thông cảm nhau, cả hai đều có bản chất vui vẻ, hăng hái. Glynnis có thể nói chuyện với bà về bất cứ chuyện gì trên đời, và Emma đều đáp lại

rất hợp ý. Cho nên họ đã bàn nhiều vấn đề khi ăn điểm tâm vào sáng Chủ nhật, và khi họ đưa Owen đi dạo một vòng trước giờ ăn trưa. Chú bé chạy trước họ đến hồ, nói lớn cậu đến cho vịt ăn, và cả hai đều cười vui vẻ. Rõ ràng Owen đang ở tuổi hồn nhiên. Sáng nào chú bé cũng chạy nhảy, cười và nói chuyện với hai người. Glynnis sung sướng khi thấy ánh mắt của bà Emma có vẻ hài lòng.

Có lần bà chủ cũ của nàng quay qua nói với nàng:

- Thằng bé thật dễ thương, Glynnis à, cô đã giáo dục nó thật tốt. Tôi hy vọng sang năm cô đem nó về Anh, ở chơi với tôi một thời gian, đồng thời đi thăm gia đình cô ở Wales luôn thể.

- Tôi hy vọng sẽ đến, bà Harte. Tôi nghĩ là mẹ tôi rất muốn tôi sang năm đem Owen đến Rhondda chơi. Chúng ta sẽ gặp nhau.

Emma thở dài, nói với giọng buồn buồn:

- Tôi rất nhớ cô, Glynnis à. Trong thời gian chiến tranh, cô không những là thư ký của tôi, mà còn là bạn của tôi nữa. Tôi rất thích cô, và bây giờ... Trời, nó là cháu nội của tôi, nếu tình thế khác đi, thì cô đã là con dâu của tôi.

Glynnis chỉ gật đầu và quay mắt nhìn vào chốn xa xăm. Một lát sau, nàng nói:

- Tôi biết bà muốn thế, nhưng tôi rất tin vào định mệnh. Tất cả đều do định mệnh. Vì thế mà chuyện đời diễn ra không theo ý mình. Tất cả chuyện đời đều vượt ra ngoài tầm tay của ta. Mà chúng đều nằm trong vòng tay của... định mệnh.

Nàng gượng cười rồi nói tiếp thật nhanh:

- Bà Harte à, tôi muốn nói với bà về chuyện... tiền nong. Bà khỏi cần gọi tiền trợ cấp hàng tháng cho tôi làm gì. Tiền bà gọi cho quá nhiều, và Richard có thể cung cấp đầy đủ cho chúng tôi rồi, tôi không cần tiền.

- Ôi lạy Chúa, Glynnis, tôi biết Richard làm ăn khấm khá! Và dĩ nhiên tôi không muốn dùng tiền bạc để làm mất thể diện anh ấy. Tuy nhiên, tôi muốn gọi cho cô. Cô nhớ là cô đã từ chối sự giúp đỡ của Robin trong thời gian chiến tranh, còn đây là cách tôi đảm bảo tương lai cho Owen, thêm vào một phần nào đó. Cô hãy dành dụm tiền bạc, gọi vào ngân hàng để làm lợi. Khi Owen đến tuổi vào đại học, cô sẽ có một số vốn dành cho chú bé. Tôi sẽ tiếp tục gọi cho cô, đây là việc tối thiểu tôi có thể làm được. Như thế đấy.

Lại một lần nữa, Glynnis cố từ chối, nhưng không được. Theo kinh nghiệm của nàng, thì nàng biết khi bà Emma đã quyết định làm điều gì, bà sẽ không thay đổi lập trường. Cuối cùng nàng gật đầu, nồng nhiệt cảm ơn bà chủ cũ. Nàng chỉ làm được thế thôi.

* * *

Nhiều giờ sau đó, Winston và Charlotte đến ăn trưa, cuộc đoàn tụ thật tuyệt vời. Bà Emma liền nhận thấy anh trai bà rất có ấn tượng về Owen và nếu ông nhận thấy chú bé giống ai trong gia đình, thì chắc cũng không nói ra. Winston nổi tiếng là người có tài ngoại giao ở trong gia đình.

Ngay sau khi ăn xong, Winston và Charlotte ra về, Glynnis lên lầu để thu xếp đồ đạc vào vali. Sáng hôm sau hai mẹ con sẽ đi London sớm. Khi nàng thu xếp áo quần của Owen, để vào vali chú bé, nàng thở dài khoan khoái, và ngày đã trôi qua một cách yên tĩnh. Tất cả đều yên ổn, không có sự cố gì.

Bỗng nàng nghe giọng Owen cất lên:

- Mẹ, tại sao chú Robin không đến thăm con? Khi chú ấy dẫn con đi xem bò, chú có nói chú sẽ đến thăm con lại. - Để cuốn sách xuống bàn, Owen chạy đến chỗ nàng đang đứng xếp áo quần vào vali, chú kéo tay áo mẹ.

Glynnis nhìn chú bé gượng cười:

- Chú ấy rất bận công việc, con à. Có lẽ chú ấy đang làm công việc gì đấy không bỏ đi được.

- Ồ, chắc thế. – Chú bé có vẻ thất vọng. Chú nói tiếp: - Con rất thích chú ấy. Chú ấy rất tốt với con.

Khi Glynnis không trả lời, Owen nói tiếp:

- Chú ấy là nhà chính trị, mẹ à. Chú ấy sẽ đưa con vào Hạ viện.

- Ồ, mẹ không biết chuyện đó, - nàng nói.

- Đúng thế đấy! – Owen hăng hái nói lớn, ngắt lời nàng. – Chú ấy đã hứa. Và con biết chú ấy sẽ giữ lời hứa.

Thấy Owen có vẻ buồn, nàng ôm ghì con vào lòng, dịu dàng nói:

- Mẹ tin chú ấy sẽ giữ lời hứa, Owen à. Thực vậy, mẹ tin chắc như thế.

.32.

Glynnis không có ý định đi. Bản năng của nàng báo cho nàng biết là nên tránh xa chàng, nhưng cuối cùng nàng đã bị những cảm xúc trong lòng khuất phục.

Vào sáng thứ Tư, khi thức dậy, nàng cảm thấy cơ thể căng thẳng, bụng đau âm ỉ, khó chịu, nàng bèn gọi điện đến cho cô em họ Gwyneth trước khi đưa Owen đi ăn sáng.

Nàng nói ngay kéo sớ chần chừ sẽ đổi ý rằng Gwyneth có thể mượn Owen một ngày. Việc này làm cho cô em họ sung sướng. Cô ta không có con, muốn có đứa bé, nên cô rất thương Owen. Cô rất sung sướng được dẫn chú bé đi xem phong cảnh trong vùng. Cô vui vẻ nói với nàng:

- Nó muốn đi xem Tháp London lâu rồi. Tôi sẽ đến đón nó vào lúc mười một giờ, được không?

Glynnis trả lời được, lòng nhẹ nhõm vui mừng khi biết Gwyneth rảnh rỗi, và nàng nghĩ việc đi tham quan Tháp London sẽ đến xế chiều mới về được.

Nhưng bây giờ Glynnis thấy giận mình, vì sau khi ăn sáng xong, nàng chải tóc cho đẹp, trang điểm thật cẩn thận, xịt nước hoa vào người cho thơm và chọn áo quần đẹp để mặc. Nàng lấy chiếc áo bằng lụa xanh với cái váy xòe, vì trước đây chàng đã nói chàng thích nàng mặc màu xanh.

Khi Owen đi với Gwyneth rồi, nàng bèn thay áo quần. Sau khi mang đôi bít tất dài bằng lụa mỏng và chiếc nịt bít tất xanh, nàng mặc chiếc quần chên lót bằng satin xanh có viền đăng ten, sau cùng xỏ chân vào đôi giày cao gót. Hai chân nàng rất đẹp. Robin thường nói nàng có cặp giò đẹp nhất thế giới. Cuối cùng, nàng mặc áo vào, soi mình vào gương, sung sướng thấy vóc dáng mình xinh đẹp.

Nhưng một giây sau, nàng cảm thấy tức giận, ghê tởm mình, vì nàng chùng diện để đi đến gặp chàng. Làm thế là không đúng đắn. Nàng biết vậy, nhưng nàng cũng biết nàng không thể không đi.

Khi bước ra khỏi xe taxi tại Quảng trường Belgrave, nàng ngần ngừ. Nàng tự nhủ, không nên đi là hay nhất. Nàng không tin Robin, nàng cũng không tin mình, và việc ở một mình với chàng thế nào cũng xảy ra chuyện rắc rối. Ngay cả Emma cũng đã dặn nàng như thế.

Nàng chậm rãi đi quanh quảng trường, lòng càng lúc càng bồn loạn thêm. Nàng nhìn đồng hồ, hít mạnh. Đã mười hai giờ mười lăm. Khi chàng đến phòng nàng ở Pennistone Royal, chàng bảo nàng điện thoại cho chàng lúc mười hai giờ ba mươi. Bỗng nàng đưa mắt nhìn quanh để tìm trạm điện thoại. Nàng không thấy có trạm nào hết.

Nàng đứng yên một lát, hoảng hốt lo sợ. Làm gì bây giờ? Làm gì bây giờ? Bỗng nàng hít mạnh, băng qua quảng trường, đi vội đến ngôi nhà nằm trên một con hẻm bên hông quảng trường.

Một lát sau, Glynnis bấm chuông nhà của Edwina.

Chàng mở cửa ngay lập tức. Mặc dù chàng không cười hay để lộ cảm xúc ra mặt, nhưng nàng cũng thấy sự sung sướng ánh lên trong mắt chàng ngay khi thấy nàng.

Chàng không nói được nên lời.

Nàng cũng vậy.

Chàng lặng lẽ mở cửa rộng hơn chút nữa. Nàng bước vào, đi nhanh vào phòng khách rộng, đẹp hơn. Khi nàng đi qua chàng, nàng cẩn thận cố tránh không đụng đến chàng. Gặp chàng đã bấy rồi, nếu đụng đến chàng, nàng sẽ ngất xỉu mất.

Sau khi đóng cửa xong, Robin đi vào, đứng nhìn nàng. Hai người chỉ cách nhau vài bộ.

Chàng nuốt nước bọt, rồi nói:

- Anh đợi em điện thoại đến.

Nàng chỉ nhìn chàng đăm đăm, hai chân run run.

- Tại sao em đến... như thế này? – Chàng hỏi nhỏ.

- Em không thể không đến được, - nàng đáp, giọng nghèn nghẹn.

Chàng nhìn nàng, muốn nắm lấy tay nàng, nhưng chàng cảm thấy lo sợ. Chàng sợ nói lên điều không đúng, hay sợ đến gần nàng sẽ biến mất.

Glynnis nhìn lại chàng, mê mẩn. Nàng nghĩ nàng sắp khóc và cố giữ cho cơn khóc khỏi bùng ra.

Chàng tiếp tục nhìn nàng, thấy vẻ mặt nàng hiện ra sự khao khát. Giống như chàng, nên chàng không thể kiềm chế mình được nữa. Chàng bước đến và nàng cũng bước đến. Rồi hai người nhào vào vòng tay nhau như thể quá thất vọng.

Chàng ôm nàng vào lòng, thì thào gọi tên nàng, tay vuốt ve lưng nàng. Chàng cảm thấy cực kỳ sung sướng khi ôm nàng vào lòng như thế này. Sau bao nhiêu năm, bây giờ chàng mới có được giây phút hạnh phúc này. Glynnis ôm chặt chàng, nàng nghĩ nếu chàng thả nàng ra, thế nào nàng cũng té xuống.

- Glynnis, em yêu, em đang run. Đừng sợ... đừng sợ anh. Anh sẽ không làm điều gì mà em không muốn. Anh chỉ cần ôm em như thế này là đủ, - Robin nói để trấn an nàng.

Nàng nhúc nhích người để có thể nhìn lên mặt chàng.

Hai cặp mắt xanh quyện lấy nhau.

Nàng hé môi như muốn nói điều gì, nhưng không thốt ra được lời nào. Một lát sau, nàng thì thào:

- Em không sợ... chỉ căng thẳng.

- Anh cũng vậy. – Robin cúi đầu, hôn lên môi nàng, và Glynnis hôn lại, cảm thấy như thế nàng đang từ từ tan biến vào người chàng.

Không thả nhau ra, họ lần bước đi đến chiếc ghế nệm dài gần lò sưởi, nằm xuống đấy, ôm quyện lấy nhau. Robin nhồm người dậy, nhìn vào mặt nàng, không tin nàng đến đây với chàng như thế này. Chàng hôn lên trán, lên má, lên cổ của nàng. Chàng hất đám tóc ra khỏi mặt nàng, rồi dịu dàng nói:

- Anh chỉ muốn được ở bên em. Anh đau khổ vì em từ nhiều năm nay, Glynnis à. Nếu em không muốn...

Glynnis để ngón tay lên môi chàng.

- Em muốn... làm tình, - nàng nói nho nhỏ. – Em muốn anh, Robin... Chúng ta xa cách nhau lâu lắm rồi. Bảy năm.

Chàng sờ mặt nàng, bàn tay vuốt lần xuống ngực nàng, rồi từ từ mở nút áo của nàng. Nhưng bỗng nàng chặn tay chàng lại, bình tĩnh nói:

- Anh cởi áo khoác ra.

Chàng đứng dậy, cởi áo khoác ném lên ghế rồi đến cửa gài chốt, kéo màn cửa lại, khi chàng quay lại với nàng, chàng tháo cà vạt, cởi nút áo sơ-mi.

Nàng đứng lên khỏi ghế nệm dài, đứng trước mặt chàng, thả cái áo rơi xuống chân, mắt nhìn chàng cởi áo sơ-mi. Robin bước đến ôm nàng vào vòng tay, chàng dìu nàng nằm xuống

ghế nệm dài rồi nằm xuống bên nàng.

- Glynnis, anh yêu em, mãi mãi yêu em... Nói cho anh biết em có như thế không?

- Anh biết em cũng mãi mãi yêu anh mà, anh phải biết chứ, Robin. Em chỉ yêu mình anh thôi. Chỉ có anh mới làm cho em cảm thấy như thế này.

- Anh cũng thế, - chàng nói, giọng nghẹn ngào. – Anh thuộc về em, Glynnis à. Mãi mãi thuộc về em. Chừng nào anh còn sống, anh là của em. Và em luôn luôn là của anh, dù em nghĩ sao cũng mặc.

- Robin, ôi, Robin, - nàng nói thì thào.

Hòa mình vào nhau, họ vuốt ve nhau, sờ mó nhau. Sau bảy năm xa cách, họ khao khát nhau, muốn gắn bó nhau làm một.

Nàng run lên vì khoái cảm và gọi tên chàng, nói với chàng nàng rất muốn chàng. Chàng liền nằm lên người nàng, gọi tên nàng, ôm nàng kéo sát vào người mình. Nàng cảm thấy người nóng hực. Cũng như chàng, nàng đam mê cuồng nhiệt, và cảm thấy như thể chưa bao giờ họ xa nhau. Cuối cùng họ bay bổng lên tận trời xanh, và Robin gọi tên nàng khi hoàn toàn chiếm hữu nàng.

* * *

Họ nằm trên ghế nệm dài một hồi lâu, ôm nhau như thể sợ phải xa nhau.

Một lát sau, Robin nói:

- Anh muốn nói với em thật. Chứ không phải anh bày trò để dụ dỗ em.

- Em biết. Anh không dụ dỗ em. Đây là sự hợp tác tuyệt vời giữa hai ta, phải không?

- Không có lời nào chính xác hơn! Nhưng xin em hãy nghe anh nói một chút, Glynnis. Anh rất ân hận vì đã bỏ em. Nhưng khi em đến báo cho anh biết em có thai, thì chúng ta đã chia tay nhau. Và anh...

- Robin, không cần thiết nhắc lại chuyện này làm gì, - nàng cắt ngang lời chàng. – Em biết hết chuyện này rồi. Khi em đến báo cho anh biết em có thai, anh sắp làm bố, thì anh đã dan díu với Valerie. Em rất thông cảm hoàn cảnh của anh, nhất là bây giờ. Ngoài ra, lúc ấy em khó khăn,

hay thay đổi, lo âu và...

- Em còn trẻ và anh cũng vậy. Lúc ấy đang có chiến tranh, anh luôn luôn bay trong chiếc Spitfire để dội bom vào người Đức, tính mạng rất nguy hiểm. Anh cũng hay thay đổi như em. Chúng ta lâm vào hoàn cảnh căng thẳng nặng nề. Lạy Chúa, thời chiến mà.

- Phải, đúng thế. – Glynnis đáp. – Bây giờ em bình tĩnh hơn. Nói tóm lại, em đã ba mươi tuổi, giống anh, đã là người phụ nữ chín chắn, làm mẹ, làm vợ...

Robin ngần ngừ một lát rồi bình tĩnh nói, giọng khẽ khàng:

- Cuộc hôn nhân của em có được hạnh phúc không?

- Xét về mặt thực tế thì có. Đời sống vợ chồng yên ổn, Robin à. Richard yêu em, anh ấy thương yêu Owen. Anh chăm sóc hai mẹ con em chu đáo, anh là người tốt.

- Em có yêu anh ấy không? – Chàng ghét mình khi hỏi câu hỏi này, nhưng chàng phải biết nàng có yêu anh ta hay không. Chàng không chịu đựng nổi khi nghĩ đến nàng với Richard Hughes. Hay với bất cứ người đàn ông nào khác. Chàng là đồ điên khi để cho nàng ra đi.

Nàng trầm ngâm một lát mới đáp. Nàng nói:

- Có, em có yêu anh ấy. Nhưng yêu bằng cách khác hơn... chúng ta. Hay nói cho đúng hơn, em thương Richard, nhưng không yêu anh. – Nàng nhìn vào mắt Robin. – Còn hôn nhân của anh thì sao?

- Anh nghĩ cũng giống như trường hợp của em. – Chàng đáp. - Cuộc sống vợ chồng hòa thuận, Glynnis à. Bền vững, và Valerie là người rất thực tế, có phần bình lặng. Cuộc sống gia đình yên ổn. Và cô ấy là người mẹ tốt của Jonathan. Ngoài ra, cô ấy để cho anh sống tự do.

Glynnis cứng người bên cạnh chàng.

- Tự do à? Anh muốn nói tự do là thế nào?

Chàng nhận ra nét ghen tuông nơi nàng, trước đây chàng đã quen với cảnh ghen tuông của nàng như thế này rồi.

- Ô không, không phải tự do để yêu đương đâu, Glynnis. Anh không yêu người đàn bà nào khác. Không có ai... ngoài em. Em là người duy nhất của anh. – Chàng nhìn nàng. – Valerie không xen vào cuộc sống của anh, cô ấy để cho anh tự do theo đuổi con đường chính trị của anh.

- Em mừng vì chị ấy làm thế. Vì anh luôn luôn muốn thế. Muốn thành chính trị gia, thành

Nghị sĩ Quốc hội. Em nghĩ anh muốn ngày nào đó trở thành Thủ tướng.

- Anh muốn em, Glynnis, - chàng đáp lại.

- Ôi, Robin, đừng thế. Cả hai chúng ta đều đã ổn định rồi, có gia đình cả rồi.

- Anh biết. – Chàng thở dài. – Anh muốn em luôn luôn nằm trong vòng tay anh. Ở bên em rất sung sướng. Anh có thể nói với em bất cứ điều gì anh muốn nói và anh có thể thành thật với mình. Không giả vờ. Anh không cảm thấy như thế với ai hết.

- Em cũng cảm thấy như anh. Em nói chuyện với anh tự nhiên, thoải mái, không làm cho anh sững sốt.

Im lặng một lát.

- Em có đói không? - Bỗng chàng hỏi.

- Không. Còn anh?

Chàng lắc đầu.

- Con chúng ta ở đâu?

- Cô em họ Gwyneth dẫn nó đi xem Tháp London rồi. Nó ao ước đi xem ở đấy và may thay cô ấy rảnh rỗi nên đưa nó đi. Cho nên em mới đến được với anh.

- Anh sung sướng vì em đã đến với anh, - chàng nói nhỏ. – Anh rất buồn khi nghĩ đến chuyện em sẽ quay về Mỹ.

Nàng không đáp.

Robin nói:

- Anh muốn gặp Owen lại. Được không?

- Em nghĩ anh không nên gặp làm gì. Vì nó là cái máy nói. Nó có thể nói cho Richard nghe, có thể nói ra tên anh. Nó rất thích anh.

Nghe nàng nói, chàng cười:

- Nhưng Richard biết anh là ai. Anh ấy và anh biết nhau vì bọn anh thường đến căn tin của mẹ anh, căn tin dành cho quân đội. Anh thấy anh ấy rất giống anh, nhưng Richard có thể không đoán ra được đâu.

- Anh ấy có thể đoán ra.

Robin cười nhìn nàng.

- Phải, em nói đúng. Tốt hơn hết là nên thận trọng. Anh muốn ngày mai gặp em. Và ngày hôm sau và ngày sau nữa. Ngày nào mà em còn ở đây.

Glynnis có vẻ hoảng hốt.

- Robin, em không biết. Còn có Owen...

- Cố thu xếp, em yêu. Hôm nay chúng ta ở với nhau được bao lâu?

Giọng chàng nghe có vẻ buồn rầu. Nàng nhìn chàng:

- Cho đến sáu giờ. Em phải về lúc sáu giờ ba mươi. Gwyneth và chồng tối nay sẽ đến ăn tối với em. Cô ấy sẽ về khách sạn lúc năm giờ để đợi em, cô ấy có chìa khóa phòng của em.

- Nói đến chìa khóa, em cứ giữ chìa khóa ở nhà này. Em giữ chìa khóa để cho anh yên tâm.

- Nếu anh tin rằng... em muốn nói, tại sao...

- Ồ, anh tin chắc, - chàng cắt ngang lời nàng. – Hãy đến với anh. Để cho anh ôm em như anh thường ôm như thế này. – Robin ôm chầm lấy nàng. – Lâu nay anh nhớ cảnh như thế này, được ôm quện lấy người đàn bà duy nhất mình yêu.

Nàng cười trong tay chàng.

- Em rất yêu anh.

- Và anh yêu em, Glynnis à. – Chàng sờ ngón tay lên môi nàng, hôn nàng, nhắm mắt. Một lát sau, chàng mân mê đôi vú nàng. Họ lại làm tình, và làm tình mãi suốt cả buổi chiều.

* * *

Buổi chiều tối giữa tháng Sáu trời đẹp, không khí ngát hương. Bầu trời xanh lơ, điểm những đám mây trắng lững lờ trôi ở phía chân trời. Mặc dù mặt trời lặn đã lâu, nhưng bầu trời vẫn còn sáng nhàn nhạt thật đẹp. Dòng sông Thamse phản chiếu ánh sáng lên không trung.

Robin Ainsley đứng trên hành lang Hạ viện nhìn cảnh trời chiều đẹp tuyệt vời trước mắt, chàng nhìn dòng sông chảy về phía tháp Big Ben. Vào mùa hè, chàng thường đến đây uống trà với đồng nghiệp hay với khách đặc biệt. Nhưng chàng thích nhất những giây phút này trong ngày vào những tháng mùa hè. Ở đây chàng cảm thấy yên tĩnh. Cảnh tượng trước mắt chàng là kho báu của chàng, chàng mê say dòng sông xưa cũ chảy về biển. Nhìn dòng sông từ nơi đây quyền lực này, chàng cảm thấy dòng sông có vẻ rất đặc biệt.

Robin tựa người vào lan can, tâm trí nghĩ đến Glynnis. Người phụ nữ chàng yêu và muốn giữ nàng suốt đời. Con họ: Owen. Đứa bé đáng yêu nhất, rất giống chàng, thậm chí còn đáng yêu hơn đứa con khác của chàng, Jonathan.

Robin muốn được ở gần bên Owen hơn bất cứ điều gì, chú bé là hình ảnh thu nhỏ của chàng, nhưng chàng không thể ở gần được. Glynnis không muốn chàng làm thế. Chàng không thể làm gì được. Chàng biết chàng đã từ bỏ quyền làm cha trước khi nó chào đời.

Chàng mừng tượng trong óc cả hai mẹ con...

Glynnis uyển chuyển, xinh đẹp, hình ảnh của sự quyến rũ, nhưng không kiêu căng mà dịu dàng, hòa nhã. Nàng không tỏ ra kiêu ngạo một chút nào hết. Nàng là người đảm thắm, đáng yêu, yêu chàng tha thiết như chàng yêu nàng. Mừng tượng ra cảnh nàng mặc cái áo dài màu xanh, tay dẫn Owen đi đến phía chàng, chú bé mặc quần sọc xám, áo sơ-mi trắng mùa hè, cả hai tươi cười, sung sướng khi gặp chàng, khiến chàng cảm thấy thoải mái dễ chịu biết bao.

Ôi lạy Chúa, chàng sẽ giải quyết với nàng ra sao? Làm sao chàng để cho nàng đi được?

Nhưng chàng đã có Valerie rồi, vợ chàng. Vợ chàng rất tận tụy với chàng, người vợ bình tĩnh, chăm sóc, thương như không yêu chàng, cũng như chàng thương mà không yêu cô ta. Thế nhưng nếu chàng bỏ cô ta và bỏ đứa con bé nhỏ, thế nào cô ta cũng hết sức đau đớn, vì đời cô ta gắn liền với chàng và sự nghiệp chính trị của chàng.

Robin cảm thấy có tội với Valerie. Tuy nhiên, kỳ lạ thay là không phải vì việc chàng dan díu với Glynnis khiến cho chàng cảm thấy có tội. Chuyện gì mà Valerie không biết, cô ta sẽ không đau đớn, chàng tin như vậy. Mà chàng cảm thấy tội lỗi là vì kế hoạch mà chàng đang vạch ra trong óc. Đó là kế hoạch ly dị. Nhưng rồi còn Richard Hughes. Biết Glynnis có bằng lòng ly dị Richard để đến với chàng không? Chàng không biết được câu trả lời. Chàng đang đứng trong thế tiến thoái lưỡng nan.

Chàng có thể nói chuyện này với ai? Không có ai hết. Không có anh em cậu ruột, ngay cả với Edwina, người rất thân với chàng, cũng không. Còn mẹ chàng? Bà sẽ lắng nghe chàng và rất yêu thương chàng, nhưng chắc bà sẽ không chấp nhận việc chàng làm. Mặc dù bà đã sống với Paul McGill mười sáu năm cho đến ngày ông ta mất, dù ông ta đã có vợ nhưng đã ly thân vợ từ lâu trước khi gặp Emma. Paul ly thân nhưng không ly dị được với bà Constance McGill, vì bà là người Cơ đốc giáo La Mã. Bà luôn luôn không chịu để cho ông được tự do.

Robin biết rất rõ mẹ chàng, chàng biết thế nào bà Emma cũng nói người ta không thể xây hạnh phúc của mình trên sự đau khổ của người khác. Quan điểm của bà là như thế, và chàng nghĩ đây là quan điểm đúng.

Bỗng nước mắt ứa ra trên mặt chàng, Robin lau mắt, nhìn quanh. Chàng mừng vì thấy hành lang vắng vẻ không có người. Chàng thấy giận mình. Chàng là người đàn ông ba mươi tuổi, khóc vì một người đàn bà! Khóc trên hành lang Hạ viện, nơi chàng nuôi mộng vàng, nơi chàng ấp ủ cả đời. Trông chàng khóc kỳ cục biết bao. Càng lớn lên, chàng càng trách mình, giận mình. Chàng đã để cho nàng ra đi vào năm 1943. Đáng ra, chàng nên cưới nàng khi ấy mới phải.

Đồng hồ Big Ben đánh sáu tiếng, chàng vội vã quay vào văn phòng.

Trong vòng một giờ nữa, chàng sẽ đến nhà của Edwina để đợi Glynnis. Nàng đã đưa Owen đi Wales nghỉ cuối tuần rồi, và nàng sẽ để chú bé ở đấy chơi vài ngày với ông bà ngoại, trước khi hai mẹ con về lại Hoa Kỳ.

Tim chàng đập rộn ràng. Lát nữa nàng sẽ đến với chàng, đến thẳng từ ga xe lửa. Họ có cả buổi tối trước mắt.

* * *

Robin đang rót cho mình ly rượu trong bếp, thì chàng nghe tiếng cửa đóng lại. Chàng vội vã đi ra. Glynnis đang đứng nơi ngưỡng cửa, chiếc vali để dưới chân, nụ cười nở rộng trên khuôn mặt dễ thương.

- Em yêu, - chàng thốt lên. – Anh không ngờ em đến sớm như thế này.

- Em đi chuyến tàu chạy sớm hơn, - nàng đáp, nụ cười vẫn nở rộng trên môi. – Em phải về với anh, Robin.

- Anh nhớ em không chịu nổi. Anh biết thế nào em cũng về với anh, - chàng cười.

- Và rất ngoan ngoãn, - nàng châm biếm, ngã vào vòng tay chàng, ôm chặt chàng, lòng cảm thấy tràn trề hạnh phúc.

Sau khi ôm nhau một lát, họ buông nhau ra, và cặp tay nhau đi vào bếp. Robin pha cho nàng ly Gin có pha nước khoáng, rồi hai người ra phòng khách, ngồi xuống trên ghế nệm dài.

- Chúc sức khỏe, em yêu, - chàng nói, cụng ly với nàng.

- Chúc sức khỏe, - nàng đáp, rồi uống một hớp.

- Em hãy kể cho anh nghe chuyện nghỉ cuối tuần ở Rhondda, - Robin nhìn vào mặt nàng. – Owen có vui không?

Glynnis cười, mắt sáng long lanh.

- Vui, nó chơi với các anh chị họ của nó, con của người anh trai của em. Như em đã nói với anh. Dylan có hai đứa con trai và Emlyn, con gái. Chúng rất ồn ào, nhưng tất cả đều vui vẻ, nhất là Tiny Tim.

Robin cười, chạm nhẹ lên cánh tay nàng, với vẻ thân thương.

- Biết nó được vui vẻ là anh thấy sung sướng rồi. Còn người yêu của anh thì sao? – Chàng hỏi.

- Không có gì đáng nói nhiều. Thăm gia đình, giúp mẹ em vài công việc lặt vặt, đi mua sắm với bà, và nghĩ đến anh thường xuyên.

- Giống anh. Anh luôn luôn nghĩ đến em.

Nàng gật đầu.

- Anh có đi Yorkshire không?

- Có, anh có đi Leeds. Việc về lại khu vực mình ra ứng cử là điều quan trọng. Cho nên bất cứ khi nào về được là anh về. – Chàng để ly Scotch của mình xuống bàn salon, quay qua lấy ly rượu của nàng để xuống bàn, bên cạnh ly của chàng. Rồi chàng nhích lại gần nàng, ôm nàng vào lòng, hôn say sưa, và sau một lát, khi họ nhích ra, chàng sờ nhẹ vào mặt nàng. Chàng hạ thấp giọng, nói:

- Chúng ta hãy lên lầu. Anh rất muốn em.

- Em biết, em cũng muốn anh, Robin à. – Nàng nhìn thẳng vào mặt chàng nói tiếp: - Nhưng em muốn nói cho anh biết trước chuyện này.

Chàng ngạc nhiên khi nghe giọng nghiêm trang của nàng.

- Nghe giọng em có vẻ đáng lo quá.

- Không có gì đáng lo, Robin. Em chỉ nói lên sự thật thôi. - Nắm tay chàng, nàng chậm rãi

nói: - Em nghĩ anh biết em rất yêu anh, yêu hơn bất cứ người nào trên đời, ngoài con của chúng ta. Em mãi mãi yêu anh, và mặc dù đã lấy Richard, nhưng em vẫn yêu anh. Chắc anh biết thế chứ, phải không?

- Dĩ nhiên anh biết. Và trong mấy tuần vừa qua, anh đã nói cho em biết anh cũng thế. - Mặt chàng bỗng trở nên buồn. - Anh đã hết sức sai lầm khi để cho em ra đi. Và bây giờ anh muốn em quay về với anh. Quay về mãi mãi.

- Nghe em nói đây. Vì em yêu anh với hết cả tấm lòng, nên em không muốn vì em mà sự nghiệp chính trị của anh bị hỏng.

- Ly dị vợ sẽ không làm hỏng sự nghiệp chính trị. Em đừng quên bây giờ là năm 1950.

- Em biết bây giờ là năm nào, và có lẽ anh nói đúng. Nhưng nếu xảy ra tai tiếng không hay thì sao? Nếu em bị Valerie lôi vào vụ tai tiếng này thì sao? Em nghĩ nếu anh quyết ly dị cô ta, thế nào cô ta cũng chống lại anh. Em là đàn bà, nên em biết rõ đàn bà. Khi chạm đến quyền lợi của họ là họ quyết liệt chống lại. Mà đối tượng để cô ta chống đối là anh, là nếp sống của anh, là tiền bạc của anh.

- Tại sao em bị lôi vào chuyện này? - Chàng cãi lại, lòng lo sợ việc sẽ xảy ra như nàng vừa nói. Chàng quyết giữ cho được nàng. Bằng mọi giá.

Glynnis im lặng một lát, rồi nàng hết sức thận trọng, trả lời bằng một giọng dịu dàng:

- Em biết anh rất muốn làm Nghị sĩ Quốc hội. Em biết chắc như thế. Cho nên anh lấy Valerie là vì anh nghĩ cô ấy có thể làm vợ của nhà chính trị giỏi hơn em. Cô ấy có thể làm vợ một người có tham vọng về chính trị như anh rất giỏi.

- Anh không phản đối ý kiến của em, - Robin đáp nhanh. - Nhưng không phải hoàn toàn đúng hết. Em đừng quên rằng chúng ta bằng lòng chia tay nhau. Cả hai chúng ta đều điên, không những chỉ điên trong tình yêu mà còn là những thiếu niên điên khùng. Chúng ta đều hay thay đổi, Glynnis à. Xin em đừng chối cãi điều đó.

- Em không chối cãi. Lúc ấy, chúng ta đối xử với nhau rất tệ.

- Bây giờ chúng ta trưởng thành rồi. Chúng ta chín chắn rồi. Khi ấy chúng ta còn nhỏ, ngu ngốc, đang sống vào thời chiến tranh. Bây giờ chuyện của chúng ta sẽ tốt đẹp.

Tảng lờ không nghe ý kiến vừa rồi của chàng, nàng nói:

- Em biết tất cả chuyện này rồi, chúng ta nhắc lại nhiều lần rồi. Đừng cãi nhau về chuyện đã xảy ra khi chúng ta mới bắt đầu bước vào tuổi hai mươi. Chuyện ấy lâu rồi, và...

- Anh không chịu được cuộc sống thiếu em. Anh không sống nổi, Glynnis à. Anh không thể chịu được. - Mặt anh bỗng buồn xo, mắt thần thờ.

- Em cũng không thể. Nhưng em không cho phép anh làm hỏng sự nghiệp vì em. Anh còn trẻ, là Nghị sĩ Quốc hội đầy triển vọng. Cử tri yêu mến anh, anh thành công rực rỡ. Và có thể ngày nào đó anh trở thành Thủ tướng, thành thật mà nói như thế. Anh có cuộc đời quan trọng trước mắt. Em không muốn anh thay đổi cuộc sống ấy, Robin à. Em không muốn bị lương tâm cắn rứt.

- Glynnis, thật tình...

Nàng lên tiếng cắt ngang lời chàng:

- Em có ý kiến như thế này, có kế hoạch...

- Nói cho anh nghe đi.

Chàng lắng nghe, để cho nàng nói hết kế hoạch nàng đã nghĩ ra trong óc. Và khi nàng nói xong, chàng lắc đầu:

- Anh không biết... anh không biết kế hoạch này có thực hiện được không... Nhưng dù sao anh cũng không muốn kế hoạch ấy, anh không muốn như thế chút nào hết.

- Em cũng không. Đây chỉ là sự thỏa hiệp. Nhưng em không nghĩ ra được kế hoạch gì hay hơn. Chưa nghĩ ra được.

Chàng không trả lời.

Nàng đứng dậy, đưa tay cho chàng.

- Ta hãy lên lầu, Robin. Chúng ta hãy làm tình. Hãy dùng nụ hôn để phê chuẩn sự thỏa thuận này.

* * *

Đối với Glynnis hình như cuộc làm tình không những chỉ say đắm hơn những lần trước, mà còn có vẻ cuồng nhiệt nữa. Nàng nghĩ như thế là vì cuối tuần nàng sẽ ra về.

Nàng ôm chặt người chàng, hai tay thoa lưng, thoa tóc, thoa gáy chàng, vừa gọi tên chàng,

giọng hối hả. Nàng hòa nhịp với chàng, hai chân quấn quanh người chàng, đầu ngã ra sau vì khoái cảm, và khi chàng bắt thần vận người vì khoái cảm lên đến tột đỉnh, thì nàng cũng làm như thế.

Nàng ôm chàng trong vòng tay cho đến khi ánh sáng trong phòng mờ rồi tối đen.

* * *

Sau đó thật lâu, khi họ nằm bên nhau, cơn khát dục vọng đã tạm thời thỏa mãn, Glynnis quàng cánh tay quanh người chàng, gối đầu lên ngực chàng. Tay chàng lồng vào tóc nàng, nhưng họ không nói gì, chỉ nằm yên, đắm mình vào suy tư của riêng mình.

Nàng nghĩ đến câu chuyện của họ vừa rồi. Nàng tin rằng nàng đã ngăn chặn được thảm họa sắp xảy ra, ít ra thì nàng cũng đã hoãn lại được việc chàng ly dị vợ.

Bổng nước mắt trào ra chảy xuống hai má nàng, nhỏ giọt xuống ngực chàng. Chàng vùng dậy hoảng hốt.

- Cưng, việc gì thế? Có việc gì không ổn à? - Mặt chàng nhăn nhó vì lo sợ.

- Không có gì, - nàng đáp, cười với chàng qua màn lệ.

- Vậy tại sao em khóc?

- Em sẽ nhớ anh, - nàng thì thào đáp.

- Nhưng chỉ tạm biệt thôi.

Nàng im lặng.

- Em sẽ trở lại với anh chứ, phải không? - Robin hỏi, giọng nho nhỏ, lo âu. - Em hứa đi, Glynnis.

- Em hứa, - nàng đáp, lòng phân vân không biết nàng có sẽ thất hứa với chàng không.

Phần 3

Thiên thần ca hát

Mùa đông 2001

Thế giới im lìm trân trọng

Để nghe Thiên thần ca hát

- “Nửa đêm trăng sáng vắng vặc”.

EDMUND HAMILTON SEARS, 1849.

.33.

Ngày một tháng Mười Hai đúng là ngày thứ Bảy, chỉ trong lát nữa là Linnet O'Neill sẽ vịn vào cánh tay bố, ông Shane, để đi đến nhà thờ trong làng Pennistone Royal. Ở đây, cô sẽ làm lễ thành hôn với người yêu từ thời thơ ấu, Julian Kallinski. Với việc họ thành hôn, ba gia đình: dòng họ Harte, họ O'Neill và họ Kallinski - sẽ thành thông gia với nhau.

Hiện giờ, Linnet đang đứng giữa phòng ngủ của cô tại biệt thự Pennistone Royal, mình mặc áo cưới. Cô nghĩ đây là cái áo cưới tuyệt vời nhất được may bằng satin hảo hạng, màu kem, đăng ten trong suốt cùng màu, với hàng ngàn viên ngọc trai li ti và hạt thủy tinh.

Evan đã vẽ mẫu cái áo này, và cô đang nhìn Linnet. Cô đứng nghiêng đầu sang một bên nhìn chăm chú vào chiếc áo, xem kỹ từng chi tiết để xem có gì thiếu sót. Cách đây một tuần khi thợ may đem áo đến, cô đã xem thật kỹ rồi. Cô không thấy có gì sai sót hết, và sau một hồi xem lại kỹ lưỡng, cô nói:

- Không có gì sai sót. Cái áo rất hoàn hảo, Linnet, tôi cam đoan với cô như thế. Cô trông như người trong mơ.

Em gái Emsie của Linnet cũng có mặt trong phòng ngủ, reo lên:

- Evan nói đúng đấy, Linnet. Chưa bao giờ em thấy chị như thế này. Chưa bao giờ. Thế nào khi Julian thấy chị, anh ấy cũng yêu chị ngay.

- Chắc chắn như thế rồi. – Linnet đáp, cô cười. – Cảm ơn lời khen của hai người. Và Evan, tôi cảm ơn chị đã vẽ mẫu cái áo của tôi và áo của các phù dâu, với tất cả những việc chị làm cho đám cưới. Nếu không có chị, không biết chúng tôi phải làm sao.

- Tôi hân hạnh được làm giúp cô, - Evan đáp. Cô bước tới, nắm tay Linnet dẫn đến chiếc gương lớn trong góc phòng gần cửa sổ. – Cô cứ nhìn xem thì biết!

Linnet bước đến trước tấm gương, cô nín thở. Chưa bao giờ cô thấy mình... quá tuyệt diệu như thế. Dĩ nhiên là chiếc áo quá tuyệt diệu, Evan đã phỏng theo kiểu áo thời Tudor để vẽ cho cô, và kiểu áo hợp với cô biết bao. Mặc dù Linnet có chiều cao trung bình, nhưng chiếc áo làm cho cô trông có vẻ cao hơn, và rất lịch sự. Ngoài ra kiểu cắt may còn làm cho cô trông trẻ trung hơn.

Áo có cổ hình vuông rộng ra đến giữa hai vai, để cho vai lộ ra ngoài. Hai cánh tay áo bên trong thì hẹp nhưng ra ngoài rộng như hình cái chuông, giống như tay áo kimono. Còn cái váy cũng có hình cái chuông và kéo dài ra phía sau. Phần trên của áo chặt làm cho cái eo của cô nhỏ lại.

Phía trước váy được cắt để lộ cái ô vải làm bằng đăng ten trong suốt, loại đăng ten được may bên trong hai ống tay áo có hình chuông. Phần đặc biệt cuối cùng là hình thêu trên áo. Cái ô ở phía trước váy được thêu đính vào các hạt ngọc trai và hạt thủy tinh, như đăng ten trong suốt may ở tay áo. Từng đám hạt thủy tinh, và hạt trai nhỏ thêu viền quanh cổ áo hình vuông và rìa ngoài tay áo, còn cái váy phập phồng bằng satin hảo hạng màu kem đều có thêu hạt thủy tinh nhỏ từng đám rải rác khắp váy.

Một sợi dây chuyền ngắn gọn bằng ngọc Nam Hải bao quanh chiếc cổ dài của cô, và hai tai đeo hoa tai lủng lẳng bằng ngọc. Bộ dây chuyền và hoa tai là quà của bố mẹ cô. Món nữ trang duy nhất khác mà Linnet mang là chiếc nhẫn đính hôn.

Nhìn mình trong gương, cô lắc đầu:

- Evan, cái áo đẹp lộng lẫy quá... - Bỗng cô ngừng nửa chừng, cô không tìm ra lời để nói tiếp.

- Cô mặc mới lộng lẫy, Linnet à. Tôi đã nói tôi sẽ biến cô thành bà hoàng Tudor trẻ vào ngày đám cưới của cô, và tôi đã thành công.

Emsie quay quanh người và hỏi:

- Còn em trông thế nào?

Linnet cười âu yếm, rồi rất thành thật, cô đáp:

- Đẹp, Emsie, đẹp lắm. - Thường thường trông Emsie có phần lười thôi, không quan tâm đến áo quần. Nhưng chiều nay, trông cô rất xinh đẹp trong chiếc áo dài bằng vải mỏng bóng láng màu xám. Tất cả những người phụ dâu đều mặc như thế.

Linnet sờ lên mái tóc vàng hoe của mình, rồi hỏi Evan:

- Chị thấy tóc tôi có được không, sao trông nó trượt ra sau như thế này? Cái khăn trùm đầu trông có đẹp không?

- Đẹp, tin tôi đi, - Evan đáp. - Nhưng khoan đội lên đầu đã, để rồi tôi sẽ đội cho. Và đừng ngồi.

Linnet cười.

- Trời đất, tôi không được làm nhà áo. - Cô nhìn cô em Emsie mười tám tuổi, dạn dò. - Em cũng không nên ngồi.

Bỗng có tiếng gõ cửa thật mạnh. Linnet hỏi:

- Ai đấy?

- Ông cậu Robin đây, Linnet thân yêu.

-Ồ, ông đừng vào, cháu không muốn ông thấy cháu!

- Ông tìm Evan. Ông có tin nhắn của cô ấy.

- Cháu đây, thưa ông. Cháu ra đây. - Evan vừa đi ra cửa vừa nói với Linnet, như lời kết luận:
- Cô không quên chứ? Xưa có, nay có, vay mượn có, sáng tạo có.

Linnet gật đầu. - Tôi hiểu rồi... Emsie cũng nhớ.

- Thế là tốt. - Evan đáp, nhìn Emsie, rồi bước ra ngoài hành lang, vẽ duyên dáng trong chiếc áo vải mỏng màu xám bạc.

Ông Robin Ainsley đợi Evan gần cửa phòng ngủ của cô. Cô đi nhanh trên hành lang, cười thân ái.

- Chào ông Robin, cảm ơn ông đã đến. Làm sao ông biết hiện cháu đang ở tại phòng Xanh?

Robin cúi người hôn lên má cô và nói:

- Chào cháu thân yêu. Margaret nói cho ông biết cháu đến đây vào đầu tuần để chuẩn bị chỗ ở cho bố mẹ cháu. Chắc cháu cho là phòng Xanh đẹp hơn phòng Vàng, phải không? – Ông nhìn cô, rồi nói tiếp: - Ôi, Evan, hôm nay cháu xinh quá, cái áo quá tuyệt. Ông nghĩ chắc cháu phải tự hào vì chính mình vẽ kiểu áo cho mình.

- Cảm ơn ông. – Cô nhìn ông và hỏi: - Trông cháu có vẻ có thai, phải không?

- Không. – Ông nhếch miệng mỉm cười. - Chỉ có những ai trong nhóm chúng ta mới biết.

- Ôi lạy Chúa, khiếp quá!

- Đừng nói thế, cháu mang đứa con của ông trong lòng. Nhưng, thật tình mà nói, kiểu áo phông theo mẫu thời Tudor đã làm cho cháu không có vẻ gì là có thai. Thật vậy, cái áo làm cho người ta không thấy. Thật đấy.

- Cháu hy vọng được như thế, - cô đáp rồi không khỏi bật cười khi nói tiếp: - Tháng Giêng là cháu làm cô dâu. Khi ấy chắc bụng cháu to rồi. Nhưng chúng ta đừng đứng ngoài hành lang. Mời ông vào trong.

Evan mở cửa phòng Xanh, ông Robin theo cô vào phòng khách. Cô vội đi đến chiếc tủ có ngăn kéo, lấy cái gì trong ngăn ở phía trên, nắm chặt trong tay rồi bước lại về phía ông Robin đang đứng ở giữa phòng.

Evan chỉ đứng cách ông hơn một mét, nhìn vào mặt ông.

- Cháu nhìn ông với ánh mắt ngợi khen, - ông cau mày nói. – Cháu đang nghĩ gì đấy, Evan?

- Cháu nhìn ông để chiêm ngưỡng, chứ không ngợi khen, và cháu nghĩ ông mặc bộ comple buổi sáng trông đẹp quá. – Cô gật đầu. - Chắc ông biết chuyện gì rồi, độ gần đây trông ông khỏe hơn nhiều, nhất là từ ngày bố cháu đến Yorkshire vào tháng Chín. Ông không thấy khỏe hơn à?

- Có, ông có thấy. Độ này ông cảm thấy khỏe người.

- Trông ông có vẻ bớt gầy, - cô nói thêm.

- Hồi nãy cháu có nhắn cho ông biết, cháu cần nói với ông việc gì đó trước khi lễ cưới bắt đầu. Một chuyện rất quan trọng, - ông nói, mắt nhìn đồng hồ trên bệ lò sưởi. - Ông phải đi ngay bây giờ. Bố mẹ cháu và ông phải đến nhà thờ trước khi lễ cưới bắt đầu, vì phải ngồi vào chỗ đặc biệt dành cho người trong gia đình, và để đảm bảo an ninh đúng theo kế hoạch của Jack Figg đã vạch ra.

Evan gật đầu.

- Chuyện này không lâu đâu, nhưng ông không ngồi được sao? Cháu không ngồi được vì chiếc áo, cháu không muốn làm nó nhàu. Nhưng ông không có lý do gì phải đứng hết.

- Ông không sao đâu, cháu yêu, - ông đáp.

Đứng dựa vào cái bàn bên cửa sổ, Evan chậm rãi nói:

- Cháu có chuyện này rất hấp dẫn muốn nói cho ông biết.

- Chuyện gì thế?

- Cháu đã tìm ra được sự bí mật của bà Glynnis. Hay có lẽ cháu phải nói là cháu đã giải đáp được trò chơi đồ chữ. Bây giờ cháu biết đích xác lý do tại sao bà Glynnis biểu cháu đến London.

- Thế ư? - Ông Robin Ainsley hỏi, giọng có vẻ ngạc nhiên, bộ lông mày bạc nhú lại, vẻ thắc mắc. Mắt vừa nhìn vào cô cháu gái chăm chăm, ông vừa nói tiếp: - Ông rất muốn nghe chuyện bí mật này, Evan.

- Được rồi, chuyện như thế này, - cô đáp. - Năm ngoái khi bà nội biểu cháu đi London tìm Emma Harte, bà nói rằng Emma là chìa khóa mở cửa vào tương lai của cháu, bà chỉ có một động cơ duy nhất thôi.

- Động cơ gì thế? - Ông hỏi.

- Được rồi, cháu sẽ nói. Bây giờ trước hết chúng ta hãy nói đến phương pháp của bà Glynnis. Khi bà nói cháu đi London để tìm bà Emma, chắc có lẽ bà tin cháu sẽ làm theo lời bà. Chắc ông sẽ hỏi tại sao, vậy để cháu giải thích cho ông thấy. Cháu luôn luôn làm theo lời bà bảo. Bà biết bà có ảnh hưởng rất lớn với đời cháu. Ngoài ra, bà còn biết cháu đang chán công việc cháu làm ở New York, bà biết cháu muốn thay đổi việc làm. Cơ hội để bay nhảy, bà gọi thế. Nói tóm lại, bà tin chắc cháu sẽ đi, nhất là khi bà để tiền lại cho cháu. Tuy nhiên, khi Glynnis biểu cháu đến đây, bà đã biết bà Emma Harte đã chết rồi. - Evan dừng lại, nhìn Robin, đợi phản ứng của ông.

Mặt ông tỉnh bơ, không thể nào biết được ông đang nghĩ gì, giống như mẹ ông trước đây.

Robin có nhiều đặc tính của bà Emma.

Evan hít vào một hơi dài rồi nói tiếp:

- Hãy xét trường hợp này. Bà Glynnis không có cách nào tiên đoán trước rằng cháu sẽ kiếm được việc làm tại cửa hàng Harte vào ngay ngày đầu tiên. Hay bà biết trước cháu sẽ gặp Gideon ở hành lang rồi chúng cháu yêu nhau. Cháu nói có đúng không?

- Phải, cháu nói đúng.

- Cơ bản, Glynnis không đảm bảo việc như thế sẽ xảy ra. Không có việc như thế? Cho nên phương pháp của bà biểu cháu đến với gia đình Harte rất quan trọng, có phần phiêu lưu và rắc rối, ông có thấy như thế không?

- Ông nghĩ đúng thế, - Robin đáp, vẻ hoang mang. Rồi ông hỏi: - Vậy cháu muốn nói cái gì?

- Glynnis, Glynnis Hughes rất lanh lợi của chúng ta, rõ ràng muốn cháu vào trong quỹ đạo của gia đình Harte như hai chúng ta biết, và trước khi bà chết, bà đã nói với mẹ cháu rằng cháu sẽ thích những người trong gia đình không thể nào cưỡng lại được. Và tiện thể xin nói ông biết, cháu vừa mới khám phá việc này. Tuy nhiên, vẫn không gì đảm bảo cháu sẽ gặp được người trong gia đình Harte, phải không, thưa ông?

- Phải. Thật vậy, theo như lời của cháu nói, thì không có gì đảm bảo cho cháu. Cháu có thể đến cửa hàng, hỏi ra thì biết mẹ ông đã chết và cháu bỏ đi. Nhưng cháu yêu cửa hàng, chính cháu đã nói với ông như vậy. - Ông dừng lại, gật đầu. - Cho nên cháu nghĩ bà nội cháu hôm ấy đã lầm, và cháu tự mình xin việc làm ở đây. Tất cả đều do công lao đáng khen của cháu, nhưng Glynnis không biết chuyện sẽ xảy ra như thế. Dĩ nhiên là cháu đúng, Evan à.

- Nhưng bà cũng biết thế, có thể nói rằng Glynnis rất thông minh của chúng ta đã hết mình che chở cho con cháu ruột thịt.

- Sao? - Ông hỏi, mắt nheo lại.

- Khi bà nội cháu nằm trong bệnh viện ở New York vào tháng Mười một năm ngoái, bà bảo mẹ cháu đến nhà bà và lấy cái hộp đựng thư từ. Đây là thư của mẹ ông gửi cho bà nội cháu. Bà Emma tiếp tục viết thư cho bà Glynnis nhiều năm trời, và bà Glynnis giữ kín những bức thư ấy. Y như bà Emma đã giữ thư của bà Glynnis.

- Ra thế. - Robin đến cửa sổ, ngồi xuống chiếc ghế có lưng dựa cao, mắt dăm chiêu.

- Bà Glynnis bảo mẹ cháu đưa hộp thư ấy cho cháu, và căn dặn mẹ cháu phải bảo cháu đọc hết những bức thư ấy. Bà khẳng khẳng bảo mẹ cháu phải làm như thế, và cũng khẳng khẳng dặn mẹ cháu rằng không được đưa thư cho bố cháu xem, hay là nói với ông về chuyện những lá

thư này.

- Thật ư? – Robin lẩm bẩm nói. Ông nhìn thẳng vào mặt Evan và hỏi: - Và Marietta đưa hộp thư cho cháu?

- Phải, thưa ông, nhưng chỉ mới đưa thôi. Bà nói lý do bà giữ thư cho đến bây giờ là bà muốn giao tận tay cháu, và kể tận mặt cho cháu nghe những gì bà nội đã nói với bà khi bà nội nằm ở bệnh viện. Nhưng thực ra mẹ cháu đã giữ hộp thư gần một năm. Bà nói rằng, ấy là vì cháu đang làm tại cửa hàng Harte ở Knightsbridge và đã đan dúi với Gideon. Bà nghĩ hoãn giao thư cũng được. Nói tóm lại, cháu đã làm theo đúng kế hoạch của bà Glynnis, đã làm đúng điều bà hy vọng sẽ xảy ra... Cháu đã rơi ngay vào giữa gia đình Harte và hãy nhìn mà xem, rơi vào rất đúng chỗ, rất tuyệt vời.

- Đúng, đúng thế. Nhưng mẹ cháu đưa cho cháu tập thư của Emma gửi cho Glynnis khi nào?

- Tháng Chín vừa rồi, sau khi cháu tông xe. Bà mang theo khi đến thăm cháu, trước khi bà và bố cháu về lại New York. Trong thời gian dưỡng bệnh, cháu đã đọc hết.

- Ra thế. Và chắc những lá thư của mẹ ông đã cho cháu biết được nhiều điều lý thú?

- Phải. Khi cháu đọc thư, cháu nhận thấy có nhiều chuyện rất quan trọng. Nếu cháu không gặp người nào trong gia tộc, và nếu Paula không biết được sự thật về quá khứ của Glynnis, thì cháu vẫn tìm ra ông là bố đẻ của bố cháu. Nhờ vào những bức thư này. Vì thế mà bà Glynnis muốn cháu có những bức thư này. Như cháu vừa nói hồi nãy, bà đã bảo vệ con cháu ruột thịt của bà. Bà muốn cháu biết sự thật về dòng dõi của cháu với bất cứ giá nào.

- Ông nghĩ cháu rất đúng. – Robin xác nhận, ông ngồi dựa ra gối, buông tiếng thở dài nho nhỏ. Nhưng ông nghĩ rằng dù sao thì nhiều chuyện cũng đã đến rồi, nên ông trở lại nghiêm nghị.

- Chính vì thế mà cháu đến London để tìm nguồn cội của cháu.

- Nhưng chúng ta đều đã biết hết chuyện này, phải không? – Ông nói. – Hay nói cho đúng hơn là nghĩ đến chuyện này. Tuy nhiên, cháu nói đúng về phương pháp của bà nội cháu. – Robin lắc đầu. – Khi bà bệnh, bà cứ nói cho bố cháu và cháu biết sự thật thì chắc chắn vấn đề sẽ dễ dàng biết bao, phải không? Dù sao thì Richard Hughes đã chết rồi. Có gì nguy hại nữa đâu mà sợ? Thật vậy, theo ông nghĩ thì làm thế chẳng có gì nguy hại hết.

- Glynnis không phải thuộc thế hệ của cháu, hay của mẹ cháu... Bà xuất thân từ nhà trường xưa. Bà sợ không dám nói với chúng cháu, nhất là với bố cháu. Dù sao cháu cũng tin như thế. Bà không muốn làm cho bố cháu vỡ mộng, không muốn làm cho mình bị giảm vị thế trước mắt bố cháu. Bà hãnh diện, và bà rất thương bố cháu. Cháu đoán bà lo sợ về chuyện tiết lộ sự thật cho bố cháu biết, cũng như cháu đã lo sợ vậy.

- Ông hiểu ý của cháu, ông cũng thế, Evan à. Cháu nói đúng. Bà nội cháu và ông lớn lên trong một thế giới khác xa bây giờ. Một thế giới khắc khe, trong đó vấn đề con ngoài giá thú bị nghiêm khắc phê phán.

- Bởi thế mà Glynnis “cấp vốn cho cháu”. Rồi để mặc cháu cho định mệnh với số vốn ấy. Bà nội thường nói đến định mệnh, đến duyên phận, bà tin vào những chuyện ấy. Tuy nhiên, bà để cho định mệnh định đoạt cuộc đời chỉ một phần thôi. Vì bà muốn cháu phải đọc những bức thư của bà Emma Harte.

Ông Robin nhắm mắt, dựa mái tóc bạc lên lưng ghế. Cô thấy ông già nua khi ngồi yên như thế. Dù sao thì ông cũng đã tám mươi tuổi rồi. Cô cảm thấy thương ông. Sau một lát, Evan đằng hắng giọng, nói nhỏ:

- Ông nội?

Ông mở mắt và lập tức ngồi thẳng người dậy.

- Ông không ngủ đâu, - ông nói rồi cười nhạt. – Ông đang suy nghĩ lời cháu nói.

Cô gật đầu, bước đến bên ông, nói:

- Đó là do cháu suy nghĩ ra mà thôi. Bà đã đưa cháu đến gặp ông. Ông à.

Ông không thốt nên lời, nhưng cặp mắt xanh của ông trở nên gay gắt, ánh mắt ông nhìn cô tỏ ra biết hết sự thật.

- Khi bà Glynnis bệnh, bà rất lo cho ông. Bà muốn cháu và có thể cả bố cháu nữa, đến với ông. Nhưng nhất là cháu, bà muốn cháu đến London với ông.

- Tại sao cháu nói chuyện này với ông? – Ông Robin hỏi, giọng hơi cao lên.

- Vì đây là sự thật! Bà Glynnis muốn ông có đứa cháu nội mà ông không có, bà không muốn ông sống cô đơn. Nghĩa là sau khi bà mất.

Ông Robin buông tiếng thở dài. – Cháu nói tiếp đi, - ông khẽ nói.

- Ông và bà không muốn xa nhau phải không?

Im lặng. Chỉ có tiếng đồng hồ kêu tích tắc.

- Không, - cuối cùng ông đáp. – Ông và bà không muốn xa nhau. - Giọng ông nghẹn ngào.

- Ông và bà Glynnis trở lại với nhau khi hai người ba mươi tuổi! – Evan thốt lên. – Và hai ông bà gặp nhau suốt năm mươi năm, phải không?

- Phải, - Robin dịu dàng đáp. – Ơn Chúa, ông và bà đã gặp nhau suốt năm mươi năm.

- Như thế tức là ông và bà giống như vợ chồng, - Evan nói tiếp. – Bà Glynnis đến London ít ra cũng nhiều lần trong một năm, bà viện đủ cớ để đi, còn ông thì đi New York và Connecticut. Ông nghỉ hè với bà Glynnis chứ không với vợ. Ông đến New York khi Quốc hội dừng họp. Ông yêu bà quá đến nỗi ông muốn làm đủ cách để có bà. Ly dị bà Valerie, từ bỏ sự nghiệp chính trị, làm bất cứ điều gì để có thể luôn luôn ở với bà nội cháu. – Evan nhìn ông, ánh mắt ấm áp, và nói tiếp:

- Glynnis cũng rất yêu ông, nhưng bà không muốn để cho ông làm thế, không muốn ông phá hỏng sự nghiệp chính trị của ông. Thời ấy khác bây giờ, có thể xảy ra tai tiếng cho bà. Chô nên ông bà đã thỏa thuận. Việc này bà gọi là “sự thỏa hiệp”. Hai người cứ sống với vợ chồng của mình để khỏi làm cho Richard và Valerie đau khổ. Nhưng hai ông bà yêu nhau và hai người tìm cách ở với nhau nhiều chừng nào hay chừng ấy.

Mấy phút sau, ông Robin nói: - Thế này thật quá...

- Ông Robin, đừng, cháu xin ông! Cháu là cháu nội của ông mà. Cháu không giận hay không buồn đâu.

Evan bước đến gần ông hơn để tay lên vai ông nhìn xuống khuôn mặt ông đang ngẩng lên.

- Bà nội cháu đã có hành động tích cực rồi. Bà để lại cho cháu tất cả thư của ông gửi bà. Hàng trăm, hàng trăm bức. Bà giữ lại hết. Thực vậy, bà giữ lại hết. Thiệp Giáng sinh, thiệp mừng sinh nhật, thiệp kèm theo rất nhiều món quà ông gửi cho bà... - Evan ngừng nói nửa chừng, vì bỗng cô nhận thấy ông có vẻ đau khổ.

Cô cúi người, nói nhỏ với ông:

- Ông đừng nghĩ là cháu phê bình ông, hay bà Glynnis. Cháu không phê bình, mà cháu sung sướng khi biết hai ông bà đã sống với nhau, đã được hưởng hạnh phúc bên nhau. Bà đã yêu ông với tất cả tấm lòng và trung thành với ông suốt đời. - Bỗng mắt Evan rung rung ngấn lệ, cô lấy tay lau nước mắt.

Khi cô nhìn ông Robin, cô thấy nước mắt chảy xuống mặt ông và miệng ông run run:

- Sống không có bà ấy, ông rất đau khổ. Ông muốn chết... Cho đến khi cháu đến với ông.

- Cháu biết, cháu biết, - cô an ủi ông, tay vẫn để trên vai ông. – Cháu rất thông cảm với ông. Ở đời có rất ít mối tình như ông và bà nội.

- Cháu đọc hết thư của ông gửi cho Glynnis rồi phải không? – Ông hỏi, mắt dán vào mắt cô.

- Dạ phải, nhưng mẹ cháu mới đưa cho cháu vào ngày hôm kia, khi bà từ New York đến đây để dự đám cưới của Linnet. Thư của ông đầy trong chiếc vali khổng lồ trong tủ kia kìa.

- Ông viết nhiều lắm phải không? – Ông hỏi và bất ngờ nhoẻn miệng cười với Evan.

Cô cười lại với ông.

- Ồ phải, ông viết rất nhiều. Nhưng cháu mới chỉ đọc một số gần đây thôi. Trước khi bà mất, ông có gặp bà phải không?

Ông gật đầu.

- Làm sao cháu biết?

- Cháu có đọc bức thư ông gửi cho bà vào đầu tháng Mười một năm ngoái. Ông báo ông sẽ đến thăm bà. Ông muốn đưa bà về Anh lại. Chung quy thì cả hai đều góa bụa, cho nên ông bà có thể chung sống, có thể cưới nhau...

- Ông và bà đã thành hôn rồi, - ông cắt ngang lời cô, - nhưng chỉ thiếu giấy hôn thú thôi. Ông xem bà nội cháu như là người vợ duy nhất của đời ông.

- Cháu hiểu, - Evan dịu dàng đáp. – Nhưng bỗng nhiên bà lâm bệnh nặng một cách bất ngờ, phải không? Và bà không thể đi được. Lần cuối cùng ông gặp bà là trong bệnh viện ở Manhattan.

Ông Robin không nói nên lời. Ông nghẹn ngào vì đau đớn. Ông lấy khăn tay, lau mắt, hỷ mũi, cố hết sức để giữ bình tĩnh.

Khi ông đã lấy lại được vẻ bình tĩnh, Evan đưa tay ra trước mặt ông, mở bàn tay cho ông xem.

- Ông nội, cái này là của ông.

Cô hiếm khi gọi ông như thế, cho nên khi nghe, ông mở to mắt ngạc nhiên nhìn cô.

- Cái này trong chiếc phong bì với bút tích của ông trong đó. Ông viết một địa chỉ và số điện thoại.

Thấy cái chìa khóa, mắt ông bỗng sáng long lanh, nét mệt mỏi trên mặt tan biến hết.

- Chìa khóa nhà của Edwina, - Evan nói.

- Không. Nhà của ông và bà. Của Glynnis và của ông. Đây là ngôi nhà ở London sửa từ một cái chuồng ngựa. Ông thường mượn của Edwina, và sau đó bà ấy đã bằng lòng bán cho ông.

- Và ông đã mua nhà ấy?

- Phải. Mua cho Glynnis. Nhưng ngôi nhà vẫn để tên của Edwina, vì nhiều lý do. Nếu bà chết trước ông, nhà ấy sẽ thuộc về cháu qua con trai của bà ấy là Anthony, bố của India. Nếu ông chết trước, thì cũng phải tiến hành thủ tục như thế. Ngôi nhà ấy là của cháu, Evan à.

Evan đứng nhìn ông dăm dăm, không nói được nên lời.

Ông mỉm cười, nói:

- Mỗi khi ông đến London, ông vẫn ở tại đây. Ở đây còn rất nhiều kỷ niệm của Glynnis, của những năm ông và bà sống chung với nhau. - Nước mắt lại chảy ra, ông tìm khăn tay. - Cháu hãy tha lỗi cho một ông già như ông.

- Không có gì để tha lỗi hết, - Evan đáp và bật cười. - Ông nhìn cháu đi, cháu cũng khóc, làm hỏng hết phần trang điểm. Đám cưới của Linnet chỉ diễn ra trong vòng một giờ nữa thôi.

- Ông biết, ông phải đi tìm bố cháu.

- Con trai của ông, ông Robin, con trai của ông và bà Glynnis.

Ông gật đầu, nhìn cô, cười thật tươi.

- Ông và bà yêu nhau, ông bà đã yêu nhau thành công. Trong những năm yêu nhau, ông và bà đã không làm cho ai đau khổ cả, Evan à.

Cháu phân vân thắc mắc điều này đấy, Evan nghĩ, nhưng cô vội xua đuổi ý nghĩ ấy đi.

Ông đưa chìa khóa nhà cho cô.

- Đây là chìa khóa của Glynnis. Ông đã cho bà ấy. Bây giờ là của cháu. Cháu hãy giữ lấy.

Cô lấy, rồi đi với ông ra cửa.

- Tuần sau cháu sẽ lấy xe mang vali đến đây, - cô nói. - Nhưng cháu thắc mắc không biết cháu có thể giữ một ít ảnh có được không? Ảnh chụp hai ông bà còn trẻ rất tuyệt, hai người trông như tài tử ciné.

- Glynnis mới thế. Ông thì không, - ông cãi lại.

- Cả ông nữa. Nhưng cháu sẽ đem thư của ông đến biệt thự Lackland Priory.

- Không. Glynnis muốn cháu giữ thì cháu cứ giữ lấy. – Ông Robin nhìn vào cặp mắt màu xanh xám của cô và nói thêm: - Nếu cháu muốn, ông sẽ đưa cho cháu cả thư của Glynnis gửi cho ông. Bà đã viết cho ông hàng tuần từ năm 1950 cho đến năm ngoái. – Ông dừng lại, nhìn cô với ánh mắt kỳ lạ, lo âu, rồi nói thêm nho nhỏ: - Nhưng ông nghĩ những bức thư này có lẽ hơi... riêng tư, chúng ta phải nói thật như vậy.

Evan bật cười.

- Cháu cam đoan giữ bí mật! Vì một số thư của ông có lẽ cũng như thế! Nóng bỏng. – Khi cô nói tiếp, mắt cô sáng long lanh: - Mà tại sao không riêng cho được? Thư của ông là chuyện tình rất kỳ lạ, ông à.

Cô nhào vào vòng tay dang rộng của ông; ông ôm cô vào lòng, nghĩ rằng thỉnh thoảng cô giống Glynnis biết bao.

- Glynnis cứ lo sợ chết trước ông, để ông lại một mình. Ông bà không được ở bên nhau thường xuyên, nhưng bao nhiêu năm qua, ông và bà đã sống với nhau rất... tuyệt vời. Tuyệt vời.

.34.

Ngôi giáo đường nhỏ xinh xắn xây bằng đá ở làn Pennistone Royal đã được xây hơn chín trăm năm từ thời vua Norman đầu tiên ở Anh. Cái tháp chuông vuông vức được giữ nguyên từ lúc mới xây dựng, nhưng những cửa sổ lắp kính màu lộng lẫy mới được lắp cách đây hai trăm năm thôi.

Trong thời gian bà Emma Harte sống ở Pennistone Royal, bà trả tất cả các chi phí trùng tu mà nhà thờ đã yêu cầu, và bây giờ Paula cũng làm như bà. Cho nên, nhà thờ được giữ gìn rất đẹp, cả bên trong lẫn bên ngoài.

Vào chiều thứ Bảy này, ngày mùng một tháng Chạp, trời lạnh nhưng không có gió, bầu trời xanh ngắt không một đám mây. Mặt trời tái nhợt, nhưng vẫn chiếu ánh sáng, không khí trong

lành sáng sửa, ánh sáng rất đặc biệt của thời tiết miền Bắc.

Ông Robin bước xuống từ chiếc xe đầu tiên đến nhà thờ, và ông giúp Marietta bước ra. Trông bà thật duyên dáng trong chiếc váy dài bằng lụa đỏ đậm, và chiếc áo vest khoác ngoài thật vừa vặn, có thêu bằng hạt màu đen. Khi Owen đến với hai người, họ bước vào giáo đường.

Cả làng đều ra xem đám cưới của Linnet và Julian. Họ mặc áo ấm, đứng tụm vào nhau thành từng nhóm. Khi thấy ông Robin đến, những người quen biết ông liền đưa tay vẫy chào một cách thân ái và nhoẻn miệng cười với ông.

Ông đã lớn lên ở Pennistone Royal và rất nổi tiếng với mọi người. Ông đưa tay vẫy chào họ lại, cười duyên dáng, rồi cùng Marietta và Owen đi vào nhà thờ.

Ông đưa mắt nhìn quanh, thấy một số người ông không biết. Những người đàn ông mặc comple đen, tao đeo phone nghe và máy liên lạc nhỏ gắn vào ve áo. Ông liền biết ngay họ là đặc vụ của Jack Figg. Bảo vệ an ninh.

Khi đến gần cổng, ông thấy Jack Figg đứng trên thềm, đầu đội mũ phớt xám, mặc comple buổi sáng. Ông ta cũng là khách dự đám cưới, vì được xem là người trong gia đình, nhưng lại còn phải chỉ huy đội an ninh nữa. Ông ta đứng nhìn chăm chăm vào đám đông.

Khi nhìn thấy ông Robin, ông ta mở miệng cười. Hai người bắt tay nhau rất nồng nhiệt, rồi Jack chào Marietta và Owen, ông ta đã gặp hai vợ chồng vào đêm qua tại bữa ăn tối do Paula và Shane mời.

Ông Robin đến gần Jack hơn, hạ thấp giọng nói:

- Tôi thấy anh canh chừng rất cẩn mật.

Jack nhướn mày, đáp:

- Tôi đã bố trí người ở đây đông dày đặc. Paula muốn thế, và tôi phải làm cho bà ấy hài lòng, thưa ông.

- Jonathan chắc không dám giở trò gì đâu. – Ông Robin nói, bóng ma của người con trai kia hiện lên trong óc ông. Ông cố xua đuổi nó đi.

- Tôi đồng ý, nhưng Paula lo sợ anh ta, nhất là hôm nay. – Jack đáp. - Tốt hơn là nên huy động người đông đúc, chứ không nên chỉ dùng vài người thôi. Nhưng họ sẽ không xuất hiện trước mắt mọi người nhiều đâu, nhất là trong nhà thờ và tại buổi tiếp khách. Ông đừng lo, không có gì xảy ra đâu, - ông ta nói, giọng tin tưởng, và nói thêm: - Lát nữa tôi sẽ vào trong với ông.

Jack đi khỏi thềm giáo đường, hướng về phía nghĩa trang. Khi đang đi ông bỗng nghe có tiếng nói phát ra trong phone nghe ở tai và giọng của Chris Light vang lên:

- Jack, có chiếc xe tải lớn màu trắng từ làng Lackland chạy xuống đồi. Đây là chiếc xe chở bọn du côn như chúng ta đã được cảnh báo.

- Tốt, Chris. Ra tay đi. Lấy xe hơi của ta chặn đường rồi đưa lính kỵ binh đến. Và chặn con đường dẫn đến làng Pennistone luôn. Tôi không muốn có tên này trốn thoát được. Lùa chúng ra khỏi làng, rồi báo động cho cảnh sát biết. Ra tay đi. Nếu chúng không rời đi, chúng ta sẽ bắt hết.

- Xin tuân lệnh ông, Jack, - Chris đáp.

Đứng một mình giữa nghĩa trang, Jack Figg cảm ơn Chúa đã khiến cho Mark Longden còn có một chút lòng nhân đạo. Nếu Longden mất hết lương tâm, thì gã đã không báo cho ông biết câu chuyện tàn bạo của Jonathan Ainsley tại Paris vào tháng Chín. Và như thế có lẽ hôm nay chúng đã gây nên một thảm kịch ở đây. Nhà thờ sẽ cháy rụi, giết hết mọi người ở bên trong. Vì nhờ cuộc điện thoại của Longden vào tháng Mười, mà họ đã biết được kế hoạch thực hiện của chúng, nhờ một điệp viên đã xâm nhập vào băng đảng tội phạm này. Vì vậy mà hôm nay Jack đã chuẩn bị kỹ lưỡng cho mọi việc. Khắp nơi đều được bảo vệ an ninh cẩn mật.

Mark Longden tin rằng gã ngăn chặn để đám cưới khỏi bị phá hỏng. Gã không ngờ nhờ cuộc điện thoại của gã, mà gã đã cứu được nhiều sinh mạng. Kể cả sinh mạng của Adele.

* * *

Khi Robin, Marietta và Owen đi vào nhà thờ, chính Lorne Fairley và Desmond O'Neill, hai em trai của Linnet chào đón họ, mời họ đến chỗ ngồi. Hai người này có nhiệm vụ hướng dẫn khách. Hai anh em chỉ ghế ngồi cho họ, ghế ở phía dành cho gia đình cô dâu, và sau vài lời chào hỏi, hai thanh niên trở ra trước để đón khách khác.

Marietta nhìn quanh nhà thờ, thì thào nói:

- Trang trọng quá, thật tuyệt vời.

- Chính Evan thiết kế trang hoàng đấy, - ông Roin thì thào đáp lại. - Nó rất có tài, anh chị nghĩ thế chứ?

- Dạ đúng như thế, - Owen đáp, vẻ mặt hãnh diện.

Khắp nơi đều có những chậu hoa phong lan, nhiều nơi có những chậu xương rồng nhỏ trồng trong những cái bình trắng xinh đẹp. Cây được sơn màu trắng, trên cành cây treo những bó hoa nhỏ có màu trắng tỏa hương thơm, hoa được buộc trong những vòng vải có viền đăng ten bạc, phồng theo kiểu thời Elizabeth. Và khắp nơi trong nhà thờ là những chậu lớn trồng hoa uất kim hương, hoa cẩm chướng và hoa trường thọ, cũng như hàng trăm cây đèn cây trắng cắm trong bình thủy tinh nhỏ, dùng cho người đến dự cầm để cầu nguyện. Giống như những người khác trong nhà thờ, ông Robin mê mẩn trước vẻ đẹp của hoa giữa ánh đèn cây lấp lánh.

Bỗng ánh mặt trời bừng sáng chiếu vào giáo đường qua những cánh cửa sổ lấp lánh màu, và ông nghĩ trông chúng như những viên ngọc long lanh gắn trên những bức tượng đá cổ xưa. Ngôi nhà thờ nhỏ này ông đã quen từ khi còn nhỏ, là nơi đẹp nhất cho lễ cưới, và ông âm thầm cầu nguyện cho đứa cháu duy nhất của ông, Evan sẽ thành hôn với Gideon tại đây vào tháng sau. Đám cưới cũng đẹp như thế này. Cô ấy cũng đáng được như thế không kém gì Linnet.

Nhiều người trong gia đình ông lần lượt đi vào, họ đến ngồi vào ghế phía trước ông. Edwina, người ông thích nhất, luôn luôn mặc áo màu tím trông rất đài các, màu bà thường chọn mặc vào những dịp đặc biệt. Bà nhìn ông, mỉm cười, nháy mắt với ông rồi hất đầu ra dấu chỉ người đi theo bà. Người ấy là Russell Rhodes, họa sĩ, trông đẹp trai trong bộ comple buổi sáng, nếu đáng dấp chừng bạo tốn một chút. Ông Robin sung sướng khi thấy anh ta chiều nay có đến. Đêm qua, khi ông gặp anh ta lần đầu, ông đã có cảm tình ngay. Evan đã nói với ông rằng India đã làm hòa với anh và hai người đã vui vẻ với nhau trở lại. Rõ ràng Dusty đã được gia đình mở rộng tay đón tiếp. Anh ngồi bên cạnh mẹ của India, Sally, trông bà rất lịch sự trong chiếc áo màu xanh đậm và đồ trang sức bằng ngọc sapphire. Anthony Standish, bố của India, quay qua cười chào ông Robin, gật đầu chào Owen và Marietta, rồi nói gì đó với Edwina, mẹ ông.

Robin thấy Ngài Ronald Kallinski, ông nội của Julian, đi đến giữa lối đi, đi theo là con trai Michael, và vợ của Michael, Valentine - bố mẹ của Julian.

Một lát sau, người em gái song sinh với ông Robin, Elizabeth, đi vào nắm cánh tay chồng là Marc Deboyne. Mặc dù bà cũng tuổi với Robin, nhưng trông bà trẻ hơn ông, có vẻ chưa đến tám mươi, và ông thấy bà rất trang nhã trong chiếc áo dạ hội bằng lụa màu xanh và chiếc áo khoác bên ngoài.

Khi bà đi đến ghế ngồi, ngang qua Robin, bà chào ông nho nhỏ trong miệt, đi theo sau bà là Emily, con gái; cô cháu ngoại Natalie và Winston. Emily mặc áo quần màu mận chín, dài đến nền nhà, Natalie mặc áo lụa màu xanh a-mê-tít, cả hai khi thấy ông Robin đều đưa tay khẽ vẫy tay chào.

Trong vòng mười lăm phút, nhà thờ đã đông người. Khi ông Robin thấy Paula đi vào đến phía hàng ghế phía trước, theo sau có mẹ bà, Daisy và ông nội Bryan O'Neill, ông biết cô dâu sắp đến.

Ông Robin thường mến phục Paula, bà có khả năng của nhà kinh doanh, khả năng làm vợ,

làm mẹ, và đồng thời trông giống người mẫu có tầm cỡ quốc tế. Năm mươi sáu tuổi mà trông bà như mới bốn mươi. Bà trông trẻ đẹp là nhờ chiếc áo bà mặc không có tay, bằng nhung màu xanh đậm, dài đến mắt cá chân và khoác ra ngoài chiếc áo dài cùng màu có tay viền đăng ten. Đôi hoa tai bằng ngọc bích của mẹ ông ánh lên trên hai tai của Paula, và bà ghim chiếc nơ bằng ngọc bích của Blackie trên vai áo khoác.

Daisy, em gái của ông, mặc dải đăng ten màu vàng. Khi thấy ông Robin, bà cười, rồi đi lên hàng ghế trên hết với con gái.

- Nhiều người quá, nhiều bạn bè quá, - Marietta nói thì thào với ông Robin. - Trời đất ơi, người đâu mà đông thế này! Chà, tôi đoán đám cưới của Evan chắc nhỏ hơn thế này nhiều.

Robin cười thầm, ông lắc đầu.

- Ở đây không có nhiều bạn bè. Nghĩa là người ngoài không có bao nhiêu. Hầu hết mọi người ở đây đều là trong họ tộc Harte, O'Neill và Kallinski. Tôi cam đoan ngày cưới của Evan với Gideon cũng đông như thế này. - Ông vừa nói vừa đưa mắt nhìn quanh, thấy có nhiều người trong họ tộc Harte, đã lâu ngày ông không gặp. - Có phải đấy là Amanda và người em song sinh Francesca không? Còn đằng kia chắc hẳn là Sarah Lowther Pascal với người chồng Pháp của bà là Yves, và cô em gái của họ là Chloe. Lạy Chúa tôi, cả đại gia đình, ông nghĩ. Mẹ mình và các anh em của bà đã sinh ra cả một đạo quân.

Bỗng ông thấy không khí trong giáo đường sinh động hẳn lên, ông nhìn ra trước, thấy đoàn lễ sinh sắp hàng một vừa đi ra. Mười phút sau, ông thấy Julian với phụ rể, Gideon, đi đến. Hai người đứng bên cạnh bàn thờ, chú rể đang đợi cô dâu.

Ông Robin nghĩ rằng cả hai chàng thanh niên đều có vẻ cố trấn tĩnh, sẵn sàng làm việc. Và tháng sau, Gideon sẽ đứng tại chỗ ấy bên cạnh bàn thờ, để đợi Evan vịn vào cánh tay của Owen đi đến. Con trai ông. Cháu nội ông.

Rồi bỗng nhiên, trước khi ông Robin kịp định thần, tiếng đàn Organ trỗi lên bản nhạc chào mừng đám cưới trích trong bản trường ca Lohengrin của Wagner, tiếng nhạc vang lên êm ái, bay vút lên tận mái giáo đường.

Mọi người quay lại. Cô dâu đi vào. Trong chiếc áo cưới bằng satin màu kem có viền đăng ten, Linnet trông thật đẹp, thật đài các, nàng đi chậm chậm giữa giáo đường, tay vịn vào cánh tay của ông Shane, bố nàng.

- Áo cưới tuyệt vời quá! - Marietta thì thào bên tai Robin và ông gật đầu đồng ý. Không có lời nào để miêu tả cho được cái áo.

Trên mái tóc đỏ rực, Linnet đội chiếc vương miện bằng kim cương, giữ để tấm khăn trùm bằng vải tyn mỏng đứng yên vị trí, và Robin nhận ra cái vương miện là của mẹ ông. Ông dán

mắt vào mặt Linnet, cô ta rất giống Emma, trông đáng dấp mặt mày đều giống bà khi bà cùng tuổi với cô ta.

Sau nàng dâu là những người đi phù dâu, họ đều mặc áo dài bằng vải mỏng bóng láng, mịn màng, các chị em gái của Linnet, Tessa và Emise; rồi đến India và Evan. Cuối cùng, bé Adele đi một mình, bé cố giữ vẻ điềm tĩnh khi đi. Bé là hình ảnh thu nhỏ của các cô phụ dâu lớn tuổi và mẹ bé, Tessa, người phụ dâu đã có chồng.

Robin mỉm cười, và ông nghĩ mọi người cũng cười khi thấy cô bé tóc vàng xinh đẹp, mang bó hoa thơm màu trắng bọc trong dải vải bạc rất cẩn thận. Khuôn mặt xinh đẹp của bé trang trọng, bước đi dễ thương, thật phù hợp với hoàn cảnh trước mắt. Một người trong họ tộc Fairley, ông nghĩ. Cô bé giống người thuộc dòng họ Fairley, rõ ràng cô có nguồn gốc của dòng họ này.

* * *

Buổi lễ diễn ra đối với Robin Ainsley như thể ông nằm mơ, những kỷ niệm xa xưa tràn ngập tâm trí ông, nhất là những ý nghĩ về Glynnis kỳ diệu của ông. Ông nhớ bà biết bao, mặc dù họ đã sống với nhau quá nhiều, rất nhiều. Ý nghĩ của ông lại quay về với Evan. Cô lanh lợi biết bao, suy tính việc gì cho mình cũng rất thông minh, nhưng cô đã nhờ Glynnis giúp đỡ rất nhiều mới được như thế. Ông cười thầm. Glynnis khi sắp chết, bà muốn ông nhận Owen. Bà luôn luôn cảm thấy có tội về việc đã giữ con trai ông khỏi ông. Ông Robin nghĩ rằng, sở dĩ bà làm như thế là vì bà không muốn phá hỏng mối liên hệ giữa Owen với Richard Hughes. Bà đã hành động đúng như bà thường làm.

Tuy nhiên, ông biết còn có lý do khác nữa. Glynnis đã muốn cháu nội của họ biết cô là ai, dòng dõi của cô ở nơi nào, cho nên bà đã cương quyết buộc Evan phải nhận những bức thư ấy. Những bức thư đã nói lên chuyện tình của họ. Và bà làm thế cũng đúng nữa. Bất cứ Glynnis làm điều gì, hành động của bà luôn luôn đều đúng với ông.

* * *

Bỗng Robin ngẩng đầu khi tiếng nhạc len lỏi vào tư tưởng của ông. Tim ông thất lại khi đội lễ sinh cất tiếng hát bài Perfect Love (Tình yêu hoàn hảo), bài hát bà Glynnis thích nhất và là bản Thánh ca ông yêu mến. Ông nghĩ đội lễ sinh có giọng hát thật kỳ diệu, ông nhích đến gần

Marietta và nói nhỏ:

- Chúng hát giống như thiên thần ca hát, cô có nghĩ thế không, rất trong trẻo.

Bà chạm nhẹ cánh tay ông, gật đầu, lòng cảm thấy thương ông vì ông là người nhạy cảm và có lòng tốt, đại lượng vô bờ. Thảo nào mà mẹ chồng của bà đã yêu ông say đắm bao năm trời.

Cô dâu chú rể đi xuống giữa giáo đường, tay trong tay, tươi cười vui vẻ, trong khúc nhạc Wedding March (Mừng đám cưới) của Mendelssohn trích trong A Midsummer Night's Dream (Giấc mơ đêm giữa mùa hè).

Khách đến dự chậm rãi bước ra khỏi giáo đường, đi theo cặp vợ chồng yêu nhau mới cưới. Khi Robin đi ra ngoài, ông không khỏi bật cười khi thấy cảnh tượng diễn ra trước mắt. Hoa tuyết và cánh hoa tung bay trong gió. Linnet rạng rỡ vịn cánh tay của Julian. Hai người cười lớn khi xe họ lái đi. Họ ngồi trong chiếc xe đám cưới có trang hoàng những chiếc nơ bằng lụa trắng. Những chiếc ủng cũ và những cái lon buộc vào càng xe sau, kêu lênh xéng thật to, khiến cho mọi người cười vì cảnh diễn ra rất ngộ nghĩnh.

* * *

Ba người đứng trong góc phòng thư viện lớn: Tessa, India và Evan. Khách tham dự đám cưới quay quanh họ; họ uống champagne, ăn bánh ngọt và chuyện trò rất vui vẻ. Ban nhạc tam tấu đang chơi nhạc đệm gần đây và khách vẫy chào, cười với ba nàng thiếu nữ; nhưng mặc dù họ vẫy tay chào lại, ba cô vẫn đứng yên tại chỗ, đợi các người yêu đến.

Tessa lên tiếng: - Này, Evan, chị nói cho chúng tôi nghe chuyện bí mật chị đã khám phá được về ông Robin và bà nội chị đi.

- Bà ấy đâu phải bà nội. – Evan mỉm cười, vừa lấy ly nước cam nơi người phục vụ đang đi qua. – Nhưng đợi các ông đến đã rồi hãy hay.

- Trong lúc chờ đợi, tôi có chuyện này muốn nói cho các cô biết, - India nói nho nhỏ. – Nhưng phải giữ bí mật giữa ba chúng ta thôi. Tôi không muốn cho Linnet biết, vì cô ấy sẽ làm ồn về chuyện này vào đêm nay, mà làm thế là không ổn.

- Vậy nói nhanh đi, trong khi Linnet và Julian đang bận chụp ảnh. – Tessa nói rồi uống một ngụm champagne.

India cười.

- Dusty và tôi sẽ đính hôn vào tuần sau, trong thời gian bố mẹ tôi còn ở đây, chưa về Ireland lại. Hai ông bà cho rằng anh ấy rất tuyệt, anh ấy cũng đã thay đổi thái độ đối với ông bà. Cho nên vấn đề không có gì trở ngại.

- Xin chúc mừng, - Evan nói. – Tôi nghĩ chị không muốn làm giảm niềm vui của Linnet hôm nay, chị làm thế là rất tốt.

India khẽ nhún vai.

- Tôi chưa muốn đính hôn với anh ấy, nhưng ảnh buồn và xin lỗi về chuyện của Melinda. Edwina biểu tôi đừng giận nữa, phải trưởng thành nhanh lên, và lấy ảnh.

Tessa cười toe toét.

- Bà là tay bạc cừ khôi! Xin chúc mừng, India thân yêu.

Evan nhìn đắm đắm vào mặt Tessa và lên tiếng:

- Tôi thích Jean Claude của cô. Anh ấy rất mê ly, và đêm qua khi Gideon quá sảng sốt khi gặp anh ấy. Vậy trước khi mấy ông đến, cô hãy nói cho chúng tôi biết anh ấy có vào làm rể trong gia đình ta không?

Tessa đỏ mặt.

- Tôi hy vọng thế. Anh ấy đề nghị. Nhưng tôi phải lo cho xong việc ly dị trước đã. Vào đầu tuần này, bà cô Edwina có gặp anh ấy, bà nói với tôi ngay trước mặt anh ấy rằng tôi phải thòp ảnh ngay kéo người khác sẽ lấy ảnh mất. Các chị có tin chuyện ấy không?

- Bà nội tôi lúc nào cũng chứng nào tật ấy, - India thốt lên rồi bật cười.

Tessa cười.

- Bà cũng không phải bà nội nữa! Ô kìa, các chàng của chúng ta đang đến kìa. – Tessa hất đầu nhẹ, đưa tay vẫy chào.

Gideon, Dusty, Jean Claude và Lorne bước tới, người nào cũng cầm trên tay ly champagne. Chính Lorne là người lên tiếng trước:

- Tại sao cả ba người đẹp đứng với nhau trong góc như thế này? Các cô trốn à? Trời ơi, ba người không thể đi loanh quanh cho vui sao?

- Ôi, trời! – Tessa đáp. – Chúng tôi đang đợi các anh. Em đã phát hiện ra chuyện bí mật giữa bà nội chị ấy với ông cậu Robin, và...

- Nhưng tất cả chúng ta biết hết chuyện ấy rồi! – Lorne cắt ngang lời Tessa. - Chuyện ấy mọi người trong gia đình đều biết khi bà Emma tìm ra việc hai người đàn dúi với nhau trong thời chiến tranh.

- Ồ, nhưng còn chuyện khác nữa, phải không Evan? – India hỏi.

Evan gật đầu.

- Phải, còn. Để tôi kể vắn tắt cho mọi người nghe. Mẹ tôi đã mang đến cho tôi một gói thư của bà Emma Harte gửi cho bà nội tôi, và thư của ông Robin gửi cho bà Glynnis, và chắc các người không ngờ...

- Ôi, kể cho chúng tôi nghe đi, cung. – Gideon ngắt lời cô. – Câu chuyện nghe có vẻ lãng mạn quá.

- Nếu anh đừng ngắt lời như thế thì em mới kể được. – Evan đáp. Dựa người vào khung cửa sổ, cô kể cho họ nghe về chuyện của bà Glynnis và ông Robin, và những năm họ sống với nhau.

Mọi người chăm chú lắng nghe, nhưng Jean Claude là người đầu tiên lên tiếng:

- Câu chuyện tình này kỳ diệu quá. Thật khó tin!

Tessa vòng cánh tay mình quanh cánh tay chàng và đáp:

- Phải, đúng thế, và có lẽ đây là chuyện tình mà người Pháp như anh sẽ rất trân trọng.

Tất cả mọi người đều cười, rồi Gideon cau mày hỏi Evan:

- Làm sao hai người có thể chung sống với nhau? Tôi muốn nói họ làm cách nào để khỏi bị bắt gặp?

- Hai ông bà rất thận trọng, - Evan đáp. - Họ ở tại nhiều nơi khác nhau phần lớn thời gian trong năm. Em nghĩ làm thế mới được. Và hai người đã thành công.

- Tôi cam đoan phải có người đồng lõa trong việc này họ mới thành công. – Dusty đưa ra ý kiến, giọng nho nhỏ. - Thỉnh thoảng họ phải có ai đấy giúp sức. Nếu không có người thứ ba che chở cho họ, thì chắc họ không thể làm được. Không ai có thể làm được.

- Emma! – Gideon nói, nhìn Evan, mắt anh dán chặt vào mắt cô. – Có phải bà Emma biết không? Có phải bà là người đồng lõa với họ không?

- Em không muốn gọi bà như thế, Gid. Nhưng bà cố chúng ta biết hai người bắt đầu đàn dúi với nhau lại. Thật vậy, sau khi chuyện tình của họ được nối lại hai năm, thì bà biết. Vì bà nghĩ

bà không thể ngăn cản được hai người, nên bà ra tay giúp đỡ.

- Trời đất ơi! – Lorne kêu lên, mặt lộ vẻ ngạc nhiên. Gideon cũng tỏ ra rất kinh ngạc. – Khi hai người bắt đầu đan dứ với nhau lại, họ bao nhiêu tuổi?

- Cả hai đều ba mươi. Và họ đã xa nhau bảy năm trời. Nghĩ mà xem, họ yêu nhau rất thắm thiết. – Evan nói, vừa lắc đầu vừa cười.

- Họ sống với nhau bao lâu? – Jean Claude hỏi.

- Năm mươi năm, khoảng ấy, - Evan đáp.

- Mon Dieu (Lạy Chúa!), - Jean Claude nhìn Tessa và nói thêm: - Thật là một chuyện tuyệt vời. Anh muốn gặp ông ấy. Đi, Tessa, chúng ta hãy đi tìm ông cậu Robin đi. Hẳn ông là người độc đáo.

- Ồ, phải! Ông cụ rất độc đáo, - Gideon nói theo họ.

- Bà ấy chết thật buồn, - India nói, - nhất là sau khi cả hai đều đã thành góa bụa. Hai ông bà có thể thành hôn lại mà.

Dusty nói:

- Có phải mẹ em đang ra dấu gọi chúng ta đấy không?

India nhìn theo ánh mắt của anh:

- Ồ phải, em đoán bà nội muốn chúng ta đến với bà. Bà rất thích anh, Dusty.

- Anh cũng rất thích bà, - anh đáp, dẫn India đi qua thư viện.

Lorne cúi người hôn lên má Evan.

- Câu chuyện thật tuyệt vời, đúng là kỳ diệu... như Jean Claude nói. Tôi ước chi tìm được người để yêu như thế. Ồ được rồi, để tôi đi quanh một vòng xem sao, có lẽ trong số bạn gái của Linnet sẽ có người hợp nhãn của tôi.

Evan và Gideon cười. Evan vòng cánh tay cô quanh cánh tay của Gideon khi hai người đang nhìn anh chàng diễn viên trẻ đẹp lững thững đi về phía đám bạn bè của Linnet. Bỗng Gideon nhìn Evan và hỏi:

- Evan, em có bảo đảm yêu anh năm mươi năm không?

Ngước mắt nhìn mặt chàng, khuôn mặt mà nàng đã yêu tha thiết trong năm qua, nàng gật đầu:

- Em đảm bảo yêu anh mãi mãi, Gideon Harte. Em hứa sẽ mãi ở bên anh bao lâu em còn sống.

Hết

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>